

Houston 2020



Tọa Khanh

Khoá Giáo lý tại Houston Tháng 1 năm 2020
Minh Quang Youtube

Bốn Hạng Học Đạo

Sáng nay tôi xin nói một chuyện mà tôi cho là quan trọng. Nó cũng có nội dung là bắt đầu cho một lớp học. Có tất cả là bốn trường hợp học Đạo.

Trường hợp thứ nhất, cũng được tiếng là đi học giáo lý nhưng mà học cho biết vậy thôi, giống như người ta học yoga, khí công, có dự lớp yoga, có dự lớp nấu ăn, có dự lớp thể dục nhịp điệu, thể dục thẩm mỹ, nhưng dự xong về không có tập và cuộc sống của người đó cũng như cũ không có gì thay đổi. Quý vị nghe kịp không? Có một số người học giáo lý bằng cách đó, cũng ghi chép, cũng cặm cụi ghê gớm lắm nhưng họ đi về đời sống họ cũng y chang như vậy. Đó là hạng một.

Trường hợp thứ hai, có học giáo lý nhưng mà không có sống thiết tha trong cái học mà chỉ thỉnh thoảng thôi. Khi nào gặp chuyện, thí dụ như thăm bệnh, đi dự lễ tang hoặc có chứng kiến cảnh gia đạo ai trục trặc thì mình có phút chạnh lòng, có suy tư nhưng mà chỉ thỉnh thoảng. Đó là loại hai. Còn loại một là quá tệ, nghe Đạo cho vui thôi chứ còn không thay đổi được gì hết. Còn loại hai học Đạo nhưng chỉ nhứ đến Đạo khi hữu sự, cũng có hành Thiền nhưng ngoài những phút đặc biệt ấy ra coi như xong.

Hạng thứ ba, cái này nghe cho kỹ nè. Vậy quý vị nhứ hai hạng đầu chưa? Hạng thứ nhất, học xong rồi quên sạch. Hạng thứ hai, học để lâu lâu khi hữu sự móc ra xài chút rồi đem xếp xó. Hạng thứ ba, sau khi học Đạo rồi, tự đốt cháy mình trong cái mình đã học. Cái hạng này thường được Phật Tử Việt Nam khen là tinh tấn dữ lắm. Co hiểu không? Tức là, cái cách họ giữ giới mình nhìn mình mệt dữ lắm. Có thấy những người ăn dưỡng sinh không, nhìn họ mình khó chịu lắm. Đi đâu cái họ gói riêng một hộp vậy đó, nêm nếm không có dám đường, không có dám muối, nói ra nó hơi kì, rót xuống con chó nó không có ngủ luôn, dở ẹc à. Tôi gặp mấy người ăn kiêng mà tôi sợ. Người tu cũng vậy. Có nhiều người họ học, họ tu xong, tự họ đốt nóng họ và cũng đốt nóng luôn người

kế bên luôn. Các vị có hiểu không? Cái cách mà họ ngồi thiền đó, họ đi đâu cái cách họ ngồi, cách họ ăn uống kiêng khem, cách họ giữ giới, mình nhìn thấy họ mình mệt. Họ mệt cho họ mà người bên cạnh cũng nhột nữa. Kiểu như bà con người ta đang ngồi vậy nè, cái mình ngồi nhắm mắt thẳng lưng. Theo tôi thì cái đó cũng hay, nhưng một hai lần thôi chứ mình làm quá mấy người kia người ta đang nói chuyện họ thấy họ nhột. Họ thấy cái cách mình ngồi vậy nè (ngồi thiền) họ nhột, người ta đang nói chuyện vui vẻ mình muốn ngồi mình kiếm chỗ khác mình ngồi, mình cứ đề đám đồng mình ngồi à. Sẵn tôi cũng nhắc lại một cái chuyện mà tôi ghét lắm, tôi hy vọng tôi không có gặp. Lê xe, năm, sáu người đang lên, tự nhiên có một người móc cái phone ra alo, mấy người kia lịch sự họ im, các vị có biết nửa tiếng đồng hồ cả xe im lặng cho bà ấy nói phone, mà nói chuyện tầm bậy không à, hỏi chuyện bà má bên Việt Nam, cô Tám bên Cali, dì Út... mà cả xe im lặng để cho bà nói chuyện. Ở đây cũng vậy, trường hợp mình tu như thế nào mà bản thân mình bị đốt nóng và người bên cạnh mình cũng bị đốt nóng. Như vậy là có bốn hạn. Hạn thứ nhất, học cho vui rồi sau quên hết, Phật pháp không ảnh hưởng gì đến họ hết. Hạn thứ hai, học và chỉ quay lại với Đạo vào những thời khắc nhất định nào đó trong những cơ hội đặc biệt nào đó. Và hạn thứ ba, là chìm sâu trong cái mình tu học nhưng có một điều trong cách chìm sâu đó là tự mình đốt nóng mình. Nghe kịp không?

Và cái cuối cùng là hạn thứ tư, là cái đáng quý nhất. Học Đạo và thường xuyên sống trong Đạo nhưng an lạc với cái mình học, an lạc với cái mình hành và không khiến cho mình bị khó, bị khổ với cái mình học và không khiến những người khác bị khó bị khổ. Tức nghĩa, hạn thứ tư này là chìm sâu trong cái mình học nhưng an lạc với riêng mình và khiến cho mọi người chung quanh được an lạc. Còn cái hạn thứ ba, chìm sâu trong cái mình học và tự đốt nóng mình và đốt nóng luôn những người chung quanh. Còn cái hạn thứ hai, học nhưng chỉ nhớ, chỉ về với Đạo trong những thời khắc nhất định nào đó thôi. Còn hạn thứ nhất, không cần nói nữa. Hạn này có rất là nhiều.

Và tôi cũng phải nói rõ là, vì là ông Sư nên mời tụng kinh tôi tụng, cầu an thì ok tụng, cầu siêu thì tụng nhưng mà tôi nói thiệt với bà con nha tốt nhất đừng có mời tôi vì tôi tụng nhưng tôi không có tin. Thì mời tôi tụng kiếm tiền xăng, tiền điện nước cho vui chứ tôi tụng tôi không tin là tại sao? Vì nếu bình thường cái thuở bình sinh mà họ có tu học tôi khỏi tụng nó cũng lên. Mà nếu họ lọt vô cái hạng thứ nhất, thì bà cố tôi tụng cũng không lên. Có hiểu không? Nếu mà quý vị không tin tôi, nếu mà ai không tin tôi, tôi hỏi ngược lại một câu, quý vị thuộc nhóm một mà chỉ nhờ tụng kinh mà siêu á thì hôm nay quý vị tới đây làm cái gì, cứ đi đánh bài cho nó đã, cứ thấy ngáp ngáp là rước tăng ni về quất cho một châu rồi nó siêu đúng không? hiểu không? Cho nên nhiều người họ nói sao Sư bác, không phải tôi bác, nhưng mà quý vị thử nghĩ coi đúng không, nếu mà quý vị thuộc nhóm một mà tại tôi tụng mà siêu á thì quý vị tới đây làm cái gì, cứ đi đánh bài, đi câu cá cho nó đã, rồi cứ khi nào ngáp ngáp cứ rước về tụng là nó siêu thôi. Nhưng mà vấn đề đáng tiếc là nó không có được như vậy.

Cái mà cứ ám ảnh tôi hoài là tôi không biết tuổi già của tôi sẽ kết thúc như thế nào? Cách đây bốn bữa, ở bên... tôi đứng trong bếp, tôi có luộc rau lang, tôi vừa mở nắp ra, nó quay tôi cái à, chóng mặt, tôi chạy vô đo máu, 145. Tôi mới hết thồn kê một cô Phật tử bác sĩ ở bên ...cô nói cũng được, không đến nỗi chết, Rồi lúc đó tôi vô trong nằm suy nghĩ, nếu hồi nãy nó quya cái à rồi đi luôn thì êm. Tôi thưa thiệt, đời tôi, tâm lý của tôi nó chia ra làm nhiều giai đoạn. Giai đoạn một là hồi tôi còn nhỏ tôi không sợ chết. Không phải tôi anh hùng vì tôi không có nghĩ ra nó sẽ xảy ra cho tôi. Giờ mấy cô đi hỏi mấy đứa bé 8 tuổi, 10 tuổi nó có nghĩ nó sắp chết không. Không, Nhưng đến một cái tuổi nào đó tôi nghĩ tôi sợ chết, sợ chết. Rồi đến một cái tuổi nào đó do lu bu nên tôi không có nhớ đến cái chết. Đến tuổi này tôi lại đi đến một giai đoạn khác đó là nói không sợ không đúng mà tôi muốn chết kiểu nào, Nói hiểu không? Khi mình tránh không được nó, mình phải có hai cái chuẩn bị sau đây. Một, là chuẩn bị tâm lý. Hai, là chuẩn bị kiểu chết. Dĩ nhiên là chuẩn bị kiểu chết là mình chỉ chuẩn bị trong 30% còn

70% thuộc về trời, giao cho mệnh trời, giao cho tiền nghiệp quá khứ. Nhưng chuẩn bị đây là gì, là sức khỏe đó. Lái xe cẩn thận. Sức khỏe, sẵn tiện đây tôi cũng nói luôn là nếu thường xuyên sống chánh niệm thì sẽ thấy ra nhiều chuyện đặc biệt lắm. Chẳng hạn như, chùa Pháp Linh từ năm Hòa Thượng mất thì có những thay đổi trùng tu, có thợ vô làm, tôi không biết họ là thợ quen của chùa, chùa có gì làm nấy hay do họ làm ầu. Nhưng tôi biết có những lối đi công cộng cho đại chúng họ lát toàn là gạch trơn không à. Lần này tôi về đã hai lần, sứt nữa là trượt té. Lúc đó, tôi mới nhớ một chuyện là cái xương của mình từ 50 trở lên nó rất là giòn, giòn kinh lắm. Sẵn tôi nhắc luôn không phải tôi hù bà con, mình đã 50 ngoài, đi đứng cẩn thận. Một cô Phật tử của tôi ở bên...cô đi về...ở. Cô lớn tuổi, năm nay cô 70, cô đi rất là nhanh, cô gãy xương rồi, cô trượt. Mà quý vị biết là nó lớn thì nó không chịu lạnh, mà nó không chịu lạnh là nó phiền dữ lắm, mà nó đau là đau lên tới óc luôn. Nha. Hồi trước tôi hay nói chánh niệm, quý vị nghĩ không biết ông có thiền không mà sao ông hay nói chánh niệm mà nói thiệt là ở đây không có tu hành gì hết. Tôi không hề nhắc chữ tu ở đây. Mà tôi chỉ nhắc là sống chánh niệm bớt khổ. Cái đó đúng hay sai? Thứ hai, sống chánh niệm bớt tai nạn. Chứ bây giờ tôi kêu tu, nhưng hông biết ông nói ông có tu không, chuyện đó là chuyện của tôi. Nhưng mà tôi chỉ nhắc là sống chánh niệm nó bớt được hai cái, nó bớt khổ dữ lắm. Bớt trước mắt là gì, thị phi.

Tôi chỉ hỏi nhẹ thôi là quý vị biết bắt phone, cứ hễ nghe chuông reo là bắt đầu yên tâm là 70% là chuyện phiền rồi, đúng hông? Không biết quý vị có may mắn hơn tôi không, chứ tôi thấy 70% phone vô là có chuyện à. Trong đó có cả những cái phone hỏi thăm nữa, tôi cũng liện nó vô loại phiền. 2h sáng gọi hỏi khỏe hông sao giờ này chưa ngủ? Tôi chửi cho một mạch, cô kiểm coi ai có duyên hơn không, mình đang ngủ kêu mình dậy rồi hỏi tại sao không chịu ngủ, tôi nói tại cô kêu tôi nên tôi mới dậy đó. Mà có nhiều người rất là lạ họ không có thương gì mình, mà họ cũng không có liên lạc tự dưng nổi hứng lên hỏi thăm thì tôi hông biết trong lớp học này quý vị có thích cái đó không chứ tôi hông thích. Tôi bị bệnh

tôi không muốn quý vị đi thăm. Tôi nói cả thế giới đang nghe tôi cũng nói thiệt. Quý vị tới đem tiền tôi cảm ơn, đem cái thuốc tôi đang cần á tôi cảm ơn, đem thức ăn tôi đang cần á tôi cảm ơn, chứ còn tôi sợ nhất là đến coi tui chết chưa đó! Tới vì tò mò, tới vì muốn tìm người quen coi có ai tới đó hay không. Có loại đó quý vị biết không... Cứ ngu khờ tưởng người ta thăm nên cảm ơn, đừng có ngu khờ vậy, hãy khôn một chút đi, không ai thương ai hết. Bữa nay không biết cái chứng gì tôi hận đời dữ vậy không biết! Cho nên đừng có ngồi đó mà làm thơ. Tôi là người làm thơ nhưng mà tôi sống rất là toán, còn nhiều người không biết làm thơ nhưng sống “very” thơ, hồn nhiên tin người ta, không có ai thương quý vị đâu. Nha! Chỉ có Chánh Niệm mới thương mình thôi. Cho nên hạn chế Facebook, email, tin nhắn, messenger.

Bây giờ người thật sự quý vị cần không có nhiều lắm đâu. Ở đây ai cũng trên 50 hết tôi cũng nói thẳng, trong đời sống này trên cõi trời tôi không có đụng tới, tôi nói cõi người nhất là cõi người thời này, cái KHÔNG cần thiết nó luôn NHIỀU hơn cái CẦN thiết. Từ điều kiện thiên nhiên cho tới con người. Có đúng không? Trong khi đó, thườn Phật Di Lạc ra đời thế giới như thiên đường, tiên cảnh gì đó tôi không biết nhưng tôi chỉ biết thế giới hôm nay cái không cần nó nhiều dữ lắm. Mà cái không cần là nhẹ, cái có hại, cái làm phiền nó nhiều vô cùng. THì chỉ có thể an toàn bằng cái áo giáp chánh niệm thôi. Chỉ có chánh niệm thì mới hạn chế cái va đập của 6 trần. Đúng ra tôi phải xài chữ va chạm nhưng tôi muốn xài chữ va đập cho nó mạnh.

Tôi nhắc lại lần nữa, tôi không lấy tư cách của thiền sư, hành giả, tôi cũng không lấy tư cách của một người tu hành, tôi chỉ lấy tư cách của một người đã quá sức khổ tâm khi sống thất niệm. Với tư cách đó thì bà con mới thấy tôi có quyền nói. Đó là, khi anh thất niệm anh hết sức khổ thân và khổ tâm. Khổ thân là gì, lái xe ẩu, trày xước, gãy tay, tai nạn. Người nào làm bếp thì biết, không có niệm mà vào bếp sớm muộn gì cũng bị phỏng và bị đứt tay. Tin tôi đi. Cho nên ở đây tôi không đóng vai trò một vị thế thiền sư, hành giả. Mà tôi chỉ nói rằng, lấy vị thế từ một người mà quá nhiều hệ

lụy từ thất niệm, từ đó đi ra tôi mới kêu gọi cái đó. Và mấy ngày nay, tôi bị trượt cái ...lưng, tôi hết thồn, tôi không biết mấy cụ đi chùa mấy cụ có được dạy về chánh niệm hay không. Gặp nhau cứ toàn nói “take care”. Cái chữ “take care” của ngoài đời nó khác trong Đạo nhiều lắm. “Take care” trong Đạo nó gồm có chánh niệm trong sinh hoạt và chánh niệm trong nhận thức.

Chánh niệm trong sinh hoạt là sao? Đi, đứng, nằm, ngồi, xuống bếp, vô nhà tắm, phòng ngủ, phòng khách, lên lầu, xuống đất, luôn chánh niệm. Đó gọi là chánh niệm trong sinh hoạt.

Còn chánh niệm trong nhận thức là sao? Vừa phát hiện ra mình ghét cái gì, mình thích cái gì là biết ngay. Đây gọi là chánh niệm trong nhận thức. Nghe kịp không? Nếu quý vị hỏi tôi, sư dựa vào đâu sư nói có hai loại chánh niệm. Dạ, đó là chánh niệm trong 6 căn. Thay vì tôi nói chánh niệm trong 6 căn, bây giờ tôi nói còn 2 thứ. Có hiểu hông?

Thay vì nói chánh niệm trong 6 căn, là một cách nói, có mùi nham khói nặng quá. Mà khói nhiều nó độc lắm. Bây giờ tôi không dùng cách nói đó nữa, mà tôi chuyển cách nói khác đó là chánh niệm trong sinh hoạt và chánh niệm trong nhận thức. Nhận thức tức là trong cái thức thứ 6 đó. Mình thấy bắt đầu mình chớm có cái ý mình thích cái gì, mình chớm có cái ý mình ghét cái gì, bực mình cái gì, mình đang lưu tâm nhiều về cái chuyện gì, phải để ý. Và tôi nhắc lại một lần nữa, bắt đầu buổi giảng sáng hôm nay, tôi đã nói đến bốn trường hợp học Đạo. Tôi nhắc lại.

Loại 1: học giống như người ta nghe nhạc vậy đó, nghe kịp không? Tôi chưa nghe, ai nói thích nghe Tuấn Ngọc,...mà thay đổi đời sống. Tôi chưa nghe nói. Hiểu không? Hạng thứ nhất nghe Đạo giống như đi nghe nhạc vậy đó. Nay Phước Tiến, mai Phước Thuận, bữa kia Nhật Từ, Từ Thông, Bửu Chánh, ... nghe như đổi ca sỹ vậy đó. Rồi còn cô Tâm Tâm,... nhiều lắm. Nguyên nhóm Thanh Tuyền, Chế Linh, Tuấn Ngọc...nghe xong không thay đổi

gì hết. Vì sao? Vì mình coi những vị Pháp Sư ấy là những ca sỹ. Nha! Hạng 1 nghe Đạo xong cái đầu vẫn đơ như cũ.

Loại 2: Nghe có những thay đổi nhất định trong những khoảnh khắc, thời điểm nhất định nào đó. Qua cơn mê rồi trở lại. Loại này gọi là “sỏi ném ao bèo”. Có loại bèo tai tượng và bèo cám. Bèo tai tượng là cánh bèo nó lớn. Bèo cám là...giống như bèo cám vậy đó! Nếu quý vị có huệ căn. Quý vị nghe tôi vừa đùa cái là quý vị đắc đạo. Trong kinh nói cái này rất là hay. Có những ví dụ khắp khiêng làm hư đi thực tại. Có hiểu câu này không? Câu này nó sâu lắm. Có những ví dụ chỉ làm hư đi thực tại có nghĩa là sao, để nguyên như vậy mà người ta còn hy vọng hiểu đúng, còn mà ví dụ một hồi nó trớt quớt. Ví dụ, sâu riêng mùi nó ra sao? suy nghĩ hồi nói giống như chao bỏ đường vậy đó. Tại nghĩ không ra đó. Hoặc hỏi cà phê có mùi gì, mùi bắp rang mùi đậu rang. No! cho nên nhiều khi ví dụ chỉ làm hư đi nhận thức. Và trong bài kinh... Phật có dạy, chúng sinh tuyệt đại đa số almost ... chấp thủ các phương tiện. Bài kinh đó rất là sâu.

Chấp thủ các phương tiện là sao? Khổ quá, vô chùa kiếm sư phụ. Sư phụ dòm mặt ngu ngu, nói thôi con niệm Phật đi con. Nó bèn coi pháp môn niệm Phật là con đường giải thoát. Hiểu không? Mà lẽ ra là sư phụ muốn dắt nó đi từ từ. Kêu nó niệm Phật, bố thí, cúng dường, giữ giới, vô chùa phục vụ, giúp người già,... đại khái vậy. Mà ai ngờ sư phụ mới nhá bài 1 là nó ôm cứng ngắc bài đó luôn. Hiểu không? Các vị có biết người ta cứu chết đuối đó là cả một nghệ thuật. Quý vị biết không? Tức là nếu thấy chết đuối mà mình nhào xuống nó ôm cứng ngắc là hai đứa chết chung, tức là nó chấp thủ phương tiện á. Lúc đó, nó chỉ nên mượn cái vai, mượn bàn tay người ta để nương vào bờ là lúc đó nó sống rồi. Đãng này nó ôm cứng ngắc luôn. Có rất nhiều trường hợp thầy đi cứu trò và hai thầy trò ôm nhau mà chết đuối, cái đó có nhiều.

Ta chở em qua bờ giải thoát.

Em gạt ta sang bên luân hồi.

Trên sông hai đứa cùng cười.

Thì ra em cũng một người độ sinh.

Tức là ông thầy ông dùng phương tiện để độ đệ tử nhưng mà đệ tử “rù” làm sao mà ông thầy thấy đệ tử có lý. Trường hợp đó có không, thấy có. Bác sĩ khuyên bệnh nhân đừng uống rượu, mà bệnh nhân rủ bác sĩ đi nhậu, bác sĩ đi nhậu thấy vui nên đi nhậu luôn.

Nên có 4 hạng nghe Pháp.

Hạng 1, nghe giống như người ta nghe nhạc. Nghe mấy chục năm không thay đổi được gì hết.

Hạng thứ 2, nghe và chỉ sống với nó trong những thời điểm nhất định xong rồi thì quên.

Hạng thứ 3, chìm sâu hết mình trong cái mình đã học nhưng lại biến nó trở thành lửa để đốt mình. Và tôi nói không biết bao nhiêu lần, Phật pháp là cái mền đắp cho ấm chứ không phải trùm cho ngộp. Có biết hai cái này không? Có những người hôn nhân là bến đỗ cho cuộc đời, có những người hôn nhân là cái nhà ngục. Quý vị có biết cái đó không? Tôi hy vọng ở đây đừng ai bị trường hợp 2. Có những người hôn nhân là một bến đỗ, đỗ là chỗ để họ gửi thân, cuộc đời họ nhờ vậy ổn định. Nhưng cũng có những cuộc hôn nhân lẽ ra không nên có, không có tốt hơn. Cuộc đời con gái đang ngon lành thế này tự dưng lượm một thằng trời ơi về nó đập từ sáng tới chiều, nó đập hai mươi tám ngày trừ ra ngày rằm. Và con thì để đều đều như là Âu Cơ khi nào đủ trăm trứng thì thôi. Mà nó lạ một chỗ là có những trường hợp lệ thuộc ông chồng về tài chánh nó đập mình mình không tức. Tôi biết Việt Nam vợ đi làm về nuôi chồng để nó đập mình. Quý vị biết không? Cho nên, Phật pháp y chang như vậy. Có trường hợp, giống như hôn nhân, có những cuộc hôn nhân nó là bến đỗ cho mình, có những cuộc hôn nhân nó là đọa đày. Trường hợp thứ 3 này có nhiều người họ học Đạo là tự họ dùng cái Đạo để đốt nóng họ. Trong room đây cũng sẽ có người hỏi tôi, cái đó sư nói hay kinh nói. Dạ, móc cái phone ra bấm dùm

tôi Trung Bộ Kinh, đọc dùm tôi bài kinh Bất Rắn. Đức Phật ngài dạy có những người khi họ muốn bắt rắn mà họ cầm sai chỗ thì bị rắn cắn, giống như rắn chuông mà mình chụp cái đuôi nó vậy đó. Có nhiều người họ cầm bò cạp, họ sợ nó kẹp nên họ chụp cái càng, chụp xong mới biết nó làm việc ở đâu, nó lên tới óc luôn. Mà nó lẹ lắm, nó hiếm khi nào làm 1 cái, thường nó làm lần 2 cái vì nó quá nhanh đi. Ở đây Đức Phật ngài dạy có những người học giáo lý, cách học của họ làm cho họ bị khổ. Đưa cho mình cái mền mà có hai kiểu đắp, trùm cho ngộp và đắp cho ấm. Giống như này tôi nói hôn nhân, có nhiều cuộc hôn nhân là bến đỗ của cuộc đời nhưng có những cuộc hôn nhân nó là nhà ngục. Và chưa hết đâu quý vị, tất cả những gì quý vị có trogn đời sống nó đều như vậy không riêng chỉ Phật Pháp.

Quý vị phải đồng ý với tôi 1 điều. Có những thứ quý vị có nó chỉ làm khổ quý vị thôi. Cho nên ở đây mình sở hữu 1 vật gì đó What chưa đủ còn phải How nữa. Có những món mình sở hữu nó thôi là đã khổ rồi. Có những món bản thân nó chưa đủ làm cho mình khổ mà đợi đến cái How nữa. Tức là anh có nó theo cái kiểu gì? Tôi biết có những người có cái nhà đẹp để họ enjoy nó. Có những người có cái nhà đẹp để họ hầu nó. Có gặp loại người đó chưa? Họ nói chuyện với mình mà miệng nói còn cái tay cứ lau, họ sợ bụi, “dust phobia”, khổ lắm, lên tới phobia luôn, một cái sợ tâm lý. Có những người tôi biết người ta có con để người ta vui, hãnh diện, còn họ có con nó dở, nó ngu, nó khờ, nó bệnh thì họ khổ đã đành, mà có con nó đẹp, nó giỏi cũng khổ nữa. Thậm chí tôi nhớ có bà già đó bảy mươi mấy tuổi rồi, bả ra ngoài pharmacy bả xin thuốc ngừa thai loại mạnh. Bác sĩ mới hỏi “cụ mua cái này để làm cái gì?”. Bả không có răng, bả móm mém nói, “tôi đâu có xài nó, mà tại nhỏ cháu gái tôi nó đẹp lắm, đêm nào tôi cũng phải cho nó uống tôi mới ngủ được.” Đêm nào bả cũng pha cho nó ly sữa rồi cho nó uống. Vì nó ngủ rồi thì những tiếng huýt sáo ngoài đường nó nghe không được. Quý vị hiểu không, sở hữu 1 đứa cháu đẹp đó. Có nhiều người hỏi tôi quan điểm của tôi về hôn nhân, lấy một người mà không đủ sức làm mình ghen thì lấy làm chi, mà lấy một người

mà đủ sức làm cho mình ghen càng không nên lấy. Có đúng không. Lấy một người không đủ sức làm cho mình ghen thì bê đê sướng hơn, là loại người kém quá. Cái thứ mà ra đường dê có thưởng mà hồng ai dê. Mà cưới cái đũa thừa sức làm cho mình ghen thì cho em xin. Cho nên, có những thứ trên đời này mình sở hữu nó chỉ làm cho mình khổ thôi. Và Đức Phật dạy thế này, 6 trần, các tỳ kheo, là những thứ mà các người lìa bỏ nó các người sẽ được an lạc. Nay các tỳ kheo, lìa bỏ ở đây không phải là mình nhắm mắt lại, mình bịt lỗ tai, nghe kịp không, bởi vì cách lìa bỏ đó rất là máy móc, rất là trẻ con. Quý vị nhớ, con nít mà mấy đũa con gái nó sợ nó che mặt. Bên Trung Đông có thành ngữ là “Đà Điều vùi đầu trong cát”. Còn Việt Nam mình có thành ngữ là “Cù Lằn che mặt”. Thì con cù lằn che mặt hay đà điều vùi đầu trong cát nó tưởng đây là giải pháp hay, nó rất là tạm thời. Đây cũng vậy, thu thúc lục căn không có nghĩa là mình bịt mắt hay bịt lỗ tai mà là cái thái độ nhận thức của mình. Thái độ nhận thức của mình cái đó mới quan trọng. Ở Tăng Chi, Ngài dạy mỗi người có một cái nhược điểm, có người họ chết trong cảnh sắc, trong cảnh thanh, cảnh khí, cảnh vị. Nghe kịp không. Có nhiều người họ khoe với tôi, họ nói tôi ăn gì cũng được hết trơn, mấy chục năm đi làm về đưa tiền cho bà xã, cuối tuần bà đi shopping bà mua tôi cái xà lồn mặc xà lồn, áo ba lỗ mặc ba lỗ. Họ khoe với tôi ý nói họ hay khi nghe giảng về tri túc, họ nghĩ họ hay. Nếu ở mức độ lạ lạ chưa quen thì tôi cũng âm ờ. Nhưng khi quen tôi mới xì cho họ biết, tôi hỏi “vậy chứ chú tưởng như vậy là tu hả? chú tưởng giao hết cho bà xã chú không bận tâm về vật chất là tu hả? Chưa chắc, bởi vì chú tin bà xã, chú tin rằng bà muốn chú biết cái gì. Chính vì chú tin bà cộng với niềm tin đó kéo dài quá lâu ngày nó trở thành ra một cái điểm tựa, điểm tựa tâm lý. Rồi chú lại quên xét về chỗ đó, mà chú chỉ xét ở chú không bận tâm nhiều về cái ăn, cái mặc. Đừng có nghĩ chú giống như cái mà tôi nói. Cái tôi nói là khả năng buông bỏ của người tu. Còn cái của chú là trên hình thức thì nó giống nhau, không có màng chuyện ăn mặc nhưng thật ra chú yên tâm vì bà xã biết chú thích mặc cái gì, thích ăn cái gì”. Nghe kịp không, nhớ cái này, phân biệt nó. Nói thiệt nha, tôi giảng pháp phải cho tôi nói làm quý vị ghét nha, chứ

làm quý vị vui quý vị đi nghe cải lương đi, Võ Đông Sơn Bạch Thu Hà. Có nhiều người họ nghĩ là họ không có thích nữ trang, mỹ phẩm, quần là, áo lụa là hay. Chưa chắc! có hiểu không. Họ bị một cái mặc cảm ngoại hình, mặc cảm tuổi tác, hoặc là một cái trục trặc gì đó trong đời sống, chẳng hạn như hạn chế về tài chánh, hoặc cái chỗ ở của họ họ mặc vậy khi nó coi à. Nó có nhiều lý do nên lâu rồi họ không xài nữ trang, mỹ phẩm, quần là, áo lụa, rồi họ tưởng nó là hay. Chứ thử bây giờ cho họ một nhan sắc khác đi, cái bối cảnh sống khác đi, họ có tiếp tục đơn giản không. Cho nên là ở đây Đức Phật ngài dạy hãy luôn luôn cảnh giác với chính mình.

Ai cũng có thể là nạn nhân, tù nhân của 6 trần mà bản thân mình không biết. Mà cái này mới lớn chuyện trong buổi học sáng nay tôi muốn nhấn mạnh, quan trọng hàng đầu trong tu và trong đời sống. Trời đất thì bao la, tại sao có một bộ phận nhân loại nào đó chen chúc, lúc nhúc ở một góc phố và bỏ trống bao nhiêu vùng đất mênh mênh? Tại sao nhóm người A không sống với nhóm khác mà lại tìm về với nhau? Có những chỗ lạnh dữ lắm mà vẫn có người, có những chỗ mát đẹp mà vắng hoe. Có những chỗ nóng le lười luôn mà có người, có những chỗ mát mẽ mà không có người. Như vậy thì cái sự phân bố của chúng sinh nói chung và của con người trên Trái Đất này nói riêng. Nói theo trong Kinh là nó tùy thuộc vào rất nhiều thứ chứ không phải là ngẫu nhiên. Nghe kịp không. Vì cái tiền nghiệp quá khứ, khuynh hướng tâm lý, chính những cái này mới đẩy chúng ta về một nơi chốn nào đó.

Tôi muốn cắt ngang để nói cái chuyện ngoài lề. Tôi đang xây dựng thiền đường Kalama ở một tiến độ rất là nhanh. Và cái việc đầu tiên trong lòng tôi trước sau, thật ra tôi nghĩ không ai ngờ, cái chánh của tôi không phải là cơ sở, mà cái chánh của tôi là muốn mượn cái chỗ truyền bá quyền sách mà tôi cho là quan trọng hàng đầu “Nhật Tụng Kalama”. Ở trong bộ đó tôi làm một cái selection mà trong đó tôi cho là căn bản và tinh hoa nhất của kinh tạng. Tôi nhắc lại kinh Phật, bài kinh nào cũng quan trọng nhưng vì sao phải lựa vì có những bài kinh Ngài nói cho đối tượng thượng căn, mới vô Ngài kêu tu thiền vô sắc hoặc có những bài kinh nói chung về

bồ thí, gồm một loạt nói về bồ thí không tôi chỉ lấy một hai bài thôi. Quyển nhật tụng Kalama tôi sắp xếp theo đề tài từ thấp lên cao, bộ đó tôi cho là tinh hoa. Bà con nhớ đọc.

Tôi đang giảng nhận thức về 6 căn mà tôi cho quan trọng hàng đầu. Tùy thuộc vào tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống mà chúng ta bây giờ có mặt ở đâu. Do 3 cái đó cộng lại mà giờ mình tập trung sống ở đâu. Và mình gặp ai nhiều, ăn uống sinh hoạt ra sao, mình thường đọc sách báo gì, chính những cái đó một lần nữa lại là con tàu đưa mình về một nơi chốn khác. Mọi sự nó không kết thúc ở đây, do tiền nghiệp quá khứ mà tôi sanh làm người Việt Nam, mà cũng chính tiền nghiệp quá khứ nó đẩy cho tôi xa xứ. Đóa slà tiền nghiệp. Nhưng có khuynh hướng tâm lý và môi trường sống thì sao? Môi trường sống, là sau khi quý vị tốt nghiệp ở cái trường gì đó bên Cali, cái job mà quý vị thích lại nằm ở Houston. Do cái tiền nghiệp quý vị làm người Việt Nam xa xứ. Đúng không, tại sao không làm người Việt Nam ở Việt Nam cho rồi? Tại sao nó đẩy ra nước ngoài. Có một thời gian mà phong trào vượt biên nó rộ, tất cả những người đi coi chỉ tay đều hỏi có đường vượt biên không. Là bởi vì thời điểm nào đó trong bối cảnh môi trường sống nào đó, người ta chú ý nhiều về cái chuyện gì đó. Đúng không. Chính vì tiền nghiệp tôi là người Việt kiều chứ không phải là người Việt trong nước. Do môi trường sống tôi học ở Cali nhưng cái job nằm ở đây. Còn khuynh hướng tâm lý thì sao? Chính vì khuynh hướng tâm lý, tôi thích gần gũi người Việt cho nên tôi mới chung về cái khu nào nó gần Bellaire Từ cái tiền nghiệp nó đưa tôi làm người Việt xa xứ, rồi từ môi trường sống tôi từ Cali bay về Houston, từ khuynh hướng tâm lý nó đưa tôi từ Cali về Houston mà phải về khu Bellaire tôi mới chịu, rồi chính từ cái chuyện tôi quá thường xuyên đi ăn uống, café, cơm tấm... riết rồi tôi mới gặp “đôi tác”.

Như vậy thì 6 trần quan trọng như thế nào? Tùy thuộc vào anh thích cái gì, chính vì cái thích đó nó mới dẫn đến cái chuyện anh chọn lựa đời sống, đường hướng hành động. Nghe kịp không. Trong 6 trần tôi nặng về ăn cho nên tôi về Bellaire để đi chợ cho

đễ. Chính vì tôi sống nhiều vì cái lưới nên tôi coi nặng chuyện ăn uống. Thích shopping nên tôi coi nặng khu... Thích ăn về đâu, thích mặc về đâu. Những người thích thiên thì ở gần chùa. Tôi biết có vài Phật tử quen với tôi tại Mỹ, họ về cái khu đó họ ở vì ở khu đó chùa miếu nhiều, dễ đi chùa. Má rất là thích đi chùa, ba thích đi chùa, thôi kệ mua nhà ở đó, ba má mất thì tính tiếp, với sức khỏe ba má chắc cũng còn hơn 10 năm, ở đó cho ba má dễ đi chùa, nên ở như vậy và ba má thích như vậy lắm.

Vậy cái quan trọng nhất là mỗi ngày dầu là hành giả hay không phải hành giả, phải tự hỏi mình một chuyện rất là quan trọng “ta đang thích gì, ta đang ghét gì”. Nãy giờ tôi đang nói cái thích bây giờ tôi qua cái ghét. Cái ghét nó làm không kém cái thích. Quý vị có biết không. Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần. Mình thích cái đó, mình thích người đó, mình theo đuổi nó, đó là một thứ phiền não, Nhưng một khi mình ghét cái gì đó mình sống với nó bằng cái tâm thức đối kháng cũng là một thứ phiền não. Có biết tâm thức đối kháng không? Trong Kinh có nói chuyện này mới khiếp, mình mê ai, mình mến ai, mình ở gần người đó, mình bị ảnh hưởng, bị thay đổi thành con người khác. Chuyện đó dễ hiểu rồi, đúng không. Nhưng mà mình ghét ai, mình ở gần người đó, mình cũng bị ảnh hưởng. Có biết không? Bởi vì buổi đầu mình sống với họ bằng tâm thức đối kháng, sau đó nó qua hòa giải và cuối cùng là đồng thuận. Mình bực cái bà có tánh rất là kẹo nên ở chung với bà là những cái gì tôi xài trong nhà tắm xong là đem cất, hồi đó tôi không có tánh đó, nhưng mà giờ tôi có tánh đó. Bà biết xài nhưng bà không biết sắm, nên tôi xài xong mấy cái đồ của tôi tôi đem tôi cất. Hồi đầu tánh tôi không có như vậy, vì ở gần bà lâu ngày, hồi đầu tôi nhìn nhưng nhìn riết không nổi nên cuối cùng tôi phải đem cất. Lâu ngày bà đi chỗ khác, thói quen tôi xài kiểu đó à, có phải chết đời tôi không. Mà tại ngày xưa tôi sống với người tôi ghét, chính vì tôi phải đối phó và sống với tâm thức đối kháng đó, lâu ngày tôi thành một con người khác. Có đúng vậy không. Nên đừng có nói rằng mình ở gần người mình thích, mình thương, mình lây. Thiếu! Cái đũa mà mình ghét nó cũng ảnh hưởng mình không kém. Cho nên

đôi với 6 trần, tại sao phải sống chánh niệm, vì chính trong 6 trần mà thất niệm, hoặc là anh phải gặp cái anh thích, hoặc là anh phải gặp cái anh ghét. Gặp cái anh thích thì anh theo đuổi nó, gặp cái anh ghét thì anh tổng khứ nó, anh trốn chạy nó và anh đối phó nó, đối kháng nó. Và cả hai cái đều làm anh khổ hết. Vì sao? Vì trong cái anh thích, thích mà không được là khổ. Thích mà phải đi kiếm tìm cũng khổ. Tìm được rồi phải giữ nó là khổ. Mà giữ không được thì cũng khổ. Như vậy thì quý vị mới tin là cái thích nó là nguồn khổ, đúng không? Từ đó giờ mình không học Đạo, mình không có ngờ chuyện đó, mình cứ tưởng có được cái mà mình thích đó là hạnh phúc, chưa chắc! Thích mà không được là khổ. Thích mà cái hành trình đi kiếm tìm là khổ. Tìm được rồi phải giữ được nó, cái giữ đó là khổ. Hồi này tôi nói đó, lấy cái người mà đủ sức làm cho mình ghen khổ lắm. Cái món đồ nào sợ nó bị hư, sợ nó mất là món đồ tốt, đúng không. Mà món nào quý vị không màng, muốn sao đó muốn á thì... Tôi nói lên nha, tôi lại nhà cô Ba, tôi thương cô Ba dữ lắm, tôi quý cô lắm, cô thương tôi, tôi thương vợ chồng của cô. Tôi nói, cô Ba ơi, cô cho cái nhà này 3000, tôi giục không còn một món. Cô Ba mới nói kỉ niệm không, bây giờ muốn giục cái nào. Cho nên những cái món trời ơi đó, cô bị mất cô tiếc chứ tôi mất tôi hông có tiếc là tại vì tôi quá chán nó rồi. Khi mà mình muốn sống với món đồ hoặc sống với cái người mình không sợ mất thì có phải khổ không. Cũng khổ mà nó khổ kiểu khác. Mình sống với món đồ, với cái người mình sợ mất, sợ hư nó lại khổ kiểu khác. Cho nên vấn đề thoát khổ không phải là nó mà trong đây nè (tâm). Tôi nói rất là nhiều lần, lỡ sai nồi lộn nắp, đóng nhau mà không hợp thì mình tự sửa. Ok, nếu mà tôi với you một nắp số 8, một cái nồi số 7, nó không có đi với nhau, thì thôi tôi ráng biến mình thành cái nắp cho dễ sửa để hợp với cái nồi của you. Có những lúc mình không thay đổi được thực tế thì mình phải thay đổi con người của mình. Ở đây không phải là trốn chạy mà đó là một cách sống. Tôi nhớ có một câu nói rất là quan trọng đó là “trên đời này không có thích cái gì hay bằng thích nghi”. Lấy được người mình yêu là may mắn. Yêu được người mình lỡ cưới đó là trình độ. Người tu là không đi kiếm tìm 6 trần mà là tùy duyên đón nhận 6 trần một cách

tỉnh thức. Thí dụ như mình quá khổ tâm cho cái chuyện phải ăn cái này, phải mặc cái kia thì đó là chuyện không nên. Tuy nhiên bác sĩ khuyên mình nên ăn nhiều rau thì mình có kiếm rau ăn không? Tôi nhắc lại lần nữa, nưgời biết Đạo không có nên coi trọng cái chuyện ăn, mặc, nhưng bác sĩ khuyên mình nên ăn nhiều rau mình có kiếm rau ăn không? Nên chứ. Nhưng mà hãy nhớ rằng mình ăn rau để chữa bệnh chứ không phải mình biến cái chuyện ăn rau trở thành một cái gánh nặng khó khăn cho sinh hoạt của mình. Thí dụ như không có được rau lang thì mình ăn rau muống, không có rau muống thì mình ăn xà lách xoong, không có xà lách xoong thì mình ăn rau khác, chứ mình không nhất thiết là kiếm đúng loại rau đó chỉ trừ loại ra đó có đặc tính đối phó lại cái bệnh của mình hoặc xung khắc với sức khỏe của mình, nếu chỉ đơn giản là rau trái thì không có cái này dùng cái kia. Người tu không kiếm tìm, không trốn chạy 6 trần mà tùy duyên đón nhận 6 trần bằng sự tỉnh thức. Tôi không biết với bài dạy sáng nay, quý vị trong room này thuộc về nhóm nào.

Tôi nhắc lại, nhóm 1: nghe Đạo cho vui, nghe tai này nó trôi qua tai kia, nghe xong bấm nút nước trôi sạch. Nhóm 2: nghe đạo xong, máng Đạo tòng teng trong lòng mình khi nào cần móc ra coi coi một cái rồi trả lại chỗ cũ, coi Đạo giống như cái gương soi mặt vậy. Trường hợp 3: học Đạo và biến đạo trở thành ngọn lửa đốt mình, có nghĩa là từ cách giữ giới, cách bố thí, cách phục vụ đều... Như tôi có gặp nhiều người bố thí ớn quá, không dám ăn, không dám mặc, con cái có những nhu cầu chính đáng mà mình cũng kẻo để rồi lấy cái tiền đó đi làm phước. Bản thân không dám xài, mà người nhà có nhu cầu rất chính đáng mà mình cũng tìm cách lấy tiền đó đi làm phước và cuối cùng nhà tan cửa nát. Một là ông chồng cuồng quá, hai là bà vợ cuồng quá, rồi mấy đứa con nó giận Đạo, giận tăng ni giống như đã dụ dỗ ba má. Đối với tôi bố thí kiểu đó là tự đốt nóng mình, biến cái pháp bố thí đó thành lửa để mình tự đốt cái nhà mình. Cũng vậy có những người giữ giới, thay vì biến cái giới đó thành hàng rào bảo vệ mình, họ biến cái giới đó thành ra hàng rào của nhà giam. Có phân biệt hai hàng rào này

không. Cái rào thứ nhất đó là để phân biệt nhà này với nhà kia. Cái rào thứ hai đó là cái rào của nhà ngục. Một cái hàng rào giúp cho mình thoải mái, một cái hàng rào khiến mình bị giam cầm. Quý vị có phân biệt được chữ tù túng và độc lập không. Hàng rào giúp cho mình độc lập nó khác, hàng rào thành cái nhà giam nó khác. Cái nào nó cũng cố định mình lại một chỗ nhưng hai cái nó khác. Như mình bị bệnh, người thân mình ngồi kế bên xem coi mình cần cái gì nó khác với chuyện mình nằm đó có người cầm súng ngồi kế bên. Mình đi ra đường uống cafe, bà xã hỏi "chùng nào anh về, cơm nấu rồi" nó khác với "đi đâu? đi với quý nào?". Cho nên bài học sáng nay chuyện đầu tiên là tôi nói đến 4 hạng người học Đạo cho bà con, bắt đầu chiều nay chính thức mình vô lớp học, thì bà con tự coi mình là trường hợp nào. Và tôi cũng nhắc luôn đừng có nghĩ là biết giáo lý là đủ mà phải nhớ rằng là giáo lý chỉ là những viên thuốc thôi còn mình có chịu uống hay không là chuyện của mình và uống có đều hay không và chưa hết uống mà có kiêng không. Ngày nào tôi cũng uống thuốc tiểu đường hết nhưng cứ tàu hũ nước đường là ngày tôi làm 8 chén. Thứ nhất là mình có chịu uống thuốc hay không. Thứ hai mình uống thuốc mà mình có ăn kiêng hay không. Uống thuốc, ăn kiêng mà tôi có chịu nhúc nhích hay tôi nằm chơi game suốt luôn. Có hiểu không. Cho nên thuốc chưa đủ. Những lớp học như thế này tôi chỉ mang thuốc về hoặc một vài tập sách mỏng mỏng hướng dẫn cho người bị tiểu đường nhưng mà mấy cái tập đó nó không có đủ để chữa tiểu đường... Có rất nhiều bà con Phật tử cầm cuốn kinh hoặc đi nghe những bài giảng giống như tôi cầm những sách thuốc này giờ tôi nói vậy đó.

Cho nên, trường hợp 1: nghe Đạo cho vui, không có để lại cái gì cho mình. Vì Kinh nói giống như một bờ cát không có chỗ đọng nước thì nước đánh lên rồi nước rút đi, bờ cát phẳng lì như cũ. Nghe kịp không. Khi trên bờ cát có những chỗ đọng nước thì nước đánh lên có chỗ nó đọng. Còn có nhiều người nước đánh lên không có chỗ nó đọng. Và đối với Phật Pháp thì mình cần có chỗ mình chứa nước, chứa Pháp nhưng đối với chuyện đời mình có nên để nó đọng lại không. Cho nên người Phật tử có lúc phải giữ cái tâm

mình như nền nhà bằng đất, có lúc phải giữ tâm mình như nền nhà bằng gạch.

Giữ tâm như nền đất là sao? là có bao nhiêu bụi rớt trên đó nó cũng không làm phiền gia chủ vì đất và bụi nó là một, một cha một mẹ. Có lúc ta phải giữ tâm như nền nhà bằng đất, để chi?, để chuyện đời nó ra sao mình vẫn đứng vững. Nhưng có lúc ta phải giữ tâm như nền gạch. Tại sao? Vì trên cái nền nhà gạch một tí cát, một tí bụi, một tí rác ta thấy ngay. Nhưng có những nơi chôn một tí bụi, một tí rác ta không thấy. Thí dụ như mình ở ngoài bãi cỏ rộng, một nắm cỏ khô mình không phát hiện được, vì cỏ tươi và cỏ khô là một và nhất là một nắm cỏ trên một bãi cỏ nó không đáng gì hết nhưng nếu trên bãi cỏ đó có một tờ giấy, một bao nylon, một cái chai, cái lon nước mình thấy liền vì những thứ đó với cỏ là khác nhau. Nếu mà mình sống nhiều bằng tâm thiện thì khi cái tâm bất thiện xuất hiện thì nó trở thành cái bao nylon trên sân cỏ. Còn nếu mình sống nhiều bằng tâm bất thiện thì giống như một nắm cỏ rớt trên sân cỏ. Cho nên điều quan trọng đối với hành giả tôi vẫn luôn kêu gọi là sống chánh niệm dầu các vị theo truyền thống tuệ quán Tứ Niệm Xứ nào. Trong Tương Ưng Bộ kinh, phần tương ưng niệm xứ Đức Phật dạy rất rõ rằng chư Phật ba đời mười phương nhờ Tứ Niệm Xứ mà đắc Đạo và khi đắc rồi chư Phật ba đời mười phương cũng sống trong Bốn Niệm Xứ. Lý do đơn giản là một người liễu Đạo không thể sống thất niệm. Điều thứ hai là ngoài đời sống chánh niệm ra không còn đời sống khác. Chỉ vậy thôi không có gì cao siêu hết. Một là một người sống chánh niệm không thể sống thất niệm. Thất niệm là một thứ phiền não mà giờ họ hết phiền não rồi làm sao họ sống thất niệm được. Rõ ràng cũng không còn một đời sống nào khác dành cho người đã đắc Đạo. Và cái chuyện thứ ba, cái này khó nói lắm, các vị nghĩ sao nếu tôi nói toàn bộ vũ trụ này chỉ tồn tại trong từng giây, quý vị có tin không? Cái vũ trụ này nó chỉ tồn tại trong từng sát na, từng khoảnh khắc thôi. Thế giới nó có hai góc độ để mình nhìn, góc độ từ khía cạnh hiện tượng và khía cạnh bản chất. Xưa giờ quý vị chỉ sống trong khía cạnh hiện tượng thôi. Các vị nhìn quạt máy nó quạt nhanh quá các vị

không biết nó có ba hay bốn cánh, đúng không? Các vị chỉ có thể thấy nó là một cái quầng đục có thể là màu xanh, màu xám hay màu hồng. Các vị không có biết với tốc độ quay đó, cái quầng màu đó được tạo nên từ ba hay bốn cánh quạt vì nó quay nhanh quá. Ở đây cũng vậy, cả hôm nay thế giới khoa học cũng nhìn nhận rằng thế giới này không có đứng yên, các phân tử, nguyên tử, quang tử, điện tử, những proton, photon, electron liên tục hoạt động. Có thể mình không thấy mà mình chỉ nhìn thế giới này qua hiện tượng thôi. Các vị có biết không hề có một ánh sáng nào tồn tại quá một phút không? Nó tiếp nối liên tục, mình tìm không thấy. Và tôi đã nói không biết bao nhiêu lần một bức tranh mà mình thấy đẹp thật ra nó là cộng gộp của hàng triệu cái dấu chấm. Chấm chấm chấm... Bây giờ quý vị phóng bức tranh trên tường, bức tranh này giờ tôi thích lắm, nó rất là đẹp, thứ nhất vì màu nó hợp lí, thứ hai mình nhìn bức tranh đó mình muốn nghĩ ra cái gì cũng được, nhưng mà nếu mình phóng bức tranh đó ra một triệu lần thì bức tranh đó không có gì để nhìn hết vì nó hột không à. Bậc Thánh khi mà họ quan sát thế giới này họ quan sát kiểu đó. Họ thấy một là nó chớp tắt chớp tắt, còn hai thì thấy toàn là hột không à. Cho nên, tôi mới nói nhiều lần là thế giới này không biết Đạo thấy nó là một cái line, một cái đường thẳng, đường thẳng đó là 50 năm, 70 năm. Biết Đạo ba mớ mình sẽ thấy nó là spot, từng đốm nhưng cuối cùng nó chỉ còn lại là dot, chỉ hư dấu chấm thôi, một tiếng đồng hồ nó có bao nhiêu chấm, chấm thiện, chấm ác, chấm buồn, chấm vui. Thiện, ác, buồn, vui. Thiện là nhân lành cho vui kiếp sau. Ác là nhân buồn cho kiếp sau. Cái vui bây giờ là quả của lành của kiếp trước. Khổ bây giờ là quả của ác kiếp trước. Như vậy trong mỗi một giây một tiếng đồng hồ trôi qua chúng ta phải sống với nhân lành tương lai và quả lành quá khứ, nhân xấu tương lai và quả xấu quá khứ. Cho nên trong một giờ đồng hồ trôi qua chúng ta lúc thiện lúc ác, lúc buồn lúc vui. Đó là lí do tại sao trong kinh nói thế giới này chỉ tồn tại trong từng sát na và đó là lí do tại sao phải sống chánh niệm. Bởi vì, chỉ có người sống chánh niệm là người mới kịp thời thấy được mình đang sống và cái người đó mới đúng là người sống. Bây giờ mới hiểu trong kinh nói rằng người thất niệm

là người chết rồi mà chưa chôn. Tức là họ ăn toàn đồ nguội, đồ cũ, nó qua rồi, bị nổi mốc rồi họ sống trở lại. Người thất niệm là người sống và chết trong những chuyện tình đã mất. Người tình xưa đã đi lấy chồng, đã sang sông, đã đẻ ra tám đứa cháu ngoại mà mình vẫn còn ngồi ôm một trang thơ màu tím, ngồi trên bến sông xưa, cây đa, bến đò cũ mà người xưa đã có cháu ngoại tám đứa rồi. Người thất niệm là người như vậy đó. Các vị có biết tôi biết tôi nói cái này cả thế giới đang nghe tôi, tôi gặp cái người chung tình tôi sợ lắm. Mặc dù nếu tôi có yêu một người tôi mong người đó chung tình với tôi. Đó là cái khốn nạn của phàm phu. Tôi thấy ai chung tình tôi sợ lắm vì họ phải sống với một quá khứ không còn nữa và họ thấy nó là hay. Tôi sợ bốn chữ tiết, hạnh, khả, phong của thời xưa. Khi tôi chết rồi tôi biết cái người đàn bà mà tôi thương ở vậy tôn thờ hình bóng của tôi, tôi xúc động lắm nhưng là lúc tôi còn sống, tôi chết rồi tôi làm con trùng con dế tôi đâu có cần. Thứ hai, mình ích kỉ mình mong người ta tôn thờ hình bóng của mình nhưng mà thực ra nếu bây giờ mình nhìn một người nào đó họ tôn thờ hình bóng của một người đã mất mà người đó không phải là mình, mình thấy nó tội nghiệp lắm, nó kì lắm, đúng không? Nó rất là bệnh hoạn, rất là tật nguyền. Nếu để tôn thờ một hình bóng đã mất, quý vị có biết ai đáng nhất? Đức Phật. Chỉ có con người đó, đã đi rồi mà mỗi lần mình nhớ đến là mình được lợi ích thôi. Chứ không có một cuộc tình nào, một bóng hình nào mình nhớ tới mình được lợi ích hết. Một là nhớ để hờn, ghen, tức tối, tiếc thương. Tôi nhớ tôi đã từng đọc trong Kim Dung một đoạn sốc lắm, đó là hai vị nữ hiệp cao thủ chạm mặt nhau và đánh nhau trọng thương hấp hối. Một cô là A, cô là B. Trước khi chết họ mới nói thiệt "tôi biết bà là bồ của ông nhưng mà tôi nói cho bà biết bà bị lừa rồi, bấy nhiêu năm nay tôi mới là người số 1". Bà mới móc trong người ra một tín vật, một cây sao hay một cái khăn gì đó. Bà kia mới nói "bà mới bị gạt, tôi cũng có vật giống vậy". Trong lúc đó hai người đau lắm, thì lúc đó ông xuất hiện, hai người đó sắp chết nan nỉ ông "tụi tui sớm muộn cũng đi. Ông nói đi! đưa nào nói đúng?" Ông đòi nào ông nói, ông cầu trời cho hai bà đi hết cho khỏe. Có nghĩa là có một lúc nào đó trong đời mình phải có gan mình nhìn ra được

sự thật. Có nhiều khi mình ghen không phải là mình yêu mà là mình tự ái, mình muốn biết là cái người đó có phụ bạc mình không, chỉ vậy thôi. Chỉ vì tự ái không phải vì yêu. Và theo tôi biết, cái ghen nó có nhiều trường hợp. Một, là do mình yêu người đó quá, mình xứng đáng với người đó quá, cho nên mình rất là sốc khi thấy người ta không xứng đáng với tình cảm của mình. Trường hợp hai, mình ghen bởi mình tự ái, mình nghĩ mình vậy tại sao nó đi theo một người thua mình. Trường hợp ba, tại vì mình quá lãng nhãng cho nên mình thấy người kia mình cũng sợ họ lãng nhãng như mình. Tức là, mỗi lần mình có cơ hội là mình ngoại tình cho nên khi mình thấy người chồng hoặc người vợ của mình họ đang ở vào một hoàn cảnh nào đó mình thấy là có "điều kiện" là bắt đầu mình sôi gan lên, mình nghĩ nó cũng đang như mình, chắc bây giờ nó cũng đang lén lén...

Cho nên Đức Phật ngài dạy thế giới này nó tồn tại trong từng khoảnh khắc. Người nào không sống chánh niệm là họ sống bằng toàn nỗi hoài niệm về quá khứ. Đã nói là quá khứ thì nó là vô tận, tha hồ mà khổ. Chỉ có người sống trong hiện tại vì hiện tại rất là ngắn. Cái mẹo nó nằm ở đây. Tại sao sống trong hiện tại được hạnh phúc? là bởi vì hiện tại nó quá ngắn đi. Còn quá khứ là unlimited và tương lai cũng là unlimited. Đời thì chuyện buồn nhiều hơn chuyện vui. Mình bơi vào cái biển của chuyện buồn, của nỗi khổ niềm đau làm sao mình không đau khổ được. Trong khi đó mình sống trong hiện tại là mình sống trong từng khoảnh khắc mà khoảnh khắc thì nó ngắn lắm. Thứ nhất nói về mặt lý, sống bằng chánh niệm không có cơ hội cho phiền não xuất hiện. Thứ hai nói về tình, anh tập trung vào hiện tại mà hiện tại nó quá ngắn đi nên anh khổ bằng cách nào. Khi anh tập trung vào hơi thở ra vào, tập trung vào cảm giác đang có trong thân tâm, anh đang tập trung vào tâm trạng đang diễn ra, anh khổ với cái gì? Anh đang nhìn những thứ đang diễn ra, anh đang khổ cái gì? Cái mà người ta khổ là người ta đã lìa cái hiện tại để trôi về quá khứ và quá khứ đó đủ dài để cho người ta khổ. Và tương ai cũng vậy, mình dặt mộng, tưởng tượng về tương lai, nó quá dài và độ dài đó nó đủ chỗ để cho mình khổ. Nhưng khi

mình sống tập trung vào hiện tại mình không khổ vì hai lý do. Một, khi mình có chánh niệm thì phiền não nó không có lọt vô được. Thứ hai, vì thời gian của hiện tại nó quá ngắn nên chúng ta không có thời gian để mà đau khổ.

Kinh Phật đem in ra giấy là cả trăm ngàn trang từ chánh tạng đến chú giải. Như vậy thời gian đâu mà mình học, chỉ trừ những cá nhân quá xuất sắc, như mấy vị Pháp sư Tam Tạng. Chứ còn 99,9% những người học Đạo không thể đọc hết chứ đừng nói nhớ hết. Vậy mình không có cơ hội học giáo pháp hay sao? Sai. Chính Đức Phật đã thấy rõ điều đó nên Ngài có cái cách thu gọn giáo pháp. Thu gọn sao ta? Đây là hai nội dung. Người cư sĩ (bạn rận) với cái mức thông minh trung bình vẫn có hy vọng và cơ hội để học hỏi giáo pháp như một tu sĩ. Vì Đức Phật đã phân tích thế giới này và con đường giải thoát nó ra thành từng nhóm vấn đề. Giải quyết được nhóm này cũng có nghĩa là giải quyết được các nhóm còn lại. Như một sợi dây xích dài đến mấy chỉ cần tháo ra một mắt là xong, hoặc trong một cơ thể cường tráng cấp mấy chỉ cần van tim có vấn đề là xong. Ở đây Đức Phật đã phân tích, giải thích thế giới này và con đường thoát khổ. Ngài chia ra thành từng nhóm vấn đề, khi mà một nhóm vấn đề được giải quyết thì các nhóm vấn đề còn lại cũng được giải quyết như một cái van tim bị trục trặc thì nguyên cơ thể mấy chục ký lô, vèo! đi luôn! Quý vị có biết cái chết của Lý Tiểu Long rất đơn giản, võ nghệ như vậy, sức khỏe như vậy, cho đến bây giờ các nhà pháp y nghiên cứu một là ông bị trụ tim hai là bị cao máu. Nói chung là một cái trục trặc rất là nhỏ và rất là nhanh. Người ta nói mười người thanh niên mà bằng ký lô củ Lý Tiểu Long chưa chắc làm được gì Lý Tiểu Long, trong khi đó một trục trặc nhỏ trong cơ thể là Lý Tiểu Long đi. Cho nên đối với thế giới này cũng vậy, đối với con đường giải thoát này cũng vậy. Đức Phật chia nó ra thành từng nhóm vấn đề và chỉ cần giải quyết một nhóm vấn đề trong đó thôi thì tự khắc nó được giải quyết. Đó là lý do tại sao tôi khẳng định người cư sĩ bạn rận vẫn có cơ hội và điều kiện để học giáo lý như là một tu sĩ. Chứ còn mình nghe kinh sách bao la nhất là mình vừa là bạn rận, nhớ dờ, hiểu chậm, thì đâu là cơ hội

đây, đâu là cơ hội để mình học. Yên tâm! Nếu quý vị có lòng. Các vị có biết ông Nguyễn Lê có bàn về cái kinh nghiệm học ngoại ngữ. Nếu đó là một ngôn ngữ có văn phạm thì một tuần như vậy mình chỉ cần học ba vấn đề văn phạm thôi, ví dụ như cấu tạo của tính từ hoặc là chia động từ ở ba thì... còn từ vựng thì mỗi ngày học ba chữ thôi. Một tuần mình học năm ngày thôi. Ông kêu đừng có tham, một ngày đúng ba chữ thôi như cái ghế, cái bàn, con dao, một tuần học năm ngày thôi, để hai ngày kia ngày ôn với ngày đi chơi quên sạch bài vở. Ông nói bạn học như vậy từ ba đến năm năm bạn đọc được nhiều thứ tiếng lắm. Một ngày ba chữ, một tuần mình học mười lăm chữ, như vậy mười tuần là một trăm năm chục chữ. Một ngày ba chữ là không có nhiều, vậy một tháng mình học được sáu chục chữ. Quý vị thấy nó nhiều chưa? Tôi nghĩ sáu chục không phải là số nhỏ đâu. Bằng chứng tôi nói luôn, tôi không có dám nói tôi giỏi nhưng tôi về Thái là một, Miến Điện là hai, Tàu là ba, Đức là bốn, tôi ra đường tôi thấy cái lượng từ vựng nó đâu có nhiều nhưng mà nó đủ xoay sở, mình biết nó nói cái gì. Ông còn khuyên nếu mình biết lựa từ phổ biến mình học như phải, trái, lên xuống, đi, đứng, nói năng, khóc cười, ăn uống... nếu một tháng bạn có sáu chục vậy một năm bạn có bao nhiêu? Một năm mình lấy mười tháng thôi còn hai tháng kia để cúng chùa, vậy là sáu trăm. Vậy ba năm là bao nhiêu? Bây giờ quý vị tin mình đọc báo (nước ngoài) được chưa? Như vậy mười năm quý vị học được ba ngôn ngữ không? Mà mười năm nó qua cái vèo. Ngày xưa tôi ở bên Pháp Linh đến giờ là hai mươi năm rồi. Thời gian đó đủ cho tôi học sáu thứ tiếng. Quý vị biết không. Nhưng mà cứ kêu học là không có thời gian. Nên đừng có coi thường mấy cái nhỏ nhỏ.

Ở đây trong kinh, Ngài dạy tất cả mọi sự ở đời đều do mình khéo sắp xếp thôi. Tôi nói hoài một cái ví dụ, một cô giáo đem bài tập vào lớp cho học sinh làm. Cô đem một cái lọ trống bằng thủy tinh, một nhánh cây, một chén cát, một chén sỏi và một chai nước. Cô kêu học trò làm sao nhét hết mấy thứ đó vào lọ. Mình nhìn bằng mắt thường thì không thể nào, nó quá nhiều. Học trò nó nhét hoài "ô ơi dư ô ơi!". Đến phiên cô, cô đưa nhánh cây vô trước, xong

cô cho sỏi vô, xong cô cho cát vô, xong cho nước vô, thì được. Học trò vỗ tay. "Cô không hay hơn các em đâu, vấn đề là cô biết sắp xếp cái nào trước cái nào sau". Đời sống nó đòi hỏi mình ưu tiên cho cái gì. Một hành giả học giáo lý hoặc tu tập thiền định cũng phải biết ưu tiên cho cái gì. Tôi biết nhiều người trên thế giới đang nghe cái này, và thấy khó chịu khi tôi nói ra sự thật của họ, đó là ở ngoài khổ quá, nghe ai đó nói đi nghe pháp, đi tu thiền. Thích, nhảy vô tu thiền mà quên một chuyện là học giáo lý. Hổng biết gì hết. Đã vậy còn bị tuyên truyền, nhồi sọ học chi mất thời gian, cơm mình múc ăn liền mắc gì đi tìm hiểu lúa, ruộng làm chi. Nghe câu đó tôi rất là thích, tôi hiểu chậm, tôi lại làm biếng, nghe cái đó tôi khoái lắm. Không cần tìm hiểu ruộng, lúa, phân bón, cứ múc chén cơm ra là ăn được rồi. Vô thiền viện là múc cơm ăn, chứ còn mấy người kia giờ này còn đi nghiên cứu về nông nghiệp, mất thời gian. Tôi nghe câu đó tôi rất là thích. Thế là tôi về các thiền viện tôi ở. Đúng, giả định như mỗi ngày tôi được thiền sư múc cơm đi, nhưng mà có một ngày kia tôi phát hiện ra là tôi không biết nấu cơm và thiền sư không có ở nhà, gạo để đâu tôi không biết, có người chỉ tôi hũ gạo nhưng tôi loay hoay không biết nấu thế nào. Lúc đó tôi mới tá hỏa ra. Ô!... Thì ra, từ đó giờ tôi chỉ biết ăn mà không biết gạo, cơm mà chưa nấu nó có hình dáng nó ra làm sao, tôi chưa biết. Cái cơm mà chưa nấu nó là gạo, tôi đâu có biết. Và bây giờ tôi nhìn nó tôi không biết nó là gạo và phải nấu như thế nào. Có những người phụ nữ khéo tay họ nấu "cơm lâu", ở dưới khét, ở giữa sông, ở trên nhão. Mấy người phụ nữ mà có khuynh hướng bất động sản, nhà đất họ nấu cơm vậy đó. Tôi từng được ăn loại cơm đó. Mình ăn mình thấy cả một khung trời sự nghiệp trong đó. Là vì sao? là vì họ coi thường, tưởng là dễ nuốt lắm. Sai. Tôi nhớ hoài ông ngoại tôi lúc còn sống có nói một cái chuyện, vì là con cháu với nhau thôi nên ông nói hơi dạng, rửa ... cho con nít cũng phải học nữa chứ không nó không có sạch, có nhiều người họ làm rất là gọn đem thùng nhỏ ra nó khô ráo mà nó sạch, có nhiều người làm xong đem thùng nhỏ ra nó ướt nhem mà vẫn còn mùi, việc chăm sóc cho con nít, thay tả cho nó mình cũng cần phải học nữa quý vị. Trong một bài giảng gần đây tôi có nói đến cái chuyện

nuôi chó cũng phải học nữa. Năm bốn mươi sáu tuổi lần đầu tiên tôi mới biết có những con chó không hôi, nó nhảy lên giường ngủ chung với chủ mà chủ không nghe mùi, nó nhảy lên mình khách mà khách không khó chịu, vì họ cho nó ăn, cái chế độ ăn uống rất là quan trọng, cho nó ăn xương hay đồ ăn của người, một là đường ruột nó có vấn đề, ra máu rồi nó chết ỉu. Như con chó chùa Pháp Linh, nó ăn coi như "chúng sanh vô duyên thế nguyện độ", nó quá sạch, bây giờ nó obese, nó mập không thể tả được, bây giờ nó sống đời sống bệnh hoạn mà nó chết khổ cho cái người nào đi khiên, nó nặng cỡ tôi vậy đó. Cho nên nuôi chó cũng phải đi học nữa, nuôi heo cũng phải học. Cho nên mỗi lần quý vị ngồi thiền quý vị phải nhớ mình phức tạp hơn con chó nên mình càng phải học. Cái cơ thể này mình muốn tập cho nó có cơ bắp mình phải có chút kiến thức, nói chi là cái tâm của mình, cái mind của mình nó là formless, nó không có hình dáng, mà nghĩ sao hành thiền mà không học giáo lý. Là sao? OK! Anh có quyền hy vọng, anh đổ hết cho thiền sư, có gì chạy lên hỏi thiền sư, mà anh quên một chuyện đâu phải thắc mắc nào của anh thiền sư họ cũng dành thời gian họ nói đâu. Anh hồng tin anh ra hỏi bác sĩ đi, bác sĩ họ chỉ trả lời cho anh một số thắc mắc về thuốc men, bệnh hoạn nào đó, phần còn lại phải là anh nữa. Bắt buộc. Chứ đừng có nói bác sĩ đó giỏi lắm, tôi ra tôi ngồi im vậy nè không cần ông khám, ông hỏi gì hết. Sai. Tôi còn nhớ bên Đông Y có những cái như là vọng, thiết, vấn. Tức là lắng tai nghe cái mạch còn phải để ý sắc diện, còn phải hỏi người bệnh nữa rồi họ mới chữa được. Cho nên đừng có nghĩ bác sĩ họ ngồi chỉ có nhìn mình là xong, không có đúng. Đối với tu thiền cũng vậy, mình cứ đổ hết cho thiền sư. mà thiền sư chỉ là bác sĩ thôi. Cái chuyện sau khi mình rời khỏi phòng mạch phần lớn là chuyện của mình. Thiền sư dạy mình nên đi, đứng, nằm, ngồi có chánh niệm. Đúng, cái đó rất là dễ hiểu. Rồi thiền sư nói khi mình biết mình buồn, vui, thiện, ác mình biết rõ. Rồi. Nhưng khi tôi về phòng tôi tôi ngồi thì bao nhiêu cái chướng khí, phiền não nó xuất hiện trong đầu của tôi. Tự dưng tôi đang ngồi nó đau quá tôi không biết tại sao nó đau, trước đây nó không đau bây giờ nó đau. Lẽ ra tôi học giáo lý thì chuyện đó bình thường. Rồi tự nhiên tôi đang ngồi ban đêm nằm

mơ thấy má tôi về, mặt buồn hiu, tôi đâu có hành thiền được. Mà lẽ ra nếu tôi học giáo lý thì cái chuyện đó tôi bỏ qua. Tôi chỉ ngồi thiền hồi hướng cho má là xong. Còn đặng này tôi hoang mang tại sao má mất ba năm, tám năm rồi bây giờ lại thấy má buồn. Mà lẽ ra mình bỏ ra có một năm học giáo lý là nó êm mà hông chịu học. Nghe người ta nói mức cơm ăn, rồi vô bệnh viện mức cơm đâu có nghiên cứu về gạo, về ruộng làm chi. Thế là, ngồi thiền đau cũng không hiểu đau là cái gì, nằm mơ thấy mẹ mình về buồn hiu mình cũng hoang mang, rồi ngày mai nghe ai đó rủ mình qua cái chùa nào đó trai tăng mình cũng hoang mang không biết có nên đi hay không. Mà nếu người đó học giáo lý thì khỏe quá rồi. Máy cái lắc nhắc đó phải là học giáo lý. Không chịu học. Cho nên phải có giáo lý một cách căn bản thì mới yên tâm. Cũng giống như mình bị tiểu đường thì bác sĩ và bệnh viện họ lo cho mình, nhưng bản thân mình cũng có ít nhiều kiến thức. Mình cũng phải biết một chút về thế nào là glucose, thế nào là fructose, phải biết sơ sơ, sưng sưng, còn đặng này hoàn toàn mù tịt hông biết gì hết. Bác sĩ nói không được ăn ngọt và về mình tránh ngọt một cách cực đoan rồi nó buồn buồn, nó xiu, nó chết queo luôn, không phải chết do dư đường mà do thiếu đường. Do cái tật ngu. Hồi xưa, tôi gặp phật tử nghe pháp ít tôi cũng buồn, họ nghe pháp họ buồn ngủ tôi cũng buồn, còn bây giờ tôi đi dạy học tôi thấy nó ít quá hoặc là tôi thấy họ ngủ, họ học họ nghe họ ngáp quá, tôi nói "ngu cho chết luôn". Bây giờ tôi có cái hạnh, ngày xưa là tâm từ mong cho người ta được điều tốt đẹp, sau đó là tâm bi là xót xa khi thấy người ta học Đạo một cách chậm chạp, bây giờ qua đến tâm xả rồi "chết đi con" (cười) Bởi vì chúng tôi chỉ cần nghe ò e ò e.. là biết sắp có đám rồi. Tôi nói quý vị rùng rợn, cái người không học giáo lý mới khoái mời tụng kinh. Phật tử giỏi giáo lý còn lâu mới mời tụng kinh. Vì sao, vì lúc họ còn sống họ đã giỏi giáo lý, học đã có tu tập, tiện thì họ mời còn không tiện thì không thành vấn đề, tùy duyên. Thấy má mất má yếu chỉ nhắc má thôi, má còn sống má có học đạo mà có hành đạo, má có cần con rước riêng vị nào về cho má gặp không, má nói "ờ" cần thầy nào rước một thầy đó về thôi, còn, còn má nói không má muốn nghỉ con, thì thôi. Nó êm quá rồi. Còn đặng này cả hai má con đều

mù tịt không biết gì hết, má lăn đùng ra mà mình lại có tiền, trong lúc đau khổ thương nhớ má quá là bắt đầu gọi phone, "hữu sự thì vái tứ phương", bắt đầu nghe bài về...Không biết giáo lý không biết lấy cái gì mà tu. Tôi rất đỗi không ưa cái chuyện đi tuyên truyền đức tin. Tôi không có quờn làm việc đó. Tôi bắt người ta phải tin Tam Bảo, phải tin thầy chùa. No!. Mà cái tôi muốn là gợi ý cho họ cách anh phải suy nghĩ như thế nào về Đức Phật. Tôi nói lại một lần nữa, Phật giáo thứ thiệt không có cần tín đồ đông. Phật giáo thứ thiệt là ánh sáng cho thế giới. Người ta cần ánh sáng người ta tìm đến chứ ánh sáng không có đi tìm cái người mà cần ánh sáng. Nếu mà nói đến chữ cần, thì Phật giáo sẽ tồn tại nhờ vào những người hiểu Đạo chứ không phải nhờ vào đám đông. Một rừng người mà không hiểu giáo lý thì chỉ góp phần chen lấn thôi. Tôi nói thiệt, cái sức hút của một địa phương, đối với tôi, sức hút thật sự là một người Phật tử thiết tha học Đạo, hành Đạo, khi tôi gặp họ, họ có cái để hỏi tôi và tôi có cái để tôi nói cho họ, đó mới là sức hút...

Hãy cẩn thận. Trên năm mươi tuổi cái quý nhất không phải là tiền mà là thời gian và sức khỏe. Anh phải có thời gian sống thoải mái và hữu ích thì cuộc đời đó mới đáng sống. Trong kinh Đức Phật dạy rất rõ là tùy vào duyên nghiệp và khuynh hướng tâm lý của chúng sinh mà có người sống trong khổ mà không biết mình khổ. Họ chạy theo cái khổ với một ảo tưởng rằng tôi đi tìm hạnh phúc.

Tôi kể cho quý vị một câu chuyện rất là hay, là có ông cụ tám mươi mấy tuổi, ông đi tập thể dục trong công viên gặp một anh thanh niên dáng cao, lực lưỡng, mắt sáng, ngon lành đang kiếm chỗ tự tử. Ông cụ mới hỏi "cậu muốn chết tôi không có cản. Quyền sống và quyền chết là của cậu. Tôi chỉ hỏi mấy câu thôi rồi tôi đi khuất để cho cậu treo cổ. Cậu cho tôi biết tại sao cậu tự tử?" - "Tại cháu kiếm không ra job, người yêu bỏ, gia đình coi thường, mặc cảm, học hành không tới đâu". Ông già lắc đầu mới nói "cháu biết cháu là triệu phú không. Cháu nói cháu không có tiền nhưng cháu biết cháu là triệu phú không?". Anh cười méo mó "tới giây phút này bác còn cười cợt cháu làm cái gì?" - "Không! Tôi nói thiệt với cậu

đó. Tôi nói nghiêm túc. Cậu có biết có bao nhiêu tỉ phú trên đời này sẵn sàng trở lại tay trắng để mà được trẻ như cậu, khỏe như cậu, cậu mới ngoài hai mươi chứ mấy. Cậu có biết rằng người ta đi làm răng nó đau đớn biết chừng nào, ví dụ như implant, hai cái hàm là năm bảy chục ngàn, mà tôi nhìn cậu tôi biết cậu chưa đi nha sĩ đúng không, cái răng của cậu là răng hoàn hảo mà. Như vậy cậu không mất mấy chục ngàn, không bị đau đớn, cậu đang sở hữu hàm răng mấy chục ngàn. Cái mạng của cậu, tuổi trẻ của cậu người ta bỏ ra hàng tỉ đô la không được. Rồi sức khỏe của cậu, tôi nhìn cơ bắp của cậu, ruột, gan, pèo, phổi của cậu là ok rồi. Người ta phải bỏ ra mấy trăm ngàn để nằm viện, còn cậu chắc chưa có mổ đầu đúng không, cậu không bị ruột thừa, không bị sạn thận, không bị tầm lum, tôi nhìn tướng cậu là tôi biết ok. Thì cậu có biết rằng cậu sở hữu những cái đó không mà cậu than cậu nghèo. Cậu tưởng tượng cậu có tám chục triệu mà tuần sau cậu đi mổ thận, tuần rồi mới mổ bao tử, tuổi thì bảy mươi hai. Cậu nghĩ sao?" Ở đây cũng vậy sẽ có một lúc chúng ta biết quý, tôi không kêu gọi quý vị coi trọng về sức khỏe thân xác mà tôi muốn nói cái này, từ năm mươi tuổi trở đi cái đáng quý của chúng ta đó là sức khỏe và thời gian. Sức khỏe là sao, nhờ không có bệnh chúng ta mới đủ bình tâm, mới rảnh cái trí để sống về tinh thần. Còn thời gian là sao, vì nếu nó có tắt bật, bẽ bộn thì mình cũng không có rảnh cái trí để mình nghĩ ngợi cái chuyện mình muốn, mình enjoy cái chuyện mình thích, thực hiện cái điều mà mình thấy cần thiết. Và cái tiếc nhất là người như đức Đạt Lai Lạt Ma nói đó là nhiều người trên thế giới này đem bán tuổi trẻ và sức khỏe để lấy tiền, khi có tiền thì bắt đầu đi mua sức khỏe và tuổi trẻ. Đi mua tuổi trẻ tức là đi bơm, đắp, cắt, vá chỗ này chỗ kia. Còn đi mua sức khỏe là quý vị biết bệnh quá, quăng tiền triệu ra để mua. "Có khi đem vàng bán đi để mua một thứ có khi không vàng". Tôi nói như vậy không nghĩa là tôi kêu quý vị bỏ học Đại học, bỏ job. Tôi không xúi dãi như vậy mà nhắc chừng hãy nhớ câu nói này là đi học thì cứ đi học, đi làm thì cứ đi làm, hãy nhớ canh cánh trong lòng "đừng bán rẻ thời gian, sức khỏe, tuổi trẻ để mà bán mạng kiếm tiền. Tới một ngày mà ôm một núi tiền, đi mua lại tuổi trẻ và sức khỏe". Cách đây không lâu

ở Tân Cương, Trung Quốc, có một bà đại gia bả xách bốn cái túi hàng hiệu đây ắp tiền mặt vô bệnh viện, bả cầm bả rãi đây bệnh viện bả gào lên "ung thư kì cuối, bốn cái túi này không xài được". Mà suốt thời gian bả kiếm tiền, bả ăn toàn mì gói không, chính mì gói nó đã đưa bả ra nghĩa địa.

Nếu nói theo kinh Phật, thế giới này chỉ là cảm xúc thôi, feeling. Bây giờ tôi hỏi kĩ quý vị, quý vị không cần trả lời, tôi chỉ để quý vị suy nghĩ thôi, có tiền nhiều để có good feeling? Đúng hay sai? Như vậy tôi đi học Đại học để tôi có bằng cấp mục đích là để tôi có good feeling trong đời tôi đúng không? Nhưng mà từ khi tôi có học vị rồi, có tiền rồi, có bằng cấp rồi thì cái thời gian để tôi có được good feeling không còn nhiều nữa bởi vì tôi đã đốt hết cho bằng cấp, cho thời gian đi kiếm tiền. Cho nên, tôi nói lại lần nữa tôi không xúi người ta bỏ học, tôi không xúi người ta đừng làm ăn, tôi chỉ mong người ta nhớ chừng là mình đừng có đem đốt, nhiều người hiểu lầm Đạo Phật xúi người ta bỏ học, bỏ làm. Sai. Trong kinh ghi rất rõ, Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni trong vô số kiếp Ngài là một người chồng tuyệt vời, một người cha tuyệt vời, Ngài là một người đàn ông tuyệt vời, học cái gì ra cái đó, nghề nào ra nghề đó nhưng mà Ngài luôn luôn khác người bình thường ở ba điểm. Chính nhờ cái điểm khác này cho nên giờ Ngài làm thầy của ba cõi. Tổng thời gian mà lúc Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni sơ phát bồ đề tâm, nguyện thành Phật cho đến lúc thành Phật, thời gian mà Ngài làm tu sĩ chỉ là một trên nhiều ngàn tỉ thôi, đa phần thời gian Ngài làm cư sĩ. Tức là bảy, tám ngàn kiếp sống mới có một lần Ngài làm ông sư, người tu. Quý vị có biết ổ ếch không, ổ ếch đẻ ra một đê trứng. Trong kinh nói một cái thế giới giống như một trái lựu, nó gồm mấy chục hạt tức là mấy chục cõi trong đó. Trong mỗi trái lựu nó có một mặt trăng, một mặt trời, một venus, một cái mars,... tất cả nằm trong trái lựu. Ngàn tỉ trái lựu như vậy nó làm thành một cái ổ ếch, một đê. Mỗi một vị Phật ra đời thì cái zone, cái aria, khu vực hoằng pháp là nguyên cái ổ ếch, ngàn tỉ. Một vị nguyện thành Phật thì họ không đầu thai ra khỏi ổ ếch đó, họ chỉ lăn quăn trong ngàn tỉ đó thôi. Và họ càng gần cái lúc thành Phật thì họ càng

tập trung một chỗ nhiều hơn để gieo duyên cho cái khu vực đó. Vậy giả định mình đang nằm trong một trái lựu, và trái lựu đó nằm trong một đê trứng ếch. Thì trong cái đê mình đang ở, tôi không nói mấy đê khác, mấy đê khác cũng vậy thôi, trong suốt hai mươi a tăng kỳ và một trăm ngàn đại kiếp chỉ có hai mươi tám vị Phật thôi. Một a tăng kỳ là mười lữ thừa một trăm bốn mươi. Tức là một con số một và một trăm bốn mươi con số không, mà hai mươi lần như vậy. Quá lâu. Tại sao lại lâu như vậy? Tại sao không lâu cho được. Vị mà muốn thành Phật, phải lâu như vậy để họ có được phước báu nhiều hơn tất cả chúng sanh trong cái ổ ếch đó cộng lại. Chính vì cái phước Ngài nhiều như vậy, nên trong kinh mới nói Ngài chỉ mới hứa thôi, Phạm Thiên thỉnh Ngài xuống thành Phật, Ngài nói "Ừ, ta xuống", mới hứa thôi thì nguyên ổ ếch nó lắc. Rồi trong cái lúc Ngài nhập thai rồi Ngài xuống trong bụng mẹ, trong kinh nói giống như con voi mà bước xuống chiếc xuống, nó lắc. Rồi khi Ngài thành Đạo, Ngài ngồi ở gốc bồ đề Ngài đắc thành quả Phật, lắc. Đến lúc Ngài gần mất, Ngài chỉ mới nói thôi "ba tháng nữa ta tịch", lắc nữa. Nguyên ổ ếch nó chịu không nổi. Cái đê mà Ngài dứt thở, không có thở nữa, lắc nữa. Cái phước nhiều như vậy đó. Thứ hai, tại sao lâu, để đủ thời gian gieo duyên cho vô số chúng sinh. Thứ nhất là thời gian lâu để Ngài có được cái công đức, gọi là không ai trong đây mà bằng Ngài hết. Thứ hai, là Ngài phải có được phước báu mà khi Ngài thành Phật ngài muốn cái gì cũng được miễn là cái đó hợp lý, Ngài muốn là phải được. Cho nên, cái gì Ngài cũng có, ai Ngài cũng thương và cái gì Ngài cũng biết. Mấy cái này rất là khó. Nhất là cái gì cũng biết, tức là Ngài phải luân hồi chừng đó từ lúc Ngài phát nguyện đến khi thành, phải lâu như vậy để cái trí của Ngài là trù, không sót một cái gì hết. Chứ còn khơi khơi leo lên cái tòa đó ngồi, ai cũng ham hết nhưng không phải dễ. Thí dụ trí tuệ của ngài Xá Lợi Phất cũng không đủ can đảm và tình thương với chúng sanh để ở lâu như vậy. Tại vì trong kinh nói rất rõ, trong Tam Tạng cuốn 31, Bốn Sự, nói Chư Phật khi thọ kí cho ai, thọ kí có nghĩa là tuyên bố người sẽ thành Phật. Chư Phật muốn thọ kí cho người nào, Ngài nhìn người này Ngài thấy đủ cái gan mà dám xuống địa ngục ngay bây giờ,

vừa nói xong người đó xuống địa ngục liền để bị đốt từ đây cho đến khi thành Phật. Cái gan phải đủ như vậy thì Phật mới thọ kí. Giống như bây giờ tôi muốn rủ một người đi Ấn Độ tôi phải biết rõ người này đủ sức khỏe, đủ siêng, vác nguyên cái buồng chuối đi với tôi trong hai chục cây số mỗi ngày thì tôi mới dám rủ đi Ấn Độ. Khi chư Phật muốn thọ kí một người, chư Phật phải xét đến hùng tâm tráng trí của người này đủ để họ xuống địa ngục ngay bây giờ không trễ một phút, xuống ngay bây giờ, bị đốt từ bây giờ. Mà quý vị có thấy chảo dầu sôi chưa, tôi bày cho thử thôi, nó sôi mình thử đưa bàn tay mình vô để mình hiểu Phật, nó khó cỡ nào. Ngài có cái gan để vô cái chảo đó từ đây đến ngày thành Phật. Khó như vậy đó!

Khi mà chúng ta không còn đủ sức khỏe chúng ta sẽ không làm được cái điều mình muốn. Có sức khỏe mà không có thời gian cũng không làm được điều mình muốn. Tôi không có kêu quý vị ngay bây giờ lia bỏ trách nhiệm làm chồng, làm vợ, làm cha, làm mẹ, ai đang đi học tôi không kêu người đó bỏ học, ai đang đi làm tôi không kêu người đó bỏ làm, mà tôi chỉ nhắc một điều là hãy tiếp tục làm chồng, làm cha, làm mẹ, làm vợ nhưng phải luôn luôn nhớ rằng từ tuổi năm mươi trở đi thì cái quasy nhất của chúng ta chính là thời gian và sức khỏe. Và thậm chí thời gian qua tôi biết bốn, năm người quen Phật tử họ bị mất job. Tôi lại chúc mừng họ vì họ là người rất là ngoan Đạo. Tôi nói rằng, nếu anh nếu chị mà vẫn tiếp tục ngoan Đạo như trước đây, tiếp tục tha thiết học giáo lý thì tôi xin chúc mừng. Bởi vì tôi thà thấy anh thấy chị sống hơi tưng một chút mà có nhiều thời gian cho Đạo, tôi thích hơn là bây giờ tôi thấy anh chị đầu tóc mặt tối, tiền đêm không hết, vô nhà thấy tiền cash bao bao bao mà mấy anh chị không có thời gian, đi ăn mì gói đó thì tôi xin thành thật chia buồn cùng tang quyến. Tôi nói cái này quý vị phải đồng ý thôi. Tôi giả định tôi có hai người chị. Người thì giỏi giáo lý, hành thiền rất tốt, sống thích nghi với mọi điều kiện vật chất, có điều là bà này thu nhập rất là khiêm tốn. Bà chị thứ hai, bà có tám nhà hàng, mười lăm tiệm nail, mà giờ bà đang khổ vụ ông chồng có vợ bé, con thì chích hút, băng đảng, bắt

mãn. Thì theo quysy vị trong hai bà chị tôi nên ưu tư, lo lắng cho bà nào hơn? Bà thứ hai này bả giàu thiệt, nhưng tôi lo cho cái bà thứ hai này bả tự sát, hoặc là bả bị điên, nhẹ nhất là bả bị depress (trầm cảm). Tôi đang chờ tin buồn từ gia đình bả hẳn, bả giàu dữ lắm nhưng tôi không có yên tâm. Nhưng còn bà kia, giáo lý cực giỏi, ngòi thiên cực ngon lành mà sống thích nghi cũng ngon lành, có điều thu nhập bả kém, nhưng bả có một đời sống tinh thần ok. Tôi nói thiệt đối với cái bà thứ nhất tôi chỉ có thương bả thôi chứ lo thì không có lo. Mà thậm chí tôi có chuyện buồn tôi cũng mò đến bà thứ nhất. Đây là chứng minh cho đời sống tinh thần rất là quan trọng. Hãy ngồi lại để suy nghĩ một điều rằng mình đã coi nặng đời sống tâm linh hay vật chất? Quý vị nói đời sống tinh thần quan trọng hơn vậy chứ quysy vị có ăn uống cẩn thận không. "Có!". Vậy khi quý vị đi học Đạo, quáy vị hành trì có nghiên cứu cẩn thận không? (lắc đầu). Mình nói tâm linh nó quan trọng hơn thể xác mà trong khi đó mình ăn rất cẩn thận, mà mình đưa vô đây (lỗ tai) "ông" nào cũng được hết trơn. Pháp môn nào tôi cũng làm, chúa chùa tôi làm sạch, trong khi ăn tôi đâu có dám, ăn tôi rất là cẩn thận, tôi bị coa máu, tiểu đường, sạn thận nên ăn uống rất là cẩn thận. Như vậy mặt tinh thần rất là tạp. Khi đó, quý vị mới thấy rõ mình đã coi thường đời sống tinh thần như thế nào. Nói ra nó mới lòi ra mà không phanh phui ra nó không có lòi. Trong bất cứ một lãnh vực nào của đời sống này, từ chính trị, văn hóa, tôn giáo, xã hội tất cả đều phải được minh bạch hóa, phanh phui thì nó mới khá được... Mình đi nha sĩ, nha sĩ có quyền banh họng mình ra rọi đèn vào để phát hiện tất cả vấn đề trong đó, nỏ, trám, bọc sứ...cái nào cần làm gì là nó nói hết thì mình mới có răng đẹp chứ. Rồi mình đi khám internal doctor nó phải phanh phui bần hết, phải thử máu, đàm, phân, nước tiểu...rồi MRI, Scan, Xray...không có một góc khuất trong người mình thì mình mới khỏe được. Cho nên nhưng cái chuyện mà nãy giờ tôi phanh phui cho bà con thấy. Đó là vấn đề lớn của chúng ta. Từ đó giờ mình nghĩ mình coi nặng đời sống tinh thần nhưng thật ra đời sống vật chất nó quan trọng hơn. Như tôi đã nói, quý vị ăn thì rất là kĩ mà cái nạp vô đầu thì rất là tạp. Chưa hết đâu còn cái chuyện này nữa. Nếu bây giờ có một phép lạ

nào đó cho quý vị trở thành mù chữ, không biết đọc, không biết viết, cho quý vị ở lại sống hai trăm tuổi quý vị chịu không? Hứa đẹp, giàu, chồng cung, vợ mền, lộng lẫy luôn nhưng mà không biết chữ, nghe Đạo không hiểu gì hết nhưng sống được hai trăm tuổi. Quý vị chịu không? Trong cái phim Twilight của Mỹ có một câu mà tôi rất là thích, chàng hỏi nàng "chúng ta sẽ sống cho cái gì nếu chúng ta sống hoài không chết?".

Ở trong kinh, Đức Phật nói rằng đời là bể khổ, rồi người ta mới thêm một câu "qua được bể khổ là qua đời". Nhưng cái chữ khổ của Phật nó sâu và rộng lắm. Khổ ở đây không có nghĩa là bad feeling, hiểu theo nghĩa là pain, suffering là kiểu con nít bú bình. "Khổ" theo Phật dạy nghĩa nó rộng lắm, khổ theo cảm giác và khổ bản chất. Khổ cảm giác là bad feeling. Khổ bản chất là sao là bad situation, khổ trên tình trạng. Cái khổ thứ nhất, Đức Phật dạy là khổ khổ, sự có mặt của những cái gì nó làm cho mình khó chịu. Tất cả những người không học giáo lý đều hiểu khổ theo cái nghĩa số một này. Tất cả những gì nó làm mình khó chịu về thân tâm là khổ. Thí dụ bây giờ tôi ghen tuông, tôi sợ hãi, tôi hờn giận, tức tối, tiếc nuối thì đó là khổ tâm. Đau đớn, nhức buốt, tê mỏi, nóng quá, lạnh quá, ngứa ngáy là khổ thân. Nhưng mà hai cái đó cộng lại mới là một thứ khổ đầu tiên đó là khổ khổ thôi. Cái khổ thứ hai mới là hơi khó thấy. Cái khổ thứ nhất là sự có mặt của những thứ làm mình khó chịu. Cái khổ thứ hai là sự vắng mặt của những thứ làm cho mình dễ chịu. Tôi ở gần cái người tôi ghét có phải là khổ không. Tôi phải ở chỗ tôi không muốn ở là khổ. Tôi phải ở trong điều kiện khí hậu, thời tiết nó quá nóng, quá lạnh là tôi khổ. Ở chỗ tôi không thích, gần người tôi không thích, gần cái vật mà tôi không thích thì đó là khổ. Nhưng mà cái kiểu thứ hai là hoại khổ đó là đối với những thứ tôi đang thích tự dưng nó mất đi có phải là khổ không. Cái khổ thứ nhất là gần cái mình ghét, cái khổ thứ hai là xa cái mình thích. Thương thằng Tí mà phải lấy thằng Tèo, đó là khổ. Khi mà lấy thằng Tèo mình bị hai cái khổ cùng một lúc. Một là phải ở với thằng Tèo, hai là phải xa thằng Tí. Cho nên, cái khổ thứ nhất là khổ khổ, là không tránh được cái mình ghét. Còn

cái thứ hai, hoại khổ là không giữ được cái mình thích. Rồi còn cái khổ thứ ba là gì? là hành khổ là sự lệ thuộc các điều kiện. Bản thân cái sự lệ thuộc đó là khổ. Bởi vì chính cái thứ ba này nó đẻ ra hai cái trước.

Thế Giới Qua Tứ Thực

Về chữ khổ trong đạo Phật, trong kinh Đức Phật từng dạy rằng toàn bộ thế giới này chỉ gói gọn trong chữ khổ thôi. Tôi cũng nói thiệt là bà con nào đến học Đạo nghe Pháp đều quý hết, tôi nhìn bà con nhất là bà con lớn tuổi tôi hơi run, run là không biết thời gian bà con nghe và thậm chí không biết mất bao lâu, đến chừng thậm chí "đi" luôn. Sau nhiều năm tôi làm một ông sư, tôi thấy là 99% bài pháp Phật tử được nghe là thường quần quanh đề tài tu phước, tức là phục vụ, lễ Phật, niệm Phật, tụng kinh, cúng dường, và tôi cũng thừa thiệt với bà con chừng đó nội dung thì không có đủ để gọi là tuệ giác của một Đức Phật

Ngài tu bao nhiêu kiếp, máu và lệ Ngài đổ ra trong lúc tu hành để thành Phật là phải tính bằng núi bằng biển chứ không thể nào ít được. Tưởng sao đến lúc cuối Ngài là một ông vua, bỏ ngôi vô rừng sâu nước thẳm ngồi thiền định khổ cực biết bao nhiêu. Đến lúc thành Phật rồi đi quá Đạo độ sinh suốt mấy chục năm Ngài nói biết bao nhiêu giáo lý. Lúc Ngài tịch rồi, đệ tử, Phật tử truyền nhau có mấy câu, niệm Phật, cúng dường, thì tôi thấy nó làm sao đó, có gì đó hơi sai sai. Các vị tướng tọng một người lấy bằng bác sĩ ở Mỹ này nè, học trong trường y bao lâu rồi ra thực tập bao lâu. Tổng cộng không có vị bác sĩ nào tôi biết dưới mười năm hết. Đó là tôi lấy cái giá mềm nhất. Chứ hổng ông nào dưới mười, mười lăm năm. Các vị thử tướng tọng mười mấy năm trời bác sĩ đúc kết trong một trang giấy học sinh quý vị chịu nổi không. Ăn uống cẩn thận, thường xuyên thể thao. Tôi không biết mười mấy năm đó học

cái gì, nó nhiều chuyện lắm chứ không có đơn giản. Nếu là Phật tử tôi phải vô chùa nhìn xem tử kinh tôi phải suy nghĩ nếu Phật pháp đơn giản thì cái tử này nó chứa cái gì ở trong. Các vị có thấy lạ không. Tôi nói quý vị nghe một cái chuyện nó rất tầm bậy mà không kể không được. Cái tiệm thuốc bắc ở Bellaire, tôi chỉ biết cam thảo với mấy trái táo thôi tạo cái đó tôi thích, chứ còn đỗ trọng, thực địa, nhân sâm, câu kỷ, huệ sơn... mấy cái đó tôi biết làm chi. Nhưng mà tôi nghĩ trong bụng họ bỏ công học thuốc bắc và mở cái nhà thuốc bắc này mà cái biết như tôi chắc là làm thuốc bắc không nổi. Mình liếc mắt sang cái tiệm trà thấy nó bán đơn giản bán trà và bán bình thôi nhưng mà nếu các vị để ý kỹ ở sau cái quầy cashier nó có mấy chục túi trà. Vấn đề nó nằm ở đó. Mấy người mà trà tượng, trà gia, dân uống trà sành điệu thì loại bình nào dùng cho loại trà nào và loại trà nào được cấu tạo, chế biến ra sao họ phải biết cái đó. Còn đằng này mình cứ pha ra nước vàng vàng rồi uống vô là xong rồi đó. Có nhiều người họ thấy cách mình pha trà là họ biết mình không phải người uống trà chuyên nghiệp. Đúc kết lại, cứ mỗi lớp học thế này tôi về giảng được một tuần cho đến mười ngày, trung bình một ngày tôi giảng chừng sáu đến tám tiếng thôi, tôi có cảm giác như tôi hướng dẫn quý vị đi cắm trại, làm một cái lều ở đó, rồi chụp hình, nướng này kia rồi kêu ăn, tối chung vô ngủ, còn lịch sử nó có hàng triệu năm bỏ ở đâu.

Nội dung học chiều nay đó là Đức Phật đã phân tích thế giới này và con đường giải thoát ra nhiều nhóm vấn đề. Và ở trong mỗi nhóm vấn đề ấy Thế Tôn dạy rằng chỉ cần thông một vấn đề là mấy cái kia cũng thông, giống như một sợi dây xích dài cấp mấy chỉ cần tháo được một mắt thôi là mình vô hiệu được cái chiều dài của nó. Bà con nào thấy nghi ngờ lấy cái áo len, mình chỉ lôi ra được một cọng thôi và cứ kéo hoài thì cuối cùng nó còn cái gì, thấy áo nó dài nó nhiều len thiệt, cả ký len trong đó nhưng thật ra chỉ cần cắt một khúc nào trong đó thôi là nó đứt.

Cụ thể, thế giới này Đức Phật chia ra làm nhiều nhóm vấn đề. Ví dụ, thế giới này có lúc Ngài nói nó chỉ là tứ thực. Thực là thực phẩm. Thực phẩm đầu tiên là đoàn thực. Quý vị vô đồng ý là vô số

sinh vật trên hành tinh này đều được tồn tại bằng những nguồn dưỡng tố khác nhau đúng không? Ví dụ như rong rêu nó chỉ cần hơi nước thôi và một độ lạnh nhất định và đặc biệt kỵ nắng. Nhiệt độ thích hợp, độ ẩm, bóng râm, hơi nước là nó ra rêu. Nhưng có rất nhiều hoa cỏ bốn cái này cộng lại không đủ sống. thậm chí có những loại cây thiếu nắng là nó chết. Cho nên mỗi thứ trên đời này tồn tại đều nhờ vào các nguồn dưỡng tố dầu tinh thần hay thể xác. Tôi ví dụ, niềm vui thuộc về tinh thần hay thể xác? Và niềm vui cần có các điều kiện nào để có hay không? Cái điều kiện ấy được gọi là thực phẩm. Cái mặt của mình phải nhờ các thứ sinh tố mới có phải không? Phải có canxi mới có răng, gelatine mới có tóc. Những cái đó gọi là thực phẩm cho răng, tóc, rồi vitamin A, D cho da. Như vậy cái nụ cười của mình có cần dưỡng tố không? Cái mặt thì có rồi đó, nhưng không biết nó thiếu cái gì mà nó cười không nổi. Cái người gia đạo không yên mà tình duyên trục trặc là cười không nổi. Cho nên tóc, da, răng nó như những nguồn sinh tố nó mới có. Nhưng cái nụ cười nó phải có những điều kiện tâm lý nó mới có được. Đức Phật ngài dạy rằng gương mặt của con nó cần loại dưỡng tố nào thì đó là vật thực, nhưng nụ cười của con nó cần những điều kiện tâm lý nào ta gọi điều kiện ấy là vật thực. Vì sao mà con khóc, không phải khơi khơi mà con khóc, vậy cái điều kiện nào mà nó làm cho con khóc cũng gọi là vật thực. Còn mình quen mình nghĩ cái nào mình ăn được mới được gọi là vật thực. Chữ food trong tiếng Phạn có nghĩa rất là hay, ahara, có nghĩa là cái đem lại sức sống, đem lại sự hiện hữu. Cái đem lại nụ cười, cái đem lại giọt nước mắt, cái đem lại sợi tóc, cái đem lại hàm răng, cái đem lại cơ bắp, cái đem lại làn da, cái đem lại tim, gan, pèo, phổi, cái gì nó đem lại thân xác, tâm hồn của mình cái đó đều gọi là vật thực hết. Tùy thuộc vào việc tinh thần và thể xác anh ăn cái gì thì anh sẽ trở thành cái loại chúng sanh tương ứng với loại thực phẩm đó. Ai mà thường sống bằng tâm tham, tâm sân, tâm si, ai mà thường nuôi sống mình bằng mấy cái nhỏ mọn, ganh tị thì đời sau sanh ra họ ăn toàn mấy thứ khó ngửi. Ai mà thường xuyên sống bằng mấy cái thứ "tâm lý bốc mùi" thì đời sau sanh ra sẽ sống bằng các loại thực phẩm khó ngửi. Nó rất là khoa học. Cái tham, sân, si

nó vô hình vô tướng mình không thấy nó dơ, mà cái rác rưởi, phân người mình thấy, mình ngửi được nên mình thấy nó dơ. Chứ nếu cái tham, sân, si mà mình thấy, mình ngửi được thì mấy người bữa nay phải đeo khẩu trang hết, viêm mũi hết. Nhờ mình không biết nó bằng khướu giác, vị giác, thính giác, thị giác, may mà mình chỉ cảm được thôi. Chúng ta nuôi dưỡng tâm hồn và thể xác mình bằng thức ăn gì thì mai này chúng ta sanh ra sẽ đi về một cảnh giới nó tương ứng với thức ăn đó và chúng ta sẽ sống bằng cái loại thức ăn tương ứng. Tôi ví dụ chuyện này mới khiếp. Trong Kinh nói hôm nay chúng ta làm hoa hậu, hoàng hậu, vua chúa, ăn mày, tướng cướp gì đi nữa, thì ở trong đáy lòng, trong thâm tâm, trong tâm khảm cửa từng người, chúng ta đều có khả năng ăn phân người và thịt sống. Tức là quý vị sang trọng cấp mấy, đi xe Mercedes, đeo một cái 3k đậm đậm, tay thì đỏ lừ vàng không, nói ngoại ngữ năm ba thứ tiếng, nhà năm bảy triệu, trong bank có mấy chục triệu, rất là sang, nhưng cái khả năng ăn thịt sống và phân người của mình nó vẫn có không có mất, chỉ cần mình không có tu mình tắt thở mình sẽ làm những cái con "trời ơi" thì cỡ nào cũng ăn hết trơn. Đó là lý do tại sao mà thế giới này được Đức Phật phân tích qua tứ thực. Ngài chốt lại một câu thôi tùy thuộc vào cơ thể con ăn cái gì thì con sẽ có một cái tình trạng sức khỏe tương ứng như vậy đó là đoàn thực, thức ăn cho thể xác. Tùy thuộc cái chuyện con nuôi dưỡng đầu óc của con bằng loại thực phẩm nào mà con sẽ đi đầu thai về cái chỗ tương ứng, cái chỗ nó fit-match với tâm trạng tương ứng của mình. Bởi vậy tôi có nói, mời tụng kinh thì tôi tụng chứ tôi không có tin vì cái tụng kinh mà đúng nghĩa thời Đức Phật không có giống như mình. Thời mình là cái ông mà tụng ông còn hông hiểu ông đọc cái gì thì nói chi cái tên nằm ngáp ngáp mà nó hiểu. Nhưng mà thời Đức Phật thì không. Thứ nhất, thời Đức Phật không hề có chuyện Phật tử mời ông sư về tụng thứ kinh mà không ai hiểu. Họ bị bệnh họ chỉ mời chư Tăng về với mục đích duy nhất là nghe Pháp, chứ không có vụ hộ niệm, tụng cho má con khỏe, hết bệnh. Khi người cư sĩ họ biết họ chịu không nổi rồi họ nhờ người nhà đi thỉnh vị nào mà họ quý, ví dụ như ngài Anan, ngài Xá Lợi Phất, thỉnh về quý vị về để được nghe quý vị nói. Ví dụ

như ngài Xá Lợi Phất ngài đến thăm một ông cư sĩ, ngài nói thế này "đau lắm phải không, có chịu nổi không?". Ông nói "đau quá, bay giờ con thấy chết hay hơn. Trước đây con sợ đau, con sợ chết, bây giờ con chỉ muốn đi thôi chứ nó đau quá đi". Ngài nói thế này "cái đau của xác hãy để phần xác, đừng để cái tâm nó bị vướng vào cái đau của cái xác. Phần hồn phần xác phải tách nó ra". Đa phần khi mình đau quá là cái đầu mình cứ quay cuồng tiếc nuối, sợ hãi, nhớ thương tùm lum hết, còn đằng này Ngài nói cái nào để yên phần đó. "Ông hãy nhớ ông niệm cái câu này, dầu thân ta có bệnh nhưng tâm ta đừng bệnh". Ngài hỏi thế "Ông biết thân bệnh, tâm bệnh là sao không?" - "Dạ thân bệnh on biết rồi, con đang bị nhưng tâm bệnh là sao?" - "Tâm bệnh có nghĩa là ông đừng có nghĩ cái thân này là của ông. Khi ông nghĩ nó là của ông thì ông đau một nó đau mười. Ông biết đây là cái nùi dẻ, là món đồ cũ, phế liệu, mà ông dùng nó quá lâu năm, người đại phước trí nhiều dùng nó lâu năm người ta chán". Chỗ này tôi nói thiệt chậm, quý vị phải xăm lên người câu này, người phước nhiều trí nhiều xài nó (thân xác) lâu năm người ta chán, phước ít trí ít xài lâu-ghiền, bỏ-tiếc. Từ đó nó mới ra cái sự chết. Phước nhiều trí nhiều xài nó lâu năm thấy nản, chán. Phước ít trí ít, ghiền, bỏ không đành. Mà y như ngoài đời vậy. Cái tên nhà nghèo đồ nó chất không dám liện. Còn nhà giàu nó dòm cái này không xong là bỏ. Phước nhiều trí nhiều nó không có bị dính mắc vào thứ rẻ tiền. Rồi có ông Phật tử ông nghe tôi giảng vậy cái vợ ông kiếm tôi, bà khóc "em thấy không, Sư nói giàu đổi bạn sang đổi vợ, có phước nhiều hồng có xài đồ cũ nữa". Trời ơi tôi không có ý đó đâu, khổ quá! Nghe Pháp mà hiểu như vậy có phải cháy chùa không. Cho nên, khi Ngài đến Ngài thăm bệnh là thăm như vậy đó, nhớ nhen hãy tâm niệm dầu thân có bệnh mà tâm đừng bệnh. Rồi Ngài mới giải thích tâm bệnh là sao. Đó là coi cái cụ nợ này (thân xác) này là của mình. Trước khi mình nghĩ về nó thì nó là vật chất nhưng mà anh nghĩ về nó bằng cái sự thương luyến tiếc nuối, lúc bấy giờ anh đã rước vào một cái tâm bệnh và lúc đó nó đau ít mà ông đau mười là vì sao, vì lúc đó ông nghĩ cái thân này là của tôi nên tôi đang bị đau. Vì thân này là của tôi nên tôi đang bị đau. Trong khi lẽ ra ông phải thấy rằng con

đau đang có mặt là đủ rồi, không đi xa hơn nữa. Có phân biệt được hai cái này khác nhau không? Một bên là tôi đang bị đau, một bên là cơn đau đang có mặt. Bây giờ bà con đang ngon lành bà con thấy lời nhắc này của tôi nó không quan trọng, tới hồi mà ung thư nó di căn nó đau "xé mây" mới nhớ đến câu này, lúc đó tôi cũng đã tịch trước rồi. Cứ nhớ rằng cơn đau đang có mặt hoàn toàn không giống với quan niệm tôi đang bị đau. Khác nhau xa lắm, bởi vì mình tách bạch nó ra, nó không phải là một. Và cái câu mà tôi thấm thía nhất là, người phước nhiều trí nhiều sẽ chán món đồ cũ vì họ đủ tiền để họ mua món đồ mới, phước ít trí ít không dám bỏ cái "nhà lá" này vì không dám tin là mình tậu được cái khác ngon hơn. Và tại sao mình sống an vui, là do cái này (tinh thần) của mình thường xuyên sống bằng chất liệu gì, bằng cái thứ thực phẩm gì. Quý vị nhớ ăn bậy thì cơ thể nó bệnh thôi. Sáng tôi có hỏi bà con coi trong vật chất hay tinh thần. Bà con nói tinh thần. Nhưng tôi thấy bà con ăn kỹ nhưng cái này (tinh thần) không có kỹ, cái này của bà con sáng chiều uống toàn axit không, độc hại không.

Hồi sáng tôi có nói bốn hạng người nghe pháp. Hạng thứ nhất, nghe Pháp xong tai này qua tai kia. Hạng thứ hai, nghe xong nó đọng lại một mớ và lâu lâu có hữu sự móc ra xài một chút rồi treo lên vách để đó. Còn cái loại thứ ba, là họ chìm sâu trong cái họ học nhưng họ chìm sâu ở hướng hơi bị quá liều, cực đoan, đi sai đường làm cho họ bị nóng và người khác cũng bị nóng. Chỉ có cái hạng thứ tư, nghe Pháp, đem Pháp vào lòng, vào óc, vào tim và ứng dụng nó một cách dễ thương. Chắc chắn quý vị chịu để ý, mình sẽ thấy cái này, mình không có gặp Đức Phật, ngài Anan, ngài Ca Diếp, ngài Xá Lợi Phất nhưng mà tôi tin chắc các vị này rất là dễ mến, vì cái cách cư xử của một người hiểu Đạo, đáp mền cho ám chứ không phải trùm mền cho ngộp. Đa phần mình hành Đạo theo kiểu trùm mền cho ngộp. Có nhiều người họ hành thiên mình đến gần mình thấy mát mẻ. Có nhiều người họ tu họ đến gần họ đem cho mình cái cảm giác tội lỗi. Bữa nào tôi thử cho quý vị coi một bữa "quý vị tránh tránh ra, coi chừng đụng cái y!", tôi ghét cái đó lắm, làm quá đi. Thực phẩm cho tinh thần và cho thể xác nó giống

nhau một chỗ là đều là điều kiện để đem lại sức sống cho mình. Thức ăn đầu tiên là đoàn thực gồm có những gì mà mình bỏ vào thể xác mình được gồm có thức uống và thức nhai. Nhưng nó sâu ở chỗ này, đoàn thực không chỉ gồm có những gì mình ăn mình uống, mà nó có nhiều chuyện để nói lắm. Tôi hỏi các vị, thức ăn nó có ảnh hưởng đến tinh thần của mình không? Ví dụ, thức ăn ngon nó là một vấn đề của đời sống. Chưa hết, ăn uống không cẩn thận nó có làm cho tinh thần của mình bị ảnh hưởng không. Nghe tôi nói, ăn cái gì cũng thấy ngon là tốt mà thấy cái gì ngon cũng ăn là không nên. Người tu là cần ăn cái gì cũng thấy ngon. Còn thấy cái gì ngon cũng ăn là người hủ. Có hai hạng, một là thấy cái gì ngon cũng ăn, cái hạng này nó đỡ hơn cái hạng sau là thấy cái nào ngon mới ăn. Cái đoàn thực nó lớn chuyện lắm. Ăn cái gì cũng ngon, hai là thấy cái gì ngon cũng ăn bất kể là độc hay không độc, tệ nhất là thấy cái gì ngon mới ăn. Khi đi tu, cái hạng mà thấy cái gì ngon cũng ăn thì mình chỉ chuẩn bị thuốc cho họ thôi chứ tôi không có lo bằng cái hạng thứ ba thấy cái gì ngon mới ăn thì cái hạng này rất là khó tu. Cái chuyện mà người tu không có kiên khem nó phiền dữ lắm. Trog kinh ghi rất rõ, mình tu không cần sang, không cần đẹp mà cần sạch và cần thích hợp trong chuyện tu học. Y phục không cần đẹp, không cần sang nhưng mà cần thoải mái. Thực phẩm không cần ngon, nhưng mình cần nó lành. Ngon là tasty, lành là healthy. Người tu thì tasty có thì tốt nhưng không có không sao, quan trọng là healthy. Cho nên Đức Phật dạy trong kinh điều kiện để mà tu thiền đầu tiên là chỗ ở không cần đẹp mà cần thoải mái, y phục không cần đẹp không cần sang mà cần thoải mái, mình không cần gần người đẹp, người giỏi, người khéo, mà chỉ cần gần người tu. Nếu trong đám người tu ấy mà họ vừa đẹp, vừa khéo thì quá tốt, tiêu chuẩn tối thiểu phải là người tu. Tu là sao, bản thân họ là cầu giải thoát, cái gì họ tha được thì họ tha, cái gì họ thương được thì họ thương thì đó là người tu. Nhớ định nghĩa này, chứ đừng nhớ định nghĩa người tu là giới định tuệ, mệt lắm. Người tu chính là buông được thì buông, thương được thì thương, tha được thì tha. Như vậy thì chỗ ở không cần sang, không cần đẹp, không cần tiện nghi mà cần thoải mái, có đường kinh hành, có gió

mát. Thức ăn không cần ngon mà cần lạnh, và trong kinh có ghi thêm cái này nữa, phải là cái thứ dễ kiếm, không ăn cầu kì quá... Tôi nghĩ sở dĩ Đức Phật chọn Ấn Độ vì cũng có lý do, vì Ấn Độ chỉ có cari với cái bánh là xong rồi, mà Ấn Độ đặc đạo nhiều. Nếu có người hỏi tôi tôi nói vậy đó. "Su, nếu Ấn Độ không có Phật con hông có qua đâu vì nó dơ hầy à, ăn dơ ẹc à, có tiền cũng không mua cái gì được để ăn". Bậy. Tại sao nó dơ hầy, tại nó dồn hết thời gian vào tâm linh nó quên tằm, còn ăn dơ ẹc là do nó ngồi thiền nó đói, bung cái chân ra kiếm cái gì đó để ăn rồi xếp cái chân lại tu tiếp, cái đó đặc mới dữ. Còn cái kiểu nhiều món quá, nội thời gian lo chuẩn bị thôi là hết bốn mươi lăm năm rồi. Tức là, Ngài chỉ có bốn mươi lăm năm cho mình thôi, mà mỗi lần Ngài về thuyết Pháp, cúng dường tăng, mình lo mình chuẩn bị, Ngài dùng xong là qua bốn mươi lăm năm luôn rồi. Cho nên là không được. Phải như là Ấn Độ ăn đơn giản, mặc đơn giản mà Ấn Độ nó giữ đạo nó quên mặc luôn, quý vị có biết không, dữ dội. Chứ còn áo tứ thân, quai thao... nó lâu dữ lắm. Tôi biết tôi nói cái này quý vị tưởng tôi giỡn, nhưng mà không!, tôi đang chửi vào cách hành trì lối mòn cổ hủ của quý vị đó, nó mất thời gian vô cùng. Tôi đã từng là nạn nhân của những người rị mọ. Mình đi uber họ không cho, họ giận, họ tui "Su ơi, cho con chở hay là sư chê xe con cũ". Tôi nói "không có, có xe là quý rồi, giờ ông chở tôi nghe!" - "Dạ! con chở sư". Khủng khiếp! có nghĩa là tôi ra đó rồi tôi đi vào mà cái "Vân Tiên công mẹ chạy ra đụng cái cột nhà công mẹ chạy vô", Vân tiên công bà mẹ từ tóc muối tiêu cho đến tóc bạc mà Vân Tiên chưa chịu ra, cứ chạy ra chạy vô như gà mắc đẻ.

Cho nên nhớ anh sống như thế nào thì thành quả anh có nó tương ứng như thế đó. Anh bận tâm nhiều cho cái gì thì cái anh được chỉ có thế đó thôi. Đây là lý do tại sao thế giới được Đức Phật phân tích qua bốn món ăn, chữ "món ăn" hiểu nghĩa food là rất là nghèo. Ngài muốn nói rằng con sống bằng điều kiện nào con sẽ ra kiểu người tương ứng với điều kiện đó. Nói vậy mình mới thấy cái chữ thực phẩm nó lớn chuyện. Đó là món ăn đầu tiên, đoàn thực nó lớn chuyện lắm. Ăn cái gì cũng ngon không giống với thấy cái gì ngon

cũng ăn. Mà thấy cái gì ngon cũng ăn còn đỡ hơn thấy cái gì ngon mới ăn.

Bây giờ qua xúc thực. Xúc thực là cái gì? Nó lớn chuyện lắm. Xúc thực là sự gặp gỡ giữa sáu căn và sáu trần. Mà tại sao nó lớn chuyện? Hồi nãy trong phần đoàn thực tôi có nói đoàn thực là thức ăn cho thể xác, tùy thuộc mình ăn cái gì thì sức khỏe mình cũng bị ảnh hưởng tốt hay xấu. Còn xúc thực là gì? là sự tiếp xúc giữa sáu căn và sáu trần, cũng là một thứ thực phẩm. Tại sao vậy? Bây giờ tôi hỏi, có người họ thích nước hoa chớ họ không coi nặng về giày dép, đúng không? Có người họ coi nặng áo quần chớ họ không coi nặng mắt kính, đồng hồ. Nghe kịp không? Có nghĩa là sáu căn, có người nặng về tai, nặng về mũi, về mắt, bởi vì nếu không có làm sao có nhạc sĩ và họa sĩ. Họa sĩ sẽ nặng về mắt. Nhạc sĩ sẽ nặng về tai. Rồi có những cái đam mê nặng về mũi, có những cái đam mê nặng về lưỡi, rồi có những cái đam mê nào liên hệ về xúc giác không? Có. Rồi cuối cùng có niềm đam mê nào nó gắn liền với giác quan thứ sáu không? Có chứ.

Như vậy thì tùy thuộc vào cái chuyện sáu căn của ta nó sống nhiều với trần nào trong sáu trần thì con người ta nó tốt hoặc xấu. Ví dụ như người tu học có nặng nhiều với sắc trần, tỉnh trần không. Tu đúng chứ tu cà chớn tôi không có nói. Người tu có cần đi kiếm cái gì để nhìn, để nghe, để ngửi không. Vì vậy đã nhiều lần tôi nói một cái người không cần thông minh, xuất sắc, chỉ cần bình thường, trung bình mà khi họ đi tu, tôi thuyết pháp dạy học mà tôi gặp người tu, tôi xếp họ là một đối tượng thánh giả cao hơn người có tóc, không phải chỉ đơn giản tôi tôn trọng giới phẩm của họ mà nó còn cái khác. Đó là người tu họ có nhiều thời gian hơn người cư sĩ về cái chuyện chiêm nghiệm. Cái thứ hai mới là dễ sợ, người tu họ đã có thời gian hơn rồi họ đâu có lo chồng lo vợ gì đâu, cái ghê của người tu là trong sáu trần cái chuyện họ hạn chế tiếp xúc với sáu trần rất là nhiều, và khi họ hạn chế sáu trần thì nó bén. Nó còn lại cái gì thì nó bén hơn, hiểu không? và Tây nó có một câu rất là hay "khi anh bỏ tiền ra mua một món không cần thiết là anh đã mất số tiền cho một món cần thiết". Cũng vậy, khi mà sáu căn của mình

được dùng cho cái chuyện tào lao nhiều quá thì chúng ta không có thời gian, ý tưởng gì cho cái đàng hoàng nữa hết. Có những cuộc hôn nhân có vấn đề vì người trong cuộc hôn phối đó không nhận ra cái đó. Chúng ta không có dành nhiều thời gian để lắng nghe nhau nói mà ta dành nhiều thời gian để nói cho nhau nghe. Nghe nhau nói và nói cho nhau nghe nó khác hay giống? Hồi chưa lấy nhau thì nàng nói chàng nghe, lấy nhau ít lâu thì chàng nói nàng nghe, lấy nhau một năm cả hai đưa nói cả xóm nghe. Nó chửi lộn đó. Cho nên khi anh dành quá nhiều thời gian cho cái tào lao thì đã mặc nhiên và kín đáo anh lấy đi cái thời gian của cái cần thiết. Đó là luật. Giống như người ta nói một phút nổi giận là mất đi sáu mươi giây hạnh phúc. Khi anh dành quá nhiều thời gian cho cái chuyện ruồi bu thì anh không còn đầu óc cho cái chuyện đàng hoàng nữa. Mình lấy nhau về mà mình không dành thời giờ nghe nhau nói mà chỉ dành thời giờ để nói cho nhau nghe, thì quý vị nghĩ cái nhà nó không nứt tường mới lạ. Cái chuyện cần làm mình không làm toàn làm cái chuyện ruồi bu. Tôi rất tâm đắc cái chuyện một cặp vợ chồng trẻ đi honeymoon, đi ngang nhà của một ông bác ở miền nông thôn, bác ruột, "anh à, không mấy khi mình ghé nhà bác, nhà bác xa nhà em lắm, thôi mình đi honeymoon ngang đây mình ghé vô thăm bác. Bác có năm mươi năm hôn nhân hạnh phúc, ai cũng ngưỡng mộ. Mình trước thăm bác, sau mình học kinh nghiệm luôn". Vợ chồng son vô thăm bác bác mừng lắm, bác dọn phòng, xong xuôi ra ăn uống, uống trà, đêm trăng bác cháu dắt ra ngoài vườn ngồi nói chuyện rí rả, chàng rề mới nói "thưa bác, cháu nghe vợ con nói bác có năm chục năm hôn nhân mà ai cũng ganh tị và ngưỡng mộ hết, cháu cũng muốn xin học kinh nghiệm. Ông cười ngạo nghễ, "hai vợ chồng bác có cái luật, chuyện lớn là bác giải quyết, chuyện nhỏ là bà giải quyết, nhưng mà cái chuyện nào lớn hay nhỏ là bà quyết định". Nhờ vậy năm mươi năm qua cái nhà này nó êm như tờ vậy. Thiên viện nó còn chưa có yên bằng cái nhà của bác. Chuyện lớn là bác giải quyết, chuyện nhỏ là bà giải quyết. Cái câu đó tới đây là hay rồi. Nhưng cái phần chuyện lớn hay nhỏ là do bà quyết định. Coi như là bà tổng đại lý luôn, bà thâu hết. Cho nên, để giữ một cuộc hôn phối đẹp mình phải cần biết giữ lửa

cho nhau, giữ lại cái gì đẹp trong ngôi nhà đó thì mới có một gia đình đẹp. Đó là về hôn nhân. Bây giờ về sức khỏe, hãy chỉ giữ lại trong cơ thể này cái gì cần thiết cái không cần thiết thì bỏ nó đi. Trong hàm răng, mái tóc, gương mặt cái gì không cần thiết phải bỏ nó đi, cái còn lại mới xài được, đúng không. Muốn làm đẹp một gương mặt, muốn làm đẹp một căn nhà, chúng ta chỉ cần làm một trong hai việc sau đây. Một, là thêm cái gì và bớt cái gì. Muốn cái phòng đẹp thì tôi chỉ cần thêm cái gì vào và bớt cái gì thì cái phòng nó đẹp. Bao nhiêu chuyên gia makeup cũng phải đồng ý với tôi cái mặt của cô đó đẹp cũng có hai cái đó thôi, tức là remove cái gì đó và adding cái gì đó là nó đẹp. Chứ giờ quý vị muốn cái thứ ba là cái gì, tôi chỉ nghĩ đến hai cái đó thôi.

Xúc thực là sự tiếp xúc giữa sáu căn với sáu trần. Sáu căn là gì là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý và sáu trần là sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Anh sống nhiều với cái gì thì anh sẽ là cái con người tương ứng với đời sống của anh. Như vậy, xúc thực ở đây là gì, không giải thích mình thấy nó trót quớt không mắc mớ gì mình hết tron. Sai.

...Đừng có nói với tôi là anh cạo đầu, anh mặc áo tu, ở chùa là anh tu, mà quan trọng là mấy tiếng đồng hồ anh ở chùa cái đầu anh nó sống nhiều với cái gì. Và cũng đừng có mặc cảm là tôi ở ngoài đời, tôi có chồng, có vợ, có con có cái, tôi đi làm nên tôi tu không được. Sai. Là bởi vì mình sống trong nhà, làm việc trong công sở, cái đầu mình nó nghĩ cái gì. Cái này quan trọng, có người nói với tôi "con cũng muốn tu thiền mà con không có thời gian". Quý vị nghe câu này chưa, chứ tôi có nghe nhiều lắm. Tôi nghe như vậy, tôi mới nói "cô ơi, vậy cô hiểu thiền là cái gì?" - "Dạ thiền là xếp bằng". Vậy là chết rồi! cái thiền Ấn Độ nó thiền ở cái đầu, có nghĩa là làm cái gì biết cái này, thấy tâm bậy biết mình đang tâm bậy, thấy nó đang vui thì biết nó đang vui, mà biết nó đang vui chuyện bậy hay vui chuyện lành. Còn cái cô nói là thiền "Mông Cổ", tức là giữ cái mông cho vững cái cổ cho thẳng thôi. Tôi nghe nhiều người họ tiết lộ động trời "Su ơi, con thích đi tu với đám đông lắm". Tôi tưởng bà nói là đám đông sẽ hỗ trợ nhau nhưng tôi vẫn hỏi "kì vậy cô,

thiên ngôi một mình sướng hơn chứ cô" - "không, ngôi thiên đám đông nó tinh tấn, vì mình hông dám nhúc nhúc, sợ người ta nói". Thì ra bà khoái ngôi với đám đông vì bà quê bà không dám nhúc nhúc, vì khi nhúc nhúc người ta nói bà không có định. Cho nên nó khổ le lưỡi luôn mà cứ ráng gồng, xong rồi mình mảy ước nhẹ mồ hôi không. Có nhiều người họ là lăm, học chỉ nhờ đám đông để diễn cho tốt. Nhưng mà thôi kệ, nhờ đám đông giúp cho mình quê quê cũng được, nhưng quý vị nên nhớ cái thiên đó nó chưa ra khỏi " Mông Cổ", chưa qua đến Ấn Độ. Thiên Ấn Độ thứ thiệt là ở đây nè (cái đầu), làm cái gì biết cái nấy, biết mình đang vui biết mình đang buồn và luôn luôn biết rõ những thiện, ác, buồn, vui này là vô ngã, vô thường. Vô thường là sao, là nó không có bình thường. Vô ngã là sao, là bởi vì nó là đồ ráp. Trên đời này không có gì là solid,...pure mà tất cả là composition. Không có một chiếc xe trong đồng phụ tùng và không có phụ tùng trong một chiếc xe, là vì sao? Vì nguyên đồng phụ tùng nó phải được ráp lại để ra chiếc xe và khi chiếc xe bị rã ra rồi nó chỉ còn là đồng phụ tùng. Lúc mình còn sống, còn trẻ, còn khỏe mình nghĩ mình là một cái gì đó rất là ghê gớm tổng trời đất này. Thử một ngày thức dậy cái tay giở không lên là thua rồi. Có nhiều người hỏi tôi thua chỗ nào? Tôi nói một cách rất ráo luôn, quý vị đẹp bằng trời nhưng khi bị liệt sáu tháng nó teo cơ, nên mà cà thọt cà thọt đi vô toilet được là còn khá, còn mà nằm luôn là nó có mùi. Lúc đó quý vị đừng có thắc mắc là tại sao người thân người ta lánh mình. Không phải họ không thương mà nó không có vui. Mà mình nằm lâu mình có mặc cảm không, mặc cảm là của nợ, càng mặc cảm càng bực dọc, càng bực dọc càng phun ra mấy câu trời ơi. Người ta hầu mình người ta oái rồi mà người ta nghe mình phun mấy câu đó, cái độ oái nó tăng theo cấp số nhân. Cho nên không cần xe đụng, không cần tai nạn trên trời rớt xuống, chỉ cần biết sáng cái tay kéo lên không lên là mình biết cuộc đời mình coi như xong rồi đó. Cho nên phải có khả năng sống một mình là vì sao? Khả năng sống một mình là khả năng làm chủ được xúc thực. Là mình có thể an lạc mà không cần kiếm quá nhiều cái để nhìn, không cần kiếm quá nhiều cái để nghe. Tôi có biết chuyện này tôi nói ra ai sửa được thì sửa nhưng đừng có giận tôi.

Tôi biết có nhiều người bị một cái bệnh tôi ghét vô cùng đó là về đến nhà không mở tivi không chịu nổi vì họ sợ sự cô quạnh. Mà quý vị biết rồi trong kinh Đức Phật dạy tiếng động là kẻ thù của trí tuệ. Quý vị biết không. Vì họ để nó yên họ không chịu, về đến nơi là hài kịch, quảng cáo, dự báo thời tiết, hay là xì trum, hoạt hình, cái gì cũng được hết miễn là nó có tiếng loi nhoi loi nhoi, mà có người họ phải mở lớn họ mới thấy sướng. Cho nên bất hạnh thay cho kẻ nào ở chung, bị tra tấn cái lỗ tai. Cái đó là không được. Cái người mà làm chủ được sáu căn là gì là người mà họ có thể làm chủ được căn thứ sáu, họ sống với đời sống tâm linh mà không cần những tác động từ bên ngoài. Chẳng hạn có những người nói với tôi "con lỗ xài nước hoa, dầu thơm, dầu gội, sữa tắm thơm giờ bắt giữ Bát Quan hơi khó, Sư có cái cách nào Sư nói cho con bớt thích không". "Thứ nhất, khi mình chọn một mùi nào đó tức là mình hạn chế số người cảm tình với mình, bởi vì họ không thích cái mùi của mình. Khi anh chọn một cái mùi nào đó là anh đã loại bỏ rất nhiều người. Thứ hai, cô tắm không kỹ thì cái xà bông nó mới còn thơm, cô tắm kỹ là nó trôi hết à. Vậy cô nghĩ mình nên tắm kỹ hay không kỹ vì nếu tắm kỹ nó bay hết". Điều này hơi chuyên môn, tất cả mùi thơm nhân tạo đều độc hết, dù là các nhãn hiệu nổi tiếng nào, dù có thơm bằng trời tất cả đều độc. Cũng như tôi đi đâu thấy đốt nhang là tôi khó chịu rồi, thứ nhất tôi thấy trong bầu không khí tôi thở là có tro nó bay, thứ hai khói nhang độc không tả được. Nó rất phản khoa học...

Ngày xưa ông bà không có xài nhà kín mít, thêm nữa người xưa họ không có nhiều kiến thức về khoa học. Họ có đủ điều kiện để đốt nhang vì nhà họ không kín mít, thứ hai là họ không có kiến thức khoa học, thứ ba là lễ Phật và cúng dường không có nhiều, phong phú như mình. Bây giờ quý vị có tùm lum, bỏ cây nhang ra quý vị có biết bao nhiêu thứ để lên bàn thờ đúng không? Đó là lí do tại sao người xưa họ đốt nhang còn giờ mình biết được đốt nhang nó không có tốt, nó độc dữ lắm. nhang càng thơm càng độc cho nên không có lí do gì để mình đốt nhang, chưa kể nó nám nhà và gây nguy cơ cháy nổ. Dĩ nhiên, tôi nói cái này tôi đang chạm

vào thành trì tín ngưỡng của quý vị. Nhưng mà nói Pháp thì phải nói thiệt. Biết đâu có người mở huệ nhãn họ nhận ra.

Tùy thuộc vào sáu căn của mình nó sống nhiều với cái ngoại trần nào mà nó ra con người tương ứng. Tây nó có một câu "anh nói cho tôi biết anh chơi với ai thì tôi sẽ nói con người của anh như thế nào". Người Mỹ họ có một câu "anh hãy nói năm thứ anh thích nhất và năm thứ anh ghét nhất, tôi sẽ đoán được con người của anh". Cho nên quý vị đừng có tưởng quý vị huyền bí, chỉ cần quý vị dám khai ra năm cái đó thôi. Ví dụ tôi biết có những người họ ghét nhất phải chờ ai đó và có người họ ghét nhất là sự im lặng của người bên cạnh, họ ghét nhất sự im lặng trong lúc họ cần được nghe người kia giải thích. Hoặc có người họ ghét sự chờ đợi. Những cái này nếu quý vị đọc sách danh ngôn thấy nó bình thường lắm nhưng áp dụng vào Phật pháp nó sâu vô cùng. Có nghĩa là nếu chúng ta còn lạm dụng sáu căn thì chúng ta còn sống trong thích và ghét. Mà người còn thích và ghét thì người đó còn làm nô lệ cho chính những gì mình thích và ghét. Mình làm nô lệ cho cái mình thích thì dễ hiểu nhưng có ai nói mình làm nô lệ cho cái mình ghét không?. Làm nô lệ cho cái mình thích như tôi thích chiếc xe nên tôi phải làm trâu làm ngựa để kiếm tiền đem chiếc xe về, chuyện này dễ hiểu. Làm nô lệ cho cái mình ghét, có không? Tức là vì cái ghét đó mình phải làm bao nhiêu chuyện để tống khứ nó. Cái này có không? Ví dụ như bây giờ mình không chịu nổi cái nhà đơn giản, mình không chịu nổi cái nhà nông thôn, mình về phố lớn mình ở, hoặc mình không chịu nổi ở cái nhà bằng gạch mình muốn ở cái nhà bằng gỗ. Mình tưởng do mình thích mình mới làm nô lệ mà thực ra cái mình ghét cũng khiến mình trở thành nô lệ là vì sao? Khi thích ta làm mọi giá để có được, khi ghét ta làm mọi thứ để tránh hoặc là để không có nó. Lớn chuyện đó! Tôi thấy có trường hợp tôi khó chịu lắm, tức là bà má bà đang nói chuyện với mình, có hai đứa con bước vô, một đứa thì nó ngại nói chuyện với người lạ, một đứa hình như nó có vẻ không thích người tu. Bà má bà bắt nó chào "con ngồi nghe Đạo con, Sư giảng!" Tôi hồi ơi luôn! Hai đứa nó khó chịu mà tôi cũng khó chịu, chỉ có mình bà thấy dễ chịu

thôi. Mình sống như vậy xem có đành không, ngay lúc đó nhà có bốn mạng mà ba mạng khó chịu, có một mình mình dễ chịu mà bỏ đành lòng bỏ sống vậy.

Xúc thực là sự tiếp xúc giữa sáu căn với sáu trần, chính sự tiếp xúc đó nó trở thành một thứ thực phẩm cho con người của mình, tức là anh sống bằng sự tiếp xúc đó. Có người không có cái này họ không sống được, có người không có cái kia họ không sống được. Vì vậy mà rõ ràng là sự tiếp xúc với sáu trần nó cũng là một thứ thực phẩm tiếp xúc

Đến tư niệm thực. Tư niệm ở đây có nghĩa là sự đầu tư, investment. Trong tiếng Việt, chủ ý là sự cố ý, trạng thái nhắm tới cái gì đó. Thì cái chủ ý đó mình gọi là tư niệm thực. Quý vị cầm một túi tái cây để lên bàn, có lúc người nhà nhìn thấy túi trái cây đó họ biết là họ lấy dao cắt ra mà ăn, nhưng có lúc người nhà nhìn túi trái cây đó họ biết là túi trái cây này sẽ được đem qua cho bà ngoại chiều nay. Cũng cái túi trái cây đó nhưng mỗi lúc chủ ý của mình khác nhau. Hôm qua mình hứa với má là chiều nay mình sẽ đem cam qua cho má, nên mình để cái túi cam trên bàn thì mình có chủ ý là sẽ đem qua cho má. Trường hợp thứ hai, cũng túi cam đó mình để đây cho vợ, cho con mình họ cắt ra họ ăn. Cái đó gọi là chủ ý. Trong kinh dạy rằng bất cứ công việc nào lớn bé đều thực hiện bằng chủ ý hết. Chính chủ ý đó được gọi là nghiệp thiện, nghiệp ác của chúng sinh. Và cái chủ ý đó cũng gọi là một thứ thực phẩm. Vì sao? Vì chính nó đã tạo ra sự có mặt của mình trong cuộc đời này. Có người để cây trầu bà và cây lưỡi hổ trong nhà cho nó đẹp, có người để hai cái đó trong nhà cho nó lọc không khí. Công việc lớn nhỏ nào trong cuộc đời mình luôn luôn gắn liền với cái chủ ý, cái chủ ý đó được gọi là tư niệm thực và đừng coi thường nó. Mỗi phút trôi qua có rất nhiều chủ ý thiện ác trôi qua trong đầu của mình mà chính cái chủ ý, nó chính là nghiệp thiện, nghiệp ác của mình trong kiếp sau. Trong A Tỳ Đàm của Nam Truyền nói như vậy đó. Vì vậy Đức Phật dạy "Này các tỳ kheo, ta nói rằng chủ ý trong hành động chính là nghiệp thiện ác của chúng sinh".

Có người vì họ quét chùa vì họ muốn chùa sạch, nhìn vô nó mát mắt. Có người họ quét chùa vì họ muốn hành giả đi kinh hành được thoải mái. Có người họ quét chùa vì họ muốn tạo môi trường sạch sẽ cho trẻ em chơi. Cả ba người đều quét chùa hết. Người quét chùa cho nó đẹp thì đời sau sanh ra họ sẽ được ở chỗ sạch sẽ, có người phục vụ cho họ. Người thứ hai họ quét vì họ nghĩ đến con nít, vì tâm từ bi sợ con nít nó chơi chỗ dơ, sinh bần, người đó sanh ra kiếp sau mặt mũi đẹp, nhiều người thương mến bởi vì hôm nay họ thương trẻ em. Đặc biệt người thứ ba họ quét vì họ muốn hành giả đi kinh hành thoải mái thì đời sau sanh ra có rất nhiều trí tuệ và mau đắc chứng. Thấy sợ chưa. Vậy thì chủ ý mình nghiêng về cái gì thì nó trở thành một cái nghiệp để đời sau mình theo đó. Cho nên trong kinh nói: cùng cúng dường một bữa ăn giống nhau, ba người mỗi người hùn mười đồng, ba người là ba chục đồng, mới lấy số tiền đó mua thực phẩm cúng dường cho chư tăng, nhưng cái quả báo của ba người này không giống nhau. Người thứ nhất, họ cúng dường cho ông sư một bữa ăn thoải mái vừa miệng, họ chỉ chú ý đến ăn uống thôi. Người đó sanh ra kiếp sau sẽ khỏe mạnh và có lộc ăn. Người thứ hai cũng cúng dường bữa ăn cho ông sư nhưng muốn ông sư ăn cho khỏe mạnh, có sức khỏe để tu hành. Người này sanh ra kiếp sau cũng được khỏe mạnh, nhưng được cái phước nữa là khi họ tu hành sẽ được nhiều sự hỗ trợ của Phật tử. Người thứ ba cúng dường thức ăn cho ông sư để ông đi hoàng pháp thì đời sau sanh ra có nhiều trí tuệ. Cho nên cái chủ ý nó quan trọng lắm. Trong kinh nói là "Chỉ vị Chánh đẳng chánh giác mới thấy được tất cả các chi tiết trong cái nghiệp của chúng sanh". Còn như mình mình học chỉ mới biết được mấy cái chung chung như vậy thôi. Còn cái chi tiết lúc chức ở trong đó thì chỉ có vị Phật mới thấy được.

Hai người cùng làm một việc giống nhau cho một đối tượng giống nhau nhưng vì cái quả báo khác nhau là vì nhiều lý do lắm. Một là cái chủ ý khác nhau, hai là cái tâm lực mạnh yếu khác nhau. Cái thứ ba là trình độ của hai người không có giống nhau, người trí nhiều, người trí ít, người nghe Đạo nhiều, nghe Đạo ít, người có

thiệp pháp nhiều, thiệp pháp ít. Thiện pháp là hạnh lành, người kham nhẫn nhiều, giới hạnh nhiều, thiên định nhiều, trí tuệ nhiều, niềm tin nhiều. Người này khi họ làm phước thì cái phước của nó nhiều hơn mấy người có hạnh lành ít. Tôi chứng minh dễ lắm, cái người họ kham nhẫn nhiều họ làm phước cái quả nó mạnh hơn người ít kham nhẫn. Tại sao vậy? Năng chan chan vậy, người kham nhẫn nhiều họ đứng xếp hàng chờ mấy Sư tới họ vẫn thấy bình thường... Một người có nhiều khả năng kham nhẫn, bao dung, thiên định, trí tuệ, những cái hạnh lành đó càng nhiều thì họ làm phước càng nhiều. Còn mình dễ bực mình, mình ngồi mình thấy cái bà kia bả ngồi bả lán mình hoài mình cũng khó chịu nữa, hoặc là mình đang ngồi vậy cái bả ngồi chình ình trước mặt mình trong khi mấy chỗ khác trống bả không ngồi, bắt mình chiêm ngưỡng cái lưng bả, thì những cái bực mình lúc chốc đó nó làm cho mình bớt đi cái niềm hoan hỷ. Cho nên tư niệm thực nó lớn chuyện lắm. Tư niệm thực chính là chủ ý trong hành động. Chủ ý nó cho phước báo nhiều hay ít. Nghiệp ác nhiều hay ít là nằm ở chủ ý. Cho nên tôi nói hoài, lấy nước sôi mà tráng ly, mình hác đi cũng cẩn thận chứ còn tiện tay mình hác mình không biết đó là cái nghiệp, mình không biết nó trúng con gì. Mình nghĩ mình tráng vậy là nó nguội rồi, mình hác ra, nhưng mà thật ra có những loài chỉ cần chừng đó nhiệt độ là nó đủ chết rồi thì đừng có trách là sau này tại sao mình bị té nước sôi. Ở chùa Nam Tông, Việt Nam, ngày xưa ngài Văn Thống có một bà mẹ nuôi là Việt kiều ở Campuchia, khi bà về già bà về Việt Nam sống với ngài Văn Thống. Ngài thương mẹ lắm, mặc dù là mẹ nuôi. Người ta quý Ngài nên người ta quý bà luôn, người ta chăm sóc bà dữ lắm. Nhưng Ngài kể rằng ngày xưa bà ở bên Campuchia, bà làm dâu, bên chồng rất thích nhậu thịt rùa. Người ta mới bắt nguyên một thúng rùa, nấu nước sôi rồi bỏ nó vô, để nó phọt phân ra cho sạch hết, rồi bả mới vớt ra, tách cái mai, nấu thức ăn cho bên chồng, bạn chồng nhậu. Mà suốt thời con gái bả làm công việc đó. Vì một con rùa thịt không bao nhiêu hết nên làm một lần phải nỗ cả rổ, cả thúng. Cho đến lúc về già bả bị một chứng bệnh rất là lạ, trong đời của tôi tôi mới gặp có một lần và chỉ lần đó thôi. Tức là bả giống như trái dưa gang mà bị nứt mà

nhìn thấu vô trong, thịt đỏ au sâu vô trong. Mấy năm trước khi mất bà bị lẩn, bà gặp mình hoặc khách tới bà quất quất, mà mình lại gần bà có hai cách tiếp, một là bà phan gậy hai là bà phun trầu. Cái chuyện đó mình thông cảm. Nhưng chuyện này mới ghê, tức là người bà nó sung phù lên, sung bóng lên rồi nó nứt y như trái dưa gang vậy mà mình nhìn vào trong thấy thịt nó đỏ au, như vậy thì đâu có tắm được. Cho nên mấy cô Phật tử mà tắm cho bà họ lấy cái kẹp bông gòn họ nhúng nước ấm và làm sạch bên ngoài chỗ nứt, còn cái khe nứt thì chịu thua. Mà một lần tắm vậy bà kêu cả mười tám tầng trời, bao nhiêu cõi bà kêu hết luôn, kêu bằng tiếng Miên, tiếng Việt, tiếng Tiều bà kêu hết luôn. Quý vị hiểu không, nó đau cỡ nào. Y như con rùa ngày xưa bị trúng nước sôi. Không có biết là có phải do cái nghiệp đó không mà nó giống quá đi. Cái tư niệm thực là cái đó đó.

Trong mỗi phút giây trôi qua mình sống nhiều với cái chủ ý nào, chính cái chủ ý đó nó dẫn mình đến cái tương ứng. Hôm nay thời Mạt Pháp rồi, chúng sanh còn bận tâm đến lời Phật không còn nhiều và điều đó không nên trách ai mà mỗi người năm mươi phần trăm. Sẵn bữa nay tôi nói chuyện mà tôi chưa từng nói, nói về nghiệp báo tôi sợ bà con không tin nên tôi phải đúc kết bằng câu nói này: Thời Mạt Pháp là thánh hiền không còn nữa. Cái ông Pháp Sư bây giờ ông không có đặc chứng, và bản thân ông chỉ là ông khi ông lên ông giảng thôi nhưng khi ông lùi về đời sống một mình ông thì ông không có giống với cái ông giảng. Từ đó nó dẫn đến một cái hệ ụy khác đó là Phật tử khi họ nghe ông thầy đó giảng thì niềm tin của họ không được một trăm phần trăm. Bởi vì khi ông giảng họ tin lúc đó nhưng khi ông về họ nghe thị phi, lời ong, tiếng ve, lòng của họ nó dao động nhưng họ quên một thứ quan trọng đời tư của ông như thế nào thì cái lời ông giảng nó là một chuyện khác. Chính vì vậy hôm nay tôi giảng về nghiệp không biết bà con có suy nghĩ, có nghe như vậy mà bà con về có tốt hơn hay không. Thời Mạt Pháp nó là như vậy. Người giảng không là gương cho người nghe và người nghe từ cái chỗ không có gương nên người nghe cái lòng của họ cũng phai.

Sự khác biệt giữa thành hiền và phàm phu ở chỗ phàm phu là không hiểu lắm cái điều mình tin và không tin lắm cái điều mình hiểu, còn thánh nhân là hiểu rõ cái điều mình tin và tin chết bỏ cái điều mình hiểu. Cho nên, Làm gì thì làm, tôi không kêu bà con giới luật phải trong sạch, tôi chỉ mong bà con là tránh được bao nhiêu thì tránh, sợ nhất một ngày có tuổi rồi mà nhớ lại chuyện xưa, ước gì mười năm hay hai chục năm về trước mình nhớ được lời của ông thì đỡ biết bao nhiêu. Mình sắp nói xấu ai, sắp làm gì bất lợi cho ai mình phải nhớ cái đó. Nhiều khi mình không có chủ ý nói xấu nhưng mà mình chỉ góp lời thôi. Ai nói sẵn mình chỉ góp một hai câu, cái đó có tội không. Ai liệng phân tôi không có liệng, tôi chỉ góp miếng giấy chùi rồi vào thôi. Hiểu không? Lúc chúc vậy đó nó gộp lại nó nhiều lắm. Có nhiều người học Đạo họ có cách nói xấu kiện toàn lắm, "Tôi nói không phải nói xấu, chứ cái bà đó xài không được", bắt đầu nói xấu là để câu đó trước "Tôi nói không phải nói xấu", có nhiều bà còn gọn hơn nữa "tôi nói không phải nói..." mình nghe là mình biết đằng sau đó là cái thứ trời ơi đất hỡi không. Lúc nào mình cũng bắt đầu như vậy để mình không bị cái mặc cảm tội lỗi là mình đang nói xấu người khác. Có nghĩa là cái chủ ý của mình nó nhỏ nhỏ, tội hay công đức là từ đó mà ra. Bước ra sân thấy cái vỏ chuối lượm bỏ vô, không ai biết đó là công đức cực lớn, trong nhà có người bệnh, người già, trẻ con, chưa biết lát nữa đây có khách tới nó làm cái ạch. Các vị có biết có nhiều người cái chết của họ nó ảnh hưởng đến thiên hạ dữ lắm không. Mình hông biết người đó là ai cho nên khi mình cuối xuống mình lượm cái vỏ chuối trên sân mình chỉ nghĩ là mong cho vạn sự cát tường, chúng sanh an lành. Chỉ lượm cái vỏ chuối thôi mà rãi từ bi cho muôn phương như vậy, lượm cái vỏ chuối thôi mà mong cho thiên hạ thái bình.

15/05/2020 - 08:12 - hongha7711

Ôn lại, đoàn thực là tất cả thức ăn nuôi dưỡng cái tâm thân sinh lý của mình và có những chuyện quan trọng cần phải nhớ về đoàn thực hồi nãy nói rồi. Xúc thực là sự tiếp xúc giữa sau căn với sáu trần, tại sao nó được xem là thực phẩm, vì tùy thuộc vào việc ta

sống nhiều với cái gì và sống kiểu gì. Tôi nói hoài đời sống mình nó chỉ có hai chữ là "what" và "how" thôi. Mình cũng xài nhiều lỗ tai, nhưng lỗ tai mình để nghe pháp, nghe kinh, nghe giảng thì nó lại khác, còn xài lỗ tai để nghe nhạc, nghe tào lao là khác. Tư niệm thực là chủ ý của mình trong từng hành động, trong từng câu nói lớn nhỏ.

Cái thứ tư là thức thực. Thức thực là cái tâm đầu thai. Mỗi tâm thiện ác quá khứ sẽ tạo ra một tâm đầu thai siêu đọa cho kiếp sau. Đó là A Tỳ Đàm của Nam Truyền. Hôm nay chúng ta có cao sang, quyền quý, học thức cỡ nào chẳng nữa chúng ta hoàn toàn có cơ hội để làm con chó hoang. Thức thực là điều kiện để tạo ra cái hình hài của chúng ta, đó là tâm đầu thai. Mà tâm đầu thai ở đâu có, là do thiện ác quá khứ. Cứ mỗi lần mình có một cái thiện niệm, một tâm lành thì lúc đó mình đang kín đáo tạo ra một cái tâm đầu thai cho kiếp sau, đầu thai về cõi lành. Mà mỗi lần mình có tâm sân si, mình tạo ra tâm đầu thai về cõi khổ, làm chó, làm mèo.

Bây giờ học về ba chương, nó có liên hệ. Nghiệp chương, quả chương và phiền não chương.

Nghiệp chương là sao? là những hành động ác, tội lỗi nghiêm trọng, ảnh hưởng đến đời sống và tâm lí của chúng ta trong cuộc đời này. Tôi hỏi các vị, mình lỡ giết người đầu ngộ sát thì cả đời mình ray rứt không yên, đúng không? Cái đó gọi là nghiệp chương. Mình lỡ làm cái chuyện mà sau này mình nhớ lại mình ray rứt không nguôi thì đó gọi là nghiệp chương. Nó ảnh hưởng đến đời sống tâm lí của mình. Cái đó nói nhẹ thôi. Còn nói nặng là thế nào, cái tội ác đó nó khiến cho mình không thể đắc Đạo, đắc thiền được trong đời này. Tôi mong rằng ở đây không có ai tạo cái nghiệp chương này, không có tạo cái nghiệp gì ghê gớm đến mức mà mỗi lần mình nhớ tới mình bị chấn động hoặc là sang chấn tâm lí.

Cái thứ hai là quả chương. Quả chương chính là cái tâm đầu thai và những gì được tạo ra bởi nghiệp xấu quá khứ. Ví dụ, trong Kinh nói thế này: do mình sống bằng tâm sân, tâm tham, tâm si cho nên

khi mình chết mình đầu thai bằng cái tâm thấp kém. Vì cái tâm thấp kém mà mình phải làm chó, làm mèo, làm heo, làm ngựa, hoặc làm các con côn trùng như làm kiến, mối... Còn nữa, mình sanh ra mình bị đui mù, câm điếc, tâm thần bần sinh, cái đó cũng là quả chướng. Khi mình bị mắc vô mấy cái này coi như đời sống tâm linh mình bị zero. Khi mình đầu thai bằng cái tâm thấp kém thì kiếp đó mình coi như thua nhưng đầu mình được đầu thai làm con người nhưng mình bị mù bần sinh, là thua, cái đó cũng gọi là quả chướng. Mình sanh ra với một cái trọng bệnh nan y theo đuổi cả đời, uống thuốc triền miên từ bé đến khi già cũng gọi là quả chướng. Các vị có gặp người đó chưa, cả đời cứ bệnh hoài. Như tôi biết có một cô ở bên Florida, bà đi chơi đâu cũng xách theo máy thở hết, Lúc đó tôi chưa biết đi Uber, mà sáng sớm tôi phải đi bác sĩ, bà nói bà để chờ, tôi thấy nhà bà có xe nên tôi nghĩ chắc bà cũng chạy xe thường, nên tôi Ok. Ai ngờ nửa đường bà lấy hơi, tôi hỏi "có gì không cô?" - "hông có gì đâu Su, quên mang máy thở!". Tôi nghe tôi muốn khóc luôn, nàng chờ tôi đi mà xe cô như mắc cửi, mà nàng "hước", có nghĩa là nàng mà mất thở thì tôi cũng hết thở luôn. Mà nàng rất là mê đi chơi. Nàng năm nay bảy mươi rồi. Nàng mê đi chơi, có tiền nữa mà có điều đi đâu phải xách máy thở. Quý vị tưởng tượng đi chơi mà xách máy thở thì còn gì là chơi, cái đó là "đi thiệt", xách máy thở là đi chơi mà bữa nào quên máy thở là "đi thiệt". Đó là quả chướng. Quả chướng có nghĩa là bị mang trong người một cái quả xấu nào đó trong quá khứ và cả kiếp này đi đâu cũng phải mang nó và nó trở thành một chướng ngại tâm linh, một trở ngại cho đời sống, cho niềm vui của mình thì đó được gọi là quả chướng. Và cái quan trọng nhất của quả chướng là gì là tâm đầu thai cõi xấu. Và cái râu ria của quả chướng là gì là cái tai bay họa gởi. Cái ông đó bảy lần bị rớt máy bay không chết, cứ bị cái nghiệp rớt mà ngộ lắm ông không chết để rớt nữa. Cái lý do duy nhất ông rớt mà không chết là tại vì ông phải sống để rớt nữa, tổng cộng là bảy lần. Còn một ông nữa là thầy tui, cứ ở đâu mà có thiên tai là có ông, bão, núi lửa, động đất...đặc biệt ông không chết để bị nữa. Nó lạ. Thời Đức Phật có một cô tiểu thư cổ đẹp coi như thần lẩn nhìn cổ nó rớt "Hoa ghen sắc thắm mà liễu hờn kém xinh",

có một điều lạ là đàn ông nào nhìn cô là có ba giây thôi là nó mê như điều đồ mà đến giây thứ tư là nó liệng điếu chạy luôn. Nó lạ như vậy. Mà bà lấy tất cả sáu đời chồng, bà giàu quá sức giàu, bà đẹp quá sức đẹp. Ban đầu còn sinh lễ về sau đàn gái sinh lễ ngược lại đàn trai. Lấy vợ có thưởng mà coi như không ai lấy. Người Ấn Độ xưa mà, cuối cùng ông bố mới nói "sau này ba má chết rồi, con cu ki vậy không được, tài sản nhiều quá, bây giờ phải làm sao cho con có được một đứa con, chồng nó bỏ con cũng được, miễn sao tuổi già con có người bên cạnh"... Ông mới ra thông báo là: đàn ông mà muốn vợ thì cứ tới nhà này. Một là ông thích, hai là con gái ông thích, là có cơ hội, chứ không cần tiêu chuẩn gì đặc biệt. Thế là một rừng nó tràn về, trong đó có rất nhiều vị là homeless, cái đám công tử thứ dữ nó nghe con gái qua sáu đời nó hơi khóp. Nhưng trong đó hầu như là dân homeless, cùi đui, sứt mẻ, bèo dạt hoa trôi không à. Cô thì cô lại chấm được một người, người ăn mày. Ông bố vợ cũng biết bao nhiêu, còn bà bà hầu như ông cố nội vậy. Quý vị biết không, ông ở được có hai tuần, đến cái ngày rằm trăng sáng là thằng rể nó vô trong kho moi bộ đồ rách bừa hồm nó mặc vô, rồi nó lên kiểm cha vợ hỏi cái cây gậy với cái bị của nó đâu. Cha vợ hỏi "cái gì vậy, con giỡn hả con?" - "Không, thiệt. Tôi trở lại đời cũ chứ tôi không ở với bà nữa". Ông hỏi "chứ nó có lỗi làm gì?" - "Dạ không, lỗi là lỗi ở con. Con có mắt mà không trông, vợ đẹp mà con không thấy, con ớn chè đậu quá, mà chè thiu luôn!" - "Con đã nghĩ kĩ chưa?" - "Con đã nghĩ kĩ nửa tháng rồi. Sau cái đêm hợp cần là con biết trên đời này không có người đàn bà nào hơn vợ con nhưng kêu con ở nữa thì con không ở nổi. Con lạy cha trả con lại cái gậy với cái bị". Ông bố nghe vậy quay lại thấy nàng đứng khuất sau rèm, nước mắt chảy xuống. Lắc đầu, đến ăn mày mà nó chê, rồi nó bỏ nó đi. Nàng buồn lắm nên nàng đi tu, xuất gia và đát a la hán. Đã không! Khi đát a la hán rồi nàng mới nhớ lại mùi bốn kiếp về trước nàng là một công tử đệ nhất đào hoa, mà coi như là đàn bà mà gặp chàng có chồng hay chưa chồng là chàng xài hết, miễn mặt mũi coi được. Do cái nghiệp tà dâm đó chàng chết đi vào địa ngục xong trở lên làm thú bị thiên, nếu không bị thiên thì làm thân nữ mà điểm đặc biệt "thiên hạ đệ nhất vô duyên".

Nàng tu nhiều kiếp lắm nên nàng sanh ra nàng rất là đẹp nhưng mà vô duyên. Vô duyên ở đây là ăn nói sao mà nó trót quớt mà mình chịu không có nổi. Do cái nghiệp nó khiến mình thành cái loại người như vậy. Quả chướng là như vậy đó quý vị. Nghiệp chướng đó là một cái trọng nghiệp nào đó mà nó đủ mạnh để trở thành một gánh nặng, ám ảnh tâm lý, một ấn tượng nê trên đời sống của mình. Còn quả chướng nó có hai cá. Một là cái tâm đầu thai, mình đã sanh làm con chó, con heo, Phật có ra đời mình cũng thua. Hai, quả chướng gồm những tai bay họa gởi, những cái xui lắc léo mà mình mang theo cả đời.

Phiền não chướng là một thứ phiền não đặc biệt nào đó của mỗi người mà nó đủ vô hiệu hóa khả năng tâm linh của mình. Ví dụ, nhiều người họ rất là thông minh nhưng họ bị một cái tật rất là thường là tánh ghét. Thông minh bằng trời nhưng mà ghen lên thì cái gì mà bậy nhất thì lựa cái đó để làm. Còn có người thông minh bằng trời mà bị cái máu "keo". Tức là cái chuyện đó phải hành động theo hướng A, hướng B nhưng bả thấy nó tốt một cái rồi là bả đẹp, bả lựa cái cách nào mà nó ít tốn nhất, ai nhìn vào cũng thấy bả làm vậy là bả ngu nhưng mà bả thì không, miễn là không tốn tiền thôi. Vô chùa anh học Đạo rất là giỏi, tâm từ, thương người, hành thiện, trí tuệ coi như ba ngày không nhúc nhích nhưng mà chỉ có cái tội là ganh tị, chỉ cần thấy ai đẹp hơn mình, giỏi hơn mình, sư phụ có đôi tốt với ai là coi như mình nổi điên lên không làm ăn gì được hết, cái đó gọi là ganh tị phiền não chướng. Có người họ do cái tật háo sắc, có người tánh nóng nảy, có người bị khẩu dục tức là thích ăn ngon. Những người họ hoàn hảo mà chỉ bị một cái đó thôi thì gọi là phiền não chướng, tức là cái đó nó ám cho họ ban hành hết. Tu hành rất là tốt nhưng chỉ có một cái thôi là thích ăn ngon, có người cái gì cũng tốt nhưng tánh rất là nóng, ai cũng có thể làm cho họ nổi giận hết. Đó là cái thứ phiền não đặc biệt của mỗi người đủ để vô hiệu hóa khả năng tâm linh của họ.

Như vậy mình học xong về tứ thực, tức là bốn nguồn thực phẩm mà Đức Phật đã phân tích thế giới này qua thức ăn. Bây giờ tôi gom gọn, Đức Phật dạy thế giới này nó có thiên hình vạn trạng,

gồm bao nhiêu chúng sanh, bao nhiêu hình thức tồn tại ghê gớm thì gom lại chỉ có bốn nguồn thực phẩm mà thôi. Chính bốn nguồn thực phẩm này nó đã tạo ra vô lượng vũ trụ. Nguồn thứ nhất là những gì mình uống mình ăn, do chuyện uống ăn này mà mình làm bao nhiêu việc. Cái này quan trọng, ngày nào còn thích chuyện uống ăn ngày đó không thể đắc Thiên được. Thế giới này chia làm ba cấp. Cấp một, còn thích chuyện uống ăn, chung đụng. Cấp hai, chán chuyện uống ăn, chung đụng mà chỉ muốn ngồi thiền nhưng với điều kiện phải có hào quang. Cấp ba, muốn ngồi thiền nhưng không còn muốn có cái thân xác này nữa. Tất cả là ba hạng: dục giới, sắc giới và vô sắc giới. Sắc dục là cái hạng chán dục, không có thích cái chuyện ăn uống nữa nhưng cái đề mục họ tu tập còn dính líu tới vật chất. Ví dụ, họ còn tu cái đề mục đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không,, ánh sáng, khi họ đắc thiền họ chết họ sanh về Phạm Thiên thì cái cõi đó nó vẫn còn có hào quang, vẫn còn có hình danh sắc tướng. Còn thiền vô sắc là những vị họ đắc thiền sắc giới họ chán khi còn có hình danh sắc tướng, còn cái form họ không thích, họ thích formless cho nên họ có ý lìa bỏ thiền sắc giới, một khi họ có cái ý lìa bỏ, chán thiền sắc giới là họ sẽ đắc thiền vô sắc giới. Cũng giống như quý vị chán tầng một và lên tầng hai vậy. Chúng sanh trong đời tùy thuộc vào ba cái đó. Chúng ta học về tứ thực là học về bốn cái nguồn dinh dưỡng đã tạo nên hình hài của chúng sanh trong vũ trụ. Và yôhi đã nói không biết bao nhiêu lần, mỗi vũ trụ như vậy nó bao gồm một nhóm thế giới, mỗi thế giới nó có một âmjt trăng, một mặt trời, một cái mars, một cái venus. Mỗi cái thế giới nó như một trái lựu mà một ngàn tỉ trái lựu thành một cái đại thiên thế giới, nó có cấu trúc như một dề trứng ếch. Mà có vô số dề trứng ếch như vậy trong vũ trụ. Cái người có huệ nhãn đắc Thiên, họ có thể thấy xuyên qua trái lựu và thấy được bên ngoài trái lựu này còn vô số trái lựu khác. Còn người huệ nhãn, thiên nhãn yếu quá họ không thể nhìn xuyên qua được cái vỏ lựu đó, chỉ nghĩ rằng trời đất có bao nhiêu đây thôi. Khiếp như vậy đó. Cho nên bây giờ quý vị thấy trời cao đất rộng. Quý vị có biết khoảng cách rộng nhất của cái vũ trụ này là bao nhiêu không, là ba trăm triệu năm ánh sáng, một giây ánh sáng nó

đi được ba trăm ngàn kilomet, nhàn lên một phút, một giờ, một ngày, một năm, ba trăm triệu năm, mà nó vẫn chỉ nằm trong một trái lựu thôi.

Thế Giới Qua Lựu Cắn

Do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lí và môi trường sống mà chúng ta mỗi lúc một đi xa hơn. Tiền nghiệp là nghiệp quá khứ, nghiệp thiện ác nó mới đưa tôi kiếp này sanh ra kiếp tôi làm người Lào hay là người Việt. Khuynh hướng tâm lý là tôi thích ăn ngon, mặc đẹp, đi chùa hay thích ngồi thiền, thích học giáo lý. Còn môi trường sống là tuy tôi là người Lào, tôi thích học giáo lý nhưng xui ở chỗ tôi đang sống ở Pakistan cho nên cái cơ hội tôi tiếp xúc Phật pháp là không có nhiều. Đã vậy vì tôi là gái tôi phải đi lấy chồng mà lấy trúng chồng Hồi giáo, mỗi ngày nó bắt tôi cầu nguyện năm lần..., hồi đầu tôi cũng bị sốc lắm nhưng từ từ tôi cũng thấy quen. Trước hết là vì thương con, vì hạnh phúc gia đình. Thứ hai, chồng tôi quá thương tôi rồi từ từ mình theo đó. Như những người Phật tử lơ lơ mơ mơ không học giáo lý, hồi đầu cũng có thương Phật, nhưng thương kiểu tượng tượng nhiều hơn. Các vị có biết có hai kiểu thương mẹ, thương do tin và thương do hiểu. Thương do hiểu là từ nhỏ lớn lên mình sống chung với mẹ, mẹ đối xử mình ra sao mình biết rất rõ,

mẹ để lại cho mình bao nhiêu ân tình và kỉ niệm. Mai này mẹ chết mình rất là thương mẹ, tiếp tục thương mẹ. Còn thương do tin là vì một cái điều kiện nào đó mình xa mẹ từ bé đến năm bốn mươi tuổi, một ngày kia có một người dắt một bà già tới nói đây là má của mình, có bằng chứng đầy đủ, bà ngoại xác nhận luôn "đây là má của con bị thất lạc", mình tin, mình cũng thương, mà niềm thương đó là do tin vì mình quá thương ngoại, quá tin ngoại, nên ngoại nói mình tin. Ở đây cũng vậy, không học giáo lý thì cái tâm lòng của mình đối với Phật là hoàn toàn dựa vào Thầy chùa. Thầy chùa cho nhiều nhận nhiều. Mà nó ác ở chỗ vậy, ông thầy A khác ông thầy B, kiến thức ông A khác kiến thức ông B, cảm nhận ông A khác cảm nhận ông B, cách diễn đạt ông A khác cách diễn đạt ông B. Kiến thức, cảm nhận, diễn đạt của hai ông khác nhau. Rồi mình đưng ông A mình tin Phật theo ông A, mình tin ông B sẽ tin Phật theo ông B. Thấy rưng rờ chưa. Tôi nhắc lại một lần nữa Đức Phật không cần mình tin Ngài mà Ngài muốn mình hiểu Ngài, để mình được tốt hơn. Mà vấn đề là trên con đường tìm Đạo, cái ông Thầy hoặc người bạn mình gặp, cái nhận thức, kiến thức, diễn đạt của ông này không giống ông kia. Chính vì vậy mỗi ông khi giảng, viết lách đều để lại một cái dấu ấn cá nhân trong đó. Mình không có vững nên mình mới đi theo cái lối mòn đó nên nó mới nảy sinh một cái tệ nạn sau đây trong thời Mạt Pháp, đó là thờ Tổ mà quên thờ Phật. Đó là một cái thảm họa, thảm trạng. Kinh điển bao la không thèm đọc mà cứ tin Sư phụ thôi, Sư phụ nói thế. Mà nói thật luôn Sư phụ làm sao bì bằng ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan mà trong đó mình liếc mắt trong kinh những bài giảng của ngài Xá lợi Phất, ngài Anan mình làm lơ, mà đi tin Sư phụ của mình. Mà ngài Anan, ngài Xá Lợi Phất đã không bằng Đức Phật rồi, mình nghĩ sao mà mình chìm sâu trong Sư phụ của mình. Nói vậy không có nghĩa là tôi kêu quý vị phủ nhận Sư phụ của quý vị, tôi chỉ nhắc chừng đừng có để mình rơi vào tình huống thờ Tổ mà quên Phật. Nó rất là nguy hiểm, nguy hiểm ở chỗ là mình chạy theo ông Thầy, Thầy trao gì mình nhận cái đó. Tây nó một câu rất là hay là "Đừng học đi với người cà thọt"... Ở Việt Nam có một số địa phương họ không đọc được chữ "r" mà họ đọc thành chữ "d". "Tôi nói cho ông nghe, ông

phải phát âm một cách dõ dàng, chính xác". Cái chữ "dõ dàng" nó đã không chính xác rồi. Bây giờ mình lớn mình mới hiểu, thì ra mỗi ông thầy, mỗi tác giả sách đều để lại ít nhiều dấu ấn cá nhân của họ lên trên bài giảng, cuốn sách đó. Ta phải bình tĩnh gạn đục khơi trong, cái nào cần lấy thì lấy, cần nuốt thì nuốt, cần phun ra thì phun. Bà con mình bị cái bệnh thờ Thầy thờ chết bỏ, nhất là bị tiêm nhiễm cái tinh thần "ngghi ngờ là trọng tội". Cho nên cái ớn nhất trên đời này là chúng ta phải đón nhận cái gì đó mà qua lăng của người khác. Các vị có biết pha cà phê phin không, cà phê nó thơm bằng trời mà cái phin nó dính dầu xanh thì pha ra nó là cà phê dầu xanh. Cách đây mấy bữa người ta cho tôi một trái bưởi, cái vỏ nó mỏng lét mà nó ngon thiệt là ngon. Có một cô Phật tử cổ tới thăm thấy mấy Sư đang gọt, cô nói "để con gọt dùm cho", tôi nhìn thấy bộ móng tay sơn là tôi thấy ghét rồi, tại vì móng tay sơn mà bị dơ mình nhìn mình không có thấy, để nó trong suốt nó dơ mình mới thấy. Tôi ớn muốn chết luôn. Bả lột bưởi xong một hồi bả đem ra, mấy ông Sư ăn có một miếng rồi bỏ bởi miếng nào cũng có mùi nước hoa Witchy hết trơn. Tôi mời một ông ăn, ông để xuống. Tôi mời ông thứ hai ông cũng để xuống. Đến tôi tôi cũng để xuống luôn. Witchy nó thơm là thơm ở chỗ khác, chứ không thể thơm trong thức ăn. Cho nên, cà phê thơm bằng trời nhưng cái phin nó có mùi kì kì thì nó sẽ..., bưởi ngon mà pha với mùi nước hoa là xong... Phật pháp hay bao nhiêu mà thông qua mấy Thầy là coi như Phật pháp dính dầu xanh. Cho nên mình phải cẩn thận, học Đạo là mình phải biết gạn đục khơi trong. Có cái gia đình bên Cali, con trai con dâu đi làm về, bà má bả khóc "tao về xứ, ở đây muốn bông cháu nội, cháu ngoại, tụi nó hông có cho", đứa con gái nó nói "cháu của má nó phải thương má chứ má về xứ má ở với ai? để con vô hỏi tụi nó sao tụi nó không thích má. Không có đâu, chắc má hiểu lầm!", cô vô hỏi xong cô đi ra cô nói "con biết rồi, tụi nó nói tụi nó thương má lắm nhưng nó ghét cái mùi dầu xanh thôi à". Bả xúc nồng nặc, chưa hết con nít nó ra ngoài sân chơi, nó ho vài ba tiếng là bả đem nó vô bả cạo gió, rồi bả bôi dầu tùm lum hết, con nít nó không có thích cái đó. Mà bả cưng cháu, bả đem nhỏ vô trên thoa dưới bóp, mà dầu xanh, thằng nhỏ chịu đâu có nổi. Bà

con thấy tôi giảng mà tôi giỡn. Không phải giỡn, tôi cho bà con thấy cái chấp của bà con là ruồi bu, ruồi đến mức mà tôi đem ra tôi đùa. Những cái bà con cho là quan trọng nó không là gì hết chỉ là ruồi thôi. Như vậy thế giới được định nghĩa qua tứ thực. Bây giờ thế giới được định nghĩa qua sáu căn trần.

Tôi hỏi bà con, trong cái nhận thức, kiến thức và suy nghĩ của bà con, có cái gì ở trên đời này nó nằm ngoài sáu trần không? Ví dụ như mặt trời nó thuộc vào trần nào trong sáu trần? Nhãn trần, pháp trần. Tại sao có cái pháp trần? vì mình nghĩ đến nó được. Xa như mặt trời mà mình còn nghĩ được thì không có cái gì nằm ngoài sáu trần. Bây giờ tôi hỏi, một người đã chết nó có thuộc về trần nào không? Một người không mặc áo thuộc về trần nào? Ở trần. Cái bánh nếp mà không gói là thì gọi là ít trần. Nên cái thế giới này không gì nằm ngoài sáu trần kể cả "ít trần" và "ở trần".

Không có cái gì trên trời đất này nằm ngoài sáu trần hết và tùy thuộc vào căn tánh của mỗi người mà ta sống nhiều với trần nào và sống kiểu nào, "what" và "how". "What" là sống nhiều bằng trần nào, mà còn có cái "How" nữa, sống nhiều với trần đó mà như thế nào. Trong kinh Nam Truyền có những cái nói rất là xúc động, thực tế: người cư sĩ họ tích lũy tài sản bằng cách nào? họ đi làm, mua nhà cửa, vàng bạc, đất đai, gia súc, vườn ruộng. Nhưng mà người xuất gia nếu có lòng tích lũy tài sản, họ tích lũy cái gì? Người đời ham vật chất họ thích tiền, vàng, ngọc, châu báu, nhà đất, bất động sản. Còn người tu không bỏ được tính ham tích lũy vật chất, họ tích lũy mấy cái lon sữa đặc, xà bông, kem đánh răng, bàn chải, giày dép, y áo...Tùy căn tánh của chúng sinh mà chúng ta thích cái gì và thích kiểu nào. Có người rất là thích khi có tiền gửi nhà băng rồi coi statement mỗi tháng, họ thấy có vô mà không có ra là họ thấy sung sướng. Có người thích có tiền để họ đi shopping. Có người tiền không bao nhiêu mà có khuynh hướng thích "kéo thẻ". Có người thích ăn ngon mặc đẹp, có người thích du lịch, có người thích xài đồ đắt tiền. Du lịch không mang, ăn xì dừ mì gói, mà đeo cái Rolex, có người không cần gì hết cần chiếc xe xịn thôi. Tôi không nói chuyện vô ích đâu, tôi muốn phanh phui cho bà con thấy

cái thị dục của chúng sinh nó khác nhau nhiều lắm và chính cái khác đó nó dẫn chúng ta về những phương trời khác nhau. Cái cách tích lũy tài sản của người tu nó khác cái cách tích lũy tài sản của người đời. Rồi người đời khi họ hờn giận ai họ có nhiều cách bày tỏ, biểu lộ. Người tu cũng có nhiều cách bày tỏ, biểu lộ không giống người đời. Như vậy thì cái thương, cái ghét của người tu nó cũng không giống người đời. Trong đám người đời đó tiếp tục lại khác nữa. Thằng Tèo nó thương nó ghét bằng cách của nó, không giống với cách của thằng Tí. Tôi biết có người họ thương vợ thương con bằng cách họ giấu trong nhà không cho đi đâu hết trơn, có người họ thương họ đem đi khoe. Tôi thấy ngộ lắm có người họ thích họ đem đi giấu, có người họ thích họ đem đi khoe, còn nói đến lí do thì ông nào nói cũng có lí hết. Có người họ thương bằng cách họ chăm sóc, có người họ thương bằng cách họ đày đọa. Ra đường mà cười với người này người kia là chết mà lí do là vì họ quá thương. Có người họ thương họ làm cho người kia cười, có người họ thương họ làm cho người kia khóc họ mới chịu, bởi vì trong lúc người kia khóc họ mới biết người kia thuộc về họ. Thuộc loại bị bệnh mà quên uống thuốc.

Thế giới qua sáu căn là sao? Có một lần Đức Thế Tôn ngồi giữa một đại chúng, có Long Vương, Phạm Thiên...đông lắm, lúc đó có vô số Chư Thiên các cõi kéo về châu hầu Thế Tôn. Lạ lắm, trong đời của Chư Phật có ít nhất là vài lần đại hội thiên chúng như vậy. Có những cái nhóm từ xa đến là mình nghe một cái loại âm thanh rất là lạ. Có những cái nhóm đến bằng hào quang, cái màu không giống ai hết. Có nhóm thân tướng nguyên màu xanh lè, nhóm đỏ rực, nhóm đen thui, nhóm vàng chói. Có nghĩa là tùy thuộc vào khuynh hướng tâm lí mà chúng ta sanh ra trong cái chủng loại nào. Các vị có thấy dưới biển cá rất là nhiều mà mỗi loại cá có hình dáng khác nhau. Rồi bướm cũng vậy. Cho nên trong Kinh nói: thích ăn ngon mà không tu hành, không làm công đức, không làm phước thì đời sau sanh ra làm loài ăn tạp. Thích mặc đẹp mà không tu hành đời sau sanh ra làm loài sặc sỡ. Có mấy con bướm, con sâu, con cá nó quá trời màu luôn. Chim, sâu, bướm, cá, côn trùng.

Thích sức mạnh, thích cơ bắp mà không có tu thì đời sau sanh ra làm mấy cái loài ùng ục như trâu rừng... Tánh nóng mà không tu tập thì đời sau sanh ra làm loài hung dữ. Tánh nóng mà có tu tập thì sanh ra làm loài atula thiên hoặc làm dạ xoa. Tánh tham mà có tu tập thì đời sau sanh ra làm những vị dục thiên hưởng thụ. Còn tánh tham mà không có tu tập thì đời sau sanh ra làm loài đa dục như dê, chim sẻ, gà...

Tôi nhắc lại là do cái khuynh hướng tâm lí của mình mà chúng ta sống nhiều với trần nào trong sáu trần và kiêu nào. Sống nhiều với cái gì và sống kiêu nào. Chính cái đó nó mới đưa mình về với những cảnh giới khác nhau, với hình hài khác nhau, chi tiết, khía cạnh sinh hoạt không giống nhau. Đều là hoa hậu, hoa hậu năm trước với hoa hậu năm sau mặt đâu có giống nhau. Song sinh mình nói nó giống nhau như hai giọt nước nhưng nhìn kĩ nó trớt quớt. Giống nhau như hai giọt nước tôi nghĩ trên đời này chỉ có một trường hợp là hai giọt nước nó giống nhau thôi. Đến nổi hai vị Chánh Đẳng Giác có ba mươi hai tướng tốt giống nhau, ba la mật giống nhau, trí tuệ giống nhau, từ bi giống nhau, hạnh lành giống nhau, khi hai vị ngồi gần nhau cũng không giống nhau. Vì sao, vì cái tâm tánh trước khi thành Phật khác nhau, cái sở hành khác nhau. Ví dụ, vị nào cũng có ba la mật giống nhau, có vị rất là thích chuyện phục vụ bên cạnh việc học Đạo, ngồi thiền, chưa kể có những vị họ thích khi họ thành Phật họ có những cái nét đặc biệt nào đó. Nhưng Đức Phật Thích Ca thì không, Ngài tu hạnh trí, Ngài muốn đi nhanh và không muốn có cái gì đặc biệt hết. Đức Phật Thích Ca ngài tu hạnh trí tuệ, tất cả Ngài đều coi thường hết, cho nên Ngài chỉ muốn đi nhanh nhất, thời gian ngắn nhất như có thể và Ngài không cần nguyện gì thêm. Còn mấy vị Phật khác lúc còn Bồ Tát nguyện thành Phật trong lúc chúng sanh sống lâu. Có nhiều vị thích đi đâu trên đầu có một cái lọng để che. Có vị muốn thành Phật là đi đâu ở dưới chân cũng có bông sen. Có vị muốn thành Phật thì coi như hào quang sáng một góc trời. Có vị nguyện chỉ thành Phật khi nào Trái đất này phồn vinh, cây cối sum xuê, chúng sanh giàu có thì Ngài mới chịu ra. Từ cái bài kinh của Nam

Truyện nó mới dẫn đến bốn mươi tám lời nguyện của Phật A Di Đà của Bắc Truyền. Có vị chỉ thành Phật khi nào chúng sanh có phước.

Thiên nhiên có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông thì chúng sanh cũng có tới mấy mùa, ba mùa, mấy mùa này nó luân phiên với nhau. Mùa thứ nhất gọi là giai đoạn hắc ám, ác nhiều hơn thiện. Giai đoạn này sẽ qua đi đến giai đoạn thứ hai là thiện ác bằng nhau. Đến giai đoạn thứ ba là thiện nhiều hơn ác. Mà cứ mỗi thời kì như vậy nó kéo dài được ít lâu, ít lâu có nghĩa là vài ngàn năm, nó mất đi rồi nó thế bằng chu kỳ thứ hai. Tức là ban đầu ác cho đã, ác nhiều hơn thiện, rồi nó lên thiện ác bằng nhau, rồi lên cái thiện nhiều hơn ác, rồi nó xuống thiện ác bằng nhau, rồi ác nhiều hơn thiện, rồi xuống tới đáy ác không, sau đó nó lên thiện ác bằng nhau... Cứ mỗi lần nó ở trong giai đoạn thiện nhiều hơn ác thì dĩ nhiên lúc đó chúng sanh trên Trái Đất này sống sung sướng. Lúc đó có nhiều vị Phật họ muốn ra là ra lúc đó. Còn Phật Thích Ca, Ngài không, Ngài chỉ nguyện đủ duyên thì "bùm" một phát, tụi nó cỡ nào Ngài cũng ra hết. Bởi vậy mới có truyền thuyết Bắc Truyền nói rằng bởi vì Ngài thị hiện trong cõi Ta Bà chịu khổ... trong kinh Nam Tông nói không phải, mà vì Ngài muốn nhanh nhất như có thể, cái duyên nó chín lúc nào thì Ngài thành lúc đó. Phật Tổ bên Nam Truyền có ba hạng. Một là, hạng đức tin, tức là lúc hoàn tất ba la mật lấy niềm tin làm chủ lực. Hai là hạng tinh tấn, tức là "lấy công làm lời", lấy siêng làm chánh. Hạng thứ ba là hạng trí tuệ là lấy trí tuệ làm chánh. Thì hạng trí tuệ là hạng nhanh nhất, thời gian là chỉ hai chục a tăng kì thôi. Hạng thứ hai, hạng đức tin là bốn chục a tăng kì mới thành Phật. Hạng thứ nhất, như Phật Di Lặc là tám chục a tăng kì mới thành Phật. Mà một a tăng kì là mười lũy thừa một trăm bốn mươi. Cho nên Đức Phật Di Lặc khi Ngài ra đời là cái phước của Ngài không sao kể xiết, quá lâu. Còn thời gian của Phật Thích Ca mau đến mức mà nếu ngày xưa Phật Thích Ca và Phật Di Lặc cùng phát nguyện một lần thì Phật Thích Ca thành Phật ba lần rồi đến lần thứ tư cũng thành trước nữa.

Tâm thức càng thô tháo thì ta càng sống lệ thuộc nhiều vào sáu trần, vào vật chất. Người còn lệ thuộc vào cái nhìn, cái nghe, cái ngửi, cái nếm ... càng nhiều thì tâm thức người đó càng thô tháo. Bởi vì với người tu lâu họ chỉ cần ngồi yên nhắm mắt lại là đủ rồi. Cái người huệ căn ngon lành chỉ cần nhắm mắt lại là đủ rồi. Một ngày người đó chỉ cần sáng có điễm tâm, trưa có bữa cơm chánh là xong, cứ xếp bằng mà ngồi thiền tới, khi nào mỏi quá thì bước ra ngoài đi kinh hành walking meditation, xong trở vô ngồi nữa, tối đuối quá thì lăn vô ngủ, mà trước khi ngủ vẫn tiếp tục mindfulness, even mindfulness, be mindfulness even your mind is full, cứ luôn luôn như vậy. Cái đời sống của họ không có màng cái chuyện nhìn cái này, nghe cái kia, ngửi cái nọ. Còn cái người có đời sống thô tháo họ phải xài sáu căn suốt ngày. Tại vì nghe nhạc, ăn xàm xạp xàm xạp, nói chuyện, tắm phải có mì này mùi kia mới chịu, tùm lum hết. Còn cái ông kia chỉ cần trời lạnh có nước ấm, mùa hè cái đầu gàu quá thì ông có bôi miếng shampoo chống gàu là xong, không có cần mùi màng gì hết... Tin tôi đi, khi mà anh bớt nhu cầu anh giảm khổ nhiều lắm. Vì sao? khổ nó có ba. Một, là khổ khổ, là gằn cái mình ghét. Hai, là hoại khổ, nghĩa là xa cái mình thương thích. Ba, là hành khổ, tức là sự lệ thuộc các điều kiện. Anh càng ít lệ thuộc điều kiện anh càng bớt khổ, cái này không cần giải thích cũng hiểu. Bây giờ tôi uống trà, tôi chỉ lấy miếng trà tôi bỏ vô cái ly, chế nước sôi rồi tôi uống, nó quá gọn. Còn ông chủ nhà khi ông uống, ông khiêng ra cái mâm, ông lấy nước sôi tráng từng cái từng cái, cho trà vào ấm, châm nước rửa trà, rồi đổ nước đó để riêng, rồi cho nước vào hãm trà nước một, rồi cho ra chén tám, lấy chén tám ông chia đều ra, rồi mới uống, uống xong có cái khăn ông lau. Một lần tôi nhìn ông uống tôi buồn ngủ quá đi, nó quá phức tạp. Tôi nhớ có câu chuyện, có ba con ruồi, một con thiệt là mập, một con mập vừa vừa, một con ốm nhách. Ba con nó gặp nhau hỏi "anh em đều là ruồi hết sao mập ốm khác nhau?". Con mập nhất nó nói "Tao là ruồi Mỹ, tao bu lên chén súp là nó đổ nguyên một chén cho tao húp luôn". Còn con ruồi mập vừa nói "tao là ruồi Nga, tao đậu lên chén súp thì nó lấy muỗng nó múc ngay chỗ tao đậu bỏ ra, tao sống nhờ cái muỗng đó

tao cũng mập". Con ruồi thứ ba nó ồm nhách nó nói "Tao là ruồi Trung Quốc, tao đậu lên chén súp nó đem ra nó nút từng ngón chân một". Tôi nhắc bà con là từng ngón đó, tính lệ thuộc rất là cao. Uống trà kiểu tôi rất là gọn...

Người mà muốn đạt đến một cái chiều cao và chiều sâu của tâm linh, chuyện đầu tiên hạn chế những nhu cầu, hạn chế những lệ thuộc thì anh mới có đủ thời gian và điều kiện tâm lí, tâm tình để mà anh dồn cho mấy cái trận địa khác. Anh đi hành quân mà anh cứ sợ giày bị dính sinh là thế nào anh cũng bị bắn chết.

Bài học về sáu căn nó quan trọng lắm, trong đó Ngài dạy rất rõ thế giới này được kiến tạo bởi sáu căn, sáu trần và tùy vào trình độ càng cao thì sự lệ thuộc nó thấp dần. Anh sống lệ thuộc quá nhiều vào sáu căn, sáu trần thì anh đừng có nói với tôi là vì sao anh khổ. Quý vị biết tôi không có lòng đại bi nhưng tôi rất là thương phụ nữ vì họ là một phần của nhân loại, nhưng có một điều ở họ mà tôi chịu không nổi đó là họ quan tâm quá nhiều chuyện ruồi bu. Cho nên thời gian mà người nữ để nghiên cứu, phát minh, sáng tạo nó không bằng người nam. Tin tôi đi. Họ bận tâm nhiều chuyện ruồi bu lắm, ví dụ như việc đầu tiên là thích đẹp, làm cái gì ngó coi phải được. Nhưng còn đàn ông thì không miễn là nó được việc thì thôi, không nhất thiết phải đẹp, phải hay, lấp lánh, lung linh, lộng lẫy là không cần. Đàn ông là phải được việc trước cái đã. Cho nên cũng phải cảm ơn người nữ họ chịu khó, họ làm một đĩa rau đẹp, đúng. Nhưng đàn ông tụi tôi không cần, chỉ cần rửa sạch cho vô một cái rổ to dùng, trực tiếp bóc vô đó nhai. Thấy nó có vẻ nó mọi rợ nhưng ít mất thời gian. Còn mình đói le lưỡi, mấy cô "chờ lật rau Su", cô lật từng lá, cô làm như Quan Âm rải nước Cam Lộ mà mình đói le lưỡi. Tôi chịu không nổi. Đàn ông tụi tôi thì không, tụi tôi "ăn thùng, uống thùng" cho nó xong để còn dành thời gian tụi tôi nghiên cứu vá cái lỗ thùng Ozon. Cho nên có người hỏi ông Socrate "tại sao phụ nữ thích trang điểm?", ông nói "nó không có nội dung nó phải xoay qua hình thức". Cho nên sống đơn giản với sáu trần mới có thời gian, mới khá. Chứ còn bận tâm quá nhiều cái chuyện ruồi bu, họ chậm. Có những người lạnh tay lạnh chân lắm

nhưng họ vẫn chậm là vì sao, vì họ mất quá nhiều thời gian cho cái chuyện ruồi bu. Nên nhiều người họ nói mang thân nữ khổ, muốn kiếp sau thành người nam, phải làm sao? Thì tôi nói nó có ba nhân, có ba cái điều kiện để mang thân nam. Một, là đừng phạm giới tà dâm. Hai, là phải hạn chế mấy cái thích nữ tính, thích làm đẹp, thích lắc nhắc. Cái thứ ba là làm ơn nhanh nhanh dùm một chút. Chứ cà rờ cà rờ, cũng làm nam đó mà là rùa đực, bởi nó chậm quá. Tôi thích chuyện rùa lắm, nguyên đám trong rừng ăn tiệc, cần mua đồ kê nó đi mua, nó đi lúc chín giờ "tao đi rồi tụi bây ở nhà tụi bây ăn, tao hông có chịu", tụi kia nó nói "không, tụi tao chờ mày về mới ăn". Từ chín giờ mà chờ đến hai giờ chiều mà không thấy rùa về, cả khu rừng đói quá mới đem ra ăn hết, thì con rùa trong bụi nó chui ra "tao biết mà, tao đi thế nào tụi bây cũng ăn nên từ sáng giờ tao ở đây". Chuyện đó là chuyện tếu mà nó nói về người nữ đó quý vị, chậm lắm. Tôi là ông sư tôi ở một mình nhưng tôi là nạn nhân của mấy cái chậm. Khi mình biết mình chậm mình phải hạn chế công việc. Thường có chuyện rất là nghịch lý, người chậm thường là người hay kiếm việc. Họ là người lái xe, cả rừng người chờ họ ngoài xe, còn họ trong đây động tác đã chậm rồi mà còn kiếm việc, đang trên đường đi ra họ thấy một nhánh bông queo xuống họ cũng dừng lại lấy nó ra đem vô nhà bếp liêng, xong trở lên lấy tay vuốt vuốt xem coi tàn nhan nó rớt không, mà một tỉ rưỡi dân Trung Quốc nó đang chờ đằng trước.

Những cái tôi kể không phải là chuyện cười, mà tôi đúc kết cho cái tinh thần tu học. Một là, chỉ tập trung cho cái cần thiết. Thứ hai, khi anh tập trung cho cái cần thiết thì anh không có thời gian cho cái không cần thiết. Đời chúng ta không có nhiều cho cái không cần thiết. Nhớ câu đó. Đời chúng ta quá ngắn để làm những cái không cần thiết. Sẽ có một ngày mình nằm liệt giường mình không làm được gì hết, lúc đó mình mới thấy mình đã phí thời gian cỡ nào. Tôi nói cho quý vị nghe chuyện này bắt buộc phải đồng ý: sẽ có một ngày mà nếu phải trả mười ngàn đô la để sống được một ngày quý vị vẫn phải trả. Thế thì hôm nay tại sao mình chưa đến giai đoạn đó lại coi thường giá trị của một ngày. Ai cũng nói mười

ngàn là số tiền lớn. Tôi nói chưa chắc! Tùy trường hợp. Bây giờ quý vị còn ngon lành thì mười ngàn nó lớn thiệt nhưng sẽ có một ngày quý vị sẵn sàng bỏ ra mười ngàn đô la để đổi lấy mười hai tiếng đồng hồ. Tôi có biết một bà cụ chín mươi sáu tuổi bên Florida, bà là một trường hợp đặc biệt mà tôi ước gì tôi không quen bà. Bởi vì hồi đó giờ tôi có một cái hiểu lầm đó là người già khi mình sống lâu thì mình sẽ không sợ chết nữa vì cảm thấy mệt mỏi (với cuộc sống). Nhưng bà là một trường hợp đặc biệt, bà thương con cháu đến mức không kiểm soát được. Chín mươi sáu tuổi mà bà minh mẫn, tinh táo như một người bốn mươi tuổi, bà có một sự dính mắc, quyến luyến, ràng buộc rất sâu đậm đối với con cháu vì con cháu của bà là bác sĩ không à và mấy đứa cháu của bà nó học giỏi bằng trời và nó đẹp như tiên. Cái thời cơ cực của bà, bà không có gì hết, khi bà có tất cả bà không muốn ra đi. Xác chín mươi sáu mà hồn bốn mươi. Bây giờ bà rơi vào tình trạng không dám ngủ vì ngủ sợ đi luôn, bà không dám vô giường nằm, bà cứ ngồi trên ghế cầm quạt phe phẩy, ngủ gục không, ngủ ngồi cho bớt sợ. Giờ bà mất rồi.

Cho nên nhớ, tôi nói hoài niệm Phật có ba câu niệm rất là hay:

Cái lạy Phật thứ nhất là con lạy Thế Tôn không cho cái con thích như Thế Tôn đã dạy con không thích cái gì.

Cái lạy thứ hai, là Thế Tôn không thể làm cho con không chết nhưng mà Thế Tôn có thể dạy con không sợ chết.

Cái thứ ba, con lạy Thế Tôn một lạy nữa là vì Thế Tôn tuy không có nắm tay dắt con đi tất cả vũ trụ nhưng Thế Tôn có thể dạy cho con thấy là đi đâu cũng vậy thôi.

Đó là ba cái ơn lớn kinh khủng của Đức Phật.

Cái ơn thứ nhất, tuy Ngài không có cho mình tất cả những gì mình muốn nhưng mà thiệt ra Ngài đã dạy cho mình không muốn cái gì. Tôi nói thiệt nha, tôi không muốn cái gì thì tôi thích hơn là có những cái tôi muốn. Vì sao? vì hôm nay tôi thích một tí món, rồi

ngày mai tôi thích tám tí thì sao, chỗ đâu tôi chứa. Cho nên cái hạnh phúc lớn nhất là không phải có cái mình thích mà là không thích gì hết. Nhớ cái này!

Cái hạnh phúc thứ hai, làm gì trên đời này có chuyện sanh ra mà không chết. Cho nên cái hạnh phúc ở đây không phải là sống lâu mà là chết trong sự thanh thản, chết mà nhăn răng cười rách lỗ tai luôn. Và chết nó có ba kiểu chết. Kiểu chết của người vô Đạo, hiểu Đạo và liễu Đạo. Người vô Đạo là chết trong sợ hãi và tiếc nuối. Cái chết của người hiểu Đạo là chết trong sự chán chường, mệt mỏi. Còn cái chết của người liễu Đạo là sự thanh thản, nhẹ nhàng, "không hái trái chỉ ngồi yên chờ trái rụng".

Trong một cái bệnh viện điên, thời gian gần đây mấy mùa hè này có mấy người khùng, người điên cứ leo lên giữa nhà "tao là trái xoài, tao chín rồi" rồi nó gieo xuống, chết. Bệnh viện chết nhiều quá đi nên họ phải cử người tới giữ họ, không cho họ leo. Bữa đó ông viện trưởng ông xuống thăm cái phòng mà chết nhiều, ông gặp một cái thằng kia nó ngồi cười cười lắc đầu "đúng là mấy thằng khùng!", ông viện trưởng ông hỏi "ông có chứng kiến mấy người bị bệnh 'xoài rụng' đó không?" - "có, tôi chứng kiến" - "anh có sợ không?" - "Ôi! tui nó khùng mình phải thông cảm!" - "Còn anh, tại sao giờ anh vẫn còn ở đây?" - "Tại tui chưa có chín mà!". Trong Kinh nói là trên đời này có hai hạng người mà suy nghĩ không giống ai. Một là hiền thánh, hai là mấy người ba trợn, giống nhau ở chỗ là luôn luôn coi chuyện gì cũng là chuyện nhỏ hết... Hiền thánh suy nghĩ không giống ai là vì hiền thánh suy nghĩ ngược lại với cách suy nghĩ của phàm phu. Thứ hai là mấy người ba trợn mới nghĩ không giống mấy người tỉnh. Như người ta nói, về kinh tế, trên đời này có hai hạng người suy nghĩ khác người ta. Một, cái anh vua kinh tế anh biết tìm ra cơ hội để làm giàu trong những cái hoàn cảnh mà người ta không thấy cơ hội. Đó là cách nghĩ của người làm giàu. Còn cách nghĩ của người nghèo quanh năm thì cũng khác người mà nó lật ngược lại. Người kia thấy ra cơ hội trong những hoàn cảnh rõ ràng không có cơ hội. Còn cái người có số nghèo, thì không thể nào thấy ra cơ hội trong những hoàn cảnh

rõ ràng có cơ hội, thấy không ra, đốt đèn, rọi kính, mang đuốc, cũng nhìn không ra. Cái số nghèo là không tài nào thấy được cơ hội mặc dù cái cơ hội nó to đùng như cái núi cũng không thấy. Cho nên đó cũng là trường hợp bất thường. Cơ hội ai cũng thấy mà người đó không thấy. Còn người có khả năng làm giàu có thể thấy được cơ hội trong những trường hợp rõ ràng không có cơ hội, thậm chí họ biến cái bất lợi thành ra là cái thuận lợi.

Thế Giới Qua Cảm Thọ

Quý vị lấy mắt nhìn quanh thấy đây là căn nhà có bàn có ghế. Quý vị bước ra ngoài sân nhìn ra đường thấy xe cộ nhà cửa, cây cối, đủ thứ hết. Bây giờ quý vị nghe nói thế giới này chỉ gồm trong các cảm thọ thì rất là khó chịu, sao kì vậy. Rõ ràng là tôi thấy có cây cối, đất đá, chim muông, súc vật, con người, đủ thứ hết. Rồi bây giờ nói với tôi thế giới này chỉ gồm trong các cảm giác thôi thì có kì hay không. Thì nó như thế này, tôi hỏi bà con trước khi Houston này trước khi người ta về ở thì nó là cái gì? Là mảnh đất trống, có chỗ là trống, có chỗ là rừng, do người ta tính toán thế nào đó rồi người ta phóng đường. Như vậy cái phóng đường đó có phải do cảm xúc của con người không. Cũng như mình thấy người ta bài trí cái khu Galleria nó không giống với Bellaire. Vì sao vậy? Tại có người họ muốn họ mới làm vậy chứ không phải trên trời rơi xuống, họ làm vậy họ thấy vui, họ thích họ mới làm được... Một chuyện nhỏ nữa là tại sao ở đây có người mặc áo màu lam, có người mặc áo màu vàng vì họ thấy màu vàng thoải mái hơn, màu lam thoải mái hơn. Vì lý do nào đó tôi không biết mà tại sao cô áo lam này cô không mặc áo tím mà sao cô mặc áo đó, vì đó là vấn đề cảm thọ. Quý vị đưa lý do gì đó tôi không cần biết tôi chỉ gom gọn là vấn đề cảm thọ. Nhưng nếu quý vị nói không, do giới luật quy định vậy nên tôi phải mặc vậy. Tôi hỏi thêm nữa, tại sao quý vị chọn con đường tu mà sao không chọn ở ngoài đời để mặc áo tím? Vì các vị thấy con đường tu nó hay, các vị thích tu nên các vị chọn đường tu mà chọn đường tu các vị phải mặc cái màu áo đó. Như vậy quý vị thấy từng cái gọng kính quý vị đeo trên gương mặt,

cho tới cái đồng hồ, túi xách, bóp, đầm, hay đôi dép, sợi dây nịch, sợi dây chuyền, chiếc nhẫn, đều đi ra từ sự chọn lựa của mình. Thế giới này là thế giới của cảm xúc là như vậy đó. Chưa hết. Các vị biết cái này các vị mới thấy khiếp. Các vị có nghe người ta nói "chăn êm nệm ấm", "quần là áo lụa" không, nếu tôi không làm thì có nhiều loài động vật không thích bốn cái chữ đó. Ví dụ bây giờ mình bắt con cá mình bỏ lên chăn êm nệm ấm nó có chịu không? Quý vị bỏ con giun đất lên cái chỗ quần là áo lụa nó chịu nổi không? Liêng nó xuống đất sinh, lầy lầy, dơ dơ, ẩm ẩm vậy mà nó lại khoái. Chứ giờ quý vị lấy một cái miếng vải silk thật là đắt tiền, silk của Ý, thả con giun lên đó chắc chỉ trong vòng vài tiếng là nó chết. Trong Tăng Chi, Đức Phật dạy: do cái ái sai biệt (sai biệt là khác nhau, mỗi người có một kiểu thích khác nhau, một kiểu cảm giác khác nhau) nên chúng ta mới chọn lối sống khác nhau. Và ở trong cái chọn đó, có nhiều khía cạnh rồi rắm trong đó nữa, có người họ chọn đúng cái họ thích, nhưng có người không có điều kiện chọn cái mình thích thì họ chọn cái tương tự cái mình thích. Nên mình thấy có người mặc cái áo màu trắng nhưng chưa chắc đó là cái áo họ thích nhất là vì họ không có khả năng mua cái họ thích nhất cho nên họ mua gần giống với cái họ thích nhất. Như vậy riêng cái thích đã khác nhau, rồi điều kiện nó lại khác nhau, cho nên toàn bộ vũ trụ này nó nằm trong hai chữ "lý do" và "điều kiện".

Sáng nay tôi cố ý giảng hai chữ này thật là sâu và quý vị buồn tôi cũng nói. Có bao giờ mình ngờ rằng hai chữ đó nó quyết định toàn bộ thế giới này. Lý do là sao, "tại sao anh có mặt ở đây?" Đó là lý do. Còn điều kiện, mình cùng có mặt ở Houston nhưng điều kiện mình sống ở Houston có giống nhau không? Khác nhau chứ. Lý do mình có mặt trên cuộc đời này là đã khác nhau rồi. Cũng có mặt trên đời này nhưng có người họ thích tu hành, có người họ thích hưởng thụ, có người thích yêu đương, có người thích ăn uống, có người thích rong chơi. tất cả những cái đó là những lý do để mình sanh tử. Và trong Kinh nói rất rõ cái lý do khác nhau thì chỗ đến cũng khác nhau... Cho nên, chúng ta tiếp tục sống bằng phiền não

thì chúng ta tiếp tục có lý do để sanh tử, mà cái điều kiện sanh tử khác hay giống? Ai giữ giới nhiều thì điều kiện sanh tử không giống người không có giới, ai bố thí nhiều thì điều kiện sanh tử không có giống người không bố thí.

Hai chữ "lý do" và "điều kiện" rất quan trọng. Vì đâu tôi có mặt ở đây? nhưng mà tôi có mặt ở đây trong hoàn cảnh, điều kiện như thế nào? Cho nên cứ nhớ câu này: do có phước báo mình sanh về các cõi nhân thiên là cái lý do, nhưng sanh về các cõi nhân thiên rồi cái điều kiện sống của mình ra làm sao thì đó lại là chuyện khác. Bây giờ do tôi chán dục tôi đắc thiên đó là lý do tôi sanh về cõi Phạm Thiên, đây là lý do. Còn điều kiện là nếu tôi là người lợi căn có trí nhiều, khả năng ly dục của tôi mạnh thì khi tôi về Phạm Thiên rồi, tôi chết tôi tiếp tục đi lên các cõi Phạm Thiên khác cao hơn và khi Phật ra đời tôi xuống dưới đây nghe Pháp. Còn quý vị yếu quá, quý vị không có khả năng ly dục, đắc thiên để về các cõi Phạm Thiên, mà nếu có quý vị sống hết tuổi thọ cõi Phạm Thiên quý vị rớt trở lại cõi dục, cũng trở lại kiếp giun, dế, côn trùng nữa.

Tôi nhắc lại có hai chữ rất quan trọng trong cuộc sanh tử luân hồi đó là "lý do" và "điều kiện". Suốt một ngày có ai đó hỏi quý vị đi chùa làm cái gì, đến đây học giáo lý làm gì, hãy nói tôi đang chuẩn bị cho hai cái chữ "lý do" và "điều kiện". "Lý do" là tôi sẽ đi về đâu? Tại sao tôi phải trở lại cõi người? Tại sao tôi phải gặp Đức Phật? Tại sao tôi phải nghe pháp. Còn cái chuyện tại sao tôi phải tạo công đức là tôi đang tạo "điều kiện". Quý vị phải đồng ý với tôi, có nhiều chuyện trên đời này nó có lý do nhưng không có điều kiện để thực hiện và có nhiều chuyện mình có điều kiện nhưng không có lý do. Với khả năng tài chánh của tôi tôi đủ sức mua cái cần câu để đi câu cuối tuần nhưng mà tôi không có lý do. Bài giảng này rất là sâu cho hành giả, hành giả nhớ thế này: ta đang có điều kiện gì và ta đang có lý do để làm chuyện gì, và trong những chuyện ta có lý do để làm ta có đủ điều kiện để làm hay không, và trong những chuyện ta có điều kiện ta có lý do để thực hiện hay không. Đời sống này chỉ là "lý do" và "điều kiện" thôi. Tôi giàu, tôi đẹp đó là điều kiện sống nhưng mà nó có phải là lý do để tôi có

mặt trên đời này hay không. Cạn lắm. Tôi giàu, tôi đẹp, tôi khỏe, tôi phải lấy cái đó cho việc tu học kia, chứ nếu tôi lấy cái đó để làm việc tào lao thì tôi đang sống một đời sống vô lý.

Đức Phật ngài dạy rằng toàn bộ thế giới này là thế giới của cảm giác thôi. Bây giờ tôi nói chữ cảm thọ bà con nghe lạ lắm, tôi nói chữ cảm giác. Tại sao cô đó sáng nay cổ đeo bông, cổ mặc quần đen áo trắng, tại cô mặc cái đó cô cảm thấy thoải mái. Tại sao bữa nay mình ăn rau luộc, vì mình thấy cái món đó làm cho mình thoải mái. Tại sao mình ngồi mình phải lấy cái đồ mình lót ở dưới, bởi vì nó cho mình sự thoải mái. Có người hỏi chưa biết Đạo, họ thấy cái đời sống khắc kỷ, khép mình của một người tu làm cho họ khó chịu nhưng khi là người Phật tử mình có giới, có tu tập, có học giáo lý thì mình thấy sự khép mình, sự khắc kỷ đó làm cho mình thoải mái. Bây giờ quý vị thử nghĩ, chiều tối mặt mũi phải phấn son, quần là áo lụa, leo lên xe đi chơi, hát karaoke, nhậu nhẹt, nhảy đầm, đánh bài với bạn tới khuya một hai giờ sáng mới về. Có người họ thấy cái đó là sự thoải mái, dễ chịu. Nhưng một ngày nào đó vì hoàn cảnh quý vị đi một đêm như tôi nói đó, quý vị có thấy thoải mái không? Tức là chiều quần là áo lụa, hẹn với mấy đứa tóc hai màu, xỏ môi, xỏ mũi, rồi lên xe mở nhạc lắc qua lắc lại, đưa đến chỗ đèn chớp chớp, nhạc thành thành, nhảy ôm nhau, cuồng loạn, uống đến khuya, ra ngoài ối mưa, đứa này kè, xóc đứa kia lên xe, thả trước nhà rồi kêu người nhà ra kéo vô cạo gió, làm khăn ấm, nước chanh, ối mưa đầy nhà hết. Khoảng tuần lễ sau làm một chập nữa, người nhà họ nản luôn. Nhưng có người họ khoái cái đó. Vì sao? vì thế giới này là sự chọn lựa. Như tôi nói rất là nhiều lần, có ba thứ nó đã tạo nên sự chọn lựa của chúng ta, đó là tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Chính ba cái đó làm nên sự chọn lựa của mỗi người. Chính ba cái đó nó làm cho quý vị thấy thích cái này ghét cái kia. Tôi nhớ tôi có nói một chuyện đó là đừng coi thường cái mình ghét. Mình không biết Đạo mình thấy chuyện thích ghét là chuyện tự nhiên. Tôi là con người tôi phải thích cái này ghét cái kia là chuyện tự nhiên nhưng mà vô Phật pháp rồi cả hai cái đó nó đều lớn chuyện như nhau hết.

Thứ nhất, do cái thích, mình theo đuổi cái thích thì chuyện gì mình cũng làm hết. Thứ hai, do cái ghét, để giải quyết cái ghét thì coi chừng chuyện gì mình cũng làm hết. Thí dụ, mình ghét ở khu da đen, mình muốn về khu da trắng, mình không thích cái nhà chật mình thích cái nhà rộng, mình ghét cái nhà không có trung chôn nên mình mua đồ về mình trưng bày. Nói chung là mình khổ vì cái mình thích đã đành, mình cũng khổ vì cái mình ghét. Và mỗi người đều có khả năng trở thành nô lệ cho cả hai thứ thích và ghét. Cảm thọ là cái chỗ đó. Chính vì cái khó chịu và dễ chịu nó đã dựng lên cái thế giới này. Các vị đi vào cái khu bảo tồn nhà cổ của Florida, họ cho mình coi lại ngày xưa người bộ lạc họ ở như thế nào, họ làm nhà bằng đất, họ có những bếp lò như thế nào, họ săn thú về họ róc da, họ xẻ thịt rồi họ ướp muối, họ phơi khô con mồi đó như thế nào. Người ta cho mình coi lại những cái đồng củi người tiền sử họ đốt để sưởi, nấu nướng như thế nào. Nên mình thấy rằng toàn bộ thế giới này được xây dựng trên chữ thích và chữ ghét. Vào mùa đông người ta phải đốt lửa vì người ta ghét lạnh, vì ghét lạnh, vì thích ấm nên mới có đồng củi đó. Vào mùa hè người ta có đốt lửa không? phải đốt vì người ta không thích ăn đồ sống, người ta thích ăn đồ chín, ngoài cái chuyện nấu ăn họ còn đốt lửa để lấy ánh sáng ban đêm, vì họ ghét bóng tối thích ánh sáng. Cho nên mình chỉ cần nhìn đồng củi, đồng củi thì mình đã thấy là họ ghét lạnh thích ấm, ghét ăn đồ sống thích ăn đồ chín, ghét bóng tối thích ánh sáng.

Học rồi mình mới hiểu bây giờ quý vị nhìn quanh ngoài đường, toàn vì cái thích và cái ghét mới tạo nên Houston này. Nếu mình học giáo lý rồi, mình nhìn cái cô đó mặc áo rất là đẹp nhưng mà không phải là ai cũng thích giống cô. Mình đi đến một cái đám tang mình biết mình nên mặc cái gì, có thể mình mặc cái món mà mình không có thích nhưng vì mình muốn mọi người xung quanh họ dễ chịu, họ thích nên mình mới mặc. Đi đám tang mình mặc đồ khác đám cưới. Đi đám cưới mình mặc đồ giống đám tang thì hơi kì.

Đức Phật ngài dạy rằng toàn bộ thế giới này khi cần có thể phân tích nó là thế giới của cảm xúc, cảm thọ. Tùy thuộc vào cái ta thích là gì thì ta sẽ có cái hưởng sống thích hợp với cái ta thích và tùy thuộc vào cái ta ghét là gì thì ta sẽ có hưởng sống thích hợp với cái ta ghét. Bây giờ quý vị đã thấy hai thứ thích và ghét nó đã mở đường đi về hai cõi siêu đọa chưa? Nó lớn chuyện lắm. Có người cả ngày họ dồn rất nhiều thời gian cho cái chuyện ăn, mặc, ở, chung dọn. Tôi biết rất nhiều bà con Phật tử, tôi đang nói Phật tử chứ còn không Phật tử mình hết ý kiến luôn. Họ chờ đến cuối tuần họ về họ nấu ăn. Họ chờ đến cuối tuần họ dành hết thời gian để dọn dẹp nhà cửa. Có người họ chờ đến cuối tuần để họ ra vườn, họ mê làm vườn lắm. Có người ghiền nấu ăn tới mức họ nấu xong họ không ăn hết, họ vô hộp đem phát từng nhà, rồi người ta không nhận họ đem cất tủ đá, một tủ không đủ mua thêm một tủ nữa để cất đồ ăn trong đó, nhà ăn toàn đồ đông đá không. Chuyện có thiệt. Họ lên tới nghiện rồi. Lại có người họ rất là thích chung dọn nhà cửa. Trong đời tu cũng vậy, mỗi vị tu sĩ có cách nghiện khác nhau, có vị thích ngồi thiền, có vị thích nghiên cứu, có vị thích làm một sách, có vị thích hoạt động xã hội, có vị thích cúng kiếng, rất nặng về cúng kiếng, nghe Phật tử nói "thằng Tèo nó hay khóc đêm" là "cúng đi con!", "lúc này má con hay bực dọc" - "cúng đi con!", "dạo này ông chồng ông hay gây quá thầy ơi!", cúng nữa, họ moi ra đủ thứ Bồ Tát hết, Bồ Tát nào xài cho trường hợp nào, Phật nào để niệm cho trường hợp nào. Có thầy mê việc xã hội, thích việc tổ chức. Đó là trong chùa. Có chùa mình thấy coi nặng về comercial, chè, xôi, đậu hủ, mì căn... dĩ nhiên có trường hợp chúng ta cần tài chánh để vận hành cái chùa nhưng có trường hợp nó đã qua khỏi mức cần thiết rồi vẫn tiếp tục theo đuổi. Tôi không hề có ý phê phán gì ở đây, tôi chỉ muốn nói cho bà con biết rằng dầu đã vào chùa rồi nhưng ta vẫn theo đuổi cái thích và ghét của mình. Cho nên cái "thích" và "ghét" rất là quan trọng. Nãy giờ tôi mở một cái đường rộng ý muốn nói thế giới này được kiến tạo bởi cái thích và ghét của chúng sinh. Do thích người ta làm cái này cái kia và do ghét mà người ta làm cái này cái kia. Do hai cái đó cộng lại mà nó làm nên thế giới. Và mỗi ngày, trong từng phút trôi qua chúng ta

nghĩ nhiều về cái gì, dầu nghĩ để ghét hay nghĩ để thích thì chính cái nghĩ nhiều ấy, chính cái nặng lòng ấy, nó sẽ tạo ra một lối về cho chúng ta trong tương lai. Chắc chắn như vậy. Chứ đừng có nghĩ không cần để ý đến khía cạnh này, cứ nghĩ tu là bổ thí, trì giới mà quên những cái phân tích này của Đức Phật. Đức Phật ngài đặc biệt lắm, Ngài hướng dẫn nhiều cách tùy theo cái căn duyên của chúng sanh.

Có lúc Ngài nói cấu tạo thế giới này chỉ gồm các món ăn thôi, gọi là tứ thực...

Thế giới này được cấu tạo và được tác động bởi vô số điều kiện, tùy thuộc vào bản chất điều kiện ấy mà cái lực đẩy ấy nó có tên gì. Ví dụ như lực đẩy ấy từ các món ăn thì được gọi là vật thực duyên, còn lực đẩy là các thiện ác thì được gọi là nghiệp duyên hay nhân duyên... Ở trong thế giới này mọi thứ nó được hỗ trợ từ nhiều cái lực đẩy, cái lực đẩy đó mình gọi là duyên và tùy vào lực đẩy đó là cái gì thì duyên đó mang tên tương đương.

Tôi đang nói về ba cảm thọ: khổ, lạc và xả. Còn nói rộng là năm thọ: khổ, lạc, ưu, hỷ, xả. Cảm giác khó chịu của thân xác gọi là khổ. Cảm giác dễ chịu của thân thì gọi là lạc. Có lúc cảm giác Đức Phật ngài chia có ba thôi khổ, lạc, xả, nhưng mình phải hiểu ngầm là khổ ở đây gồm khổ thân và khổ tâm, trong cái lạc là sự dễ chịu của thân và tâm, còn xả là cảm giác hờ hững, lãnh đạm của tâm thôi. Đó là khi mình nói gọn. Còn khi Đức Phật nói rộng mình phải hiểu khác đi một chút. Khi mà nói rộng thì khổ ở đây chỉ là sự khó chịu của thân, ưu là sự khó chịu của tâm, lạc là sự dễ chịu của thân, hỷ là sự dễ chịu của tâm. Nếu bà con không học cả hai thì sau này cãi nhau đã luôn. Có người nói lạc chỉ của thân thôi, có người nói lạc của thân tâm. Mình phải hiểu là khi nào kể ba thì cái lạc nó mới bao gồm thân tâm. Còn khi kể năm thì cái lạc nó chỉ là của thân thôi.

Toàn bộ thế giới này mà trước mắt tám thân này của quý vị, căn phòng này, ngôi nhà này, thành phố này, tiểu bang này đều được

vận hành và cấu tạo bởi năm thọ. Tại sao mà mình có bệnh viện, là để giải quyết cái đau của bệnh nhân, mà cái đau đó có nằm trong mấy cái thọ này không? Tại sao có viện bảo tàng, là để cho người ta tới người ta coi. Tại sao có nhà hát, có phải để giải quyết mấy cái này không. Tại sao có nhà hàng, tiệm nail, lúc trước nó làm móng, sau này nó có làm wax, foot massage,... mà không chỉ còn dành cho phụ nữ mà còn đàn ông nữa. Chỉ riêng cái nail là nó đã phụ vụ cho năm cái này rồi. Chỉ việc để tránh cái này, để có cái kia, nó mới lòi ra tiệm nail. Chỉ tiệm nail, lý do để có mặt tiệm nail là năm cái này rồi. Nhà hàng, rạp hát, vũ trường, casino cũng vậy. Ngay cả bệnh viện được lập ra để giải quyết năm cái này đúng không? Tại sao mùa đông mình phải mặc áo ấm, có phải để giải quyết mấy cái này đúng không, mùa đông mình không mặc cái này mình chịu không có nổi. Tại sao mùa hè mình không tiếp tục mặc đồ ấm nữa, để mình giải quyết cái này đúng không? Bây giờ tin chưa. Tại sao tóc mình không để lòa xòa, mình lấy kẹp ghim làm cái gì? mình không có muốn nó phủ lên trán của mình, phủ lên khó chịu nó ngứa lắm. Đến cả mái tóc của mình nó cũng có sự can thiệp của năm cái ông này nữa. Rồi chuyện tại sao có người muốn có con, có người không muốn có con, có phải do năm cái này không? Có người họ sợ con nít như là sợ quỷ vậy, quý vị có biết không? Tôi biết có nhiều cuộc hôn nhân người ta ly dị vì ông chồng ông muốn có con mà bà vợ không muốn. Có nhiều cặp là ông chồng ông muốn có hai mà bà vợ bà muốn tới bốn, là cũng ly dị nữa, chịu không nổi. Coi như chuyện mình có con, chuyện mình có xe, có nhà,... từ cái thích cái ghét của mình nó đã tạo nên thế giới.

Năm thứ bảy sau khi thành Phật, Đức Phật ngài thuyết (bài pháp) để trả ơn cho bà mẹ của ngài, ở trên cõi trời Ngài nhắc cái này: Khi cần thiết thì thế giới này có thể được chia thành ba phần như sau, từ cõi Phạm Thiên cao nhất đến cõi Địa Ngục thấp nhất, sâu nhất, từ tầng địa ngục sâu nhất đến cõi Phạm Thiên cao nhất, chỉ nằm gọn trong ba cái này, một là thiện, hai là ác, ba là không thiện không ác. Chữ "không" ở đây không có nam nữ, đực cái, trống mái, đẹp xấu, cao thấp, dài ngắn, trắng đen, mập ốm mà toàn bộ

thế giới này khi cần thiết chỉ có ba cái đó thôi: thiện, ác, không thiện không ác. Ngay cả một con người của quý vị mỗi ngày cũng chỉ gồm ba cái đó, thiện, ác và không thiện không ác. Thiện là gì, là từ bi, trí tuệ, thiên định, chánh niệm, kham nhẫn. Ác là gì, chắc khỏi cần tôi kể phải không, tham, sân, si, nhỏ mọn, tị hiềm, thù oán, ganh ghét, toan tính, ích kỷ... Còn giấc ngủ là không thiện không ác. Còn cái tấm thân này là thiện hay ác? Tấm thân này là không thiện không ác. Như vậy trong một con người nó có ba phần, thiện, ác, không thiện không ác. Thiện là gồm những hạnh lành. Còn ác là phiền não. Còn không thiện không ác là toàn bộ cái body của mình. Một vị Alahán còn nằm trong ba cái này không? Còn, không thiện không ác. Bây giờ tôi có mì, cơm, pizza và cả thế giới sống bằng ba cái này, không ai ra khỏi ba cái này hết. Thằng Ý nó không ăn cơm, nhưng thằng Ý nó ăn pizza. Như vậy tôi nói cả thế giới này đều sống bằng ba cái này được không. Một trong ba, không phải cả thế giới đều ăn ba cái này, không phải. Ở đây cũng vậy, vị Alahán cũng còn nằm trong ba cái này, nhưng mà Ngài nằm trong cái thứ ba. Còn mình thì sao, mình là cả ba.

Tôi nhắc lại lần nữa, Đức Phật ngài dạy khi cần thiết thế giới này chỉ chia làm ba phần: thiện, ác và không thiện không ác. Lúc đó có hàng chục triệu Chư thiên và Phạm thiên đắc Đạo. Ngài nói ở đây không có nam nữ, đực cái, trổng mái, đẹp xấu, cao thấp gì hết mà chỉ có thiện, ác, không thiện không ác. Tiếp theo, khi cần thiết thì thế giới này chỉ còn nằm trong các cảm giác. Đắc thêm mớ nữa. Lúc đó mấy ông nghe "Ồ! thì ra mình là đồ ráp". Cuộc đời mình mấy chục năm chỉ còn có ba cảm giác là dễ chịu, khó chịu và lưng lửng. Lưng lửng là xả. Cả thế giới này chỉ được vận hành trong khó chịu và dễ chịu thôi. Để có được cái dễ chịu người ta làm đủ thứ chuyện. Để tránh cái khó chịu người ta làm đủ thứ chuyện. Và cả cuộc đời mấy chục năm của mình chỉ để giải quyết hai cái đó. Mấy chục năm trong đời của quý vị là tiến sĩ, kỹ sư...tôi không cần biết. Tôi chỉ biết trong đời của mỗi người chỉ để giải quyết có hai chuyện thôi là giải quyết cái thích và cái ghét. Tại sao mình không mặc cái quần cho nó xột soạc mà mặc cái vải mềm? Tại mình ghét

cái xột soạc. Chỉ riêng cái quần thôi là mình thấy cái bài học này ở trong rồi. Tại sao mình lựa cái nón này mình không lựa cái nón kia? Có phải mình giải quyết cái thích và cái ghét không? Tại sao mình không lấy ông khác mà mình lấy cái ông áo vàng này? Ông này tại sao không lấy bà khác mà lấy cái bà áo trắng đó? Có phải giải quyết cái thích và cái ghét không?

Khi mình có học Đạo mình mới ngộ ra một chuyện là cả thế giới này đem phân tích ra thì nó tan hoang không còn cái gì hết. Vậy thế giới này có lúc phân tích ra chỉ có ba thứ thôi: thiện, ác, không thiện không ác. Có lúc thế giới này phân tích nó ra chỉ còn có ba thứ thôi là dễ chịu, khó chịu và lửng lửng. Cái thứ ba, có lúc thế giới này phân tích nó ra nó chỉ gồm có ba đường để đi: đi lên, đi xuống và đi ra. Mỗi ngày lái xe đi làm hãy hỏi lòng mình "mình đang đi lên, đi xuống hay là đi ra?". "Đi xuống" là sao? Sống bằng tham, bằng sân, bằng si, bằng danh, bằng lợi, bằng tình cảm. "Đi lên" là sao? Là tư bi, là trí tuệ, là chia sẻ, là bao dung. Còn "đi ra" là sao? Cầu giải thoát. Tôi nói luôn, ngày chưa biết Đạo ta chỉ theo đuổi cái thích và trốn chạy cái ghét, biết Đạo rồi ta không quan trọng thích ghét mà ta chỉ quan trọng làm lành lánh dữ. Ngày xưa là trốn cái ghét đi theo cái thích, còn giờ là trốn các ác đi theo cái thiện. Cuối cùng đi thêm một bước nữa, khi tu tập Tứ Niệm Xứ, mình thấy rằng thiện tạo ra cái thích, cái ác nó tạo ra cái ghét, mà cả thích ghét đều là khổ, cho nên thiện ác đều là nhân sanh khổ. Cho nên đến lúc mình chỉ cầu không còn sanh tử nữa. Vậy toàn bộ thế giới này nó có ba đường để đi: đi lên, đi xuống và đi ra. Cho nên mỗi ngày tự mình xét coi mình đi cái hướng nào. Khi Ngài nói cái đó xong, đặc thêm mớ nữa. Còn mình mình nghe xong mình ngáp rách miệng luôn tại vì thấy nó mơ hồ quá. Ngài giảng trên cõi trời, cho Chư Thiên, Ngài không có giải thích, còn ở đây tôi giảng muốn banh cái ồ họng luôn. Ngài chỉ nói "toàn bộ thế giới này là đi lên, đi xuống và đi ra", đặc cái đùng liền! Nhưng mà xin lỗi, họ không phải hay hơn mình vì họ đã nghe tám trăm ngàn kiếp rồi. Cứ gặp Phật pháp là họ nhào vô họ nghe, mới họ nghe không hiểu, nhưng nghe đến lần tám trăm ngàn cái họ hiểu. Cái vấn đề là cái

duyên mình có đủ để mình gặp Phật, gặp Thánh mình nghe mình có đắc hay không. Cho nên mình coi kinh mình thấy thời Phật sao nhiều người họ đắc thấy dễ quá. Đừng mặc cảm! Bởi vì họ đã học cực như mình quá trời kiếp rồi. Khi họ gặp Phật là cái duyên họ nó chín, mà cái người giảng cho họ là ai, đã duyên chín mà gặp ông thầy cỡ đó không đắc mới lạ. Còn quý vị hôm nay, duyên còn chưa có hường nữa, gặp ông thầy trời ơi như tôi nữa, sao mà đắc, đắc mới lạ! Cho nên đừng có mặc cảm "Su ơi su, sao hồi xưa đắc dễ?", đủ duyên là mình đã đi rồi, vì mình không đủ duyên nên mình mới lọt ở đây. Nhưng mà trong kinh an ủi mình cái này. Có ba hạng người khi nghe Pháp, khi hành thiền mà không đắc Đạo, mình hy vọng mình không đến nỗi tệ.

Hạng thứ nhất, do có nguyện lớn mà khi hành thiền hoặc nghe Pháp không đắc Đạo được. Nguyện lớn thí dụ như Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni trong vô số kiếp Ngài gặp biết bao nhiêu vị Phật, bao nhiêu hiền thánh mà Ngài không có cách gì mà Ngài đắc được bởi vì cái nguyện của Ngài là thành Phật. Cái hạnh Ngài là trở thành professor trong Đại học, là tiến sĩ, bác sĩ, cho nên Ngài không thể đi học hai năm, ba năm cao đẳng, đại học để đi dạy mấy đứa "cháu lên ba cháu đi mẫu giáo..." là không có được. Cho nên Ngài không thể rời trường sớm. Hoặc ngài Xá Lợi Phất cũng vậy, Ngài gặp biết bao nhiêu Phật, cái chuyện hành giả mà tu thiền Ngài tu không biết là bao nhiêu kiếp nhưng không có tài nào Ngài đắc, là tại sao, vì Ngài có cái nguyện lớn là thành đệ nhất trí tuệ. Nhân vật số hai trong một ngàn tỉ vũ trụ, chỉ đứng sau Đức Phật Chánh Đẳng Chánh Giác thôi. Có cái nguyện lớn như vậy không có cửa nào đắc lẻ tẻ, bến nhỏ là không có chỗ ghé cho tàu lớn. Còn cái đám của mình ở đây là chỗ nào cũng ghé được hết trơn, tại vì mình là xuồng ba lá. Xuồng ba lá chỉ cần có cái chỗ nào có bụi cỏ nào mình cột cái dây bằng ngón tay là mình đã neo vô rồi. Còn cỡ ngài Ca Diếp là hàng công khổ hạm, phải cang nước sâu cỡ Cam Ranh Ngài vô mới nổi. Cho nên là bến nhỏ không có chỗ đón tàu lớn. Cho nên cái hạng đầu tiên nghe Pháp, ngồi thiền mà không có đắc được là do kẹt cái nguyện lớn.

Cái hạng thứ hai, ba la mật ít quá, cái túc duyên giải thoát, cái vốn nó không có đủ, cho nên có nghe bằng trời, đề nó ra mà đốt mấy cuốn kinh thành tro rồi mình nhồi nhét vô, cũng không đắc nổi, vì cái duyên nó không đủ.

Hạng thứ ba, phải quay lại cái tôi nói: tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Cái hạng thứ ba này dính tới cái môi trường sống và tiền nghiệp. Thí dụ như các vị coi trong Trường Bộ Kinh, bài Sa Môn Quả, ông vua A Xà Thế, ông mà giết cha để lên ngôi, khi ông đến gặp Phật, Phật thuyết cho ông nghe bài pháp xong ông lạy Phật rồi ông đi về. Thì Phật dạy "Này các tỳ kheo, nếu mà A Xà Thế kiếp này không bị nghiệp chướng (nghiệp chướng là một trọng nghiệp nào đó nó đủ để ảnh hưởng đến tâm linh của mình) không do cái nghiệp giết cha là đã đắc Tu Đà Hoàn rồi", mà ông bị cái đó nên đi không nổi, không đắc được, mà chính vì không đắc được nó dẫn đến một cái hệ lụy khác. Sau khi Trái đất này hoại, là suốt một A Tăng Kỳ đại kiếp không có Phật ra đời, thì lúc đó ông A Xà Thế đâu có cơ hội gặp Phật vì Phật đâu có đâu mà gặp. Hiện giờ ông có ba la mật rất nhiều đủ để ông đắc được Tu Đà Hoàn, lâu quá không gặp Phật thì sao, ông chuyển sang Độc Giác. Mà muốn thành Độc Giác thì thời gian nó mất tới hai A Tăng Kỳ, gấp đôi Ngài Xá Lợi Phất. Mà ông A Xà Thế ông đã tu một trăm ngàn đại kiếp rồi, cho nên ông đã xong cái số lẻ mà số chẵn ông còn nguyên, tức là hai mươi hai năm ông mới tu có hai năm còn nợ lạ hai chục năm. Còn ông Đề Bà Đạt Đa là xong cái số chẵn còn nợ lại số lẻ. Ông đã tu xong hai A Tăng Kỳ, còn một trăm ngàn đại kiếp nữa ông mới đắc Độc Giác. Còn mình tới nay còn nguyên, chẵn lẻ gì còn nguyên! Đi đã luôn, cho nên tụi mình còn gặp nhau dài dài! Khiếp như vậy đó!

Cho nên cái trọng nghiệp nó nguy hiểm lắm, nó ám mình khiếp lắm, mình không có ra khỏi.

Tôi nhắc lại cho bà con nội dung của bộ A Tỳ Đàm đầu tiên, Đức Phật lên cõi trời Ngài nói là: Thế giới này có lúc phân tích nó gồm có là thiện, ác, không thiện không ác. Có lúc thế giới này phân tích

nó qua các cảm thọ. Có lúc thế giới này phân tích nó qua ba con đường đi: đi lên, đi xuống và đi ra. Mỗi ngày mình tự mình xét mình đi con đường nào. Và chưa hết, câu này phải nhấn mạnh: trong từng phút chúng ta đang vô tình hay cố ý chuẩn bị lỗi về cho một nơi chốn nào đó. Nghĩa là trong từng phút mình thích mình ghét cái gì không biết, chính cái thích cái ghét nó dẫn về nơi đó. Ví dụ không ai thích về Cuba, Bắc Hàn, Trung Quốc nhưng do nghiệp nó đẩy. Các vị có đồng ý với tôi rằng trên thế giới này chỗ ở mọi người đều thích nó ít hơn chỗ ở mọi người đều sợ không? Tại sao chỗ người ta không thích nó đông dân hơn? Bây giờ nghe thêm: không ai thích khổ nhưng ai cũng thích tạo nhân khổ hết trơn. Ai cũng thích sướng nhưng trong đời sống ít ai tạo nhân sướng. Có nghĩa là ai cũng thích sướng nhưng tạo toàn cái nhân khổ không. Ai cũng thích ăn sầu riêng mà trồng toàn ớt hiểm không, cho tới mùa thu hoạch thì ăn ớt đã luôn...

Trong một ngày mình sống bằng ba con đường: đi lên, đi xuống và đi ra. Và trong từng phút trôi qua mình quan tâm đến cái gì nhiều nhất, vô tình hay cố ý, thì chính cái mối quan tâm ấy chính là chốn về mai này. Tôi đã nói rồi có nhiều chỗ trên thế giới này người ta không có thích về nhưng mà khổ thay cái chỗ đó dân đông nhất. Và tôi nói các vị nghe cái này các vị còn hết hồn nữa: worldbank người ta thống kê chỉ có 20% dân số trên thế giới được sống đúng chuẩn, là đủ điều kiện tối thiểu về bốn mặt y tế, giáo dục, truyền thông và đi lại. Y tế là đi bác sĩ, nha sĩ, bệnh viện nội khoa, ngoại khoa, mình không có lo về tài chánh. Về giáo dục, là bản thân mình có đủ tiền để học xong bốn năm Đại học. Điều kiện về truyền thông, trên thế giới này có nhiều chỗ kiếm một tờ báo không có để đọc, muốn đọc cuốn sách cũng không có, chưa kể có những nước internet bị chặn, truyền thông không có, toàn là đọc báo một chiều nghĩa là bao nhiêu sách báo đều phải nói về cùng một hướng. Còn ở bên đây, quý vị muốn tìm hiểu cái gì trên đất nước Mỹ này cũng được hết, sách chế bom cũng có. Tôi ở bên Đức, bước vào thư viện của họ các vị muốn đọc Đạo Hồi, Đạo Phật, Đạo Chúa, Đạt Lai Lạt Ma, Hòa thượng Nhất Hạnh, Osho ...cái gì cũng có hết. Đều

kiện về đi lại, nghĩa là trên bản đồ thế giới chỗ nào không cắm là mình đều có khả năng đi tới, nhưng trên thế giới có những người họ không có khả năng ra khỏi đất nước của họ... Có những đất nước mà cái chuyện ra khỏi biên giới rất là khó, một là về vấn đề giấy tờ, hai là tài chánh không có, ba là vấn đề uy tín chính trị. Có những đất nước mà người ta thấy cái “past” của mình người ta nổi da gà... Trong khi đó có những đất nước ăn còn không có đừng nói chi đến bốn điều kiện đó.

Khổ thay! Có điều mâu thuẫn là ai cũng sợ khổ nhưng tạo toàn nhân khổ. Ai cũng thích sướng nhưng không thêm tạo nhân sướng. Cho nên trong Phật pháp có chữ “thiện” và chữ “ác” thì nhiều người không hiểu tương “thiện ác” là vấn đề đạo đức. Không phải. “Thiện ác” là technical, chữ Kusala có nghĩa là thiện, người Mỹ họ dịch là skill, là khéo. Chữ “thiện” thuần túy là vấn đề kỹ thuật. Khi anh muốn hạnh phúc thì anh phải sống và hành động đúng cách thì anh mới có hạnh phúc. Khi anh muốn hạnh phúc thì anh phải có từ bi, trí tuệ, thiền định, chánh niệm, kham nhẫn, bao dung, hào sảng, chia sẻ, yêu thương, tha thứ, chịu đựng, thì đó là những điều kiện để anh có hạnh phúc trong kiếp sau. Còn nếu anh tị hiềm, nhỏ mọn, toan tính, căm ghét, thù oán, thì đó là những điều kiện khiến anh bị khổ. Nói đa phần là ít mà tuyệt đại đa số chúng sinh trong đời ai cũng sợ khổ thích sướng nhưng mà tuyệt đại đa số đều làm chuyện tâm bậy không, cho nên hôm nay mới dẫn đến cái chuyện gọi là “20%”.

Hôm qua tôi đã nói với bà con ba cái chu kỳ mà nó quay vòng vòng. Thế giới đi theo bắt đầu là giai đoạn ác nhiều hơn thiện, rồi thiện ác bằng nhau, rồi thiện nhiều hơn ác, xuống thiện ác bằng nhau, rồi ác nhiều hơn thiện, xong lên trở lại. Nói chung thiện ác bằng nhau là ở giữa, còn ác nhiều hơn thiện là ở đáy, thiện nhiều hơn ác là ở đỉnh. Đáy và đỉnh lên xuống. Về vật lý, âm thanh và ánh sáng đều vận hành theo đỉnh và đáy, wave, sóng rung. Cái đó cả bên vật lý lẫn tâm lý. Bởi thế giới này là thế giới của sóng và hạt, lên lên, xuống xuống. Có người hỏi:”hiện tại mình đang trong giai đoạn nào?”. Trả lời: Theo trong kinh, mình đang đi xuống. Tức là

bây giờ mình đang là giai đoạn ác nhiều hơn thiện, nhưng nó ở mức mé giai đoạn còn cứu được vì Phật pháp còn. Còn giai đoạn mà ác nhiều hơn thiện mà cứu không được. Tức là nếu mình vẽ trong giai đoạn đang đi lên, ác nhiều hơn thiện nằm khúc giữa, nó có ba phần: cứu được, khó cứu và không thể cứu. Trong mỗi giai đoạn có ba cái mắt nữa. Trong mỗi cây tre có nhiều mắt và trong mỗi mắt có ba phần. Khi mình kể gọn thì chỉ có ba chu kỳ: ác nhiều hơn thiện, thiện ác bằng nhau và thiện nhiều hơn ác. Nhưng đây đủ trong mỗi chu kỳ có ba phần: cứu được, khó cứu và hết cứu. Trong Kinh nói rất rõ chuyện cầu siêu là y chang như vậy. Có những người thiện nhiều hơn ác không cần hộ niệm, tự động “bốc hơi” về trời. Hạng thứ hai là thiện ác bằng nhau thì phải cần sự hộ niệm, ai cũng được miễn là có hộ niệm. Còn hạng đầu tiên là không cần hộ niệm, tức là lúc ngập ngập tự họ xử được, chỉ cần họ gom tâm vào theo dõi hơi thở rồi họ đi luôn. Còn hạng thứ hai phải có sự hộ niệm của ai đó, bất cứ ai miễn là cho họ nghe kinh là họ đi. Còn hạng thứ ba, ác nhiều hơn thiện thì một là người hộ niệm phải là thứ dữ còn hai là vô phương. Hạng thứ ba là vô phương trừ ra họ gặp các vị Thánh, vị Phật chẳng hạn, họ được cứu, nhưng mà cũng tùy duyên không phải Phật là toàn năng cái gì cũng làm được. Nhiều người họ hiểu lầm là cái gì Phật cũng làm được thì tôi không tin vì nếu Phật cái gì cũng làm được thì bữa nay mình lên tòa sen ngồi hết rồi. Nên mình khen Ngài cũng khen vừa vừa, khen quá bị trót quớt. Bởi vì biết bao nhiêu Phật ra đời mà tại sao mình còn lữ khữ ở đây. Tại sao các Ngài không chú nguyện một phát cho nó thành hết. Mà chuyện đó không được vì Ngài cũng nằm trong cái vòng quy luật của Vũ trụ. Ngài chỉ hà hơi tiếp sức cho người nào mà họ đã có căn cơ rồi và Tây có một câu là “trời chỉ cứu những ai biết tự cứu”. Tức là mình muốn sống, mình muốn bơi và mình có thể bơi nhưng mình bị kiệt sức thì người ta mới liệng cho mình cái phao, cái bè chuối thì mới được. Còn đấng này mình đã không muốn sống người ta có liệng cho mình cái gì mình cũng không có bơi vào bờ. Tức là quý vị không muốn thì làm sao tôi cứu. Bởi vì khi Ngài thành Đạo dưới gốc bồ đề Ngài có suy nghĩ thế này: Đạo ta chứng đắc rất là khó, nó đi ngược lại với dòng đời thì làm sao

giảng cho chúng sanh nghe hiểu được. Lúc đó Phạm Thiên biết được cái suy nghĩ đó, lập tức có mặt “Bạch Thế Tôn! Chúng sanh trong đời giống như sen trong nước vậy, có cái còn nằm trong sinh; có cái ngoi lên được hai tấc, ba tấc; có cái đã qua khỏi mặt nước chỉ chờ nắng, gió, mưa, sương là nó bung. Thì con xin Thế Tôn hãy vì nghĩ đến những đũa mà nó đã ra khỏi mặt nước mà thuyết pháp cho cái đám đó... Lúc đó Thế Tôn dùng Phật nhãn thấy đúng như vậy. Chúng sanh trong đời có đũa bây giờ đang còn nằm trong củ chứ chưa có ra nữa. Có đũa thì nó cách mặt sinh mới có hai gang. Có đũa nó cách mặt nước có hai gang. Có đũa nó đã ra khỏi mặt nước hai gang. Thì Ngài rọi nguyên đám đó rồi, cái đám mà nó ngoi lên được. Quý vị biết bèo cám không? Theo như mô tả trong kinh thì chúng sanh như là những con cá cách mặt nước tám chục lớp bèo cám. Mỗi lần một vị Phật ra đời, các Ngài chỉ ném một hòn sỏi cho ánh nắng xuyên qua nước trong khoảnh khắc rồi các Ngài niết bàn. Trong thời gian các Ngài liêng vậy con nào thấy thì nó vọt lên, còn con nào không thấy thì... Tức là thời gian ra đời của Đức Phật nó chỉ ngắn như thời gian của một viên sỏi được ném thôi. Tại sao ngắn như vậy? Bởi vì so với dòng luân hồi thăm thăm thì bốn mươi lăm năm của Đức Phật dài hay ngắn? Các vị có đi San Antonio, cái chỗ có hang động, để hình thành nên cái đó cả hàng triệu năm. Chỉ riêng cái đó không đã hàng triệu năm, lấy bốn lăm năm của Đức Phật mà so với cái hang đó thì sao? Tôi mới nói tới cái hang đó, tôi chưa nói đến cái chuyện Trái Đất này bao nhiêu tỷ năm. Tôi chỉ nói nhẹ, cái hang đó mà so với bốn lăm năm thì bốn lăm năm chỉ như một cái búng tay, sá gì một cái vòng luân hồi thăm thăm. Hai chục A Tăng Kỳ mà chỉ có hai mươi tám vị Phật. Mà một A Tăng Kỳ là mười lũy thừa một trăm bốn mươi mà chỉ có hai mươi tám vị Phật nên quý vị thấy hiếm cỡ nào.

Mà tại sao Phật hiếm? Tôi nói hoài bà con còn nhớ không? Ai hỏi tại sao mà Phật hiếm? Mình nói có năm hạng người trên đời này:

Hạng thứ nhất: chỉ biết mình không biết nghĩ tới ai. Hạng này là đông nhất thế giới luôn.

Hạng thứ hai: ngoài chỉ quan tâm mình họ còn quan tâm đến người nào tốt với họ. Hạng này Đức Phật nói khó kiếm. Hạng người biết tri ân Đức Phật nói đã khó kiếm rồi.

Hạng thứ ba: là có thể quan tâm thêm cái người không ân oán với mình (người dung nước lã).

Hạng thứ tư: là người có khả năng thương bạn của kẻ thù.

Hạng thứ năm: là thương được kẻ thù.

Tổng cộng là năm hạng và chỉ có hạng thứ năm này mới có nguyện thành Phật. Cho nên nội cái nhân tuyền nguyện thành Phật đã khó kiếm rồi. Nó giết cha mình trước mặt mình mà mình vẫn làm tô mỳ gói cho nó ăn, lái xe đưa nó về nhà, quý vị làm nổi không? Cho nên cái chuyện mình là người hạng thứ năm là đã hiếm.

Thứ hai, theo đuổi cái nguyện thành Phật khi gặp thử thách hay cám dỗ vẫn không buông, cái này hiếm không? Quá hiếm. Thử thách và cám dỗ khó vượt qua lắm. Rất là khó!

Cho nên ai hỏi "tại sao Phật là khó?". Đơn giản thôi tại vì có năm hạng người, mình thấy cái hạng đó hiếm tự nhiên họ hiếm theo. Có ai còn nhớ không?

Hạng thứ nhất: chỉ biết có mình thôi. Mấy con thú nó chỉ biết có nó thôi.

Hạng thứ hai: biết quan tâm đến người tốt với mình, mà cái hạng này Đức Phật đã nói là hiếm rồi.

Hạng thứ ba: tốt được với người không ân oán (người dung nước lã)

Hạng thứ tư: thương được bạn của kẻ thù. Có nhiều người chống Cộng cực đoan, họ ghét luôn cả những người hay đi về nước, họ ghét luôn cả mấy người hay gửi tiền về nước. Nghĩa là mình "thương ai thương cả đường đi, ghét ai ghét cả tông chi họ hàng".

Thế nên tôi hy vọng có một ngày người nào ở Houston tôi không có ghét lây, hỏi "cô ở đâu?" - "tôi ở Houston" là quay mặt đi chỗ khác liền là thua. Có nhiều khi mình không thích cái chùa đó mà chỉ cần nghe ông Sư ông ở cái chùa đó là mình ghét lây luôn. Tôi biết có người như vậy, họ không biết gì ông sư đó, chỉ cần nghe ông sư ở cái chùa đó, mà ông đó là cháu của cái bà nào là họ ghét luôn.

Chính năm hạng đó đủ để giải thích tại sao Phật là hiếm.

Tại sao trong kinh nói hạng thứ hai là hiếm? Mấy người có lòng tri ơn rất là hiếm. Có người họ nghe tôi nói vậy, họ nói "cái gì tệ vậy Sư?". Tôi nhớ tôi có giải thích. Quý vị nghe cho kỹ nè. Ví dụ vị Sư cô này nè, mười năm nay mỗi ngày tôi nấu cho bà ăn những món đặc tiền nhất, vừa miệng bà nhất, mỗi ngày tôi đưa bà mười ngàn đô la để bà xài, tối trước khi bà ngủ tôi nấu nước ấm cho bà ngâm chân, tôi lau chân khô rồi mới để cho bà đi ngủ và tôi để trong phòng bà cái chuông khi nào cần thì kêu tôi. Mỗi ngày tôi để cho bà mười ngàn đô la cho bà xài, nấu nướng giặt giũ tôi làm hết suốt mười năm. Tới năm thứ mười một, tôi không như vậy nữa, tôi không có chọc gheo, tôi chỉ im lặng mà tôi xoay qua tôi lo cho cái bà ngồi sau lưng. Theo quý vị bà này (Sư cô) bà có tiếp tục thương tôi không? Giận! Mười năm qua là coi như zero, tin tôi đi! Nó thiệt như vậy đó! Mười năm tôi hầu bà còn hơn má tôi nữa mà đến năm thứ mười một tôi chuyển qua cái bà ngồi đằng sau lưng, mà trước khi chuyển tôi không có gây gỗ, tôi chỉ lặng lẽ thôi, tôi chỉ nói "cô ơi, con đi nha cô", rồi tôi đi "chắc tháng này con không có về, rồi con qua con lo cho cô kia". Bây giờ quý vị có tin tri ơn là khó? Mười năm như bát nước đầy, mỗi ngày mười ngàn đô la, nấu tất cả những gì bà muốn, tối nào cũng phải ngâm chân thuốc bắc hết, lau cho khô, quạt nòng ấm lạnh, để cái chuông "cần kêu nha cô", mười năm, "mười năm chưa mặc mà quần đã cũ", ghét tôi mà ghét luôn cái bà đó luôn, bây giờ không nhìn mặt nữa. Bây giờ mình mới hiểu tại sao Phật nói cái người tri ơn nó hiếm. Chỉ cần phạm một cái lỗi nhỏ thôi. Xù! Mười năm đâu phải ít quý vị, nhiều lắm, dài lắm, hầu mỗi ngày mà, cơm bung nước rớt, mười năm như thế,

mười năm tôi không có đi du lịch, không đi đâu hết, toàn bộ thời gian tôi dành hết cho bà, fulltime luôn, tất cả cuộc vui trần thế tôi bỏ lại hết tôi về tập trung lo cho bà mười năm. Đến năm thứ mười một tôi lễ phép tôi chào bà "con đi nha cô, con qua lo cho cô kia". Xong! khó vô cùng! Mà hạng thứ hai nó đã hiếm thì làm gì có hạng thứ ba. Trong đây có nhiều người lặng lẽ không có nói, mà nghĩ là "tôi không cần biết đâu, lâu lâu tôi cũng cho tiền mấy người homeless vậy". Cái đó không có kể, cho rồi quên mất tiêu đừng có kể.

Đi một vòng để cho quý vị thấy tại sao mà mình phải chia thế giới ra từng phần. Như hồi nãy tôi nói, Đức Phật ngài nói là thế giới này có lúc chia ra từng phần như là thiện ác, cảm giác, lối đi. Nhưng tới cái tôi sắp nói mới là ngán, Ngài nói "toàn bộ thế giới này là những cái đã có, đang có và chưa có", hết!. Chư Thiên họ đặc thêm một trận nữa.

Thế giới này khi cần phân tích chỉ còn có ba cái thôi: những gì đã có, đang có và chưa có. Những cái đã có thì không còn nữa. Những cái đang có thì vừa mất đi. Vừa mất chứ không phải đang mất. Và những cái sẽ có thì nó chưa có. Khi mà hành giả thấy như vậy thì mới buông được cái lòng tham chấp. Tôi nói lại lần nữa. Toàn bộ thế giới này chỉ gồm có ba cái: đã có, đang có và chưa có. "Những cái đã có thì không còn nữa, những cái đang có thì vừa mất đi, những cái sẽ có thì chưa có". Đọc như là thần chú vậy. Nếu ai đủ duyên thì sẽ đắc Thánh quả với câu này. Và vô số vị A La Hán thời Đức Phật đã đắc quả bằng câu này. Tôi nhắc lại vô số vị A La Hán đã đắc đạo bằng câu này. "Những gì đã có thì không còn nữa, những gì đang có thì vừa mất đi, những cái sẽ có thì chưa có, mà chưa có thì đồng nghĩa với không có". Có đúng không, chưa có là không có chứ giờ sao bây giờ! Bà con không có hành thiện bà con không thấy câu này nó hay nhưng mà hành thiện bà con mới thấy. Khi mà ta phát hiện rằng ta đang bực mình thì cái tâm phát hiện đó là tâm thiện hay tâm ác? Khi mà tôi phát hiện rằng tôi vừa có cái tâm ác thì cái tâm phát hiện đó là tâm thiện hay tâm ác? Tâm thiện. Trong kinh nói rõ "không bao giờ cùng một lúc hai tâm có mặt

đồng thời", có cái này thì cái kia phải mất. Vậy khi tôi biết rằng tâm tham đang có mặt là tôi nói sai đúng không? Mà phải nói là tâm tham vừa biến mất để nó nhường chỗ cho "cái tâm biết tâm tham" đó. Vì tụi nó không thể có mặt hai cái đồng thời được hết. Cho nên khi mình biết rằng tâm tham đang có mặt thực ra mình phải biết là tâm tham đó vừa biến mất. Cho nên khi mình không học A Tỳ Đàm, không học giáo lý mình không có biết rằng cái thân này của mình nó vô ngã, vô thường đến cái mức độ nào, kinh khủng, chớp tắt chớp tắt, vừa nhận diện được nó thì nó không còn nữa và nhờ vô minh nên mình thấy nó đẹp. Cái máy mắn là mình u mê nên mình thấy đời nó đẹp. Một vị Thánh tại sao họ không thiết tha sống nữa là bởi vì họ không có gì để họ thích nhưng mà họ không có làm chuyện tự sát.

Còn nhớ bài giảng hôm qua tôi có nói bốn hạng nghe Pháp không?

Hạng thứ nhất: nghe rồi trớt quớt, coi như không nghe.

Hạng thứ hai: nghe rồi treo toòng teng đó, lâu lâu đụng chuyện móc ra xài một cái xong máng trở lại. Có nghe rồi lâu lâu đi đám ma bắt đầu mới suy niệm "đúng là đời vô thường!", nhưng mà vừa niệm xong móc cái phone ra "hôm này Galleria 70% off! OK! Go!". Cái hạng này là nghe rồi máng lên tường lâu lâu đụng chuyện kéo xuống xài, xong rồi móc lên trở lại.

Hạng thứ ba: Học Đạo, hành Đạo và bị đốt nóng bởi những thứ mình đã học. Tức là tu thì chuyên tâm lắm nhưng mà làm khổ mình khổ người. Tôi nói hoài có nhiều người họ ăn chay mình nhìn mình khó chịu, có nhiều người họ Bát Quan mình khó chịu...có nhiều "kiểu tu" mình nhìn thấy ghét lắm. Tu như vậy là đốt nóng mình và đốt nóng người.

Hạng thứ tư: học Đạo, hành Đạo và biến nó thành suối nguồn an lạc cho mình và cho người khác. Mình tu làm sao mà bản thân mình càng ngày càng an lạc và trong mắt mọi người họ gặp mình họ muốn gần lắm, very friendly, cái đó mới đúng là người tu và nếu quý vị hiểu tu là đóng khung, là khắc kỷ, thì các vị A La Hán

chắc không ai gần nổi đâu. Trí tuệ, đạo hạnh cao như ngài Xá Lợi Phất chắc ở một mình luôn nhưng mà không, trong kinh nói rằng ngài Xá Lợi Phất cực kì dễ gần, cực kì dễ thương, dễ mến. Phải nói là "cực kì". Đến một lúc nào đó người ta trở nên dễ thương như người ta không biết gì, bởi vậy ngài (...), ngài Ca Chiên Diên ngài mới nói là "trí nhiều làm như ngu, sức nhiều làm như yếu, có mắt làm như mù, có tai làm như điếc". Nói mà nổi da gà. Rất là độc. Ngài nói trí mà thượng thừa như thẳng ngu, thẳng khờ. "Có mắt làm như mù" tức là không có dùm ngó ai mặc dù chuyện gì cũng biết. Có tai nhưng không nghe chuyện tầm bậy của đời mặc dù chuyện gì cũng nghe được, nhưng mà không. "Có sức làm như yếu" tức là không có cạnh tranh đấu đá với đời. Có trí làm như ngu, có mắt làm như mù, có tai là như điếc, có sức làm như liệt. Đó là cái pháp tu thượng thừa Đạo Phật. Còn mình, mình có ba mớ là bắt đầu thấy ghét rồi, muốn đúc tòa sen rồi. Tôi kể hoài mấy cái người tôi gặp khi đi dạy học, họ gặp tôi, đặc biệt một mình họ với tôi họ không bao giờ hỏi Đạo, luôn luôn hỏi trước đám đông. Hỏi cho người ta biết họ đã tới "cảnh giới" đó rồi. Có nhiều lúc không phải hỏi mà họ bắt tôi phải nghe chuyện "Con nghe Sư về, con hoan hỷ, con tới con hỏi Sư một hai chuyện con thắc mắc từ lâu" - "Cô hỏi đi cô!" - "Dạ con sau này con không có biết giận ai, ai nói gì con cũng thấy thương người ta quá à! Mà bố thì không có tiếc nha Sư, có nhiều bố hết vậy đó. Còn ngồi thiền coi như ba tiếng không có biết mỗi. Không biết nó là sao?". Tôi mới nói "cái đó giờ về mua xi măng đúc tòa ngồi chứ đâu có thắc mắc gì nữa!". Nó nổ, kiếp trước họ làm pháo nên bây giờ nó nổ, can không kịp! Tu như vậy nó làm khổ người ta quá đi. Mình tu là phải làm cho người ta thấy dễ gần.

Tôi nói hoài: có những người sống lâu thành đồ cũ, có những người sống lâu thành đồ cổ. Cái đồ cổ càng lâu nó càng quý. Có nhiều người họ sống lâu, garage sale họ còn không muốn lấy nữa. Có nhiều món chỉ ra tới yard sale, garage sale, có nhiều món là phải museum, phải là antique shop... Cho nên sống lâu thành đồ cũ và sống lâu thành đồ cổ, hai cái khác nhau.

Có những người đời sống của họ chỉ là sự góp mặt chứ không phải là đóng góp và từ đó có những cái chết chỉ là sự vắng mặt không phải là sự mất mát trong đời. Lý do tại sao, là bởi vì lúc họ sống họ chỉ là sự góp mặt thôi, chỉ là góp phần chen lẫn thôi chứ không phải là sự đóng góp. Sống phải là đóng góp thì chết mới là sự mất mát và người được như vậy thì sống càng lâu mới là "đồ cổ", không được như vậy càng lâu thành "đồ cũ".

25/05/2020 - 02:13 - hongha7711

Bây giờ tôi quay trở lại tại sao Đức Phật ngài phân thế giới này làm ba thứ là đã có, đang có và sẽ có. Tùy cái duyên của nhiều người họ nghe Ngài nói thế giới này chỉ có thiện, ác và không thiện không ác là họ tâm đắc, nhưng có người họ nghe vậy họ không thích mà họ thích Ngài nói rằng thế giới này chỉ là các cảm giác: dễ chịu, khó chịu và lung lửng, có người họ lại thích nghe Ngài nói rằng thế giới này chỉ gồm có ba hướng đi thôi: đi lên, đi xuống và đi ra, có người họ nghe Đức Phật giảng thế giới này chỉ gồm có những gì: đã có, đang có và sẽ có và có lúc Ngài nói thế giới này chỉ là phiền não, quả của phiền não hoặc là cảnh của phiền não. Có nghĩa là nghe Ngài nói rồi mình không còn thấy cái gì cao siêu hết. Thế nào là phiền não, quả của phiền não và cảnh của phiền não? Thân xác của vị A La Hán là do tham ái, vô minh đời trước mà có. Đúng không ta? Do có vô minh mới có đầu thai chứ. Vậy thân xác vị A La Hán là do tham ái, vô minh như Đức Phật nói. Vậy cái thân xác của Ngài là quả của phiền não đúng không? Nhưng mà bản thân Ngài giờ còn phiền não không? Còn mình thì sao? cái thân xác của mình thì là quả phiền não đúng không, nhưng mà mình có đang sống với phiền não không? Có nghĩa là bản thân mình đang sống trong bụi cỏ gai mà mình lại tiếp tục trồng thêm cỏ gai để kiếp sau chung vào bụi cỏ gai sống với gai. Còn Ngài thì cái thân xác Ngài đúng là do cái quả phiền não đời trước, nhưng mà bây giờ Ngài không có tạo ra cái nhân mới nữa.

Cho nên Đức Phật có nhiều lúc cần Ngài nói cả thế giới này gom gọn chỉ có ba thứ thôi: nhân phiền não, quả phiền não và cảnh phiền não. Cảnh phiền não là cái gì? Tất cả những gì mình thấy.

Trên đời này, tất cả những gì mình thấy bằng tham, sân, si lập tức nó là cảnh phiền não. Cũng cái đóa hoa này trong mắt vị A La Hán nó có phải là cảnh phiền não không? Tôi nói chậm lại: một cái hoa thiệt là đẹp, một mỹ nữ, một giai nhân trước mắt vị A La Hán nó có phải là cảnh phiền não không? Các Ngài nhìn cái đó các Ngài có xi nhê không? Còn mình thì sao? Hoặc là mình nghe một tiếng chửi đối với mình nó làm mình điên lên, các vị A La Hán thì bình thường. Nghe kịp không. Cho nên cả thế giới này chỉ gồm có ba thứ: nhân phiền não, quả phiền não và cảnh phiền não. Không có cái gì nằm ngoài ba cái này hết. Vậy tôi hỏi cái ly này có thể là cảnh phiền não không? Nếu tôi nhìn nó mà tôi thích thì là cảnh của tâm tham, nếu tôi nhìn nó tôi bực mình thì đó là cảnh của tâm sân. Còn tâm si thì hể ở đâu có tham, có sân thì ở đó có si. Bây giờ hiểu chưa? Cho nên thế giới này nó chỉ gồm có ba thứ, một là nhân phiền não, hai là quả phiền não, ba là cảnh phiền não. Nhân phiền não là ba cái tham, sân, si. Còn quả phiền não là những cái gì được phiền não tạo ra gồm có thân xác này. Còn cảnh phiền não là tất cả những gì quý vị thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng được gọi là cảnh phiền não. Như vậy mặt trời có là cảnh phiền não không? Tôi có thể nhìn mặt trời bằng tâm phiền não được không?

Như vậy cả thế giới này có nhiều cách phân tích. Tại sao phải phân tích như vậy? Là bởi vì thằng Tèo nó thích cách phân tích A mà không thích cái B. Chẳng hạn quý vị hỏi tôi "mấy cái phân tích đó Sư hợp với cái nào?". Tôi nói "tùy lúc". Có lúc tôi thích nhìn thế giới này qua ba hướng đi lăm, đi lên, đi xuống và đi ra. Tôi thích như vậy hơn. Nhưng có lúc tôi lại muốn phân tích thế giới này qua hướng cảm giác, dễ chịu, khó chịu và lưng lửng. Thế là cả đời tôi năm chục năm qua tôi chỉ làm có hai việc thôi, giải quyết cái thích và giải quyết cái ghét thôi. Đúng không? Giải quyết cái dễ chịu, đi tìm cái dễ chịu, rồi giải quyết cái khó chịu, đi trốn cái khó chịu. Có cái mái nhà này, mình gọi nó là mái ấm, tổ uyên ương, tùm lum tà la thực ra nó chỉ giải quyết cái chuyện khó chịu và dễ chịu thôi. Mình không muốn ở nhà mướn, mình không muốn ở apartment, mình không muốn ở town house... thế là mình mua cái nhà này,

mình không muốn ở nông thôn nên mình ở đây, mình không muốn ở phố nên mình ở đây, mình thích ở gần hồ nên mình ở đây, cho nên đó là những lý do để mình về đây đúng không? Cho nên toàn bộ thế giới này là đi lên, đi xuống và đi ra. Mỗi ngày mình coi mình trong cái cảnh giới nào.

Mình đã học thế giới phân qua các cảm thọ, thế giới phân qua các hướng đi: đi lên, đi xuống và đi ra. Tiếp theo, thế giới này chỉ là những ngọn lửa thôi. Cái này học rồi. Bây giờ tôi nhắc lại, thế giới chỉ là những ngọn lửa thôi. Đó là lửa thiện và lửa ác. Lửa thiện thì nó có chức năng là đốt cái ác mà lửa ác nó có chức năng là đốt cái thiện. Đó là nói về nhân. Còn quả thì sao? Cái nhân lành nó đốt cái quả xấu mà cái nhân xấu nó đốt cái quả lành. Có hiểu chữ "đốt" không? "Đốt" là xóa sổ, delete. Thế giới này mình đang sống với những ngọn lửa đúng không ta? Khi có một lòng lành, một thiện niệm xuất hiện thì ta đang đốt đi những cái ác niệm mà khi có một cái ác niệm xuất hiện trong lòng, một cái good thinking nó có mặt thì nó sẽ bỏ đi cái bad thinking. Chỉ đơn giản vậy thôi. Khi có một cái thiện niệm trong lòng mình coi như mình xóa sổ cái ác niệm, khi ta đang có một cái ác niệm thì ta đang xóa sổ cái thiện niệm. Rất là đơn giản. Mà rõ ràng trong từng ngày chúng ta đang sống với những ngọn lửa. Theo khoa học họ cũng nhìn nhận rằng đời sống sinh lý của mình chính là mình đang tiêu thụ năng lượng, mình đang đốt calo. Như vậy ta đang sống với những ngọn lửa đúng không? Trong thân xác rõ ràng ta đang sống với lửa. Trong tâm hồn cũng vậy, hễ mà thiện có mặt thì nó đốt cái ác, hễ mà ác có mặt thì nó đốt cái thiện.

Người không biết Đạo nghe chữ "thiện" nghĩ là đạo đức, còn nghe chữ "thiền" tưởng là cao siêu, ngồi xếp bằng lim dim. Không có. Chữ "thiện" ở đây là đốt. Nghe chậm nè. Trước khi Phật giáo đi vào Trung Quốc, thì người Trung Quốc nghe chữ "Thiền" họ hiểu có hai nghĩa thôi. Một, là người con gái đẹp gọi là thiền. Hai là con ve sầu thì gọi là thiền. Đến khi Phật giáo đi vào Trung Quốc thì họ đọc cái chữ (Pali), họ đọc thành ra là chữ "thiền" theo cái âm của họ nên họ cũng lấy cái chữ thiền đó viết thành chữ (Pali). Cho nên

người Tàu không biết Phật pháp, không nghe, không học đã đành mà không nghe, không học, không biết gì hết thì với họ chữ thiên là người con gái đẹp, hai là con ve sầu thôi. Tôi hỏi các vị các vị có nghe chữ Hoa Thịnh Đôn không, đem tra chữ Hoa Thịnh Đôn nó có giải thích được chữ Washington không? Ở đây cũng vậy, thằng Tàu có tra chữ "thiên" từ đây đến Tết nó cũng không biết chữ thiên là gì nữa, vì đó là chữ phiên âm... Ví dụ chữ Xá Lợi Phát có chỗ đọc là Xá Lợi Phát, hoặc là Niết Bàn có chỗ đọc là Nê Hoàng, chữ Bát Nhã có chỗ đọc là Ban Nhược...

Toàn bộ đời sống của mình mỗi ngày là mình chỉ toàn sống với cái chữ thiên, có điều là thiên thiện hay là thiên ác. Từ đó giờ mình nghe nói thiên là tướng thiện không, phải không? Nhưng mà không. Thiên ở đây là lửa. Lửa có hai, lửa thiện hoặc là lửa bất thiện. Tham ái cũng là lửa. Sân hận cũng là lửa. Từ bi, trí tuệ cũng là lửa. Nhưng quý vị nhớ lửa nó có những cái chức năng khác nhau: lửa sưởi ấm, lửa nấu nướng, lửa soi sáng và lửa đốt cháy. Mặc dù tất cả là lửa hết nhưng mà nó được dùng trong cái trường hợp nào. Lửa mà để soi sáng là lửa lành. Lửa nấu nướng, lửa sưởi ấm là OK. Nhưng mà lửa làm cho mình bị bỏng, lửa làm cho tan nhà nát cửa thì... Ở đây cũng vậy, gọi là lửa hết nhưng mà đốt cái cần đốt, còn có những cái phải giữ lại thì nó đốt luôn. Sẵn mượn cái này tôi nói luôn, tôi mong bà con hiểu, mà chỉ sợ bà con không hiểu thì uổng, thôi để người muôn phương nghe vậy. Người tu cần những ngọn lửa để chi?

Thứ nhất, nhờ có lửa người tu được ấm, nhờ có lửa người tu mới có thức ăn - thức ăn trong Thiện Pháp, nhờ có lửa bà con mới được soi sáng. Soi sáng, sưởi ấm và thức ăn. Nhờ có lửa bà con mới thiêu hủy, bỏ đi, đốt được rác, những cái không cần giữ lại. Người tu buổi đầu là cần lửa để soi sáng, để sưởi ấm, để nấu thức ăn, để đốt đi những cái không cần thiết. Nhưng mà cuối cùng người tu cần lửa để chi? Để đốt sạch, không còn "sạch" và "dơ" nữa, có nghĩa là giải thoát. Cho nên có nghe cái Giới, Định, Tuệ không? Giới là gì, là đời sống đạo hạnh của thân và khẩu. Định là gì, là nhờ vào sức tập trung để đối phó phiền não một cách tạm thời. Tuệ

là gì, là dùng sức mạnh của Định mà phát triển Niệm và Tuệ. Tu Tứ Niệm Xứ cắt đứt phiền não. Tam học là Giới, Định, Tuệ. Ở giai đoạn Định thì cái lửa đó là lửa soi sáng, lửa nấu nướng, lửa sưởi ấm. Nhưng mà lên tới cái Tuệ thì cũng là lửa nhưng mà lửa đó đốt sạch. Bởi vì hãy còn có căn nhà đó thì nó còn có vấn đề. Tôi biết có nhiều người họ có chuyện buồn họ đốt sạch cái nhà đó họ đi luôn, họ chỉ để trơ lại cái nền đất thôi. Như Trang Tử lúc biết vợ ngoại tình ông đốt nhà ông đi, biết chuyện đó không? Nhiều khi mình muốn xóa sạch cái gì đó chỉ có đốt thôi, đốt bỏ. Ông đó, vợ chết rồi ông mới phát hiện ra là vợ ngoại tình. Khi mà vợ mất, ông đi thiêu một số đồ mà bà muốn thiêu cùng, còn cái đồ nào mà bà không có trời thì ông giữ lại làm kỉ niệm. Ông giữ luôn cả những sợi tóc bà làm rớt trên gối, phòng. Ông thương lắm! Mà khi ông lục được quyển nhật ký của bà, biết bà ngoại tình thì ông đốt không còn sót một cái nào rồi ông bán nhà luôn. Người tu cũng vậy là mình đốt từng giai đoạn. Vợ chết thì phải đem xác vợ thiêu nhưng phải giữ lại kỉ niệm, nhưng khi biết rằng bà ngoại tình thì ông đốt luôn tất cả những gì liên quan tới bà. Ở đây cũng vậy, mình mới tu mình chỉ bỏ đi những cái gì là không cần thiết, nhưng mà đến một giai đoạn nào đó mình đốt đi tất cả mọi thứ vì mọi thứ thật sự đều không cần thiết. Nếu hữu duyên mình đã đắc cái câu này rồi. Mới tu thì mình chỉ đốt đi cái không cần thiết nhưng mà tu rất ráo thì sẽ đốt hết mọi thứ vì mọi thứ thật sự đều không cần thiết. Tức là hồi đầu vợ chết cái cần đốt chỉ là cái xác của bà thôi, rồi sau đó ông hủy luôn những cái không thể để lâu như bình hoa bà chưng lần cuối trước khi bà nhập viện. Ông vẫn còn giữ lại những cái bút tích, nữ trang nhưng mà khi ông phát hiện ra bà ngoại tình rồi thì ông đốt sạch mọi thứ và bán cái nhà luôn. Thì người tu hành cũng y chan như vậy. Buổi đầu thì mình lánh ác hành thiện, làm được công đức mừng lắm, ở đâu có cúng dường, phục vụ mình nhào tới, mình mê lắm. Rồi đến một ngày khi tu tập tuệ quán rồi mình chỉ mong chấm dứt sanh tử, không còn mong kiếp sau sanh ra giàu, đẹp, con nhà giàu. Không cần nữa. Chỉ mong chấm dứt sanh tử thôi. Không còn cầu quả nhân thiên nữa. Trong kinh nói cái này mới khiếp nè "khi mình nhận ra những thứ mình có nó chỉ là một

cái gì đó phụ bạc thôi, mình không giữ được nữa". Chữ phụ bạc (Pali) rất là hay, khi mình nhận ra mọi thứ nó chỉ là phụ bạc tức là cái tâm thân mình nó đi "ngoại tình" mà mình không biết. Có hiểu chữ "ngoại tình" không? "Ngoại tình" là gì? Nó lén nó bệnh. Khổ quá! Nó lén nó bệnh! Cái đó có phải "ngoại tình" không? Mình lo cho nó đủ thứ, mình tập thể dục, ăn uống diet, mình làm tùm lum mà nó có lén bệnh không? Nó có lén già không? Đó là "ngoại tình" đó! Mình đi mình chăm sóc cho nó, nó đi nó ngủ hết cái xóm này, quý vị nghĩ đó có là ngoại tình không? Có nghĩa là khói bếp gas, khói nướng thịt, khói xe, nó cứ lén lén nó nạp vô, để chi?, để mình ung thư chơi trong khi mình làm đủ chuyện để mình hầu nó. Thì đó gọi là "ngoại tình". Chưa hết, nhà cửa, xe cộ nó có phải là "ngoại tình" không? nó có lén mình nó hư không? Tất cả những thứ mình có nó đều lén lúc phản bội mình hết. Bởi vì nếu không có thì làm sao có một ngày mình mát sạch. Tôi mượn chuyện một người, một thời người đó cái gì cũng có rồi bây giờ người đó lại chấp nhận một cái đời sống không có gì hết. Cái đó có phải là do "ngoại tình" không? Chữ "ngoại tình" ở đây nghĩa là những thứ mình có nó đang từng phút lìa bỏ mình. Nhan sắc của mình nó có đang từng phút bỏ mình không? Sức khỏe, nhan sắc, tình cảm, giao tiếp trong xã hội có phải từng phút đang lìa bỏ mình không? Các vị có tin là những tình bạn từng ngày nó đang bị mòn hao? Một là mòn hao bằng cách nó không thích mình nữa, hai là nó quen với người mới, ba là nó dắt nhau nó chết dần, chết từ từ hết...Đó có phải là "phản bội" không? Tình bạn, giao tế, sức khỏe, nhan sắc, quyền lực, tất cả mọi thứ nó đang lặng lẽ, ở sau lưng mình nó chọt, lìa bỏ mình mà mình cứ chổng mông mình lo cho nó. Tất cả đều là "ngoại tình".

Cho nên tu hành buổi đầu là mình đốt lửa để mình bỏ đi cái không cần, sau cùng là mình đốt sạch vì không có cái gì cần, hể nó còn có là còn vấn đề. Trong kinh nói câu này rất là hay "Còn có hiện hữu là còn có vấn đề". Vì mọi hiện hữu nó chỉ tồn tại trên những vấn đề. Thí dụ tại sao mình có cái xác này? Là bởi vì trước đây có một cặp nam nữ họ yêu nhau, họ gần nhau mới có mình. Rồi cái cặp đó giờ già chết ngắt rồi. Cái thân này được tạo ra đời, nó tồn

tại bằng ăn, bằng uống, bằng áo, quần, sự chăm sóc, nhiệt độ thích hợp. Mà chỉ cần những cái này nó trực trực là coi như cái thân này nó nằm xuống vĩnh viễn. Cho nên có phải là cái thân này nó đang luôn luôn tồn tại trên những vấn đề không? Không có cái thứ gì trên đời này không tồn tại trên những vấn đề. Chiếc xe tại sao nó chạy trên đường được vì nó cần đến xăng, cần một bộ máy hoàn chỉnh. Quý vị nói với tôi "trên đời này ước gì mình được như làn gió không có lệ thuộc gì hết". Tôi hỏi quý vị, gió có lệ thuộc không? Không phải chỗ nào cũng có gió. Chỗ có chỗ không. Tại sao tôi ra ngoài sân gió quá chừng, tại sao trong đây không có? Nó bị che. Mình nghĩ nắng với gió là không bị ràng buộc. Đâu phải. Đâu phải chỗ nào cũng có nắng. Đó là tôi lựa hai cái nhẹ nhất trong cuộc đời này đó là nắng và gió. Rồi ngay cả oxy cũng đâu phải chỗ nào cũng có.

Cho nên thế giới này nó luôn luôn có vấn đề vì nó chỉ có một cách duy nhất để tồn tại đó là song hành với vấn đề.

Tại sao mình phải tu tập tuệ quán? Tại sao phải tu tập tứ niệm xứ? Là bởi vì anh không có sống chánh niệm thì anh không có thấy cái điều mà nãy giờ tôi nói. Những điều tôi nói nãy giờ, nhiều lắm là một năm tôi về giảng một lần, anh nghe anh gật gù nhưng mà tôi đi anh quên sạch. Nhưng mà nhờ anh sống chánh niệm từng ngày từng giờ anh sẽ thấy cái điều mà tôi nói. Tại sao thế giới này là song hành với những vấn đề, anh sống chánh niệm anh sẽ thấy, nó đủ thứ chuyện hết.

Nó đi một hồi cái nó mới nó muốn ngồi, nó ngồi hồi cái nó muốn nằm, nó nằm lát nó muốn đi, nó đi lát nó nói nó đói bụng, nó đi một hồi nó nói nó khát nước, mình "dụng" cho nó một ly nó nói nó muốn đi toilet. Các vị nghĩ coi chịu nổi không? Các vị có biết thế giới này đang có vấn đề với China không? Là vì họ làm hàng hóa quá rẻ cho nên ai cũng xài đồ Tàu, xài đồ Tàu là phải chấp nhận hệ lụy. Bỏ đồ Tàu thì xài đồ của ai bây giờ? Đất nước Thụy Sĩ là một đất nước mà tôi rất tin cậy về mặt quality nhưng mà hôm nay 70% hàng hóa lưu hành trên nước Thụy Sĩ là đồ Tàu. Tôi nói rõ luôn là

vật liệu xây dựng, gạch đá, mấy cái đồ bằng nhựa, bằng sắt ... toàn đồ Tàu hết. Lí do là nó rẻ. Và người ta lí luận thế này: không cần thiết phải tốn 1000 đô la cho một cái ban công bằng (...), chỉ có 1m thôi mà là 1000 đô la nếu nó làm tại Thụy Sĩ, mà trong khi nếu nó được nhập từ Tàu 1000 nó xuống còn 300, theo quý vị nên chọn lựa cái nào. Mà cái ban công đó chỉ là chỗ mình đứng mình dựa thôi, làm gì tới 1000 đô 1m nên lấy cái 300. Chính vì ai cũng nghĩ vậy nên đồ Tàu đi toàn cầu mà đồ Tàu luôn luôn có vấn đề, buồn buồn nó gãy, buồn buồn nó sút. Đồ Tàu như cánh chuồn chuồn, khi vui nó đậu, khi buồn nó bay. Có ông chủ tiệm ăn, ông mới kêu họa sĩ tới vẽ cho cái bảng hiệu, ông hỏi giá cả sao. Họa sĩ mới nói có hai giá, sư tử cột thì nó mắc, sư tử thả thì nó rẻ, chênh lệch nhau tới ba phần lặn, ví dụ sư tử cột tôi làm cho ông 30 đồng, sư tử thả chỉ có 10 đồng thôi. Thì ông kia nói: thôi sư tử thả đi. Ông họa sĩ vẽ sư tử thiệt là đẹp để "tiệm ăn sư tử kí". Hai ba đêm sau, trời mưa, ông ngủ dậy thấy tấm bảng trôi mất tiêu. Ông kêu thằng thợ tới thì nó nói rằng sư tử thả là vẽ bằng sơn của Trung Quốc, mưa xuống là sư tử nó đi mất à. Còn sư tử cột là vẽ bằng sơn Mỹ, outdoor painting là coi như không có hư, OK, tại you chọn thôi, your's choice not mine... Khi mà ta chấp nhận cái rẻ của Trung Quốc thì đừng hỏi vì sao mà nó mau hư, đã khoái cái rẻ thì anh phải chấp nhận vấn đề của nó. Bây giờ ngược lại, xài đồ của Anh, Mỹ, Nhật, Đức nó lại có vấn đề nữa, nó quá mắc đi, cứ 1m mà 1000 thì bán bà xã chưa đủ làm cái hàng rào nữa...

Thế giới này luôn luôn gắn liền với những vấn đề vì sao vì nó chỉ có một cách duy nhất để tồn tại là song hành với các vấn đề. Anh không thể nào tách nó ra được. Giống như anh cưới một người bị lang beng thì anh phải cưới luôn cái phần bị lang beng đó, anh không thể kêu nó để cái lang beng đó bên ngoài Giáo đường được, trừ phi là anh phải chữa lành cái lang beng đó chứ nó đang bị lang beng thì anh cưới em anh cưới cho bằng hết. Cho nên nhiều cái bi kịch hôn nhân là vì thương một nốt ruồi mà nó cưới luôn mấy chục kí còn lại, nó khổ một đời. Cho nên nhiều người đàn ông nói rằng bị xe mười tám bánh chết không tức bằng bị một nốt ruồi đó đè

chết. Đồi trai đang tung tăng, bị một cái nốt ruồi, bị một cái răng khểnh, rước nó về, hận mười tám năm vẫn còn hận vì cái răng khểnh nằm đúng chỗ quá. Nó cười có lũng cái lỗ trên mặt, lún đồng tiền, cười về mới biết là ngoài cái lỗ này ra có trăm ngàn cái lỗ khác phiền lắm.

Lần trước về giảng cho bà con hai mươi bốn chi, là bộ A Tỳ Đàm số 7, bộ A Tỳ Đàm cuối cùng. Bắt đầu lớp này tôi nghĩ khác, tôi muốn dắt bà con đi ngược lại từ đầu của A Tỳ Đàm, kỳ rồi mình học cái đuôi, kỳ này mình học cái đầu, kỳ rồi mình học cách nấu cơm, kỳ này mình học cách gieo mạ. Hôm qua đến giờ tôi giới thiệu cho các vị bộ A Tỳ Đàm đầu tiên. Tức là khi cần thiết thì thế giới này được phân ra có ba thứ thôi: thiện, ác và không thiện không ác. Khi cần thiết thì phân thế giới này qua cảm xúc: dễ, chịu, khó chịu và lưng lửng. Khi cần thiết phân thế giới này qua các ngọn lửa, toàn bộ thế giới này chỉ là những ngọn lửa, khi thì sống bằng lửa lạnh, lúc thì sống bằng lửa ác. Khi sống với ngọn lửa lạnh thì ta đang tiêu hủy những cái không cần thiết, khi sống với ngọn lửa ác thì ta đang tiêu hủy những cái cần thiết và lý tưởng cao nhất của đạo Phật là đốt sạch thiện ác. Vì sao, vì hễ còn có mặt là còn phiền. Chính vì quý vị không có niềm tin, một là biết mơ hồ, từ cái biết mơ hồ nó dẫn đến niềm tin mơ hồ, chứ lúc quý vị biết chắc, tin chắc cái chuyện đêm nay mình chết là một điều có thể thì quý vị sẽ thay đổi rất là nhiều. Điều thứ hai, quý vị biết rằng mình tắt thở rồi chỗ nào mình cũng có thể chui xuống hết. Chính vì cái biết của mình không được chắc chắn, cái biết của mình là cái biết vay mượn borrow knowledge. Cho nên trong kinh nói rất rõ cái điểm khác biệt giữa thánh và phàm là gì? Thánh nhân biết rõ điều mình tin nên tin chết bỏ điều mình biết. Còn phàm phu là hiểu không rõ lắm điều mình tin nên không tin lắm điều mình biết. Cho nên đi chùa nghe Pháp vậy chứ, rớt ráo cái mình quan tâm nhiều nhất vẫn là tiền, bạc, gia đình, tình cảm, quan hệ xã hội. Biết bao nhiêu người họ không đi dự lớp cuối tuần chỉ vì mắc đi sinh nhật, mắc đi nhà hàng. Tin là tin vậy thôi chứ còn vì không hiểu lắm điều mình tin nên người ta không tin lắm điều mình hiểu.

Sống Chánh Niệm (1)

Sắc, thính, khí, vị, xúc là những gì ta thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng trong từng phút, những gì ta suy tư trong từng phút, cái đó gọi chung là sáu trần. Hôm qua tôi đã nói rồi, khi mình dành quá nhiều thời gian cho những tiếp xúc trần cảnh mà nó không có lợi ích cho đời sống tâm linh, cho sức khỏe thì có nghĩa là ta đã tiêu hoang cái thời gian cho những thứ vô ích và thậm chí là có hại.

Đừng có coi thường những cái mình thấy, mình nghe, mình ngửi. "Thì tôi thấy cái đó đẹp tôi nhìn có gì đâu!". Trong Lão Tử có một câu rất giống với Đạo Phật đó là "Đừng coi thường những thứ gì thoáng qua trong đầu của mình". Bởi vì nhiều lần thoáng qua nó sẽ trở thành ấn tượng, và khi nó trở thành ấn tượng nó có thể trở thành cái nguồn động lực để mình nói và làm, mình biến nó thành hành động. Tức là nhiều lần thoáng qua nó sẽ đi vào trong ký ức của mình, trong tiềm thức, trở thành ấn tượng tâm lý, và khi trở thành ấn tượng tâm lý nó sẽ dễ dàng biểu hiện ra bằng ngôn từ và hành động. Ngôn từ, hành động được lặp đi lặp lại nhiều lần sẽ trở thành thói quen. Ví dụ như mình thấy bông hoa mình hay nhìn, mà khi nhìn nhiều lần như vậy trong đầu mình nó hình thành ra một cái sở thích là ngắm hoa, qua khỏi ngắm hoa đi tới một bước nữa là mua hoa về trưng, xa hơn nữa là trồng hoa. Cuối cùng mình tiêu phần lớn thời gian trong tuần cho cái chuyện trồng hoa mà ngày đầu mình không có ngờ. Tôi phải nói rõ tôi không có cực đoan đến mức mà tôi lên án cái chuyện ngắm hoa, mà tôi nói theo tinh thần trong kinh là trong Tương Ứng Bộ kinh, Đức Phật ngài dạy rằng "hạn chế cái thích ở đời", bởi vì có nhiều cái thích thì tự nhiên có nhiều cái ghét. Cái thích nó càng nhiều thì nó sẽ kéo theo nhiều cái ghét. Khi mình thích êm ấm thì mình ghét cái gì sần sùi, thích mát mẻ thì mình sợ cái gì nóng nực, thích ấm áp thì mình sợ cái gì đó lạnh lẽo, mình tưởng đó là cái chuyện bình thường. Nhưng mà không, nó quan trọng lắm. Có những người họ lạ chỗ họ ngủ không được vì nệm nó không có giống cái nệm ở nhà. Họ bị lệ thuộc đủ thứ. Tôi hình như cái ghế nào tôi ngồi cũng được, chỉ là đừng để

vỏ sấu riêng là tôi không có ngồi được thôi, chứ còn có nhiều người cái ghế họ phải sao họ mới ngồi được, đó là lý do tại sao bên Thụy Sĩ có những cái ghế phải 1200 đô một cái, mà cái ghế đó ngồi sướng thiệt, ngồi bốn đến sáu tiếng không có mệt. Nhưng mà giả sử như mình không có điều kiện để tậu cái ghế đó tính sao đây?... Khi mình chìm sâu trong một nhu cầu nào đó thì chính mình trở thành nô lệ cho nhu cầu, lẽ ra tiện nghi nó phục vụ cho mình thì mình trở thành nô lệ cho tiện nghi. Hai cái khác nhau. Cũng giống như mình nói mình làm chủ chiếc xe nhưng nếu mình nghĩ kỹ thì chiếc xe nó làm chủ mình, là bởi vì chiếc xe nó bị gì mình lo dữ lắm, chứ mình bị gì chiếc xe nó đâu có lo. Có mấy người Phật tử họ mới mua xe, họ nói với tôi "Khổ lắm Sư! Mỗi lần đi chợ, đi siêu thị ra đâu dám lên xe, phải đi một vòng coi nó có trầy không." Trong khi má của mình đi chợ ra mình không có dòm xem má mình có bị trầy xước gì không, bà già mình mình không có nhìn mà nhìn chiếc xe. Điều đó có nghĩa là nhiều khi mình nói mình làm chủ nó nhưng thực ra nó làm chủ mình. Chưa hết, có những cái chữ rất là quan trọng mà bà con nghe nhiều mỗi ngày nhưng trong Đạo Phật nó rất là quan trọng, đó là chữ "Có" và chữ "Của". "Tôi có cái nhà", chữ "có" này nó rất là mơ hồ, trừu tượng, vì sao, vì chỉ cần mình tắt thở một cái là chữ "có" đó không còn đúng không? "Tôi có một cuộc tình", cái chữ "có" đó mình rất hãnh diện nhưng thực ra nó rất mơ hồ, "có" qua "không" cái khoảng cách nó mỏng hơn sợi tóc. Rồi "Cái đó là của tôi", chữ "của" đó là do mình nghĩ nhiều hơn, biết dựa vào đâu để gọi là "của", chỉ cần có một biến cố, một bất trắc, một trục trặc tí ti thì chữ "có" và chữ "của" đó trở nên vô nghĩa ngay.

Nhiều lần và rất nhiều lần tôi nói, trong đời tôi có hai đối tượng mà tôi nể lắm: một là người tu hành, bao gồm các bậc hiền thánh nói chung. Cái hạng người thứ hai tôi nể là người có vợ có chồng, tôi nể hơn, bởi vì họ đã can đảm vô cùng. Họ đã dán thân vào một cuộc chơi, một ván bài, một canh bạc cực kỳ mạo hiểm, risky game. Mình dựa vào cái gì để mình nói mình có nhau, mình giữ

nhau, thuộc về nhau. Mình dựa vào cái gì? Nó gồng. Đến một lúc nào đó nó gồng để mà chịu đựng nhau, gồng riết nó quen.

Cái hạnh phúc nhất trên đời này đó là biết Phật pháp và được sống độc thân. Nếu ai hỏi tôi "đời sống nào là hạnh phúc?". Tôi sẽ nói "hạnh phúc nhất là sống một mình và biết Phật pháp". Tôi nói như vậy không có nghĩa là kêu quý vị sau buổi học này là ly dị sạch. Không. Sáp vô được thì sáp cho đỡ mùa đông nhưng mà có một điều là tôi ngán lắm, bởi vì chiếc xe mình ngán mình còn giải quyết được, cái nhà mình ngán mình còn giải quyết được, miếng đất mình giải quyết được, cái đồng hồ, mắt kính, tất cả mình đều giải quyết được, nhưng mà cái mối hôn nhân nó đâu phải dễ giải quyết. Những điều này giờ tôi nói nó có ý gì, Đức Phật ngài dạy "con hãy cẩn thận với sáu trần của con. Đời sống của con nó được hạnh phúc hay nó bị đau khổ hoàn toàn do cái cách con nhìn đời sống". Cho nên có câu này quý vị phải ghi: Trình độ dẫn đến thái độ. Thái độ dẫn đến buồn vui hay là hạnh phúc. Thái độ đối với đời sống, mà thái độ nó đến từ trình độ, khả năng mình ghi nhận, đón nhận thế giới này ra sao, nó rất là quan trọng. Mỹ nó nói rằng "The world what you see", thế giới này chính là những gì anh thấy. Ngày còn trẻ còn nhỏ tôi biết cái câu đó mà tôi không có thấm bằng khi tôi lớn. Có nghĩa là mình nói rằng cái nhà của mình nó diện tích là bao nhiêu, miếng đất của mình diện tích là bao nhiêu, Houston này diện tích là bao nhiêu, Mỹ diện tích bao nhiêu, rồi Trái đất này diện tích là bao nhiêu. Cái đó là mình tính cho vui thôi chứ thực ra cái rộng hay hẹp của ngôi nhà này nó còn tùy thuộc vào cái tâm cảm của người sống trong ngôi nhà này nữa. Cái người chơi game họ chỉ biết có cái màn hình thôi. Có người thế giới này đối với họ chỉ là căn phòng hoặc căn nhà thôi. Có những người Phật tử mà tôi biết, họ ghen tuông nhiều quá cho nên thế giới này đối với họ chỉ là đối tượng họ đang ghen thôi, tôi ngày chỉ biết cái người đó, ăn rồi chỉ biết cái người đó đang ở đâu, đang làm gì, với ai, tối ngày chỉ biết anh chàng đó, khổ vậy đó. Thậm chí ở Houston này người ta có thể bắn nhau vì ghen, chuyện xưa rồi tôi không nhắc lại, họ chấp nhận ở tu mà, miễn là thỏa cái cơn đó thôi. Lúc quý vị đựng chuyện

quý vị sẽ nhớ vô cùng cái câu của tôi trưa nay đó là: Thế giới này chính là những gì anh cảm nhận, anh cảm nhận nó ra sao.

Cho nên tôi nói tới nói lui, đời sống này và cái cuộc tu hành nó chỉ gói gọn trong có hai chữ thôi quý vị. Đó là chữ "What" và "How". Anh sống với cái gì và anh sống ra sao với nó. Cái đó mới lớn chuyện, chứ anh đừng có khoe với tôi anh có nhiều xe. Đối với tôi cái đó vô nghĩa. Anh làm gì với chiếc xe đó, "What" là anh có cái gì, anh đang sống với cái gì, anh đang sở hữu cái gì, đó là mới "What". Nhưng mà cái "How" mới quan trọng

Anh có gia đình, anh có nhà cửa nhưng mà anh sống ra sao với cái mà anh có mới quan trọng. Anh đừng có nói với tôi anh có tiền anh có tiền anh sướng, tôi không có tin. Bởi vì tôi cũng có quen biết với một số Phật tử có của ăn của để nhưng mà tóc bạc trắng hết vì khổ tâm, khổ vì người hôn phối, khổ vì con gái, khổ vì con trai. Hồi nó còn bé nó bệnh quặt quẹo thì mình lại khổ theo kiểu khác. Nó lớn lên nó khỏe mạnh, nó đi trường lớp, nó vô tuổi teen thì mình lo cái khác. Hồi bên Việt Nam mới qua không có nhà ở, phải thuê apartment ở thì khổ cái khác, giờ có cái nhà hai triệu khổ khác. Cái thế giới này chính là những gì mình thấy. Nhiều người hiểu lầm tưởng rằng Đạo Phật xúi mình bỏ hết. Không, trong kinh không hề xúi mình. Trong kinh nói nếu có ngon đi xuất gia, buông hết, nếu mình không có khả năng thì tiếp tục làm cư sĩ, trong kinh nói rõ như vậy. Đức Phật không có mạt sát người cư sĩ, nhưng mà Ngài có dạy thế này "Dầu là người cư sĩ cũng phải nên nhớ rằng cái trách nhiệm sanh tử giống hệt người xuất gia". Người xuất gia họ có điều kiện để họ sống chiêm nghiệm hơn mình, nhưng mà cái trách nhiệm sanh tử là gì, có nghĩa là cái nhận thức về bản thân, về thế giới, và đường hướng hành động mỗi ngày bắt buộc người cư sĩ và hàng xuất gia phải giống nhau. 90% người cư sĩ cứ cho rằng tôi là người cư sĩ tôi có quyền dốt giáo lý, cái đó thì Tăng Ni chịu trách nhiệm, chứ còn tôi, tôi làm phước, tôi nuôi cho mấy ông ăn mập thây, ông phải giảng lại cho tôi nghe. Sai! Nguyên một đám của mình ai cũng bị tiểu đường hết, mình đừng có đi đờ cho bác sĩ. Sai. Cái chuyện người ta có hiểu biết hơn mình về chứng tiểu

đường đó là chuyện của người ta. Nhưng về phía mình, mình cũng phải ráng tìm hiểu riêng về ăn kiêng, thuốc men để mình tự mình lo cho mình. Chứ mình đâu có đồ thừa là tại vì tôi đã trả tiền cho bác sĩ, bác sĩ phải chịu trách nhiệm về cái bệnh của tôi. Tôi được quyền ăn thoải mái bởi vì mỗi lần tôi tới, ông đã ăn của tôi bao nhiêu tiền. Tôi tới ông đưa thuốc tôi uống, đúng không?. Đúng! tôi uống thuốc theo lời ông nhưng tôi ăn thì tôi ăn thoải mái bởi vì đó là quyền của tôi. Tiền của tôi, tôi muốn ăn gì tôi ăn chứ. Sai. Cái chuyện bác sĩ là chuyện khác còn cái chuyện tiểu đường là mình phải lo cho mình, thậm chí mình có quyền nghi ngờ ông bác sĩ đang điều trị cho mình nữa kìa. Có cả cái chuyện đó nữa. Chứ không thể nào mình đổ cho Tăng Ni được hết. Cho nên có nhiều Phật tử cho rằng tôi có quyền đốt giáo lý. Tôi phải đi làm, tôi có tiền tôi cúng chùa thì chùa phải có trách nhiệm lo cho tôi về mặt tinh thần.

Bên Đạo Phật không có khái niệm "Mục vụ". "Mục" là chặn, bên Thiên Chúa họ có khái niệm là "Mục vụ", mấy Cha có trách nhiệm linh hướng, hướng dẫn và chặn dắt tín đồ bởi vì tín đồ là một đám Con Chiêng. Và Linh Mục là một vị đại diện cho Chúa chặn dắt cái bày Chiêng đó. Trong Đạo Phật không có cái đó. Trong Đạo Phật xác định rất rõ: cái giá trị cá nhân không phải xác định trên màu áo. Cái câu "Chiếc áo không làm nên thầy tu" không phải Tây nó mới tin đâu mà hai mươi sáu thế kỷ về trước Đức Phật đã nói rồi. Ngài nói "Này các Tỳ Kheo! Ta nói rằng một cái đầu không tóc chưa phải là Sa Môn. Một cái Tăng-già-lê trên người chưa đủ để gọi là một Sa Môn. Vì nếu hai cái đó cộng lại đủ để gọi là một Sa Môn thì chúng ta có thể có ngay tức khắc cả trăm vị Sa Môn như thế". Có thể không? Bây giờ mình cứ thuê người ta cạo trọc lóc, cứ một tiếng đồng hồ trả họ một trăm đồng cho họ đắp cái y lên là mình có ngay một trăm ông Sư rồi. Cho nên cái giá trị của mỗi Tăng Ni, Cư sĩ nó không phải nằm ở cái hình thức bên ngoài, anh có tóc hay không có tóc, anh mặc cái gì, vấn đề nó ở chỗ là anh có một đời sống tâm linh ra sao. Và bên Đạo Phật tôi nhắc lại tuyệt đối không có khái niệm "Mục vụ", có nghĩa là chặn dắt, ông

Sư không có chuyện chặn dất Phật tử. Và ở bên Thái Lan, Miến Điện, Phật giáo phát triển rất là mạnh, cái chuyện mà một người Cư sĩ ngồi ở vị trí của tôi, chư Tăng ngồi bên đó đó, họ tôn trọng thì họ không cho ngồi thấp, học cho ngồi trên ghế. Đúng. Chứ còn cái chuyện bên Miến Điện, bên Thái Lan, một người cư sĩ tóc tai dài sọc mà ngồi đây giảng cho đám ông Sư, chuyện đó very bình thường, là chư Tăng đó. Các vị thế nào cũng có người thắc mắc.

28/05/2020 - 12:07 - hongha7711

Bà Achahn Naeb (Thái) hay cô Sayalay Dīpaṅkara (Miến Điện) giảng cho chư Tăng nghe luôn. Mà chư Tăng ở đây quý vị biết là ai không? Chư Tăng ở đây gồm có những vị họ đã xong bốn năm Đại học Phật giáo. Bên Miến Điện đa phần chư Tăng phải qua bốn năm Phật học mà người ta gọi là Dhammācariya, bằng giảng sư. Bốn năm đó họ cái gì? Tiếng Pali, A Tỳ Đàm, Kinh tạng và Vipassana. Sau bốn năm đó ra vị nào cũng biết đọc kinh điển bằng tiếng Pali, vị nào cũng phải có căn bản về A Tỳ Đàm, vị nào cũng phải có khái niệm về kinh tạng, vị nào cũng phải có cơ bản về Vipassana. Nghĩa là bốn năm ra tự tu được và có thể đứng lớp giảng cho người ta tu, và những vị đó phải tìm đến nghe những người cư sĩ này giảng. Chắc quý vị ngạc nhiên, tại sao? Tôi nói luôn: Các vị có biết có bác sĩ y khoa, rồi giáo sư bác sĩ không? Đã bác sĩ rồi còn có loại giáo sư bác sĩ nữa, là sao? Trường lớp là giống nhau nhưng sau cái trường lớp đó người ta có những tìm hiểu riêng, đâu phải bác sĩ nào cũng giống nhau về mặt kiến thức. Có những ông đi về là mở phòng mạch kiếm tiền nuôi vợ, hết! Có những ông không ngừng nghiên cứu để viết mấy cái bài article về y khoa để đăng trong Journal của mấy trường Đại học, mấy ông đăng bài trong Journal đó có thể ổng rất là nghèo, không có phòng mạch, ổng ăn xong rồi ổng nghiên cứu, những ông đó mới đáng sợ hơn mấy ông có phòng mạch. Ở đây cũng vậy, may là y khoa, trong Phật pháp còn ghê hơn như vậy nữa. Tôi nói ra cái này quý vị có thể vừa vui mà vừa sợ, vui là bởi vì người cư sĩ có khả năng đi xa hơn mấy ông Tăng Ni về giáo lý, nhưng mà sợ là sợ chỗ này: mỗi bài kinh như vậy các vị có uyên bác bằng trời, mỗi bài kinh như

vậy đọc đi đọc lại suốt năm chục năm vẫn hiểu khác quý vị có biết không. Cách hiểu của năm đầu tiên nó không có mâu thuẫn so với năm thứ năm mươi nhưng mà cái độ sâu và độ rộng nó khác nhau. Tại sao mà trên thế giới, làm thơ thì nhiều lắm, viết văn thì nhiều lắm nhưng tại sao có những nhà văn họ đạt giải Nobel, là bởi vì ngôn từ của họ nó có chiều sâu, đọc hiểu nhiều cách và độ sâu của nó là khôn lường. Người fta dựa vào đó và sức ảnh hưởng của những tác phẩm của ông này để lại có ảnh hưởng gì trên thế giới, thứ nhất là về độ sâu được giới chuyên môn nhìn nhận, thứ hai nó phải có ảnh hưởng rộng trong bao nhiêu phần trăm nhân loại, châu lục. Căn cứ vào những khía cạnh đó ở bên Thụy Điển người ta mới cấp giải Nobel cho một tác phẩm. Kinh Phật còn ghê gớm hơn như vậy nhiều lắm. Nếu các vị có đọc Documentary của Tam Tạng các vị mới thấy giật mình, có rất nhiều bài kinh mới nhìn qua thoát chừng ai hiểu cũng được hết, rất dễ hiểu. Nhưng khi đọc trong Documentary mình mới giật mình là cái cách hiểu một bài kinh nó còn tùy thuộc vào cái Background của mỗi người nữa, hiểu sơ sơ nói chuyện rất là giống nhau nhưng khả năng phân tích, diễn bày, đào sâu, khoét rộng là hoàn toàn khác nhau. Một người thật sự là uyên thâm, Đức Phật ngài định nghĩa cái chữ uyên thâm trong Đạo của Ngài có hai trường hợp: Một, thuộc nhiều kinh điển. Hai, có khả năng đào sâu, khoét rộng một bài kinh đủ để người ta thấy cả Tam Tạng trong đó cũng được gọi là uyên thâm. trường hợp thứ hai Ngài khen. Chỉ qua một bài kinh mà cho người ta thấy tất cả Tam Tạng nằm hết trong đó thì đó mới đúng là sâu. Cho nên, về mặt hành chánh có Tăng Ni, có Cư sĩ. Cái đó đúng. Về mặt bản thể, một cách rớt ráo thì chúng ta đều là khách trầm luân. Chúng ta không thể nhắm mắt, phó thác, giao phó cái trách nhiệm tu học cho Tăng Ni. Họ muốn cho mình nghe cái gì mình nghe cái đó. Họ có điều kiện hơn mình thì dĩ nhiên lâu lâu mình gặp một lần, mình lắng nghe, mình ghi chép, đúng, nhưng khi mình có thời gian mình phải biết đọc lại những cái mình đã học và tự mình tìm tòi thêm ở trong kinh điển. Còn mình không biết mình phải đi hỏi những người nào mình tin "bây giờ tôi muốn đọc thêm cái đó tôi phải đọc ở đâu?". Mình phải có người để mình tin và có những câu hỏi tương

tự như vậy "Tôi muốn đọc thêm những điều Sư nói, tôi đọc ở đâu?". Chỉ có một cách đó thôi mình mới đi xa được. Mình có lòng hiếu học là quý nhưng mà đấng này ghi chép xong coi đó là tất cả, cho bao nhiêu nhận bao nhiêu, trong khi Đức Phật ngài để lại cho mình một núi kim cương mà lâu lâu mình tới mình gặp Tăng Ni họ hốt cho mình một nắm, trong đó có thủy tinh, có pha lê lộn trong đó mình hốt về thờ thấy bà nội luôn, mà trong khi đó Đức Phật để lại cho mình một núi kim cương. Và có một chuyện tôi nói rất là mạnh miệng là nếu quý vị học giáo lý chuyên sâu một chút, trong thời gian ba tháng, thì các vị sẽ nhận được ba điều sau đây. Điều thứ nhất, các vị sẽ hối hận tại sao trước đây mình không học sớm hơn. Điều thứ hai, các vị sẽ cảm thấy mình an lạc hơn rất nhiều vì cách nhìn của mình đối với Đạo, đối với thế giới nó khác đi nhiều lắm. Chẳng hạn như chữ "thức ăn" từ đó giờ mình hiểu nó rất là cạn, cho tới khi mình vô Đạo Phật, mình nghe Đức Phật nói chữ "thức ăn" mình hết hồn. Rồi từ đó giờ ai đi chùa cũng nghe chữ "lục căn", nhưng mình sẽ hết hồn, giật mình khi nghe trong kinh nói chữ "lục căn" nó sâu lắm, không như mình nghĩ.

Trong kinh Đức Phật dạy như thế này:

- Một tâm thức càng cao cấp chừng nào thì càng ít lệ thuộc vào sáu trần chừng ấy. Tức là họ không có dư thì giờ kiếm cái nhìn, kiếm cái nghe, kiếm cái ăn, kiếm cái ngủ. Một tâm thức cao cấp thì họ hạn chế sự lệ thuộc vào sáu trần.

- Khi mà chúng ta không lệ thuộc vào vật chất thì đời sống tâm linh của chúng ta sẽ đi xa và lên cao hơn nhiều lắm. Tôi chứng minh rõ ràng luôn: khi ta không mất thời gian cho cái ăn, cái mặc, những thứ trang sức, không mất thời gian nhiều cho đời sống vật chất thì đương nhiên là ta rảnh về thời gian và rảnh về cái đầu nữa. Tôi không hề kêu gọi bà con sống khổ hạnh, sống khắc kỷ, sống mà khổ như điên để tu, tôi không có kêu kì cục vậy. Cứ sống thanh thản thoải mái nhưng cứ nhớ canh cánh trong lòng rằng khi mình còn bận tâm quá nhiều về vật chất, mình sẽ không còn thời gian cho tâm linh nữa. "Bây giờ tôi muốn sống đời sống tâm linh, tôi

phải làm sao?". Đức Phật dạy như thế này: Phải có giáo lý (Pali), phải học giáo lý căn bản, xong rồi sống Chánh Niệm. Đức Phật không có kêu mình làm việc thứ ba. Tôi chịu trách nhiệm câu nói này. Người Phật Tử hay người Xuất Gia chỉ làm hai việc đó thôi, học giáo lý rồi sống Chánh Niệm. Học giáo lý là như quý vị đang làm đó. Còn sống Chánh Niệm là gì? kể từ khi ra khỏi cái nhà làm cái gì biết cái đó, tôi không có kêu các vị làm thêm, lần chuỗi, trì chú, chuông mõ, tôi không có kêu. Các vị cứ tiếp tục sống y chang như cũ vậy nhưng mà luôn luôn trong Chánh Niệm, làm gì biết vậy. Mà nếu các vị tập trung làm như vậy trong vòng một ngày các vị thấy nó kì cục lắm, nó lạ lắm. Hổng lẽ một ngày làm không nổi, đâu có kêu mình trồng chuối, đi bằng đầu gối đâu. Chỉ kêu mình một chuyện là cứ sống như cũ thôi, cứ rửa mặt, đánh răng, quét nhà, hút bụi, cứ y như cũ không thêm bớt gì hết nhưng một điều là làm gì cũng có Chánh Niệm. Tin tôi đi, làm trong một ngày đi, nó lạ lùng lắm, nó rất là lạ, nó lạ là nó an lạc hơn. Mà cái này mới ghê nè, mình lấy mắt mình nhìn thì chung quanh là tường, bước ra đường chung quanh mình là nhà cửa xe cộ và mình cứ tưởng đó là thế giới. Sai! Cái đó là thế giới của người không có Đạo họ hiểu như vậy đó. Có nghĩa là quý vị không học giáo lý, không nghe tôi giảng, quý vị nghĩ tôi ở trong một căn nhà, trên là trần, dưới là nền, chung quanh là vách, bên trái tôi là bàn Phật, lò sưởi, bên phải tôi là cây thông. Đó là người không biết Đạo, họ hiểu như vậy. Cái ghê là người biết giáo lý và còn sống Chánh Niệm thì lúc này những cái đó nó không có tồn tại nữa. Mà nó chỉ tồn tại có sáu thứ thôi: tôi đang thấy, tôi đang nghe, tôi đang nghĩ, chứ không còn là tường, vách, trần, nền nữa, cảm giác rất là lạ. Trong Tứ Niệm Xứ, bốn cái: Thân, Thọ, Tâm, Pháp. Tôi nói thiệt là chậm "Muốn thành thánh nhân phải sống với Chánh Niệm. Muốn thoát cái khổ trước mắt phải sống với Chánh Niệm. Muốn chấm dứt sanh tử luân hồi, không bị sa đọa nữa phải sống với Chánh Niệm. Và khi thành A La Hán rồi, thành Phật rồi cũng phải sống với Chánh Niệm. Điều đó cho thấy Chánh Niệm rất là quan trọng. Nhưng mà tại sao có bốn cái Thân, Thọ, Tâm, Pháp? Là bởi vì mỗi người có ba thứ hành trang không giống nhau. Ba thứ đó là gì? Tiền nghiệp, khuynh

hướng tâm lí và môi trường sống, ba cái này không giống nhau. Chính vì ba cái này không giống nhau cho nên cách làm việc của mỗi người với sáu căn nó không giống nhau. Ai cũng cần phải ăn cơm nhưng do điều kiện hoàn cảnh khác nhau nên mâm cơm của chúng ta không giống nhau. Ở đây cũng vậy, ai cũng phải sống Chánh Niệm, ai cũng phải kiểm soát được sáu căn nhưng vì cái khuynh hướng tâm lí, tiền nghiệp, môi trường hiện tại, trình độ kiến thức của mình không giống nhau. Đức Phật xét thấy chính vì chúng sanh quá nhiều khác biệt cho nên Ngài mới đưa ra bốn cái phương pháp này. Mà không phải mình Ngài, tất cả Chư Phật ba đời mười phương đều có bốn cái pháp này giống nhau, không thêm một mà cũng không giảm một, đúng bốn cái thôi Thân, Thọ, Tâm, Pháp. Thân, Thọ là sao? mọi cử động của thân xác đều được ghi nhận. Mọi cử động ở đây gồm có đi, đứng, nằm, ngồi, hít thở, co duỗi, nhúc nhích, xê dịch, kể cả những động tác vô danh thì đều được mình ghi nhận hết. Ghi nhận bằng cách nào? là làm cái gì biết cái nấy. Gãi biết gãi, đưa tay lên biết rõ, để tay xuống biết rõ, gọi là Chánh Niệm, Chánh Niệm trong Thân quán Niệm Xứ. Mà khi mình ngồi yên không có gì để làm thì sao ta? Trở về hơi thở! Ví dụ, tôi đang ngồi vậy, tôi muốn đi tolet, OK tôi đi, tôi đi tôi biết mình đang đi. Nhưng mà tôi nói rõ nha, có một hiểu lầm rất là lớn, có nhiều người họ lãng xãng quá, Thiên Sư mới nói thế này "Chậm lại mới sống Chánh Niệm được!". Vô tình cái câu đó bị nguyên một cái đám "quân Nguyên" kia nó hiểu lầm. Nó tưởng Tứ Niệm Xứ là phải chậm hết, thật ra cái câu đó nó chỉ có giá trị cho cái bà áo đỏ đó thôi, bà quá lãng xãng đi. Ông Thiên Sư chỉ nói cho cô đó thôi "Chậm lại! Chứ cô như vậy làm sao cô Chánh Niệm được!". Nhưng mà cái câu đó bị nguyên một đám "quân Nguyên Thành Cát Tư Hãn" đó nó khoái quá thề là nó tu "rò". Tôi qua mấy cái thiền viện mà tôi thấy họ ăn tôi nhúc đầu luôn. Nó giống như bệnh mà mới mổ vậy đó. Giống như phim quay chậm vậy. Hả cái họng ra, bắt đầu nó đưa thức ăn vô, ngậm lại, rồi bắt đầu nó nhai, nó nhai như cái máy cưa bị hư vậy, nó xàng qua xàng lại, giống cái cưa-rơ nó bị hư, mà yếu điện, điện 220V mà nó xài còn 110V, nó ăn tới Tết chưa xong chén cơm nữa. Cái đó là "thiền bệnh", bệnh

của người hành thiền, hiểu sai. Cái câu đó nói cho cái bà áo đỏ, trong khi quý vị rất bình thường thì quý vị cứ sinh hoạt bình thường. Và tôi xin thề chưa hề có bài kinh nào Đức Phật kêu mình chậm hết, chậm hơn mức bình thường. Không có! Mà Ngài chỉ kêu mình hạn chế những động tác, những công việc không cần thiết. Có! Trong kinh có nói cái đó. trong kinh (Pali) tức là hạn chế lãng xãng, kiếm chuyện để làm. Thứ hai, Ngài kêu mình sống Chánh Niệm chứ Ngài không có kêu mình hạn chế tốc độ sinh hoạt. Chưa bao giờ! Tại cái bà kia bả over. Có câu chuyện vui mà tôi kể hoài là: có bà đó bả đang đi kinh hành với một đám, tự nhiên bả đi thụt lùi lại, bả gài số de, bả de giống như người ta de xe vậy. Máy hành giả khác họ mới hỏi "Sao kì vậy?" - "Vì Thiền Sư nói mình đang đi kinh hành mà phát hiện mình thất niệm, mình quên niệm, thì mình phải bắt đầu lại từ đầu". Quý vị hiểu chữ "bắt đầu lại từ đầu" không?. "Khi phát hiện ra mình thất niệm thì làm lại từ đầu" có nghĩa là sao? là mình tiếp tục niệm coi như hồi nãy giờ không có gì hết. Bả lại hiểu cái chữ "làm lại từ đầu" là bả phải lùi lại cái chỗ hồi nãy, cái chỗ bả bị thất niệm, hên là bả de không trúng ai. Có người hiểu như vậy đó quý vị.

Và nhiều lần tôi đem chánh văn bằng tiếng Pali của kinh Tứ niệm Xứ tôi dịch cho bà con nghe mà thấy mặt quý vị bơ bơ, tôi tiếc lắm. Tiếng Pali là một ngôn ngữ có chia. Ví dụ như là "tôi ăn" thì viết khác với "anh ăn", "tôi ăn" nó khác với "chúng tôi ăn", "anh ăn" nó khác với "các anh ăn", "nó ăn" khác với "tụi nó ăn" vì số ít số nhiều, chưa kể thì, tính thì nữa "chúng tôi đang ăn" nó khác với "tôi đang ăn", "chúng tôi đang ăn" khác với "chúng tôi sẽ ăn", "chúng tôi đã ăn", trong Pali thì nó lại chia khác nữa, Pali về cái Grammar rất là chặt chẽ... Chính vì tiếng Pali có chia nên rất nhiều người đã hiểu lầm chỗ này. Trong kinh ghi rõ chỗ này (Pali) là "Tỳ kheo đang thở vào với hơi dài", (Pali) "Đang thở vào ra dài thì biết rằng tôi đang thở ra dài". Tại sao có "tôi", tại vì ở đó họ chia động từ ở ngôi thứ nhất. Thì các bản dịch tiếng Anh, Đức thì vẫn dịch là "tôi" cho chính xác nhưng mình phải hiểu ngầm rằng Đức Phật không kêu mình niệm từ "tôi" ở đó. Cái đó phải dịch thế này "Tỳ

kheo đang thở ra dài biết rõ rằng đang thở ra dài". Vì "đang thở ra dài" trong Pali chia ngôi thứ nhất thế là các dịch giả họ bèn dịch y chang vậy, dịch sát như vậy, đó cũng là vấn đề của việc dịch sát. Không ngờ cái đám coi kinh không biết tiếng Phạn ôm ngay chốc cái chữ "tôi" đó, nó xài suốt đời luôn. Tôi đang thở ra dài, tôi đang có tâm tham, tôi đang có tâm sân. Mà hành giả phải ghi nhận tâm tham đang có mặt, tâm sân đang có mặt, chứ không phải tôi đang có tâm tham. Hai cái đó nó khác nhau nhiều lắm. Trong kinh ghi rõ thế này, một lần Đức Phật đến thăm một vị Tỷ kheo bị bệnh, Ngài nói thế này "Con hãy ghi nhận là cơn đau đang có mặt chứ con đừng ghi nhận là tôi đang bị đau". Khi mà có cái thân của tôi này đang bị đau tức là cơn đau này là của tôi, đúng không? Khi mình lấy cơn đau gắn liền với cái tôi thì nó lớn chuyện dữ lắm, đấng này vị đó chỉ đơn giản ghi nhận cơn đau đang có mặt. Và trên đời này không có gì gọi là "tôi" hết, chỉ là đồ ráp thôi. Khi mình sống với nhận thức rõ ràng mình chỉ là cái bọt nước thôi thì cảm giác nó khác đi nhiều lắm. Rất nhiều người nói rằng "Tại vì trong kinh giảng như vậy thôi, chứ làm sao tôi coi tôi là bọt nước được!". Vì anh không phải là hành giả nên anh nói như vậy. Nếu anh liên tục sống Chánh Niệm thì đặc biệt là tâm quán, thọ quán, khi anh thiết tha với hai cái đề mục đó thì sẽ có một ngày anh thấy mình là bọt nước. Vì anh trước đây một phút và sau đây một phút hoàn toàn là hai con người khác nhau. Nhưng nó xui một chỗ là, một là mình không hiểu lắm cái điều mình tin nên mình không tin lắm cái điều mình hiểu, hai là học giáo lý mà không có thực tập thì niềm tin nó rất là yếu. Ngoài đời có vậy không, cái chuyện mình biết mà không thực tập? Ví dụ, các vị bày cho tôi đứng thẳng người lên rồi gập xuống lấy các đầu ngón tay chạm mặt đất, làm nhiều lần giảm mỡ bụng. Tôi không có làm vì niềm tin của tôi khác với cái cô kia cố làm, bả làm bả thấy hiệu quả thiệt, bả làm ba tháng. Thì niềm tin của bả đối với cái điều tôi nói nó mạnh hơn là quý vị vì quý vị không có tập. Quý vị nghe "ờ, thấy cũng hay" xong rồi thôi, xù! May là chuyện tập thể dục nó còn đòi sự thực tập thì nói gì là chuyện tu hành.

Pháp môn Tứ Niệm Xứ nghe cao siêu nhưng thực ra nếu phải có một định nghĩa thì mình định nghĩa ngắn gọn thế này: Pháp môn Tứ Niệm Xứ là phương cách kiểm soát và quan sát sáu căn. Hết. Mà tại sao phải quan sát? Là bởi vì tất cả mọi đau khổ của chúng ta đều bắt đầu bằng việc ta không có quan sát sáu trần, sáu căn. Tại sao mình phải quan sát nó, tại mình không có quan sát nó mình chỉ có khổ thôi. Trong kinh nói rất rõ: Một người không có Chánh Niệm, không có tu Tứ Niệm Xứ, họ giống hệt một cái bia để chõ ngã tư vậy, ai quởn thì bắn thôi. Tại sao vậy? Khi anh không sống Chánh Niệm cái gì anh cũng bị phiền được hết. Trời nóng quá, phiền. Lạnh quá, phiền. Cái mùi ở đâu hôi quá, cũng phiền. Tiếng ồn quá, cũng phiền. Coi cái message trong phone, cũng phiền. Vô facebook, phiền. Email, phiền. Phiền tứ tung hết, như một cái bia cho đời nó bắn vậy. Sẽ có một ngày quý vị là hành giả, tự nhiên quý vị lướt lướt rất là nhiều những thứ không cần thiết. Ngay bây giờ quý vị hỏi tôi "cái gì không cần thiết hả Sư?", bà Cố tôi cũng trả lời không được bởi vì tùy người. Thì có người thấy tôi đâu có giao tiếp với ai, chỉ mười tám bà ở Bellaire thôi à, khi mình là hành giả mình bớt bớt bà chỉ còn mười một bà thôi, và khi quý vị tu miên mật rồi thì không còn bà nào hết, bà nào cũng thấy ghét hết trơn, bà nào cũng là của nợ hết trơn. Rồi có những việc quý vị cần mà tôi chổng là quý vị giết tôi luôn, đó là mình là hành giả thứ thiệt mình không cần chung dọn nhà cửa nhiều quá. Nhà gọn sạch, đơn giản là được rồi. Quý vị không đồng ý nói tôi là đàn bà ở nhà phải có bông chửi, "Cái đó sao cấm tôi, tôi chưa nghe thầy bà nào cấm tôi vụ chung bông hết. Tôi cúng bông cho Phật, rồi ông tới ông dạy học kêu tôi bỏ bông". OK, tùy! Nhưng mà hành giả thứ thiệt họ chỉ làm cái việc mà không làm không được họ mới làm thôi. Học Đạo làm ơn định nghĩa lại các từ từ đó giờ mình cho là mình hiểu, giờ định nghĩa lại hết.

Đủ là gì, đủ là không thiếu không dư. Dư là phải bớt đi. Thiếu là phải thêm vào. Mình tu là một hành giả thứ thiệt, người có học giáo lý, mình tự xét coi trong đời sống mình có những công việc gì thiếu nó không được, còn có những cái mình thấy nó thiếu mà

khỏe thì nên bỏ. Thí dụ quý vị hỏi tôi "chung bông cúng Phật có nên không?" Tôi nói thiệt, tôi thỉnh thoảng có chung bông nhưng tôi không có coi cái chuyện chung bông đó tôi phải làm mỗi ngày. Quý vị tưởng tượng, tự nhiên đang đứng bếp muốn vô ngồi một chút, tự nhiên chợt nhớ là chưa chung bông, có phải việc chung bông đó là tào lao không. Cái việc chưa chung bông và vô ngồi một chút cái nào hay hơn? Hoặc là hôm nay mình thấy con, bà xã đi vắng, nhà yên quá mình muốn ngồi một chút theo dõi hơi thở, chợt nhớ hôm qua cô nào rủ lên chùa hôm nay Vu Lan. Mà có biết Vu Lan là gì không, bông hồng cài áo, kêu mấy cụ cao niên vô ngồi...thương cha nhớ mẹ mình có ba trăm sáu mươi lăm ngày không có gì phải Vu Lan mới nhớ, mà đã bắt hiểu rồi tám cái Vu Lan cũng bằng không, mà nó đã có hiểu rồi thì đẹp cha cái Vu Lan đi vì ba trăm sáu mươi lăm ngày, ngày nào cũng Vu Lan hết có gì phải rằm tháng bảy. Còn cúng cô hồn, ngày nào chẳng có cô hồn, trong kinh nói rằng không có lúc nào, không có nơi nào mà không có cô hồn hết, cái thứ mà chết dần dần, học ba mớ chết làm cô hồn hết bây giờ. Khởi kiếm, cần gì rằm tháng bảy mới kiếm cô hồn. Đây đây nè. Cho nên khi đã có hiểu thì không mắc cái gì phải có Vu Lan. Thứ hai, bỏ thời gian đi ra cho cái việc hái bông là tôi thấy tào lao rồi, ông bà mình thích đẹp nên mình cắt xong đâu phải là ghim đại là xong, ngắm, tỉa, tót, ngắm, lật qua lật lại, mà nếu đem so với mười lăm phút theo dõi hơi thở, tĩnh tâm cái nào lợi hơn. Từ từ quý vị hiểu. Và rồi cuối tuần, lâu rồi không nấu bún riêu, bánh canh, bún thang, cái nấu để mời bạn bè đến ăn, cái đó rất là hay, rất là đẹp, nhưng nếu mình là một hành giả thì hình như mình không có quỡn. Thương lắm thì order vài hộp về chia cho bạn bè cùng ăn rồi vô ngồi thiền. Tôi phải nói như vậy!

Rồi quý vị có hỏi tôi "Nghe sao tu hành phải tinh tấn quá vậy. Tại sao phải tinh tấn? Sư nói vậy Sư có làm không? Sư dựa vào đâu mà Sư khuyên chúng tôi?". Tôi trả lời thế này: Chỉ cần nghĩ đến cái chết thì sẽ thấy chuyện đó nên hay không. Đó là câu nói mà tôi cho là quan trọng và nặng ký nhất. Đừng có bận tâm người nói có tu hay không mà anh hãy nhìn lại anh. Ở tuổi này anh nghĩ đến cái

chết là vừa rồi đó. Có một vài chuyện nó ám tôi. Các vị có biết cái chứng Phobia (hội chứng sợ hãi), tôi có một vài cái chứng Phobia. Tôi rất sợ bóng tối, tối mịt, tối mà không có một tia sáng nào. Thứ hai, tôi sợ chỗ chật. Bây giờ lâu quá tôi không có MRI tôi không biết, chứ trước là chụp MI là nó đưa mình vào một cái buồng ống, tôi sợ cái đó lắm, nó kì lắm, chẳng thà tôi nằm tôi trùm mền tôi không khó chịu. Tôi biết rằng tôi đang bị nhốt trong cái MI tôi chịu không nổi. Lúc đó tôi mới giật mình, sau này vì một hoàn cảnh nào đó mình phải nằm trong một cái chỗ như vậy làm sao mình tu. Một ngày tôi thấy mấy cụ bảy tám chục tuổi mà không từng đi bệnh viện, không biết bác sĩ mổ xẻ là gì thì tôi cũng mừng dùm nhưng mà cũng một chút lo dùm là vì người này không có chuẩn bị tâm lý. Tuổi trẻ tôi cũng có kinh nghiệm cái việc là nằm lên cái giường bệnh viện để đẩy vô trong, có một vài lần, rồi cái người đưa tôi đi, họ đưa đến chỗ nào đó rồi họ nói rằng "Tới đây thôi nha Sư!". Câu đó nghe nó đau tới óc luôn! Tôi không biết mấy người bồ bịch yêu nhau nó chia tay nó nói cái gì để nó khóc, chứ còn tôi nghe câu đó, với Phật pháp đây mình, tôi giật mình "Tụi con đưa Sư tới đây thôi nha Sư!". Nó nói xong là y tá đẩy khuất qua cái cửa. Tôi chỉ là mổ lấy sạn ra thôi à. Nhưng tôi biết có nhiều trường hợp họ không chịu được thuốc mê, nó đi luôn, trường hợp đó hiếm lắm, nhưng biết đâu mình nằm trong số hiếm!

Phải nhớ một chỗ là: ổng là ai không quan trọng mà điều ổng nói có xài được hay không, đó mới là cái quan trọng. Tôi chưa bao giờ đi mua đồ mà tôi điều tra cuộc đời của người bán đồ hết. Kì rồi tôi lạnh quá tôi đi kiếm cái áo ấm mà tôi chưa bao giờ hỏi "cô có chồng chưa? Có con chưa? Có bệnh gì trong người không?". Nó quỳnh trào máu. Tôi thấy cái áo đó tôi thích, cái giá đó chấp nhận được, tôi mua. Học Đạo cũng vậy, ông thầy ổng giảng mình nghe được mình nghe tiếp, còn không thì xác định đi về, chứ còn không cần phân vân, nghi hoặc ổng nói như vậy có làm được như vậy không, chuyện đó là chuyện của ổng. Nhưng mà tôi phải nhắc chừng, tại sao chúng ta phải sống Chánh Niệm? Bởi vì chúng ta gần chết rồi! Không có một cái làn mức nào, một ranh giới nào cho già và trẻ,

sống và chết. Làn ranh giữa già và trẻ, khỏe và bệnh, sống và chết mỏng hơn sợi tóc. Nó mỏng hơn sợi tóc. Làn ranh giữa sống và chết nó mỏng hơn sợi tóc. Cho nên, Đức Phật ngài dạy "khi khỏe phải nhớ đến lúc bệnh, khi trẻ phải nhớ đến lúc già, khi sống phải nghĩ đến lúc chết, khi vô sự phải nghĩ đến lúc hữu sự". Ngày tôi còn trẻ tôi rất sợ những ngày phải thức dậy thấy vô vị, tẻ nhạt, không biết đi đâu, về đâu, làm gì, gặp ai. Nhưng ở tuổi này, những sáng thức dậy thấy nó vô vị, tôi mừng vì nó là vô sự. Vô vị chính là vô sự. Và chúng ta phải biết cảm ơn những ngày vô sự, những ngày mà chúng ta không phải làm những cái chuyện mình không thích, không phải đi đến cái chỗ mình không thích, không phải gặp cái người mà mình không thích. Từ đó, đối với người Phật tử phải biết trân quý thời gian bởi vì thời gian vô sự không có nhiều lắm đâu thưa quý vị! Tin tôi đi, thời gian vô sự không có nhiều lắm đâu. Vô sự là ngày mình được free 100%, tin tôi đi, hiếm lắm. Mà do mình có vô minh dày quá, cho nên mình sợ sự tĩnh lặng, sợ cái ngày ở không. Sợ tĩnh lặng là mình phải mở tivi, bóc cái phone gọi đâu này đâu kia, mình không yêu được sự tĩnh lặng. Cái hạnh phúc của con người là thứ hạnh phúc không thể chia sẻ, không phải là ích kỉ nhưng mà nó là sự rớt ráo của hiện hữu. Mà bản chất rớt ráo của hiện hữu là gì, là cô đơn. Các vị nhìn ra một vườn hoa thấy cả trăm bông hoa nhưng mỗi đóa nó tự lớn, tự nở và tự héo. Tôi chưa thấy đóa hoa nào nó gọi phone cho đóa hoa nào hết.

Ở đây từ Chùa tôi queo qua Chúa một chút. Từ ngày Adam và Eva ăn trái táo cấm trong vườn, mà ái xúi họ ăn trái cấm vậy? Con rắn, con rắn đó nó có cái tên gì còn nhớ không? Đừng nói tôi Chùa không biết chuyện Chúa. Con rắn đó nó có tên là Trí Khôn. Nguyên cái Thánh kinh Cựu Ước, nó hay nhất chuyện Vườn Địa Đàng thôi. Bên Chúa gọi là Trí Khôn, bên đạo Phật gọi là Thế Trí Biện Thông - trí tuệ phàm phu. Trí tuệ phàm phu chia làm nhiều cấp. Một là văn, tư và tu. Văn là kiến thức được học hỏi từ người này, người kia, thế hệ trước truyền cho thế hệ sau, sách vở báo chí, trường lớp, học đường, gọi là trí văn. Trí thứ hai gọi là trí tư, là nghiên ngẫm, gặm nhấm, thấm thía và tiêu hóa với riêng mình. Còn trí tu là cái

trí của người tu thiền, đặc thiền, có thần thông. Ba cái trí này nếu mà ở phàm phu nó có một người bạn chí thân, tên là Tướng. Tiếng Phạn gọi là (Pali), tiếng Anh là chữ idea cộng concept mới dịch được chữ Tướng trong đạo Phật. Nó rất là quan trọng. Toàn bộ nền văn minh, văn hóa của chúng ta đều là tướng hết. Tại sao? Tại sao người Nhật họ thấy Kimono nó đẹp? Tại sao người Việt thấy áo dài là đẹp? Tại sao người Huế họ thấy Mái Nhì Mái Đầy là hay? Tại sao Nam Bộ thấy Cải Lương là hay? Tại sao ngoài Bắc thấy Quan Họ, hát Xẩm là hay? Vì nó là văn hóa vùng miền. Nó lớn lên trong cái môi trường đó, môi trường đó đã tạo ra cái dòng âm nhạc đó, cái thanh âm đó, thế là nó lớn lên từ cái đó nó thấy cái đó hay. Lâu lâu mới thấy có một ông Bắc Kì hát cải lương. Hiếm lắm. Lâu lâu mới có một người Mỹ ăn nước mắm. Mà bây giờ Việt Nam biết ăn Pizza rồi. Toàn bộ nền văn minh của chúng ta đều đi ra từ cái tướng hết. Do cái tướng ta mới thấy cái này cái kia khác nhau. Hồi nãy tôi nói con rắn có tên là Trí Không nó mới bày cho hai người. Trước khi họ ăn họ không có phân biệt là nam nữ khác nhau. Và nếu nói theo kinh Phật, cái phân biệt đó nó không cần thiết. Mình thấy hai đứa con nít nó chơi với nhau rất là hồn nhiên, nó không có cái vụ nhớ nhung, thậm chí có cái chuyện này có thiệt: thằng Tèo nó nói "tao thích mày lắm, tao thích má mày, em mày lắm! Tao lớn lên tao lấy em mày làm vợ". Nó bắt chước người lớn nó nói vậy. Thằng Tí nó nói "không có được. Nhà tao là không có lấy người ngoài nhà tao là bà con lấy nhau không à. Ông nội tao lấy bà nội tao, cậu tao lấy vợ tao, ba tao lấy má tao. Nói chung gia đình tao không có lấy người ngoài!". Nó hồn nhiên vậy đó, nó tưởng tượng là vừa đẻ ra ba má nó là một cặp rồi. Cái câu chuyện đó rất là sâu, sâu lắm. Trong đầu con nít rất là hồn nhiên. Người không biết Đạo tưởng mình hay nhưng mình chỉ là đứa con nít. Có một điều, cái tập khí sanh tử nhiều đời do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống, chúng ta có những cái phân biệt mà nó làm hư đi sự hồn nhiên của mình. Khi bắt đầu mình có phân biệt là lúc nào uống rượu loại gì, lúc ăn cái gì thì uống loại rượu nào, trang điểm thì cái bông tai này nó phải đi với cái gì, chứ không phải muôn đeo gì thì đeo. Ngay cả bữa đó mình đang mang đôi

giày gì thì cầm túi xách gì. Còn tụi tôi trước sau có cái y với cái túi này thì thoải mái rồi. Còn bà con nữ thì không. Cái này nó phải đi với cái gì, đi đúng thì nó mới văn minh. Chưa kể, ở Âu Mỹ người ta quan trọng cái fashion rất là nhiều, hè năm 2020 cái tông màu nào, gam màu nào được coi là fashion, có năm họ nặng về ren, có năm họ thích mỏng, có năm họ thích về chất liệu dày. Cái đó chính là Biến Thế Thể Chấp đều là Thế Trí Biện Thông hết. Chính cái đó nó làm cho thế giới này nó rồi. Trong khi đối với một hành giả thì không! Đối với hành giả là làm gì biết nấy. Khi anh làm gì biết nấy thì anh không còn thời gian để phân biệt nữa. Trời lạnh thì anh kiểm gì anh mặc vô thôi nhưng mà anh mặc một cách Chánh Niệm. Trời lạnh anh biết rằng đang lạnh, anh bước đi về cái tủ quần áo anh biết rõ là anh đang đi, anh mở cái tủ quần áo anh biết rõ rằng anh đang mở, anh nhìn cái áo anh biết anh đang nhìn, anh cầm cái áo anh biết anh đang cầm. Tôi biết tôi nói cái này nghe nó rất là dài, nhưng sự thật sống Chánh Niệm sẽ làm được như vậy. Đang lạnh biết là đang lạnh, muốn tìm cái áo biết là muốn, bước đi biết là đang bước đi, mở tủ quần áo biết rõ là đang mở, cầm cái áo biết là đang cầm, thay cái áo đang mặc ra biết rõ là đang cởi ra, mặc cái kia vào biết rõ là đang mặc cái kia vào. Cứ sinh hoạt bình thường nhưng toàn bộ bằng Chánh Niệm. Khi quý vị sống bằng Chánh Niệm như vậy quý vị không quan tâm cái áo đó hiệu gì vì cái hiệu đó nó không nằm trong Chánh Niệm.

Chánh Niệm là biết rõ mọi thứ đang diễn ra thế nào. Còn tỉnh giác nó có bốn. Một là, biết rõ chuyện này có lợi ích gì không, biết rõ việc mình đang làm có lợi ích gì không. Hai là, làm cách nào cho thuận tiện, biết cái đó có lợi không chưa đủ còn phải biết làm thế nào cho thuận tiện nữa. Ba là, cái công việc này có đưa mình ra ngoài cảnh giới Chánh Niệm không. Bốn là, danh sắc đang làm việc, ở đây không có "tôi" nào đang làm việc hết. Danh là mind, sắc là body, ở đây chỉ có mind và body làm việc chứ không có Lê Văn Tư, Nguyễn Thị Tám nào làm việc hết.

Thứ nhất, hành giả khi bắt đầu làm việc gì thì phải hiểu cái này nó có lợi ích gì hay không. Bây giờ tôi đang sống Chánh Niệm mà có

người rủ tôi đi nhảy đầm thì tôi không làm. Cái đó quá đúng rồi. Nhưng có người rủ tôi lên chùa nghe Pháp thì tôi xét giữa cái nghe Pháp và cái Chánh Niệm cái nào hơn? Nghe nói hôm nay có trai tăng lớn lắm, thỉnh tám trăm ông thầy, hoan hỷ lắm nhưng bữa nay mình thấy mình Chánh Niệm đang rất là tốt. Hành giả mới biết cái đó, có những bữa chánh niệm mình rất là tốt, chứ đừng có tưởng là ngày nào tôi muốn chánh niệm thì chánh niệm. Sai. Không phải như vậy, sai bét rồi. Có bữa nó rất là tốt, có bữa nó như con dòi vậy, rất là tệ, tệ lắm. Nên bữa nào mình thấy nó tốt, cái gì cũng phải bỏ, ở lại với nó. Quý vị hỏi tôi "tại sao nó tốt hả Sư?". Dạ khó nói lắm, bữa đó cơ thể mình nó thoải mái, bữa đó không biết tại sao xóm này nó vắng hơn mọi khi, rồi bữa đó nhiệt độ khí hậu ở đây hơi mát hơn một chút, mấy cái một chút đó cộng lại thành ra tôi cảm thấy chánh niệm bữa nay nó tốt hơn một chút. Khi quý vị là hành giả quý vị mới hiểu cái điều tôi đang nói. Tôi không giảng cho mấy người học, tôi đang giảng cho những người hành. Khi mình sắp làm gì mình coi cái đó có lợi cho chuyện tu học của mình hay không. Khi nghe có tám trăm ông Sư về chùa là mình quần đít mình dọt rồi. Nhưng khi mình là hành giả thứ thiệt thì mình thấy lâu lâu mới có một ngày thế này, lên đó cũng xô bê xô bộn, cũng đội đèn múa nến, xong rồi cũng đi về thôi không làm gì hết, trong khi đó ở nhà mình có một ngày rất là đẹp. Mà nói theo trong Kinh là một ngày đó nó bằng ba trăm kiếp luân hồi! Tại vì ba trăm kiếp luân hồi chưa chắc có được một ngày như vậy, chưa chắc được mang thân người, chưa chắc gặp được Phật pháp, chưa chắc biết được pháp môn Tứ Niệm Xứ. Một ngày đó nó còn hơn ba trăm, ba ngàn kiếp luân hồi nữa. Nói cho quý vị biết như vậy. Cho nên cái chuyện đầu tiên hành giả phải biết rõ là sắp làm cái gì biết cái đó có lợi hay không.

Đến cái thứ hai, cái cách mình đang hành động có thuận tiện hay không. Ví dụ, tôi quyết định tôi không có đi chùa bữa nay, tôi thấy ở đây nó có lợi ích hơn. Đó là cái thứ nhất. Giờ là cái thứ hai, trưa nay tôi có cần chuẩn bị thức ăn không? Khởi cần, lo chánh niệm thôi. Sai. Lỡ nó đói lấy gì nó ăn. Trưa nay có người gọi "chị ơi trưa

nay chị có cần em đem nồi cà ri tới cho chị không?" - "Không, chị tu em!". Sai. Mình biết bữa nay mình dành nguyên một ngày để chánh niệm, bây giờ có đưa nó cho mình cái tô đó mình phải cảm ơn vì trưa nay mình khỏi nấu. Cho nên mình thấy cái chuyện nhận thức ăn đó nó tốt hơn là lăn xuống bếp, đúng không? Như vậy cái thứ nhất mình biết cái chuyện đó có lợi hay không, chưa hết, cái chuyện thứ hai mình phải biết cái nào thuận tiện cho công phu của mình. Hoặc ví dụ khác, tối tự dung nồi con muốn đi kinh hành, mà ở đây là xóm Mỹ đen mình có nên đi dạo dạo ở ngoài không? Nguy hiểm. Chứ đừng có nổi xung lên giờ mình tu mình hiến thân cho Phật pháp, muốn làm gì đó thì làm... là sai. Mình phải xét chuyện đó thứ nhất là helpful hay không, thứ hai là có comfortable không, safe hay không.

Cái thứ ba, sắp làm cái gì biết rõ là công việc này có đưa mình ra ngoài cảnh giới chánh niệm hay không. Ví dụ có người rủ mình đi chợ, ngày mai Trai Tăng, mà ở đây cảnh giới mình đang sống chánh niệm rất là tốt, giờ mình lên xe chạy ra đường, ra chợ thế nào cũng gặp ông Tư, bà Tám nào đó là banh chành hết, mình đã đi ra ngoài cảnh giới chánh niệm. Trong kinh Phật dùng ví dụ thế này, Ngài nói là giống như mấy con chim cút ở ngoài đồng nó hay trốn ở dưới mấy cái luống cày hoặc Ngài nói giống như con rùa gặp nguy hiểm nó phải rút vô cái mai của nó. Hành giả phải biết quý không gian nào giúp cho chánh niệm phát triển, giống như con rùa có cái mai vậy. Đối với tôi đây là điều rất là quan trọng, rất là tâm đắc. Cho nên hành giả phải biết quý cái không gian, bối cảnh, môi trường nào mà giúp cho mình chánh niệm tốt. Và sẵn đây tôi nói luôn, cái chuyện rãi tâm từ, bố thí, tụng kinh, niệm Phật tôi không có bác bỏ mà tôi còn xúi nữa, có một điều tin tôi đi sống chánh niệm xong sẽ làm mấy cái đó tốt hơn. Ai nghe lại bài giảng này nói "ông giảng làm như vô thần, ông không có tin vụ tụng kinh rồi bây giờ không nghe ông nhắc gì đến bố thí", yên tâm. Cái hạnh bố thí là cái hạnh rất là quan trọng. Không có bố thì nội đời sau sanh ra đi kiếm ăn thôi cũng đã hết thời gian của kiếp người rồi. Quan trọng lắm. Nhưng anh cứ sống chánh niệm, trong lúc anh

sống chánh niệm thì bao nhiêu cái hạnh lành anh làm nó ngon lành hơn là cái người không có chánh niệm. Yên tâm, tin tôi đi. Các hạnh lành kham nhẫn, thiền định... đều từ chánh niệm mà ra hết. Vì chánh niệm là kiểm soát mà.

Cho nên, cái thứ nhất là trước khi làm cái gì biết rõ nó có lợi cho chánh niệm của mình hay không. Thứ hai, cách làm này có thoải mái, thuận tiện cho mình hay không. Ban đêm trời mưa, mình đi kinh hành trong nhà nó tiện hơn đi bên ngoài. Trên lầu tụi nhỏ nó chơi game sao bằng mình đi dưới đây, dưới đây đi một mình. Thứ ba, biết rõ sinh hoạt hiện tại của mình có đưa mình ra khỏi cảnh giới, không gian chánh niệm hay không. Thí dụ mình thích nấu ăn, mà mình cứ rề rề đi xung quanh bếp, mình đi kinh hành, nghe người ta nấu thế nào mình cũng nhào vô à. Cái đó đã đi ra ngoài cảnh giới của mình. Cái thứ tư, hành giả luôn luôn biết rõ rằng những gì đang quan sát chỉ là danh pháp và những gì được quan sát chỉ là danh sắc. Ở đây không có tôi, có ta gì hết, chỉ có hai cái danh pháp và danh sắc thôi. Luôn luôn nhớ như vậy.

Nếu mà không có bốn cái này, mình tu lâu mình sẽ bị cái bệnh gọi là "thiền bệnh". Tôi, tôi chánh niệm tốt, tôi hơn cái bà kia hoặc là mặc cảm tôi tu không bằng ai,... tất cả đều là tâm bậy hết. Không có cái vụ so sánh, làm được bao nhiêu thì làm, làm hết sức mình, nỗ lực như có thể, không hề có so sánh. Chính cái chuyện không có so sánh là anh đã hơn người ta ba trăm lần rồi. Không mắc gì phải đi so sánh. Tại sao phải đi so người ta thấp hơn mình, người ta cao hơn mình, người ta đẹp hơn mình, người ta xấu hơn mình làm chi, chuyện đó không cần thiết. Anh cứ làm cái chuyện gì đó thật sự cần thiết cho anh thôi. Và cũng không có nên buồn là lúc này sao tôi ngồi nó mau đau quá, lúc này tôi ngồi cái tâm tôi nó không tập trung. Không. Nó tập trung là tốt. Nó không tập trung thì mình biết rõ nó không tập trung, lại là tu nữa. Nó đang thiện là hay quá, sáng giờ toàn tâm thiện không, hay quá. Mà mình biết rằng sáng giờ toàn là bất thiện không, cũng hay luôn. Và có biết bao nhiêu vị họ đắc quả là do họ thấy cái phiền não của họ chứ không phải thấy cái tâm thiện của họ. Cho nên mình đừng có mặc

cảm là lúc này tôi tánh nóng lắm, lúc này sao tôi thích cái này thích cái kia. Sai. Sai bét. Cái chuyện nó thích là kệ nó, cái chuyện của mình là mình biết rõ mình đang như thế nào. Anh liên tục biết rõ, thì cái vàng ngọc là ở chỗ đó.

Cho nên, pháp môn Tứ Niệm Xứ là pháp môn rất là kỳ quái. Nếu mình không biết pháp môn Tứ Niệm Xứ mà mình tu những pháp môn khác như niệm Phật, bồ thí, trì giới,... là mình phải tu theo hoàn cảnh. Muốn bồ thí là phải có hoàn cảnh, phải có người nhận mình mới cho chứ. Muốn tụng kinh thì cũng phải có chỗ, có nơi. Chưa kể có nhiều người không học giáo lý, không có tu Tứ Niệm Xứ, cho nên cứ coi nặng cái chuyện phải hành hương, phải đi gặp cao tăng, phải đi gặp gỡ Tăng Ni làm phước, cái chuyện đó rất là tốt nhưng mà mình không có nhất thiết coi nó là quan trọng hàng đầu. Vì sao, vì trong pháp môn Tứ Niệm Xứ không có nói cái đó. Pháp môn Tứ Niệm Xứ nói thế này "Bất cứ nơi nào con đang sống chánh niệm thì nơi đó là đạo tràng". Khi mình chưa biết Đạo thì mình chạy theo cái mình thích. Biết Đạo rồi mình chỉ quan tâm đến cái thiện và lìa cái ác. Nhưng đến khi tu Tứ Niệm Xứ không quan tâm đến cái thích, cái ghét, không quan tâm đến cái thiện, cái ác mà đưa nào xảy ra mình đều nhìn nó hết. Thì lúc bấy giờ, cái tâm thiện cũng là cái để mình nhìn mà cái tâm xấu nó cũng là cái để mình nhìn. Tôi xin thề rằng không hề có một sự khác biệt nào giữa hai cái chánh niệm này. Biết rõ rằng tâm thiện đang có mặt nó tương đương với cái chuyện biết rõ rằng tâm xấu đang có mặt. Biết rõ rằng tôi đang ganh tị, biết rõ rằng tôi đang tham, biết rõ rằng tôi đang nổi giận, biết rõ rằng tôi đang nhỏ mọn. Cái biết đó nó vẫn giá trị tương đương với cái chuyện tôi biết rõ rằng tôi đang có tâm lành. Nói như vậy thì trong nhà cầu có phải là cái chỗ mình cũng tu được không. Sure. Cái chỗ dơ hầy đó vẫn đắc Đạo được. Anh ngồi anh rặn đở mặt anh vẫn đắc như chơi, mà không có ai đắc kiểu đó. Nhưng mà trên lý thuyết cái chuyện đó là OK. Trong nhà cầu vẫn đắc Đạo được, nó vẫn là cái Đạo tràng linh thiêng, Linh Sơn Hội Thượng như thường. Mà vấn đề mình không học giáo lý, tối ngày mình chỉ nghe những cái chuyện trên trời dưới

biển, mình ngồi mình dẹt mộng. Có một chuyện là tôi là người làm thơ nhưng tôi sống rất là toán. Có nhiều người không biết làm thơ nhưng sống rất là thơ, suốt ngày cứ mơ mơ màng màng, đến hồi đi vô Đạo, nghe Pháp, cũng thích kiểu tu thơ mộng, làm phước đi con rồi mai một các con sẽ gặp nhau ở cái hội Long Hoa, rồi trở về Cửu Phẩm Liên Hoa lại gặp chư Bồ Tát, nghe chim hót, thời kinh, mơ mơ màng màng, mình sẽ thành quyến thuộc Bồ Đề... nghe nó sướng hơn là cái gì. Nhưng mà No. Tôi nói thiệt chậm bằng tiếng Việt Nam: Anh đang khỏe, anh đang yêu đời thì những cái hướng dẫn đó nghe rất là sướng nhưng anh hãy nhớ một ngày anh không còn thơ mộng nữa, anh phải đối diện với cái bầy hầy nhất, cái đau đớn nhất, cái tăm tối nhất, lúc đó anh mới thấy cái chánh niệm của Đức Phật nó quý dường nào. Mẹ dạy con vẽ tranh bằng bút màu thì cũng quan trọng, vì cho con một tuổi thơ đẹp nhưng không bằng mẹ dạy con đi sao đừng có té, và mẹ dạy con không khóc khi bị chảy máu. Việt Nam có cách dạy con rất tầm bậy đó là đưa bé nó vấp cục đá lại đánh cục đá "để mẹ đánh nó cho con hả dạ", rồi mai một ai làm nó chảy máu là nó đánh người ta, trong khi đó phải biết chịu đựng. Đức họ dạy con hay lắm, con nít ở mẫu giáo họ đã dạy câu này "không có thời tiết xấu chỉ có áo quần đủ chuẩn hay không". Ví dụ như mùa hè mình mặc nguyên cái jacket luôn là nó nóng le lưỡi, mùa đông mình mặc áo lụa Hà Đông là nó lạnh le lưỡi, họ nên vấn đề là không có thời tiết xấu chỉ có áo quần đúng hay không mà thôi.

Cuộc đời này không đắng không ngọt mà cái thái độ của anh đối với cuộc đời, cái đó mới là quan trọng. Cũng con người đó năm xưa mình mong thấy họ mình mừng. mình mong rước họ về nhà, mua gạch Bát Tràng về xây hồ cho họ rửa chân. Thời gian sau cũng con người ấy mà họ không chịu ký giấy ly dị, mình ngủ không được. Điều đó cho thấy rằng thế giới chỉ là cái thái độ của anh thôi. Tôi là ông Sư tôi không có vợ, có bồ nhưng tôi biết có một vài Phật tử, mà hôm nay tại cái Pháp hội này tôi ước mơ là tôi chưa từng quen họ, bởi vì ngài cái chuyện họ làm cho tôi buồn, tôi sốc, họ còn làm cho tôi bị hư đi cái cảm giác đối với cuộc đời, cái tình cảm

của tôi đối với thế giới, với chúng sinh, lẽ ra tôi phải yêu chúng sinh nhiều hơn, yêu Phật tử nhiều hơn, chính họ đã làm cho tôi biết nghi ngờ Phật tử. Cũng cái người đó ngày xưa mình quý họ biết chừng nào thì giờ đây mình hối hận khi đã mình đã quen họ, tôi không giận họ, không trách họ, tôi chỉ ước chi tụi mình hai đứa đừng gặp nhau. Như vậy thế giới này nó chỉ là cảm nhận thôi. Anh thấy nó ra sao thì nó là vậy đó... Nếu ba mươi năm trước tôi được nghe cái này thì cuộc đời tôi đã có nhiều thay đổi.

Tôi nhắc lại, lấy con mắt thịt của mình mà nhìn thì đúng là chung quanh mình là tường, vách, trần và nền hoặc bước ra đường thì chung quanh mình là xe cộ, đường sá, cây cối, nhà cửa. Nhưng nếu mình biết Đạo mình nhận ra thế giới này thật ra không phải như vậy mà nó là thiên hình vạn trạng. Đối với hành giả Tứ Niệm Xứ thì trong nhà hay ngoài nhà chỉ là đất, nước, lửa, gió, là danh, là sắc. Còn đối với hành giả Tâm Quán Niệm Xứ, thì họ đi đâu chẳng nữa thì cái họ quan tâm chỉ là tâm thiện, tâm ác thôi, họ đứng ở đâu họ cũng chỉ nhìn cái tâm của họ thôi. Còn nếu họ tu Thọ Quán Niệm Xứ thì họ ở đâu họ cũng coi họ đang sống với cái feeling nào, dễ chịu hay khó chịu... Khi quý vị sống trong kiểm soát thì cái cảm nhận của quý vị đối với thế giới này nó khác hoàn toàn. Quý vị có nhớ câu "Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ" trong Truyện Kiều không, sẽ có một ngày quý vị bận tâm cái chuyện gì đó quá thì nhìn đâu quý vị cũng không thấy, chỉ thấy cái gương mặt, cái sự kiên nạo đó thôi. Ví dụ sáng nay mình đọc cái tin nhắn, cái tin nhắn làm cho mình sốc, rồi mình lái xe trên đường mình có thấy cái tin nhắn đó hiện trước mặt mình không? Có. Còn giờ mình vừa chia xa một người mình thương quá, mình mới tiễn nhau ở phi trường, vô sở mình làm mình chỉ nhớ tiếng cười, tiếng nói, cầm tay, những lần họ cởi áo họ che mưa cho mình, cứ nhớ hoài có nhiều đó. Mà cả thế giới, nguyên cái Galleria thiếu gì quần thiếu gì áo, mình chỉ nhớ đúng cái áo đó thôi. Bởi vậy tập thất tình vài lần để học thêm giáo lý. "Áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc. Áo nàng xanh anh mến lá sân trường". Mình đọc bằng tâm thức của một người học trò mới lớn mình thấy nó hay hay mà nó không có

sâu. Biết Đạo rồi thấy kinh dị lắm. Đúng "Áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc", yêu nhỏ áo vàng rồi về nhìn đâu cũng vàng khè một đồng. Mà "Áo nàng xanh anh mền lá sân trường" ngó màu xanh rồi, nhìn đâu cũng thấy xanh lè hết. Đến mức như vậy. Nguồn gốc của đôi dép da nó rất là thơ mộng. Ngày xưa có một nàng công chúa được vua cha yêu thương hết mực. Nàng là con gái nhưng có một sở thích rất là kỳ quặc là thích săn bắn và rất thích xài đồ da. Vàng ngọc châu báu nàng không màng nàng thích xài đồ da. Vì đồ da là chiến lợi phẩm của nàng đi săn. Nàng muốn ăn thịt con mồi, muốn sử dụng những đồ làm từ con mồi đó. Áo lông nàng mặc mùa đông là phải là lông của nó, chỗ nàng ở cái nào da được thì cứ da hết, tụt tụt. Một bữa nàng chạy vô ôm chầm lấy vua cha, nàng nũng nịu "Phụ vương có thương con không?" - "Ta mất cả mạng, mất cả vương quốc cho con còn được nữa mà, tại sao con hỏi là thương hay không?" - "Nếu phụ vương thương con, con muốn cả cái vương quốc này trải toàn là da thú không". Quý vị nghĩ chuyện này làm được không? Thứ nhất là da đâu mà trải. Thứ hai là trải xong chỗ nào người ta tắm giặt, làm ruộng, trải da hết mà. Ông vua mới hỏi "Tại sao mà con muốn như vậy?" - "Bởi vì con muốn trên giường con nằm bằng da, chỗ nào con đặt chân xuống cũng bằng da hết". Thì vua cha buồn lắm, nghĩ rằng nhỏ này bị khùng rồi. Có một ông quan già ông hiền kế dễ ẹc, cứ làm cho nó đôi dép da thì nó đứng đâu cũng đứng trên da hết trơn. Từ đó đôi dép da đầu tiên trên thế giới ra đời. Và hôm nay ở Galleria có một tý cái đang bán. Theo trong kinh Phật, ở đâu cũng là Đạo tràng hết, chúng ta đi đâu cũng có thể có một mái nhà trên đầu nếu chịu khó xách theo cây dù, và giống như nàng công chúa đó chúng ta đi đâu cũng có lót da hết, không cần phải trải da, chỉ cần chúng ta mang theo một đôi giày, đôi dép da là xong.

Cái thế giới này nó như là mình thấy, mình không nhất thiết bày biện cho nhiều chỉ cần mình an lạc là thế giới này nó an lạc. Mình dễ thương thế giới nó dễ thương. Tại sao hôm nay Úc cháy dữ dội, tại sao bị global warming, tầng ozon bị ảnh hưởng nặng, vì chúng ta không hiểu cái điều tôi vừa nói. Mỗi người đều nghĩ rằng tôi

không thấm thía gì hết, tôi không là gì hết, tôi chỉ là một hạt cát giữa sa mạc, tôi muốn làm gì thì làm không ảnh hưởng thế giới. Sai. Là vì chính mỗi người nghĩ rằng tôi là một cá thể nhỏ bé giữa trời đất bao la này, cho nên những cái động thái, những hành động của tôi nó không ảnh hưởng gì thế giới. Tôi đốn một cái cây đâu có nghĩa gì đâu. Các vị tưởng tượng bảy tỷ người mỗi người đốn một cái cây thì thế giới này nó mất đi bao nhiêu cây. Mà nếu một năm như vậy mà một người đốn mười cây thì lên tới bảy chục tỷ cái cây. Các vị nghĩ ảnh hưởng đến môi trường chưa. Rồi việc xả rác, các vị về Việt Nam, qua Tàu các vị sẽ thấy. Tôi liệng có miếng giấy bằng bàn tay, làm gì dữ vậy. Tôi liệng một tấm, cô này cổ thấy một tấm có gì dữ vậy cổ làm một tấm nữa. Thì nguyên cái đám mình ra đi để lại đây nguyên đồng rác đúng không. Mà tôi đã nói rồi, tôi chỉ có một tấm thôi, đúng bằng bàn tay này thôi, vò vò, giục. Cô này cổ vò vò, giục. Thật ra một miếng rác không có là cái gì hết đó. Nhưng mà các vị tưởng tượng năm chục người đều coi nó không có gì hết thì năm chục miếng giấy nó làm nên đồng rác rồi. Chưa hết, năm chục người thiếu ý thức, xả rác, trong một xã hội thiếu ý thức, thì năm chục này nó sẽ kéo theo năm chục khác. Cái đũa giục là nó không có ý thức, mà khó kiếm được người có ý thức đi dẹp lắm. Người dẹp thì không có, người liệng thì nhiều. Như vậy cả thế giới này toàn là rác không. Các vị biết hôm nay người ta vớt được mấy con cá voi, cá nhà táng, trong bụng nó toàn bao nilon không, nó nuốt vô không tiêu được nó chết. Rồi mấy con bò nông nó chết, có nhiều khi họ mổ ra coi trong bụng nó, có nhiều khi nó chết nó rã ra trên bờ biển, trong bao tử nó toàn là dây thun, nút chai gì không. Là do con người mình đã ban cho nó cái chết êm ái và sang trọng nhất. Một cái nút chai, đâu có gì đâu, liệng. Một cái sợi thun, đâu có gì đâu, liệng. Liệng riết bây giờ nó ra nông nổi như vậy.

Cho nên, tôi nhắc lại cái ý tưởng quan trọng ở đây là tại sao phải tu Tứ Niệm Xứ vì khi anh tu Tứ Niệm Xứ anh thấy cả thế giới này nó thiên hình vạn trạng mấy đi nữa nó chỉ còn gom lại trong sáu thứ đó là những gì thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng thôi. Khi anh sống

đơn giản thì tự nhiên nhu cầu của anh đơn giản. Và khi nhu cầu đơn giản thì đòi hỏi của mình sẽ đơn giản. Mà khi đòi hỏi đơn giản chúng ta không có tàn phá thiên nhiên, không có làm phiền người xung quanh. Khi mình sống thu gọn thế giới mình lại thì tự nhiên nhu cầu của mình nó đơn giản. Mà nhu cầu đơn giản thì cái đòi hỏi nó cũng đơn giản. Đòi hỏi đơn giản thì hạn chế chuyện tàn phá thế giới. Cho nên một người sống chánh niệm là một người đang đóng góp rất tích cực cho thế giới. Mà khi xưa giờ mình nghĩ tôi là một cá thể, cá nhân không thấm thía gì với cái vũ trụ bao la này. Sai. Tôi hỏi quý vị, trước khi thành Phật ngài có phải là một cá thể nhỏ bé như mình không?. Và cái cá thể đó sau bao nhiêu kiếp tu hành đã để lại ảnh hưởng cho vô lượng kiếp vũ trụ đúng không? Như vậy không có cá thể nào là nhỏ đúng không. Không có cái gì là nhỏ hết. Đức Phật trước khi ngài thành Phật ngài là một cá thể rất là nhỏ bé, vô danh như mình, sau vô lượng kiếp Ngài trở thành một nhân vật có sức ảnh hưởng thiên hạ lớn như vậy. Hôm nay quý vị về quý vị nghe tôi cũng là nhờ Đức Phật vì không có lời dạy của Đức Phật chúng ta không có dịp gặp nhau để chia sẻ mấy cái này.

Nên pháp môn Tứ Niệm Xứ nó quan trọng vô cùng. Thứ nhất là Thân Quán Niệm Xứ, nó là một trong bốn cách để làm chủ sáu căn, biết rõ từng cái hoạt động của thân mình từ cái nhỏ nhất là hơi thở cho đến cái lớn nhất là đi, đứng, nằm, ngồi, chạy, nhảy đều được ghi nhận đầy đủ. Thọ Quán Niệm Xứ là biết rõ cảm giác của thân tâm ra sao. Giờ tôi đang ngồi, tôi không có làm gì hết, tôi theo dõi hơi thở, ra biết ra, vào biết vào, đó là bước đầu, giờ qua bước hai, tôi thở ra bằng sự khó chịu tôi biết rõ tôi thở ra bằng sự khó chịu, tôi đang thở ra bằng sự dễ chịu tôi biết rõ tôi đang thở ra bằng sự dễ chịu. Lúc bấy giờ tôi đang kết hợp vừa thân mà vừa thọ. Qua đến cái thứ ba, tôi đang thở ra bằng cái tâm bực mình tôi biết rõ tôi đang thở ra bằng sự bực mình, tôi đang thở vào bằng sự bực mình tôi biết rõ tôi đang thở vào bằng sự bực mình. Tôi đang thở ra bằng sự thích thú tôi biết rõ tôi đang thở ra bằng sự thích thú. Như vậy là qua Tâm Quán Niệm Xứ. Còn Pháp Quán Niệm Xứ là gì, là nó gom ba cái kia lại một cách Professional, khi tu Tâm Quán Niệm

Xứ, tâm sân có mặt thì tôi ghi nhận là tâm sân nhưng khi tôi tu Pháp Quán Niệm xứ tâm sân xuất hiện tôi phải ghi nhận đây là sân triền cái. Hay nói cách khác tôi ví dụ hoài mà bà con hay quên. Bà má đang làm bếp nghe tiếng bấm chuông, kêu thằng nhóc nhỏ nhất chạy ra "ra coi ai bấm chuông con", nó mới có bốn tuổi à, lấm đấm chạy vô "mom mom, cái ông nào mập ú, đen xì à". Bà mà nghe vậy bà biết ai không. Bà mới kêu thằng tám tuổi "mày ra mày coi ai, nó nói tao không có hiểu" - "ò, ông hàng xóm mình đó má". Như vậy câu trả lời của thằng tám tuổi nó rõ hơn thằng kia. Tức là cái đầu của thằng tám tuổi nó phải khá hơn cái thằng kia, nó qua khỏi cái "mập ú, đen xì" mà nó biết là hàng xóm. Bà mẹ tay bả dơ, bả vẫn đứng đó làm bếp, bả thấy thằng lớn đi xuống "mày ra mày coi hai, hai thằng này nó nói tao không hiểu. Ai vậy?" - "Ông nha sỹ vừa rồi nhỏ răng cho má đó". Quý vị phải đồng ý với tôi, phải có kiến thức biết nha sỹ là gì, nhỏ răng là gì. Không phải ai trên đời này cũng biết xài chữ nha sỹ. Ở cái tuổi nào đó với một cái trình độ nhất định nào đó người ta mới biết xài cái chữ "nha sỹ", mới biết xài mấy cái chữ chuyên môn. Trước sau ba anh em, thằng nhóc thì "mập ú, đen xì", thằng lớn hơn thì là "ông hàng xóm", thằng lớn nhất là "ông nha sỹ". Thì ở đây cũng vậy, Pháp Quán Niệm xứ chỉ là ghi nhận tất cả nhưng nó ghi nhận chuyên nghiệp hơn. Quý vị có biết năm triền cái không? Tham, sân, hoài nghi, trạo hối, hôn trầm. Các vị có biết Thất Giác Chi, Bát Chánh Đạo không? Người tu Tâm Quán Niệm xứ họ chỉ biết mình đang có niệm, đang có định thôi, nhưng qua Pháp Quán Niệm xứ họ mới biết đây là chánh niệm, chánh định trong Bát Chánh Đạo. Tại sao bốn cái này nó quan trọng, vì nó tạo điều kiện cho quý vị biết rõ mình là ai, và mình đang như thế nào. Cái đó có cần không? Quá cần. Các vị sẽ thấy một điều là mình an lạc hơn khi học giáo lý, tại sao mình không học sớm hơn.

Từ đó đến giờ mình nghĩ rằng mình phải có cái xe mình mới hạnh phúc, có một cái mái nhà mình mới hạnh phúc nhưng đến một ngày quý vị sẽ thấy hạnh phúc không phải là có được cái gì mà là hạnh phúc là do không có cái gì, hạnh phúc là do không thích cái gì. Hai

cái khác nhau nhiều lắm. Có người hạnh phúc khi họ mang được đôi giày họ muốn, có người hạnh phúc vì đôi giày nào họ mang cũng được. Người Mỹ họ có câu rất là hay "Người giàu nhất không phải là người có được món mình thích mà người giàu nhất là người thích được cái mình có". May mắn là cưới được người mình thương còn thương được người mình lỡ cưới là trình độ... Tôi nhớ có ông đó có cái bí quyết mà bảo vệ hôn nhân rất là hay, người ta nói "bà vợ của ông tánh rất là khó ưa mà tại sao ông sống chung được?. Ông nói thế này "Lúc đầu tôi muốn sửa bà, sửa không được, thôi tui sửa tui". Cái câu này nhiều người nghe tưởng chuyện cười nhưng nó rất là sâu, không có thích cái gì bằng "thích nghi" hết. Mình thích đủ thứ nhưng vẫn không sướng bằng cái đũa "thích nghi". Thích nghi là cỡ nào nó cũng OK hết. Cho nên mình phải tu Tứ Niệm Xứ để mình hiểu sâu về con người của mình, thì ra cái được gọi là nhu cầu của mình là do mình chế ra. Mà khi mình bịa ra nhu cầu, mình theo đuổi nhu cầu, mình khổ như trâu để mình theo cái nhu cầu đó. Tu Tứ Niệm Xứ là mình thoát kiếp trâu chuyên qua kiếp người. Tôi biết tôi nói nặng lắm. Tu Tứ Niệm Xứ để biết mình là ai, để bớt làm trâu. Nếu không cả đời mình đi trốn cái mình ghét, đi tìm cái mình thích, mình khổ cả đời như trâu vậy đó. Nhưng mà khi mình hiểu được giáo lý mình sẽ khá hơn, mình làm chủ được mình.

Tôi nhắc lại lần nữa là, hạnh phúc và đau khổ trên đời này nó chỉ có hai nguồn thôi. Một là có và hai là không có cái gì đó. Tôi bảo đảm không có hạnh phúc thứ ba. Cái hạnh phúc thứ nhất là do mình có cái gì đó, cái hạnh phúc thứ hai là do mình không có cái gì đó. Ví dụ bây giờ có nhan sắc, có tiền bạc, có tiếng tăm, có tình cảm, cái có làm cho mình có hạnh phúc, nhưng mà có những cái không làm cho mình có hạnh phúc ví dụ như là không nợ, không bệnh, không tai tiếng. Như vậy tất cả hạnh phúc và đau khổ nó đều đến từ cái không và cái có. Khi mình tu Tứ Niệm Xứ mình hạn chế hai cái đó lại. Trước đây có một trăm cái có làm cho mình khổ, trước đây có một trăm cái không làm cho mình khổ, mình tu lâu ngày bớt được còn bảy chục cái thôi, quý vị thấy có đỡ không? Đỡ chứ.

Hồi đó mình vắc một trăm ký, giờ còn bảy chục ký nó nhẹ chứ. Thậm chí một trăm mình giảm còn chín mươi chín hình như nó cũng nhẹ hơn đúng không. Có giảm là mừng. Ngày xưa như thế nào đó mình mới được an lạc còn giờ chỉ cần "không" là mình an lạc rồi. Có những lúc trong đời "buông xuống" sướng hơn "cầm lên". Mình mua được cái món mình muốn, vừa đẹp, vừa 70% off, mình thích lắm, nhưng xách đi một hồi nó mệt, về nhà buông nó ra thì nó khỏe. Cái khỏe của lúc buông nó đã lắm. Tôi còn biết có một thứ hạnh phúc nữa đó là trả được món đồ mình không muốn giữ. Có nhiều lúc cái recede nó giá trị vô cùng. Mà không phải lúc nào trong cuộc đời này mình còn giữ lại recede. Lấy vợ mình có giữ recede được không, no refund, no exchange. Cái này phải ghi, phải xăm lên trán: tất cả mọi thứ trên đời này đều "for sale", nhưng không phải cái nào cũng "on sale", mà thường đồ "on sale" là đồ có lỗi, hoặc là lỗi thời.

"on sale" nó lại có nhiều cấp, on sale 10% nó khác với 70%. Thấy 70% là coi chừng đem về là giục luôn. Tôi là nạn nhân nè. Tôi thấy nguyên cái rở táo nó bán có hai đồng bạc ở bên Đức, tôi hốt về, ăn một nửa bỏ một nửa, nó hư, mà cầm muốn què cái tay luôn, nặng muốn chết. Cho nên nhớ là mọi thứ đều là "for sale" nhưng chưa chắc "on sale", và trong cái đám "on sale" đó mình đừng có ham mấy con số lớn, thấy con số 70% mình khoái hơn 40% nhưng mình lượm cái 40% vậy mà còn xài được chút đỉnh, còn 70% là hết xài luôn. Cho nên trên đời này không có hạt cơm miễn phí, tiền nào của nấy, tin tôi đi.

Và cái này mới ghê, Tây nó có một câu hay lắm "Muốn có được cái khó có, anh phải làm cái chuyện khó làm. Cái gì dễ có, thì cái đó dễ liệng". Tu mà lựa pháp môn dễ thì mấy cái mình được là mấy cái (ngươi không vô). Tu mấy pháp môn tu tất, tu dễ này nọ, thời mạt pháp con chỉ cần niệm Lục Tự Di Đà, tôi lạy! Nó càng dễ chừng nào thì mấy cái mình có nó giá trị cũng không cao. Tôi nói vậy có thể gây sốc cho mọi người nhưng các vị về thử suy nghĩ có đúng như vậy không. Nếu Phật pháp đơn giản như vậy thì ai mà ngu gì lên rừng sâu núi thẳm, cất am, lam sơn, chướng khí, để mà

ăn rau củ quả trên đó, ai ngu đến mức như vậy. Mà các Tổ ngày xưa, cả Nam lẫn Bắc truyền, mấy Tổ lên rừng sâu núi thẳm để tu, không lẽ mấy Tổ ngu à. Tại sao mấy Tổ không lựa mấy cái đơn giản để tu, mắc công lên đó làm cái gì. Đâu phải mấy vị trưởng lão ngày xưa ngu hơn mình, mà có cái lý do gì đó. Thì ra, cái này nghe cho kỹ nè: "mỗi người có những vấn đề riêng và mỗi vấn đề nó có cái giải pháp riêng để giải quyết. Ta không thể ham cái dễ, cái rẻ, rồi cuối cùng không giải quyết được gì hết". Có những cái bệnh mình chỉ sút dầu, giựt đó là hết, nhưng có những bệnh phải đẽ ra móc một đống ruột ra mới giải quyết được. Gây mê tùm lum. Có những trường hợp chỉ gây tê là xong, có những trường hợp phải gây mê mấy giờ đồng hồ luôn. Còn đảng này mình cứ nói "Không, tôi ung thư, không sao, chỉ sút dầu là được rồi!". Có nghĩa là trên đời này không có miễn phí và mỗi vấn đề nó đều có cái giải pháp riêng cho nó. Cho nên, ta không nên đại dột mà đi tìm những giải pháp rẻ, dễ. Tùy vào mức độ của từng vấn đề mà giải pháp nó cũng khó dần theo tỷ lệ thuận. Vấn đề càng khó thì giải pháp nó cũng mắc mớ theo.

Khi chúng ta học Tứ Niệm Xứ là chúng ta tập "sống chung với lũ", tức là học sống chung với sáu căn, sáu trần, sống chung với tham, với sân, với si, mà hồi đó giờ mình chỉ để cho nó hành hạ mình, còn giờ mình sống với nó mình xem nó là cái để mình nhìn. Mình sanh tử là vì nó hành mình, mình không biết nó là ai. Mình khổ chỉ biết lau nước mắt. Mình vui chỉ biết nhăn răng ra cười. Khi mình học giáo lý rồi thì mình biết rõ vì đâu mình cười, mình biết cái cười đó không có bền, cái cười đó là nhân sanh tử. Và khi mình khóc mình biết rõ vì đâu mình khóc, mình biết cái khóc này là con đường dẫn đến chuyện mình đi tìm cái cười. Và cái cười lại là nhân sanh tử. Cứ nhớ: khóc là con đường dẫn đến cười. Khi khổ quá mình sẽ đi tìm giải pháp mà giải pháp của phàm phu lại là con đường dẫn đến sanh tử. Ở phàm phu, khóc cũng là điều kiện sanh tử mà cười cũng là điều kiện sanh tử. Nói cách khác, gặp cảnh bất toại thì mình nghĩ đến cách giải quyết, còn gặp cảnh vừa ý thì mình cắm đầu, gục mặt vô trong đó để mà hưởng thụ. Như vậy thì đối với người

phàm phu không học giáo lý, không thực hành giáo lý thì gặp cảnh đắng hay cảnh ngọt đều là cơ hội để tiếp tục sanh tử. Khổ quá đi tìm giải pháp giải quyết. Cho nên trong kinh ghi rất rõ "không có hạnh phúc mà chỉ có giải pháp và đau khổ thôi". Đói quá thì chỉ nghĩ đến chuyện ăn thôi, khát quá thì chỉ nghĩ đến chuyện uống thôi, mỏi lưng quá muốn nằm thôi, nực quá muốn mát, lạnh quá muốn ấm, khi nó được ấm bèn thấy hạnh phúc. Như vậy hạnh phúc vốn dĩ không có thật, mà nó chỉ là resolution cho đau khổ. Tôi biết tôi nói có nhiều người không có chịu nổi, nói "Cái Đạo gì buồn!". Mà nó buồn thiệt. Đức Phật ngài dạy cho mình thấy cuộc đời này nó như vậy. Cuộc đời này không có happy, chỉ có resolution thôi, chỉ có giải pháp thôi. Mình xa nhau mình nhớ nhau kinh lắm, mình gặp nhau mình mừng mình gọi đó là hạnh phúc. Mà hạnh phúc đó đến từ gì, đến từ nỗi nhớ ghê gớm mấy bữa nay nè. Nếu mấy bữa nay mình không có nhớ nhau nhiều, mình gặp nhau thấy không có đã. Còn nhớ da diết, gặp nhau mừng lắm. Mình thèm hoặc đói quá đói, mình ăn thì nó mới ngon. Khát dữ dội thì uống nó mới đã. Nhức mỏi càng dữ chừng nào thì được nằm nó mới sướng. Tức là đời không có hạnh phúc mà chỉ có giải pháp thôi, mà mình qua nhiều kiếp mình ngu mình không thấy cái đó, mình không hề hiểu được chuyện đó.

Và ai nói mình chống chế, mình ngụy biện, mình cãi lại. Khi mình cãi thì cũng không ai nói mình cái chuyện đó nhưng mà anh cứ tiếp tục sống trong cái vô minh của anh thì có một ngày anh bị đụng chạm anh mới kêu trời. Và đây là lý do vì sao tôi đi tụng Kinh cho bà con, tôi tụng là vì quý vị trả tiền nên tôi đi tụng thôi chứ còn tôi không có tin. Nói trả tiền thì nó hèn quá nhưng không tụng thì nó kỳ, vì cơm áo chúng tôi mặc là của quý vị cho mà, nên tôi tụng trả lễ, chứ tôi tụng tôi không có tin. Bởi vì cái người đó lúc còn sống mà có tu học đàng hoàng, không tụng cũng tự động nó lên. Giống như nước vậy, nước mà ở dạng khí, hễ mà nó nóng lên là nó bốc hơi, tắt thở là nó bốc hơi về trời. Còn người không tu thì giống như nước ở dạng lỏng, đổ xuống thì nó kiếm chỗ thấp chui xuống. Chuyện này rất tự nhiên và khoa học. Anh có tu ngon lành cái tâm

hồn anh nó nhẹ nhàng dữ lắm, khi tắt thở là nó bốc hơi à. Anh không tin anh thử nấu nước, anh lấy đồ chén, chặn cỡ nào nó cũng tìm lỗ nó xì ra bay lên trên. Tôi chưa thấy hơi nào mà nó cắm xuống đất hết. Nhưng mà nước ở thể lỏng thì nó khác, nó cứ kiếm chỗ thấp nó chung xuống. Một người không có tu hành, chỉ có nhỏ mọn, toan tính, tỵ hiềm, sân si, tham muốn tùm lum hết, mấy người đó tâm hồn nặng lắm, tắt thở rồi là nó kiếm chỗ thấp nó chung xuống. Cái thứ đó mình tụng gậy cổ luôn cũng không lên nổi. Còn cái thứ tu hành ngon lành, mình đứng mình rửa nó tới Tết, nó vẫn lên như thường, nó vẫn siêu bởi vì vốn dĩ nó là hơi nước. Tin tôi đi. Cho nên là cầu an giải khỏi cầu siêu, tức là cái lúc bình thường mình đã tự cầu cho mình rồi, không có ai siêu độ cho mình tốt bằng chính mình hết.

Chết có ba kiểu, của người vô Đạo, hiểu Đạo và liễu Đạo. Các việc còn nhớ không? Chết của người vô Đạo là chết trong sự sợ hãi và tiếc nuối, luyến lưu, quyến luyến. Cái chết của người hiểu Đạo là ra đi trong sự chán chường. Còn chết của bậc liễu Đạo là ra đi trong sự thanh thản, ngồi chờ lá rụng. Đối với họ chết sống chỉ là giai đoạn thôi. Có người đến hỏi ngài Xá Lợi Phất: "Người ta nói rằng một người hiểu Đạo không còn ghét không còn thích cái gì hết, không còn tham, sân, sống sợ chết, Ngài thấy đúng không?" - "Đúng" - "Nếu một người không tham sống cũng không sợ chết vậy sống bằng cái tâm trạng gì?" - Ngài nói rằng "Ta đang ngồi chờ lá rụng". Rất là gọn, tôi cảm giác không có câu nào hay hơn câu đó. "Tôi ngồi chờ lá rụng". Mùa thu tới lá nó rụng, hễ trời còn xuân thì lá nó xanh thì Ngài không có cưỡng cầu lá nó phải rụng, nhưng đến lúc lá nó phải rụng thì Ngài không có cưỡng cầu dán nó trở lên. Sẽ có một ngày bà con thấy sự có mặt của mình trên cuộc đời này là gánh nặng thì bà con mới thấy cái sự ra đi là nhẹ nhàng.

Tại sao trong kinh dạy mình phải thường xuyên sống chánh niệm, phải thường xuyên quán niệm đến thể trượt, Phật dạy tại sao phải thường xuyên thấy thân này là ổ bệnh, là thùng rác, là nghĩa trang, tại sao? Là bởi vì khi mình thấy mình là thùng rác, một cái ổ bệnh, một cái nghĩa trang thì những tấn công từ cuộc đời nó gặp mình

cũng giống như gió mà thổi vô màn lưới vậy, và khi mình hấp hối mình không có tiếc nó, mình vừa lìa bỏ một cái nhà ngục. Tôi biết tôi nói cái này là nhiều người không có tin là tại sao trong Kinh nói cái thân này là một nhà giam? Vì rõ ràng các vị đang bị giam trong đó các vị biết không? Mình muốn băng qua đường mình phải coi chừng xe cộ, chứ nếu mình là một làn khói mình có cần coi xe không? Và nếu mình là một làn khói mình có cần phải tắm rửa, kỳ cọ, mà khi quên tắm là nó hôi lên tới nóc không? Chính vì mình có cái thân này mới có cái vụ tê, mõi, nhức, buốt, ngồi ưỡn ẹo tùm lum hết, chứ nếu mình là một làn khói mình đâu có bị cái đó đúng không? Phải tu như vậy đó mới thấy cái chuyện lìa bỏ cái thân xác này là cái chuyện không có ghê, còn đặng này mình cứ lén lén, trước khi nghe giảng cũng vô chầm chầm phán vài ba cái vậy đó đặng ra thiền sư coi thấy được chút, hỏi đó ở nhà thì xài son màu, còn giờ hành thiền chỉ xài son bóng thôi, son nước thôi. Nó còn đâu đó lấp ló, lấp lánh, vẫn còn ham cái lung linh và lộng lẫy. Trong khi thứ thiệt là người ta chỉ muốn buông cho nó nhẹ. Có nhiều bà cụ họ nói với tôi "Trời ơi muốn đi nghe Đạo quá mà thầy ơi vướng cái nghiệp phải coi mấy đứa cháu nội". Mình tưởng phải coi mấy đứa cháu nội là gánh nặng của bà. Nghe bà tả thì tụi nó phiền dữ lắm, đến hỏi tôi gặp tụi nó thì tụi nó mập ú và nó khóc, là tôi biết bà bị dính, bà mê đám cháu nội mà bà nói sau lưng, tôi cảm giác giống như bà là nô lệ, bà bị đứa con trai của bà nó bắt bà làm vậy. Nhưng không phải, bây giờ mà tách đám cháu đó ra là bà nhảy lều đó, bà mê lắm. Theo lời bà, bà nói bà muốn tĩnh tâm, bà chuẩn bị cái chết, bà nói cả một đời ngày xưa ru em, ru con, giờ bà hết muốn ru cháu rồi, bây giờ bà muốn ru bà thôi như là "tuổi đa buồn" vậy đó. Nhưng cuối cùng tôi gặp đám cháu của bà, tôi biết bà khoái cái đám cháu, bà khoái gánh cái gánh nặng mà bà than. Những người đó giống như mấy anh đạp xích lô giữa trưa nắng, xích lô mà không chở ai thì họ buồn hơn là chở người. Họ vui khi họ được chở nặng, họ buồn khi chạy xe không. Những người không tu Phật y như mấy người đạp xích lô vậy. Miệng nói buông thì buông nhưng không có cái để ôm họ chịu không nổi.

Tôi mới nghe một chuyện động trời là bên Miến Điện, nhiều đoàn mình đi qua, họ cho "ngừng" giữa đồng trống, bà con tràn xuống. Máy người Việt Nam mình ngại quá mới mỗi người cô mới lấy theo một cây dù, thế là mấy chục cây dù người dân thấy lạ quá họ bu lại họ coi, lẽ ra mình đánh du kích là êm quá rồi, còn đằng này mình hoành tráng quá. Tức là mỗi cô cái dù nó tưởng mình trình diễn văn nghệ nó bu lại nó coi. Còn có cái vụ này nữa, có bà Sur cô người Đài Loan, bà đi với đoàn qua Ấn Độ, thì đoàn "mắc" quá nên ông tài xế ông mới dừng lại cho đoàn đổ quân xuống. Sur cô mới kêu ông hướng dẫn viên "anh nghĩ tôi là Sur cô, tôi nhào ra đường như vậy còn thể thống gì nữa?". Thì ông tourguy ông nói "yên tâm, tôi có cách". Ông mới lên xe đem xuống cái xô. Bà nói "trời đất ơi, anh muốn tôi làm gì với cái xô này" - "Thì cô cứ chồm lên đầu không có mắc cỡ nữa", vì ở dưới ai cũng giống ai hết. Khủng khiếp thiệt. Cái chuyện đó bà con nghĩ là chuyện cười nhưng mà phải chuẩn bị tâm lý, cứ xách cái dù với cái xô theo là yên à. Tại vì mình then, chứ ở đó ai mà thêm dòm.

Giống như tôi hồi nhỏ, tôi xuất gia hồi nhỏ, tôi đi lễ, lúc tôi ăn cơm, Phật tử rần rần, tôi sợ người ta nhìn tôi. Tôi ngại lắm, ăn mà cầm chùng, dính miệng cũng ráng lau, khổ lắm. Có một lúc tôi mười lăm, mười sáu tuổi, bữa đó ý chí quật cường sống dậy, tôi nghĩ trong bụng ăn thì ăn giống nhau mắc gì phải nhìn mình, thứ hai mình nhìn thử xem có ai nhìn mình không. Cuối cùng tôi ngược lên không thấy ai nhìn hết. Trên đời này có hai hạng người mà người ta để ý thôi. Một là danh nhân. Hai là người dị tật, dị tướng. Còn mình nằm ngoài hai cái đó không có ai nhìn mình hết trơn. Và sẵn đây là một bài học bằng vàng cho mấy người phụ nữ. Cứ ra khỏi nhà là mắt nửa tiếng trang điểm, mong rằng người ta sẽ nhìn mình, tôi thề không có ai nhìn quý vị đâu. Không ai nhìn đâu. Quý vị phải là movie star, VIP, hoặc là dị tướng, kì hình hoặc là tội đồ bị truy nã, chứ còn tám mươi phần trăm quý vị có mặc áo quần lộn chỗ không ai nhìn hết trơn. Mà cứ mắc cái gì khi ra khỏi nhà là mắt nửa tiếng, chằm chằm, quẹt quẹt, bậm bậm tùm lum hết. Không ai nhìn hết, vừa tốn son, tốn phấn, tốn tiền, mất thời gian vô ích.

Cái này nói hơi kỳ, nhưng mà vì lòng đại bi tôi nói luôn. Mình đẹp thiệt mà mình mất quá nhiều thời gian cho phấn son, cái hảo cảm mà cuộc đời dành cho mình không có nhiều quý vị biết không? Mình mà đẹp thiệt mà mình vô đấm đong mình phấn son, cái số người họ thích cái đó nó ít hơn số người mà họ không thích. Huống chi là mình xấu. Đã già, đã xấu mà còn phấn son càng nhiều là chỉ kêu người ta nhìn cái xấu của tôi. Tôi biết tôi nói rất là tàn nhẫn, nhưng vì lòng đại bi mà tôi nói, đẹp đi! Khi mà anh biết anh dưới sáu điểm thì cứ để tự nhiên như tôi nè, thanh thản giữa đời mà đi, còn đằng này mình biết mình dưới sáu mà còn động cho cố vô thì là "look at me! look at me!", mà không hiểu cứ tưởng là hay. Hôm nay tôi về nhà cô Phật tử ăn trưa, bả mở ti vi chương trình Xuân gì đó, tôi đang ăn mà muốn phọt ra ngoài luôn, nó xấu quá mà nó mặc áo dài nó nhún, nó xàng, nó lắc mà tôi mệt quá. Tôi mới nói cô ơi sao nó xấu dữ thần mà nó lên đây nó hát. Thì bả thấy tôi ác quá "Trời sao Sư ác dữ vậy Sư, người ta xấu kệ người ta" - "Thì tôi nói cho mình cô nghe đâu có nói cho ai đâu". Xấu thiệt, xấu quắc mà phấn son tùm lum. Mà nhiều người nghe tôi giảng họ đang nghĩ là tôi đang nói (...). Sai. Tôi đang nói một chuyện rất là quan trọng: đừng tiếp tục mất thời giờ cho những cái vô ích nữa. Làm đẹp là phải đẹp thiệt, còn thấy xấu quắc đừng làm đẹp. Cả thế giới đang nghe tôi nói, tôi chấp nhận bị thù mà, nhưng thương quá, thấy mất thời gian quá nên phải nói. Tôi biết tôi nói cái này không còn mạng bước ra vẫn nói, để cho cuộc đời này nó bớt đi phần lãng phí phấn son. Phiền lắm. Dành thời giờ để tu thiền. Đó là tinh thần Phật giáo. Trong kinh nói như vậy đó. Quý vị hỏi "kinh nào?". Dạ thưa đó là tổng hợp mà nói ra là như vậy, không có kinh nào nói nhưng mà nội dung nó là như vậy. Cái này mới ghê, khi mà Phật đã niết bàn sắp trà tỳ, có một bà như là mệnh phụ phu nhân, bả sở hữu một bộ áo quần và nữ trang đắt tiền thuộc vào bậc nhất của Ấn Độ thời đó, bởi vì thời đó ở Ấn Độ chỉ có mấy người sở hữu được bộ trang sức đấy thôi. Trong đó có một người là bà Visakha, bà mới đem bán cái đó để cất một ngôi chùa hai tầng lầu một ngàn phòng, quý vị thấy bộ nữ trang đó rất là giá trị. Mấy chục năm sau, một người nữa cũng sở hữu cái bộ đó. Lúc nghe Phật tịch bà mặc một bộ áo

xô, áo tang và bà đem nguyên một bộ đồ cúng trước Kim thân của Thế Tôn, người ta sẽ dùng cái đó để người ta trang trải. Bà có khăn một câu mà tôi rất muốn tất cả Phật tử nữ nên nghe cái câu khăn này. Câu nguyện của bà đó thế này: "Do cái công đức mà con cúng dường bộ nữ trang này, con xin nguyện đời đời không trang điểm vẫn đẹp". Còn mình khi mà mình cúng mình xin nguyện kiếp sau sanh ra kim cương một thúng. Còn bả thì không, bả nguyện "Do cái công đức này con nguyện đời đời con sanh ra từ đây cho đến khi con thành niết bàn không sanh tử nữa, không cần trang điểm vẫn đẹp". Câu nguyện đó rất là độc. Nó độc ở chỗ nào, ở chỗ là nàng đẹp hơn cả người trang điểm, bởi vì đã nói "không cần" mà. Câu đó rất là hay, tôi thấy câu nguyện đó hay nhất mà thơ mộng nhất, mà nữ tính nhất...

Như vậy, tu Tứ Niệm Xứ là cái gì? là anh đang tạo điều kiện sống chung với lũ. Là sao? Xưa giờ anh nghĩ tu là phải kiếm chùa anh mới tu, ngồi trước tượng Phật anh mới tu, anh phải gặp Tăng Ni anh mới tu, anh phải gặp một bối cảnh, một điều kiện bổ thí, cúng dường anh mới tu. Bây giờ anh tu Tứ Niệm Xứ thì ở bất cứ nơi nào, bất cứ lúc nào. Anh sống với một nội tâm chánh niệm là lúc đó anh đang tu.

Có ba lý do mà ta phải giữ chánh niệm liên tục. Một là mình không biết mình sẽ chết lúc nào, đừng để mình phải chết trong sự thất niệm. Thứ hai mình không biết rằng cái cơ hội đắc Đạo của mình là lúc nào, cho nên mình cứ liên tục giữ chánh niệm. Thứ ba là mình không biết mình thất niệm lát nữa đây mình sẽ tạo cái nghiệp gì. Ghê lắm, rất là ghê. Và sẵn đây tôi nói luôn, có nhiều người nghe tôi nói, họ hỏi "ủa như vậy mình còn hy vọng đắc Đạo thời kỳ này hả Sư?". Yes. Nó có một cái chuyện thế này, những người đắc Đạo họ im lặng, nó khổ như vậy, họ không có khoe. Còn những người khoe là họ chưa có đắc. Cho nên tôi nói trên đời này có một thứ duy nhất đáng để mình khoe là cái tánh không khoe. Bởi vì khi anh thấy anh không còn quan trọng nữa thì cái đây mới là cái đáng khoe nhưng xui là lúc đó mình hết muốn khoe rồi. Mà cái đáng

khoe nhất chính là cái lòng không muốn khoe. Lúc mà mình thấy mình chỉ là hạt cát, hạt bụi, thì lúc đó mới là đạt Đạo.

Tôi hỏi bà con, tại sao một cọng rơm, một tờ giấy ta thả từ trên lầu xuống nó không có bị hư, không bị tổn thương? còn cái chén, cái tô mình buông xuống nó bị vỡ là vì sao? Vì nó nặng và cái chất liệu của nó rất dễ bị tổn thương. Khi mình coi mình là một cọng rơm, một tờ giấy thì khả năng mà bị tấn công nó ít hơn. Cho nên trong kinh dùng mấy cái hình ảnh đẹp lắm, mô tả cái nội tâm của người tu. Một là, như nước đối với lá sen. Hai là như gió qua màn lưới. Ba là hột cải đầu kim. Hột cải nó cứng mà nó tròn, đầu kim nó nhỏ mà nó nhọn, cho nên hột cải không thể nào đứng được trên đầu kim. Gió không thể nào trụ lại trong màn lưới. Và nước không thể nào thấm được vô trong lá sen. Việt Nam mình thêm cái nữa là nước đổ đầu vịt. Một người tu hành thì sáu trần thị phi không có ảnh hưởng đến tâm tư. Nó trượt qua mắt. Khi quý vị chưa tu tập quý vị thấy cái này như trên mây nhưng sẽ đến một ngày quý vị làm được chuyện đó. Quý vị hỏi tôi "chừng nào vậy Sư". Dễ lắm, khi bác sĩ nói mình bị ung thư thì tự nhiên mình thấy tu nó dễ liền à. Lúc đó mình thấy mình bắt đầu là con số không rồi đó. Cho nên tu hành tốt nhất là nên tu bằng tâm trạng của người tử tù. Tôi biết tôi nói cái đó nhiều người thấy sợ, tu gì mà nặng nề quá. Đúng. Phải như vậy. Tu bằng tâm trạng của người tử tù, của người sắp ngồi ghế điện, tu bằng tâm trạng của người bị ung thư thời kì cuối. Chúng nó chửi vô mặt mình mình nhẫn rất là dễ. Đã nói ung thư thời kì cuối mà còn mặt mũi, danh dự, sĩ diện gì nữa. Chỉ có người tu như vậy mới thực sự an lạc. Nhưng quý vị đừng có hiểu lầm là "sống theo lời ông là mình phải sống theo một cái tâm trạng mặc cảm". Không có. Cứ nghe lời tôi khi quý vị nghĩ mình là con số không quý vị an lạc hơn bao giờ hết. Người không có đủ Ba-la-mật nghe mấy cái này một là không hiểu, hai là hiểu nhưng không thực tập nổi. Có người hỏi tôi một câu hơi ruồi bu "Sư ơi, trong Kinh nói rằng phải có đủ Ba-la-mật mới đắc Đạo. Làm sao mình biết mình có đủ Ba-la-mật?". Biết làm gì? Mình cứ nỗ lực, hễ nó đủ thì nó đắc chứ mình biết làm cái gì. Phải nỗ lực. Và ngài Pa

Auk ngài nói một câu tôi thấy rất là tâm đắc "Đừng có nghĩ là đang tạo Ba-la-mật mà là đang sử dụng Ba-la-mật". Thay vì mình nghĩ tôi đang tạo Ba-la-mật tức là mình đã có mặc cảm kiếp này mình không đắc rồi. Mà Ngài nó là mình hãy sử dụng Ba-la-mật, nghĩ là mình đang bố thí, mình trì giới, mình vẫn làm bình thường, nhưng mình không có mặc cảm là mình phải đợi kiếp sau. Mình phải sử dụng cái hạnh lành của mình để mà mình tu tập chứ không phải mình đang vun bồi để kiếp nào đó mới đắc. Đừng bao giờ tu tập bằng cái tâm trạng của người mặc cảm. Nhưng cũng không nên tu tập bằng tâm trạng của người tự đại. Cả hai cái đều không nên. Thấy mình là ghê gớm thì không nên mà thấy mình là bé mọn đến mức mặc cảm tự ti cũng không nên. Cứ thẳng đường mà đi, đi được bao nhiêu thì đi. Mình nghĩ cái chân mình bị teo cơ mình đi không được thì thôi mình lếch, mình bò. Còn đặng này mình nghĩ "Thôi, tui biết cái số tui, chân tui bị què, bị cụt. Thôi tui ở đây à!". Đâu có được! Lếch được thì cứ lếch, biết đâu khi lếch phát hiện ra chân mình không có bị gì thì sao. Cho nên, bậy nhất là tự đại tự kiêu, ếch ngồi đáy giếng mà nghĩ mình là cái rồn vũ trụ. Nhưng mà một cái thứ hai cũng bậy không kém là tự cho mình không làm được rồi không làm, cũng không nên. Cứ thẳng đường mà đi, sức được đến đâu thì làm. Tôi đã nói rồi có ba lý do mà mình thường xuyên phải sống trong chánh niệm. Một là không biết mình sẽ chết trong lúc nào đừng để mình chết trong thất niệm. Hai, không biết cái cơ hội đắc Đạo của mình là lúc nào. Thứ ba, mình không biết sắp tới đây mình sẽ làm chuyện gì. Thất niệm một cái chuyện gì mình cũng có thể làm. Đừng có nói với tôi "tôi hiền tôi không làm". Ví dụ cô chủ nhà này nhìn mặt cô thấy cô hiền nhưng cô đừng có nói cô không tạo điều ác. Khó nói lắm. Ví dụ, cái chuyện này đã ác rồi nè, người ta gọi phone vô "có nghe cô Đào, cô Yến gì đó không?" - "Ồ, cái bà đó bả đi chùa bà kỳ lắm". Lúc đó là lúc cô tạo nghiệp đó. Lúc đó mà cô nói theo là cô có nghiệp rồi đó. "Ồ, em có thấy chị, bà đó bả kỳ lắm. Em nói không phải nói chứ, bả...". Rồi xong, vô rồi. Lúc đó là lúc tạo nghiệp mà mình không biết. Mình nói thêm, dậm vá, bổ sung là đã là nghiệp. Người có chánh niệm họ không làm chuyện đó. Hoặc là tin nhắn làm cho mình bực mình,

lẽ ra mình trả lời cho đã cái bực mình nhưng mà không, mình nghĩ lửa cháy đến đây đủ rồi đừng để lửa lan thêm nữa. Người tu hành nhớ cái đó. Lửa đến đây đủ rồi đừng để lửa lan thêm nữa.

Trong kinh có những cái bài học rất là hay. Thích cái gì càng ít căn càng tốt. Sáu căn là gì? là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Mà mình thích cái gì bằng cả sáu căn thì cái thích đó rất là sâu đậm đúng không? Ví dụ, mình mến một người nào đó bằng con mắt và tôi về mình nhớ đến họ là đủ rồi. Còn đằng này mình phải gọi phone mình nghe họ nói, rồi mình tới cầm tay, cầm chân là thôi rồi, xong luôn. Kỳ rồi tôi dạy ở Houston tôi có mến một cô thì mới có chuyện thế này "Su mến mấy căn rồi Su?". Có còn nhớ bài Duyên hôm bữa mình học không? Có những thứ trên đời này nó giúp nhau bằng cách cùng có mặt. Có những cái nó giúp nhau bằng cách là vắng mặt. Có những cái nó giúp nhau bằng cách có mặt trước, có mặt sau. Quý vị muốn khuyên một ông sư nào đó đang mang tiếng với phụ nữ, quý vị nói "Sư à, hãy để cô đó giúp Sư bằng cách ly duyên, giúp bằng cách vắng mặt nghe Sư, giúp bằng cách cùng có mặt là banh xác nha Sư!". Học giáo lý nó lợi ở chỗ đó, học giáo lý nó được nhiều cái rất là hay. Nên trong kinh dạy rất rõ "Thích cái gì, ghét cái gì càng ít căn càng tốt". Mình ghét thì ghét bằng nhãn căn, ý căn là đủ rồi, mà đến thân căn là thôi "máu nhuộm bên thượng Hải".

Tu Tứ Niệm Xứ theo cách nói của người trong nước là sống chung với lũ, có nghĩa là sao? Xưa nay thân tâm của mình liên tục vô thường, liên tục đau khổ mà ta không hề nhận ra. Ta cứ tưởng trên đời này có đau khổ có hạnh phúc, có khoái cảm, khoái lạc, nhưng bây giờ ta hiểu Phật pháp rồi, ta hiểu rằng trên đời này cái khổ cái vui phải được định nghĩa lại. Vui là gì, hạnh phúc là gì, đó chính là giải pháp cho đau khổ. Mà đau khổ là gì, đau khổ là giây phút mà mình gặp cái mình ghét. Mà tại sao có cái ghét, là do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống mà ta mới có cái thích và cái ghét. Bất quý vị mặc đồ quốc phục của Triều Tiên quý vị có mặc nổi không? Nó xấu quắc à, cái áo nó từ cổ đến cái ức thôi, từ ức xuống dưới là cái đầm. Nhưng mà người Đại Hàn họ

thấy đẹp bởi vì tiền nghiệp họ phải sanh vô cái xứ Đại Hàn. Khi họ là người Đại Hàn tự nhiên họ thấy đẹp. Nước mắt của Việt Nam mình đè người Mỹ ra đổ vô họ cũng không nuốt nữa, nhưng mình kiếm mình ăn đúng không? Mà người Mỹ tự nhiên họ ăn đồ của Mỹ... Do cái tiền nghiệp nó đẩy mình vào cái không gian sống nào đó để rồi mình phải dần dần thích nghi với nó. Buổi đầu là đối kháng, sau đó là miễn cưỡng, hòa giải và cuối cùng là đồng thuận. Cho nên cứ từ từ, từng bước từng bước ta thâm nhập vào lòng đất địch từ lúc nào không hay. Cho nên người tu Tứ Niệm Xứ phải hiểu thế này: trên đời không có hạnh phúc, mà chỉ có giải pháp với đau khổ. Mà đau khổ cũng là cái không có thật, là vì sao? Vì nó đến từ bao nhiêu thứ nhân duyên, đó là tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Chính ba cái này nó mới tạo ra cái thích và cái ghét. Khi cái thích được thỏa mãn thì mình gọi tên nó là hạnh phúc. Còn cái ghét khi trốn không được thì gọi là đau khổ. Toàn bộ thế giới này đều là đồ giả.

Sống Chánh Niệm (2)

Mình biết rõ là mình đang thích, mình biết rõ là mình đang ghét, tại sao mình thích, tại sao mình ghét, sống trong một nhận thức đầy đủ và tỉnh thức như vậy thì tôi bảo đảm quý vị an lạc hơn. Chúng ta khổ là vì chúng ta không biết cái gì đang xảy ra.

Vấn đề lớn nhất của chúng ta là không biết vấn đề của mình nằm ở đâu.

Đừng có nói triết lý cao siêu, nói cái gì bình thường nhất. Cái việc ông nhà sĩ ông làm chỉ có một điều là ông biết vấn đề của cái răng của mình nó nằm ở đâu. Và người ta muốn mổ sụn thận cho mình người ta phải biết vấn đề của mình nằm ở đâu. Chữa ung thư cũng vậy, trước khi họ phán mình bị ung thư họ cũng phải biết vấn đề của mình nằm ở đâu chứ. Muốn giải quyết vấn đề của gia đình, tình cảm đôi lứa, vấn đề của quốc gia, vấn đề của một tổ chức, một hội đoàn, đoàn thể, cả vấn đề của thế giới, thì chuyện đầu tiên là người ta phải biết vấn đề nó nằm ở đâu. Chứ còn bịt mắt, tắt đèn,

mò mẫm giải quyết, chuyện đó không có được. Cho nên sống Tứ Niệm Xứ là sống chung với lũ, biết rõ cái vô thường, vô ngã của thân mà từ đó giờ mình sống trong nó mà mình không biết. Giờ sống chung với lũ là mình biết rõ cái mực nước nó đang dâng lên, bùn sinh nó đang tấp lên như thế nào, nó đang đóng dày trong từng giờ ra sao. Thì ở đây cũng vậy, mình biết rõ đây là vô ngã, vô thường như vậy đó, nhìn nó. Thở ra biết ra, thở vào biết vào. Buổi đầu chỉ là chánh niệm thôi. Nhớ nha, tôi van các vị, đừng có bắt chước thầy bà, sách vở nói cao siêu như là quán chiếu, quán mừng gì đó, tôi ghét lắm. Không có mừng, chiếu gì ở đây hết. Mệt lắm. Cứ sống chánh niệm. Học giáo lý và sống chánh niệm. Sẽ có một ngày, tự nhiên các vị thấy trong sinh hoạt đó có bốn đế. Thấy cái đi này là khổ, thấy cái ước muốn đi là Tập đế, muốn hết Tập đế thì đừng có thích trong Khổ đế nữa. Sự biến mất trong Tập đế chính là Diệt đế. Hành trình đi đến Diệt đế chính là Bát Chánh Đạo. Tự nhiên nó bừng sáng, nó thấy, mà ở đây chỉ qua hơi thở thôi. Không có quán chiếu gì hết, chỉ sống chánh niệm, làm gì biết vậy. Nhưng trước hết phải học giáo lý. Tôi nhắc đi nhắc lại một tỷ lần, tôi vẫn nhắc, đó là phải học giáo lý rồi sống chánh niệm, không quán chiếu gì hết. Tự nhiên có một ngày nó sáng bừng lên. Còn mình nghe ai đó nói không cần học giáo lý chỉ lo thiền thì tôi xin báo một tin buồn, rồi sẽ có một ngày quý vị hoang mang không biết gì hết. Và tôi cũng nói luôn cái chuyện tu hành giải thoát nó rắc rối hơn cái chuyện chữa tiểu đường rất là nhiều. Là vì sao? Là vì chữa tiểu đường mình có thể quan sát nó bằng phương tiện máy móc được, còn cái tâm của mình mình đâu có dùng máy móc phân tích được đúng không? Vậy thì chữa tiểu đường nó dễ hơn, vậy mà nah cũng phải có kiến thức nói chi là anh làm việc với cái không hình không tướng, shapeless, formless. Chứ đừng có bắt chước người ta tu khô cần học, mất thời gian lắm, bây giờ cứ tập trung vô thiền đi. Bây giờ cái phong trào hành không cần học nó cứ lan ra. Có những người tôi gặp họ nói thiệt mới thấy thương "Hồi xưa con trót nghe cái lời đó. Bây giờ con ngồi thiền con bị đủ thứ chuyện mà con không biết, lên hỏi thiền sư, thiền sư giải thích con cũng không hiểu". Cái vấn đề là ngày xưa không biết ai rù quên họ rằng học

làm chi mất thời gian, tập trung vô hành. Thay vì tìm hiểu về nước, mình cứ múc nước mình uống đi. Nghe nó rất là dễ hiểu nhưng mà cái chuyện tu hành nó khác chuyện uống nước. Thế là họ không biết gì hết, khi họ hành thiền nảy sinh đủ thứ vấn đề hết, lên hỏi thiền sư, thiền sư giải thích họ cũng không hiểu bởi vì thiền sư còn giải thích chuyên môn mà. Họ giải thích chuyên môn thì lúc đó mình không hiểu, rồi thiền sư giải thích cặn kẽ, mà cặn kẽ cái gì khi mình không có căn bản. Mà tôi giả định thiền sư kiên nhẫn giải thích thì thiền sư làm được cho bao nhiêu hành giả. Năm chục tên nó đông như quân Nguyên, mà giải thích cho tên nào cũng dắt nó đi từ cái thửa còn thơ kiêu đó thì chết ông thiền sư rồi. Mà chuyện đó là chuyện impossible, là vì sao? Là vì nó không có căn bản, nó không biết cộng trừ nhân chia mà dạy nó đại số là dạy cái gì? Nó chưa biết viết a, b mà dạy nó phương trình, đẳng thức là dạy cái gì? Mà do bị rù nghe rất là có lý. Mà tại sao? Nói thẳng luôn, mình học dở, lại lười học, nghe nó rất là khoái. Nghe nói là "mình là người phạm, giống như người khát nước vậy, cứ vô là thiền sư múc nước cho uống, chứ giờ em dành thời giờ học ba cái chemical, nào là hydro, oxygen, nito, rồi cacbonic chi cho nó mệt. Mệt lắm em. Đẹp, đẹp, đẹp hết. Không có H₂O, 24 gì hết, cứ múc nước uống thôi". Nghe rất là sướng. Nhưng khi nó va chạm thực tế rồi nó mới biết mùi. Tôi đang ngồi, bao nhiêu vấn đề nó tràn vào, nó ập ra, lúc đó mới tá hỏa, mà cái đau nhất là lên hỏi thiền sư, thiền sư nói mình không hiểu mới ghê chứ. Hồi đó mình trông cậy vào sư phụ mà lên sư phụ nói mình không hiểu. Tôi nhắc lại vì mình chưa có cộng trừ nhân chia, mà cái đó phải giải thích bằng toán lớp 10, 12 à, mà bây giờ không thể nào ông giảng cho một đứa không biết cộng, trừ, nhân, chia. Xin lỗi, cái đầu mình đâu phải chỉ đội nón không, còn xài chuyện khác nữa, mà cứ bị người ta rù quên như vậy. Tôi đã nói rồi, chữa bệnh tiểu đường nó dễ hơn tu thiền mà còn phải có chút ít kiến thức mà quý vị. Ăn uống cũng phải có kiến thức. Từ ngày tôi biết tôi bị tiểu đường, tôi bị nhẹ thôi, tôi ăn uống kiêng khem dữ lắm. Chỉ vì chữa bệnh tiểu đường mà tôi phải tìm hiểu bao nhiêu là thứ, trong trường hợp nào, trong chừng mực nào "when, what, how much, how long", phải tìm hiểu từng thứ một.

Được ăn cái đó trong thời gian bao lâu? Một tuần chỉ ăn được một lần, lượng là bao nhiêu? Và ăn kiểu gì? Đường phải là glucose hay fructose phải để ý cái đó. Hồi xưa tôi đâu có siêng mà tự dưng tôi bị bệnh tôi phải tìm hiểu cái đó. Nhưng mà tôi không có kiên một cách cực đoan, cuồng tín, để rồi mai một tôi chết vì thiếu đường. Nhiều người chết vì thiếu đường hơn là bị dư, vì bị xiu, đang đi ngoài đường, xiu. Người ta đường lên cũng lên đường, cái này đường xuống cũng lên đường.

Mình tu là mình phải học. Từ lúc tôi bị tiểu đường nhóm hai là tôi phải tìm hiểu, nói chi là cái chuyện học Đạo. Những gì tôi giảng ở mấy lớp học trước, quý vị có thấy không, tôi mở cho quý vị một chuyện là anh phải biết cái này cái kia để anh tu, chứ tôi đâu có kêu quý vị học trở thành học giả để mà cãi lộn đâu. Không có. Nhưng mà anh phải biết cái này cái kia. Và những cái sáng giờ tôi nói hoàn toàn do pháp môn Tứ Niệm Xứ, tôi đâu có dạy cái chuyện học rồi đi cãi lộn với ai, lý luận sắc bén. Không có, sáng giờ tôi nói toàn mấy chuyện của hành giả thôi. Và một cách là chân tâm, chân tình, không quảng cáo, tôi mong có một ngày khi Kalama xong rồi, thì mỗi khóa tu ở đó tôi sẽ chia làm hai phần lý thuyết và thực hành, theory và practice. Là sao, ở mấy thiền viện khác, hành giả vào tu có nhiều khi họ mù tịt, họ ra đi. Họ vô họ nghe, thiền sư nói nhẹ lắm, nói ít lắm "Kể từ hôm nay, trong mười ngày đầu bà con theo dõi đề mục hơi thở. Cái cách là bà con biết rồi, ra biết ra, vào biết vào, không có suy nghĩ gì hết, chỉ theo dõi, không có điều khiển. Có cái gì ngộ ngộ thì hỏi chúng tôi hoặc hỏi mấy ông assistant hoặc là hỏi bạn kế bên nha. Rồi bà con ngồi. Lựa một tư thế thoải mái. Mùa nào thì mặc y phục mùa đó nha, ấm, mát, sao đó thoải mái, đừng gồng". Rồi đó, nói nhiều đó thôi. Rồi cái đầu mình rỗng không, không có gì hết, thì thôi. Người có đầu óc đơn giản thì như vậy cũng được. Nghĩa là ra biết ra, vào biết vào, như vậy thôi. Cứ vậy đó rồi có người đi về không biết gì hết. Hoặc có những khóa thiền trước khi dạy đề mục hơi thở thì mình bỏ ra ba ngày để mình học đề mục từ tâm. "Từ tâm là sao, là lựa một tư thế thoải mái, một chỗ ngồi thoải mái, rồi nghĩ tưởng đến tất cả chúng

sanh. Nam, nữ, siêu, đọa, phàm, thánh, trong hướng Đông, mong muôn loài ở hướng Đông được an lạc, an lành. Tất cả nam, nữ, siêu, đọa, phàm, thánh, ở hướng Tây...ở hướng Nam...Bắc. Xong chưa?". Rồi ông làm thêm một câu nữa "Muốn tưới nước thì trong thùng phải có nước. Muốn rãi tâm từ thì mình phải có tâm từ. Xong chưa?" - "Dạ", gật nữa - "Ngồi!". Thả ra nhỏ không biết gì hết. Vấn đề nó không học giáo lý. Nó bị ai đó nhồi, các thể lực phản động thù nghịch nó nhồi sọ "Tu không cần học gì hết, cứ vô ngôi", mà nghe rất có lý "mình khát mình cứ uống nước mắc gì nghiên cứu về hóa chất làm chi", nghe rất là hay tới hồi vô trong đó mới biết không học thì không biết gì hết.

Nếu hai mươi sáu thế kỷ qua các thế hệ truyền thừa về Phật giáo mà toàn là mấy người chủ trương không cần học gì đó, thì bữa nay Phật giáo mình chắc chết dịch rồi. Tại lý thuyết không có gì hết. Mặc dù bên chuyện đó tôi phải nói thêm một chuyện vô cùng, vô cùng quan trọng. Đó là, coi nhẹ lý thuyết, không học lý thuyết, chỉ cắm đầu thực hành thì cũng kẹt. Nhưng mà coi chừng nghiệm lý thuyết là chết. Nghiệm lý thuyết là thích làm một sách, chỉ có nghiên cứu, không có hành trì, không sống chánh niệm thì cũng chết. Cái chết thứ nhất là coi thường lý thuyết. Cái chết thứ hai là nghiệm ngập lý thuyết. Cái chết thứ ba, cái chết này hơi bị nhiều là thờ Tổ quên thờ Phật. Có nghĩa là quý vị quý ông thiền sư đó quá. Ông nói cái gì cũng nghe, đem về thờ mà quên rằng tôi đã nói ngàn lần tất cả Pháp sư, Thiền sư khi mà mở miệng ra ít nhiều cũng có dấu ấn cá nhân của họ trong đó. Mỗi sư phụ đều có cái problem riêng của ông. Ông mới đem cái sở trường, sở đoản của ông trùm lên đề tử. Mà đề tử khôn thì nó né, không khôn thì nó đội cái đó luôn như cái vòng Kim Cô. Ví dụ, tôi bị tiểu đường, tôi bị cao máu, tôi ăn uống rất là kiêng khem so với mọi người. Cho nên trong thiền viện của tôi, tôi giảng cái lý thuyết thiền, nói gì thì nói, tôi quan tâm đến cái chuyện ở đây là phải ăn uống đơn giản, càng đơn giản càng tốt. Mà ở đâu nó ra cái vụ đó, tôi, tôi chỉ ăn uống đơn giản, tôi chỉ ăn mấy cái rau chân vịt luộc chấm xì dầu, vì bác sĩ khuyên cái đó, vì bị tiểu đường đợt cuối rồi. Chính vì vậy khi tôi

hướng dẫn, làm gì thì làm tôi không dấu được cái chuyện riêng đó. Tôi nói lòng vòng cuối cùng tôi cũng phải nói "tu là phải ăn uống đơn giản, càng đơn giản càng tốt". Thế là cả cái thiền viện toàn ăn rau chân vịt không. Đứa nào tu xong cũng ra xanh lè y như cái rau chân vịt vậy đó. Còn có ông tiểu đường quá cỡ, cái chân phù thù lù đi không được, cứ là đặt vấn đề là phải ngồi. Một ngày như vậy sáng ngồi bốn tiếng, chiều bốn tiếng, khuya bốn tiếng, lý do là vì ông đi không có giỏi. Tu một thời gian cái chân nó teo, bụng chành bành ra, lý do là do ông đi không có giỏi. Có nghĩa là sở trường, sở đoản của thiền sư, ông lấy nó ra ông gắn lên đầu của mình, bắt mình chạy theo ông.

Cho nên, chúng ta không phủ nhận cái kinh nghiệm cá nhân của các thiền sư nhưng phải cân trọng với dấu ấn cá nhân của thiền sư. Ngay cả giáo sư ở ngoài đời học viện văn cũng vậy, giảng Truyện Kiều, ông giáo sư đó mà ông giỏi về văn chương Âu Mỹ nó khác. Hoặc là cái ông giáo sư trung học mà ông giảng Kiều không giỏi về Âu Mỹ hoặc không thích văn chương Âu Mỹ mà ông lại thích Tàu, Nhật thì khi ông giảng Kiều nó có mùi của sushi và xì dầu trong đó. Khi ông là Tây khi ông giảng mình nghe có cái mùi champagne, whisky trong đó. Rồi học trò nó ngu nó mới đội cái đó lên đầu. Trong khi Kiều phải là mắm sộng, rau muống luộc, bởi vì Kiều là Việt Nam. Kiều không thể là whisky, champagne. Kiều không thể nào là xì dầu với sushi. Mà nó xui ở một chỗ là, mình đọc Kiều của cụ Bùi Kỳ, cụ Đào Duy Anh nó khác Kiều của Bùi Giáng. Cho nên mình phải cẩn thận cái đó. Đó là cái bệnh của hành giả. Đọc sách thiền rất dễ bị một số bệnh căn bản. Sách thiền là mình đọc để có một số trang bị, chuẩn bị cơ bản. Đúng. Có nhiều người họ đọc rồi họ bị nhiễm hội nào không hay. Như khi trong đó nó báo trước là khi hành thiền tiến bộ nó sẽ có các dấu hiệu sau đây, họ khoái quá họ nhập tâm họ không biết, đến lúc hành thiền nó bung ra những cái họ đã đọc nên họ tưởng họ đắc rồi. Có nhiều cái mình trải qua mà mình không có nhớ rồi sau này mình gặp lại nó quen quen, mình thấy ngờ ngợ. Mình đọc sách thiền rồi mình quên mất, mai này hành thiền mình gặp những cái giống giống như

cái mình đã đọc, mình tưởng mình đã đắc rồi. Nó chết là chết ở chỗ đó đó! Mà không đọc thì mù tịt không biết gì. Cho nên cái tốt nhất là hạn chế đọc sách thiên mà nên học giáo lý. Nó an toàn hơn.

Cho nên, cái tâm bệnh thứ nhất là coi thường lý thuyết mà chỉ cầm đầu thực hành, cũng là một cái cực đoan. Cực đoan thứ hai là nghiệm lý thuyết rồi quên thực hành. Cái thứ ba là thờ Tổ mà quên thờ Phật cũng là một cái cực đoan. Tôi không nói thiên, tôi nói chuyện ngoài đời, quý vị biết thuốc Nam không? Thuốc Nam, cầm đầu mà thờ coi chừng có bữa chết. Tôi là dân Châu Đốc, tôi đặc biệt thích một số cây đặc hữu chỉ có ở Châu Đốc thôi. Rồi tôi là dân Bạc Liêu, từ nhỏ tôi ở chung với ông ngoại, quán quanh ở Bạc Liêu có một số cây chữa xuất huyết nội, bệnh phụ khoa, ông ngoại tôi hay dùng cái đó, cho nên lớn lên nó nhiễm vô đầu tôi, đi đâu hễ nói đến cái bệnh đó tôi bốc cái cây đó ra trước đã. Tôi ở Đà Lạt thì cái thuốc Nam của tôi nó cũng phảng phất không khí lãng mạn, mù sương ở Đà Lạt, tôi sẽ cho quý vị cái bài thuốc Nam đặc hữu, đặc sản của Đà Lạt. Cho nên, tốt nhất quý vị phải có một lớp học căn bản về cây cỏ thuốc Nam của Việt Nam nói riêng, của khu vực và thế giới nói chung. Chứ còn mà cầm đầu thờ coi chừng chết có bữa. tại vì cái xứ của tôi chỉ biết có cỏ mực thôi. Xuất huyết nội là tôi chỉ biết có cỏ mực và rau má thôi, uống rau má để nó ngừng ra máu, chứ cái xứ của quý vị, quý vị lại xài cái cây khác, ví dụ lá mơ. Mỗi xứ nó có một cái loại cây riêng và vùng miền đó, khi thầy thuốc Nam họ đứng lớp dạy họ cũng đặc biệt chú ý đi tìm những cây thuốc đặc sản, đặc hữu của đại phương.

Khi học thiên, đọc sách thiên, xem kinh sách phải cẩn thận. Và muốn có được sự khách quan, trung thực, căn bản thì mình phải trở về với nguồn gốc, đó là giáo lý trước, sau đó đi học các Thầy, các Cô vững vàng như bàn tay. Còn đảng này giáo lý không học mà chạy đi thờ Thầy. Lâu lâu nghe nói trên youtube có thầy này nói hay lắm thì cẩn thận, bởi vì Phật pháp không phải để nói hay, ông thầy đó giỡn có duyên không có được bởi vì Hoài Linh giỡn có duyên hơn nhiều. Mình nghe pháp mình không cần nói hay mà cái quan trọng là ông nói cho mình nghe cái gì. Cái đó là cái quan

trọng. Chứ không phải đạo Phật là cái để cho ngon miệng. Thức ăn có hai thứ: ngon và lành. Ngon là tasty, còn lành là healthy. Có nhiều cái nó tasty mà nó không có healthy, có nhiều cái nó healthy mà nó không có tasty. Phật pháp không đặt nặng vấn đề ngon mà đặt nặng vấn đề healthy và safety. Cho nên nhiều khi nó dở ẹc à mà nó xài được. Và cái quan trọng nhất là uống thuốc, ăn uống phải cẩn thận, đúng mức, an toàn, còn cái ngon tính sau. Có một cái khác biệt rất lớn giữa đàn ông và phụ nữ là đàn ông coi cái nội dung trước, còn phụ nữ coi cái hình thức trước. Chẳng hạn ngay bây giờ tôi đang làm kinh Kalama có bốn mạng đang làm chung với tôi. Mà đàn ông là đứng về phía tôi rõ ràng. Tại cái quyển đó một bên là tiếng Pali, một bên là tiếng Việt, song ngữ. Thì tôi chủ trương là cái câu Pali bên đây và nó phải ăn khớp với câu tiếng Việt bên đây. Cái đó là quan trọng. Còn nữ thì không "chỗ này thừa quá, bây giờ con muốn dòn cho hai bên nó bằng nhau, nó khít bằng nhau coi nó mới đẹp". Tôi hỏi cô "vậy chứ theo ý cô mực in mình nên in màu đỏ hay màu đen?" - "Sao màu đỏ được, kinh phải màu đen chứ" - "Không, phải có màu son nó mới đẹp". Kinh này chỉ là đẹp thôi. Trong khi cái chánh của mình thì bà không thèm nghe, tiếng Phạn bên đây thì tiếng Việt bên đây, tiếng Phạn bên đây nó ra sao thì tiếng Việt bên đây nó phải đi y như vậy. Nàng thì không, trong khi đó nguyên đám đàn ông ủng hộ tôi "Đúng, nội dung kinh là quan trọng". Còn đảng này bà thì không, mấy bà đòi dòn lên, bên đây nó khít thì bên kia nó khít theo, bên đây nó thừa thì bên kia nó thừa theo. Như vậy không được vì tiếng Pali có nhiều chỗ nó rất là ngắn còn tiếng Việt nó rất là dài, nó dài lắm. Mà lúc tụng chuyện mới biết đàn bà mê cái đẹp, mê lắm. Chính vì cái chỗ nó dễ bị dụ bởi hình thức.

Hạnh Phúc và Đau Khổ

Chiều nay mình sẽ học một cái đề tài nó kì, nó kì là tại sao, vì nó quá quen thuộc mà tôi lại làm lớn chuyện nên nó kì ở chỗ đó. Đó là chữ Hạnh Phúc và Đau khổ. Chiều nay tôi sẽ cùng các vị bàn sâu về vấn đề này ở góc độ của một hành giả. Tôi không dám nhận

tôi là một hành giả nhưng chiều nay bài giảng này được trình bày theo cách của một hành giả nói chuyện với hành giả.

Hạnh phúc và Đau khổ. Tôi nói rất là nhiều lần cái Hạnh phúc mà được định nghĩa theo thế gian đó là có được cái mình thích. Đau khổ là sự chịu đựng, gồng mình, đối đầu, chấp nhận cái mà mình ghét. Nhưng trong tinh thần Phật pháp đặc biệt là giáo lý A Tỳ Đàm, pháp môn Tuệ Quán thì cái Hạnh phúc và Đau khổ phải được định nghĩa khác đi. Các vị có còn nhớ nhiều lần tôi nói trên đời này có đủ thứ hạnh phúc hết nhưng mà tất cả hạnh phúc trên đời này nó đều đến từ hai nguồn. Đó là có hoặc không có cái gì đó. Có đúng vậy không? Đừng có nhắm mắt tin ông Sư, mình về mình nhắm mắt mình nghĩ xem có đúng như vậy không. Tất cả hạnh phúc trên đời này nó đến từ hai nguồn, một là nhờ mình có cái gì đó, hai là nhờ mình không có cái gì đó. Và từ đó Đau khổ nó cũng có hai nguồn y chang vậy, đau khổ nó đến do mình có cái gì đó và không có cái gì đó. Đó là nói tổng quát. Bây giờ nói chi tiết. Cái hạnh phúc trong Phật pháp nó có hai nguồn. Một, cái gì làm cho mình vừa ý thì nó là hạnh phúc và cái gì nó không làm cho mình lo thì cái đó là hạnh phúc. Ngày chưa có biết Đạo, mình chỉ theo đuổi cái mình thích thôi, trốn khổ tìm vui bất kể thiện ác. Quý vị có biết "bất kể thiện ác" không. Tôi nghi lắm là bà con không có hiểu. Khi tôi không giải thích quý vị sẽ len lén nghĩ trong bụng "trong đó đâu có tôi, tôi đâu có gian ác như Sư nói vậy, tôi đâu phải là cái người bất kể thiện ác". Lý do là quý vị hiểu chữ Thiện Ác rất là cạn. Quý vị tưởng ác là phải lừa lọc, cướp giết, phải là đâm chém, máu lệ, gieo cái máu lệ cho người khác, đợi đến đó thì còn gì nữa, cảnh sát công mình rồi. Ác đến mức mà Pháp luật sờ gáy là tôi cạn lời rồi.

Cái ác ở đây nói theo trong Kinh là tham, sân, si, chính là phiền não đó. Chứ cái ác mà đợi đến Pháp luật, đợi đến xã hội lên tiếng thì quá ác rồi. Cho nên chuyện đầu tiên khi mình chưa biết Đạo, mình trốn khổ tìm vui bất chấp thiện ác là sao? Mình đi làm đâu có ác đâu, pháp luật tạo điều kiện cho mình làm ăn lương thiện mà, pháp luật tạo điều kiện cho mình đi học, làm lụng, kiếm tiền và dư

luận xã hội cũng bảo vệ mình, đâu có tội đâu. Rồi mình có thu nhập cao mình sống sung sướng, hưởng thụ tiện nghi, đâu có tội gì đâu đúng không? Nhưng mà trong tinh thần Phật pháp thì khác. Chỉ cần anh không biết cái thích của anh nó là phiền não, đó là ác. Chỉ cần anh không có nhớ rằng khi chết anh phải bỏ lại mọi thứ mà anh có, đó là ác. Chỉ cần anh không nhớ hoặc không biết rằng thân và tâm của anh, cái hồn cái xác của anh nó biến đổi trong từng giờ, tai nạn và cái chết có thể xảy đến với anh bất cứ lúc nào, chỉ cần anh quên thôi, anh quên lúc nào thì lúc đó là anh sống ác. Cái đó trong Kinh định nghĩa chứ không phải là tội. Trong Kinh nói sống thất niệm, không có Niệm, không có Tuệ được gọi là ác. Không tâm, không quý là ác. Chứ không có đọa đến xã hội, dư luận, thiên hạ hay đến sự can thiệp của pháp luật thì đó là quá ác rồi. Chỉ cần anh không nhớ là phần hồn và phần xác của anh nó đang biến đổi trong từng phút, anh đang trở thành một cái mới trong từng phút, anh đang từng bước tiến về quan tài, anh không hề biết rằng trong từng phút anh đang dọn chỗ để về những cảnh giới thấp kém. Chỉ cần anh quên cái đó là anh đang ác. Rồi các vị cũng chưa đồng ý nữa " Sư nói vậy, tôi hiểu gượng quá, ác chỗ nào?". Trong kinh Tăng Chi nói rất rõ Ngài dạy rằng: " Ở chỗ nào mà mình đi, đứng, nằm, ngồi mà bằng tham, sân, si thì chỗ đó là cõi đọa. Sống mà bằng khao khát, hưởng thụ, thèm khát, hướng tới những cái chưa được đó là đang sống bằng tâm trạng của ngựa quý. Sống bằng bực dọc, bất mãn tùm lum là đang sống bằng tâm trạng của Atula. Sống bằng tâm trạng mê mờ, không phân biệt thiện ác, phải quấy, nhân nghĩa thì đó là sống bằng tâm trạng của súc sinh. Sống bằng lòng từ bi, thương yêu mọi loài thì đó là sống bằng tâm hồn của Phạm thiên. Sống bằng trí tuệ, nhận thức bản chất của đời sống thì đó là sống bằng tâm trạng của Thánh nhân". Ngài nói rằng chỗ nào mình sống bằng phiền não thì chỗ đó là chuồng bò, chuồng heo. Chỗ nào mình sống bằng từ, bi, hỷ, xả thì chỗ đó là Phạm Cung của Phạm Thiên. Chỗ nào mình sống bằng trí tuệ Niệm Xứ chỗ đó là Thánh xứ, là chỗ trú của Thánh nhân. Cho nên bây giờ bà con đang sống bằng tham lam, bất mãn, tự hiềm, ghen tị, nhỏ mọn, mấy cái đó trong bụng mình đâu ai biết nhưng mà mình không ngờ được rằng

cái kiêu tâm lý đó nó đang dọn đường cho mình mai này mình trở thành cái loài ăn thịt sống. Làm loài ăn thịt sống có phải ác không? Trong kinh Hiền Ngu của Trung Bộ, Đức Phật ngài dạy rằng "Này các tỳ kheo, một khi đã sa đọa vào bốn đường khổ, bốn đường đọa rồi thì cơ hội quay lại các cõi nhân thiên rất khó. Và Ngài giải thích tại sao mang thân người là khó là bởi vì khuynh hướng tâm lý chúng sanh rất là thích sống bất thiện. Khuynh hướng sống bất thiện nhiều thì có nghĩa là người bất thiện nhiều. Người bất thiện nhiều thì mình tìm một người bạn lành rất là khó, tìm một người khích lệ mình sống lành hiếm hơn một người xúi mình sống bậy. Xúi ở đây có hai cách là xúi bằng lời hay bằng gương mẫu. Cái cô này cô không bao giờ xúi tôi hưởng thụ hết nhưng mà tôi lại nhà cô, cô mời tôi ăn cái này cái đó, karaoke, lâu ngày tôi thấy hay, tôi về tôi nói bà xã tôi làm y chang vậy. Từ đó giờ tôi không chung bông, nhưng tôi lại nhà cô tôi thấy cô trưng bày, nuôi chó Nhật, nuôi cá cảnh, cô bày tùm lum tôi khoái quá lâu ngày tôi bày y chang vậy. Cho nên xúi ở đây nó có hai cách, là xúi bằng miệng và xúi bằng hành động, gương mẫu. Cho nên khi mình sống bằng tâm bất thiện thì cơ hội bị đọa rất là lớn, bị đọa rồi thì cơ hội quay trở lên rất là nhỏ. Mà trong kinh Hiền Ngu Ngài nói rằng lọt vô đó rồi thì chỉ có lớn hiệp nhỏ, mạnh hiệp yếu, khi vào trong đó chỉ có biết đói ăn, khát uống, chỉ biết đực cái, trống mái tìm nhau và chỉ còn lại khả năng phản vệ thôi. Phản vệ là phản ứng và tự vệ. Con người thì biết cái gì xấu, cái gì tốt, cái gì nên, không nên, chứ còn cảnh giới súc sinh nó chỉ còn bốn cái đó thôi: ăn, ngủ, giao phối và tự vệ. Tự vệ có hai cái một là nó mạnh nó tấn công hai là nó yếu nó bỏ chạy, bỏ trốn. Mà mình không có ngờ là mỗi ngày mình sống nhiều với bất thiện. Hôm nay quý vị đứng trước mặt tôi ngoan hiền, duyên dáng, thùy mị như vậy nhưng khi quý vị sống nhiều với tâm bất thiện, ai tâm sân nhiều, tâm tham nhiều tôi đâu có biết, cho nên khả năng quý vị làm cọp beo rất lớn. Bây giờ gặp thì chào hỏi "Chùng nào Sư đi?", chứ tháng sau là beo qua bên Châu Phi là quý vị cắn tôi liền, đâu có nhớ con người này một hai năm trước mình gặp mình chào. Các vị con rắn nó tấn công mình bằng cái gì không? Nó dò tìm bằng hơi nóng. Có những loài như cá mập cả cây số nó

vẫn nghe mùi máu. Cho nên nếu làm rắn thì quý vị chi biết dò tìm tôi qua thân nhiệt. Còn nếu làm loài ăn thịt sống quý vị chỉ nghe mùi máu thôi. Mà nhiều người họ không biết tại sao cọp, beo, sư tử nó hay tấn công ở chỗ, vì chỗ này nhiều máu nhất, là chỗ kích thích khẩu vị nó nhất.

Định nghĩa về hạnh phúc và đau khổ bên đạo Phật nó độc đáo lắm. Cái hạnh phúc mà mình chưa biết Đạo là mình có được cái mình thích. Nhưng mà trong Đạo Phật dạy là mình thích cái gì đó là do ba cái tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Ngay chưa biết Đạo mình chỉ muốn theo đuổi cái mình thích thôi nhưng mình xui ở chỗ là mình không biết cái mình thích là ba cái đó tạo ra. Cho nên cái hạnh phúc ở nghĩa đầu tiên là được cái mình thích (bản thân cái thích này có vấn đề, cái thích này do ba duyên tạo ra). Cái hạnh phúc thứ hai là không còn thích nữa. Tại sao không còn thích là hạnh phúc? Bởi hễ còn thích là còn ghét. Hễ còn có cái thích là còn khổ. Thích âm êm thì kỵ lại cái ngược với âm êm. Những người ăn mặn họ ăn cái gì nhạt họ chịu không được. Có người dễ ăn họ ăn cái gì cũng được vì họ không có chú ý đến chuyện mặn nhạt. Có người ăn chè phải ngọt, nhạt quá họ khó chịu. Có người họ nghiện ớt, đi đâu cũng phải đem ớt theo. Cho nên cái thích nó gắn liền với cái ghét. Mà cái ghét nó chính là cái nguồn khổ đúng không? Cho nên cứ nhớ một điều là còn thích là còn khổ. Và chính vì mình hiểu hạnh phúc nó đến từ hai nguồn, một là có được cái mình thích, hai là tránh được cái mình ghét nhưng mà theo cái rốt ráo của Đạo Phật ngày nào không còn thích ghét nữa thì cái đó mới gọi là chân hạnh phúc. Đó là cái hạnh phúc thứ hai. Còn cái hạnh phúc thứ nhất mà phàm phu không biết Đạo đam mê là có được cái mình thích và tránh được cái mình ghét. Nhưng đến Phật pháp thứ thiệt thì không còn thích, không còn ghét mới là hạnh phúc thứ thiệt. Có nghĩa là nó ăn cái gì cũng được. Ăn cái gì cũng ngon nó khác với gặp cái gì ngon cũng ăn nhưng nó còn dễ thương hơn cái hạng gặp cái gì ngon mới ăn còn khổ nữa. Cho nên chữ sướng và khổ trong Đạo Phật nó sâu lắm, và có phan phui như vậy bà con khi hành thiền mới thấy nó lớn chuyện, lúc đó mới

nhớ tôi. Trong kinh nghiệm Tuệ Quán, bà con phải lấy máu mà xăm cái này: khi anh xếp chân ngồi thiền mà anh có ý theo đuổi cái thích mà trốn chạy cái ghét thì anh ngồi không có lâu. Khi ngồi đau quá mà mong cái đau nó mất đi là chết, càng mong nó mất nó ở lì đó, chỉ có theo dõi nó thôi, không mong cái gì đi không đợi cái gì đến. Nhớ cái này. Sống chết phải nhớ câu này. Khi xếp chân ngồi thiền không mong cái gì đi, không đợi cái gì đến thì anh mới ngồi lâu được, chỉ nhìn thôi. Thiện cũng để nhìn, ác cũng để nhìn, đau đón cũng nhìn, vui vẻ, mát mẻ, thoải mái cái lưng cũng chỉ để nhìn. Biết rằng tôi đang thoải mái, xong. Biết rằng sự thoải mái đang có mặt, biết rằng sự đau đón đang có mặt, biết rằng sự tê mỏi đang có mặt, đủ rồi. Không có can thiệp, không có tổng khứ, trốn chạy, trông đợi, ngênh đón bất cứ một cái gì hết. Đó là Kinh nghiệm Tuệ quán, kinh nghiệm bằng vàng 24. Ngồi mà trông đợi là chết, không có trông đợi, vì mình biết rõ cái bản chất của hạnh phúc và đau khổ là như tôi vừa trình bày, nó đến từ hai nguồn có hoặc không có cái gì đó. Hoặc phân tích cách khác có được cái mình thích và tránh được cái mình ghét thì được gọi là hạnh phúc. Trong khi người chưa biết Đạo họ đi kiếm cái họ thích, họ đi kiếm cái hạnh phúc nhưng khi mình biết Đạo rồi mình hiểu thích và ghét nó là một cặp song sinh không thể tách rời. Thích ở đâu thì ghét ở đó, mà ghét ở đâu thì khổ ở đó. Có đúng không? Các vị phải đồng ý với tôi một chuyện, muốn có được cái mình thích đâu phải dễ đúng không? Và muốn tránh được cái mình ghét đâu phải dễ đúng không? Cho nên bớt thích bớt ghét thì mới bớt khổ. Đạo Phật là đạo thoát khổ là chỗ này nè. Vì khi anh tu Tứ Niệm Xứ là anh đương nhiên, tự nhiên bớt thích và bớt ghét. Ngay cái chuyện bớt thích, bớt ghét là anh được hạnh phúc rồi, chưa nói tới cái chuyện anh đắc cái gì, cái đó tôi không cần biết, không thêm biết. Tôi chỉ biết khi anh sống chánh niệm anh bớt thích anh bớt ghét, mà bớt thích bớt ghét là tự nhiên nó hạnh phúc thôi. Bởi vì nó rất dễ hiểu. Những người nghe tôi giảng nói "sao có một cái nói hoài?". Nói vậy cho nhớ. Có hai trường hợp, nước đổ đầu vịt là vịt không thấm mà muốn đầu vịt thấm là phải đổ nước sôi. Nước đổ lá môn mà muốn cho lá môn thấm thì phải làm cho nó dập. Cho nên khi tôi

giảng mà nặng lời tức là tôi đang làm cho lá môn nó dập, đang chế đầu vọt bằng nước sôi, chứ còn vuốt vuốt không là nó không có vô.

Các vị đừng có bàn cao siêu là "tôi khổ do tôi còn là phàm phu, tôi là thánh tôi mới an lạc", nói cái đó nó xa vời lắm! Mà mình phải nhớ rằng: sống chánh niệm thì chuyện trước mắt là anh không có thích nữa, mà anh không thích nữa thì anh không còn cái ghét, khi anh không có cái ghét thì anh không có đau khổ. Đó là chuyện rất đơn giản. Mà theo tinh thần nhà Phật thì hạnh phúc có bao nhiêu đi nữa nó cũng không có bền. Có nhiều lý do để mà Đức Phật dạy mình buông bỏ cái sự chấp thủ. Hạnh phúc vốn dĩ nó không bền mà bản thân cái sự không bền đó đã là một thứ đau khổ. Đi kiếm tìm cái mình thích đó là một cái đau khổ, gìn giữ cái mình kiếm được đó là cái đau khổ và khi không giữ được cái mình thích nó lại càng đau khổ. Chưa hết, cái phản ứng tâm lý của chúng sanh là nó theo một cái vòng tròn khép kín. Khi có cái thích thì có cái ghét, mà khi gặp cái ghét thì mới nghĩ đến cái mình thích và mình đi tìm nó, tìm không được là khổ, tìm được rồi phải giữ cũng khổ, giữ không được là khổ, rồi khi khổ mình quay lại đi kiếm cái mình thích. Cứ lòng vòng, lòng vòng như vậy. Nói Tứ Đế là bốn sự thật huyền diệu nhưng trong đời sống mình chỉ sống có hai đế thôi đó là Khổ Đế và Tập Đế. Tập Đế là mình thích tùm lum, còn Khổ Đế là tất cả những gì có mặt trong cuộc đời này đều là khổ. Chính vì mọi thứ có mặt trên cuộc đời này là khổ nên mình thích cái gì cũng là thích trong khổ. Cho nên để định nghĩa một cách rất ráo: Mọi thứ ở đời đều là Khổ Đế và Tập Đế chính là niềm đam mê trong Khổ Đế. Hết đam mê trong Khổ Đế thì đó là Diệt Đế. Và sống được bằng ba cái nhận thức đó chính là Đạo Đế. Đời sống thường nhật mình chỉ cần nhớ hai Đế thôi: thích ở đâu thì đó là Tập, ngoài cái thích ra tất cả đều là Khổ hết. Cho nên chiều nay tôi bàn rất là sâu về hai chữ Hạnh phúc và Đau khổ. Tôi quay trở lại. Hạnh phúc có nhiều nguồn, có được cái mình thích là hạnh phúc và cái hạnh phúc thứ hai là không còn thích nữa, cái này mới là chân hạnh phúc. Nhớ cho kỹ nha, cái hạnh phúc thứ nhất là có được cái mình thích, cái thứ hạnh phúc này người không biết Đạo họ hiểu nhưng

cái hạnh phúc thứ hai người không biết Đạo họ không hiểu được. Tôi nhắc lại, cái hạnh phúc thứ nhất là hạnh phúc tầm thường, thấp kém, đó là có được cái mình thích, nhưng cái hạnh phúc thứ hai là không còn cái thích nữa, vì không còn cái thích nên không còn cái ghét. Và đau khổ cũng có hai, đau khổ là vì mình gặp cái mình không thích, đau khổ thứ hai là còn sống trong cái thích và không thích. Nó y như bên cái hạnh phúc vậy.

Hạnh phúc có hai, một là có cái mình thích, đó là hạnh phúc giả, còn hạnh phúc thật là không còn hạnh phúc nữa. Đau khổ có hai, một là gặp cái mình ghét, thứ hai là còn cái ghét là còn đau khổ. Vậy mục đích tu hành là gì? Ngày chưa biết Đạo thì ta trốn khổ tìm vui, biết Đạo rồi thì ta làm lành lánh dữ, đến lúc Hành Đạo và Liễu Đạo thì cái buồn vui, thiện ác là cái chỉ để mình nhìn và nhìn để rồi chán, nhờ chán mà mình mới buông nó được. Trong Kinh có một cái ví dụ nghe rất là nặng nhưng mà đó là sự thật nên mình phải ráng. Phật dạy trong Tương Ưng, phẩm Năm Uẩn, Ngài nói như con chó mà bị cột ở chỗ nào đó, nó có cắn, có sủa, có cào, có hét, có la thì nó cũng quấn quanh cây cột đó. Người không biết Phật pháp, họ có làm gì, họ có suy tư, hành động, nói năng, thức, ngủ, ăn, uống gì đi nữa thì họ cũng quấn quanh cái ngã chấp. Đây là mắt của tôi, tai của tôi, lưỡi của tôi...Cái đó nặng lắm quý vị, mình mới biết Đạo nghe qua thấy nó xa lạ với mình "Tôi thấy tôi đâu có chấp gì", nhưng mà thực ra có. Tất cả mọi người phàm phu đều có cái chấp. Hồi xưa mình thấy mình có nhan sắc, mình có tiền bạc, có uy tín, mình có tình cảm, có tuổi trẻ, có sức khỏe. Và mình thấy cái đó là một phần của mình, mình hãnh diện với cái đó, mình thấy an lòng với cái đó, hạnh phúc với nó. Đến khi mình biết Đạo rồi mình thấy tuổi trẻ, nhan sắc, tiền bạc chỉ là phù du, mình chỉ coi trọng những giá trị tâm linh nhưng lúc đó mình lại rơi vào một cái chấp khác đó là cái giới hạnh của tôi hơn người khác "Nguyên đám ở đây không có ai thọ Bát Quan nhiều hơn tôi", "Nguyên đám ở đây không có ai ăn chay như tôi", "Nguyên đám ở đây không có ai tụng Pháp Hoa nhiều hơn tôi", "Nguyên đám ở đây không có ai trì chú nhiều hơn tôi", "Sáng nào trước khi đi làm vợ chồng tôi

cũng lạy đủ 108 lạy hết", "Chủ nhật nào tui tôi cũng đọc đủ Ngũ Bách Hồng Danh hết tron", "Mấy người khác là ăn chay theo rằm, ba mươi, còn tui tôi là trường chay", "Mấy người khác là rằm mua chao về nấu vịt, còn tui tôi không ăn vịt chỉ ăn chao"... ví dụ vậy. Coi như mình chấp đủ thứ hết. Đó là bên Bắc truyền. Còn bên Nam truyền "Tôi có hành Tứ Niệm Xứ, người ta không hành Tứ Niệm Xứ", "Cái giới của tôi, cái định của tôi, cái tuệ của tôi nó hơn người ta", tuy không nói ra nhưng mà mình ngầm so sánh, mình phải can đảm thừa nhận điều đó có thiệt. Hễ ngày nào mình còn thấy mình là hay thì ngày đó mình còn đang dở ẹc. Bởi vì theo như trong Kinh, trên đời này có một thứ duy nhất đáng để mình khoe đó là cái tánh không khoe. Sự vĩ đại nhất của một con người tu hành đó chính là cái cảnh giới không còn so sánh nữa. Cho nên khi anh còn so sánh tức là anh chưa đi tới đâu hết. Mà khi anh đi đến đỉnh rồi anh không còn muốn so sánh nữa. Vì sao? Vì một chuyện rất là đơn giản, người ta hiểu hạnh phúc là gì, đau khổ là gì, cái phàm là gì, thánh là gì. Khi mà hiểu là như thế nào rồi thì mình thấy không có cái gì để hãnh diện hết. Tôi nói rõ ra cho quý vị thấy tại sao tôi nói như vậy. Các vị hành thiền, các vị nghe pháp, cái vị giữ giới, nó chỉ có nghĩa là mình đang uống thuốc chữa bệnh thôi. Nếu mà Ba-la-mật tròn đủ các vị đắc A-la-hán thì coi như các vị hết bệnh. Hôm qua tôi bị tiêu chảy, "đi" từ sáng đến tối, đi hồng nổi, chỉ có bò thôi, tối uống đúng thuốc nó không tiêu chảy nữa. Sáng hôm sau các vị chỉ có mừng chứ các vị có hãnh diện không? Tôi bị tiêu chảy tôi biết. Tôi hết bệnh tôi chỉ có mừng chứ tôi chưa từng soi gương thấy mình hay, nó không chết là mừng lắm rồi. Thì một người hiểu Đạo thấy rằng tất cả mọi công đức quý vị làm, tất cả mọi thành tựu Đạo nghiệp chỉ là uống thuốc thôi. Và nó thật sự là như vậy chứ không phải là vì tôi dùng phương tiện tôi giải thích, tôi ví dụ, không phải, mà thật sự nó là như vậy. Các vị có tu bằng trời đi nữa cũng chỉ là uống thuốc thôi. Và vị A-la-hán là người hết bệnh, thì các vị tưởng tượng mình đắc A-la-hán như người hết tiêu chảy vậy. Trong khi mình lại khác, mình mà được ba mớ mình lại thấy mình hay. Cho nên Ngài mới dạy: một con chó mà nó bị cột vô chỗ nào, nó có cào, cắn, sủa, vùng vẫy thì nó cũng quần quanh

cây cột thối. Kẻ phàm phu khi mà chưa thấy được tính vô ngã, vô thường ở trong danh sắc thì họ ở cảnh giới nào họ cũng chấp chặt vào trong đó. Ngày xưa họ chấp chặt vào cái rẽ tiền. Ví dụ như trong kinh Ngài dùng hình ảnh rất là nặng như con dòi trong đồng phân, nó thấy đồng này to hơn đồng kia, cái đồng nó đang lặn hụp bự hơn cái đồng kia.

Phàm phu là mình thấy cái nhà mình bự hơn nhà người ta. Con mình là bốn ông bác sĩ, hai ông kỹ sư, ngon hơn con bà kia, con bà kia nhiều lắm chỉ làm chủ tiệm nail. Nhưng mà thực ra mình quên một chuyện rất là cụ thể đó là cái chuyện đỗ đạt là con mình đỗ đạt chứ đâu phải mình, rồi chiều nay mình tắt thở thì cái chuyện bốn ông bác sĩ, ba ông kỹ sư đâu có mắc mớ mình nữa, tối nay mình xuống cống mình nằm rồi, ngày mai coi chừng con mình nó lái xe nó cán mình nữa vì nó thấy mình ngoài đường nó đâu có biết đâu. Chính vì không biết cái đó, tưởng cái mình có là hay, mình quên rằng mình có thể mất bất cứ lúc nào. Và còn một chuyện này động trời nữa:

"Có cô Phật tử đó má cô chết: Từ nhỏ đến lớn con sợ chết lắm, con nhát lắm, con chưa bao giờ có ý tự tử hết. Nhưng mà Sư biết không khi má con mất rồi con mới biết con thương má cỡ nào. Sư có biết con nghĩ là bây giờ con chết cũng được miễn sao con gặp lại má hoặc là con đừng có nhớ má nữa. Chứ giờ con điên lên rồi", cô gọi phone cho tôi.

Tôi nói: Tôi cũng bị mất mẹ như cô vậy đó. Cô đừng nói cô thương má cô hơn tôi thương mẹ tôi. Khó ai nói. Nhưng mà tôi hỏi cô, cái gì cô biết cô trả lời nha. Cô có tin rằng trước cái kiếp này cô đã từng sống nhiều kiếp sống quá khứ không?

- Dạ, đi chùa con có nghe cái đó

- Cô tin không?

- Dạ tin!

- Cô có tin là kiếp này cô chết cô còn đi nhiều kiếp nữa không?
- Dạ tin!
- Cô có tin là kiếp quá khứ cô có vô số người mẹ không?
- Dạ tin!
- Cô có tin là sau kiếp này cô gặp vô số người mẹ không?
- Con tin!
- Năm nay cô nhiều tuổi rồi?
- Dạ con 46 tuổi.
- Cách đây 47 năm cô có bà mẹ khác không?
- Dạ có thể!
- Vậy chứ bà mẹ cách đây 47 năm cô bỏ đâu rồi? Cô chỉ biết bà mẹ của bây giờ thôi. Năm nay cô 46, nếu cô sống thêm 30 năm nữa, 76 tuổi cô chết thì cô sẽ có bà mẹ khác. Bây giờ cô không màng bà mẹ của 30 năm nữa và bà mẹ của 47 năm trước mà cô chỉ màng đến bà mẹ mà đã sống cạnh cô 46 năm nay thôi. Cô nghĩ coi có kì không?" - "Con biết, con biết, Sư nói con hiểu nhưng bà mẹ của con hy sinh cho con nhiều lắm..." - "Tôi biết, nhưng bà mẹ nào cũng hy sinh cho con hết mà cô chỉ nhớ bà mẹ bây giờ. Cô có biết rằng trong quá khứ có vô số những buổi chiều mưa, có một người đàn bà lưng còng, một bờ vai nhỏ, đội mưa đứng chờ cô trên một bên sông mỗi lần cô lấy chồng xa cô về, cô có biết không? Bả nấu những bữa cơm chiều cho cô ăn, tối cô ngủ bả lén lén bả vén mùng đuổi muỗi, bả nằm ké ké bên không dám đụng sọt cô giạt mình, bả nằm ngoài nên muỗi cắn, rồi hôm sau bả bán chiếc nhẫn cưới của bả để chuẩn bị thức ăn cho cô ăn để làm dâu xa xứ. Cô có biết ở những kiếp quá khứ cô gặp một tỷ bà mẹ như vậy không. Cô đâu có nhớ, cô chỉ nhớ bà mẹ kiếp này không à. Có công bằng lắm không? Cô từng có mẹ, cô biết là mẹ thương mình cỡ nào, mà có

vô số bà mẹ trong quá khứ và sẽ có vô số bà mẹ như vậy trong kiếp sau, mà mình chỉ tập trung mình khổ cho bà mẹ hiện tại."

Nói như vậy, không hề có nghĩa tôi kêu các vị phủ nhận bà mẹ hiện tại, nhưng mà phải luôn luôn nhớ rằng có hiếu với bà mẹ hiện tại bao nhiêu thì cũng phải nhớ rằng bà không phải là duy nhất. Do đó, đó chính là lý do chúng ta phải thương tất cả chúng sinh. Đức Phật dạy rằng "Này các Tỳ kheo, thật khó để tìm ra được một người chưa từng làm mẹ ruột của mình". Với Phật nhãn Ngài thấy khắp nơi, Ngài nói thật khó để tìm ra một người chưa từng làm mẹ ruột của mình, chưa từng là cha ruột, chưa từng là một người vợ hiền, người chồng tốt, chưa từng là một người anh tốt, người em tốt. Ngài nói rất khó tìm được một người như vậy. Người đàn bà mà mình ghét nhất trong cuộc đời mình chắc chắn trong một kiếp nào đó, đã từng là một người vợ hiền, một người mẹ hiền của mình mà mình không biết.

Trong kinh kể thời Đức Phật có vị tỳ kheo đó đến nhập hạ ở một ngôi làng xa. Ban đêm khi ngồi thiền, đi bát mà, người ta cho cái gì ăn cái nấy, lâu quá ông cũng thiếu chất, đi bát thì có món ngon vật lạ mà vật lạ nhiều hơn món ngon. Tối tự nhiên đang ngồi ông thềm đậu bắp luộc chấm xì dầu pha với ớt hiểm. Tự nhiên ông nghĩ vậy thôi, không biết có phóng tâm không, ông tập trung vô, ông không nghĩ chuyện khác, ông hành thiền. Sáng hôm sau ông đi bát ông được nguyên một đĩa đậu bắp có xì dầu có ớt đàng hoàng. Ông nghĩ đây là ngẫu nhiên. Hai, ba ngày sau ông tinh tấn thiền định ban đêm vậy nữa, thì ông lại thềm bánh xèo. Sáng hôm sau ông gặp hai cái bánh xèo dòn rụm mà cái bà để bát bả canh ông tới để bả đổ cho nó giòn. Trong kinh kể cái món khác mà tôi phải lựa cái món nào kể cho dễ hiểu, chứ Ấn Độ có cà ri không à. Một buổi nữa ông lại thềm ăn ổi xá lị chấm muối ớt, xoài sống mắm đường. Thềm cái gì thì đi bát gặp y chốc món đó. Bây giờ ông không còn tin đây là ngẫu nhiên nữa, bắt đầu ông sợ "Chết rồi, cái này là tôi mình nhớ cô ba, cô tám là bà biết hết". Bây giờ nó không còn khoái mà nó chuyển qua nó quê. Các vị có biết là tôi đang cầu nguyện từng ngày cái đám ở đây đừng ai biết trong bụng tôi đang nghĩ gì

các vị có biết không? Cái đám này mà biết tôi đang nghĩ gì là tôi trốn lớp học này luôn. Mà may mắn họ không biết cho nên tôi tiếp tục trốn cái mặt ra đây. Thì ông khó chịu quá đi, cuối cùng ông thấy không xong rồi, từ nhột nó qua nhục. Cái người duy nhất để ông chạy về gõ cửa đó là Đức Phật. Đức Phật ngài hỏi "Con tu có an lạc không?" - "Dạ, quá sức an lạc, over luôn. Tức là người ta tu chỉ mong được hộ trì còn con được hộ trì over luôn, có nghĩa là con muốn cái gì con có cái đó. Bây giờ con nhục quá không có tu được nữa. Con phải đi kiếm chỗ khác. Cái bà này đường tơ, kẽ tóc nào trong bụng con bà cũng biết, bà đi guốc trong đó làm sao con tu". Đức Phật ngài nói "Không. Đây chính là cơ hội. Đây chính là cơ hội bằng vàng. Con phải quay trở lại đó". Thì lần này ông không còn dám món này món kia nữa, xếp chân vô là chỉ thở ra, thở vào, thở ra, thở vào, không dám nhúc nhích. Khi mà ông rất ráo như vậy thì ông đắc thần thông. Ông đắc thần thông ông mới quán coi cái bà này là gì mà tốt dữ vậy, thì ông thấy bà cách đây hai kiếp bà là một người mẹ hiền, một người mẹ hy sinh mạng sống cho ông, nhường cho ông từng chén cơm, từng ngụm nước. Ông xúc động "Đúng rồi, mẹ hiền gặp vậy là lo đúng rồi". Thì ông tiếp tục ông quán thêm thấy bà là người vợ hiền của ông. Đọc câu chuyện này quý vị mới thấy cái người đàn bà nào mình thương rất có thể là mẹ, là vợ, là em gái của mình mà theo vòng luân hồi mình không có nhớ. Chứ mình biết cái người đàn bà mình đang yêu, kiếp trước mình bú mớm là mình cũng oải phải không? Tại vòng luân hồi, cái nghiệp ái mà. Thì ông quán thấy bà là vợ hiền, "Đúng rồi, vợ hiền là phải tốt với mình chứ". Ông mới quán thêm một kiếp nữa, bà là bà mẹ theo chồng mới bỏ con. Quán thêm một kiếp nữa thấy bà là người đàn bà (tán) chồng nên ông mới bực. Khi ông bực như vậy, bà ngồi ở nhà bà mới dùng thần thông bà nói "Quán tiếp nữa đi!". Ông mới quán tiếp ông lại thấy bà quay trở lại làm mẹ hiền, vợ hiền nữa. Lúc đó ở nhà bà mới nói "Ngài thấy chưa, luân hồi nó là vậy đó! Thấy ba mớ thì khổ ba mớ, sướng ba mớ, thấy kỹ rồi không còn gì hết". Ông đắc A-la-hán. Bà đắc Tam Hòa Ngũ Thông, ông đắc là La Hán Lục Thông. Xong xuôi, người đầu tiên Ngài nhớ là Đức Phật, chỗ đầu tiên Ngài về là Đức Phật. Khi Ngài vừa vô tới

Phật biết chuyện gì xảy ra rồi "Nhu Lai đã nói mà, cái chỗ đó là hoàn cảnh tốt để con tu hành". Cái chuyện đó tôi kể cho bà con nghe, mỗi người hiểu theo một cách nhưng mà cái rốt ráo tôi muốn bà con hiểu cái Khổ Đế và Tập Đế ở đây. Đức Phật mỗi lần ngài kể xong một câu chuyện ngài đúc kết "Này các tỳ kheo, những người, những nhân vật, những sự kiện xảy ra trong câu chuyện ta vừa kể đều là Khổ Đế hết. Và bất cứ một niềm đam mê nào trong chuỗi dài câu chuyện ấy đều là Tập Đế hết".

Cái Khổ và Tập nó nuôi dưỡng lẫn nhau. Khi người ta gặp cái hạnh phúc, người ta chìm đắm trong đó, người ta lại gieo một cái mầm tái sanh sang một kiếp khác. Khi mà ta đau khổ ta đi tìm một cái giải pháp cho ta bớt đau khổ và cái ý niệm đi tìm giải pháp đó lại là con đường dẫn đến sanh tử nữa. Cho nên trong cái vui thì chìm đắm, trong cái khổ thì tìm giải pháp. Cho nên trong kinh mới nói rằng "Trên đời này không có hạnh phúc mà chỉ có giải pháp và đau khổ thôi". Hồi đó giờ mình nghe kinh mình không hiểu, bây giờ mình mới hiểu, trên đời này không có hạnh phúc chỉ có đau khổ và giải pháp. Các vị ngồi lâu các vị tê chân, giờ cho các vị duỗi ra các vị thấy nó đã đỡ lắm. Tôi cũng nói thiệt luôn, sau này khi Kalama làm xong, cái chỗ tôi ngồi tôi sẽ che lại để tôi tha hồ nhúc nhúc, tôi khổ lắm khi tôi ngồi mà người ta cứ nhìn tôi, nhìn thấy mình nhúc nhúc người ta nói mình định không có mạnh, mà không nhúc nhúc thì nó khổ quá! Mà chính vì mình sợ người ta nhìn nên mình ráng mình gồng, mà càng gồng nó càng đi sai cái tinh thần tuệ quán. Tinh thần tuệ quán là gì? Là không trốn chạy cái khổ và trông đợi cái sướng. Tinh thần tuệ quán là nó sao nhìn nó vậy. Cho nên có nhiều trường phái, có nhiều quan điểm khác nhau về cái chuyện ngồi thiền.

Có trường phái cho rằng ngồi thiền càng đau thì càng phải ngồi gồng, chịu đựng. Họ giải thích, thứ nhất nếu thấy đau mà mình đổi thì nguyên một buổi mình đổi đến tám chục lần lận, như vậy mình trở thành nô lệ cho cơn đau, nó kêu đổi đi là mình bèn đổi. Thứ hai, cái đau này mà mình chịu không nổi thì mai này mình bị trọng bệnh, mình cận tử thì làm sao? Họ có lý, quá sức có lý. Thứ ba,

anh phải đối diện với cơn đau anh mới hiểu thật sự cái khổ của sanh tử, cái khổ của thân xác này, chứ còn mình khổ sương sương thì chỉ giải thoát sương sương thôi, mà anh phải hiểu tận cùng cái khổ này thì anh mới ngán cái chuyện luân hồi. Vậy có ba lý do: thứ nhất, không làm nô lệ cho cảm giác. Thứ hai, tập sự để mà mai này đối diện với cái khác lớn hơn. Thứ ba, phải như vậy mới thấy tới nơi tới chốn cái khổ luân hồi. Đó là cái trường phái thứ nhất cho rằng thiên là phải gồng. Đau chết bỏ cũng phải gồng. Sẵn đây tôi nói luôn, có người ngồi thiền buổi đầu họ cảm thấy mảy mảy bấp thịch giống như cái khăn bị vắt vậy, có người nói như có ai đóng đinh vô đầu gối, còn mấy bà có sanh con giống như sanh đứa nũa. Tôi chưa có sanh đứa nào tôi không biết nhưng tôi nghe tôi hiểu. Vì tôi thấy mấy lần bị bấn là tôi khổ rồi. Cho nên bên Đài Loan cái ngày Vu Lan họ đâu có kêu là Vu Lan, là cái ngày Mẫu thân nạn, là ngày mẹ chịu nạn, mẹ vượt cạn, mẹ sanh ra mình. Chưa hết, Tây nó có một câu rất là hay "Sinh nhật không phải là ngày vui của ta mà là ngày đau của mẹ". Nó nói tại sao phải mừng sinh nhật, phải mừng cái ngày mình ra, nó có khi gì đâu mà vui, mà ngày đó bà má mình bả khổ thấu trời, bả thấy mười hai ông trời giăng ngang các vị biết không?

Trường phái thứ hai, cái ghê là trường phái nào cũng có lý mới ghê chứ. Sẵn tôi mượn cái lớp học này tôi tiết lộ cho bà con một cái chuyện tôi cho rằng quan trọng đó là tuyệt đối never never thờ Tổ, chỉ có thờ Phật là cái chỗ đó. Là vì sao? là vì khi mình cắm đầu mình theo một sư phụ nào đó, Việt Nam mình có câu là đạp phân, các vị biết không? Tức là mỗi sư phụ có cái lý của ông, mình mê ông mà mình phủ nhận ông khác là bậy, vì trời cao đất rộng có biết bao nhiêu hoa cỏ, ong bướm mà mình chỉ chết với một loài hoa cỏ, ong bướm thì nó hoang phí đúng không? Mỗi trường phái nó có nhiều thiền sư, bên Miền Điện giờ có nhiều thiền sư chủ trương là phải gồng, có nhiều thiền sư nói không, không có gồng, thấy đau là đổi. Họ giải thích: Một, tại sao mình nên đổi? vì không đổi nó đau quá khỏi tu luôn, nghe nói thiên là nó dắt dò chạy bỏ dếp rồi. Cho nên chưa thấy nó đắc cái gì, nghe nói thiên là nó sợ rồi mà

trong khi Phật pháp không phải là cái pháp môn làm người ta sợ, Phật pháp là anh tu anh phải an lạc chứ, anh tu anh thoải mái chứ, cái chuyện mai này anh thành Thánh anh an lạc kiêu thánh nhân thì tôi không biết nhưng bây giờ anh tu anh phải an lạc trước cái đã. Cho nên chuyện đầu tiên Phật pháp phải là suối nguồn an lạc cho người tu. Các vị đặt câu hỏi "Tu thoải mái và tu đau đớn, cái tu nào hay?". Thoải mái hay hơn chứ! Đó là cái lý thứ nhất. Cái lý thứ hai nói về A Tỳ Đàm, đau khổ có phải là cảm thọ không? thoải mái có phải là cảm thọ không? thì tại sao mình tiếp tục nhìn cảm giác đau đớn mà không chịu nhìn cảm giác thoải mái vì mình nhìn cảm giác thoải mái nó cũng là nhìn? Có đúng không? cái quan trọng nhất là khi anh đau anh biết rằng anh đang đau, khi anh biết rằng anh muốn đổi tư thế anh biết rằng anh muốn đổi tư thế, anh phải chánh niệm và khi anh đổi anh biết rõ là anh đang đổi, khi anh đổi rồi anh thoải mái anh vẫn tiếp tục chánh niệm. Như vậy có phải anh đang tu không? Như vậy so với cái anh gồng, cái anh này có tu không? Tu chứ. Anh thì nhìn đề mục hoa hồng, anh thì nhìn đề mục hoa héo. Cái nào cũng nhìn hết. Trường phái hai này họ nói thế này, tại sao không nhìn hoa tươi mà nhìn hoa héo, hoa tươi cũng tu được vậy. Họ có lý không? Họ có lý. Cho nên trường phái thứ hai họ nói tu là phải thoải mái, chưa gì hết làm người ta sợ. Tôi có nghe Phật tử nói "Su ơi con ngồi không nổi, cái chân con lớn tuổi rồi con ngồi được có mười phút thôi à". Lúc đó tôi không có thời gian tôi chỉ nói nhanh "về nghe kĩ lại đi. Thiền nó không phải chỉ có ngồi". Bởi vì đối với ông thiền là phải ngồi mà ông ngồi được có mười phút thôi. Quý vị nghe ghê không? Tức là ông chưa có tu hành gì hết, chuyện đầu tiên là ông sợ trước cái đã. Như vậy cái đó là cái cũng hơi có vấn đề. Vấn đề thứ hai là mình quan sát cái khó chịu cũng là tu mà quan sát cái dễ chịu cũng là tu. Ngày mình còn học sơ sơ mình mặc cảm "sao lúc này tôi thất niệm, lúc này tôi tham nhiều, lúc này tôi sân nhiều!", nhưng mà tu lên một mức độ nào đó mình không còn mặc cảm nữa mà cái gì đến mình đều nhìn hết. Mình nhìn cái chánh niệm của mình, mình nhìn từ tâm của mình cũng là tu. Mà mình biết mình đang khó chịu, đang sợ ma, đang bực bội cũng là tu. Lên chánh điện mà có chánh niệm

là tu đã đành. Vô nhà cầu ngồi rặn bằng chánh niệm cũng là tu. Cho nên trường phái hai họ nói tại sao phải nhìn hoa héo mà sao không nhìn hoa tươi, đau thì cứ đổi vì nhìn cái nào cũng là nhìn. Lý do thứ ba, khi mà mình bị đau đớn tức là thân và tâm mình có vấn đề, tại sao mình phải tu với tâm sân? Tham, sân đều là phiền não. Nếu mà chịu cái đau không nổi đó là sân mà thích với cái thoải mái đó là tham. Cái nào cũng phiền não hết, tại sao đặc biệt sợ tham mà không sợ cái sân? Họ nói vậy có lý chứ. Họ nói cả hai đều là phiền não hết, cái vấn đề là cái niệm của anh có đủ mạnh hay không?

Như vậy các vị phải nhớ có hai trường phái. Hôm nay tôi phải nói hết để sau này bà con đi hành thiền bà con không bị phân vân, không biết mình nên thế nào. Có hai trường phái, tùy bà con lựa thôi. Trường phái một, gồng, có ba lý do: thứ nhất, nếu ta không cố sức chịu đựng thì ta sẽ là nô lệ cho cảm giác. Thứ hai, cái khổ nhỏ không chịu nổi thì đừng hòng chịu nổi cái khổ lớn mai này. Thứ ba, phải chịu đựng cái đau đớn rớt ráo mới hiểu được cái rớt ráo của sanh tử, mới thấy sợ sanh tử, không cần phải đọa, chỉ cần bị cái đau bây giờ là không muốn luân hồi nữa rồi, bởi vì mình biết nếu mình tiếp tục bị luân hồi thì cái đau này nó sẽ tái hiện vô số lần nữa. Họ có lý chứ. Nhưng cái trường phái hai tôi cho rằng không có tệ. Họ nói rằng chưa gì hết mà thấy sợ. Đúng, hồi nãy tôi chứng minh chuyện đó có thiệt. Cái ông đó ông nói thẳng với tôi là "con hỗ trợ làm trường thiền thì con hỗ trợ nhưng mà con nói trước con không thiền bởi vì con ngồi không quá mười phút", mà ông còn nói tôi nghe thêm chi tiết nữa "coi phim Đại Hàn ba tiếng không mỗi dò", ngồi chờ cái thẳng đó phục hồi trí nhớ, phim Hàn hay có mất trí nhớ lắm, vì thương cái thẳng đó mất trí nhớ, mà mình mất trí nhớ ngồi chờ nó ba tiếng không có thấy mỗi. Trong khi đó cái đầu chỉ cần nói thiền, mười phút, là bỏ. Bây giờ các vị mới tin cái tâm mình nó quan trọng.

Có một ông hành giả tới hỏi một vị thiền sư "Con muốn tu quá. Con nghe giảng về thiền con mê quá đi. Con không có nghi ngờ gì về thiền, con biết chắc luôn, hành thiền coi như là được an lạc trước

mắt, hành thiền là con đường duy nhất để giải thoát. Con biết hết, con tin hết luôn. Nhưng mà con nói thiệt với Ngài con thiếu phước, con không có đủ tinh tấn". Ngài hỏi ông "Chứ đủ là sao?". Ông nói "Con ngồi chừng mười phút là con chịu không nổi". Vị thiền sư mới hỏi "Có bao giờ có công việc nào mà ông hứng thú ông gian nằng ba giờ đồng hồ không?" - "Dạ có, con đi cắm trại, đá banh với bạn bè" - "Lúc đó có mệt không?" - "Dạ mệt!" - "Lúc đó có muốn bỏ cuộc không?" - "Dạ không, vui quá Ngài ơi, vui quá!" - "Nhu vậy ông đâu phải thiếu tinh tấn. Mà vì trong lòng ông nghĩ đến chuyện tâm bậy nhiều nên ông tinh tấn trong cái chuyện tâm bậy. Còn cái thiền ông không tha thiết lắm nên cái năng lượng ông dành cho cái bậy nó hơi nhiều, còn dành cho cái thiền nó hơi ít. Cho nên từ đó ông tưởng rằng ông không có". Việt Nam mình có một câu "Nhịn thuốc mua trâu, nhịn trâu mua đất", tức là khi mình dồn tiền cho cái này thì mình không còn tiền cho cái kia nữa. Có nhiều người Phật tử họ nói với tôi là "Trí nhớ con kém lắm. Người ta nhớ đủ thứ con ngỡ ngàng mộ, nhiều khi con ganh tị nữa, mà con nhớ rất là dở". Anh chị không có dở đâu, tôi không có đặc thiền, không có đặc thần thông nhưng tôi biết anh chị không có kém tôi đâu. Cái tử của anh, tử của chị, tử của tôi, ba cái tử bằng nhau, tại vì tôi biết lựa món để vô trong đó. Cho nên nhiều người tưởng lầm là tôi giàu. Còn cái tử của anh chị đựng toàn đồ giả không vì anh chị không biết lựa. Chứ sức chứa của ba cái tử đó bằng nhau. Tôi chỉ một người đang đi ngoài sân chùa, tôi hỏi họ "Anh có biết cô đó không?" - "Dạ biết Sư, bạn của má con mà" - "Biết mấy năm rồi?" - "Dạ biết mười mấy năm rồi...". Anh nói một mạch chi tiết về gia đình, con cái của cô đó. Tôi nói "Vậy anh đâu phải thiếu trí nhớ!. Nãy giờ mấy cái tào lao đó mà anh đổi qua kinh là anh làm pháp sư rồi". Người ta cứ nói mấy ông pháp sư, giảng sư là giỏi, tôi không có tin, cái vấn đề là anh dồn cái thích của anh cho cái gì. Bên Thụy Sĩ tôi biết có một cô có cái tử giày và tử bóp đằm. Một đôi giày một, hai ngàn đô, bóp đằm là bốn, năm ngàn. Cái tử đó nếu mà cộng lại là đủ mua cái nhà mà họ lại mê cái đó. Có một người khác ở đây, cô nói "Con thích thụ tạc lắm, thích qua lại lắm", từ năm 1975 tới giờ tiền mà vợ chồng con đi đám ma đám cưới

cộng lại đủ một cái nhà. Cứ hễ mời là bỏ đi, mà bỏ đi hơi nặng tay vì bỏ coi nặng cái đó lắm, đời sống hai vợ chồng rất là khiêm tốn mà người ta rất thích mời bởi cỗ vui vẻ và cỗ đi rất là mạnh tay. Vậy mình coi nặng cái gì mình sẽ đầu tư cho cái đó. Chỉ vậy thôi, mình khó nói ai nghèo, khó nói ai giàu lắm. Việt Nam thiếu gì người làm nail mà chạy Mercedes, và làm bác sĩ vẫn chạy chiếc Corolla 15 tuổi như thường. Họ nặng cái gì họ sẽ đầu tư cho cái đó.

Hạnh phúc và đau khổ trong đời nếu mình hiểu tới nơi, tới chốn như trong kinh Phật thì mình mới biết bây giờ mình nên đầu tư cho cái gì. Hạnh phúc có hai, có được cái mình thích và không còn cái gì để thích. Cái thứ hai là cái mà Đức Phật ngài muốn nhắm tới. Và tôi đã nói rất là nhiều lần, tôi rất thích ba cái câu nguyện.

Câu thứ nhất, con lạy Phật cái lạy đầu tiên vì Phật không cho con cái con thích nhưng mà Ngài dạy con không thích cái gì.

Cái lạy thứ hai, là vì Phật không thể dắt con đến mọi nơi con muốn nhưng Phật dạy cho con thấy đi đâu cũng vậy thôi.

Cái lạy thứ ba, con lạy Thế Tôn vì Thế Tôn không thể làm cho con thoát chết, già là phải chết nhưng mà Thế Tôn dạy cho con không sợ chết.

Đó là ba câu nguyện mỗi lần lạy Phật nên nhớ. Và cái câu này quan trọng cho những người sắp bước vào quan tài: "cái chết không đáng sợ bằng sự sợ chết". Tôi có thể chứng minh, cái chết chỉ cần vài phút là xong nhưng sự sợ chết nó kéo dài đến mấy chục năm lận. Cái chết không đáng sợ mà cái đáng sợ là bản thân cái nỗi sợ chết. Ông (Christan Markti) ông nói câu đó. Còn ông Roosevelt của Mỹ nói "Trên đời này cái đáng sợ nhất là bản thân sự sợ hãi". Con gián, con chuột, thần lằn, rắn, nhện... ai cũng nói nó đáng sợ hết nhưng mà đáng sợ nhất là lòng sợ hãi. Những nhà tâm lý học làm một cái điều tra rằng số người sợ chết ít hơn số người sợ nhện. Tức là nó anh hùng, nó khí thế vậy đó, dám chạy mô tô một bánh ngoài xa lộ, nhưng mà thấy con nhện là nhảy dựng liền. Tôi biết

một anh Phật tử bên Mỹ, ảnh cao to, khỏe mạnh, thể thao, leo núi rất giỏi, biết ba thứ tiếng, có bằng doctor. Chàng sợ mèo đen, sợ mà coi như không còn sĩ diện nữa. Tức là đang đang hoảng, trang nghiêm mà thấy mèo đen một cái là chàng nhảy lên tới nóc luôn, không còn sĩ diện, không còn tôn nghiêm, bất kể mọi thứ. Các vị có biết ông (...) của Mỹ không? Mặc dù các vị có quyền không tin ông, nhưng tôi thấy rất là hợp lý. Ông có khả năng soi căn, soi kiếp rất là hay và những cái ông nói rất giống Phật giáo. Có bà đó, trong thời gian gần đây bà bị chứng giật mình bà la hoảng hốt giữa đêm mà không biết chuyện gì. Đi bác sĩ thần kinh, chuyên gia tâm lý chữa không được nên mới đến ông. Ông nhắm mắt ngồi thiền ông biết rằng bà này là nạn nhân của một trận động đất, bà chết trong đêm tối, bà đang ngủ thì cái phòng của bà bị vùi trong đất. Và nỗi sợ cận tử đó trở thành một cái ấn tượng tâm lý. Trong những kiếp sống sau, trong một điều kiện sinh lý thích hợp thì nỗi sợ đó nó sống dậy, nên có những người họ có những nỗi sợ rất là đặc biệt. Có những người họ sợ độ cao mà trong tâm lý học, trong bệnh lý học người ta gọi đó là Phobia, một cái sợ rất lạ. Có người họ sợ độ cao, có người họ sợ khoảng cách chật hẹp, sợ một cái màu đặc biệt, sợ một cái mùi đặc biệt. Chẳng hạn như tôi, tôi không biết là do tôi nhạy, hay do thể lý, tâm lý mà thỉnh thoảng tôi nghe mùi tanh của máu rất là nặng ở một nơi chốn nào đó, nó nặng đến mức tôi buồn nôn, mùi rất là nặng. Tôi học kinh Phật mà, tôi nghĩ có lẽ có một vị nào đang ở đó, chung quanh đây không ai nghe hết trơn có mình tôi nghe, tưởng cái đó là cái hay, nhưng mà cái đó đâu có hay, nghe cái đó còn bậy nữa. Có một lần, gia đình đó ở Miami, ông chồng do ghen tuông ông tự sát trước nhà. Gia đình không có ai quen nên mới kêu tôi xuống. Cái xác ông được đem đi rồi, chỗ ông chết rửa sạch rồi mà mùi còn nặng lắm. Nói cái này thấy kì, mình đê 5, 10kg thịt heo trước mặt mùi nó không nặng như cái này. Tôi hỏi gia đình thì họ nói cái bết máu chừng một, hai bàn tay, đã rửa đã tẩy bằng xà bông nhưng tôi nghe nó nặng lắm. Cái đó do ấn tượng quá khứ của tôi đó, chắc kiếp trước tôi ăn tiết canh nhiều hay sao.

Chiều nay tôi nói sâu về cái khổ. Khi mình ngồi hành thiền mình cứ nhớ hết những điều tôi nói chiều nay. Ngồi hành thiền mà có cái ý trông đợi cái sự dễ chịu, khi ta trông đợi cái gì thì nó sẽ rất là khó đến vì đó là cái luật mà, đòi là vô ngã mà. Khi ta có lòng trông đợi thì nó sẽ rất là khó đến và khi nó đến rồi nó sẽ rất là mau đi. Khi ta có lòng trốn chạy, tổng khứ một cái gì thì nó sẽ ở hoài không chịu đi. Có ngồi thiền sẽ thấm thía cái này. Tinh hoa của thiền Tứ Niệm Xứ là không có ghen đố và cũng không có tổng khứ, cứ lặng lẽ quan sát. Và hãy nhớ một chuyện rất là quan trọng, đó là ngày chưa biết Đạo ta trốn khổ tìm vui, biết Đạo ba mớ rồi ta làm lành lánh dữ, đến bước ba là thiện ác buồn vui chỉ để ta nhìn. Và cái này mới quan trọng, nhìn cái thiện tương đương với nhìn cái bất thiện. Có đúng vậy không? Vì cả hai đều được nhìn bằng chánh niệm, đều nhìn bằng trí tuệ. Nhìn cái thiện đang có nó giống y chang như nhìn cái bất thiện đang có, nhìn cái cảm giác dễ chịu nó cũng có giá trị, cũng tác dụng, cũng ý nghĩa y chang như nhìn cái khó chịu vậy. Miễn là anh nhìn nó bằng chánh niệm và trí tuệ. Và một người mà đầy ắp thiện tâm khi quan sát thiện tâm của mình, họ có thể chứng thánh. Một người có quá nhiều bất thiện, khi họ quan sát cái bất thiện của mình họ cũng hoàn toàn có thể chứng thánh. Trong kinh nói có những vị họ quan sát cái cảm giác thoải mái của mình, họ chứng thánh. Ví dụ có một vị tỳ kheo, sau cơn mưa, từ cái hang động bước ra nhìn thấy núi rừng mát mẻ, mùi thơm của hoa cỏ, hít một hơi thật đầy phổi, vị này cảm thấy thoải mái quá, vị này mới nghĩ rằng "Trời đất như thế này mà tâm ta lại không có phiền não. Đó là một sự tương đồng rất là đẹp". Chỉ nghĩ như vậy thôi, phát triển trí tuệ Tứ Niệm Xứ ngay tại chỗ đó. Vị đó thấy rằng những cái mình thấy đẹp là khổ mà mình thích trong cái đẹp đó là Tập Đế, thấy vậy mà chứng A-la-hán. Nhưng có vị khác đắc quả trong cơn đau. Đau quá, Đức Phật đến thăm Đức Phật hỏi "Có chịu nổi không?" - "Bạch Thế Tôn, con chịu không nổi. Trước đây con sợ chết mà giờ con muốn chết cho sớm để cho nó đừng có đau nữa!". Đau đến mức như vậy, đau lắm. Đức Phật ngài dạy rằng "Hãy tâm niệm dù thân có đau, tâm cũng đừng đau". Thân đau là mình hiểu rồi, còn tâm đau là sao? Là khi mình nghĩ rằng thân này

là của mình như vậy thì cơn đau đó nó sẽ nhân đôi. Mình chỉ nghĩ rằng cơn đau đang có mặt chứ đừng nghĩ tôi đang bị đau. Khi mình nghĩ cơn đau đang có mặt thì khả năng chịu đựng của mình tốt hơn vì nếu không làm được như vậy thì thân đau mà tâm cũng đau. Khi mình còn chấp cái thân này là của mình thì thân đau và tâm cũng đau. Còn khi mình biết rõ rằng thân tâm này đều do duyên tạo mà có và cũng do duyên mà mất đi, đau cỡ nào rồi cũng vô thường, sợ hãi và tiếc nuối cỡ nào thì sợ hãi và tiếc nuối đó cũng vô thường. Người đang đau nhớ như vậy đó. Lúc bấy giờ được gọi là thân đau mà tâm không đau. Cái đó rất là quan trọng. Cái quan trọng của Đạo Phật là đến một lúc nào đó quan sát cơn đau cũng là tu, quan sát sự dễ chịu cũng là tu, quan sát một tâm lành cũng là tu, quan sát một tâm bất thiện cũng là tu. Lúc bấy giờ mình không đi lựa chọn, kiếm tìm nữa. Trong kinh nói, có những người tùy thuộc vào cách tu, Ba-la-mật kiếp trước mà bây giờ họ đắc Đạo bằng kiểu nào. Có người họ đắc Đạo bằng cách họ nhìn vào cái thoải mái họ đắc. Có người họ đắc Đạo bằng cách nhìn vào cái đau đớn mà họ đắc, nhìn vào cái dơ mà đắc. Cho nên trong kinh có nói, có bốn trường hợp tu chứng. Tu khó mà đắc dễ, tu khó mà đắc khó, tu dễ đắc khó, tu dễ đắc dễ. Có nhiều người họ không có hiểu, họ chỉ nghe chữ "dễ khó", họ hiểu "dễ" theo một khía cạnh thôi. Nhưng trong kinh định nghĩa chữ "dễ" mình mới thấy khiếp. Tu dễ là sao? Một là tu bằng tâm trạng thoải mái gọi là tu dễ. Tu mà không phải vật lộn với hoàn cảnh khó khăn: đói, bệnh, nóng nực, côn trùng, thị phi... còn cái nữa là tu bằng đề mục dễ nhìn, dễ nghĩ, dễ kiếm thì gọi là tu dễ. Vì có những vị họ đắc quả bằng những vật hôi thúi họ mới đắc được, quán tử thi đó, rồi đề mục bất tịnh nữa. Tử thi, bất tịnh là những đề mục khó nhìn, khó kiếm nữa, bây giờ quý vị kiếm cho tôi một cái xác, ở đâu mà có, chỉ có ở nhà hoàng thôi chứ ở đâu có cái xác cho mình nhìn. Đề mục nào khó nghĩ, khó nhìn, gây cho mình sự khó chịu và đặc biệt gây cho mình sự khó kiếm mà mình lại đắc bằng cái đề mục đó, được gọi là tu khó. Còn tu dễ là sao? Tu dễ là tu bằng đề mục dễ nhìn, dễ nghĩ, dễ kiếm và nó làm cho mình có cảm giác dễ chịu. Thí dụ như bằng đề mục hơi thở, hơi thở dễ kiếm mà nó không làm cho mình khó chịu, do cái

phước. Rồi có nhiều vị, tu dễ là tu tập trong cái điều kiện như ý như chỗ ở mát lạnh nè. Tôi làm Kalama tôi có cái ý là hỗ trợ cho mọi người tu dễ. Tôi mong đời sau tôi gặp Phật là tôi đắc quả trên ngai vàng mà, gái đẹp một rừng tôi đắc, chứ không đắc cô đơn trong rừng muối cắn, tôi không chịu. Gương lặc giữa rừng hoa mới chịu đắc, thơm phức mới đắc, đắc xong là phải tay đi vào chùa luôn. Chứ tôi không có khoái cái chuyện đi bát rồi bị chúng chửi, bữa đói bữa no, rồi đũa nó ghét nó cho nguyên trái dừa khô vô bát rồi bữa đó về không biết ăn kiểu nào. Có đũa nó phá nó cho nguyên tái dừa hầu vô bát, liệng thì không dám liệng, mà ôm thì nặng, về đến nhà ăn làm sao. Gia tài bữa trưa có một cái bình bát đầy thôi mà nó quất một trái dừa hầu rồi làm sao chịu nổi. Có cái này mới đau lòng, có ông sư Nam Tông đi bát nó cho nửa con gà luộc. Thay vì người ta ôm bát đi về đi, không, đi nữa. Nửa con gà luộc, gà quý phi! Mà đang đi gặp cái bà Bắc Tông bả nhào ra "Trời ai ác quá cho ông thầy chùa đồ mặn!". Bả lấy con gà đó ra bả cho tàu hủ vô. Ông về ông tức bệnh một tháng luôn. Mà trong khi cái huệ mình để ở đâu? Nửa con là mình đã xong cái ngày đó rồi đúng không? Là mình quay về đi. Không, đi nữa. Tu thiếu huệ nó khổ như vậy đó. Mà nửa con đó nó ngon lành, vàng ươm, béo ngậy như vậy mà nghĩ làm sao mà ôm bát đi nữa. Mà bà Bắc Tông ở đâu nhào ra, chắc ở Việt Nam. Chuyện này xảy ra bên Việt Nam. Bả đòi liền bả nói ai ác quá, bả đòi mà mặt bả tươi rói luôn. Bởi tu mà thiếu huệ là tu khó. Gặp tôi la tôi đi về rồi, tôi đi về chùa rồi. Tôi giỡn nhưng bà con hiểu không, hiểu chữ tu dễ không? Co người họ tu trong một điều kiện rất là OK. Có những cái chùa mà tôi tới nước xài không có. Gần Kalama khi tôi về xây ở đó, mình sắp xây mình đâu có chỗ ở phải về ở ké chùa người ta. Trụ trì chùa đó tốt lắm, thương lắm nhưng có điều chùa đó không có điện cho nên ông chạy bằng máy điện. Một ngày như vậy ông chỉ mở từ sáu giờ chiều cho đến chín giờ đêm tắt. Coi như nguyên cái đám người đi qua xây dựng ở đó, bao nhiêu cái phone phải tập trung charge trong thời gian đó, nấu nước sôi... trong thời gian đó. Tức là mình thấy cái cảnh nó ngộ lắm, cả ngày ai cũng thanh thản đi, vừa ghe cái máy điện nó nô thì cả đám bu lại, người ghim sạc điện, người thì nấu nước...

Tôi thấy cái cảnh đó đúng là tu khó thiệt. Co người tranh thủ lúc đó đi nấu nước tắm, nó lạnh lắm, Kalama là vùng đất lạnh mà. Có người tranh thủ nấu nước, sặc pin, sặc pin dự phòng... làm tùm lum, lãng xãng, nó vui lắm mà vui đâu không thấy, thấy nó mệt quá. Cái đó là tu khó.

Tùy thuộc vào cái kiểu tu tập, Ba-la-mật của mình mà mai này ta đắc Đạo kiểu nào. Có người đắc Đạo mà gương mặt máu lệ. Có người đắc Đạo bằng gương mặt hí hửng, đang vui vậy đắc liền, họ thấy được cái vô ngã, vô thường trong niềm vui, họ đắc. Có người thấy được cái vô ngã, vô thường trong niềm đau họ đắc. Quý vị chọn cái nào? Bởi cái trường phái hai họ có lý chứ không phải không. Trường phái một nói mình phải gồng là vì một là mình không thể làm nô lệ cho cảm xúc, hai là khổ nhỏ không chịu nổi thì làm sao mà chịu được khổ lớn, ba là phải bị đau tới óc thì mới hiểu tận cùng rốt ráo cái nỗi khổ sanh tử. Trường phái hai họ nói là tu là phải an lạc thì người ta mới có thể tu nhiều người và tu lâu được chứ tu mà khổ quá người ta sợ, hai là quan sát khổ hay quan sát lạc cái nào cũng là quan sát, ba là nếu mình sợ chiều theo cảm xúc là sẽ bị tâm tham sao không nghĩ là mình chống lại nó là bị tâm sân, tâm nào cũng phiền não hết. Cả hai đều có lý và nếu bà con hỏi tôi "Su chọn trường phái nào?". Thì tôi nói là khi đau quá tôi chọn trường phái hai. Tôi trung dung, tôi không chủ trương thay đổi như con lật đật. Vừa đau chớm chớm là đổi, tôi không chủ trương cái đó, nhưng kêu gồng suốt mùa cũng không. Mà nó vừa sức của mình thôi, để chi? Để nghe đánh keng vào ngòi với đại chúng mình thấy vui mình lên, chứ còn mỗi lần lên mình thấy ngán quá! Ở Kalama tôi chủ trương không bắt buộc thời khóa, ngòi phải đúng ba tiếng. Ai cảm thấy mình không có khả năng ngòi lâu thì làm ơn ngòi gần cửa, rút lui trong im lặng, chứ còn nhiều người thân ngòi không giỏi mà khoái ngòi phía trước gần thiên sư, mỗi lần đi cả làng nó biết. Ai mà thứ dữ, ngòi mọc rễ, tôi cho ngòi gần thiên sư. Còn em nào mà dỏm tôi cho ngòi gần cửa. Và theo quan điểm trong kinh là ngòi lâu không quan trọng bằng khả năng chánh niệm bền bỉ. Bây giờ bà con hiểu tại sao tôi không theo trường phái

nào là vậy bởi vì anh ngồi anh gồng mà anh gồng bằng chánh niệm thì tôi nể anh, chứ anh gồng vì anh sợ người khác nói, tôi không có nể mà tôi nói anh ngu nữa là khác. Còn nếu anh thoải mái quá thì cũng không được vì Đức Phật ngài dạy rất rõ "Cả lợi dưỡng và khổ hạnh ta đều không tán thán". Người mà quá chọn cái khổ để mà đi Ngài cũng không khen, mà người chìm sâu trong cái sướng Ngài cũng không khen. Ngài chỉ tán thán người sống có trí tuệ, cái gì cũng phải hợp lí thì Ngài mới tán thán.

Hạnh Phúc và Đau Khổ (2)

Xin bà con nhớ kỹ dùm một chuyện, con đường trên tấm bản đồ không phải là con đường ngoài thực tế, nếu vậy mình có cần xài bản đồ không? Nó không phải mà tại sao cần? Nếu mà bà con nhìn tấm bản đồ, bà con nghĩ con đường ở ngoài nó y chang như vậy là bà con nghĩ sai. Nhưng mà nếu bà con nghĩ rằng nó không giống, vậy thôi bỏ, khỏi xài, lại sai nữa. Cũng vậy, những cái giáo lý mà bà con học về Thất Giác Chi, Bát Chánh Đạo, cái mô tả về Niết Bàn, phải nói rằng nó là tấm bản đồ vô hồn nhưng mà mình phải theo cái đó. Khi mà bà con hiểu được, thì Bát Chánh Đạo, Thất Giác Chi nó không có giống như mình học ngày xưa nữa, nhưng đừng có nghĩ rằng nó không giống nên không học là chết. Các vị xài app bản đồ, nó để cây xăng, nhà hàng, cửa tiệm... nhưng mà cửa tiệm trên đó không có giống ngoài đời. Tuy nó không giống nhưng mình phải nương theo đó mình lái xe. Ví dụ tôi đi với nhiều người quen họ chở tôi đi, họ muốn tìm Starbucks bằng app bản đồ. Họ chỉ cần đánh chữ Starbucks nó cho họ kết quả một rừng luôn nhưng mà cái hình ảnh trong đó nó đâu có giống như ngoài đời, nhưng mà tôi nhìn tôi hiểu ngầm cứ đi theo đường đó là tới Starbucks.

Cái quan trọng nhất quý vị Phật tử hỏi tôi là quý vị đi nghe Pháp nhiều, đi chùa nhiều, gặp gỡ Tăng Ni nhiều, mỗi thầy giảng một cách, bây giờ bị rối, quý vị phải làm cái gì. Bây giờ tôi xin nói một

câu gọn thôi, tôi không biết các vị là Nam hay Bắc tông, tôi không biết các vị mến thầy nào, tôi không biết. Tôi chỉ có nói vắn tắt là bất kể là Nam hay Bắc, bất kể là đệ tử của thầy nào, cái quan trọng nhất là học giáo lý và sống chánh niệm. Qua hai cái đó là bà con sẽ thấy Đức Phật ngồi đằng trước. Nên thờ Phật chứ không nên thờ Tổ, mặc dù Tổ là người hướng dẫn trước mắt của mình nhưng vẫn lấy cái chuẩn là lời Phật, kinh Phật. Mà muốn tu cho đúng kinh Phật thì chuyện đầu tiên phải học giáo lý trước cái đã. Tôi đã nói rồi mỗi thiền sư, mỗi giáo sư, họ đều mang cái dấu ấn cá nhân của họ vào trong từng trang viết, trong từng lời giảng. Họ có sở trường, sở đoản của họ và họ đem sở trường, sở đoản ấy họ gắn vào trong những gì họ viết và họ nói. Và nếu mình cứ ôm sở trường, sở đoản đó mình sẽ trở thành con chuột bạch của họ. Hôm nay tôi giảng cho quý vị về cái chữ Hạnh phúc và Đau khổ trong kinh Phật. Và cái điều rất ráo tôi muốn nhắc nhở đó là trong cái chuyện tu tập Tuệ quán, trong khi ngồi thiền đã đành mà trong đời sống cũng vậy, khi ta có lòng theo đuổi, trông đợi, kiếm tìm cái gì đó là ta đang chuốc khổ rồi đó. Vì trông đợi mà không được là khổ, kiếm tìm không được là khổ, tìm được rồi phải giữ là khổ. Cho nên người tu Phật coi nặng cái chữ "Tùy duyên". Có thân thì phải ăn, phải uống, phải tắm rửa nhưng không để những cái đó nó trở thành ông chủ của mình, mình không làm nô lệ cho những cái đó. Thứ hai, có những người chết rồi mà chưa chôn là sao? Là đi, đứng, nằm, ngồi, sinh hoạt mà không biết rằng mình đang sinh hoạt như thế nào, họ chỉ là cái xác chết chưa có chôn thôi. Mình đừng có nghĩ mình đang là ông này bà nọ, hãy nhớ là mình chỉ là cái xác chưa có chôn nếu mình sống thất niệm. Và hôm qua tôi nói rồi, thế giới này nó chỉ gồm có ba thứ: thứ đã mất thuộc về quá khứ, những thứ chưa có thuộc về tương lai và những thứ mình nói đang có thì nó lại vừa ra đi. Như vậy chỉ có người sống chánh niệm là người có đời sống sinh động nhất, tức là họ sống với giây phút hiện tại. Chứ còn sống thất niệm là mình sống kiểu của người khùng, trong kinh Đức Phật có xài chữ (Pali) tất cả phàm phu đều là người loạn trí. Không có coi trong kinh giải thích mình sẽ không hiểu tại sao bởi vì Ngài nói tất cả phàm phu không biết sống với cái hiện tại trước

mắt mà chỉ sống nhiều với ấn tượng, hồi ức về quá khứ, sống với những toan tính, những dự trù cho tương lai, còn hiện tại thì bỏ qua. Tây nó có câu rất là hay "Nếu ngay bây giờ không biết cười thì suốt đời sẽ không cười". Câu này nghe rất là kì đúng không? Nếu ngay bây giờ bạn không có cười thì cả đời này bạn không có biết cười. Hồi đó tôi nghe tôi ngạc nhiên lắm, giờ tôi không cười thì lát nữa tôi cười. Nhưng mà không phải, người ta nói cái ý khác. Ngay bây giờ, tại đây, right now và right here, nếu mà anh không có an lạc được thì biết chừng nào anh mới an lạc, bởi vì đời sống nó chỉ diễn ra ngay bây giờ thôi. Sáng nay tôi có việc tôi phải đi ra Galleria một chuyến, trong lúc tôi ngồi chờ, theo thói quen tôi rút cuốn sổ tay ghi chép những chuyện cần phải nhớ, tôi mở ra thấy cái trang ghi từ chiều hôm qua. Tôi nhìn nó tôi có cái chạnh lòng, là con người viết hàng chữ này bây giờ không còn nữa, và những dòng suy nghĩ trong lúc viết hàng chữ này đã ra đi không còn dấu vết, chẳng qua bây giờ tôi chưa có chết và cuốn sổ đó nó chưa có cháy nên nhìn vào người ta nói đó là chữ viết của tôi và suy nghĩ của tôi, chứ thật ra con người viết cái đó đã không còn nữa. Trong kinh nói chúng ta có hai cái chết, cái chết trong từng phút và cái chết lúc vào quan tài. Tất cả phàm phu chỉ sợ cái chết lúc vào quan tài chứ không có sợ cái chết từng phút. Nếu ta sống chánh niệm ta thấy rằng mình chết trong từng phút thì ta không còn sợ cái chết cuối đời nữa. Tôi nhắc lại nếu mà các vị biết rằng mình đang chết trong từng phút, thường xuyên sống như vậy, sống với nhận thức rằng "Tôi đang chết trong từng phút" thì khi sống quen với cái đó, mai này đối diện với cái chết thiết quý vị không còn bị sốc nữa. Và nhiều người khi nghe vậy hiểu lầm là đạo gì buồn quá, suốt ngày bị ám ảnh bởi cái chết. Sai! Khi các vị sống nhiều với cái chết các vị sẽ sống yêu đời hơn, dễ tha thứ hơn, dễ buông bỏ, dễ bao dung hơn. còn đây này khi mình quên nghĩ đến cái chết, mình cứ nghĩ đến cái gì đó lâu bền, mình nghĩ đến sự kiến tạo, sự gây dựng.

Các vị còn nhớ bốn hạng nghe Đạo không. Hạng thứ nhất, nghe xong rồi quên coi như không nghe gì hết, hạng này có đầy ở phố. Hạng thứ hai, nghe xong Đạo xong rồi treo lên vách, lâu lâu đung

chuyện móc xuống xài rồi treo trở lên. Hạng thứ ba, nghe Đạo, sống trong Đạo và hành Đạo theo cái kiểu tự đốt nóng mình và đốt nóng người khác. Như vậy cũng chưa có được, nó khá hơn hạng thứ hai, cả ngày cứ miên mật chìm sâu trong Phật pháp nhưng kiểu tu đó của họ nó làm cho họ bị khó khăn. Trong khi cái kiểu của người thứ tư là hiểu Đạo, sống vui vẻ, sống thương người, sống bao dung, nhìn vào thấy họ giống y chang như loại một, sống cũng thanh thản, cả từng cả từng vậy đó, nhưng họ là người luôn thường trực sống với một nhận thức rất rõ là nổi đời hư ảo. Có ông vua ông hỏi Phật "Con ngạc nhiên khi thấy đệ tử của Thế Tôn sống trong điều kiện vật chất hạn chế, rất là khiêm tốn nhưng mà sao ông sư nào, đệ tử Thế Tôn mặt cũng tươi rói à?". Đức Phật nói là "Đệ tử của Như Lai không làm nô lệ cho quá khứ, không làm nô lệ cho tương lai, đệ tử Như Lai sống hết mình với giây phút hiện tại. Cho nên đệ tử Như Lai nếu mà tu đúng lời của Như Lai thì vị nào cũng an lạc hết". Và nó có một chuyện lạ lắm, ở ngoài đời người ta đẹp là nhờ lụa, nhờ phụ kiện, trang sức. Nhưng trong Phật pháp, một người có tâm lành họ có nét đẹp rất là riêng, quý vị biết không. Vừa rồi tôi về bên Miến Điện tôi có gặp một vị Sayadaw ba mươi năm không có nằm, nếu mà nói một cách khách quan Ngài không phải là người đẹp trai nhưng mà Ngài có một sức cuốn hút lạ lắm. Tôi lạy Ngài, tôi lấy cái trán tôi chạm chân Ngài mà tôi nghe nó mát, mà tôi ngồi cạnh bên Ngài tôi thấy cái gì cũng là trò đùa con nít hết, tức cả những toan tính của tôi mà trước mắt Ngài đều là trò đùa hết. Phúc thay cho kẻ nào được gặp gỡ những nhân cách như vậy! Có dịp nên về đó để đi quanh đảo một vòng gặp các vị gọi là Tông Lâm Chi Thủ, các vị Long Tượng, đặc biệt lắm. Có thể gặp những vị bác học, uyên thâm về Đạo. Có thể gặp những vị mà Đạo nghiệp của họ nó ẩn tàng trong từng bước đi, trong từng ánh mắt, họ an lạc lắm. Ở trong Đạo có hai cái vĩ đại. Vĩ đại thứ nhất là người có nhiều hạnh lành. Cái thứ hai là người cái gì cũng buông. Còn ngoài đời không có, ngoài đời họ đánh giá một người là phải có nhiều thứ gì đó. Đạo Phật thì không, chỉ cần anh cái gì cũng buông hết là anh vĩ đại rồi. Có khả năng buông bỏ là anh vĩ đại rồi. Anh học không có nhiều, anh là người cư sĩ tóc tai luộm

thuộm, mặc quần là áo lụa nhưng mà anh là người có khả năng buông bỏ, đó được gọi là một nhân cách đáng kính trong Phật pháp. Chúng ta nhớ rằng dầu đức hạnh, hay là nhan sắc, tiền bạc, tuổi trẻ, sức khỏe, tất cả những cái mình có, nó chỉ là những thứ phương tiện trên con đường đi. Không ai tự hào vì những thứ mình gánh trên vai. Hiểu không? Nó nặng thấy bà nội mà tự hào cái gì?

Các vị có đi leo núi với cái ba lô chưa, tôi đem theo một trái táo, một trái chuối, một chai nước, một cái nón, một cái khăn nhỏ, một ít khăn giấy, tôi đem theo tôi đi một hồi tôi muốn liệm hết, mà tôi liệm hết là tôi chết, từ đây lên núi thì tôi xài cái gì. Cách đây bốn tháng tôi lên một cái núi ở bên Thụy Sĩ, từ ở dưới đất tôi đi cáp lên trên đó là 2200m, mà khi tôi lên trên đó các vị biết không cái mà tôi nhìn thấy là một cái hồ nước mênh mông, hồ mà trên đỉnh núi, nó đẹp không tưởng tượng được, và nó rất dài coi như là con trâu mà ở đầu kia là nhìn nó nhỏ hơn con chó. Bên Tàu định nghĩa dậm là "kiến ngư như dương", nghĩa là thấy con bò nó nhỏ hơn con dê, còn cái này nó nhỏ hơn con dê nữa. Trên núi cao, nước trong vắt, may là đi bằng cáp mà cái ba lô nó làm cho tôi trĩu vai chịu không nổi. Cáp nó đem tôi lên đến đó rồi tôi phải đi bộ chứ, vấn đề là mình không dám liệm, liệm lát hồi đói bụng lấy gì ăn, khát nước lấy gì uống. Thì người tu hành cũng vậy, người tu hành coi những cái hạnh lành, phước báu mình có chỉ là cái ba lô trên vai thôi. Nó nặng mà phải vác, chứ nó hoàn toàn không có gì để hãnh diện hết. Mình nhìn quanh nơi đây không ai trẻ bằng mình, học thức bằng mình, giàu bằng mình, nhưng mình phải nhớ rằng những thứ đó chỉ là cái ba lô trên vai mình đi thôi. Và Đạo Phật lạ lắm, ở ngoài đời một người học trò, sinh viên mà kiêu ngạo miễn học giỏi thì vẫn lên lớp, còn trong Đạo thì không, chỉ cần mình kiêu ngạo là mình đứng yên mình không lên được nữa. Ở ngoài đời, một sinh viên kiêu ngạo nó vẫn có thể lấy bằng tiến sĩ như thường, một đứa học trò tiểu học kiêu ngạo nó vẫn lên trung học như thường, một đứa trung học nó vẫn lên đại học như thường dầu nó kiêu ngạo bằng trời. Nhưng trong Đạo thì không. Trong Đạo, khi anh thỏa mãn với một cái gì thì anh đứng yên không đi xa được nữa, chưa

kể rớt. Trong kinh ghi rất rõ "Tùy vào các Ba-la-mật của mỗi người mà ta có hài lòng quá sớm với những thành tựu nửa vời của mình hay không". Tôi cố ý nói thật chậm và thật rõ chỗ này, tùy vào các Ba-la-mật quá khứ mà bây giờ ta có hài lòng quá sớm với những thành tựu nửa vời của mình hay không. "Nửa vời" có nghĩa là chưa đến đâu mà thấy nó đủ rồi, lên mây rồi. Thua! Và có một chuyện nữa, có nhiều người được rủ đi học giáo lý thì đi học nhưng tôi biết chắc đến bây giờ "Đến bài giảng thứ tư rồi tôi vẫn còn ngờ ngợ là tại sao phải đi học giáo lý?". Tôi nhắc lại, tôi không có hứa là tôi dắt tay quý vị đi vào cửa giác ngộ, cho quý vị đắc thánh, nhưng có cái chuyện này tôi nghĩ rằng tôi làm được rất nhiều. Thế giới này là những gì anh thấy và anh cảm nhận. Thế giới này nó gồm trong hai chữ "What" và "How", nghĩa là anh thấy được cái gì và anh thấy nó như thế nào, anh thấy kiểu nó như thế nào. Mà tại sao anh phải học Phật pháp, là bởi vì Phật pháp cho anh cái nhìn khác đi về thế giới. Chính vì Phật pháp cho anh một cái nhìn khác nên từ lớp học này anh đi ra, cái cảm nhận về thế giới của anh cũng khác và khi anh thấy cái thế giới khác đi so với thế giới trước đây thì anh có một thế giới mới đúng không? Thí dụ như, bên Thụy Sĩ có một cái hoa đẹp, là một cái chùm gồm nhiều cái hoa nhỏ màu trắng ngà li ti li ti, thơm lắm. Hồi trước đây tôi chỉ thấy nó thơm thôi, không có cảm giác gì đặc biệt với nó hết. Nhưng mà có một ngày kia người ta cho tôi một chai nước giải khác, và trên cái chai ghi rõ là thành phần được chiết xuất từ cái bông đó, và cái nước đó rất là tốt cho mấy người bị thận, mà tôi vừa mới mổ thận xong, mình thấy nó là mình có cảm tình rồi, mà nó lại thơm nữa. Cho nên khi tôi có cái hiểu biết tối thiểu về cái hoa đó, từ đó về sau tôi đi ngang những cái hoa rừng đó tôi có cảm giác khác, giống như tôi đi giữa vườn thuốc vậy. Cũng là cái góc rừng đó, cũng triền đồi đó, cũng là mùi hoa đó, cũng là một buổi chiều như vậy đó, nhưng mà từ bây giờ tôi đi ngang tôi thấy nó như bạn của tôi vậy đó vì nó tốt cho bệnh của tôi. Cũng giống như Nguyễn Bính có kể câu chuyện: cả xóm ngày xưa có cô gái đẹp, thanh niên trong xóm cứ đi đâu cũng khoái đi ngang con đường đó "Lối này lắm bời nhiều hoa. Đi vòng để được qua nhà đấy thôi!". Cổ hời đó ở đâu không biết

mà cô mới dọn về, cả đám thanh niên biết nhà có cô gái đẹp, từ đó dù đi ban ngày hay đêm cũng khoái đi ngang đó để dòm vô, coi nhà đó mở đèn chưa, tắt đèn chưa, coi người ta có đứng trước mái hiên, coi người ta có dòm ra hay không, cả lũ thanh niên vậy đó. Mà hỏi sao đi vậy thì "Lối này lắm bụi nhiều hoa (Đi vòng để được qua nhà đấy thôi)". Tức là từ lúc có cô đó rồi cái con đường đang dài bỗng nhiên ngắn lại, nó đang gập ghềnh khúc khuỷu khó đi bỗng nhiên thơ mộng, dễ đi, tưởng tượng nó gợi cảm hơn bao giờ hết. Thế giới này cũng vậy, tùy vào cái background của mình, tùy vào cái nền tảng tâm thức, nhận thức của mình mà thế giới này nó ra làm sao, mà Phật pháp cho mình khả năng nhìn, cho mình khả năng nhận thức để nhìn thế giới này khác đi.

Hồi trưa giờ tôi nói bà con nghe về hạnh phúc và đau khổ, bà con có thấy không khi mình hiểu rõ hạnh phúc là cái gì, hạnh phúc nó có hai nguồn đến: một là có và không có cái gì đó, khi mình hiểu như vậy thì từ đây về sau khi nói đến hạnh phúc và đau khổ mình có cách nhìn khác rồi. Thứ hai, hạnh phúc có hai thứ là có được cái mình thích và tránh được cái mình ghét, hạnh phúc nó có được từ việc mình có được cái gì đó và không có cái gì đó. Và từ đó tâm tham nó cũng có hai và tâm tham nó cũng có hai. Tất cả phiền não gom gọn lại chỉ có tâm tham và tâm sân thôi. Thánh khác phạm ở chỗ thánh không còn phiền não. Phạm khác thánh ở chỗ là phạm còn phiền não mà phiền não gom gọn chỉ có hai thôi là tham và sân. Tham là thích cái này cái kia, sân là bắt nãn cái này cái kia. Tham gồm có hai và sân gồm có hai. Tham là muốn có được cái gì đó và muốn lìa bỏ cái gì đó, hoặc là muốn có cái gì đó và muốn không có cái gì đó. Sân là bực mình khi không có cái mình muốn và tránh không được cái mình ghét. Vậy có phải toàn bộ vũ trụ, chúng sanh phạm phụ đều nằm trong bốn cái này không. Tôi bảo đảm từ một đứa bé nằm nôi cho đến bà cụ chín mươi tám tuổi đều quần quanh trong bốn cái này không có ra khỏi. Các vị có biết tại sao con nít nó khóc không, nó ngứa, nó đói bụng, nó nực, nó khó chịu khi không được trong tay mẹ, khi không được thay tã, sạch sẽ thì nó hết khóc. Có nghĩa là cả đời của mình từ lớn đến bé, từ già

tới trẻ, đều giống nhau là trốn khổ tìm vui. Và trong cái lý tưởng ấy tùy thuộc vào background, tùy thuộc vào nhận thức của mỗi người mà chúng ta có kiểu trốn khổ tìm vui khác hay giống nhau, khác nhau chỗ nào và giống nhau chỗ nào. Có người trốn khổ tìm vui bất chấp thiện ác, có người trốn khổ tìm vui còn một chút lương thức, là lương tri và nhận thức. Tứ Niệm Xứ là sống chung với lũ, biết rõ hạnh phúc đang có mặt mà bản chất hạnh phúc là cái gì, từ đâu nó tới, biết rõ đau khổ là gì, biết rõ nó từ đâu tới. Và hành giả phải nhận thức một chuyện rất là quan trọng đó là cả thiện lẫn ác, cả hạnh phúc và đau khổ, đều giống nhau một điểm là để ta nhìn mà thôi. Tôi nói tới nói lui cái này hoài luôn, tôi muốn khi tôi ra khỏi chỗ này quý vị còn nhớ văng vẳng bên tai. Buổi đầu thì còn phân biệt thích ghét, thiện ác, buồn vui. Khi tu rốt ráo rồi thì cái gì cũng chỉ để nhìn mà thôi. Cứ nhìn nó hoài sẽ có lúc ta ngộ ra một điều mà không có kinh sách nào nói tới. Vì sao vậy, vì kinh sách là ngôn từ, ngôn từ thì không thể nào diễn tả hết cái bản thể. Thế giới này có hai khía cạnh, một là bản thể, hai là hiện tượng. Tất cả ngôn từ, văn tự, chữ nghĩa chỉ diễn tả được khía cạnh hiện tượng thôi chứ không diễn tả được khía cạnh bản thể. Mình có thể nhìn thấy ly cafe rồi mình chụp hình, mình vẽ nó, chứ mình không thể nào tả đúng cái mùi vị cafe cho người khác được, mình phải đề nó ra đổ vào họng thì nó mới biết được. Thế giới này có hai khía cạnh là bản thể và hiện tượng, và tất cả ngôn từ trên thế giới cả ngôn từ của chư Phật cũng chỉ là phương tiện.

Trong kinh nói lúc Phật giáo chia rẽ thành bộ phái. Phật giáo nguyên thủy chỉ có một thôi nhưng khi Phật niết bàn được một trăm năm thì anh em bắt đầu chia rẽ. Chia rẽ vì nhiều lý do, một là quan điểm nhận thức, hai là quan điểm hành trì, ba là tập khí sanh tử phàm phu. Quan điểm nhận thức là sao? Là cách hiểu, cách hiểu một bài kinh không giống nhau, đó là khác nhau trên quan điểm nhận thức. Khác nhau trên quan điểm hành trì là sao? Là vì hoàn cảnh mà có nhiều vị họ không giữ được một số giới. Quý vị có biết hoàn cảnh của các sư, các thầy không có giống nhau? Có thầy đi giảng có bốn, năm đệ tử đi theo, cầm cái túi, đi ra mở cửa xe, tối

về nấu sấm cho uống. Còn có ông cầm cái túi đi ra đón Uber, tôi về đói le lưỡi, trăm nè! Hoàn cảnh khác nhau nên đường lối hành trì khác nhau. Trưa ăn không được, tôi lén lén dòm ngược dòm xuôi không có ai, nấu gói mì ăn. Chính vì cái chỗ đó, cái thứ nhất là sai biệt nhau do nhận thức, hai là do quan điểm hành trì, thứ ba là do tập khí sanh tử. Tập khí sanh tử là sao? Tức là ông nào tà kiến nhiều vô học giáo lý sẽ hiểu giáo lý theo cái hướng tà kiến của ông. Lớn chuyện là chỗ đó đó. Thứ nhất là do quan điểm nhận thức. Thứ hai là do quan điểm hành trì. Thứ ba là do phiền não. Cũng bài kinh đó mà mỗi người ráng hiểu theo cái hướng mình thích. Vì sao? Là bởi vì có hai cách tìm đến chân lý. Một, hiểu vấn đề như nó là. Hai, hiểu vấn đề như mình muốn. Nhà mình bị mất đồ, thì từ đó giờ mình ghét người nào mình cứ đê người đó ra mình nghĩ à, đó là hiểu vấn đề theo như mình muốn. Còn hiểu vấn đề như nó là, nghĩa là mình phải theo dấu vết, hiện trường rồi mình mới truy ra, và mình đưa vào diện tình nghi tất cả những người trong đó có những người mà mình vốn dĩ rất thương, miễn là cái dấu vết đó liên quan tới họ. Tập khí sanh tử là sao? Cũng một bài kinh đó mỗi người hiểu theo một cách. Như có một nhóm tỳ kheo khi nghe Phật giảng " Thân này không có đáng để ôm ấp, bám víu. Thân này là một ổ bệnh, một chỗ chứa tai nạn. Thân này là một nghĩa trang chôn cất xác động vật. Thân này chỉ là một cái xác chưa có chôn". Ngài nói như vậy xong rồi Ngài đi về phòng riêng, các vị rủ nhau tự sát bởi các vị thấy rằng không đáng để sống với cái này nữa. Dĩ nhiên trong chánh tạng nói vậy thôi, trong chú giải mới giải thích tại sao có cái chuyện đó. Năm trăm vị tỳ kheo đó kiếp xưa là năm trăm ông thợ săn. Và cái người sát sanh nhiều, họ sẽ bị cái quả sanh ra một là bị người khác giết, hai là tự giết mình. Đức Phật nhìn mấy vị này Ngài biết nếu mấy vị này không gặp Ngài thì họ cũng tìm một cái cớ gì đó để họ tự sát. Như ngày xưa ở Mỹ Tho tôi có biết một ông cụ, ông tự sát bảy lần, lần thứ bảy ông mới chết. Tôi quý ông vô cùng, mà ông chỉ kiếm một cái chuyện nhỏ xíu để ông tự sát thôi. Ví dụ như ông thấy giờ mọi người thương ông chỉ là thương hại, ông thấy ông nhục không muốn sống nữa mà hễ làm lơ thì ông nói khinh rẻ ông mà chăm sóc ông thì ông nói thương

hại. Quý vị nghĩ coi chịu đời có thâu không. Ông kiếm đủ chuyện để tự sát, treo cổ, uống thuốc rầy, cắt mạch máu, tôi biết được nhiều kiểu tự tử là nhờ ông dạy. Cuối cùng ông cũng chết. Có lần treo cổ mà quên đá ghế nên không chết, uống thuốc rầy mà uống lộn thuốc bổ cũng không chết, tổng cộng bảy lần như vậy. Thì năm trăm vị này Đức Phật biết rằng sớm muộn gì cũng kiếm cái có để chết, thôi thì Ngài tiễn họ đi một đoạn đường. Ngài biết rằng khi một người hấp hối mà không biết giáo lý, một là sợ hãi, hai là tiếc nuối, thôi thì hãy dạy họ cái gì mà khi họ thực hiện cái chuyện đó họ ra đi trong sự ngon lành hơn. Và trong kinh nói rõ "cái gì chư Phật cũng biết, ai chư Phật cũng thương nhưng không phải chuyện gì chư Phật cũng làm được". Nhớ nha, Phật tử thứ thiệt phải nhớ cái này nha. "Cái gì chư Phật cũng biết, ai chư Phật cũng thương nhưng không phải cái gì chư Phật cũng làm được", đó là cương lại định luật vũ trụ. Thí dụ, cương lại nghiệp báo, người đã gieo nghiệp thì Phật cứu không được. Thứ hai, đã sanh ra là phải già phải chết Phật không cương lại được. Phật cũng có già có chết, Ngài còn không cứu Ngài thì Ngài cứu ai. Dòng họ Thích Ca bị tàn sát Phật có cứu được không? Ngài Mục Kiền Liên bị người ta giết Ngài cũng không cứu được. Mà nó ác một chỗ, hai vị đệ nhất thần thông bên Tăng và bên Ni đều bị đại nạn hết. Bà đệ nhất thần thông bên Ni bị người ta cưỡng hiếp, nó lựa ngay chốc cái bà đệ nhất đó mới ghê chứ. Rồi ngài đệ nhất thần thông bên Tăng là ngài Mục Kiền Liên bị nó bằm như tương hột vậy đó, tại sao nó bằm kỹ vì nó độn với nhau Ngài giỏi thần thông lắm nên nó bằm cho nát. Ngoại đạo họ thấy Phật giáo mạnh quá, tại sao mạnh? Họ không có hiểu mạnh là vì cái phước chúng sanh, có duyên gặp Phật là phải theo Phật, họ lại tưởng ngài Mục Kiền Liên giỏi thần thông nên rù quên tín đồ, Phật tử như vậy. Cho nên họ mới tìm cách họ giết Ngài. Lần thứ nhất, Ngài ngồi trong cái cốc, Ngài nghe tiếng động Ngài biết liền, Ngài suy nghĩ "chuyện gì đây?" thì Ngài vừa nghĩ "chuyện gì đây?" là Ngài biết ngay có người muốn giết mình. Trong kinh nói Ngài không có sợ nhưng Ngài không muốn gây nghiệp chúng sinh nên Ngài biến mất qua cái mái lá, đi mất như một làn khói. Lần thứ hai, mấy ngày sau nó tới rình, Ngài nghe tiếng động, năm trăm

đưa mà nó bò êm ru như tụi đặc nhiệm swat của Mỹ vậy, Ngài nghe tiếng sột soạt Ngài biết nó tới nên Ngài đi xuyên qua cái ổ khóa. Tới lần thứ ba, Ngài biết rằng nghiệp rồi, Ngài biết rằng ngày xưa do nghiệp giết cha giết mẹ nên nghiệp Ngài phải trả, Ngài ngồi yên Ngài chịu nhưng Ngài có chú nguyện là bầm thì cứ bầm nhưng sau khi bầm xong Ngài sẽ gom lại để trở lại bình thường nhưng mà Ngài biết cái gom đó chỉ là gom tạm thôi, chứ phải chết thôi, cái đó không thể nào sống. Ngài chú nguyện bầm thì cứ bầm xong Ngài sẽ gom lại, xong Ngài ngồi yên cho nó bầm, nó bầm nát xong nó đi hết rồi Ngài tự gom lại, chỉ có duy nhất một mình ngài Mục Kiền Liên mới có khả năng làm được chuyện đó. Ngài về Ngài lay Phật "Bạch Thế Tôn, hôm nay duyên có mãn rồi con xin từ giã Thế Tôn con tịch". Đức Phật ngài nói "Chư tăng, huynh đệ ngồi ở đây, người hãy vì họ mà thuyết pháp lần cuối". Ngài thị hiện thần thông Ngài giảng pháp xong, Ngài lay Phật, Ngài đi, đi về cái chỗ mà nãy Ngài bị bầm, vô đó Ngài nằm đó Ngài tịch. Trong đời Đức Phật chỉ dự có hai cái đám tang thôi, đám tang thứ nhất là vua Tịnh Phạn, đám tang thứ hai là đám tang ngài Mục Kiền Liên. Sau đó thì Phật và chư tăng đến dự đám tang do vua, triều đình, đại gia, phú hào, Phật tử xa gần tổ chức lễ đại tang suốt bảy ngày. Cái nghiệp nó phải vậy thôi.

Thế giới này nó có hai khía cạnh bản thể và hiện tượng. Trong vô số kiếp luân hồi chúng ta chỉ nhìn thế giới này qua khía cạnh hiện tượng thôi. Ví dụ như cao thấp, ngắn dài, trắng đen, mập ốm, đẹp xấu, nam nữ, đực cái, trổng mái, xa gần, trong ngoài, trên dưới, tất cả những cái đó gọi là hiện tượng phenomenon, còn cái substance và essence mình không có thấy. Ví dụ, mình nhìn một cái gò mỗi mình gọi nó là đồng đất, còn người có hiểu biết họ mới gọi nó là cái gò mối. Người có hiểu biết gọi nó là cái gò mối, người không biết gì gọi đó là cái đồng đất. Gò mối ở miền Tây chỉ là cái đồng nhỏ thôi, ở miền Đông thì có thể cao một, hai mét, nhưng mà bên Châu Phi có những gò mối cao khoảng từ mười, mười hai mét. Người ngoài không biết tưởng đó là cái đồng đất thôi nhưng mà người có biết thì mới biết trong đó có gì, nguyên một tổ chức xã

hội cực kì tinh vi của mấy đại ca mỗi trong đó, mỗi chúa, mỗi cha tùm lum trong đó. Thì một người có học giáo lý, có hiểu Đạo khi họ nhìn một con người, họ biết rằng đây là một con người có tham, có sân, có si, họ biết rằng cái tâm thân này là do nghiệp quá khứ tạo ra và người này tiếp tục tạo ra cái nhân sanh tử cho kiếp sau. Họ biết vậy đó, còn mình không biết Đạo mình chỉ kêu bà Tư, bà Tám, hết. Nhưng mà một người hiểu Đạo họ quan sát mình giống như một người có họ họ nhìn họ biết cái gò mỗi là cái gì. Các vị phải đồng ý với tôi là một người có học họ nhìn thấy cái dùi chuông, ông tiến sĩ về Sinh Vật ông nhìn cái này không có giống với một người không biết chữ đúng không? Cái ông biết về cây cỏ, thảo mộc, ông biết rằng cái dùi này là gỗ teak hay là gỗ mahogany, gỗ teak trên thế giới phân bố nhiều ở vùng nào, đặc biệt là Miền Điện và Indonesia, gỗ teak nó có những đặc tính, thuộc tính gì để dùng trong đồ trang trí nội thất bằng gỗ, tại sao vậy? Vì nó nhẹ, cứng, có thể chịu được nước, bla bla bla... Ông nhìn cái dùi chuông này ông biết ra bao nhiêu chuyện. Một anh không biết chữ thì ảnh nhìn cái này chỉ biết là cái dùi chuông thôi và ảnh biết nó bằng cây, hết, no more. Nghĩa là một người nhận thức vấn đề qua khía cạnh hiện tượng, còn một người nhận thức vấn đề qua khía cạnh bản thể. Ta phải hiểu rõ vấn đề thì ta mới có thể giải quyết vấn đề. Một nhà sĩ họ muốn giải quyết cái hàm răng của mình họ phải biết vấn đề của mình là cái gì. Cho nên vấn đề lớn nhất của chúng ta là không biết vấn đề nằm ở đâu. Và vì lặn hụp trong những dấu hỏi nên vấn đề vẫn còn tồn đọng ở đó chưa được giải quyết. Một ngày nào đó khi ta hiểu được vấn đề thì vấn đề sẽ được giải quyết, chỉ vậy thôi. Thánh nhân là gì? Là người biết rõ mình được cấu tạo ra sao. Khi họ thấy mình được cấu tạo ra sao thì họ hiểu mọi người chung quanh sẽ được cấu tạo ra sao. Khi mình hiểu người khác được cấu tạo ra sao thì mình sẽ hiểu thế giới này được cấu tạo ra sao. Và khi họ biết mọi người, mọi vật được cấu tạo ra sao thì họ không còn thích cái gì và cũng không còn ghét cái gì. Khi họ không còn thích cái gì thì họ không tạo ra con đường đầu thai kiếp khác. Và khi họ không còn ghét họ cũng không còn ghét. Cho nên, khi không còn thích họ không có tạo ra cái tâm đầu thai kiếp khác và khi không

còn ghét họ không còn khổ vì những cái nhân cũ quá khứ. Khi không còn tham thì ta sẽ không tạo ra nghiệp mới. Khi không còn sân ta sẽ không khổ vì những cái nghiệp cũ. Có nghĩa là vì cái nghiệp tham ái quá khứ mà mình phải có cái thân, phải đói, phải bệnh, phải nóng, phải lạnh, phải già, và phải chết. Vì phải giải quyết cái đói, khát, nóng, lạnh mà chuyện gì mình cũng làm. Nếu tôi nói mọi người ở đây đi làm chỉ để giải quyết cái nóng, lạnh, đói, khát, tôi nói vậy trật hay đúng? Tất cả mọi người ở đây làm cái gì cũng chỉ để giải quyết đói, khát, nóng, lạnh, già và chết. Mỗi tháng các vị trả bảo hiểm chỉ để giải quyết cái già và chết đúng không? Các vị đi làm chỉ để giải quyết cái cơm gạo không? Chính vì giải quyết những cái đó mà những cái đó ở đâu ra? Từ cái thân này nó ra. Mà cái thân này ở đâu ra? Nghiệp cũ quá khứ. Do cái nghiệp cũ quá khứ mà nó đẩy mình gặp người đó làm cha, làm mẹ mình. Do cái nghiệp cũ quá khứ nó đẩy mình vào cái dân tộc đó, tại sao các vị không làm người Campuchia mà làm người Việt Nam? Tại sao không làm người Bắc mà làm người miền Trung? Tại sao không làm nam mà lại làm nữ? Tại sao không tiếp tục ở trong nước mà ra đây làm cái gì, làm cái thân viễn xứ lưu đây, làm khách tha phương ở xứ người? Nghiệp quá khứ. Tại sao cùng cha cùng mẹ mà một người khỏe mạnh, một người bệnh đau suốt đời? Cùng cha, cùng mẹ mà một người ngó dễ nhìn, một người khó nhìn là tại sao? Tiền nghiệp quá khứ.

Tất cả những gì làm quý vị đau khổ là quý vị đang sống với nó bằng tâm sân đúng không? Cho nên nói gọn lại, khi không còn tâm tham nữa, khi không còn thích nữa thì ta không tạo ra nghiệp mới. Khi không còn tâm sân thì ta không có khổ vì nghiệp cũ. Mà một người không tạo ra cái mới, không khổ vì cái cũ có phải là an lạc không? Cho nên trong đạo Phật có hai cái thái độ tu. Thứ nhất là tu để thành Thánh. Thứ hai là tu để không còn phàm. Hai cái này giống hay khác? Tôi hỏi lại thiệt là chậm, tu để không còn là phàm và tu để thành Thánh, hai cái này khác hay giống? Hoặc nói cách khác, tôi đi làm để tôi hết nghèo và tôi đi làm để tôi được giàu, hai cái này giống hay khác? Nếu có người hỏi tôi "Su ơi, tại sao Su

xúi con tu Tứ Niệm Xứ để làm cái gì?", tôi trả lời: trước mắt là để an lạc, đừng có khổ, vì mình kiểm soát được sáu căn là mình bớt khổ, chuyện đó là chuyện nhỏ. Còn chuyện lớn, nếu mà anh đó ảnh thân với tôi thì tôi muốn anh tu Tứ Niệm Xứ để anh không còn là phàm nữa, tôi không có nói là thành Thánh là tại sao? Bởi vì cái phàm nó vuông, tròn, dài, ngắn ảnh biết, còn cái Thánh ảnh đâu có biết. Bởi vì ảnh không biết nên bữa nào ảnh thấy lạ lạ ảnh tưởng đặc rồi là tiêu luôn, cái đó có. Đừng có cười, đừng tưởng giỡn, đó là sự thật. Tu mà để muốn đặc là nó độc hơn vệt xiêm nữa, độc lắm. Bởi vì bữa nào nó thấy nó ngồi cái mông nhẹ nhẹ, cái lưng mát mát là tưởng nó đặc rồi. Bắt đầu nó lo đi nó nổ. Trong khi cái tên mà tu không còn là phàm thì nó chắc ăn hơn. Tại vì nó biết phàm là cái gì. Phàm là cái gì? Phàm là tham, sân, si, tỵ hiềm, ganh tỵ, nhỏ mọn, toan tính, căm hờn, tiểu tâm, tầm lum hết, mấy cái phàm nó biết, nó còn phàm hay không nó biết. Còn cái chuyện tu để thành Thánh có đũa nào đặc đâu mà biết. Cho nên tu để thành Thánh cực kì nguy hiểm. Chưa gì hết là thấy tâm tham một cục, ngã mạn một núi. Thứ hai là trên cái quãng đường đó thì khả năng nó hiểu lầm cực lớn. Tôi đã gặp hai loại hành giả đó rồi, một hạng tu để đặc Thánh và một hạng tu để không còn phàm. Cái loại tu để không còn phàm nó dễ thương lắm. Bởi vì chỉ cần ảnh thấy ảnh kiêu ngạo là ảnh biết, ảnh thấy ảnh nhỏ mọn ảnh biết, ảnh thấy ảnh bủn xỉn ảnh biết, ảnh đang ganh tỵ ảnh biết, mình ở gần mình thấy mình thích lắm. Còn cái loại mà tu để thành Thánh, chưa thành mà đã tưởng thành rồi chịu không thấu. Bữa hôm có một bà bả đi chung với tôi, đi chung nguyên đoàn, bả đi vô Pa Auk, bả thấy khu Pa Auk nó rộng như nguyên thị trấn, cái temple mà nó to như cái town vậy. Bả thấy cái thiền viện nó lớn dữ lắm, lớn đến mức đi xe mà còn thấy lâu, bả hoan hỷ quá đi nên bả xin Ngài cho ở lại tu. Thì Ngài nói You là người Việt Nam, you tới you liên hệ với cái đám văn phòng người Việt Nam sắp xếp cho you. Bả đi qua bả xúi, gặp cái bà hành giả mà tu để thành Thánh, chứ nếu bà kiếm cái bà mà tu để hết phàm thì đời bả khỏe quá rồi. Mà bả gõ ngay chốc cái bà tu để thành Thánh. Bởi hồi nãy tôi hỏi khác hay giống mà cả đám nhao nhao nói giống, không dám giống đâu, hai đũa nó khác

nhau nhiều lắm. Nó tu đê không còn là phàm nó nghe cái mùi tanh tanh là bắt đầu nó tu tiếp, bởi vì còn phàm nó tanh rình à. Còn cái thứ tu đê thành Thánh nó nghe thơm thơm là nó tưởng nó Thánh, mà thơm có nhiều loại lắm, đôi khi xà bông cũng thơm, bông hoa cũng thơm, hoặc không có mùi nó cũng kể là nó thơm rồi. Bà qua bà thấy cửa đóng im lìm, bà gõ, bà kể cho tôi nghe "Con đang hí hửng, hình dung là một gương mặt từ bi mở cửa ra: Có thể giúp được gì cho chị? Em sẽ xếp cho chị một căn phòng có máy lạnh vào mùa hè và máy sưởi vào mùa đông". Ví dụ như vậy, com bung nước rót, bà hy vọng như vậy. Ai ngờ mở ra là một gương mặt mà bà nói tạc tượng một cái là đem thờ ở chùa được, tượng người không tiêu, tiêu diệt đại sĩ, cái mặt nanh không. Mà bước ra cái mặt sừng sỏ "Thế này nhé! Mai một vào đây thì phải lựa giờ nhé! Người ta sắp vào thiền rồi, làm phiền bà!" Khủng khiếp, "người ta sắp vào thiền rồi!"(Ở đây không biết có ai người Bắc không, tôi chọc là chết nữa). Mà cái bà đó là người Bắc thiệt, đúng là chanh chua, chuối chát, chị chi cúng chùa là bà. Mà coi như nó tu thành Thánh đó, sâu lữ thứ. Mà tôi đã gặp đủ hết. Tu đê hết là phàm, dễ thương cực kì. Còn ón nhất là tu đê thành Thánh, lý do vì nó chưa biết Thánh ra làm sao cho nên nó thấy cái gì ngộ ngộ là nó tưởng là Thánh, là cái hạng tu đê giác ngộ, chỉ giác cái gì ngộ thôi. Cái tu thứ thiệt là khi anh hết phàm là anh thành Thánh, không cần phải lo. Khi nó hết phàm thì nó thành thánh. Khi nó hết nghèo thì nó giàu thôi. Đừng có nguyện riêng "Khi nào hết nghèo cho con giàu nha!", không có cần. Đứa đó hết nghèo đứa đó giàu, khi nào hết bệnh tự nhiên nó khỏe, không cần nguyện riêng. Nhưng mà có người hiểu lầm không nguyện thành Thánh thì nó không thành, cứ đứng chỗ boarding gate đó hoài. Bà kể tôi nghe mà bà còn sân, bà nói tôi nghe bà quay lại bà nói "Cô yên tâm, tôi không bao giờ quay lại đây nữa!". Và kể từ đó trung tâm Pa Auk vĩnh viễn mất đi một hành giả chỉ vì đi không coi giờ, đi nhầm ngày thứ sáu mười ba, xui, gặp ngay chốc thứ hành giả trời ơi. Khủng khiếp!

Cho nên, cái mục đích tu hành không phải để được cái gì mà coi mình buông được cái gì. Đó là tinh thần đẹp nhất của đạo Phật.

Đạo Phật không phải anh đến đây để được cái gì. Tôi nói hoài, tu hành kiêu lợm ve chai và tu hành kiêu người đổ rác. Tu kiêu đổ rác nó an toàn hơn, cứ thấy rác là đem đổ. Còn lợm ve chai nhiều khi lợm nhâm lựu đạn. Các vị có biết Việt Nam năm nào cũng có người chết vì cưa bom, chỉ cần nó thấy là nhôm, đồng, đem về cưa nhiều khi cưa nhâm trái bom là nó chết. Cho nên, cách tu thứ nhất là cách tu của người đổ rác là chỉ biết bỏ rác thôi. Nó an toàn hơn là cách tu của người lợm ve chai. Tức là đi gom nhặt kiến thức, giới hạnh, thiền định, chánh niệm tùm lum, tu mà kiêu thu gom rất là nguy hiểm. Mình học không phải để giỏi mà học để bớt dốt. Học để biết nó khác, học để bỏ cái không biết nó khác. Học để bớt cái không biết thì nó an toàn hơn học để biết. Tôi biết tôi nói cái này giống như chơi chữ nhưng thực sự nó như vậy. Mình học bằng cái tâm trạng để bớt dốt thì nó an toàn hơn học để trở thành một người giỏi, học để biết cái này biết cái kia. Hai cái này nó khác nhau nhiều lắm. Và cái tinh thần cao cấp nhất của đạo Phật đó là tu để buông chứ không phải tu để có được cái gì. Khi ta đã buông sạch thì tự nhiên trên tay ta là một đóa sen.

Tôi nhớ tôi có kể câu chuyện này hoài mà tôi thích. Ông thầy dạy võ tiến học trò xuống núi lập nghiệp. Ông nói rằng "Chúng ta là con nhà võ chúng ta gây dựng sự nghiệp bằng cái nắm đấm. Nhưng con nhớ cái nắm ở trong cái nắm tay nó ít hơn trong vòng tay. Cái trong vòng tay nó ít hơn cái trong tâm mắt. Mà cái trong tâm mắt nó nhỏ hơn rất là nhiều cái trong suy nghĩ của con". Cái câu chuyện đó rất là sâu. Sâu ở chỗ nào? Nó kêu gọi một sự buông bỏ triệt để. Có một điều rất là quan trọng, có nhiều người Phật tử họ không có hiểu, họ hiểu lầm, họ giận tôi tới nay vẫn còn giận. Tôi nói rằng trong một trăm người Phật tử tôi gặp tôi không tin trong đó có một người Phật tử thứ thiệt như là tôi muốn. Họ hỏi tôi "Sao Sư nói bi quan quá!". Tôi nói đúng. Bởi vì, cái người Phật tử thứ thiệt là người họ phải thấy rằng bản thân cái sự có mặt trên đời này là một cái gánh nặng dầu cho mình là tiên đồng ngọc nữ sống một tỷ năm, một triệu tỷ năm, trên một cái cõi tiên giới nào đó, ăn rồi chỉ nắm tay nhau bay qua các cõi tinh hà, các tinh tú, ăn rồi chỉ muốn đi

đến các hành tinh nhật kim cương về xây dựng tổ ấm, sống đời đời bất tử, chỉ sống với trời xanh, mây trắng, nắng vàng. Một người có trí họ sẽ tự hỏi họ "cuộc sống như vậy sẽ dẫn về đâu?". Trong kinh nói thế giới này có ba cái khổ. Cái khổ thứ nhất là phải sống gần người hoặc vật mà mình ghét. Cái khổ thứ hai là phải xa người hoặc vật mà mình thích. Cái khổ thứ ba là bản thân sự có mặt này là khổ rồi. Và trong kinh ghi rất rõ, người hạ căn, trình độ thấp, họ cầu đạo giải thoát là vì họ muốn trốn cái khổ thứ nhất vì họ sợ chịu đựng cái mà họ không thích. Cái hạng thứ hai, khi mà họ phải chia xa, mất mát cái họ thích, đối với họ là đủ để họ sợ rồi. Cái hạng thứ ba là bậc thượng thừa, chỉ cần họ đặt dấu hỏi thôi "cái cuộc sống này sẽ dẫn về đâu? Cái ý nghĩa rốt ráo, tối hậu của cuộc hiện hữu này là gì?". Đó là một con số không to tướng. Quý vị hiểu chữ "số không" không? Nhiều người không biết giáo lý, họ đam mê cuộc sống vật chất, khi họ vào chùa họ nghe đến cõi Tây Phương họ ham. Bởi vì họ không có tu hành, họ không thấy được cái thân này là khổ, họ nghe nói trên đó là sống hoài không chết, họ nghe nói trên đó tu ít mà mau đắc, tu có sự hỗ trợ hết mình của chư Phật và chư Bồ Tát, ở toàn chỗ cảnh đẹp sung sướng, không đau khổ, không máu lệ, họ nghe họ khoái. Chứ một người thật sự là hành giả Tứ Niệm Xứ, họ nghe một cái cõi như vậy họ sẽ hỏi "Tại sao lại không 'đi' ngay bây giờ mà lại về đó để tu?". Ở đây ai đã từng đi máy bay, từng đi xe lửa rồi thì biết, cái nhà ga nào cho dù nó đẹp cấp mấy cũng không ai muốn ở đó lâu hết trơn, ai cũng muốn về nhà hết. Phi trường nào đẹp cấp mấy, lớn cấp mấy, ai cũng muốn bay càng sớm càng tốt, không ai muốn delay hết trơn. Máy người khoái đi về Tây Phương là mấy người khoái bị delay chuyến bay. (Tôi không có giỡn, nhìn mặt tôi không đủ nghiêm sao mà cười!). Một khi anh thấy cái thân này là một cái gánh nặng, anh không muốn tồn tại nữa và cái lý do tại sao chiều nay tôi tập trung nói nhiều về chữ Hạnh phúc và Đau khổ, bà con cũng không có hiểu, là vì tôi muốn cho bà con hiểu Hạnh phúc là cái gì thì bà con sẽ thấy rằng nó không đáng để bà con ước mơ, cái đau khổ là cái gì nó không đáng để bà con sợ hãi. Hạnh phúc không đáng để mình ước mơ và đau khổ không đáng để mình sợ hãi. Mà hai đứa cộng

lại chỉ để cho mình chán thôi. Không có cái nào đáng để mình mê, không có cái nào đáng để mình sợ, mà cả hai đưa cộng lại chỉ đủ để cho mình thấy chán thôi. Tại sao chán? Thứ nhất, hai đũa không có đũa nào bền hết trơn. Cái khổ nó không có lâu, cho nên nó không có gì để mình sợ. Mà hạnh phúc nó không có đáng để mình phải đam mê vì nó rất là ngắn. Đó là nói về mặt khía cạnh thời gian tính. Còn về khía cạnh bản thể, bản chất, vì đâu mà có cái thích? Nói rồi, là do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống mới có cái thích, cái ghét. Vì có cái thích và cái ghét cho nên mới có đau khổ và hạnh phúc. Vì có được cái mình thích thì mình mới hạnh phúc, và vì phải chấp nhận cái mình ghét nên mình mới bị đau khổ. Tôi nói riết mà tôi quên luôn! Khi nói đến tận cùng như vậy, cái đau khổ không phải là cái làm cho mình sợ. Dầu cho chiều nay bác sĩ nói mình bị cancer không qua được tuần này, nếu mà nói rõ ràng theo tinh thần nhà Phật thì chúng ta đã chết từ nhiều năm nay chứ không phải đợi đến chiều nay mới chết, và chết ở đây không phải là sự kết thúc, không phải là ending mà còn là beginning, sự bắt đầu một hành trình khác. Và Ngài dạy rất rõ, một người có tu hành phải hiểu rằng xài cái thân này mấy chục năm là đủ rồi, bỏ nó đi, kiếm cái mới xài cho đến bao giờ không còn cái để xài thì gọi là giải thoát. Và vì anh không thường trực sống với cái nhận thức kỹ lưỡng về nó, anh tưởng nó hay lắm, anh mới sợ mất nó.

Có những cuộc hôn nhân mà người ta sẵn sàng ly dị không cần chia tài sản, vì sao? Vì cái nỗi khổ của cuộc hôn nhân đó nó lớn hơn cái tài sản đó. Và có những người đàn bà họ tiếp tục chấp nhận một cuộc hôn nhân đau khổ là vì một cái lý do nào đó nó lớn hơn cái nỗi khổ mà họ phải gánh chịu trong cuộc hôn nhân ấy. Cho nên sẽ có một ngày quý vị thấy cái mà mình gọi là hạnh phúc nó không đáng để mình đam mê và cái gọi là đau khổ nó không đáng để mình sợ hãi. Và cả hai, hạnh phúc và đau khổ nó không đáng sợ, không đáng đam mê mà đáng chán thôi. Không thấy được điều tôi nói này giờ thì lại tiếp tục mê thích nữa, hề mê thích là có bất mãn, khổ như vậy! Còn mê thích là còn bất mãn. Còn mê thích là có

investment. Mà hễ có đầu tư là có đầu thai. Mà hễ có đầu thai là có đầu tư. Mà đầu tư thì tiếp tục có đầu thai. Mà đầu thai về đầu thì trời biết, đa phần nó đi xuống không, đi xuống dưới rồi thì cơ hội nó trời lên cực hiếm. Theo mô tả trong kinh, chúng ta chỉ cần một tích tắc, từ một con người đi xuống làm một con giun chỉ có một giây đồng hồ thôi, nhưng mà từ một con giun nó lên trở lại làm một con người thì không biết bao nhiêu tỷ năm. Vì sao? Vì khi xuống tới đó rồi cái đầu óc của chúng ta không còn phân biệt được thiện ác nữa. Và theo mô tả trong kinh, những khi mình sa đọa quá sâu mà mình trời lên, mình phải khờ rất nhiều kiếp. Trong kinh Hiền Ngu nói như vậy, không phải tôi nói. Khi mà lặn sâu quá đến hồi trời lên nó phải khờ rất là nhiều kiếp, từ cái con li ti li ti mà nó trời lên từ từ tới hồi làm người cũng không...Quý vị thấy có nhiều người họ chỉ ăn uống thôi, chứ họ không màng ba cái vụ triết học, chính trị, văn chương. Có rất nhiều người Việt Nam đi vượt biên bị cưỡng hiếp trên tàu, đau khổ gần chết, qua tới đây có được cơ nghiệp, họ vẫn không hiểu lý do họ đi vượt biên là gì. Quý vị biết chuyện đó không? Người ta rủ đi thì đi thôi. Có người họ đi vượt biên bởi lý do chính trị, có người vượt biên vì lý do kinh tế, so người bị xúi rồi đi, may mắn thì tới còn không tới thì thôi. Nghĩa là qua tới bên đây rồi họ chỉ biết đi làm, kiếm tiền, sống sung sướng, tới hồi Việt Nam mở cửa thì họ đi về nước, mua đất cất nhà, họ không nhớ rằng ngày xưa vì đâu họ phải bán mạng để lên đường. Cái đầu sống rất là đơn giản, đơn giản lắm. Có nhiều cụ sáu, bảy chục tuổi ở đây đi về bên chỉ vì một lý do là họ khen con gái Việt Nam lễ phép, mấy tuổi nó cũng kêu bằng anh, chỉ vì lý do đó mà họ về nước. Cái đầu của họ nó đơn giản vô cùng. Mà trong khi cái đó mình thấy nó kì mà họ sống đơn giản lắm. Rồi có người nói về nước đêm hôm nhứt mỗi, búng tay một cái có mấy dịch vụ đám bóp tại gia, bên đây đâu có, chỉ vì về nước sướng nên về bên hưởng. Tôi nói cái này tôi biết nhiều người nghe họ sẽ giận tôi, tại sao tôi chọt tới họ, tôi đã nói phải nói cho hết. Mang thân người đừng nghĩ là đều có khả năng nhận thức giống nhau. Có những người nói đến chính trị họ hoàn toàn mù tịt, có những người nói đến văn học nghệ thuật họ mù tịt, có những người nói đến tâm linh,

tôn giáo, tín ngưỡng, tinh thần họ mù tịt. Mù còn đờ, có những người chẳng những mù mà họ còn thắc mắc là nhắc đến cái đó để làm gì nữa. Dốt nó không quan trọng bằng tự hào với cái dốt của mình. Một ông thi sĩ Canada nói cái câu đó, thằng dốt tôi còn đối phó được mà tôi bó tay trước cái thằng mà tự hào với cái dốt của nó, tôi lạy nó từ xa. Mà rất nhiều người trong chúng ta rơi vào hoàn cảnh đó. Tức là mình đã dốt mình thấy mình hay mới ghê chứ.

Tôi nói cái này hy vọng không ai buồn nha. Hôm qua tôi lại nhà Phật tử, buổi trưa tôi nằm nghỉ, chắc thấy tôi buồn hay sao mà mở tivi cho tôi coi. Tôi thấy có nhiều người xấu quắc à mà họ mặc áo dài họ lên hát. Tôi nói với bà xấu không phải là cái tội mà không biết mình xấu là cái tội lớn hơn. Tôi cũng xấu mà tôi biết tôi xấu, còn đảng này nó xấu quắc à mà nó dám dành nguyên cái chương trình hai tiếng đồng hồ nó múa, nó làm đơ cái tivi của người ta. Có nhiều người ở đây nói tôi đang ác, tôi đang diễn tả thôi. Lỗi làm bản thân nó chưa đáng sợ bằng sự tự hào về cái lỗi làm đó của mình. Cái đó rất là đáng ngại. Vô minh đáng ngại nhưng tự hào với cái vô minh đáng ngại hơn.

Tại sao tôi chọn đề tài Đau khổ và Hạnh phúc, là bởi vì tôi muốn bà con khi bắt đầu vào công phu tuệ quán bà con phải nắm rõ cái Hạnh phúc và Đau khổ. Tại sao? vì đó là hai cái trước mắt bà con phải gặp trong đời sống và hai là trong cuộc tu hành chắc chắn bà con phải gặp. Từ đâu? từ cái vụ thoải mái, khó chịu, lúc đó bà con nghe văng vẳng "Ồ, ngày xưa ông nói cái này". Nhớ trong tu tập không có xua đuổi, trông đợi.

Hỏi: Dạ thưa Sư, tại sao bên phía Bắc Tông, bên Thiên Tông, cũng như bên Khất Sĩ và bên Mật Tông, mọi người đều có thể chấp nhận những người tu nữ để thọ được giới Sa Di, tất nhiên là một giới xuất gia. Nhưng đặc biệt ở bên Nam Tông không chấp nhận cho người nữ được xuất gia để lên Tỳ Kheo, mỗi lần muốn đi Tỳ Kheo như vậy phải qua bên Tích Lan. Và coi như ngay cả Việt Nam mình, Thái Lan, Miến Điện hình như chưa chấp nhận. Và ở Việt Nam cũng có một số rất đông những vị không chấp nhận. Thưa Sư,

Sư có thể giải thích cho chúng con về điều đó theo quan điểm của Sư không ạ? Mô Phật! Con kính cảm ơn Sư. Bởi vì trong nhóm hội chúng này nếu mà kiếm lại người nam đi nghe Pháp, dạ thưa Sư, Sư thấy cũng rất là ít phải không ạ, mà người nữ đi tu rất nhiều ở các chùa và mọi nơi. Người nữ cũng là người đi tu rất nhiều, con không biết có sự khác biệt nào giữa người nam và người nữ tu để có thể thành Phật, hoặc là tu để có thể thành A-La-Hán, hoặc là tu để có trí tuệ, nó khác nhau chỗ nào mà tại sao bên Nam Tông lại có những vị còn khát khe như vậy. Xin Sư giải thích cho chúng con được hiểu. Con cảm ơn Sư.

Trả lời: Cảm ơn cô. Câu hỏi hay. Nó hay và cần thiết đến mức mà thỉnh thoảng tôi cũng muốn nghe bà con nhắc lại câu hỏi này một lần. Có nhiều câu hỏi tôi chỉ trả lời thôi, tôi không quan tâm. Đặc biệt là câu hỏi này thỉnh thoảng tôi muốn bà con nhắc lại một lần. Tại sao? Tại vì tôi quan tâm đến, nó vừa là cái hoang mang, vừa là cái ám ức của nhiều người lắm, và tôi thấy các vị Phật tử cần có một câu trả lời. Trước hết tôi xin nói rõ rằng cô nói "Theo quan điểm của Sư", thì tôi xin thưa rằng ở đây tôi không có ý kiến trong vụ này, tôi chỉ nói theo quan điểm trong kinh. Bởi vì nói theo quan điểm của tôi thì tôi không muốn nghĩ nhiều về chuyện đó vì nhiều lý do lắm, tôi thấy chuyện đó nó không quan trọng. Bởi vì theo trong kinh, kinh đã giải thích rồi, tôi không cần phải nghĩ thêm. Cái chuyện đó như thế này: Ở đây ai cũng có con trai, con gái. Mình thấy con gái đi chơi khuya mình ngại hơn là con trai đứng không? Cái đó có phải do mình kỳ thị giới tính không? Không phải do kỳ thị giới tính mà là sự an toàn. Theo trong kinh nói có hai lý do chính mà nó dẫn đến chuyện bên Phật giáo Nam Tông hôm nay không có Ni giới, có mà cũng rất hạn chế và có không chính thức. Thế nào là hạn chế? Hạn chế ở đây là chỉ có ở bên Miến Điện là nhiều, dưới Miến Điện một chút là tới Thái Lan, chứ còn Tích Lan, Lào, Campuchia số tu nữ không có nhiều, đó là nói về số lượng. Còn nói về chính thức là sao? Bên Phật giáo Nam Tông bây giờ không có cái giới đàn, giới đàn trao truyền giới phẩm cho người nữ như Sa Di, Tỳ Kheo giống như bên Tăng là không có. Vì sao?

Vì hai lý do. Các vị hỏi thì tôi trả lời một cách technical, về kỹ thuật mà nói, ở đây không có vấn đề về cảm xúc, cảm tính, tình cảm, thương, thích gì ở đây hết. Một vị Tăng ba mươi tuổi, sau mười năm tu học bên chân thầy Tổ, thì có thể được giao phó cái trọng trách đi hoằng pháp bất cứ đâu, cả thầy Tổ lẫn Phật tử đều có thể yên tâm. Nhưng ngược lại một vị Ni ba mươi tuổi, sau mười năm học bên chân thầy, mà lại đi xa nhận một cái chùa thì chư Tăng không có yên tâm. Việc thứ hai, các vị phải đồng ý với tôi là về cái đời sống tâm lý đàn ông họ đơn giản hơn đàn bà rất là nhiều. Tôi không có thích ông Hiệp ông ngồi trên cầu thang đó, tôi không có thích cái ông Phát này nhưng ba anh em tôi là ba huynh đệ tu chung một chùa, tôi không có thích họ thì tôi tránh tôi không có nói chuyện với họ nhiều nhưng mà ba huynh đệ tôi có thể sống trong chùa suốt mười năm không sao hết. Nhưng mà nữ, ba cô không thích nhau, thì họ chọt cho banh cái chùa luôn. Có hiểu tôi nói gì không? Đàn ông không thích nhau gọn lăm, không thích có nghĩa là không thích, nhưng mà dàn xếp ở được. Còn nữ họ không thích rồi là chết. Và sẵn tôi nói luôn, chính đàn bà hiểu nhau mà, các vị vào chỗ này các vị biết trong cái chỗ này có cái ông đó ông thích mình, các vị dễ thở hơn là biết cái bà đó bà không thích mình. Làm ơn, tôi nan nỉ quý vị hiểu cái đó dùm, đừng có chối cái đó. Đàn bà họ ghét rồi chỉ có chết thôi. Người ta nói đừng đại dột chọc giận phụ nữ mà. Họ lạ lẫm, họ tay yếu chân mềm, vật tay với họ, làm việc nặng họ không bằng mình nhưng mà để họ lặng lẽ, làm lì để mà toan tính, âm mưu hại người, họ hơn tui tôi vạn phần. Tôi biết tôi nói cái này quý vị giận nhưng phải nói thiệt. Cho nên về mặt sinh hoạt thì nữ không có an toàn. Về cá tính thì nữ họ có nhiều cái thói xấu. Tôi nhắc lại một lần nữa mẹ tôi là đàn bà, chứ không phải là đàn ông. Tôi rất tôn trọng đàn bà. Người mà nuôi cơm áo cho tôi là đàn bà chứ không phải đàn ông. Tôi nói cho quý vị biết. Tôi mang ơn phụ nữ nhiều hơn là đàn ông. Không có đàn ông tôi không chết, không có phụ nữ tôi chết lâu rồi. Nhưng mà tôi phải nói thiệt, trong suy nghĩ của tôi bắt tôi để nam nữ ngang nhau về một vài khía cạnh, tôi không đồng ý. Khía cạnh nhân quyền, nam nữ bằng nhau, quyền lợi trong đời sống tôi cho bằng nhau. Nhưng

có những chuyện bắt tôi phải xem bằng nhau, tôi không chịu. Thí dụ, người đàn bà có thể hoàn toàn lấy bằng bác sĩ, tiến sĩ nhưng kì lạ lắm muốn chạm tới đỉnh cao của bất kì lĩnh vực nào đều phải là đàn ông từ cái nấu ăn cho đến fashion designer, cắt tóc, make up, cái gì mà lên tới đỉnh, những nghiên cứu phát minh về khoa học, về mỹ thuật, về kỹ thuật lên tới top, lên tới đỉnh phải là đàn ông. Vì sao vậy? Trừ ra những người bình thường tôi không nói, còn những người xuất sắc, cái phần xuất sắc bên đàn ông nó khác bên đàn bà ở chỗ là đàn ông họ có thể quên sạch tất cả những cái thích và ghét, quên sạch cái hình thức đẹp và xấu. Đối với đàn ông, thích, ghét, đẹp, xấu, nếu cần họ bỏ, họ chỉ nhắm đến cái việc đó thôi. Nhưng đàn bà họ rất là nặng cái chuyện thích, ghét, đẹp, xấu. Và trong lịch sử Phật giáo Việt Nam cũng đã chứng minh những vị Tăng xuất gia từ nhỏ hay là xuất gia bán thế, (bán thế có nghĩa là nửa đời rồi mới xuất gia), đầu xuất gia bé hay xuất gia lúc lớn đều có Đạo nghiệp dễ dàng hơn. Thí dụ như Hòa thượng Thanh Từ là xuất gia bán thế, Hòa thượng Thích Minh Châu là xuất gia bán thế, chỉ có một số Ôn ví dụ như Ôn Trí Thủ, chứ còn bên Nam Tông thì Hòa thượng Hộ Tông, Hòa thượng Bửu Chơn đều là bán thế. Nhưng đầu xuất gia nửa đời, khi vào Đạo rồi họ chuyên tâm, các vị vẫn có Đạo nghiệp. Nhưng riêng phụ nữ, hôm nay mà bên Ni giới Việt Nam mà nêu mà nói là Đạo nghiệp, Đạo nghiệp mà vô danh thì tôi không biết, Đạo nghiệp mà tôi biết thì đếm trên đầu ngón tay. Thí dụ như Sư bà Như Thanh của chùa Huệ Lâm, Sư bà Diệu Không ở ngoài Huế, Ni Sư Thích Nữ Trí Hải là ba, Ni Sư Hải Triều Âm là bốn, còn thêm một nhân vật nữa kêu là Đạo nghiệp tôi không muốn mà là Sự nghiệp là Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên của bên khất sĩ, có chút yếu tố chính trị thì Ni Sư mới có tiếng. Như vậy thì hai ngàn năm lịch sử Phật giáo Việt Nam cho bây giờ mà kêu tôi kể các vị Ni mà có thành tựu về Đạo nghiệp, học thuật thì tôi biết quá ít, nhưng còn bên Tăng thì tôi đếm từ đây cho đến Tết chưa hết. Tăng mà có Đạo nghiệp tôi có thể đếm từ đây cho đến Tết chưa hết mà Ni thì tôi kể tíc tắc hết sạch. Và cho tôi nói luôn, tôi biết thế giới nhiều người đang nghe tôi. Tôi nhắc lại lần nữa mẹ tôi là phụ nữ và người nuôi tôi là phụ nữ, tôi kính trọng,

quý mến phụ nữ như trong kinh đã nói. Đức Phật nói với một ông vua "Tại sao phải coi thường phụ nữ khi mà tất cả những đàn ông vĩ đại đều do phụ nữ sanh ra". Tôi vẫn theo quan điểm đó, tôi tiếp tục tôn trọng phụ nữ nhưng mà tôi phải nói thiệt là cái thói xấu của người nữ đa phần rất nhiều, thứ hai họ không có khả năng tự bảo vệ và đời sống của họ phải lệ thuộc vào rất nhiều người khác. Muốn làm trụ trì ở một nơi xa thì người phụ nữ phải cần đến sự giám sát, dòm ngó, sự chăm sóc của nhiều người họ mới có thể cúng dàng được. Chính vì những bất tiện này nên sự thành lập một Ni đoàn phải đối diện với rất nhiều sự khó khăn. Thí dụ như thời Đức Phật, trong kinh ghi rõ vị Tỳ kheo có thể đi một mình nhưng vị Ni không thể đi đâu đó một mình, rất là phiền. Mà tại sao có Ni giới thời Đức Phật? Là bởi vì (tôi biết tôi nói cái này ra các vị không tin nhưng mà với niềm tin tôn giáo mình phải chịu điều đó thôi) tất cả chư Phật ba đời mười phương đều có Tỳ kheo Ni với một lý do rất đơn giản, đó là một người đã đắc A-La-Hán không thể nào sống quá một tuần trong hình thức cư sĩ. Khi mà chư Phật còn tại thế có quá nhiều người nữ đắc quả A-La-Hán, mà không cho họ xuất gia thì họ phải chết khát cấp trong một tuần, mà đó là chuyện vô lý, thế là phải cho họ đáp y. Chứ một khi Thánh nhân hiếm rồi thì sự có mặt của người đàn bà trong màu áo này rất là bất tiện. Thà nếu mình có thương họ lắm mình cho họ cạo đầu, đáp y, phải là khác với Tăng, chứ không giống được để nó có sự phân biệt. Và đồng thời giới luật cho người nữ, các vị có đọc trong luật của Nam truyền, luật của Tỳ kheo tăng chỉ có 227, luật của Tỳ kheo Ni tới 311. Bên Tỳ kheo Tăng chỉ có 4 đại trọng giới và rất khó phạm. 4 đại trọng giới có nghĩa là phạm vào 4 cái này thì không còn là Tỳ kheo nữa, 4 cái này rất khó phạm và tương đối dễ tránh. Nhưng riêng Tỳ kheo Ni có 8, gấp đôi, mà lại rất dễ phạm. Thí dụ, bên Tăng, một ông Tăng sờ chạm một người phụ nữ với cái tâm thích thú thì chỉ bị 21 ông Tỳ kheo họp lại xử phạt. Bên Ni, sờ chạm một người đàn ông với tâm thích thú, tức khắc bị lột y, khó như vậy đó. Tại sao? Cái này bắt tôi nói tôi phải nói thiệt. Cái tâm thân sinh lý của người nữ nó có ảnh hưởng quan trọng đến tâm lý của người nữ. Một người đàn ông trong một sự va chạm nó khó đi xa hơn

người nữ. Người nữ một khi họ đã chấp nhận va chạm họ sẽ dễ đi xa hơn và khó dừng lại hơn. Cả tâm thân sinh lý và tâm lý đều phức tạp hơn người nam rất là nhiều. Lợi bất cập hại, cho mặc áo giống như bên Tăng, tôi phải nói rõ tôi đặc biệt quý trọng Ni Sư Liễu Pháp ở Việt Nam, tôi ước ao tất cả tu nữ được như Ni Sư Liễu Pháp. Nhưng mà tôi cũng biết rằng được như vậy không nhiều. Cho đến hôm nay tôi cũng chỉ thấy có một thôi. Tôi quý Ni Sư Liễu Pháp ba điểm. Thứ nhất, Ni Sư là người rất là uyên bác. Thứ hai, Ni Sư có lý tưởng tu hành. Thứ ba, Ni Sư là người rất là khiêm tốn. Ba cái này là ba tố chất cần thiết cho một người tu nói chung và cho một Ni Sư nói riêng. Phải hiếu học, khiêm tốn và có lý tưởng tu hành. Tôi nói như vậy không có nghĩa là tôi nói các vị Ni khác không có mà mấy vị khác đều thiếu. Có lý tưởng tu nhưng mà không có uyên bác, uyên bác ở đây không cần có bằng cấp mà đủ để tự tu và đủ để dạy người ta. Một là thiếu khiêm tốn, hai là thiếu kiến thức, ba là lý tưởng. Lý tưởng ở trong Đạo gồm có lý tưởng học Đạo, hành Đạo và hoằng Đạo. Người tu phải có những cái lý tưởng này mới gọi là có lý tưởng, nếu không có lý tưởng học Đạo, hành Đạo và hoằng Đạo tôi gọi là không có lý tưởng. Một là lý tưởng, hai là uyên bác, ba là khiêm tốn. Mà đa phần phụ nữ cứ cho họ một tí ti vị trí thì họ khó ưa, kiêu ngạo hơn người nam. Còn lý do tại sao thì trời biết! Tôi biết tôi trả lời cái này là tôi đã chạm vào một đồng ồ kiến lửa vẫn phải nói. Tôi nói lại lần nữa mẹ tôi là phụ nữ, tôi đặc biệt tôn trọng phụ nữ. Người nuôi tôi có được cái hình hài này, cơm gạo nuôi tôi có được hình hài năm mươi tuổi này là đàn bà không phải đàn ông, chờ đàn ông mà đem gạo đến là mồ xanh cỏ. Bữa cơm trưa nay của tôi là phụ nữ cho, cái ly nước này là do phụ nữ, cái mic này là của bà chủ nhà này. Tôi nói tóm lại, điều kiện sinh hoạt của phụ nữ phức tạp và đòi hỏi nhiều điều kiện hơn đàn ông, đó là một cái bất lợi. Điều kiện sinh hoạt kể cả vấn đề an ninh rất là phiền. Thứ hai, người nữ có nhiều thói xấu. Thứ ba, sự đóng góp của người nữ chỉ hữu hiệu khi họ có tóc. Nếu anh có lòng quý Đạo, có lòng tu hành thì anh hãy có tóc để anh làm tốt cái vai trò đó, không nhất thiết anh phải bỏ tóc để tạo ra vô vàn những khó khăn thí dụ như trong sinh hoạt. Anh hãy có tóc thì

chúng tôi gọi anh là bà mẹ chiến sĩ, bà chị nuôi chiến sĩ, còn anh quắt cái tóc vô rồi anh sẽ là những cán bộ có vấn đề.

Hỏi: Thưa Sư, sao xã hội bây giờ họ phân tích, họ nghiên cứu thấy trong những cộng đồng, đoàn thể chính trị, xã hội cần sự đóng góp của người nữ thì sẽ dễ thành công hơn, còn mấy ông thì khó thành công?

Trả lời: Thưa cô, tinh thần tôn trọng phụ nữ phải có. Ở một tập thể nào, đoàn thể nào mà thiếu sự tôn trọng phụ nữ, tập thể đó có vấn đề. Thí dụ như trong xã hội Hồi Giáo. Chính trong Trường Bộ kinh, Đức Phật đã dạy rõ đất nước nào tôn trọng phụ nữ, tôn trọng người già thì đất nước đó khá, đất nước nào coi thường người già, coi thường phụ nữ thì đất nước đó là đất nước mọi rợ. Tuy nhiên, thế giới này dầu là thế giới vật lý hay tâm lý, được tồn tại trên cái thế lưỡng cực âm dương. Mình không phủ nhận sự đóng góp của người nữ nhưng không nhất thiết phải đặt phụ nữ vào cái vị thế y chang như đàn ông. Nãy giờ tôi không phủ nhận vai trò của người phụ nữ trong Phật giáo nhưng mà anh hãy tiếp tục thờ Phật, tu Phật với cái tóc chứ tôi đâu có kêu anh bỏ Đạo để nguyên đám đàn ông tụi tôi theo Đạo đâu. Cô nói đoàn thể nào cũng cần có người nữ đúng không, thì cái chuyện cô giúp cho Đạo giúp bằng mái tóc nó tốt hơn là cô mặc áo y như vậy, bởi vì mặc như vậy nó phiền cho cô và tụi tôi dữ lắm.

Hỏi: Thưa Sư, con thắc mắc là nếu cho người nữ xuất gia, làm Tỷ Kheo tức là họ phải chấp nhận nhiều giới hơn, họ sẽ dễ (thành lập) được họ nhiều hơn. Vậy tại sao lại không cho?

Trả lời: Tôi nói vắn tắt thôi. Xin nhắc lại một lần nữa nói một chiều là như vậy. Khi họ được khép mình vào khuôn khổ chặt chẽ thì họ sẽ tốt hơn đúng không? Nhưng tại sao cô không nói ngược lại, có bao nhiêu người chịu nổi cái sự chặt chẽ đó, khi chịu không nổi nó bung mà khi nó bung nó tệ hơn đàn ông. Cái đồng hồ cái bộ máy càng phức tạp thì cái máy đó càng tinh vi, cái đó quá hay nhưng nó xui một chỗ, có những cái phức tạp nghĩa là tinh vi nhưng có

những cái phức tạp chỉ có nghĩa là rắc rối thôi. Thí dụ trên thế giới có đâu giá cái đồng hồ (...) là hai triệu đô la bởi vì trong đó nó có hàng ngàn cái linh kiện li ti li ti, lúc bấy giờ cái sự phức tạp đó lại là sự tinh vi. Nhưng có những sự phức tạp là rắc rối như đường dây điện ở Việt Nam. Tức là thợ điện ở Việt Nam các phi hành gia Nasa nó qua nó quỳ lạy, nó không hiểu cái gì, nó có lên sao Mars nhưng nó qua nhìn nó sợ lắm, nó không biết dây nào là dây nào hết. Cho nên có những cái phức tạp là sự tinh vi, có những cái phức tạp là sự rắc rối. Tôi nhắc lại cô hiểu đúng đúng ý của tôi. Tôi không phủ nhận sự đóng góp của người nữ trong Phật pháp, tôi không phủ nhận vai trò cần thiết của người phụ nữ. Tôi chỉ trả lời đúng câu hỏi của cô Tâm Hạnh thôi là người nữ nên tiếp tục để tóc rồi phục vụ Phật pháp, rồi học Phật, tu Phật thì nó đỡ rắc rối hơn, chỉ vậy thôi. Chứ còn người nữ hoàn toàn có thể học thuộc lòng Tam Tạng, làm hành giả, làm thiền sư. Hôm qua tôi có nói bên Miến Điện, Thái Lan người ta coi trọng những người phụ nữ tu giỏi, học giỏi lắm. Họ sẵn sàng mời hàng chục vị Tăng uyên bác ngồi nghe mấy bà cư sĩ tóc tai dài sọc ngồi nói Đạo, giảng cho mấy ông Sư nghe, mấy ông Sư đặt câu hỏi rất là cung kính. Có đi có gặp cái đó mới hết thốn, cô mở youtube lên cô coi. Ni Sư (...) được chư Tăng rất là tôn trọng. Chỉ có điều bả mặc khác áo y này là OK, khi bả mặc giống sẽ nảy ra chuyện.

Hỏi: Dạ kính bạch Sư, qua sự giải thích của Sư con vẫn còn một chút thắc mắc con xin hỏi tiếp. (...) Nếu phải để tóc thì người nữ mới có thể tu khá hơn thì con nghĩ rằng có thể những lời của Sư nói làm chúng con chùn chân chảng? Hoặc là giữa xuất gia và tại gia chỉ khác nhau bởi cái tâm chứ chưa hẳn là người xuất gia cái tâm đã thuần khiết như người tại gia. Vậy thì cái màu áo đó nó cũng chỉ là hình tướng chứ không phải là điều quyết định có phải không thưa Sư?

Trả lời: Cám ơn cô gợi ý, nếu tu mà hình tướng không quan trọng vậy mấy bà đấu tranh đòi mặc y giống tôi làm gì. Chuyện thứ nhất, không phải lúc nào chúng ta cũng gọi nước là nước, trong trường hợp đặc biệt phải là H₂O. Có lúc chúng ta phải xài khái niệm H₂O,

nhưng có lúc chúng ta phải gọi nó là nước. Khái niệm bản thể hay hiện tượng là nói trên phương diện nhận thức chứ trong đời sống thực tế mình không thể đem nó ra mình nói rằng về bản thể là mọi người giống nhau cho nên nam nữ phải được coi giống nhau. Đó là mình áp dụng cái khái niệm đó bị sai rồi. Nếu nói nam nữ bình quyền thì tại sao những việc nặng bắt đàn ông vác. Vậy thì bây giờ cái chữ bình quyền mình phải hiểu theo khía cạnh khác. Lúc bấy giờ mình phải bỏ đi cái chữ bình quyền, mình phải hiểu bình quyền là cái gì, chứ không phải mình nghe chữ bình quyền nghĩa là giống nhau mọi chuyện, vậy thì chuyện gì đàn ông làm được thì đàn bà cũng làm được hay sao? Cho nên mình nghe chữ bình quyền đừng có hiểu là anh với tôi giống nhau, trong khi công việc trong nhà phân bố rõ ràng mình thấy nam khác, nữ khác rồi. Chuyện thứ nhất, đừng nhầm lẫn khái niệm triết học và thực tế trong xã hội. Có những khái niệm kinh tế mình không thể áp dụng bên chính trị, có những khái niệm bên chính trị mình không thể áp dụng bên toán học, khoa học được. Chuyện thứ hai, tôi nói thiệt chậm các vị nên nhớ thế này. Có hai cách tìm đến chân lý. Cách một, mình nhìn nó như mình muốn và thứ hai là mình nhìn nó như nó là. Tôi nói các vị không có nghe mà chờ cho tôi đồng ý nữ được đáp y không à. Mà các vị không nghe tôi nói tại sao không để cho các vị đáp y. Các vị cứ chờ tôi đồng ý với các vị. Tôi nói thiệt chậm, khả năng giác ngộ của nam nữ giống nhau. Thứ hai, người nữ đóng góp cho Phật pháp rất là nhiều thậm chí nhiều hơn người nam nhưng vì người nữ có những cái vấn đề như tôi đã trình bày, bất tiện trong sinh hoạt thế là khi họ đáp y họ gây phiền cho họ và phiền cho cả bên Tăng nữa. Chỉ vì cái chuyện đó thôi nên bên Nam truyền không có thiết tha lắm cho người nữ mặc y. còn tại sao các hệ phái khác mà lại có? Hỏi thì tôi phải nói sự thật. Đó là bên Phật giáo Nam Tông luôn dựa vào một nguồn duy nhất là kinh điển Phật giáo tiếng Pali. Còn riêng Phật giáo Khất Sĩ là Phật giáo địa phương, local Buddhism của Việt Nam, Phật giáo Khất Sĩ trong cái nhìn của giới nghiên cứu thế giới, Phật giáo Khất Sĩ không phải là đạo Phật chính thống, họ coi Phật giáo Khất Sĩ như là đạo Cao Đài, Hòa Hảo vậy, họ không phải là một nhánh Phật giáo chính thống cho

nên mình không nên nhắc tới họ, họ giống như thầy Lang vườn vậy đó, đừng nhắc tới họ. Bây giờ mình còn lại cái Bắc Tông. Tại sao Bắc Tông có ni mà Nam Tông lại không? Là vì như thế này, giáo lý của Phật giáo Nam Tông chỉ có một nguồn duy nhất là kinh điển Pali nhưng mà giáo lý của Phật giáo Bắc Tông trên hình thức mình gọi là Hán tạng, nhưng mà cái Hán tạng của Phật giáo Bắc Tông không phải là từ một nguồn. Kể cả Phạn tạng tức là tam tạng bằng tiếng Sankrit hôm nay tuy không còn đủ, nhưng mình phải hiểu ngầm rằng trong quá khứ đã từng có một thời kì hiện hữu một bộ tam tạng bằng tiếng Sankrit, tiếng Hán, tiếng Tây Tạng. Và đặc biệt những bộ tạng bằng tiếng Hán, Tây Tạng, Sankrit nó không phải là từ một nguồn thuần nhất và nó là kinh điển Phật giáo bộ phái. Tôi nói rõ luôn cái bộ tạng mà các Thầy Việt Nam hay các thầy tu Phật bây giờ đang xài, riêng cái tạng luật nó gồm của nhiều bộ phái Phật giáo chứ không có một nhánh như Phật giáo Nam Tông. Phật giáo Nam tông cái luật của Tỳ kheo nó chỉ có một nguồn một, nhưng mà luật Tỳ kheo của bên Hán tạng là luật của hóa địa bộ, Pháp tạng bộ, Đại chúng bộ, của Hữu bộ. Người ta căn cứ vào đó, có những cái bộ luật này không cho phép, nhưng bộ luật khác cho phép thế là họ theo bộ luật đó.

Bởi vì trong nguyên cái tạng nó có nhiều bộ luật. Vậy những bộ luật đó ở đâu ra, là do các bộ phái. Ngày xưa ngài Huyền Trang (...), người ta đem về bên Trung Quốc các bộ luật. Khuynh hướng của Phật giáo Trung Quốc là gì, khi nào họ cần giải quyết một vấn đề nào đó thì họ kiểm xem bộ luật nào cho phép vấn đề đó. Thí dụ có những chuyện bà ngoại cho, khi nào tôi cần làm chuyện đó thì tôi đem bà ngoại ra. Có những chuyện bà ngoại cấm, OK, tôi chạy qua kiểm má, má cho chuyện này, tôi chạy theo má. Có những chuyện má cấm mà bà nội cho, tôi theo bà nội. Tôi là một đứa con, đứa cháu rất là ngoan, trên đầu tôi có ông bà cha mẹ. Nghe kĩ lại, có một số chuyện bà ngoại OK mà bà nội lắc đầu, lúc đó tôi theo bà ngoại. Có những chuyện bà ngoại lắc đầu mà bà nội Ok, tôi lại theo bà nội. Đây là lý do vì sao cho đến hôm nay Phật giáo Bắc Tông có tỳ kheo ni mà Phật tử Việt Nam không đọc kinh điển

không biết cái này. Phật giáo Bắc Tông, cái kinh điển Bắc Truyền hệ Hán tạng, trong đó luật, kinh, luận là của nhiều bộ phái. Sẵn đây tôi cảm ơn cô, cho tôi nói luôn, Phật giáo Nam Tông không hề có trường hợp có cái pháp môn tu tập nào mà nó hoàn toàn phủ nhận cái pháp môn tu tập khác và bên Phật giáo Nam Tông nó không hề có cái pháp môn nào nó xa lạ trùng trùng với pháp môn khác như bên Phật giáo Bắc Truyền. Thí dụ, bên Phật giáo Bắc Truyền, người tu Mật Tông cái lý thuyết nó khác xa với ông tu Thiên Tông, bên Thiên Tông cái lý thuyết tu hành của họ hoàn toàn xa lạ với ông bên Tịnh Độ, và ông Tịnh Độ cái lý thuyết của ông hoàn toàn xa lạ với ông Luật Tông, và ông Luật Tông cái lý thuyết tu hành hoàn toàn xa lạ với ông Câu Xá Tông, Pháp Tướng Tông, Tam Luận Tông. Vì sao, là vì kinh điển Bắc Truyền là sự tổng hợp của các bộ phái Phật giáo. Nhưng riêng Phật giáo Nam Tông không bao giờ có pháp môn này chối pháp môn kia. Thí dụ, pháp môn Tứ Niệm Xứ thì chối pháp môn Bát Chánh Đạo, Pháp môn Bát Chánh Đạo nó khác pháp môn Tứ Chánh Cần, không có. Bên Phật giáo Nam Tông nhất quán trước sau như một. Còn bên Phật giáo Bắc Tông thì đi theo Mật Tông rồi nhìn lại giáo lý Thiên Tông không ngờ đó là một góc của đạo Phật. Mà Mật với Thiên không giống, Thiên, Mật, Luật, Tịnh các vị về các vị mở từ điển ra hay là vô google coi, cái giáo lý bên Mật hoàn toàn khác bên Tịnh Độ, mà Tịnh Độ lại không giống bên Thiên. Các vị về coi kỹ lại, hôm nay là thời đại thế giới phẳng, flat world, không cần phải đi thờ thầy chùa mà người ta nói xong mình móc phone ra mình coi liền. Các lý thuyết của các bộ phái tu hành bên Bắc Tông có thể chối nhau, có thể phủ nhận nhau và có thể nhìn nhau xa lạ như khác cha khác mẹ mặc dù trên danh nghĩa đều gọi nhau là Phật giáo. Đây là lý do vì sao hôm nay bên Phật giáo Bắc Tông vẫn có tỳ kheo ni. Hồi nãy tôi nói rồi, hễ ba không chịu mình chạy qua hỏi má, hễ má gật đầu là mình làm. Ba không cho đi chơi nhưng mà má cho, tôi đi. Tôi đi tôi không ghé tiệm kem được vì ba không cho ăn kem buổi tối, tôi qua tôi hỏi bà nội, bà nội nói ăn được. Thế là tôi vừa được đi chơi tối, được đi ăn kem, được về khuya mà tôi vẫn là một đứa con ngoan, trên đầu tôi vẫn có cha mẹ ông bà, tôi không hề cãi lời người

lớn. Vì sao, vì trong nhà tôi có tám phái lộn, bà ngoại một phe, ông ngoại một phe, ông nội, bà nội, ba, má, tổng cộng là sáu phe. Tôi theo cả sáu phe này thì coi như đời tôi êm ấm luôn. Ở đây cũng vậy, Phật giáo Bắc Tông họ không có sai, là vì cái chỗ để cho phép họ nhiều quá, ba, má, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, chưa kể cô, dì, chú, bác, thím, cậu, mợ, dượng. Còn bên Nam Tông thì không. Và có một chuyện nó hơi mang tính tâm linh một chút. Trong Tăng Chi Bộ kinh, phần tám pháp của kinh tạng Pali nói rất rõ, sự có mặt của người nữ trong hình thức cư sỹ hỗ trợ cho Phật pháp rất là nhiều. Đức Phật ngài nói rằng cái sự có mặt của hàng thiện nam, tín nữ là hỗ trợ cho Phật pháp rất là nhiều, không có thiện nam, tín nữ thì giáo pháp này không thể tồn tại. Tuy nhiên, sự có mặt của Tỳ kheo Ni sẽ làm cho Phật giáo bị tổn thọ. Vì sao, là vì chính những cái vấn đề do Tỳ kheo Ni đem lại sẽ làm nảy sinh cái rắc rối cho Đạo. Và tôi nhắc lại lần nữa, Phật giáo nhìn nhận khả năng giác ngộ của nam và nữ giống nhau nhưng những vấn đề của người nữ bên nam không có, chỉ vì vậy nên không cho họ đáp y. Còn bây giờ mình đừng có ăn gian mình nói rằng "không cho tôi đáp y là không thấy khả năng giác ngộ của tôi". Sai! Mình đẻ ra đứa nào mình cũng thương hết nhưng mà đặc biệt con trai mình cho nó đi chơi đêm mà con gái mình không có cho nó đi. Đâu phải là bà má bả kỳ thị giới tính. Không phải! Không phải bà má bả là sexist. Không phải! Nhưng mà vì có những chuyện con trai được mà con gái không được. Mà đứa con gái nó ham đi chơi nó cứ cãi hoài à "Má nói má không kỳ thị mà tại sao thằng Tèo má cho đi mà con má không cho đi", nói tới tôi luôn mà nó cứ cãi hoài, "Sao con ngu quá vậy, đứa nào má cũng banh da xẻ thịt, chín tháng mười ngày má sanh ra, đứa nào má cũng cưng hết. Má cưng con gái hơn con trai vì con gái nó mong manh yếu đuối. Cũng chính vì con mong manh yếu đuối má không dám cho con đi chơi khuya. Khổ quá! Mà giờ này con đem ra mấy cái luật, hiến pháp gì của Mỹ, mấy cái luật nhân quyền,... con nói với má. Ở đây không phải chỗ. Má không muốn cho con đi chơi đêm vì con là con gái. Còn cái chuyện con học hành ở trường, tháng rồi điếm con cao hơn thằng Tèo, má biết chứ. Con sắp ra trường, cái mộng con làm bác sĩ, má

biết chứ. Thằng Tèo cái mộng nó làm chủ tiệm nail không à, má biết chứ. Trong mắt của má, con hơn thằng Tèo, con là niềm hy vọng, niềm tự hào của gia tộc, má biết chứ. Nhưng, right here, right now, con ở nhà, vì con là con gái, con đi về là con đẻ má nuôi không kịp. Cứ ham đi chơi mà cứ đòi hoài, mệt quá!". Tôi không có phủ nhận người nữ. Khổ quá! Tôi thương họ còn chưa hết, chưa có người đàn ông nào làm tôi mất ngủ, mà đàn bà thì có.

"Như vậy Sư cũng công nhận Ni Sư Liễu Pháp là một người Ni mà Sư rất là quý trọng". Dạ không, trên cái mức đó nữa. Nếu mà tất cả tu nữ được như cô Liễu Pháp thì tôi là người đầu tiên trải mình trên đất để van xin tăng già thế giới tái hiện Ni Bộ, trải mình trên đất, tam bộ nhất bái và hành hương các thứ...nhưng tôi biết chuyện đó là impossible vì tôi biết mấy cô tật quá nhiều. Trong thời gian tôi tiếp xúc với Phật tử, nam làm tôi phiền thì không có nhiều, mà nữ làm tôi khóc nhiều lắm, họ trời ơi đất hỡi. Bây giờ tôi đang làm Kalama mà bị quậy ban hành là nữ không, giúp Kalama là nữ giúp mà quậy Kalama là nữ quậy, còn nam chỉ có giúp, không giúp trùm mền ngủ, tôi thương chỗ đó. Rồi tới hồi ngồi dậy, gọi phone hỏi tôi tới đâu, đi qua nhờ cở dùm, còn nữ khi họ thương họ cũng đặt vấn đề và khi họ ghét vấn đề nhiều hơn.

Thiện Ác

Trong tài liệu tiếng Anh, Pali nói rất rõ từ kì kết tập đầu tiên, ba tháng sau khi Phật niết bàn đã có kết tập A Tỳ Đàm rồi. Tôi nói và tôi chịu trách nhiệm: nó xui một chỗ là người Việt Nam thích nghe chứ không thích đọc. Các vị nhà ở gần tôi đến nghe tôi nói, các vị mến tôi, quý tôi và các vị tin một mình tôi, tôi ban cho cái gì là các vị quỳ xuống cung kính mà húp cho bằng sạch cái lời tôi nói mà các vị không có tra cứu. Cái đó không phải là thái độ khoa học. Âu Mỹ không có như vậy. Ví dụ Sư cô (...) người Đức, bà là một người thiếu phụ người Đức. Bà đi du lịch bên Miến Điện, bà quý ngài Nandamala, gặp người Việt Nam là tiêu rồi, người Việt Nam mà quý Ngài chỉ có hả hợng nhận nước bọt của Ngài thôi. Tôi cố ý tôi nói nặng lời như vậy. Nhưng bà thì không, bà quý Ngài, bà học với

Ngài, những gì Ngài nói chỉ toàn là gợi ý thôi. Chính bả về bả học tiếng Pali, tiếng Miến Điện. Chính bả nghiên cứu kinh điển. Chính bả là người đã lập ra một nhóm nghiên cứu A Tỳ Đàm ở Đức, bả có hẳn một trang web mà bản thân tôi vẫn ngày ngày đi vào trang web đó lấy bài ra đọc, đó là trang Abhidhamma.net, Abhidhamma.com, Abhidhamma.org, bốn thứ tiếng Anh, Đức, Miến, Pali. Còn mình thì không, tất cả những người Phật tử mà tôi tiếp xúc, tất cả những người Phật tử mà nói kiểu đó đem truy ra đều không có đọc sách gì ngoài sách tiếng Việt. Còn những người đọc được ngoại ngữ không bao giờ hỏi tôi cái câu mà nó dở ẹc như vậy "Su oi, tạng A Tỳ Đàm có phải của Phật không?". Tất cả người hỏi tôi câu đó đều là những người, một là không biết ngoại ngữ, hai là không đủ ngoại ngữ để đọc, thứ ba là lười, cứ đi kiếm sách tiếng Việt mà đọc. Tôi biết tôi nói cái này chạm đến nhiều vị trong và ngoài nước, cho đến hôm nay nhiều vị sư Việt Nam khoái cất chùa chứ chưa hề nghĩ đến cái chuyện dạy giáo lý cho Phật tử cho tới nơi, cứ gặp là đề nó xuống cứ bố thí, cúng dường hoài. Tôi phải xài chữ đề, đề nó xuống rồi cứ bố thí, cúng dường, niệm Phật, cứ nhiều đó làm hoài mà để cho những thắc mắc mà tôi cho là những thắc mắc quan trọng cứ tồn đọng trong đầu Phật tử bao nhiêu thế hệ. Cái Phật giáo Nam Tông truyền vào Việt Nam từ năm 1932 đến bây giờ, những cái này mà đến năm 2020 quý vị vẫn biết thì tôi cho rằng đó là cái phước phận của mình nó mỏng quá. Trong khi nếu quý vị biết đọc ngoại ngữ thì nó êm đềm lắm.

Hỏi: trong khi Sư giảng Sư nói "cái phần chú giải nói như thế này", vậy chú giải đó là của ai?

Trả lời: Kinh điển có ít nhất là năm đời. Đời một là chánh tạng do đức Phật và các vị Thánh cùng thời với Ngài. Đời hai là chánh sớ là chú giải đời một. Đời ba là chú giải đời hai. Các vị sẽ thắc mắc là tại sao có chuyện đó? Là vì đối với trình độ thằng Tèo nó thấy trong bài kinh chỉ cần có ba điểm cần giải thích thôi thế là nó chỉ giải thích có ba cái đó thôi. Nhưng đến thằng Tí, cái trình độ nó khác thằng Tèo, nó thấy ngoài ba điểm này còn những điểm khác cần nói thêm tại chúng sanh càng lúc càng ngu mà. Thứ hai, vì

thằng Tèo nó giỏi nên giải thích của nó rất là đại khái, đời sau họ mới thấy rằng không phải ai cũng có thể hiểu cái đại khái đó nên họ tiếp tục họ giải thích cái đại khái đó. Đến đời thứ ba họ mới thấy rằng giải thích của đời hai vẫn còn mơ hồ nên họ giải thích tiếp. Nói thẳng luôn những người có ác cảm với Nam Tông họ mới lôi mấy cái này ra họ nói đây là của đời sau. Nhưng mà họ quên một chuyện rất là quan trọng là của ai không quan trọng mà quan trọng là họ nói cái gì, dầu chú giải đời mấy đi nữa nó có chống lại đời một và đời hai hay không. Có người thắc mắc tiếp "ai có thẩm quyền giải thích Tam Tạng?". Chính là các vị Thánh thời Đức Phật, ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên, ngài A Nan, ngài Ca Diếp. Chú giải đời một là do ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên, ngài Anan, ngài Ca Diếp chú thích. Tại sao họ kiết tập không có? Tại sao có những bài pháp ngài Xá Lợi Phất thuyết được ngài Anan kể lại trong kỳ kiết tập nhưng mà phần chú thích của ngài Xá Lợi Phất thì lại không? Tại sao có những bài kinh mà ngài Xá Lợi Phất thuyết mà đức Phật có lên tiếng xác nhận, ai cũng biết hết, còn có những bài kinh mà ngài Xá Lợi Phất thuyết nhưng không có đức Phật, rất nhiều bài giảng của ngài Xá Lợi Phất thuyết ngài Anan biết nhưng không có nhắc lại. Tại sao? Nó có lý do rất là quan trọng, A-La-Hán thời đó nhiều quá, ngài Xá Lợi Phất là đệ nhất trí tuệ nhưng người nói đúng như ngài Xá Lợi Phất nhiều lắm. Nếu bây giờ gom hết những lời của ngài Xá Lợi Phất thì phải gom hết lời của ngài Mục Kiền Liên, gom hết lời của bao nhiêu vị địa cao đồ khác, như vậy kiết tập bao lâu mới đủ. Cho nên ở đây người ta chỉ ưu tiên cho lời Phật thôi và phần của các vị đệ tử chỉ là phần nhỏ thôi, còn cái phần chú thích của bài kinh những vị nào học Tam Tạng phải học thêm. Và các Ngài làm cái chuyện đó có ẩn ý, khi ưu tiên lời Phật như vậy thì đời sau không dám tự tiện thêm vào nữa. Tôi thờ ngài Xá Lợi Phất tôi thêm ngài Xá Lợi Phất vô, cô mê ngài Anan cô thêm ngài Anan vô, hai vị này thì OK. Nhưng khi tôi và cô chết rồi, cái đám đệ tử sau nó thờ các vị khác tề hơn, vậy suốt hai trăm thế kỷ quý vị nghĩ coi kinh Phật còn cái gì nữa. Cho nên người ta phải ưu tiên cho lời Phật hoặc là vẫn truyền thừa nhưng mà xếp vào cấp hai cấp ba chứ không phải cấp 1 được. Một

là ưu tiên lời Phật, hai là nếu thể hệ trước thông thoáng quá thì thể hệ sau nó loạn. Nhờ sự kỹ lưỡng đó mà hôm nay ta còn bộ Tam Tạng Pali tương đối là tinh tuyền vậy mà ta còn nghi ngờ không phải lời Phật. Còn nếu thêm thoải mái là chết.

Bây giờ tôi ôn lại cái hôm qua nha. Hôm qua tôi nói về những cái khái niệm quan trọng trong cuộc sống và trong cuộc tu của mình. Nhưng mà đa phần, 99% Phật tử mình thờ ơ. Hôm qua tôi bàn về chữ hạnh phúc và đau khổ trong đạo Phật. Tôi ôn lại chút xíu thôi. Đau khổ là chấp nhận, chịu đựng cái mình không thích và hạnh phúc là thương thức, hưởng thụ cái mình muốn nhưng mà cái mình muốn, mình thích ở đâu ra, đó là do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lí, môi trường sống nó đã tác động làm cho mình thích cái này, ghét cái kia. Chính vì có thích, có ghét nên mới có đau khổ và hạnh phúc. Tại sao? vì có được cái thích là hạnh phúc và chịu đựng cái ghét là đau khổ. Chỉ vậy thôi. Chuyện thứ hai, tất cả đau khổ trên đời này đều chỉ có hai nguồn, một là do có cái gì đó, hai là do không có cái gì đó. Hạnh phúc cũng vậy, tất cả những hạnh phúc trên đời này, dầu là hạnh phúc của nam nữ hay là của con nít, người già nó đều chỉ có hai nguồn thôi, đó là do có cái gì đó và do thiếu cái gì đó. Đó là hạnh phúc định nghĩa theo khía cạnh tổng quát. Còn nói theo khía cạnh tu chứng thì có hai thứ hạnh phúc. Hạnh phúc thứ nhất là do có cái gì đó, hạnh phúc thứ hai là do buông được cái gì đó. Bởi vì rõ ràng nói rằng hạnh phúc có hai nguồn do có cái gì đó và do không có cái gì đó, mà cái hạnh phúc còn lệ thuộc cái có, cái không là có vấn đề. Cho nên muốn hạnh phúc rất ráo thì cái hạnh phúc đó phải nằm ngoài cái thích và ghét. Hạnh phúc của thế gian nó phải lệ thuộc cái có và cái không. Đức Phật Ngài ra đời Ngài nói mệt quá mệt quá, vô số kiếp tụi con luân hồi, trốn khổ tìm vui, mà niềm vui và khổ của các con toàn là điều kiện không à, mệt quá, mệt quá, bây giờ cái cách mà Như Lai bày ở đây là hạnh phúc thật sự là không còn thích không còn ghét nữa. Cho nên cái ngày chưa biết Đạo thì mình trốn khổ tìm vui. Biết Đạo ba mớ thì làm lành lánh dữ. Chưa biết Đạo thấy hạnh phúc là lớn chuyện, đau khổ là lớn chuyện. Biết ba mớ thấy thiện là lớn

chuyện, ác là lớn chuyện. Biết thêm một bước nữa thì thấy thiện ác buồn vui chỉ là cái để mình nhìn thôi. Cứ tiếp tục làm vợ, làm chồng, làm cha, làm mẹ, cứ tiếp tục đi làm, cứ tiếp tục đi học nhưng mà luôn luôn nhớ rằng hạnh phúc nó là như vậy đó, đau khổ nó là như vậy đó, tôi chưa có xúi quý vị cạo đầu đi tu, chưa xúi và cũng không bao giờ xúi đại như vậy, chỉ mong rằng quý vị luôn luôn nhớ hạnh phúc nó được định nghĩa như vậy đó. Định nghĩa ở thế gian hạnh phúc là do mình có cái gì hoặc không có cái gì, hạnh phúc và đau khổ nó đến từ cái thích và cái ghét, có được cái thích và không tránh được cái ghét thì đều là hạnh phúc và đau khổ. Khi đức Phật ra đời Ngài nói hạnh phúc thật sự là không còn thích và không còn ghét nữa. Và tôi đã chứng minh rồi, có nhiều lúc trong đời mình sở hữu một món là hạnh phúc nhưng mà mình liệng được nó cũng là một thứ hạnh phúc. Tôi đã nói hoài, nhiều khi mình mua một món đồ về thấy hạnh phúc mà mình kiếm được cái chỗ đem trả mình hạnh phúc hơn và có rất nhiều thứ trong đời này không có trả lại được chẳng hạn như hôn nhân, bao giờ hôn nhân nó cũng No refund hết, No exchange, không đổi và không trả được. Và nên nhớ mọi thứ trên đời này đều là for sale nhưng không phải tất cả đều on sale. Và đồ On sale là đồ xài không được lắm, tiền nào của nấy. Trong đời tu nếu ham tu tất, tu dễ, tu sướng, hễ nó càng tất, càng dễ thì cái quý vị đạt được có ba xu à. Muốn thành Phật là đồ mồ hôi, xót con mắt, máu lệ tính bằng biển chứ không phải tính bằng lít. Có người hỏi "Tu khó vậy Su?" Tôi không biết hành Ba-la-mật, bố thí thân xác, tình cảm, tôi chỉ biết một chuyện thôi nội mà gồng cho người khác chửi mà mình không giận, mà phải gồng nhiều kiếp mới đắc được. Chứ đừng có nghĩ đi chùa bố thí nguyện kiếp sau con đắc quả, giải thoát luân hồi, đâu phải đơn giản vậy. Ba-la-mật mà, trong Ba-la-mật có kham nhẫn, hành xả (hành xả ở đây không phải gia vị nấu ăn mà là đứng dưng trước vinh nhục, khen chê của đời, khó lắm quý vị).

Ở đây tôi nói luôn một chuyện nhiều người tưởng mình không ham danh lợi, sai. Ham danh nó có hai trường hợp, thô và tế. Và ham lợi nó cũng có hai trường hợp, thô và tế. Ham danh thô và tế là

sao? Ham danh thô là thích nổi tiếng, thích quyền lực, thích chức vụ, thích được người ta biết tới, đi đâu cũng được người ta cúi đầu ngưỡng mộ, ganh tị, suýt xoa, xì xào. Ham danh tế là mình biết rõ tiếng tăm chỉ là phù du, chức vụ chỉ là sương khói, biết rất là rõ, mình không có ham chức vụ, không ham nổi tiếng nhưng nghe ai đó chê là mình bị sốc. Tôi không có thích nổi tiếng, tôi không có thích chức vụ, tôi không thích kèn, trống, đưa đón dù lộng, cò, quạt, tôi không có ham nhưng mà tôi nghe ai đó chê tôi, tôi chịu không có nổi. Cái đó là ham danh tế. Chưa hết, cái này còn độc nữa nè, tôi không ham danh nhưng mà tôi muốn người khác biết là tôi không ham danh. Tôi rất muốn người khác biết là Sư Toại Khanh không có ham danh. Tôi tu quá mà, tôi muốn người ta biết là tôi tu. Tôi muốn người ta biết là tôi ở trên núi, tôi ít khi nào gặp Phật tử, tôi không thích ồn, tôi thích ngồi thiền. Trong kinh nói rất rõ, người tu hành có nhiều hạng. Hạng thứ nhất là thích thú, chìm đắm trong danh lợi. Hạng thứ hai, không có tham đắm trong danh lợi nhưng muốn người khác biết là mình không có thích danh lợi. Và cái hạng thứ ba, không thích danh lợi và cũng không muốn người ta biết rằng mình không thích danh lợi. Hạng thứ hai tôi có gặp, tức là không giữ tiền và muốn người ta biết mình không giữ tiền. Người ta tới người ta đưa tiền, "Không, không! Sư không có giữ tiền cô!". Thực ra nó có nhiều cách lắm, tôi biết nhiều vị không giữ tiền, đưa họ họ vẫn nhận rồi sau đó họ kín đáo họ nhét vô cái thùng phước điền của chùa và lúc họ nhét họ không muốn ai thấy hết, nó đẹp biết bao nhiêu. Còn đằng này, tiền đâu phải là trái lựu đạn đâu mà sợ dữ vậy "Thôi, thôi! Thầy không có nhận cô. Thầy chỉ thuyết pháp bằng lòng từ bi thôi. Tiền con biết luật cấm mà con!". Chi vậy! Đối với tôi cái đó không có đẹp, cái đó là gian. Nên cái ham danh ham lợi nó có tế và có thô, nhiều khi mình không biết. Có dạng ham lợi mà thô là ngay cả của phi nghĩa họ vẫn lấy, hoặc là khá hơn chút không phải của phi nghĩa mà cái gì hợp pháp hợp đạo mình cũng muốn, hoặc là có một trường hợp nữa cái nhỏ mình không thích mà cái lớn mình thích. Không thích lễ lạc, không thích nhận bao thư, trong đó có hai ba chục đồng bạc à nhưng mà có một bà đại gia nào đó tới cúng hai chục ngàn thì hoan hỉ, hoặc

là bà không cúng bao thư mà hỏi số tài khoản cúng vào đó trăm mấy, chuyện đó hoan hỉ. Trong trường hợp đó, ham lợi đó là không có thích thô mà thích tế. Có nhiều vị họ cần tiền không phải để hưởng thụ mà họ cần tiền để thực hiện một cái tâm nguyện gì đó. Nếu nói trên giấy trắng mực đen thì vị đó lành quá, họ cần tiền không phải sống sung sướng tiện nghi mà họ cần tiền để thực hiện một tâm nguyện gì đó nhưng mà chỉ có họ và trời mới biết, khi mà tiền rót vô họ có vui hay không, cái vui đó là lành hay là bất thiện

Các vị phải bình tĩnh chỗ này, cái này nó khó lắm. Ví dụ, tôi có một ước mơ là làm mấy cái làng nghề bên Miến Điện. Trong đó tôi mua đất xây những dãy nhà tiện nghi vừa đủ để cho người Miến Điện sống, tàn tật, mù, câm, đui, điếc, chỉ có tâm thần là tôi không dám nhận thôi, bởi vì nó buồn nó đốt nhà là chết luôn. Đứa nào thuê được thì thuê, đứa nào vẽ được thì vẽ, làm thợ mộc, làm thợ may. Chứ kêu tôi móc tiền nuôi đám tàn tật, coi nhi thì tôi không có muốn. Tôi không có muốn cho cá mà tôi muốn dạy họ câu. Và tôi muốn mỗi sáng Bát Quan Trai trong chùa phát loa ra chỗ đó, trong chùa truyền giới và thuyết pháp, đui mù câm điếc vẫn làm việc, lời Pháp lời Kinh vẫn vang vọng trong cái làng đó, chiều có những lối đi rất là sạch đẹp, đường sáng trưng vậy đó. Đền thì mở cho mấy người điếc, Pháp thì mở cho mấy người đui. Đại khái là tôi muốn làm cái làng nghề như vậy, tiền ở trong đó tôi trích ra một phần để làm cầu đường. Tôi mê lắm. Ở đâu tôi có tiền, tôi cũng mong một người nào đó không cần đưa tiền cho tôi, họ nghe lời này của tôi rồi tự họ đi làm. Khi tôi biết có người họ làm như vậy tôi thích lắm. Và chỉ có trời mới biết cái thích đó là tâm thiện hay tâm háo danh, vì khi họ làm cái đó tôi cũng được tiếng vậy. Cho nên, chính mình tu là mình phải có khả năng đọc được lòng mình. Chứ còn có nhiều cái trên danh nghĩa, trên từ ngữ nó đẹp vô cùng, nó đẹp lắm. Tôi nói luôn nha, kể cả những người không có biên thủ, không có tham làm, không có tư túi, không có tư hào, mà khi họ nhận tiền để làm cái việc công, nó có nhiều cách để họ tham lắm quý vị. Thí dụ, họ không có tư túi tức là họ không có lấy của công nhét vô túi nhưng mà thế này, hỏi trước lúc quỹ từ thiện còn

ít thì họ đi xe đò, bây giờ họ thuê xe máy lạnh, hồi trước họ bay bằng Economy bây giờ họ bay bằng Premium, sau đó tiền nhiều quá có thể chuyển qua Business, rồi tiền nhiều quá thì First class. Họ không có lấy ra xài riêng bởi vì chuyển bay đó là chuyển bay cần thiết mà, nhưng mà nó nâng cấp từ từ upgrade upgrade. Hồi đầu cần lắm mới đi, còn giờ thấy hơi cần cần đã đi rồi. Hồi đầu nó qua ở motel, bây giờ qua ở hotel... Tôi nói lại là chuyển bay đó cần thiết, cái chuyện ở khách sạn là cần thiết nhưng mà hồi đó chuyển bay nó không cần phải mắc như vậy nhưng mà giờ xài mắc hơn chút, khách sạn không cần ở tốt như vậy nhưng giờ họ ở tốt hơn một chút. Đó là những cái mà chỉ có họ biết thôi. Hỏi: "Nhu vậy có phạm giới không Sư?". Trả lời: Họ có quyền xài cái đó. Đó là chuyển bay cần thiết. Tôi nói rõ đó là cô chứ không phải ai. Vì thật ra cô đã kêu gọi cho hai chục cái giếng bên Miến Điện, và hai chục cái giếng đó chỉ được thực hiện khi thấy bóng dáng cô qua, cô là người giao tiền mà. Thay vì cô bay bằng chuyển bay Economy, giờ cô bay bằng Premium nhưng mà nó có lý do là vì "Tôi lớn tuổi. Tôi ngồi hai mấy tiếng đồng hồ tôi ngồi không có nổi. Tôi ngồi Premium tôi đâu có tội". Thực ra cái đó quần chúng vẫn thông cảm. Tôi nghĩ tôi thông cảm chứ!, chứ cô bị liệt thì ai sẽ thay thế cô đây. Cô biết rất nhiều người sẵn sàng cho tiền nhưng kêu bay không ai chịu bay hết. Cô biết cái chuyện ở đây vào ngày cuối tuần đã khó rồi, chứ đừng có nói bay cả mười ngày sang xứ Châu Á, rất là khó nên họ phải trông cậy vào cô. Cái chuyện cô bay đâu có phạm giới đâu cô.

Hôm qua tôi đã định nghĩa về hai chữ Hạnh phúc và Đau khổ. Khi anh hiểu hai chữ Hạnh phúc và Đau khổ thì đời sống anh nó khá hơn và anh tu tập nó tốt hơn. Bằng chứng là hôm qua tôi đã chỉ quý vị cách đối phó với những cơn đau, quý vị còn nhớ không?

Sáng nay tôi bàn qua hai chuyện khác mà bà con nghĩ rằng bà con biết rất nhiều. Nhưng tôi e là quý vị chưa có hiểu đủ để xài. Hôm qua là chữ buồn vui, sướng khổ, sau đây tôi bàn đến hai chữ Thiện và Ác. Nếu có người hỏi từng người ở đây định nghĩa về chữ Thiện Ác quý vị định nghĩa được không? Định nghĩa sao mà mình có thể

xài được trong đời sống, chứ còn mình định nghĩa cho vui, cho trà dăng tửu hậu, cái đó thì dễ, còn định nghĩa để xài được, lấy ra áp dụng được trong đời sống thì cái đó mới quan trọng. Hôm qua tôi đã nói về chữ Sướng, Khô, Buồn, Vui. Bữa nay tôi nói đến hai chữ Thiện, Ác.

Cái tiếng chuông này, người đánh đánh bằng tâm thiện hay tâm bất thiện? Chỉ có người đó mới biết thôi. Trong khi trên hình thức, nghe nói chuông mõ là thấy nó tu rồi, mà tu là thiện rồi đúng không? Nhưng mà thực tế nó không phải như vậy. Chưa chắc! Ác là gì? Ác có hai, là cái phải trừ bỏ và cái phải vượt qua. Ác phải trừ bỏ là cái gì? Tham lam, sân hận, ganh tị, bủn xỉn, thù oán, nhỏ mọn, toan tính, đó là những cái ác cần phải trừ bỏ. Thứ hai, giậm chân trong cái thiện đó là một cái ác cần phải vượt qua. Nó ăn chay có ba bữa mà coi người ta như rác vậy đó. Có cái hạng này không? Có. Nên ác có hai, một là cái cần trừ bỏ, hai là cái cần vượt qua. Ác nào cần phải vượt qua? Dạ, cái giậm chân trong cái thiện là ác rồi.

Nó học ba mớ nó dòm thẳng nào cũng dốt hết trơn. Nó ngồi thiền một ngày được có hai tiếng mà nó dòm xung quanh toàn là cái lũ phàm phu không à, có mình nó là thánh à, mà trong khi đó nó ngồi hai tiếng trong đó nó ngủ hết phân nửa rồi nhưng mà nó vẫn thấy đũa khác là phàm. Kì đó tôi đi với một nhóm bên Châu Âu, đi qua Miền Điện ngang trường thiền. Lúc đó hết giờ ngồi thiền chung với đại chúng rồi, người ta đi về hết rồi, còn sót lại một bà ở trong phòng ngồi. Mà tôi không dám tả sạo mai một giống bả. Bả khum đến mức tôi tưởng tượng giống cái mái che luôn. Máy bà đi chung thấy suýt xoa "Người ta đi hết mà còn ngồi thêm nữa, ngồi bonus, extra nữa", còn bà nữa nói "Ngồi vậy mỗi chết luôn, chắc bà này vô định rồi không biết mỗi nữa". Mỗi người nói một câu đến bà thứ tư tôi chịu hết nổi rồi, tôi mới nói "lại vén mùng xem coi bả đang ngủ hay bả đang định". Nó có nhiều lý do để bả tiếp tục ngồi, tại sao không chịu nghĩ là nãy bả vô quá trễ, giờ đi hết, bả còn sót lại, tại sao mình không nghĩ vụ đó? Không phải là tôi không thích khen người khác mà tôi không thích người khác khen một cách vội

vã. Thấy bả là người duy nhất còn sót lại trên thiên đường nó có nhiều lý do lắm. Thứ nhất, có thể hồi nãy bả là người vô tri quá. Thứ hai, có chắc là giờ bả đang ngủ hay bả đang thiền. Hoặc là hôm qua tôi về chùa, có cô cô ngồi ngoài hành lang mà cô gục cái đầu xuống. Cách ngồi của cô có ba lý do để mình hiểu. Một là bả đang thiền, hai là bả đang buồn ngủ, ba là bả đang bệnh. Mà thôi, thấy mặt bả cũng dễ thương mắc công mình sáp alị mình hỏi thăm lại hiểu lắm nữa. Lát nữa tôi ở trong nhà bếp, bả vô bả hỏi thăm nãy chai thuốc của bả để đây có ai lấy không? À thì ra nãy giờ nàng ngồi là do nàng bệnh. Nếu nãy tôi ầu là tôi đã khen bả nhập định tại sân chùa. Cho nên, mình thấy người ta ngồi thiền chưa chắc họ đang thiền, họ ngồi chưa chắc họ đang ngồi. Cái ác ở đây có hai, một là cái cần trừ bỏ, hai là cái cần phải vượt qua.

Bây giờ tôi quay lại giáo lý duyên khởi. Do không biết vạn sự ở đời là khổ nên người ta thích tùm lum. Và vì thích tùm lum nên cái gì người ta thích cũng là thích trong khổ. Có loài thích ăn phân, có loài thích ăn thịt sống, có loài thích ăn đồ nấu nướng chiên xào. Chính vì không biết mọi thứ là khổ nên người ta thích cái này cái kia. Và do thích cái này cái kia người ta tạo các nghiệp thiện ác. Thay vì mình phải hiểu rằng dầu có về trời thì vẫn quần quanh trong cái khổ, khổ trực tiếp hay là khổ gián tiếp, khổ tế hay là khổ thô. Lẽ ra phải hiểu như vậy, nhưng đặng này kẻ thì thích cái này kẻ thích cái kia, là vì sao? Vì họ không biết rằng mọi thứ là khổ. Chính vì người ta không biết mọi thứ là khổ nên người ta thích thú trong khổ và tiếp tục đầu tư khổ. Do vô minh trong bốn đế người ta tạo các nghiệp thiện ác, và trong nghiệp thiện ác đó, từ chuyên môn trong Phật học gọi là hành. Vô minh duyên hành. Hành ở đây gồm có phi phúc hành, phúc hành và bất động hành. Có một cách kể khác đó là thân hành, khẩu hành và ý hành, nhưng kể như vậy nó không có rõ nghĩa thiện ác. Ở đây Đức Phật ngài kể ba cái hành này cho nó rõ nghĩa thiện ác.

Phi phúc hành là gì? Là bất cứ nghiệp thân, nghiệp khẩu, nghiệp ý nào mà nó được tác động bởi tham, sân, si thì cái đó được gọi là phi phúc hành. Phi phúc hành nó dắt mình đi về cõi nào? Nó dắt

mình đi đọa. Thứ hai, phúc hành là các việc thiện ở cõi dục và cõi sắc giới. Thiện ở cõi dục là gì? Là bố thí, giữ giới, phục vụ, nghe pháp, hồi hướng, trao dồi kiến thức giáo lý... gọi là thiện dục giới. Thiện ở sắc giới là gì? Là tu tập các tầng thiên bằng những đề mục vật chất như đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng, bất tịnh, thủy trượt, hơi thở, cái đó được gọi là thiện sắc giới. Phi phúc hành được gọi gọn là ác hành, ác hành dẫn mình đi xa đọa. Phúc hành là các nghiệp thiện nó dắt mình đi quần quanh trong các cõi nhân thiên. Mà các vị biết rồi, quần quanh trong các cõi nhân thiên là 99,9% là để hưởng thụ và tiếp tục tạo nhân sanh tử đúng không? Bất động hành là cái gì? Bất động hành chính là các tầng thiên vô sắc. Trong các tầng thiên vô sắc, tầng cao nhất là phi tướng phi phi tướng xứ, tầng này sống được 84.000 đại kiếp, nó sống xong thì nó quay trở lại cõi dục, mọi thứ trở lại bắt đầu, bắt toàn như cũ.

Tôi quay trở lại, cái ác có hai: cần cần trừ bỏ đó là phi phúc hành. Do vô minh trong bốn đế nên ta mới làm ác, bị xa đọa, chuyện đó là chuyện đương nhiên, dễ hiểu rồi. Nhưng chuyện thứ hai mới ghê, trong cái đám vô minh trong bốn đế nó chia làm hai nhóm. Nhóm một, vì nó ngu quá nên nó trốn khổ tìm vui bằng cách là chuyện ác ở đâu cũng làm hết. Còn cái nhóm thứ hai thì nó khôn hơn, nó trốn khổ tìm vui bằng cách nó làm điều lành không à. Mà nó làm điều lành để làm gì? Để nó hưởng. Như vậy nó khôn hơn cái đám nọ nhưng mà nó khôn hơn một tí thôi. Có hai nhóm, một nhóm tối nào cũng đi nhậu hết, nhậu xong rồi lái xe về, một là tự gây tai nạn, hai là bị cảnh sát còng. Nhóm hai thông minh hơn, tối nào cũng đi nhậu hết nhưng mà đi Uber hoặc nhờ người nhà tới rước. Nhóm thứ hai thông minh hơn nhóm một đúng không? Nhưng mà mình có nên bắt chước nhóm hai không? Không, vì nó có hại. Nên nói nó khôn hơn là khôn hơn cái đám nhậu cho đã rồi tự lái về thì đúng là khôn hơn thiệt, nhưng so với người không uống rượu thì nó tệ dữ lắm, tối nào cũng làm hai chai hết. Như vậy cái ác có hai, một là những thứ cần phải trừ bỏ, hai là những thứ cần phải vượt qua.

Trong kinh nói đời có ba cái khổ. Khổ thứ nhất là mình phải sống với những gì mình ghét. Thứ hai, khổ là vì mình phải xa những gì mình thích. Và cái thứ ba, chỉ cần có mặt trên đời này thì đó là khổ rồi. Nếu nói như vậy thì cái khổ mà theo Phật pháp nói rất ráo, gồm có hai đó là khổ cảm giác và khổ bản chất. Khổ cảm giác là nó còn dây dưa với cảm xúc, cảm giác, cảm thọ khó chịu, dễ chịu, cái khổ đó là khổ thô. Còn khổ bản chất là sao, là sự bất toàn thì nó là khổ rồi. Thí dụ như con gái ban đêm ban hôm có mặt ở khu Mỹ đen, chưa bị gì hết, đó đã là cái khổ rồi. Nhiều khi gió mát trăng thanh, có thằng bò gọi nói chuyện sung sướng, nhưng người biết chuyện họ nhìn vô họ có biết đứa con gái đó đang trong tình trạng nguy hiểm không? Lúc đó chưa xảy ra chuyện gì, chưa, nhưng mình có đồng ý rằng tình trạng của đứa con gái đó không nên tái diễn nữa đúng không? Đúng. Ở đây cũng vậy, cái khổ liên hệ đến cảm xúc ai cũng thấy, nhưng cái khổ thứ hai là cái khổ bản chất thì cái khổ này bậc thượng trí mới thấy được. Hễ còn có hiện hữu thì còn có cơ hội bị hai cái khổ kia là gần cái ghét và xa cái thích. Và cái thứ ba, chỉ riêng sự có mặt đã là khổ rồi. Là vì sao? Vì thứ nhất, nó là nền cho hai cái khổ trước. Thứ hai, nó vô nghĩa, vô vị, vô ích và vô duyên. Bốn cái 'vô'. Có mặt để làm cái gì? Tôi nói hoài bà con còn nhớ không? Bây giờ các vị có phép lạ, các vị sống năm chục ngàn tỉ năm không chết, được cặp tay với người mình thương, bay khắp vũ trụ, gió mát trăng thanh, đã quá, ghé vô các hành tinh tha hồ hốt hột xoàn về xây tổ ấm. Cái lâu đài của quý vị cao năm ngàn cây số toàn là hột xoàn không. Đẻ ra một bầy con đông như Âu Cơ. Hạnh phúc quá. Rồi tiếp tục sống thêm năm chục ngàn triệu tỉ năm như vậy để làm gì? Cứ ra vô thay tã cho đám con, ăn cơm với chồng, ăn cơm với vợ, ra vô nhìn cười cười y như mấy thằng tâm thần vậy suốt mấy chục ngàn tỉ năm. Đối với người hạ căn hạ trí họ thích cái đó. Nhưng với bậc thượng thừa họ sẽ tự hỏi "cái này nó dẫn về đâu?"

Tôi từng ở trong những ngôi nhà Phật tử mấy triệu. Tôi từng ở trong những ngôi nhà Phật tử bên Cali đi ra đi vô không cần thận lỗ mũi quét tường, chặc nước à. Ở trong hai ngôi nhà tôi thấy một

điểm giống nhau là nếu gia chủ không có đời sống tâm linh thì hai cái nơi đó đều là hai cái nhà ngục vì tôi thấy nó quá vô vị. Trong khi tôi về cái am của tôi ở Florida, sách vở của tôi trùng trùng, một là tôi đọc online, hai là tôi đọc sách in thoải mái. Còn ở chỗ đó tôi thấy cái sự vô vị của nó, đi ra đi vô gặp mặt nhau cười cười, mình muốn ăn gì họ nấu cho mình ăn cái đó, lâu lâu họ gặp mặt mình họ hỏi Đạo thì không nói, gặp cái kiểu mà khi không có mình thì hai vợ chồng hai đứa con họ gặp nhau họ nói cái gì nữa. Có nhiều cuộc hôn nhân mà tôi biết nó rõ không phải là vì ai có lỗi hết mà chỉ vì sự vô nghĩa của nó, chán. Sống với nhau lâu ngày chúng ta không có gì để cho nhau, để nói với nhau, cứ lặp đi, lặp lại, lặp đi, lặp lại, turn again những cái điệp khúc rất là tẻ nhạt. Cuối cùng có một ngày nó mắc vào những cuộc tình công sở. Tại sao người ta thích ngoại tình? Không phải người ta tệ đâu mà vì nó lạ. Bởi vậy nhiều khi vợ mình là đĩa cơm nguội nhưng là cơm tấm với cha hàng xóm, lý do là nó cứ chán, cứ có nhiều đó hoài. Ở đây tôi không muốn đụng chạm đến hôn nhân gia đình nhưng mà tôi muốn nói đến bậc thượng trí họ nhìn cuộc đời này có ba cái đáng chán. Cái thứ nhất, có mặt ở đời là phải chấp nhận mất mát, lìa xa những thứ mình thích. Thứ hai, có mặt ở đời là sớm muộn gì cũng phải chấp nhận những thứ mình ghét. Cái thứ ba, chỉ cần có mặt trên đời này là mình có cơ hội để chịu hai cái khổ trước. Và đồng thời bản thân sự có mặt đã là vô nghĩa, vô vị, tẻ nhạt. Và trong kinh nói rõ, chỉ có bậc thượng trí mới thấy rõ cái khổ thứ ba đó. Còn chúng ta thì chỉ cần không xa cái mình thích và không gần cái mình ghét là đã thấy hạnh phúc rồi. Còn quý vị hỏi tôi là "tại sao bậc thượng trí họ chán sự hiện hữu?", là bởi vì đã nói 'thượng trí' là họ có niệm và có tuệ, chánh niệm và trí tuệ. Khi các vị sống với chánh niệm và trí tuệ thì sẽ thấy từng cái giây phút mà quý vị nói là hạnh phúc nó chớp nhoáng, chớp tắt, chớp tắt, chớp tắt. Khi họ thấy mọi thứ là chớp tắt, họ chán. Còn mình cứ nghe giảng đời là bể khổ nhưng không được nghe tới nơi tới chốn. "Khơi khơi tôi đang hạnh phúc quá, tôi đang sống trong môi tình đầu với một con nhỏ trang lứa với tôi đẹp lộng lẫy luôn, rồi bây giờ bắt tôi thấy đời là đau khổ, tôi thấy sao nổi! Tôi đang tuổi trẻ sung sức mà! Tôi mới tậu được một chiếc xe

rất là vừa ý quý vị biết không! Tụi tôi đang có kế hoạch honeymoon ở Hawaii mà, bây giờ ông Sư ông bắt tôi phải nhận đời là khổ, tôi không thấy nổi!". Tuy nhiên, đời với một hành giả Tứ Niệm Xứ thì lại khác. Khi mình sống chậm lại, chữ 'chậm' ở đây không phải là tốc độ, 'chậm' là không để cho sáu căn nó bôn ba theo sáu trần mà mình sống với những gì nó đang diễn ra trước mắt. Nên nhớ!

Hành giả Tứ Niệm Xứ không đi tìm sáu trần, mà ngồi yên quan sát những cái trần mà mình không tránh được. Không tránh được ở đây nó gồm có hai. Một, là trần cần thiết. Hai, tự nó đủ duyên là nó có mặt. Trần cần thiết là gì? Tới giờ mình có cần ăn không? Bữa ăn đó có là trần không? Quý vị có cần đi tắm không? Cái chuyện nước nó dội vô mình có phải là sáu trần không?

Cái trần không tránh được ở đây gồm có hai, một là cái trần cần thiết, hai là mình không tránh được nghĩa là nó đủ duyên. Như khi mình bước ra đường lái xe mà cấm không cho nhìn chiếc xe khác quý vị có dám lái không, mà quý vị có muốn nhìn thấy chiếc xe khác không? Cái muốn này do thích hay do cần? Bây giờ hiểu chưa. Cho nên hành giả Tứ Niệm Xứ không có đi tìm sáu trần để thưởng thức mà chỉ quan sát sáu trần khi không tránh được. Không tránh được ở đây gồm có hai, một là trần cần thiết, hai là khi nó đủ duyên mình phải chịu thôi. Thí dụ như mình đang ngồi, hàng xóm nó làm rớt mấy cái thùng kêu cái 'đùng', thì hỏi mình tránh ngã nào? Mà cái đó không phải là cái cần thiết đúng không nhưng nó lại lọt vô trường hợp thứ hai, nó đủ duyên thì mình chịu chết thôi. Thế giới này là thế giới của duyên mà! Cho nên, hành giả Tứ Niệm Xứ sống miên mật với chánh niệm và trí tuệ. Chánh niệm là gì là biết rõ 'How' và trí tuệ là biết rõ 'what'. 'How' là biết rõ cái activities của mình, biết mình đang đi, đang đứng, đang nằm, đang ngồi. Biết cái 'what' là sao, biết cái này là thiện, cái này là ác, cái này là đất, nước, lửa, gió. Tôi cầm cái ly lên, vừa cầm lên biết cái cứng, cái mềm là đất, nóng lạnh là lửa. Nhưng có hai trường hợp, như tôi tu Tâm thì khi tôi cầm tôi biết là tôi muốn cầm, tôi tu Thân Tứ Niệm Xứ thì khi tôi cầm lên tôi biết đây là cứng mềm là đất, nóng lạnh

là lửa. Tùy tôi tu đề mục nào thôi, miễn là khi tôi cầm cái ly tôi không để cho phiền não có mặt. Còn cái chuyện tôi lưu ý đến khía cạnh nào là tùy đề mục tôi chọn.

Có hai cái lưu ý, một là mình lưu ý cái mình cần nhìn, hai là lưu ý cái mình không cần nhìn. Trong kinh Đức Phật nói khi mình cưa gỗ mình không cần nhìn hai cái đầu lưỡi cưa, đầu này đi đến đâu, đầu kia đi đến đâu, chỉ cần nhìn chỗ lưỡi cưa nó ăn vô khúc cây thôi để mình bảo đảm rằng lưỡi cưa nó đang đi đúng đường mục. Còn cái phần đầu nó đi đến đâu kệ nó, phần đuôi nó lúi đến đâu kệ nó, mà mình chỉ ngó ngay lưỡi cưa nó đang nằm chỗ nào mình nhìn chỗ đó thôi. Hành giả Tứ Niệm Xứ quan sát sáu căn là quan sát như vậy đó. Nghe người ta la hét là mình chỉ ghi nhận người ta đang la, bực mình mình chỉ biết đang bực mình, tức là mình chỉ quan sát chỗ lưỡi cưa nó cưa vào khúc gỗ thôi, chứ không có quan sát ra ngoài vì nó không có cần thiết. Các vị không có tu các vị nghe thấy nó kì "Ủa sao Pháp môn gì nghe nó lạ dữ vậy?". Nhưng mà cứ làm thử nó an lạc vô cùng, bởi vì (tôi đã nói cái này không biết bao nhiêu lần) thế giới này nó chỉ tồn tại trong giây phút hiện tại thôi. Cái nó đã xảy ra cách đây một giây bây giờ nó không còn nữa và cái sẽ xảy ra tiếp đây một giây là cái chưa có. Thế giới nó đang tồn tại trong từng giây phút hiện tại. Mình tu Tứ Niệm Xứ, Tuệ Quán, Minh Sát, Vipassana là mình đang sống hết mình với những gì đang xảy ra ngay bây giờ. Mà tại sao phải sống hết mình với những cái xảy ra bây giờ? Bởi vì cái quá khứ nó qua rồi nhớ lại chỉ vô ích thôi. Cái quá khứ nó chỉ có giá trị khi nào nó là một bài học, nó là một cái ấn tượng cần thiết. Thí dụ như vị A-La-Hán ngài không có phóng dật, thất niệm nhưng mà thí dụ như ngày hôm qua có người thỉnh Ngài hôm nay đến nhà ăn cơm. Vậy buổi sáng hôm nay Ngài có nên nhớ lại lời hứa của ngày hôm qua không? "Dạ có!" Tại sao vậy? Hôm qua bà Loan bả mời, ngài A-La-Hán không cần phải nhớ chuyện cũ nên đi theo lại nhà bà Nga này, chiều bà Loan bên kia tới, đốt chùa! Hiểu không? Cho nên, A-La-Hán vẫn phải biết chuyện cũ nhưng người ta biết một cách cần thiết. Còn mình là như vậy nè, mình toàn là nhớ cái không cần thiết

không à! Mình tới trước nhà này đậu xe, cái lát mình đi ra mình thấy có chiếc xe khác nó đậu xéo làm mình ra không được, cái mình dòm kỹ biển số "Xe này của con nhỏ mới hôm qua mình gây lộn nè! Đậu vậy là đậu để kiếm chuyện nè!". Tức là mình phăng ra những cái chuyện mà lẽ ra có chắc người ta có ý đó không mà mình moi ra cho bằng được. Cái hồi nó ghét nhau nó moi ra những cái li chi li chi. Đi vô nhà bếp ngồi ăn chung, nó ngồi kế bên mình mà nó để cái chén hơi mạnh là mình nghĩ nó để ngay mặt của mình, cái đó có không? Khủng khiếp. ...

Cho nên chữ 'Ác' ở đây thấy nó lớn chuyện khiếp lắm. 'Ác' gồm có hai, là cái xấu cần phải trừ bỏ và sự giậm chân trong cái thiện đã là cái ác rồi. Và ở trong ba cái hành, cái Phi Phúc Hành là cái cần phải bỏ nhưng mà mình còn kẹt trong hai cái sau. Rồi quý vị hỏi tôi một câu nữa "Ủa tôi thấy trong Phúc Hành là mấy cái thiện không à mà giờ mình phải vượt qua là sao?". Vượt qua là vậy, là vẫn tiếp tục hành thiện nhưng không cầu quả nhân thiên. Giờ tôi ôn lại mấy bài cũ xì. Trước giờ mình chưa biết Đạo là mình chỉ trốn khổ, tìm vui. Bây giờ biết Đạo rồi chỉ có làm lành lánh dữ, nhưng mà để làm gì? Để trốn khổ tìm vui. Hồi trước mình trốn khổ tìm vui bất chấp thiện ác, còn bây giờ mình trốn khổ tìm vui bằng cách làm lành lánh dữ. Nghe nó sang hơn nhóm một đúng không? Bởi vì nhóm một nó nhậu rồi nó lái xe về, còn nhóm hai nó nhậu xong nó kêu Uber về, nó sang hơn chứ. Nhưng hai nhóm này nó giống nhau ở chỗ đưa nào về cũng quất cần câu, đêm nào nó cũng xỉn và cuối cùng đưa nào cũng bị bệnh gan hết. Chính vì cái chỗ này Đức Phật nói "Không, dầu cho tự lái hay người khác chở đều không nên nhậu!". Nhưng mà nó khổ thế này, nhậu thì mình bỏ hẳn được nhưng công đức sao bỏ đây? Vậy cho nên mình phải chuyển cái lý tưởng hành động. Không phải những người nào mê tiền đều xấu. Có người họ cấm đầu vô tiền chỉ vì họ mê tiền, họ mê cảm giác le lưỡi đếm tiền, họ mê cảm giác gục mặt vô statement mỗi tháng xem coi nó vô bao nhiêu ra bao nhiêu. Nhưng có nhiều người họ cần tiền để họ làm cái việc hữu ích cho xã hội. Nó khác nhau. Cho nên, cái hạng thứ nhất là trốn khổ tìm vui bất chấp thiện

ác. Hạng thứ hai trốn khổ tìm vui bằng cách làm lành lánh dữ, làm lành lánh dữ để chi, để trốn khổ tìm vui. Hạng thứ ba, tiếp tục làm lành lánh dữ nhưng không phải trốn khổ tìm vui mà để dứt điểm thiện ác, buồn vui. Như vậy 'Ác' có hai là cái mình cần phải trừ bỏ nó và cái thứ hai là những cái cần phải vượt qua. Cái cần phải vượt qua là sự giậm chân trong cái thiện. Có đứa nó không chịu đi học, nó sợ tới trường. Có đứa nó thích tới trường, trường tan nó không muốn về vì nó tiếp tục muốn ở trong đó, nó đá banh trong đó. Hồi xưa ba má thấy nó lêu lổng không thích tới trường, nan nỉ nó tới, bây giờ nó thích tới trường. Đúng, bây giờ nó không rời sân trường vì nó ở lại nó đá banh. Sau này nó khá hơn chút, nó không đá banh nữa, tan giờ học nó lên thư viện nó ở hoài, phát hiện ra nó đang cặp bồ ở trường. Cuối cùng phải chọn cách tốt nhất là nó ở lại trường để nó học, còn không nó phải về nhà để tiếp tục học hoặc nó giúp việc nhà cho má. Cái đó mới tốt, chứ còn một là nó lêu lổng không đến trường cũng là chuyện không nên, nó ở lại trường nó đá banh cũng không nên, nó ở lại thư viện để tiếp tục trai gái cũng không nên. Thì ở đây cũng vậy, chưa là Thánh thì mình phải tiếp tục luân hồi, chưa là Thánh thì mình phải tiếp tục làm thiện lánh ác, nhưng mà làm thiện lánh ác với tinh thần của một người cầu giải thoát. Người không biết Đạo nhiều người ta làm lành lánh dữ để trốn khổ tìm vui. Còn mình làm lành lánh dữ để không còn thiện ác, buồn vui, mặc dù mình đang làm lành lánh dữ mà mục đích là để mai này không còn cái chuyện thiện ác nữa. Tôi cố ý tôi nói hoài, tôi nói đến chừng nào quý vị có thể chán, có thể nhàm "Tại sao ông cứ nhắc tới nhắc lui!", bởi vì khi các vị đã thấm được cái này rồi thì nó vững trãi. Cứ nhớ ác cần phải tránh, thiện cần phải làm nhưng quan trọng là anh hành thiện tránh ác bằng lý tưởng gì. Tránh ác hành thiện là một cái chuyện đẹp nhưng mà bằng lý tưởng gì lại là chuyện khác. Giống như đứa bé nó tan trường mà nó ở lại trường, phải coi nó ở lại trường làm cái gì, có biết bao nhiêu chuyện tình xảy ra ở thư viện trường. Cái Starbucks là cái chỗ người ta dừng lại giải khát, chỗ người ta bàn bạc công việc, chỗ sinh viên vào đó làm bài mà cũng là bao nhiêu cuộc tình nảy nở từ

Starbucks. Cho nên thấy tôi vào trong đó đừng nghĩ tôi hẹn với ai, tôi chỉ uống nước thôi.

01/07/2020 - 02:12 - hongha7711

Cái ác nó gồm có hai thì cái thiện nó cũng gồm có hai. Cái thiện thứ nhất là những điều lành ta cần phải trau dồi bởi nhờ nó ta bỏ được cái ác. Đó là trí tuệ, từ bi, kham nhẫn, chánh niệm, thiền định. Cái thiện thứ hai là sự liả bỏ các thiện ác, gọi là chí thiện. Các vị hỏi tôi ở kinh nào? Từ A Tỳ Đàm đến Tương Ưng Bộ kinh Đức Phật đều nhìn nhận như vậy. "Này các tỳ kheo, giống như phân người, dầu nó là một đồng hay chỉ là miếng phân nhỏ dính ở đầu tăm xỉa răng thì nó đều đáng gớm giống nhau". Hiểu không? Có muốn thử không? Dứt miếng bỏ vô trong miệng coi, nó gớm như nhau. Nhiều khi nói tôi nói mất vệ sinh nhưng nói vậy bà con mới thấm. Chứ bà con nói "Su nói con không đồng ý, một kí khác một gram". Cái đó tùy chuyện, tùy cái, chứ phân người thấy một kí với một gram nó giống nhau, nếu không tin chiều nay mình thử dứt miếng bỏ vô tô phở coi ăn nổi không, cái này đâu tới một kí có mấy gram à. Chứ lúc nào cũng đem mấy con số ra nó trật lất à. Giống như cái bà đó bả hỏi "Anh nói thiệt với tôi anh đi với con nhỏ đó mấy lần rồi, ít nhất là phải cả chục?" - "Không, có hai đêm à!". Các vị nghĩ bao nhiêu đó đủ để ly dị chưa? Có ông ổng đang hấp hối, ổng nói với bà vợ "Anh đi lúc này anh không có đàn, em đẹp quá đi, nhiều thằng nó theo đuổi em. Mà trước khi anh chết anh muốn biết một chuyện thôi, là em đã phản bội anh bao nhiêu lần rồi? Anh biết bao nhiêu lần anh đi liền! Anh đi nhắm mắt xuôi tay thanh thản!". Bà sứt sùi "Thôi tới nước non này giầu làm chi! Mỗi lần em ngủ với một thằng em có giữ lại một hạt đậu để lưu niệm" - "Giờ nó đâu rồi?" - "Em nấu chè hết rồi!". Nó nhiều đến mức đủ cho bả nấu chè. Thí dụ như vậy. Theo tôi thì không cần đủ để nấu chè, chỉ cần năm hột là tôi đã nhảy lầu rồi, tại cái tánh tôi ghen dữ lắm. Nói quý vị ngạc nhiên "Tại sao ông không có vợ mà ông ghen dữ?". Là bởi vì, trong chùa có một bữa đang chờ làm lễ. Có nguyên một đám mấy ông thiện nam vô chùa nói chuyện, ổng bàn ông này sợ vợ, ông kia sợ vợ. Cuối cùng, hòa thượng mới ra

"Tôi mới là sợ vợ nhất! Tôi tu từ hồi nhỏ đến bây giờ, tôi sợ đến mức bây giờ tôi không có dám thấy sợ luôn".

Thiện nó có hai. Một là những hạnh lành mà mình cần phải trau dồi, cần phải có được, cần phải sở hữu. Còn thiện thứ hai là khả năng lìa bỏ thiện ác, cái này được gọi là chí thiện. Trong vô số kiếp luân hồi mình chỉ biết được một cái thiện thôi. Đó là những hạnh lành, những công đức, những phước báu, chứ mình không biết được cái thiện thứ hai, tức là lìa bỏ các thiện ác, đó mới gọi là chí thiện. Vì sao? Là vì ở cái thiện một ta còn có cơ hội quay lại với cái ác. Còn ở cái thiện thứ hai ta hoàn toàn không còn cơ hội quay lại nữa. Có người thắc mắc "Su nói trong kinh nào vậy Su?". Dạ ở trong A Tỳ Đàm nói thế này, hồi nãy Đức Phật ngài nói trong tạng kinh "Dầu một miếng phân người nhỏ xíu trên đầu tăm

xia răng nó cũng đáng gớm như một đồng phân vậy. Ta nói rằng chỉ còn một chút xíu hiện hữu trên đời này dầu vi tế cấp mấy thì ta cũng nói rằng nó đáng gớm, đáng sợ như một miếng phân vậy. Đó là A Tỳ Đàm nói. Còn bên Tạng A Tỳ Đàm nói thế này "Chỉ còn mình còn thích trong cái thiện là mình còn cơ hội quay lại cõi nhân thiên". Mà khi mình còn quay lại nhân thiên mình còn cơ hội ác nữa không? Còn chứ. Như vậy cái thiện này là cái thiện đóng kịch thôi phải không? Thiện này là thiện diễn thôi, chỉ giai đoạn thôi. Cũng giống như hai cái đám nhậu hồi nãy, đám thứ nhất nó nhậu rồi nó tự lái xe về, một là tự gây tai nạn, hai là cảnh sát bắt nó. Còn nhóm thứ hai nó khôn hơn, lần nào nó đi nhậu cũng kêu Uber về. Nhưng mà suy cho cùng tôi thấy hai cái hạng này không có hạng nào xài được hết. Như nãy tôi kể chuyện ngoại tình nhiều người nghe tưởng tôi nói chuyện tào lao. Đã là ngoại tình đối với tôi một thúng đậu hay một chén đậu, các vị nghĩ coi ... Tôi hỏi cỡ cô cô chịu được mấy hột? Có hiểu chữ hột không? Chứ tôi là hai hột tôi đuối rồi, thật ra đối với tôi một hột mười năm tôi không quên được, bà nói với tôi bà mới một hột là mười năm tôi không quên được mà giờ bà quát cho tôi một chén chắc tôi chết luôn! Mà giờ bà đem bà nấu chè thì hỏi làm sao mà chịu nổi! Tôi nhìn mặt quý vị, nhất là nữ, sau buổi học này ra đường gặp đậu là đã thấy ghét rồi.

Cho nên, bây giờ mới hiểu vì sao Phật dạy một đồng phân hay là một miếng phân đều đáng gớm. Bây giờ hiểu chưa? Chỉ cần mình còn là phàm một kiếp thôi, mình còn sanh lên cõi Phi Tướng Phi Tướng, sống hết cái kiếp đó rồi thì trời biết. Ví dụ trong bộ (Tỳ Bà Sa) nói cái này mới khiếp: Ông A Tư Đà coi tướng Thái Tử. Ông bây giờ ông đang ở trên Phi Tướng Phi Tướng, sống 84.000 đại kiếp, ông xuống ông sanh, trải qua một kiếp độn, kiếp nhân thiên xong rồi ông sanh qua làm con chồn để ông trả một cái nghiệp cũ. Mà đã vô tới kiếp chồn thì cơ hội quay lại biên biệt quý vị biết không? Quý vị có hiểu chữ 'biên biệt' không?

Quý vị biết mấy con (...) không? Cơ hội nó quay lại rất khó. Tại vì bằng chứng là các vị cũng biết Đạo nè, biết nhân lễ nghĩa trí tín nè, mà chết rồi quay lại đã khó, còn đặng này con (...) mà quay lại là rất khó. Trong kinh Hiền Ngu có nói rõ khi đã đọa rồi khó lên lắm vì ở đó chỉ có mạnh hiếp yếu, lớn hiếp nhỏ, ở đó chỉ có ăn ngủ, chỉ có biết nóng lạnh, đói khát, đau đớn và dễ chịu thôi, không biết gì hết, còn loài nào khá hơn thì nó biết đực cái trống mái, còn loài nào thấp thì nó không có. Các vị biết chuyện đó không? Có những loài nó không có khái niệm đực cái, tự nó luôn. Ghê như vậy đó. Mỗi lần tôi đi biển tôi gặp mấy con (...) tôi sợ lắm, đã chung vô trong đó kiếp nào ra hả trời. (...) mấy con mà nó dính trong đá, cái đó mà Phật ra đời, ba ngàn vị mà ngồi cùng một lúc thì cũng không cứu nổi. Vấn đề tại nó không có lỗ tai, mà nếu nó nghe được nó có hiểu gì không, mà mấy con đó làm gì nó nghe được. Hỏi: "Nghiệp gì mà bị như vậy hả Sư?". Trả lời: Dạ tất cả ác nghiệp đều có khả năng dẫn tới cảnh giới đó hết, tham nhiều, sân nhiều, si nhiều. Bây giờ tôi hỏi cô từng câu. Tham nhiều có đủ để cô bị đọa không? sân? còn si nó đi theo hai ông đó đúng không? Thì nếu nó đủ để cô sa đọa, cô đọa lâu quá thì khả năng cô rớt vô mấy cái loài đó rất là dễ, very dễ. Không cần nghiệp gì, cái gì mà nặng ví dụ như là mắng cha, chửi mẹ, phỉ báng Hiền Thánh, chà đạp Tam Bảo, lật lọng lừa đảo, gian trá, sát sanh, trộm cắp, tất cả những nghiệp đó mà nó nặng là nó đưa mình đi đọa đó. Mà nếu vì cô vì cái nghiệp đó mà bị đọa thì khả năng cô làm con (...) rất là dễ. Nói chung là bất cứ

ngiệp ác nào cũng đưa mình xuống dưới thấp đúng không? Tùy mình có phước nhiều thì ít bữa mình trôi trở lên, còn nếu cái thiện mình ít quá thì mình cứ rớt hoài, rớt hoài, rớt hoài. Rồi bắt đầu mình vô trong đó mình làm thêm, đã nợ còn chồng nợ, do nghiệp nghèo mới thiếu nợ, do nợ mà nợ mẹ nó đẻ nợ con. Rồi cuối cùng mới mượn của bà Nga trả cho bà Loan, mượn của bà Loan trả bà Cúc, cuối cùng một đồng nợ luôn. Có anh chàng đó khát nợ nhiều quá, người ta đến người ta ngồi đây ngoài sân, thì ảnh thấy có bà già ngồi đòi mệt quá. Ảnh hỏi "Nhà bác ở đâu?" - "Cuối xóm này nè, hông nhớ hả?" - "Nhớ, giờ bà nhắc mới nhớ. Mai bà tới sớm đi" - "Trả hả!" - "Không, tới sớm có chỗ ngồi!". Nợ nhiều quá nên cái ảnh có thể làm được là sắp xếp cho ai đến trước có chỗ ngồi. Khổ ghê. Tức là trong nợ có nợ, trong án có án. Nó cứ thiêu hoài, nợ cũ chưa xong nó quất cho một đồng nợ mới, nó trả mỗi mòn luôn. Cho nên người tu là người trốn nợ đó. Mình thấy như Đức Phật, ngài Xá Lợi Phất, ngài A Nan khi viên tịch, mình tiếc "Trời ơi, các vị đi các vị để cho mình cái phước mình xài đã luôn". Nhưng nếu mà có cái đó thì mình nhớ mình phải trả luôn mấy cái mà các vị đó chưa kịp trả. Như ngài Mục Kiền Liên cái chuyện Ngài bị bầm thật ra chưa có hết, tại chẳng qua Ngài đi mất rồi, chứ nếu Ngài ở lại Ngài còn bị thêm một mớ nữa. Nhào vô ôm phước ngài Mục Kiền Liên tôi cũng ham nhưng cái vụ bị bầm em không có khoái lắm! Em mới vừa trúng số nó vô nó bầm em, thôi, miễn lẽ đi! Cho em xin! Như có cái bà thầy bói bên Cali, bà bói giỏi lắm, bà bói cho người ta mà bà bói cho bà không được. Cuối cùng bà bị ăn cướp vô nó giết mà máu từ dưới đất trảy lên cầu thang đây nhà. Cảnh sát họ nghi có lẽ là khảo của, khảo của là "để ở đâu, để ở đâu?", theo tôi đoán một phần là bà tiếc của, bà biết là nói ra tụi nó cũng giết cho nên thôi giờ thà chết mà không khai. Khi mà bà chết mấy ngày rồi hàng xóm thấy cái cửa của bà im im, khép hờ, người ta mới kêu cảnh sát. Cảnh sát vô thấy hai mẹ con chết. Thị họ mới phát hiện ra nhà bà có hai ba cái máy hút bụi trong đó có một cái chứa một trăm ngàn tiền cash, giấu ở đó thì trời biết. Như có câu chuyện, hai vợ chồng đang ngủ, bà vợ bà nghe rục rịch rục rịch "Anh, hình như có ăn trộm" - "Không sao đâu em, em sợ cái gì?"

- "Sợ nó trộm tiền" - "Anh ở với em mấy chục năm anh không biết em giấu ở đâu làm sao ăn trộm nó biết". Đàn bà giấu hay lắm. Nên đi đâu tôi trân trọng mấy cái máy hút bụi lắm, không dám coi thường. Tôi thích mua đồ cũ vì tôi hy vọng tôi lượm được hai cái về... Tôi nói cái gì mà tôi đi xa quá vậy!

Cho nên, sáng nay ta phải học về hai chữ Thiện Ác vì cái hiểu của ta nó thiếu vô cùng. Tôi không cần điều tra tôi nhìn cái mặt của quý vị tôi đã thấy thiếu rồi. Cái Ác gồm có hai, một là những điều bất thiện mà ta cần trừ bỏ, hai là sự giậm chân trong điều thiện. Vậy Ác có hai, là cái cần phải trừ bỏ và cái cần phải vượt qua. Còn cái Thiện cũng có hai, một là những hạnh lành mà ta cần phải trau dồi, hai là khả năng vượt bỏ thiện ác. Vì sao có cái thiện thứ hai? Là bởi vì nếu chỉ có cái thiện thứ nhất chúng ta hoàn toàn có khả năng quay lại với cái ác. Đó là chưa kể một chuyện rất quan trọng. Cái nhân tố, cái động lực để thúc đẩy cho cái thiện thứ nhất là vô minh. Do không hiểu bốn đế, do không hiểu mọi hiện hữu đều là khổ, không hiểu rằng đầu thai ở đâu đều là khổ nên người ta chia thành hai nhóm. Nhóm một, miễn là được vui được sướng, ác nào cũng làm. Nhóm hai, khá hơn, không làm ác, chỉ hành thiện, để tiếp tục được hưởng an lạc trong các cõi nhân thiên mà họ không nhớ được bài học căn bản ở đâu cũng là khổ. Vì sao khổ? Có ba, thứ nhất là vì xa cái mình thích là khổ, gần cái mình ghét cũng là khổ, và bản thân sự có mặt cũng là khổ. Vì sao? Một, nó là điều kiện cho hai cái khổ kia, thứ hai nó vô nghĩa, bản thân sự vô nghĩa đó là khổ. Nói gọn lại, khổ có khổ cảm giác và khổ bản chất. (Các vị đừng có sợ là nghe tôi ôn tới ôn lui, đến một ngày khi tôi đi rồi các vị nghe giảng sẽ nhớ, chỉ cần thấy tôi nhép miệng là biết tôi nói cái gì, cái tôi cần là cái đó). Từ nay về sau, hành thiện thì cứ hành thiện nhưng tự hỏi mình thuộc nhóm nào. Thiện có hai thứ là cái cần phải trau dồi, và khả năng có thể vượt qua thiện ác đó là cái chí thiện.

Đặc điểm của một vị Chánh Đăng Giác gồm có ba điều. Cái thứ nhất là luôn hướng tới cái tốt hơn. Cái điều này Thịnh Văn không chắc là có, Thịnh Văn chỉ cầu giải thoát thôi chứ không có nghĩ

ngợi nhiều. Nhưng vị Bồ Tát Chánh Đẳng Giác tu trở thành Phật Tổ thì chuyện đầu tiên là luôn hướng đến cái điều tốt hơn. Thứ hai, khả năng buông bỏ rất giỏi, bởi vì không có khả năng thứ hai thì làm sao có cái thứ nhất. Anh luôn muốn hướng tới cái tốt hơn mà anh không có khả năng buông bỏ, anh muốn có đồ mới mà đồ cũ anh không có liệng được thì nhà anh thành cái kho. Rất là khoái đi shopping mà không dám garage sale, không dám đem đi cho chùa, không dám đem đi cho chỗ từ thiện. Có nhiều nhà tôi bước vô, nội dép cũ không tôi đứng tôi khóc rờn quý vị biết không. Bữa hôm có hai anh chàng ảnh hỏi nhau "Khi anh buồn anh làm gì để xả stress?" - "Tôi buồn tôi đi chùa để xả stress" - "Xả bằng cách nào?" - "Tôi trộn mấy đôi dép lại, tôi coi tội nó stress cỡ nào". Ở đây dân Mỹ nghe không hiểu, dân Việt Nam hiểu, dép cứ trộn lại rồi ảnh đứng coi thiên hạ stress cỡ nào. Có cái hình trên Face, anh chàng ảnh đứng trong sân chùa ảnh đi kiểm đôi dép của ảnh, ảnh ghi ở trên là "Đi chùa dự trừ hơn một tiếng. Thời gian kiểm dép hơn hai tiếng".

Muốn thành Phật là phải có khả năng hướng đến cái tốt hơn. Vì sao vậy? Vì không có khả năng hướng đến cái tốt hơn sẽ rất dễ thỏa mãn với cái trước mặt. Mà người nào thỏa mãn với cái trước mặt thì họ đi đâu được. Cho nên chuyện đầu tiên phải hướng đến cái tốt hơn.

Thứ hai, khả năng buông bỏ phải rất giỏi. Thích shopping thì phải dọn phòng, dọn tủ, dọn closet.

Cái thứ ba, Bồ Tát không bao giờ tự giam nhốt mình trong bất cứ cái nhà ngục nào về kiến thức, về đức hạnh, về tình cảm. Kiến thức là sao? Ngài không bao giờ giam mình trong một cái ngăn kéo, học tủ "Học vậy đủ rồi!". Không giam nhốt mình trong tình cảm là sao? Đa số đàn ông là chỉ biết vợ con, còn Ngài thương tất cả chúng sinh. Có người ngoài gia đình ra họ không biết thương ai. Còn có người bắt đầu biết thương dân tộc, thương đất nước. Có rất nhiều người đàn ông râu ria xồm xoàm mà chỉ biết có vợ thôi, không có biết xã hội, cộng đồng, đất nước, dân tộc. Lâu lắm mới có một

người biết nghĩ đến nhân loại, biết nghĩ đến người khác. Một Bồ Tát không có giam mình trong những tình cảm, trong thành tựu, không có giam mình trong sự nghiệp, trong nhận thức. Bồ Tát không có tự tạo một nhà ngục nào hết. Cho nên, chính vì Bồ Tát là (...), là không biên giới, đến khi Bồ Tát thành Phật thì sao ta, cái gì cũng biết, phước lành nào Ngài cũng có vì Ngài tu kiêu vô biên giới. Cho nên, lúc Ngài thành Phật cái gì Ngài có cũng không biên giới. Có hiểu không? Còn nhớ năm hạng chúng sanh trong đời không? Một, chỉ biết mình thôi. Hai, là biết quan tâm tới người nào tốt với mình. Ba, là biết quan tâm tới người không ân oán với mình. Thứ tư, thương được bạn của kẻ thù. Thứ năm, là thương được kẻ thù. Bồ Tát không có giam mình trong một cái nhà ngục nào hết, Ngài thương sạch. Tôi nói đi nói lại người hạng thứ tư, nhiều người ở đây họ nghe không có hiểu. Thương được bạn của kẻ thù không phải là chuyện dễ có biết không? Mình bị cái đó nhiều lắm. Các vị với tôi có hiềm khích, các vị ghét tôi tôi đồng ý, nhưng thường mình hay ghét luôn mấy người chung quanh lắm. Ví dụ, hỏi tôi "ghét người Tàu không?", tôi nói rõ tôi không thích cái chính sách chính trị của Trung Quốc. Tôi không thích những người Tàu mà ích kỷ, những người Tàu mà sống lâu trong cái chế độ đó bây giờ họ không biết tự ái, họ không biết lịch sự, họ không có lòng vị tha. Tôi không thích những người Tàu đó. Nhưng mà những người Tàu có ý thức tôi vẫn quý. Và tới bây giờ tôi vẫn thương phong cảnh Tàu, tôi vẫn thích một số sản phẩm mỹ thuật của Tàu, tôi vẫn thích văn hóa cổ đại của Tàu. Tôi không có chống Tàu một cách triệt để, một cách cực đoan, mù quáng, cuồng tín. Còn đảng này tôi biết có những người họ nghe Tàu là họ ghét rồi, cái đó thì hơi quá. Có nhiều người quen với tôi họ nói thấy China là họ ghét. Tôi mới nói "Đừng có nói ầu nha. 90% đồ ông dùng là của Tàu không, chẳng hạn như Iphone". Mỹ nó qua Tàu gia công, cái chữ "made in China", cái chữ làm tại đâu nó có nhiều lý do lắm, gia công cũng là làm tại Tàu. Cho nên mình thì cực đoan nên mình ghét, còn Bồ Tát thì không có cực đoan. Cái gì đúng thì thôi.

Cho nên ba cái đặc điểm của Bồ Tát có một là luôn hướng đến cái tốt hơn, hai là khả năng buông bỏ rất tốt, ba là không giam nhốt mình trong cái nhà ngục nào từ nhận thức cho đến tình cảm, cho đến sự nghiệp không có giam nhốt. Còn phàm phu mình thì khả năng giam nhốt rất là lớn. Học Đạo rồi hỏi biết không, gât gât gậy cổ luôn, rồi tới hồi về lại tiếp tục giam mình trong đó. Tôi biết một cái chuyện nó hơi vô duyên, mà tôi lỡ nhớ thì tôi nói chứ không nói thì không biết nói cái gì. Hiện giờ tôi có biết một người mà tôi tiếc lắm, không chồng, không con, người Việt Nam, sở hữu chắc cũng vài chục triệu đô l, mà không biết làm gì lại cầm đầu nuôi mấy đứa cháu họ xa mà họ chỉ biết ăn chơi không. Tôi tiếc hùi hụi. Cái nhà ngục của bà, bà chỉ biết có nhiều đó thôi, bà chỉ biết tình thân thôi, tiếc lắm, mấy chục triệu đô la, cầm đầu nuôi cho một đồng cháu mà khóc ướt gối từng đêm khi thấy tụi nó hư. Nó không hư cũng uổng, gặp tôi tôi cũng hư nữa, sợng quá, tại biết "bà này bà chết một phát là mình ăn hết". Tôi thấy tôi cũng muốn hư nữa mà, ước gì làm cháu bà hư đã luôn. Như vậy thì tự mình giam nhốt mình. Có một chuyện xảy ra, tôi dấu địa danh nhưng ai cũng biết ông đó. Ông trúng được mấy chục triệu đô la Mỹ. Có người đến phỏng vấn ông hỏi ông sẽ làm gì với số tiền đó. Ông nói từ nhỏ đến lớn thứ nhất ông không có ngờ ông có số tiền lớn vậy. Thứ hai, ông chưa từng nghĩ đến chuyện ông có số tiền ông sẽ làm gì. Ông là người Cao Đài, cuối cùng thì ông về Việt Nam ông cất thát. Có nghĩa là cái đầu của họ nó hẹp lắm, thiếu gì chuyện để làm quý vị, bệnh viện, nhà thương, giếng nước, cầu đường, trường học, trường dạy nghề. Tôi mê cái trường dạy nghề lắm vì tôi không muốn người ta đi ăn xin. Tôi không muốn người ta ngửa tay nhận tiền trợ cấp, tiền xã hội, tiền từ thiện, tôi không có muốn. Tôi còn nghĩ đến chuyện là tại sao mình không học mô hình của một số nhà tù là tù nhân được học nghề rồi họ làm, cái tiền họ làm ra được họ giữ lại luôn. Một là nếu họ là tù chung thân họ có thể lấy cái tiền đó chuyển ra cho gia đình hoặc là họ mua một số tiện nghi cho họ ngay trong nhà tù chung thân. Hai là nếu họ có ngày ra thì khi họ đi ra họ có vốn. Thông minh quá! Thứ ba nữa là chính phủ không có nuôi miễn phí. Thông minh quá mà, mà tại sao không có xài!

Tôi thích cái đó lắm! Tôi không có muốn cho cá ăn, tôi muốn dạy người ta câu. Nhiều lắm là tôi tặng họ cái cần câu thôi, đó là nhiều lắm á nha, tôi chỉ dạy cách họ câu, đi kiếm cần, kiếm nhợ, kiếm lưỡi câu thôi, chỉ họ biết chỗ nào có cá, nhấp, dứt, kéo, lê, hót. Chứ còn mỗi ngày gửi cho nó một con, thứ nhất cá đâu mà cho, cho cả tý đũa tôi không có. Thứ hai, cho nó thì chỉ xúi cho nó hư thôi, nó ăn rồi nó nằm hả họng chờ sung rụng là chết. Có biết bao nhiêu chuyện để làm quý vị. Có nhiều người họ nói nghe nó hay mà nó dở ẹc à! Có nhiều người nói "Mệt lắm. Giúp người khổ nhiều lắm, giúp biết nhiều cho đủ", họ không làm. Có người họ nói "Nghịch! Nghịch họ phải chịu chứ cứu sao nổi. Nếu mà cứu được mấy người đó vậy là Phật đã cứu rồi", cũng khỏi làm. Cái hạng thứ ba, "Bây giờ con biết Phật pháp rồi, con lo thiên đó, cho nên mấy cái phước đó là phước luân hồi con không có làm!". Đối với tôi nó cũng là cực đoan. Các vị có biết những vị pháp sư Tam Tạng, thiền sư Miến Điện, họ lúc dạy Tam Tạng thì họ dạy, lúc dạy thiên thì họ dạy, nhưng họ vẫn dùng cái uy tín của họ để họ làm những nhà thương, xây cầu đường, quý vị có biết không? Đâu có ai kêu các vị đó vác xi măng, vác đá đâu, cứ ngồi dạy nó nhưng khi cần thiết các vị đó vẫn có một hai câu nói gửi gắm cho đời, để cho trong thiên hạ biết người bao la có những cái tên nó nhào vô nó làm. Chỉ mượn cái tiếng không mà cũng không được, tối ngày chỉ "Không, chỉ có thiên thôi!". Mà con đường mỗi ngày mình lái xe là mấy người từ thiện họ làm chứ người nào, cũng con đường của người ta mình đi được mà kêu thì hổng dám kêu là sao? Cho nên, bên Miến Điện các vị cao tăng thiên là cứ thiên, Tam Tạng là cứ Tam Tạng nhưng về xã hội người ta vẫn làm.

Và Đức Phật ngài là bậc Chí Tôn Chí Thắng Vô Thượng Điều Ngự Thiên Nhân Sư, ngài là Tứ Sanh Chi Từ Phụ, nhưng mà Ngài vẫn dạy người ta đường giải thoát cho người xuất gia, vẫn dạy cái gia đạo cho người ở ngoài đời. Đức Phật không ngừng xây dựng thế giới, chứ đâu phải Ngài chỉ dạy người ta Niết Bàn, bởi vì có cái đầu nghe tới Niết Bàn nó không có hiểu nhưng ít ra dạy nó sống làm người đàng hoàng cũng đỡ khổ cho chúng sinh. Trên đời tôi

sợ nhất là cực đoan, sợ nhất là đóng khung cái đầu của mình. Một là tu sĩ mà quá mê chuyện hành chánh xã hội là không nên. Đầu trọc lóc mà nách hai đũa côi nhi, cái đó tôi chống, kinh điển không chịu học mà chỉ ăn rồi biết con nít thôi, cái đó tôi chống. Nhưng mà tôi cũng chống những vị khư khư cho rằng tu là đóng cửa, bịt mắt, không nhìn chuyện đời, tôi cũng chống. Mà mình tùy vào cái điều kiện mình có, tùy vào giới phẩm, vị thế, địa vị của mình, mình vẫn đóng góp cho đời theo cách có thể, tốt nhất như có thể. Tôi chống những vị nhập thế quá cỡ "thợ mộc". Tôi cũng chống luôn những vị xuất thế hơi vội. Có hiểu chữ "hơi vội" không? Cuộc đời chung quanh nó khổ, mình phải là Quán Thế Âm chứ. Thay vì mình đi thờ lạy Quán Thế Âm, mình phải là Quán Thế Âm lắng nghe cuộc đời chứ. Mình giúp ích được bao nhiêu mình giúp. Thay vì thờ Quán Âm, đeo tượng Quán Âm, niệm Quán Âm, tôi năn nỉ quý vị ngay bây giờ hãy làm Quán Âm đi, lắng nghe ở đâu khổ mình biết mình giúp, đó là tu hạnh Quán Âm đó. Mà cái đó xui thay Phật tử Việt Nam không được nghe cái đó, cứ toàn là kêu đúc tượng không à, đeo tượng, đúc tượng, rồi thờ hình tượng, niệm Hồng danh trong khi cái hạnh Quán Âm thì không được học. Sẵn đây tôi nói luôn, theo Phật giáo Nam Tông, không có một Quán Âm mà có vô số Quán Âm. Bất cứ vị nào muốn thành Phật đều phải có khả năng lắng nghe tiếng réo gọi của cuộc đời thì mới thành Phật được, vì thành Phật không phải cho một mình Ngài mà cho vô lượng chúng sinh. Mà từ chỗ tinh thần Quán Âm bị hiểu sai thành là có một cá thể tên là Quán Âm. Chết chưa! Giống như con bò câu là biểu tượng cho hòa bình, mình cứ đề con bò câu ra mình thờ, có nên không? Máy con chim khác đẹp hết, chỉ treo hình bò câu thôi, chỉ nuôi bò câu thôi. Sai! Con bò câu nó mang ý nghĩa tượng trưng, đó là symbol, hoa hồng cũng là symbol, hình trái tim cũng là symbol, mình không thể lấy mấy cái symbol này mình treo nó lên coi như là toàn bộ vũ trụ, là sai, đó chỉ là symbol. Cái chữ A Di Đà rất là hay, hay vô cùng, ý nghĩa nó hay đến một tỷ lần, người không học Đạo chỉ hiểu được một trên một tỷ thôi, quý vị nghĩ có đau không? Nguyên thủy chữ A Di Đà là Amita, có nghĩa là countless, Namo Amita Buddhyanam, là con xin kính lễ vô lượng

chư Phật. Thay vì niệm "Nam Mô A Di Đà Phật" thì mình niệm là "Nam Mô Vô Lượng Phật" có phải hay không? "Amita" là vô lượng.

Mà không dám dịch vì giờ dịch ra người ta hiểu, hiểu thì nó không còn linh nữa, không còn hấp dẫn nữa, thế là đành phải để nguyên mà niệm "Nam Mô A Di Đà", để nguyên chữ âm đó thôi. Chứ cái chữ đó dịch là "Nam Mô Vô Lượng Phật", từ đó người ta mới phải thêm "Nam Mô Vô Lượng Thọ", "Nam Mô Vô Lượng Quang", tùm lum. Khi mà mình cố ý nói "Vô Lượng Thọ", "Vô Lượng Quang" là mình cố tình thu nhỏ vấn đề, lẽ ra là "Vô Lượng Chư Phật" thì hay quá. Còn đằng này mình gom lại "Vô Lượng Quang", "Vô Lượng Thọ" có nghĩa là chỉ còn một vị thôi. Mà thật ra cái "Vô Lượng Quang", "Vô Lượng Thọ" cái nghĩa rất là hay mà lại bị hiểu sai. "Vô Lượng Thọ" họ nói là sống đời đời không chết. "Vô Lượng Quang" là hào quang không có biên giới, không có ngăn ngại, không bờ mé, không giới hạn. Thật ra, trước hết "Namo Amita Buddhnam" là con xin kính lễ vô lượng chư Phật. Quá hay! Mà đã nói vô lượng là sao? Là ba đời mười phương gồm những vị đã ra đời, đang ra đời và sẽ ra đời, con lạy sạch. Và đặc biệt con lạy các vị đã ra đời để con học cái hạnh lành. Còn con lạy những vị chưa ra đời để chi? Để con có lòng tôn kính tất cả chúng sinh, để con đè cái tội của con xuống. Hay quá! Nghe kịp không? Cho nên "Nam Mô Vô Lượng Phật" là vậy. Cái thứ hai, "Vô Lượng Quang" là sao? Là chư Phật có trí tuệ không giới hạn. Nhưng không phải mình nói như vậy mình xưng tán chư Phật không là chưa có đủ. Khi mình niệm "Nam Mô Vô Lượng Quang" có ý nghĩa thế này: Trí tuệ thực sự là trí tuệ không bị đóng khung mới gọi là "Vô Lượng Quang". Khi mình niệm "Nam Mô Vô Lượng Quang" có nghĩa là con xin đánh lễ cái trí tuệ không bị đóng khung, trí tuệ không có bị lệch, không bị biên kiến. Biết biên kiến không? Cái kiểu hiểu biết extreme, một chiều. Ví như tôi là hồi giáo, tôi thông minh bằng trời, thì tôi cũng nghĩ cái gì đó không ra ngoài kinh Koran. Tôi là Bắc Tông, tôi cũng nghiên cứu kinh điển mà tôi sợ nghiên cứu kinh Nam Tông vì nghe nói cái đó là Tiểu Thừa, học

cái đó nó mất đi cái hạt giống Bồ Đề, hạt giống Phật Đạo. Mà trong khi mình không chịu bỏ công mình coi Nam Tông họ nói cái gì. Chưa gì hết nhét người ta vô cái đồng Tiểu Thừa, không dám đọc kinh của người ta, mình mắc vào cạm bẫy của Bà La Môn giáo mình không hay. Cái đó gọi là đóng khung. "Vô Lượng Quang" là gì? Khi mình niệm "Nam Mô Vô Lượng Quang" có nghĩa là con xin tu theo cái hạnh phát triển trí tuệ không biên giới, trí tuệ (...), có nghĩa là cái gì phải thì thôi chứ không tự đóng khung. Phải suy nghĩ theo cái lẽ lối này nè, tức là tôi phải lấy ông nội tôi, bà ngoại tôi là chuẩn là sai. Bởi vì cái hay, cái đẹp, cái đúng trên thế giới này nó nhiều lắm, chứ đâu thể lấy ông nội, ông ngoại tôi làm chuẩn được.

Nô lệ có hai trường hợp, một là nô lệ hành chánh, hai là nô lệ tâm thức. Nô lệ hành chánh là cái kiểu làm công cho người ta, người ta tha hồ hành hạ. Ngày xưa người ta còn dùng tiền mua mình về gọi là nô lệ hành chánh. Cái nô lệ thứ hai mới đáng sợ là nô lệ tâm thức. Tự mình khi mình sanh ra là mình đã chấp nhận một số cái vòng Kim Cô trên đầu mình. Tôi gặp các cuộc hôn nhân mà tôi ngán đó là họ được nhồi nhét là phải như vậy không được nhúc nhích. Đối với tôi đó là một thứ nô lệ. Nhiều lắm, rất là nhiều. Chúng ta có những mối quan hệ trong xã hội mà chúng ta không có khả năng cắt đứt đó là vì lý do này, vì lý do kia. Có những việc mình biết nó bậy nhưng mình không dám bác bỏ vì lý do này, lý do kia. Có những món ăn mình biết nó độc nhưng mình không dám bỏ vì lý do này, lý do kia. Giống như có nhiều người họ ăn mỳ gói rất là thường. Nó độc lắm quý vị biết không? Nói họ cái họ nói "Đi làm mà, cái đó cho nó tiện!". Nghe thì cũng có lý "Đi làm mà, cái đó cho nó tiện!", nhưng mình phải hiểu ngầm rằng cái hiểu biết về độc hại của người này nó không có nhiều lắm. Chứ nếu họ biết ăn vậy họ bị bệnh, họ bị giảm thọ, họ không dám mà vì cái biết của họ bị hạn chế cho nên họ ăn. Chứ đúng ra các vị không lẽ không có thời gian để đi tắm. Có thời gian đi tắm không? Có chứ. Trong thời gian đi tắm, người ta bắt cái nồi nước luộc Spaghetti, luộc xong để vô tủ lạnh. rồi bữa khác, trong lúc đi tắm làm cái nồi sớt

cà. Nói chung mình chuẩn bị được mà, thà mình ăn đồ hâm còn đỡ hơn là ăn mỳ gói. Tôi bày ra cho. Còn bánh mì, mình ăn bánh mì nướng được mà, cắt khoanh mình bỏ vô tủ đá, mình nghèo mà mình mua bánh mì rẻ tiền, bánh mì mềm cũ xì đó, mình cắt khoanh bỏ vô tủ đá đem ra nướng vẫn giòn như thường. Có nhiều cách để mình làm, chứ mắc cái giống gì cứ đời đời kiếp kiếp cứ đè mì gói ra làm tới. Ai khuyên mình, mình nói "Không, cái số tôi nó nghèo vậy đó nên phải ăn mấy cái đồ nghèo". Sai.

Cho nên, ở đây tôi quay lại là tinh thần của đạo Phật là phải có trí. Mình niệm "Vô Lượng Phật" hay hơn là "A Di Đà Phật". Thứ hai, niệm "Vô Lượng Quang" để thấy rằng cái trí tuệ cần thiết là cái trí tuệ không biên giới, cái học hỏi phải là không biên giới, và nhận thức không thể bị đóng khung, không thể bị nhốt tù, đó là "Vô Lượng Quang". Còn "Vô Lượng Thọ" là sao? "Vô Lượng Thọ" là cái gì là chân lý thì muôn đời không cũ kỹ. Con đánh lễ "Vô Lượng Thọ" là con đánh lễ cái sự thật ở đời, con đánh lễ Chánh Pháp. Chánh Pháp là những giá trị biên viễn, hằng hữu, vĩnh cửu, thiên thu. Còn cái gì bị biến đổi qua thời gian thì cái đó chỉ có giá trị nhất thời, giai đoạn thôi. Chư Phật muôn đời ra đời chỉ tuyên dương chân lý. Có thể tùy căn cơ, tùy hoàn cảnh của mỗi thời đại, của mỗi đối tượng mà chư Phật có cách nói hơi khác nhau một tí. Nhưng trên tinh thần, trên lý lẽ là muôn đời giống nhau. Bởi vì đó là cái lẽ thật mà, đó là chân lý. Tôi giảng cái này tôi biết có nhiều người trên thế giới đang nghe. Tôi biết nhiều người họ giận tôi, họ nói tôi bài xích. Không có phải. Tôi đề nghị họ một cái đẹp hơn mà họ không chịu. Tôi nhắc lại ba đặc điểm của một vị Bồ Tát muốn thành Phật Tổ. Một là, luôn hướng tới cái tốt hơn. Hai là, khả năng buông bỏ rất là tốt. Ba là, không có tự giam nhốt trong cái nhà ngục nào hết. Trong lúc mình nói đến nhà ngục tôi mới đem cái vụ Quán Âm hay Di Đà ra để giúp họ mà họ giận mình, thích ở tù thì thôi. Khổ vậy đó! Bữa hôm tôi đọc một cái bài báo mà tôi xót hơn là mắc cười. Một con voi to đùng, mà nó bị người ta xiềng bằng một sợi dây xích nhỏ xíu. Nó đá một cái là năm sợi cũng đứt, nhưng mà vì nó có cảm giác là nó đã bị xiềng. Chỉ khi

nào nó điên nó mới bung ra thôi, chứ còn thông thường khi nó chưa bị điên thì suốt đời nó tự giam nó với dây xiềng đó. Và chưa hết, cái thằng nài voi nó nhỏ xíu à, như con ếch vậy đó, nó cầm cái cây chọt chọt mà con voi sợ muốn chết. Thực ra cái cây đó không thể giết chết con voi được, và dây xiềng đó không nghĩa lý gì hết. Chính vì con voi nó không đủ trí khôn nên cả đời nó bị hai đó giam hãm nó. Mình cũng vậy. Mình vì tình cảm, vì cảm tình riêng tư, vì cảm xúc buồn vui, vì nhận thức, kiến thức, vì cái lỗi suy nghĩ nào đó mà nó giam mình không biết. Đau nhất là cái này: Mẹ sanh mình ra không có tù, lớn lên để cho tôn giáo, chính trị, văn hóa, kiến thức bỏ tù. Đau quá! Tôi gọi đó là những tù nhân tự nguyện. Đau quá! Mà Phật kêu mình giải thoát. Giải thoát có hai. Một là chấm dứt phiền não sanh tử. Trước đó trên con đường giải thoát con phải biết giải thoát lai rai, giải thoát từ từ từng cái nhà ngục mà nó giam con. Con phải có những giải pháp nhỏ thì con mới có giải pháp lớn. Còn đảng này không dám, cứ suy nghĩ sợ sai cái lẽ, cái lẽ phải hoặc lẽ trái mà mình đang đi. Mà chưa kể cái người này còn xui nữa, khi họ nghe giảng hoặc khi họ đọc đến đoạn đó họ thích lắm, nhưng mà về hỏi Sư phụ, Sư phụ "quạt" cho một tiếng là "Thôi con hiểu rồi. Con sai, thầy xin lỗi con đi". Rồi xong. Mà cứ như vậy. Nghe cho đã xong, nghe thấy cũng có lý, về hỏi Sư phụ, Sư phụ quạt cho một cái là xong. Tức là để Sư phụ trên đầu, thờ một cách cuồng tín, mù quáng. Không có thầy nào để mình thờ, nên nhớ!, chỉ có Đức Phật. Mà tại sao Đức Phật ngài vĩ đại vì ngài không có chủ trương bỏ tù ai. Đức Phật ngài không có chủ trương "Phải nhắm mắt tin Như Lai". Có nhớ bài kinh Kalama không? "Đừng vội tin cái điều gì chỉ vì nó là truyền thuyết, truyền kì, truyền tụng, truyền thừa, truyền khẩu. Đừng vội tin cái điều gì chỉ vì Sư phụ của mình tuyên thuyết, chỉ vì đó là một người khả kính, một người tiếng tăm". Sai. Cái đó nó không có mắc mớ gì chân lý hết. Cái người nổi tiếng họ vẫn nói bậy được. Mẹ đẻ mình ra, mẹ thương mình nhất đời nhưng không phải bất cứ điều gì mẹ nói mình cũng nhắm mắt mình tin. Cái đó đúng không? Tôi không có kêu các vị bất hiếu nha. Tôi nhấn mạnh: Tôi không hề kêu quý vị bất hiếu! Nhưng tôi chỉ nhắc một chuyện không phải điều gì mẹ

nói cũng đúng. Thí dụ như mình bị tiểu đường mà mẹ kêu "Đừng uống thuốc gì hết. Lấy lá mơ đấm uống mỗi ngày". Mà cái đó nó rất là kì. Trong khi mình biết rằng mẹ mình sanh ra mình, ơn là ơn trời biển, sao mẹ hại con được nên con tin mẹ. Sai! Tùy chuyện. Tôi tin mẹ tôi lắm nhưng có nhiều chuyện tôi không dám giao hẳn cho mẹ của tôi. Vì mẹ tôi không có phải là chuyên gia. Dầu mẹ tôi là chuyên gia tôi cũng phải nhớ là bên cạnh chuyên gia này có một trăm chuyên gia khác. Mẹ không phải là chuyên gia duy nhất. Cho dẫu mẹ là chuyên gia mẹ cũng không phải là chuyên gia duy nhất trên đời vì nếu mẹ là chuyên gia duy nhất trên đời thì bữa nay mẹ là Giáo Hoàng rồi. Cho nên, học Đạo là mình nhớ cái đầu không phải chỉ để đội nón, mà đa phần cứ dùng nó để đội nón thôi. Và nên nhớ, loài động vật cao cấp không sống theo lối mòn. Tôi chứng minh, các vị biết con ốc sên không? Nó đi theo một cái đường. rồi con chó nó đi dọc đường nó hay giở chân lên, tại sao vậy? Để nó làm dấu. Nhưng con người mình có cần không? Thứ nhất, mình đâu có đủ nước làm dấu đúng không? Thứ hai, mình có cái đầu mình không cần làm dấu. Cho nên đưa nào đi theo lối mòn là đưa đó là động vật chưa được cao lắm đúng không?! Chỉ có "Trâu quen ngõ. Chó quen đường" thôi. Con người phải biết xài cái đầu mà đa phần khoái đội nón. Tôi nói rất là nặng nên bây giờ tôi phải đi về đây.

Luân Hồi và Giải Thoát

Có một chuyện tôi rất muốn bà con biết đó là người Thái Lan họ có rất nhiều cơ hội để đi chùa và làm phước vì bên đó chư Tăng rất là đông. Và khoảng cách từ chùa này qua chùa kia rất là gần. Chùa thì gần nhau mà chư Tăng thì đông. Có một điều là do cái văn hóa, do tập tính của người Thái Lan cho nên họ có cơ hội gặp chư Tăng rất là thường, họ đi chùa gần như mỗi ngày, nhưng mà cái việc họ gặp gỡ chư Tăng chỉ để làm hai việc thôi, một là để bát cúng dường, hai là để mấy Sư tụng kinh rải nước. Người Thái họ thích cái đó lắm. Còn có mấy chùa đi xa hơn, chư Tăng chú nguyện vô mấy cái tượng Phật, để cả rỏ, họ tới họ thỉnh về, họ treo lên xe,

đeo lên người, để trong nhà đây. Họ thích như vậy đó. Nhưng mà người Miến Điện lại khác, cũng chư Tăng đông và chùa này sang chùa kia rất là gần và người Miến Điện cũng có nhiều cơ hội gặp gỡ chư Tăng nhưng mà đặc biệt ở chỗ là họ dành nhiều thời giờ để học giáo lý. Cho nên quý vị đi sang Miến Điện gặp những người quần áo lam lũ, rách rưới đi ngoài đường rất có thể họ là những hành giả trong các thiền viện mới vừa đi ra. Và người Miến Điện cái chuyện mà nghe Phật pháp là chuyện thường và nhiều mà tôi nhận xét là hạng nhất thế giới. Tôi đi vào cái chợ (...) thì cái chuyện quý vị thấy họ treo mấy cái băng rôn hình chư Tăng, thông báo là tuần tới sẽ có Pháp hội ở đâu do vị nào thuyết giảng là họ treo cái băng rôn to đùng vậy đó. Bên đây mình thấy người ta quảng cáo ca sỹ, bên đó mình thấy họ quảng cáo mấy vị cao tăng. Còn chuyện này mới rùng rợn, mấy chỗ đông đông mình nghe họ mở nhạc như Tuấn Vũ, Thanh Huyền, Tuấn Ngọc...bên đó họ mở Pháp. Trong chợ, mình vô mình nghe họ đọc kinh Pali ở trống, họ mở cho người dân nghe. Cho nên mình phải nói rằng Miến Điện là cái đất lành. Cho nên bà con qua bên đó sẽ có cơ hội nghe Pháp, nếu biết tiếng Miến Điện thì Phật pháp đầy hết à. Có lần tôi đi Kyaiktiyo là hòn đá thiêng, hòn đá có tháp thiên nhiên. Tôi tham quan cái tháp đó xong, trên đường trở về Yangon, tôi ghé vô một cái xóm núi ở lại hai hôm. Buổi sáng tôi đi bộ lên xóm núi, họ nghèo lắm quý vị, nhà của họ bằng tre và họ che lại bằng lá và bao nilon, bao ximăng, nghèo lắm. Và tôi thấy có nhiều người họ đi xuống núi, trên đầu họ đội một cái thúng, trong đó có một hai nải chuối, đu đủ, ớt, tỏi, rau sống, họ đem xuống bán ở chợ phiên, chợ nhóm. Vậy mà, trên cái xóm núi đó tôi đi ngang nhiều nhà dân tôi nghe họ mở mấy cái băng giảng Pháp, mà nghe cứ là hai bốn duyên, nhân duyên, trưởng duyên, cảnh duyên bằng tiếng Pali giữa núi sâu mà nó nghèo xơ xác vậy đó, giữa núi sâu mình nghe cái đó mình mới thấy khiếp. Mà quý vị biết cái chuyện này mới thấy ghê, cái hai mươi bốn duyên nếu quý vị học tại Thái Lan, nếu học chương trình A Tỳ Đàm chuyên sâu, quý vị phải học năm thứ bảy mới học được cái đó, còn cái này họ nghe từ nhỏ nên họ có thể hiểu. Và khi chư Tăng thuyết giảng là chư Tăng tuyên chọn để nâng cấp trình độ Phật tử.

Chứ không phải như mình là cứ sơ cơ, sơ cơ, cứ đè ba cái bồ thí, niệm Phật giảng hoài, họ đi chùa mấy chục năm các Phật tử họ không được upgrade cái trình độ. Nhưng bên đó thì không, ở những ngôi chùa như vậy họ có những cái khóa giảng, thí dụ như họ giảng về hai mươi bốn duyên họ giảng ròng rã cả tháng trời luôn như vậy. Thì hồi đó mình đi chùa mình mới có tám tuổi mình không hiểu, nhưng lâu lâu mình làm lại một khóa như vậy nữa, làm riết năm chín tuổi mình không hiểu, mười hai tuổi mình không hiểu, nhưng mà mình thuộc lòng luôn, riết nó nhào như cháo vậy đó. Tới cái lúc nào đó tự nhiên nó hiểu, vì mình thuộc rồi mình hiểu từ từ, từ từ. Có thể mình lặp lại không có hay bằng chư Tăng nhưng mình không còn lạ nữa. Và tôi nói hoài, nói hoài nó kì. Nên học giáo lý, nên có những cái khóa như thế này, tôi nói "kì" vì sợ bà con nghĩ rằng tôi dụ quý vị tổ chức để mời tôi về, không phải. Cứ học giáo lý một lúc nào đó, nó thay đổi quý vị nhiều lắm. Sẽ có một ngày quý vị thấy rằng thà nghèo mà giỏi giáo lý còn hơn giàu mà cái đầu nó đất sét không à...

Ngày hôm qua tôi nói tụt tụt tụt về khổ, lạc, buồn, vui còn nhớ không. Rồi sáng nay tôi giảng ban hành về hai chữ Thiện Ác, trước khi nói tôi còn nghi bà con hiểu hai chữ đó không tới, tôi thấy nhiều người mặt giận giận "Ý ông chê mình", mà chê thiệt. Là tại vì chữ Thiện Ác quý vị hiểu nó nghèo dữ lắm. Giờ tôi nhắc lại. Ác gồm có hai. Một là những gì bậy bạ, xấu xa, bất thiện mà mình phải bỏ đi, cái này là ác, cái này ai cũng hiểu đúng không? Nhưng mà có cái thứ hai nữa là cái sự giậm chân tại chỗ trong cái thiện, cũng bị Đức Phật gọi là ác. Nhớ nha! Nhưng mà dĩ nhiên, nhiều người khắp nơi đang nghe giảng thế nào họ cũng bực, họ nói "Tôi bồ thí, trì giới hổng lẽ tôi ác hay sao?" Thì mình phải nói thế này, trong cái so sánh thì cái đó là ác, so với cái người không tu hành thì bồ thí, trì giới là thiện, còn so với cái người cầu giải thoát thì người cầu quả nhân thiên bị coi là ác. Giống như không uống rượu là tốt, không nhậu nhẹt, đi chơi đêm là tốt nhưng trong hai cái nhóm an nhậu hồi sáng tôi nói còn nhớ không? Nhóm một, nhậu xin rồi lái xe thì nó tệ hơn cái nhóm thứ hai. Nhóm thứ hai

biết thân lắm, khi nhậu là kêu người đón trước rồi, nếu không ai đón thì taxi, uber. Nhóm hai tốt hơn nhóm một, rồi mình nghe tốt hơn mình nghĩ là chắc mình bắt chước được, nó tốt là so với cái thằng kia thôi, chứ so với cái người đem về nhà nghe kinh, nghe Pháp, đọc sách rồi vui vẻ với gia đình, đi ngủ sớm mai đi làm thì dĩ nhiên là không bằng. Chữ Ác ở đây có nghĩa là vậy đó. Cho nên Ác có hai, một là những cái xấu xa, bất thiện mình phải bỏ gồm tham lam, trộm cắp, sát sanh, si mê, sân hận,... những cái đó là ác. Nhưng mà nó có cái thứ hai cũng gọi là ác là giậm chân tại chỗ trong cái thiện. Giậm chân là sao, là chỉ biết làm phước cầu quả tái sanh trong các cõi nhân thiên, cái đó so với lý tưởng giải thoát thì nó là ác. Cái thiện cũng có hai. Cái thiện thứ nhất là những cái hạnh lành mình cần có, cần tu tập, cần trau dồi, cần sở hữu. Nhưng mà nếu cái thiện đó còn dính líu trong lý tưởng sanh tử thì nó vẫn không bằng cái thiện thứ hai. Cái thiện thứ nhất mới là cái ác thôi. Cái thiện thứ hai là lìa bỏ thiện ác. "Khi chưa biết Đạo thì ta chỉ biết trốn khổ tìm vui, biết Đạo rồi thì ta làm lành lánh dữ nhưng mà tới liễu Đạo thì thiện ác buồn vui buông hết". Mà tôi nhắc lại tại sao cả cái thiện mình cũng sợ? Bởi vì hễ còn cái thiện thì còn sanh tử. Nhưng mà bây giờ khi chưa thành Thánh mình vẫn tiếp tục hành thiện đúng không?

Nhưng mà tôi đã nói rất là nhiều lần ở tại Việt Nam có hai hạng người đi kiếm tiền. Hạng thứ nhất, kiếm tiền để mà sống sung sướng trong nước. Hạng thứ hai, kiếm tiền để định cư nước ngoài. Cái hạng kiếm tiền để sống trong nước giống như hạng người tiếp tục làm thiện để hưởng quả nhân thiên. Còn người kiếm tiền để định cư nước ngoài giống như người làm thiện để mà cầu giải thoát. Trên hình thức hai người đó kiếm tiền giống nhau không? Bà nào cũng mở quán cơm, bà nào cũng mở tiệm cà phê, bà nào cũng đi bán vé số giống nhau hết. Nhưng mà mục đích, lý tưởng của hai người khác nhau. Một người cái mộng họ làm giàu rồi sống ở Việt Nam để mà tiếp tục hái chùm khế ngọt. Còn một người thì ớn khế ngọt quá, muốn ăn apple, cho nên có bao nhiêu tiền họ ra đi để không còn ăn khế nữa. Cho nên, trên hình thức hai người đều

kiếm tiền giống nhau hết. Một người kiếm tiền để tiếp tục ở lại với quê hương, còn một người kiếm tiền để đi định cư nước ngoài. Tôi nói điều này hoàn toàn không có ý niệm kích bác, bài xích quan niệm, chính trị, lập trường, chủ trương, chính sách. Không có. Mà tôi chỉ ví dụ thôi.

Hôm qua mình đã học về Sương Khô, Buồn Vui. Sáng nay mình đã học về Thiện Ác. Chiều nay mình học về Luân Hồi và Giải Thoát. Và dĩ nhiên quý vị sẽ nói "Tôi biết rồi nói làm chi?". Y như hồi sáng vậy đó, hỏi Thiện Ác mặt ai cũng sáng rõ "Tôi biết mà, tôi biết, cái đó có gì đâu mà hay?". Không. Cái chữ Luân Hồi và Giải Thoát giờ kêu các vị nói mắc cười chết luôn. Tôi nhớ có hai thiên thần nói chuyện với nhau, nói rằng "Đức Chúa Trời không giống người bình thường. Như vậy thì có cách nào chọc cười Đức Chúa Trời không?" Anh chàng kia nói "Không. Chúa Trời khác mình. Chúa Trời không bao giờ biết cười". Anh chàng này nói "Có. Có cách chọc cười Chúa Trời. Đó là mình nói cho ông biết những cái toan tính của mình". Hiểu không? Tại sao không cười? Tại vì theo trong kinh Thánh, Chúa Trời biết trước tất cả, cho nên ông nghe mình kể cái dự tính của mình ông sẽ biết cái nào được cái nào không được. Giống như mình là ông nội, mình nghe hai đứa cháu nội bốn tuổi nó bàn âm mưu, kế hoạch, mình không có nín cười được bởi vì cái chuyện nó bốn tuổi nó làm được cái gì. Nó muốn ra khỏi nhà là ba má nó phải chở, nó muốn mua cái gì là ba má, ông nội mua mà hai đứa nó ngồi nó âm mưu, mình nghe mình nín cười không có được. Giống như có cái thằng đó lúc mùa Noel nó đứng trước tượng Chúa khấn "Chúa trên cao năm nay cho con được đôi giày có kèn, có đèn, cho con thiệt là nhiều chocolate, cho con thiệt là nhiều búp bê, gấu bông, cho con thiệt nhiều xe cộ, đồ chơi". Nó hét lớn lên. Bà má bả nói "Nói nhỏ nhỏ, Chúa nghe mà con" - " Không, con nói cho bà ngoại nghe!". Ở bên Thánh địa Mecca ở bên Hồi Giáo, mỗi năm có hàng triệu người về hành hương sẽ gặp nguyên hàng chữ Ả Rập để thế này "Thượng đế A La chí tôn toàn năng toàn tri, cái gì cũng biết cũng làm được. Cầu nguyện Ngài nhưng nhớ coi chừng móc túi". Tức là tin Ngài toàn năng cứ tin,

tin Ngài toàn tri thì cứ tin nhưng mà vẫn làm ơn coi chừng móc túi, vì một năm cả triệu đũa, hổng đũa này móc đũa kia cũng móc à. Bạn cầu cứ cầu nhưng phải coi chừng cái túi của bạn vì cái khoản móc đó không nằm trong điều khoản của Thánh A La, không nằm trong điều khoản toàn năng đó. Họ không có take care cái túi nhỏ.

Bây giờ mình định nghĩa với nhau về chữ Luân Hồi và Giải Thoát. Nếu mà tôi không nói gì hết để tự quý vị ngồi tưởng tượng thì quý vị nghĩ "chứ Luân Hồi có gì đâu lạ, tôi biết rồi!". Biết rồi, khổ lắm, nói mãi. Thực ra nó như thế này. Chữ Luân Hồi nghĩa là gì? Nó có hai nghĩa. Cái nghĩa thứ nhất, luân hồi là cái sự sanh tử, lăn lóc từ kiếp này sang kiếp khác, từ chỗ cao xuống thấp, từ thấp lên cao, từ chỗ này sang chỗ kia. Đó gọi là luân hồi vĩ mô. Tức là đi từ kiếp này sang kiếp khác, từ thân phận này sang thân phận khác, từ thấp lên cao, từ cao xuống thấp, từ chỗ này qua chỗ kia, gọi là luân hồi vĩ mô. Còn luân hồi vi mô là sao? Là trong từng khoảnh khắc, có lúc ta vui ta sống như Chư Thiên, thanh thản, nhẹ nhàng, khỏe mạnh, không bệnh gì hết, không âu lo. Còn có lúc bệnh hoạn, sân si, bực bội như khổ, như ngã quý, như A Tu La. Có không? Cho nên, mình cứ nghĩ đợi đến cái chuyện sanh làm A Tu La nó mới sân si như A Tu La. No way. Nghĩ vậy thì chết rồi! Thực ra ngay trong từng phút trong kiếp sống này mình đã sống đủ ngũ thú, lục đạo. Có lần đó một con ngựa quý nó tới thăm một vị tỳ kheo. Nó nói "Con khổ lắm. Con bị đọa. Con đói. Con khát dữ lắm!". Ngài hỏi "Con ở đây bao lâu rồi?". "Dạ, Ngài thấy mấy cây cỏ thụ xung quanh đây không? Cây nào cây nấy cả ngàn tuổi mà con đói từ ngày con chứng kiến nó còn là cái hạt. Mấy cái cây Ngài thấy ngàn tuổi đó là con chứng kiến chim ăn, tha rồi ị ra nó, rồi nó lớn lên, con chứng kiến từ đó tới bây giờ. Con khổ lắm! Con khổ lâu vậy đó. Ngài biết con nhìn nước, con khát, mà con vừa chạm vô là nó thành ra máu, có lúc nó thành ra lửa, có lúc nó thành ra dầu hắc, sên sệt sên sệt làm sao con uống. Rồi còn thức ăn, con thấy người ta cúng cho con, con ham dữ lắm. Có nhiều người họ đi ngang khu rừng này họ thấy con tóc xõa họ sợ lắm. Họ đem theo đồ họ cúng,

mà con đụng tới nó thành ra phân người, con đụng tới nó thành đất thành đá, con đụng tới nó thành gai thành góc, làm sao con ăn. Con khổ lắm!". Vị tỳ kheo trả lời thế này "Con không học Phật Pháp con không hề biết rằng con may mắn hơn rất là nhiều người mang thân nhân loại". Thì con ngạ quỷ nó nói "Con không có hiểu". Ngài nói "Con chỉ thèm ăn, thèm uống thôi đúng không?". "Dạ phải". "Còn con người thèm đủ thứ hết trơn. Nó thèm ăn, thèm uống, thèm danh, thèm lợi, thèm tình, thèm tiếng, thèm quyền". Bây giờ quý vị hiểu chưa? Tức là có những người mang thân nhân loại mà sống như ngạ quỷ là vì thèm danh, thèm lợi, thèm tình, thèm quyền, thèm tiền mà cả đời sống trong sự khao khát. Cái chuyện đó sâu lắm. Cho nên, luân hồi vĩ mô là sự lăn trôi từ kiếp này sang kiếp khác, từ thân người qua thân chó, từ thân chó qua thân heo, từ thân heo lên thân Chư Thiên. Thì cái đó gọi là luân hồi vĩ mô. Còn luân hồi vi mô là sự thay đổi của mình trong từng phút, lúc buồn, lúc vui, lúc sướng, lúc khổ, lúc thiện, lúc ác, lúc thánh thiện, lúc thì bày hầy, bê bối, thấp hèn. Cái đó gọi là luân hồi vi mô. Như vậy thì có cái gì hãnh diện khi nói mình là người trường chay, mình là người giỏi Phật Pháp, mình là người hành giả, mình là người Phật tử lâu năm, mình quen biết cao tăng? Tất cả cái đó có giá trị gì khi mà trong đời sống thường nhật mình sống đủ ngũ thú lục đạo trong từng giờ? Cứ học giáo lý ba mớ là thấy mình này nọ, rồi đi hành thiền vài khóa thấy mình ghê gớm. Thật ra cái quan trọng nhất là mình thường xuyên sống trong cảnh giới nào. Chứ còn ba cái vụ kia là ba cái nhãn hiệu, label thôi, label thì không có gì hết. Mà con người bị cái bệnh là khoái sống với nhãn hiệu. Mình đâu có là bánh, có là kẹo đâu mà sống bằng nhãn hiệu.

Cho nên, trong kinh nói: trường hợp một là vỏ ngoài hơn ruột trong, trường hợp hai là ruột trong tốt hơn vỏ ngoài, trường hợp ba là vỏ sao thì ruột vậy. Con người cũng vậy. Có người ở ngoài tốt hơn ở trong, nhìn họ quá trời đã luôn, cái nhãn hiệu họ nhiều lắm: học thức nè, Phật tử lâu năm nè, giỏi giáo lý nè, hành giả tinh tấn nè, đó là nhãn hiệu nhưng mà trong ruột nó trời ơi đất hỡi. Còn có người mình thấy họ xuề xòa như vậy nhưng khi họ lui về một mình

họ có nội dung, có nội hàm, có hàm dưỡng. Như vậy, trường hợp một là vỏ ngoài tốt hơn cái ruột trong. Trường hợp hai là cái ruột trong tốt hơn cái vỏ ngoài. Có trường hợp là trong tốt ngoài cũng tốt. Có người thì trong xấu ngoài cũng xấu. Trong kinh khẳng định rằng, trong vô lượng thế giới, vô lượng chúng sanh không hề có hạng thứ năm. Không hề có hạng thứ năm, đúng chốc bốn hạng này thôi. Vậy Phật thuộc hạng nào? Trong ngoài đều tốt (Có bà mới nói trong ngoài đều bằng xi măng kia. Khổ quá) Lên đến Phật rồi vẫn còn nằm trong bốn cái này, vậy mình có hơn Phật không? vậy mình đâu có nằm ngoài, mình là hạng ba, trong ngoài đều xấu phải không? Mình với Phật cách nhau đâu có xa, mình hạng ba, Phật là bốn, đâu có xa. Ngài là cho cái khó cho, làm cái khó làm, nhịn cái khó nhịn, đắc cái khó đắc. Còn mình cho cái khó xài, nói cái khó nghe, làm người khó ưa. Nói chung mình cách Ngài không có xa. Ngài có ba chữ khó, mình cũng có ba chữ khó mà phải không? Cho nên mình gặp tượng Phật mình không cần chào, chào làm gì, xem xem à, chào làm gì cho mệt. Nói cái này nghe nhục.

Luân hồi có hai, đó là vi mô và vĩ mô. Vĩ mô là đó giờ mình hiểu đó, từ thấp lên cao, từ cao xuống thấp, từ chỗ này qua chỗ kia. Nhưng mình quên cái luân hồi vi mô nó mới ghê. Có nghĩa là trong một giờ mình có sướng, khổ, buồn, vui, thiện, ác. Mà hễ cái nào nhiều thì mai một mình đi về chỗ giống với cái nhiều đó. Sống mà giống ngựa quý thì mai một về ngựa quý, sống mà giống A Tu La thì một về giống A Tu La. "Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã". Thủy ngân nó chỉ rấp với thủy ngân thôi. Và tôi nói không biết là bao nhiêu lần, nước có ba dạng là thể đặc, thể lỏng và thể khí. Nước ở thể lỏng luôn luôn tìm về chỗ thấp, mình có quỳ mình lạy nó, nó cũng kiếm chỗ thấp nó chui xuống. Mà nước ở thể khí mình có chửi cha nó, nó vẫn bốc lên trời. Cho nên, có những người kêu tôi tới tụng kinh, tôi biết bà này bả đang kiếm chỗ thấp bả chui xuống, cả đời không có học Đạo, cả đời không có biết tu tập gì hết, cỡ này mình tụng cỡ nào, tụng rách miệng nó cũng đi xuống vì bả là nước thể lỏng. Có những người mình biết không cần tụng cũng đi lên, bởi

vì họ tu tập, tâm tánh nhẹ nhàng lắm, họ từ bi, trí tuệ, chánh niệm thì loại đó mình không cần hộ niệm, tự động nó bốc lên trên.

Còn nhớ tôi nói mấy cách hộ niệm của Phật giáo không? Chúng sanh có nhiều hạng, ác nhiều hơn thiện, thiện nhiều hơn ác, thiện ác bằng nhau. Cái hạng thiện nhiều hơn ác không cần hộ niệm. Cái hạng thiện ác bằng nhau thì khi hộ niệm là 50-50, hên xui. Còn cái hạng ác nhiều hơn thiện thì xui nhiều hơn hên. Quý vị làm cái chuyện mà hên xui quý vị có tin không? Thường khi mình nói hên xui thì cái xui nó nhiều rồi đó. Trong đời sống lẫn trong cuộc tu, hành giả tu tập tứ Niệm Xứ cứ luôn luôn nhớ lại bốn cái pháp tỉnh giác mà tôi nói. Một, làm chuyện gì phải xem nó có lợi ích gì hay không cho cái công phu tu tập của mình (Pali). Thứ hai, (Pali) là cách làm này nó có hỗ trợ, có thuận tiện cho việc tu học hay không. Thí dụ như mình thấy kinh hành, thiền hành, walking meditation, nó có lợi cho việc tu tập nhưng ban đêm mình đi ngoài mái hiên mưa gió nó không có thích hợp, như vậy mình cũng cần có cái thứ hai. Cái thứ nhất là mình thấy cái này có lợi hay không, nhưng không phải thấy có lợi là mình muốn làm kiểu gì mình làm. Đói bụng là mình vẫn phải nấu cơm nhưng mà mình phải lựa cách nào thông minh chứ. Một cái nồi gang dày, một cái nồi nhôm mỏng, nếu chọn nấu cơm quý vị chọn cái nồi nào? Nồi gang. Rõ ràng nấu cơm là cần nhưng mình phải lựa cái nồi nào để mình nấu chứ. Rồi nước, mỗi lần mình mua một bao gạo mới mình phải nhớ cái loại gạo nào cần phải nước nhiều một chút, loại nào ít nước một chút. Tôi ăn cơm nhão hoài tôi biết, có bữa nó khô khốc, có bữa nhão, cái nồi đầu tiên là nồi thí điểm. Ngay cả chuyện nấu cơm cũng phải thuận tiện.

Cái thứ ba (Pali), là luôn phải biết rõ cái việc mình sắp làm nó có đang đưa mình ra khỏi cảnh giới của chánh niệm không. Thí dụ như đang tu, người ta rủ đi nghe Pháp, đi chùa, làm từ thiện, thì mình phải coi cái này nó có đưa mình ra khỏi cảnh giới mà mình đang chánh niệm không. Cái chuyện đó có lợi thiệt, xe đưa đón tại chỗ luôn, thuận tiện đó nhưng nó bị kẹt cái thứ ba, nó đang đưa mình ra khỏi cảnh giới tu tập tỉnh giác.

Khi hành giả ngồi thiền hành giả phải để ý bốn cái tỉnh giác. Một là công phu này nó có lợi ích gì hay không. Thứ hai là cách làm việc của mình có thuận lợi không. Cái công việc này nó có đưa mình ra khỏi cảnh giới chánh niệm không. Hãy nhớ rằng từng giây phút tu tập là danh sắc tu tập chứ không phải ai đó đang tu tập. Và phải ghi câu này "Chỉ có sự khổ chứ không có người bị khổ. Chỉ có nguyên nhân sanh khổ chứ không có ai tạo khổ. Chỉ có cứu cánh thoát khổ chứ không có người thoát khổ. Chỉ có con đường hành trì thoát khổ chứ không có người nào hành trì con đường đó". Có nghĩa là mỗi lần quý vị tu hành chỉ có chánh niệm và trí tuệ làm việc chứ không có "Tôi đang có chánh niệm", sai, sai rồi. Không có "Tôi đang có chánh niệm" mà chỉ ghi nhận "Chánh niệm đang có mặt. Từ tâm đang có mặt. Tâm tham đang có mặt. Tâm sân đang có mặt. Con đau đang có mặt. Sự thoải mái đang có mặt", chỉ vậy thôi. Bây giờ nghe rất là kì, mai này bị trọng bệnh mới cảm ơn tôi. Ghi nhận "Sự sợ hãi đang có mặt" nó tốt hơn là "Tôi đang sợ hãi". Nhớ cái này. Sống chết phải nhớ cái này. Đau quá, chỉ biết rằng "Con đau đang có mặt" thôi. Siêu hơn nữa là "Con đau vừa biến mất". Chánh niệm mình mà nó dày dặn thì lúc đó mình sẽ thấy rằng mọi cái mình ghi nhận được nó "vừa biến mất" chứ không phải "đang có mặt" nữa. Tôi nhắc lại tất cả những gì thuộc về Tâm Pháp, khi ta ghi nhận được nó thì nó đã "vừa biến mất" chứ không phải là "đang có mặt". Thí dụ, tôi đang bực mình, tôi biết rằng cái sự bực mình nó vừa biến mất. Vì sao? Vì cái tâm bực mình được ghi nhận thì lúc đó nó đã nhường chỗ cho chánh niệm rồi. Cái đó là nói rất ráo, còn cách nói thế gian là mình nói rằng sống trong hiện tại, mình tâm sân mình biết mình tâm sân. Đó là cách nói phổ thông dành cho người không biết giáo lý. Những người biết giáo lý thì phải hiểu rằng khi ta nhận diện được tâm tham, nhận diện được tâm sân thì ngay lúc đó nó vừa biến mất, bởi vì nó vừa biến mất nó mới nhường chỗ cho cái chánh niệm ghi nhận nó. Không bao giờ hai cái tâm thiện, ác nó cùng có mặt một lúc. Hai tâm thiện không cùng có mặt thì làm gì có hai tâm thiện, ác cùng có mặt. Hiểu không? Phải nhớ cái này. Một đoàn tàu chạy trên đường ray, trong từng khoảng khác trên mỗi đường ray chỉ có một toa chứ

không có hai toa. Hai đường ray thì được, chứ trên một đường ray thì phải có toa trước toa sau. Bây giờ hiểu chưa? Mình học về luân hồi phải học kỹ như vậy đó. Tức là đang trong cuộc sống, đang trong lúc tu tập thiền định, ngay trong cuộc sống này luôn luôn nhớ như vậy, nhớ rằng "Ta đang có mặt trong một cuộc luân hồi vi mô". Và cái này mới ghê "Luân hồi vi mô là mở đường, là nền tảng cho luân hồi vĩ mô". Luân hồi vĩ mô là đầu thai kiếp này qua kiếp kia. Luân hồi vi mô là sự chuyển đổi từ buồn, vui, sướng, khổ, thiện, ác trong từng phút. Chính cái luân hồi vi mô nó mới tạo ra luân hồi vĩ mô. Và ai là người nhận ra cái đó? Người chánh niệm. Cứ đọc câu thần chú "Ta sống nhiều với cái gì thì ta sẽ đi với cái đó". Và nói như vậy thì cái chuyện cầu an, cầu siêu có cần thiết hay không thì tự quý vị hiểu rồi. Cái vi mô của quý vị mà dỏm quá nó mới cần cầu siêu. Mà nói vậy thôi chứ cầu sao nổi mà cầu. Bởi vì nếu nói rằng nhờ cầu mà cứu được người cà chớn thì mình tha hồ cà chớn. Cứ ngáp ngáp rồi mời Tăng Ni tới quất cho một châu rồi nó siêu tới đâu luôn, đúng không? Rất tiếc chuyện đó không được. Nói rằng nhờ Tăng Ni cầu mà siêu được thì cõi trời chắc dành cho mấy tay nhà giàu không, phải không? Ở xa thì xa, quý vị mua cho tôi vé first class với 10.000 trong bao thơ, tôi hứa tôi tới tưng. Như vậy thì rẻ quá, cái vé lê cõi trời có 12.000 đồng bạc à, cõi trời mà nó rẻ như cải bẹ xanh vậy. Nhưng mà rất tiếc, cõi lành không thể mua bằng tiền. Một bà cụ bán vé số vẫn có cơ hội sanh thiên nhiều hơn cái ông tỷ phú, nếu mà bà có tu tập. Nhớ nha!

Câu chuyện này tôi kể rồi. Có một ông hành giả hỏi vị thiền sư "Có cách nào thu gọn Phật pháp trong một câu nói không?". Vị thiền sư mới lấy một cây que vạch một đường dưới đất, rồi hỏi "Đường vạch này dài hay ngắn?". Ông hành giả nói "Thưa Ngài, nói không được, bởi vì muốn nói dài hay ngắn mình phải so với cái gì đó". Thiền sư mới nói "Đó, Phật pháp là gom trong đó đó". Tại sao Phật pháp gom trong câu đó? Là vì mình có so sánh nên mình mới ghét cái này thích cái kia. Vì mình có thích ghét mình mới làm các việc thiện ác. Quý vị có phân biệt được cái mịn với cái nhám không? Chính vì có phân biệt mịn nhám nên mình mới thích mịn, không

thích nhám, đúng không? Chứ nếu từ nhỏ đến lớn quý vị chỉ có xài một thứ thôi thì quý vị đâu có phân biệt. Tôi biết có nhiều người họ xài áo ấm, polyester nó khác, đồ ấm bằng len nó khác, bằng cashmere nó khác, bằng angora nó khác. Mình có xài mình mới biết cashmere nó khác len. Rồi từ đó mình mới khoái cái cashmere. Tại sao mình có thích có ghét? Tại sao tôi ghét cái bà này? Một là bà đã làm những cái chuyện chống lại lợi ích của tôi, cách hành động của bà không giống với cách hành động của những người thương tôi. Tôi phải có "so sánh" trong đó. Có trường hợp còn vô duyên nữa, tôi ghét cái cô này vì cô giống người tôi ghét. Rồi có trường hợp vợ chết rồi đi kiếm cái bà khác phải giống vợ mình. Chưa hết có người đi kiếm vợ vì cô đó có nét giống má người đó nữa. Có cái ông đó có thằng con trai, "Ba, con mới có nhỏ bạn gái dễ thương lắm, tính dẫn về cho ba coi", ông hỏi "Tính tình sao?" - "Dạ, từ mặt mũi đến tính tình y như má vậy đó" - "Trời ơi, một mình tao ngu đủ rồi, đừng có ngu double thế hệ con!". Đời sống này nó là một sự so sánh, hiểu không? Tại sao thích ăn cay, là vì cái cay nó ngon hơn cái không cay. Tại sao sợ cay, là vì cái không cay nó ngon hơn cái cay. Tại sao có những món mình phải ăn nóng là vì ăn nóng nó ngon hơn không nóng. Có nhiều món là mình phải ăn lạnh nó ngon hơn không lạnh. Như trưa hè mình ăn chén chè đậu xanh ấm ấm nó không ngon bằng chén chè đậu xanh mà có đá. Cho nên có nhiều lúc lạnh nó ngon hơn không lạnh. Có nhiều lúc nóng nó ngon hơn không nóng. Có nghĩa là ghét và thích nó đều đi ra từ so sánh. Từ có so sánh mới có thích ghét. Từ có thích ghét nên người ta mới có trốn ghét tìm thích. Và có nhiều con đường trốn ghét tìm thích. Con đường thứ nhất là thiện ác bất chấp. Con đường thứ hai là làm lạnh lánh dữ, để chi, để kiếm được cái thích và né được cái ghét. Như vậy toàn bộ Phật pháp nằm trong đường vạch đó đúng không?

Tôi đang nói luân hồi mà sao tôi móc ra cái vụ đó? Luân hồi là thấp lên cao, từ cao xuống thấp. Thế nào là cao và thấp? Hiểu không? Hồi đó tôi không có giới, bây giờ tôi giữ ngũ giới, như vậy là tôi đang từ thấp lên cao. Nhưng mà tới đó đủ chưa? Chưa, còn

phải một tháng tám ngày giới nữa. Nhưng mà đủ chưa? Chưa, làm sao mà một năm ba tháng an cư của chư Tăng là ba tháng mình Bát Quan luôn. Mà như vậy đủ chưa? Chưa, nếu mà Bát Quan luôn thì càng tốt. Như vậy cái cao và thấp ở đây là sao?

Bây giờ hiểu rồi, tức là ngũ giới chỉ hơn người không có giới nhưng nó vẫn thua bát giới. Bát giới một tháng tám kì nó thua một năm ngoài tám ngày một tháng, còn cộng thêm ba tháng an cư nữa. Nhưng như vậy cũng chưa đủ, một năm phải sáu tháng, chín tháng, một năm. Và tôi cũng nói luôn, dĩ nhiên so với ăn chay, cái bát quan khó hơn. Vì sao? Vì ăn chay có quen còn bát quan khó quen. Nếu ăn chay ròn rã ba năm là quý vị giống như mấy bà có bầu, nó tanh cơm tanh cá. Nếu đổi qua Đạo khác không cần ăn chay quý vị cũng ăn chay bởi vì nó tanh lắm. Nhưng mà giữ giới nó không có như vậy. Nhiều người họ giữ giới lâu ngày nó quen nhưng số người quen đó ít hơn là số người giữ giới mà phải gồng, phải ráng. Hồi đó giờ do mình giữ giới mình không có coi phim, nghe nhạc. Một lúc nào đó mình không còn giữ giới mình quay lại với phim nhạc rất là dễ. Có những bộ phim mình không thích nhưng có những bộ phim hay mình vẫn coi. Tôi nhắc lại, người giữ bát quan muốn xả bỏ bát quan nó dễ hơn là người ăn chay mà bỏ cái ăn chay. Ở đây tôi đang nói ăn chay mà ăn ròn rã đó, chứ còn một tháng cứ rằm mua chao về nấu vịt thì cái đó tôi không nói, tôi nói ăn chay miên mật, tinh ròn đó thì coi như là ăn chay riết nó quen. Mà khi nó quen rồi nó không còn ý nghĩa tâm linh nữa. Thấy thì hay lắm nhưng chính người ăn chay phải hiểu rằng ăn chay riết nó quen, lúc đó nó thuộc về vấn đề sinh lý rồi chứ không còn tâm lý nữa vì cơ thể mình nó quen, nó không quen nạp cái khác vô nữa. Nhưng giữ giới thì nó khác, giữ giới mình phải liên tục phấn đấu, đấu tranh với bản thân để mình giữ tròn tám giới. Và sẵn ở đây tôi nói luôn một chuyện vô cùng, vô cùng quan trọng đó là, tôi nói từng chữ từng chữ cho những cụ gần xuống lỗ "Không phạm giới chưa chắc là giữ giới". Câu này đúng hay sai? Vì sao? Vì trong một cái cám dỗ, đứng trước một thử thách mà anh không phạm, cái đó mới gọi là giữ giới, giữ giới nó phải là intentionally, nó phải là một

sự cô ý. Chứ tự nhiên cô này sáng giờ cô ở nhà may vá cô đâu có cơ hội sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, ca vũ nhạc kịch, phấn son, nữ trang, mỹ phẩm, sáng giờ cô ngồi ở nhà mặc áo lá ngồi may vá, đâu có điều kiện phạm giới đúng không? Như vậy nói cô đang giữ giới được không? Rồi mấy người bị bại liệt, coma là giữ giới đúng không? Họ đâu có phạm nữa. Rồi mấy đứa nằm ngửa bú bình nó đâu có phạm đâu, vậy nó đang giữ giới đúng không? Why? Bây giờ mới hiểu là "Không phạm giới chưa chắc là giữ giới". Cho nên cái kiểu cạo đầu rồi mặc áo tu nữ, cắt cái am, thờ tượng Phật rồi tự nghĩ mình là tu nữ, mình là người bát giới. Sai.

Phải thường xuyên sống trong chánh niệm, biết đây là tham, là sân, là si, là ác, phải đấu tranh với mình, phải quán chiếu mình liên tục thì lúc đó mới gọi là người giữ giới. Mai chiều đứng trước một cái cám dỗ mà không có vượt rào mới gọi là giữ giới. Ví dụ, kiến nhiều quá, một phát một là chết sạch nhưng ta không giết. Ta tìm cách thương lượng, hòa giải dân tộc, chỉ bôi cái thuốc ngừa kiến, ngừa gián từ xa, còn em nào đang sống là cứ để cho nó sống. Đó mới là giữ giới. Đang nằm muỗi nó chích, quất một phát là nó đi rồi, nhưng tìm cách giải quyết nó, chịu khó chịu cực, không giết là không giết, đó mới là giữ giới. Chiều nghe chiên xào vẫn gồng chịu đựng, chừng nào không nổi thì mới order pizza. Còn đằng này, phe phe, tự nhiên ngồi chung bông thêu thùa, may vá mà nói giữ giới thì không đúng. Tôi đã gặp trường hợp này nhiều lắm, cho phép tôi nói luôn, có rất nhiều vị tu sĩ họ hiểu làm cái đó. Ngày hai buổi công phu, ra quét lá, vô mặc y mặc áo, kiếm chỗ nằm ngáp ngáp, mệt thì ngủ một chút, rồi trưa chiều dậy coi một hai trang sách vậy đó, đời tu nó cứ trôi qua vô vị, tẻ nhạt, nhàm chán, nghĩ vậy là tu. Con lạy bố, bố hiểu sai rồi. Nằm yên không làm bậy mà cái đầu nó vẫn tầm bậy, vẫn là wrong way. Mà cứ hiểu lầm mặc cái áo y vô, làm cái đầu cho bóng là tu. Sai. Cho nên, Phật pháp nằm ở chữ so sánh, làm sao không còn so sánh nữa, không còn thích không còn ghét mới là tu. Làm sao đứng trước cám dỗ, thử thách mà vẫn tu được, cái đó mới gọi là tu.

Nói đến luân hồi thì phải nói đến cái thấp cái cao. Cứ quần quanh trong định mức căn bản của cái thiện thì nó sẽ rơi vào cái ác, nó phải vượt lên trên. Thuyền đi trên sông là phải đi về phía trước chứ không có chiếc thuyền nào ở yên một chỗ. Mỹ có một câu "Thuyền nằm trong bến cảng thì an toàn hơn ra khơi nhưng sự an toàn ấy không phải là lý do để người ta đóng thuyền", đóng xong để trong cạn cho nó an toàn... Luân hồi hiểu theo nghĩa rộng là từ trạng thái này sang trạng thái khác, từ tình trạng này sang tình trạng khác nhưng ta phải luôn luôn nhớ rằng ta có phải đang đi lên, đang đi về phía trước hay không, hay là ta đang thụt lùi hoặc là ta đang chìm xuống, đang đi ngược trở vô. Bởi vì cái nào cũng luân hồi hết. Luân hồi có nhiều cách. Luân hồi ở đây là sự lẩn quẩn của cao thấp và sự cao thấp ở đây là sao, là phải có một cái điểm tựa. Tu là vượt ngoài sự so sánh nhưng phải biết nhìn lại cái cũ để tìm lên cái mới. Mình không có phân biệt để mà bất thiện nhưng mà ta phải biết cao thấp để mà hành động tốt hơn. Bây giờ tôi hỏi thế này trong đời sống có những lúc mình phải phân biệt, có những lúc không cần phân biệt đúng không? Ví dụ trong chuyện ăn uống, mình đơn giản ăn cái gì cũng được, ngon dở mình cũng ăn được hết. Cái đó tốt hay xấu? Nhưng mà mình không phân biệt được đồ độc hay không độc là tốt hay xấu? Đối với mọi người ai mình cũng không phân biệt, già trẻ đẹp xấu, Mỹ đen, Mỹ trắng, da vàng, ai mình cũng tốt hết. Cái đó nên không? Nhưng mà trong giao thiệp mình có nên biết người nào tốt người nào xấu để mình tránh không? Cần chứ. Thương thì ai mình cũng thương nhưng mà để thân cận, gần gũi thì mình phải chọn lọc. Cho nên, ăn uống ngon dở thì mình không cần phải phân biệt, nhưng mà đồ độc và đồ lành hình như phải phân biệt. Cho nên, tu là không cần phân biệt, nói mà không giải thích là sai. Trường hợp nào không cần phân biệt, trường hợp nào phải phân biệt. Bởi vì trong thiện pháp nó có một cái gọi là trí tuệ. Trí tuệ có tên gọi là Trạch pháp. Trạch pháp là gì? Trạch pháp là khả năng discrimination, tách bạch, rạch ròi nhưng mà tách bạch để chi? Để chọn cái nào rồi đi lên và đi ra, chứ không phải chọn để rồi thích và ghét. Ai tôi cũng thương, giúp được ai tôi giúp, lúc tôi thương, lúc tôi giúp tôi không có phân biệt là người

tốt người xấu nhưng mà lúc chọn người làm thầy, làm bạn thì bắt buộc tôi có phân biệt chứ. Đối với tất cả mọi người đàn ông mình đều phải lịch sự hết nhưng chọn một thằng về làm chồng thì không phải thằng nào mình cũng vót đúng không? Có đúng không? Một người con gái chưa chồng có nên lịch sự với tất cả đàn ông không? Hay là lịch sự lựa chọn đối tượng? Phải lịch sự chứ nhưng phải có sự lựa chọn cái thằng mà mình lấy. Cho nên, người tu thương yêu chúng sanh, ai mình cũng thương hết, ai mình cũng giúp đỡ hết nhưng để chọn bạn chọn thầy thì chuyện đó rất cần thiết. Nhớ nha. Mình nói về chữ luân hồi thì nhớ rằng thiện là cái phải làm nhưng thiện đó là cái thiện đi ra hay đi vào, thiện đi lên hay đi xuống, bởi trên cái thiện nó còn có cái chí thiện. Cái thiện nào nó còn ẩn dấu một cái lối mòn để quay về cái ác thì cái thiện đó là cái thiện phải bỏ. Thế nào là cái thiện còn ẩn dấu lối mòn? Làm thiện là vì cầu danh cầu lợi, cầu quả nhân thiên, thì cái thiện đó là cái thiện ẩn dấu lối mòn trở về cõi ác. Chỉ có cái thiện mà hướng đến chấm dứt sanh tử thì cái thiện đó mới được gọi là chí thiện.

Giờ nói qua chữ Giải Thoát. Tôi vẫn quay lại cái thí dụ hồi nãy, Phật giáo nằm trong cái đường vạch của vị thiên sư hồi nãy. Ngài hỏi "Đường vạch này dài hay ngắn?". Ông kia nói "Dạ, đâu có nói được, phải có điểm dựa chứ". Thiên sư nói "Đó, Phật pháp là như vậy đó". Ông nghe ông ngộ liền. Giải thoát có nhiều cấp độ: Ra khỏi cái khổ là giải thoát; Ra khỏi cái ác là giải thoát. Hoặc là ghi chuyên môn hơn: Ra khỏi quả xấu là giải thoát và ra khỏi nhân xấu cũng là giải thoát. Ghi vậy cho nó rõ ráo. Ra khỏi quả xấu là sao? Bây giờ tôi bị bệnh tôi uống thuốc, tôi kiêng khem, để tôi hết bệnh thì đó là giải thoát. Tôi vào tù mà người thân của tôi không biết thế nào mà họ đem tôi ra được thì đó có phải giải thoát không? Tôi bị xiềng xích, giam nhốt mà giờ đem tôi ra ngoài thì cái đó có phải giải thoát không? Như vậy cái giải thoát đó được gọi là ra khỏi cái quả xấu. Tôi thoát nợ có phải giải thoát không? Hết bệnh? Ra tù? Hết tai tiếng? Hết nợ hoặc là thoát khỏi xiềng xích, ra khỏi được một cái tình trạng khó chịu, khó xử cũng gọi là giải thoát. Tất cả những điều đó được gọi chung là ra khỏi quả xấu. Còn ra khỏi nhân

xấu là sao? Là tôi không còn bị sống trong cái tham, cái sân, cái si. Mấy nay tôi giận cái cô này lắm, mà hôm nay bằng cách nào đó tôi không còn giận cô nữa, như vậy có gọi là giải thoát không? Như vậy cái giải thoát đó là giải thoát ra khỏi nhân xấu, vì tham sân nó là nhân, đau khổ là quả. Bậy giải thoát có hai trường hợp: ra khỏi nhân xấu và ra khỏi quả xấu. Nhưng không phải nó dừng lại ở đó. Giải thoát nhân xấu nó lại có nhiều trường hợp. Quả xấu là những cái được tạo từ nhân xấu quá khứ. Tất cả những gì làm mình khó chịu về thân về tâm kiếp này được gọi là quả xấu. Mà mình ra khỏi cái đó được gọi là giải thoát. Kiểu giải thoát thứ hai là mình đang đắm đuối, đê mê một cái gì đó mà giờ mình buông được nó. Các vị có thấy đó là giải thoát không? Các vị có từng yêu ai đắm đuối mà các vị buông được họ, quên được họ, các vị có thấy đó là giải thoát không? Quên được một cái người nào đó thì khó lắm. Oán giận cũng vậy. Đã què thì khó què, mà đã què vẫn còn què. Nhiều khi mình quên được một cái giận, quên được một người mình thương, quý vị phải lay tạ trời đất. Tôi có nghe một câu nói rất buồn cười và phũ phàng thế này. Có ông đó khi ông gặp lại người xưa, ông nói tại sao ngày xưa ông có thể khổ vì người đó, may mà ông không lấy họ. Đối với tôi đó cũng là cái giải thoát. Cách đây ba năm tôi có dịp gặp lại một người Phật tử cũ mà hồi tôi mười bốn, mười lăm tuổi tôi thương họ lắm, họ nhỏ hơn tôi một tuổi. Làm thầy chùa mà thương người ta. Cách đây ba năm tôi gặp lại, năm tôi bốn mươi bảy tuổi, cô mập ú và xấu quắt. Tôi giật mình, tôi mới nghĩ trong bụng, thì ra chữ "chung thủy" vốn dĩ không nên có trong đời. Hoa ở khắp nơi, tại sao mình chết đi trong một đóa hoa sớm nở tối tàn. Đối với người đời câu này nghe hơi dã man, nhưng đối với người tu điều đó phải luôn luôn tâm niệm. Cho nên, nhiều khi thoát ra khỏi cái gì đó là giải thoát. Như ông Napoleon ông có nói một câu rất là hay "Trong chiến trường, thương trường, chính trường, kẻ bỏ chạy là người thất bại. Nhưng trong tình trường kẻ bỏ chạy là người chiến thắng. Có nhiều lúc bỏ chạy lại là cái hay. Như vậy giải khỏi quả xấu là ra khỏi cái đau khổ, khó chịu mà nó được tạo ra bởi nghiệp quá khứ. Còn giải thoát khỏi nhân xấu là tránh được cái phiền não nào đó, lìa bỏ được cái mà

một thời mình yêu mê, lia bỏ được cơn giận, lia bỏ được sự hiểu lầm. Từ đó giờ nhiều năm mình khó chịu, mình hiểu lầm một người nào đó, mà giờ mình tháo gỡ được sự oan trái, sự hiểu lầm, tháo gỡ được sự ngộ nhận, có thấy đó là sự giải thoát không?

Đó là định nghĩa tổng quát. Giải thoát có hai là giải thoát nhân và giải thoát quả. Mà cái câu này mới quan trọng "Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả". Cho nên, đối với bậc thiện trí, giải thoát khỏi cái đau khổ bởi quả xấu nó không quan trọng bằng giải thoát khỏi nhân xấu. Có những người tu hành, hết bệnh không đáng mừng bằng thấy mình giảm được tâm tham, tâm sân. Hồi trước đây mình không có khả năng ngồi thiền, mình không có khả năng sống chánh niệm trong một ngày, không có khả năng ngồi thiền trong một giờ, hai giờ. Nhưng bây giờ mình có khả năng đó. Cái đó nó đáng mừng hơn là mình giàu hơn xưa, đẹp hơn xưa, sống sung sướng hơn xưa. Cái đáng mừng là mình có những thành tựu về thiện pháp. Cái đó mới đáng mừng. Nhớ nha. Đối với Bồ Tát, Bồ Tát sợ nhân chứ không sợ quả. Trong hai cách giải thoát, cái giải thoát khỏi quả xấu không có đáng trọng bằng cái giải thoát khỏi nhân xấu. Giải thoát khỏi quả xấu là tránh được những cái đau khổ, nó không có đáng mừng bằng mình tránh được cái bất thiện. Như vậy thì cái giải thoát thứ nhất là cái giải thoát ra khỏi đau khổ trước mắt nó không bằng giải thoát ra khỏi nguyên nhân đau khổ. Giống như một ông vua bên Tàu, hồi xưa bị bệnh, có thầy thuốc vô ổng chữa, ổng nói "Có nhiều cách chữa bệnh cho Ngài. Chữa bằng cách Đế Đạo, Bá Đạo và Vương Đạo. Ngài muốn chữa bằng cách nào?". Mà trước khi có cái chuyện đó là ông vua này ổng tính đem quân xâm chiếm nước láng giềng kế bên. Vì muốn đem quân xâm chiếm người ta nên ông vua này ổng tính riết mà ổng ngac bệnh luôn. Lúc đó ổng mời tất cả những vị danh y trên toàn quốc tới chữa, ông này đến ông khác, tới tay ông này ổng bắt mạch cho vua cho vui, xong rồi ổng nói "Bây giờ có ba cách chữa bệnh cho Ngài, Đế Đạo, Bá Đạo, Vương Đạo, Ngài dùng cách nào?" Cách Bá Đạo là đau đâu chử đó nhưng mà không dứt gốc, nghĩa là cho uống thuốc giảm đau. Còn Vương Đạo có nghĩa là cho nó dứt cái bệnh đó luôn nhưng

mà không chắc lá nó có tái phát hay không. Chữa bằng Đế Đạo là chữa cái bệnh trước mắt cũng ngừa luôn cái sau này. "Ngài chọn cái nào?" - "Hỏi gì kì, dĩ nhiên ta chọn cái Đế Đạo rồi" - "Thần thì không biết gì hết. Thần chỉ biết chữa bệnh thôi, cho nên thần chỉ xin nói với Bộ Hạ chuyện chữa bệnh thôi. Chữa bệnh cũng giống như chuyện chính trị vậy. Có nhiều chuyện mình muốn giải quyết tức thời, mình không nghĩ đến hậu quả về sau, cái đó gọi là Bá Đạo" - "Ta hiểu rồi, người đến đây không phải để chữa bệnh mà kêu ta đừng có đi đánh người ta đúng không?" - "Dạ, tùy hiểu!". Thực ra ông đến chữa bệnh vui vui mà ông chữa ngay gốc luôn. Đây là lý do vì đâu Bồ Tát sợ nhân mà chúng sanh sợ quả. Chúng sanh nó sống cà chớn như vậy đó mà nó lại sợ bệnh mới ghê chứ. Sợ bệnh, sợ sanh ly tử biệt, sợ tai tiếng, sợ chết yểu, sợ nghèo, sợ xấu ... mà nó toàn tạo mấy cái nhân để bị cái đó không. Còn Bồ Tát lại khác. Bồ Tát dầu có đẹp, có giàu, dầu có được tình cảm, quyền lực, tiếng tăm Bồ Tát không màng. Nhưng trong đời sống Bồ Tát tạo toàn cái nhân lành để được mấy cái đó không à. Tức là Bồ Tát chỉ quan tâm đến nhân lành mà không màng đến quả lành. Còn kẻ tào lao khoái quả lành mà tạo toàn nhân xấu không à. Chon nên rất nhiều người muốn đẹp mà họ toàn tạo nhân xấu không. Là sao? Sân hận nhiều quá, ganh tỵ nhiều quá, tỵ hiềm nhiều quá, toan tính, nhỏ mọn nhiều quá, đời sau sinh ra khó đẹp. (Đừng nhìn tôi, lúc đó tôi không có nguyện đẹp thôi!). Cho nên, nhớ giải thoát có hai, giải thoát thứ nhất là tránh được cái gì làm cho mình đau khổ nhưng nó không có bằng tránh được con đường dẫn đến đau khổ. Và trong cái giải thoát nhân xấu có nhiều cấp. Cấp một, giải thoát nhân xấu bằng cách lìa Thập Ác, tu Thập Thiện. Đó là cách giải thoát thứ nhất. Cách giải thoát này giúp ta lìa bốn đường đọa. Trường hợp thứ hai, tu tập Thiên Sắc Giới để lìa khỏi nhân thiên dục giới. Cái thứ ba, tu tập Thiên Vô Sắc để lìa bỏ Thiên Sắc Giới. Ba cái này nó thuộc về cái thiện thứ nhất. Thiện có hai, một chỉ là sự lìa ác thôi, thứ hai là lìa cả thiện ác. Ba cái này nó thuộc về thiện một. Cách thứ tư là tu tập Tuệ Quán để lìa bỏ tham ái trong ba cõi, đây mới là chánh giải thoát. Cái cách giải thoát đầu được gọi là Tà Giải Thoát. Con đường dẫn đến Tà Giải Thoát là Bát Tà Đạo: tà

kiến, tà tư duy, từ ngữ, nói gọn đi là "tà tà". Nói chung những người tu "tà tà" là nó dính vô tà đạo hết.

Tà kiến là "tà" gì? Tà kiến gồm ba thường kiến và ba đoạn kiến. Ba thường kiến là tin có một "cái tôi" vĩnh cửu, tin có một Đấng Chí Tôn sáng tạo muôn loài, tin có một cảnh giới vĩnh hằng, ba cái này gọi là thường kiến. Tin có một "cái tôi" vĩnh cửu là có một thằng Tèo, má nó đẻ ra, rồi thôi nôi, có thằng Tèo tám tuổi, có thằng Tèo mười lăm, có thằng Tèo hai mươi, bốn mươi, chín chục tuổi, rồi đấm ma thằng Tèo. Là sai, không hề có một thằng Tèo nào sống lâu dữ thần như vậy. Trong kinh Đức Phật dạy rằng mọi người chỉ tồn tại trong từng phút, cái sau cái trước tiếp nối nhau như mình thấy một ngọn lửa. Các vị không học vật lý, các vị tưởng có một ngọn lửa, nhưng thật ra ngọn lửa chính là một cái process tiêu thụ năng lượng, chứ không có gì là một hết. Cho nên, hồi mình chưa biết Đạo mình thấy cuộc đời mình là "line", biết Đạo rồi mình thấy nó là từng cái "spot", khi hành Đạo rồi mình chỉ thấy nó là từng cái "dot", chấm chấm chấm. Mà khi bạn thấy mình là mấy cái chấm thì người ta có chửi cha mình, mình không giận. Còn thấy mình là "spot" thì cũng còn giận chút đỉnh. Còn thấy mình là đường thẳng năm chục tuổi, ba chục tuổi là mình chém cả họ luôn. Tin có một "cái tôi", tin có một cảnh giới vĩnh hằng, tin có một Đấng Chí Tôn bất tử, thí dụ Chúa Trời, Thánh Ala, bla, bla, bla, đó là ba cái thường kiến. Nếu mình không biết Đạo mình có mắc vào ba cái này không? Đừng có lắc. Có chứ. Mình cứ tưởng có một bà tên là Liên, hồi đó là sáu tuổi, tám tuổi, mười lăm tuổi, hai mươi tuổi, có chồng, đẻ con, đi Mỹ, con tốt nghiệp Đại học và quay lại lo cho má. Mà thực ra không hề có bà nào sống lâu dữ thần như vậy, bà chết trong từng phút. Đó là ba thường kiến. Còn ba đoạn kiến là gì? Là Vô hành kiến: phủ nhận thiện ác. Vô nhân kiến: cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có. Vô hữu kiến: phủ nhận toàn bộ những gì mình không chứng minh, không thấy được. Ba cái này là ba cái đoạn kiến. Vô hành kiến là thích gì làm nấy chứ không có vụ thiện ác báo ứng. Tiếng Phạn gọi là (Pali). Vô nhân kiến là (Pali), tức là cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có, thay vì mình phải hiểu rằng

mọi thứ do các duyên mà có. Còn đấng này mình nói "Tự ông trời ông sanh nó vậy đó!", là không được, đó là tà kiến. Cái thứ ba là Vô hữu kiến (Pali), cái gì mình không chứng minh được, không thấy được, cái đó là không có. Thí dụ, mình không thấy thiên đường, địa ngục, các loài khuất mặt, khuất mày, mình không thấy được Đức Phật, không thấy được các vị Hiền Thánh thì cái đó không có. Không có kiếp trước, không có kiếp sau bởi vì cái đó tôi đâu có thấy được đâu, tôi đâu chứng minh được, cái đó không có. Đó là tà kiến.

Gom gọn lại. Tà kiến gồm có hai phần là không thấy mọi sự do duyên mà có và có rồi phải mất đi. Tà kiến còn được định nghĩa một cách khác nữa, đó là sự không hiểu được Bốn Đế. Bốn Đế tôi nói riết mà tôi quên tôi không dám nhắc lại luôn. Người nào học với tôi thường phải nhớ cái đó. Nhiều người không biết tại sao ácis đó quan trọng. Quý vị thấy không, cứ đi đi lát hồi trở lại xài cái đó nữa, xài hoài vậy đó. Nó khổ lắm. Tránh không được. Cứ đi đi vòng vòng lát gặp nó nữa, nó rải rác đầy trên đường mình học Đạo.

Qua tới Tà Tư Duy. Gồm có ba: Dục tư duy là đam mê, thích thú trong năm dục. Năm dục là thích nhìn, thích nghe, thích ngửi, thích nếm, thích sờ. Sân tư duy là sự bất mãn trong năm dục. Bất mãn là nóng quá, lạnh quá, cay quá, chua quá, hôi quá, mặn quá, cứng quá, ẩm ướt quá, nhìn thấy ghê quá... Có nghĩa là năm trần, bất mãn trong đó gọi là Sân tư duy. Còn Hại tư duy là cái ý niệm đập đổ, hủy diệt, tàn phá, thiêu hủy người hay vật. Như tôi giận quá tôi đập đồ là Hại tư duy. Các vị có biết không, cái thế giới này thiên hình vạn trạng, nó có đủ hết trơn. Núi, sông, cây cỏ, đất đá, kênh rạch, sông ngòi, chim muông, người thú, đủ thứ hết. Nhưng nói theo kinh Phật thì nói là sáu trần với sáu căn thôi phải không? Chúng ta có sáu căn là sáu cánh cửa để chúng ta nhìn ra cả thế giới.

Toàn bộ thế giới này kể cả mặt trăng, mặt trời cũng chỉ là cái object của sáu căn thôi đúng không. Khi mình mất đi một căn thôi mình sống khó lắm. Như bà đó bà nói với bác sĩ "Tôi bị bệnh gì mà tôi đánh râm hoài à?. May là nó không có mùi". Bác sĩ nói "Trời ơi,

nãy giờ tôi muốn chết luôn nè". Có nghĩa là bà bị bệnh đường ruột, bà còn bị bệnh mũi luôn. Tà tư duy gồm Dục tư duy, Sân tư duy, Hại tư duy.

Tà ngữ là trạng thái tâm lí. Nhớ nha, chứ có nhiều người nói tà ngữ là nói lời bậy bạ, không có nói, có người nói "nói lời", có người nói "lời nói", cái nào cũng sai hết. Tà ngữ là trạng thái tâm lí nào khiến cho ta nói cái điều bậy bạ, hại mình hại người, gồm có nói dối, nói đâm thọc, nói ác độc và nói vô ích. Cái này là trạng thái tâm lí. Tại vì mấy cái này nó trong đầu của mình, làm sao mà nói được, nói phải có cái lưỡi, cái môi, cái răng, có cái miệng. Tôi nhắc lại hồi nhỏ tôi thấy nói dối cũng có tội, mình hiểu vì gạt người ta. Nói độc ác làm cho người ta chảy máu tim thì cũng hiểu. Nói đâm thọc thì làm cho người ta tan nhà nát cửa thì tôi hiểu. Chứ còn nói vô ích tôi thấy đâu có ghê, bất quá nó chỉ là tào lao thôi, nhưng mà không, tới hồi tôi già rồi tôi thấy "cái thẳng" đó độc thiệt. Bởi vì khi mà mình gặp nhau mình không có gì để nói bắt đầu mình nói chuyện tào lao. Mà nói chuyện tào lao nó ra đủ thứ chuyện hết. Nói xấu người này, người kia, rồi bôi mốt, thêu dệt là nó do cái "tám" mà ra. Là coi như khi không còn chuyện để nói là mình nói bậy. Giống như khi không còn gì để ăn là hay ăn bậy. Mà không có gì đáng sợ cho bằng gặp nhau không có gì để nói là nó nói bậy. Nó lòi hết người này người kia ra nói. Chưa hết, cái này mới rùng rợn, khi mà nói vô ích nó quá lâu đâm ra nghiện thì cái đầu của mình toàn là chuyện tào lao không. Cái người có đề tài nghiêm túc họ không có thích nói chuyện tào lao. Họ quý thời gian lắm. Còn cái người quẫn đến mức mà nói chuyện tào lao, mình thấy nó hiền, đâu có gì đâu, nhưng mà sai, cái đầu nó rác không nên mới phun rác ra. Mình thấy cái cống, mình tưởng cống riêng, rác riêng. Sai, chỉ có ống cống mới ra được nước cống, chứ rumine làm sao nó ra được nước cống. Nước mắt nó chảy ở dưới hay ở trên? chảy ở dưới kêu là nước tiểu, chảy ở mắt mới kêu là nước mắt. Tôi biết tôi nói rất là thô, nhưng phải nói huých toẹt vậy. Thì cái lời vô ích nó cũng vậy, chỉ có chỗ chứa nó tẹt lắm thì mới phun ra được cái lời vô ích. Chỉ có tuyến lệ nó mới ra lệ. Chỉ có đường tiết niệu nó mới ra nước

"kia" thôi. Thì chỉ có cái đầu vô ích nó mới ra lời vô ích. Có đúng vậy không? Nó lớn chuyện lắm. Khi nào cái đầu anh rác không thì mới trào rác ra. Cho nên sắp nói chuyện tào lao thì tự hỏi lòng mình "mình đang tu cái gì đây?". Mà quý vị nào có thực tập Tứ Niệm Xứ, có đam mê nghiên cứu Phật pháp, có đam mê những cái gì lành mạnh, quý vị mới thấy những cái vô ích nó bậy dữ lắm, mất thời gian mà nó tàn phá cái não bộ của mình. Tôi phải xài cái chữ "tàn phá" mới đúng. Nói chuyện tào lao, gặp nhau mắc cái chứng gì nói chuyện cháy rừng, Trung Quốc bán đồ độc hại, nói chung là thời sự có cái gì thì gặp nhau đem ra nói. Có một người Phật tử nói với tôi trong nước có nhiều cái làm cho họ chán. Họ qua Mỹ, qua khu Bolsa, Little Sài Gòn, họ gặp mấy ông Việt Nam mình nè, đàn ông gì đầu toàn ra uống cà phê, nói dộc không à, họ nói họ muốn mưa luôn. Tôi nghe tôi hiểu liền. Lần nào tôi về Cali tôi cũng ghé nhà sách tự lực ở Bolsa, mà lần nào như lần này, thấy nguyên đám ngồi đằng trước để mấy tờ báo trước mặt, phanh phui mấy cái chuyện tào lao, cứ ngồi bàn, thấy oái. Một đất nước như vậy nó lớn không nổi. Bởi cả một hệ thống, gồm thanh niên, đàn ông là sức mạnh, tiềm lực của đất nước mà ăn rồi ngồi tám như mấy bà vậy đó. Chứ còn Âu Mỹ, trừ người già thôi, còn người trẻ, dưới 60 đó là cái nguồn năng lượng cực lớn để xây dựng đất nước, xây dựng xã hội. Còn dân tộc của mình khoái la cà, đình đám, cà phê ngồi nói dộc. Độc lắm. Cho nên tôi cố tình nói nhiều về cái chuyện nói vô ích để cho bà con thấy tại sao đất nước mình lớn không nổi, 4000 năm văn hiến mà vẫn tiếp tục trẻ thơ, nằm ngửa bú bình, là tạo vì mình khoái nói dộc. Tôi biết tôi đang nói cái này nó xúc phạm đến nhiều người trên toàn cầu. Việt Nam mình phải bớt cái vụ ngồi tám nhăm, khổ lắm. Mà mấy bà bớt tám thì thế giới này khá hơn. Như vậy đó gọi là tà ngữ. Nhưng tà ngữ còn một định nghĩa khác. Tà ngữ là trạng thái tâm lý nào khiến ta nói nói những điều đi ngược lại với Bát Chánh Đạo. Cái đó do ngài Xá Lợi Phát định nghĩa. Bởi vì nội dung của chánh ngữ là khích lệ, thúc đẩy tu tập Bát Chánh Đạo. Còn tà ngữ là cái gì mà nó đi ngược lại nội dung Bát Chánh Đạo.

Tà nghiệp là trạng thái tâm lý nào mà khiến ta có thân nghiệp bất thiện, hại mình hại người. Trong kinh có cho mấy ví dụ, hại mình hại người là sao? Là xâm phạm tánh mạng, sức khỏe, tài sản, hạnh phúc của người khác thì gọi là tà nghiệp. Trong kinh nói rất rõ, như sát sanh, trộm cắp, vi phạm năm giới. Cái bừa bãi, sống thiếu ý thức, coi nhẹ của công, xả rác gây ô nhiễm cũng gọi là tà nghiệp. Mình sống cố ý coi thường quyền lợi của người khác thì gọi là tà nghiệp.

Tà mạng là trạng thái tâm lý nào mà xui ta chọn cách sinh kế hại mình hại người. Nói gọn lại, chính vì chánh ngữ nó làm mình cẩn trọng trong ngôn từ. Còn chánh nghiệp nó giúp mình có chọn lọc trong hành động. Còn chánh mạng nó giúp mình biết chọn lọc trong sinh kế, có trách nhiệm trong sinh kế. Cẩn thận, có trách nhiệm, chứ không phải mình vì kiếp sống của mình mà làm hại đến người khác. Có điểm độc đáo của ba cái này đó là nó phân biệt phạm với Thánh. Vì phạm mới có tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, chứ Thánh thì không. Thứ hai, nó phân biệt người và thú. Con thú vì nó kiếm sống nó không có màng gì hết đúng không? Con cạp khi nó ăn con môi nó có nghĩ cái gì không? Cho nên cái người tà mạng rất gần thú như lừa đảo, lật lọng, làm đồ giả, độc hại như luộc bắp bằng cách bỏ pin, cho ăn đồ chay giả như làm đùi gà, lẩu mắm (cho nên gặp đồ chay đó tôi ngán quá, tôi ăn đồ mặn chắc ăn hơn. Đồ mặn cũng độc nhưng mà trước khi chết nó còn ngon miệng hơn đồ chay nó cũng độc mà nó dờ ẹc à. Chết tức! Cả thế giới đang nghe tôi nói). Tà mạng là vậy đó, vì kiếm sống, vì sinh kế mà mình bắt kẻ người khác thì như vậy cái ranh giới giữa mình và con thú đã bị xóa nhòa. Còn mèo nó vồ con chuột nó không ngồi suy tính thiệt hơn, không cân đong đo đếm, thích làm là quặm thôi. Con cạp, con beo, con rắn nuốt con nhái nó cũng không cân đong đo đếm thiệt ác gì hết, nó gặp là nó quất thôi. Cho nên mấy người làm cái nghề mà kiêu gian thương, hại người là họ không có khác gì loài động vật cấp thấp. Phải tin điều đó, phải hiểu điều đó. Cho nên, chiều nay tôi chọn "Luân hồi và Giải thoát" bà con thấy mình hiểu hai

cái chữ đó nó nghèo lắm. Hiểu chữ Giải thoát cho tới nơi thì rất là sâu

Giải thoát có nhiều cấp. Ở Việt Nam ai có đọc báo chí trong nước, có nghe chữ "thoát nghèo" không? Rồi "thoát lũ" nữa. Nghĩa là ra khỏi một tình trạng tệ hại gọi là thoát. Trong đạo Phật nói rất rõ, có nhiều kiểu giải thoát, gom gọn lại là chánh giải thoát và tà giải thoát. Cái thoát nào còn quấn quanh trong phiền não, trong sinh tử, cái đó gọi là tà giải thoát. Cái giải thoát nào ra khỏi phiền não, sinh tử, cái đó gọi là chánh giải thoát. Trong kinh dạy rất rõ, có kẻ phàm phu trốn khổ tìm vui, làm các nghiệp ác, ngay trước mắt họ được cái họ thích và họ nghĩ họ đã được giải thoát khỏi cái khổ, cái đó gọi là tà giải thoát. Có kẻ tu tập thiền định vượt thoát khỏi cõi dục giới tưởng đó là giải thoát nhưng mà họ không biết rằng sau tuổi thọ đó họ quay lại chỗ thấp nhất, đó cũng gọi là tà giải thoát. Chỉ có tu tập Bát Chánh Đạo với lý tưởng (cái vụ này mới mẻ), với lý tưởng chấm dứt sanh tử, cái đó mới gọi là chánh giải thoát. Đời này có sướng, khổ, buồn, vui, nhưng khi mình học kỹ mình mới biết sướng gì là nên, sướng gì là không nên. Đã vậy qua tới cái Thiện Ác mình phân tích rất rõ có cái thiện mà nó là bạn của cái ác, có cái thiện gọi là chí thiện thì mới ra khỏi cái ác. Còn cái thiện kia vẫn là bạn của cái ác, cái thiện còn có lỗi mòn ở đằng sau hè để đi trở lại cái ác, mà thường người ta thích đi sau hè.

Tà tinh tấn là sao? Tại sao tinh tấn có cái "tà"? Có nghĩa là cũng con dao đó mình gọi nó là đồ làm bếp, mà sao có lúc mình gọi nó là hung khí? Cũng con dao đó có lúc người ta gọi là hung khí, có lúc gọi là tang vật, có lúc gọi nó là đồ làm bếp, dụng cụ làm việc. Tinh tấn nó y chang vậy đó. Khi mình tinh tấn, siêng năng, nỗ lực làm cái chuyện hướng tới sanh tử, phiền não thì cái đó được gọi là tà tinh tấn. Có nhiều người họ siêng lắm mà cái siêng đó mình thấy tào lao. Bên Florida, trời mưa, tôi đi xe tôi gặp có những ông ngâm mình tới bụng đứng câu cá. Nó có loại áo liền quần, đứng ngâm mình trong nước, trên thì mưa, dưới là nước, mà trì triết, kiên nhẫn đứng câu cá, đó là tinh tấn đó. Hoặc ở Việt Nam, mưa gió bão bùng, một tay cầm bao, một tay cầm cái móc đi móc mấy cái bao.

Thì dĩ nhiên tôi nói cái này nhiều người giận, họ nói "Su coi thường người nghèo", nhưng tôi phải nhìn nhận nếu họ móc bằng tâm thiện thì khác, còn đảng này đa phần họ móc bằng tâm tham không, hoặc tâm sân, thì cái đó gọi là tà tinh tấn. Có nghĩa sự nỗ lực nào mà nó không có hướng đến cứu cánh giải thoát thì được gọi là tà tinh tấn. Thức khuya thức hôm để mà đánh bài, mắt nhắm không lên, như có cái bà nào bên Miên, bà đánh tứ sắc đến khuya bà buồn ngủ quá phải về, bà kêu xe kéo tới, người ta hỏi "đi đâu?", bà nói "đi con pháo". Có nghĩa là bà không còn phân biệt được. "Tinh tấn" quá nó chuyển qua thất niệm mới ghê chứ! Tôi sợ quý vị nghe quá, tôi hỏi "đi đâu?", nói "đi niết bàn" là khỏi chờ luôn. Tại cả ngày cứ nghe niết bàn, niết bàn đó.

Tà niệm nó cũng y chang như vậy. Chánh niệm là sự ghi nhớ biết mình để mà tu tập con đường giải thoát, gọi là chánh niệm. Còn tà niệm là sử dụng cái ghi nhớ cần cần đó trong cái chuyện tào lao. Tào lao là cái gì? Gom gọn, tào lao là chánh niệm trong bất cứ hoàn cảnh nào mà không hướng tới cái cứu cánh giải thoát, cái đó được gọi là tà niệm hết. Và quý vị nghe quý vị mới thấy rằng "Ồ, trong vô số kiếp luân hồi mình không có tu hành gì hết" là đúng rồi. Không có tu gì hết. Bởi chỉ có một con đường duy nhất gọi là chánh niệm đó là khi nào anh dùng chánh niệm để tu tập Niệm Xứ thì đó mới gọi là chánh niệm, ngoài ra là tà niệm hết. Tà niệm ở đây bản thân nó không phải là tà mà nó là công cụ để người ta theo đuổi một lý tưởng tà thì cái đó được gọi là tà niệm. Chứ bản thân chánh niệm nó không có "tà". Giống như con dao, bản thân nó không có lỗi gì hết mà nó bị người ta sử dụng vào mục đích hại người, lúc bấy giờ nó trở thành tang vật, hung khí. Cũng một con người hiền lành như vậy, có một lúc bị gọi là hung thủ, mà trước khi họ là hung thủ họ là con người rất bình thường. Có nghe chuyện đó không? Có nhiều người họ hiền lắm, mà trong tích tắc họ trở thành hung thủ, con dao hồi sáng gọt bưởi bây giờ trở thành hung khí, và gia đình chỉ còn ngồi chờ hung tin thôi.

Tà định y chang vậy. Mình làm việc gì cần chuyên chú mình đều phải xài tới sự tập trung tư tưởng. Ăn trộm cạy ổ khóa cũng cần có

sự tập trung tư tưởng, cần có concentration đúng không? Rồi nam nữ hẹn hò nhau ở bờ ao, bụi chuối, đồng rơm cũng cần có định đúng không? Có bà hỏi tại sao tôi biết, vì tôi thấy nên tôi biết. Con cò nó đứng canh con cá, nó đứng yên không nhúc nhích, đó là định đó. Có những giây phút mình gắn bó với cái gì đó quá thì cũng là định đó chứ. Nhưng mục đích, cứu cánh, lý tưởng của nó là tào lao, đi ngược lại với cứu cánh giải thoát thì đó là tà định.

Chính tám cái này nó dẫn đến cái gọi là tà đạo, tà giải thoát. Nó có mối liên kết. Như vậy giải thoát có hai là chánh giải thoát và tà giải thoát. Chánh giải thoát có được từ chánh đạo. Chánh đạo là ngược lại với tà đạo. Vì nó ngược lại với tà đạo nên con đường dẫn đến cái cứu cánh là chánh giải thoát. Như vậy nói gọn lại, giải thoát gồm có hai là giải thoát khỏi quả xấu và giải thoát khỏi nhân xấu. Mà đa phần chúng sanh chú ý đến giải thoát khỏi quả xấu, chứ không ai chú ý đến cái chuyện giải thoát khỏi nhân xấu hết, đó là một. Thứ hai, trong cái đám chú ý đến giải thoát khỏi nhân xấu, nó có nhiều cấp. Cấp một là tu Thập Thiện để tránh Thập Ác. Cấp hai, tu Sắc bỏ Dục. Cấp ba, tu Vô Sắc bỏ Sắc. Tới cấp bốn, mới là giải thoát thật, đó là tu Tuệ Quán để mà nhàm chán ba cõi. Cái đó mới giải thoát, mới gọi là chánh giải

Luân Hồi và Giải Thoát (2)

Kalama xin tri ân bạn hongha7711 ghi chép.

16/07/2020 - 08:51 - hongha7711

Chiều nay mình học về Luân hồi và Giải thoát. Luân hồi có vi mô và vĩ mô. Luân hồi vi mô là buồn, vui, thiện, ác, sướng, khổ trong từng phút. Luân hồi vĩ mô là sự sanh tử, lăn trôi từ đời này sang kiếp khác, từ thân phận sang thân phận khác. Luân hồi đó từ cõi thấp đến cõi cao là do có so sánh mà ra. Cao là sao? cao là so với đũa thấp, thấp là so với đũa cao. Cho nên mình nghĩ mình mang thân người có trí tuệ, biết Phật pháp như vậy mình nghĩ mình là hay, có cái còn hay hơn mình nữa, chẳng hạn như Chư Thiên. Nếu tính trung bình Chư Thiên có trí tuệ hơn mình nữa bởi họ không bị chi phối, hạn chế của sinh lý. Khi mình mang cái thân người thì

ngồi lâu nó mỏi, ngồi lâu khát nước, uống nước vô lát nó phải đi toilet, mấy cái đó nó làm mình bị chi phối rất là nặng. Trong khi Chư Thiên, tiếng (Pali), từ ngữ căn là (Pali) là vui chơi, enjoy. Mà chữ Chư Thiên còn một cái từ nữa là (Pali) là không có nháy mắt, Chư Thiên họ không có nháy mắt là vì sao? Bởi họ không có một cái căn thẳng nào hết cả thể xác lẫn tinh thần. Mình có nháy mắt bởi mình thiếu cái sự định tâm. Khả năng tập trung càng ít thì nháy mắt càng nhiều. Các vị có biết cái đó không? Có cái thẳng đó nó thương con nhỏ đó mà mỗi lần nó gặp nó không có nháy mắt luôn, rồi có bà đó bả nói dộc mà không có nháy mắt luôn, tức là cái gì mình chìm sâu vô trong đó là mình không có nháy mắt. Mà Chư Thiên thì họ không có stress, họ không có bị depress như mình, chính vì cái điều kiện tâm sinh lý đó nên họ mới có điều kiện khiến cho họ làm việc tốt hơn mình nhiều lắm. Cho nên đừng nghĩ con người mình là ngon. Chưa kể mình bỏ công ra mình học cho nhiều, tới hồi nó giỏi đủ để làm thầy, nó lăn ra chết ngất. Trong Đạo mình, mới tu là Sadi, lên Đại Đức, rồi Tân Thọ, Trung Thọ, lên Thượng Tọa, lên Hòa Thượng, leo lên bàn thờ luôn. Như mình thấy hòa thượng Tâm Châu, hòa thượng Hộ Giác, hòa thượng Khánh Anh, Minh Tâm, hòa thượng Phước Huệ, Mãn Giác...biết bao nhiêu hòa thượng, cứ lên cao cao, có kiến thức, kinh nghiệm Đạo, kinh nghiệm đời, "bùm" lên bàn thờ. Tức là chưa kịp làm cái gì hết, chuẩn bị xong là đi. Như Ôn Nhất Hạnh, lúc Hòa Thượng muốn làm việc thì Hòa Thượng không có điều kiện, khi mà Hòa Thượng có đủ điều kiện để làm việc thì thôi xong, "hết phim". Nghĩ cái đó mà chán, nản lắm. Cho nên cái luân hồi ở đây là gồm có cõi thấp cõi cao. Thấp là so với cái cao, cao là so với cõi thấp.

Giải thoát gồm có hai. Giải thoát khỏi nhân xấu và giải thoát khỏi quả xấu. Người không có tu hành thì chỉ sợ quả xấu không có sợ nhân xấu. Quả xấu là cái gì làm cho mình không thích. Còn nhân xấu là tham, sân, si, bất thiện. Mình thì không muốn thoát nhân xấu, chỉ muốn thoát quả xấu thôi.

Không muốn nghèo, không muốn bệnh, không muốn tai tiếng, tật nguyền, đau đớn nhưng mình tạo toàn mấy cái nhân để bị cái đó

không à. (Hiểu không? Cái không hiểu là cũng đang tạo nhân khổ đó. Mà giảng cho cái đám chậm hiểu là cũng đang tạo nhân xấu đó, mệt quá, cho trả nghiệp!)

Trong nhóm giải thoát gồm có chánh giải thoát và tà giải thoát. Tà giải thoát chỉ là giải thoát tạm thời, giải thoát để rồi tiếp tục quần quanh, ra khỏi cái chuồng này, chung vô cái chuồng khác. Chuyện có thiệt bên Brazil, anh chàng đó bị án chung thân, anh mới dùng cái muỗng ăn cơm âm thầm khoét lỗ vượt ngục. Khi mà anh đào xong cái lỗ rồi thì cái lỗ anh chui ra là ngay phòng họp của cảnh sát. Tính lộn đó. Anh đào sao mà ra ngay chỗ cảnh sát. Bữa đó anh đẩy miếng tường ra, nguyên đám cảnh sát đang ngồi họp. Êm, quá êm! Anh đâu cần phải mất công trở vô bởi người ta dìu anh vô mà. "Đi xa có cặp đèn cầy. Con về thăm má chuyện này nữa thôi". Ở Mỹ có nhiều tai nạn nghề nghiệp mắc cười lắm. Như có anh chàng đó anh vô cây xăng (...) anh móc cây súng ra dí vô đầu bà chủ bắt bà phải đưa ra hộp tiền của bà. Trước khi anh dí là anh mua đồ. Anh đâu có tiền lẻ, đưa bà tờ 50, giả bộ vừa mua vừa quan sát tình hình, coi có camera hay không,... bà mới lấy tờ 50 là anh dí súng, giật cái hộp ảnh đi. Ảnh mở ra trong đó có 20 đồng bạc à, mất 30. Còn anh nữa, lúc vô cướp cây xăng, ngó toi ngó lui thấy không có ai hết, không có camera, ảnh thấy được rồi, anh móc cái bao nylon chum lên đầu mà quên khoét lỗ, nên bị 911 hốt. Coi như nhiều cái tai nạn mà mình lạy luôn. Thì đó gọi là tà giải thoát, tưởng là yên mà cứ "Ma đưa lối quỷ đưa đường. Cứ tìm những chỗ đoạn trường mà đi" là như vậy đó. Chụp cái bao lên mà quên khoét lỗ, mà quý vị không có tin, chuyện đó có thiệt. Nhiều cái tai nạn kỳ quái lắm. Tại báo viết tắt, tôi nghi ngờ tại ảnh lấy lộn bao, ảnh đã khoét cái bao A mà ảnh đi lộn túi cái bao B. Các vị có biết tôi từng đội bao rác không, trường hợp mua mà không có áo mưa, cái bao rác tôi khoét lỗ rồi mặc vô. Sẵn tôi nói đây cho nhiều người lấy làm kinh nghiệm, tôi gọi là "áo mưa hành giả" cho đỡ tốn tiền, nhưng mà cái bao đó nhớ không có đựng rác được nghen.

Tà giải thoát nghĩa là sao? Thoát được cái này lại chung vô cái kia. Thoát buồng giam lại chung vô phòng cảnh sát. Hoặc là ly dị bà

này mà lấy luôn bà kia. Người ta nói "Lấy vợ là can đảm. Ly dị là khôn ngoan. Tái hôn là liều mạng". Tức là nó quay lại cái lối cũ nữa. Mà giải thoát là gì, giải thoát là đã ly dị rồi không quay đầu. Không có gì đại đột cho bằng tái hôn. Tức là "hôn miếng thịt tái".

Hai chữ Luân hồi và Giải thoát hiểu cho tới nơi tới chốn thì nó không có đơn giản đâu. Và hiểu được hai chữ đó, khi bắt chân ngồi thiền thì coi mình đang luân hồi hay giải thoát. Và luân hồi kiểu nào và giải thoát kiểu nào. Ngày xưa ở ngoài đời, mình chưa biết Đạo, mình chỉ đam mê tiền bạc, danh vọng thôi. Bây giờ biết Phật pháp rồi, mình buông hết, mình đi vào ngồi thiền định thì coi chừng mình bị giam vô một cái nhà tù khác. Và cho dù nhà tù mới có êm ái hơn nhà tù cũ thì nó vẫn là nhà tù. Cho dù cái dây xích xiềng chân mình bằng vàng thì nó vẫn là dây xích. Cho dù người canh cửa cho mình là một hoa hậu thì vẫn là giám ngục. Có một câu chuyện mà tôi rất tâm đắc đó là có một ông người Nhật bị mù, không biết ai vu oan ông mà ông vô tù. Lúc mà ông ra tù, bạn bè tới thăm và an ủi ông, thì ông nói thế này "Mù mà! Tôi coi chuyện ở tù hay không ở tù thì cũng vậy thôi. Tôi đâu biết trời cao, đất rộng là gì, lúc nào cũng mò mò thôi. Nhưng mà thế này, đối với tôi tù hay không phải tù nó nằm ở chỗ khóa trong hay khóa ngoài và đũa nào giữ chìa". Cái câu này rất hay, chắc phải xăm lên người chữ này "Tù hay không tù nó nằm ở chỗ khóa trong hay khóa ngoài và đũa nào giữ chìa". Đũa ngoài giữ chìa thì đũa trong đây đang bị tù. Còn nếu mình ở trong mình giữ chìa thì mình không bị tù. Cho nên, mình đang bị giam nhốt trong cái hình hài đau khổ này, mình bị giam nhốt trong một môi trường sống không ra gì nếu mà ta có chánh niệm và trí tuệ là ta đang giữ chìa khóa đó. Còn nếu mà ta để cho chuyện đời, cái buồn vui của mình mà để cho đũa khác nắm là thấy mù nội luôn. Một ngày mà không nghe tiếng gọi phone là chịu không nổi. Một tuần mà không thấy mặt là chịu không nổi. Lúc đó nó đang giữ chìa khóa.

Cho nên từ chữ "tù" qua chữ "tu" chỉ cách nhau một dấu 'huyền' thôi. Từ "Chúa" qua "Chùa" chỉ cách nhau một dấu 'sắc' thôi. Do mình, vì vấn đề là anh giữ chìa khóa hay ai giữ chìa khóa. Có bao

giờ quý vị tự giam mình trong một căn phòng suốt mười hai giờ đồng hồ không? Tôi nè, có lúc tôi không muốn ra ngoài, mà nếu cái phòng tôi có toilet thì đứng hòng thấy mặt trăng. Có nhiều khi tôi không có đói bụng, trong phòng chỉ còn một gói chip hoặc snack gì đó là tôi không có cần ra. Có lúc hai, ba ngày tôi không có đói. Về lớn tuổi tôi phải xét lại kiểu sống đó vì có lúc đường xuống mình không biết. Mà đường xuống là "lên đường". Những lúc đó tôi bị nhốt đó chứ, mà trăm giữ chìa khóa, đâu có ở tù. Nhưng nếu mà cũng căn phòng đó, khóa rồi mà tên khác nó giữ chìa, mà nhất là nó cầm súng đứng ở ngoài, thì đó là ở tù. Đời sống quý vị là tù hay không tù là tùy thuộc vào kiểu sống của quý vị có làm chủ được mình hay không, và ai đang giữ chìa khóa.

Cho nên, chiều nay khi nói về Luân hồi và Giải thoát, chúng ta bắt buộc phải quay lại với định nghĩa quan trọng của đạo Phật đó là "Anh có làm chủ được sáu căn của anh hay không?". Làm chủ ở đây không có nghĩa là anh có được một đôi mắt đẹp. Không phải. Không phải anh có được lỗ tai thính. Không phải anh có được một lỗ mũi đẹp. Mà cái làm chủ ở đây có nghĩa là anh không bị sáu trần nó làm khổ anh thì đó được gọi là giải thoát. Làm chủ ở mức độ tương đối thì được gọi là giải thoát tạm thời. Còn ở mức độ tuyệt đối thì được gọi là giải thoát vĩnh viễn. Mà hễ cái gì tạm thời thì nó ngắn hạn. Và tiền nào của nấy, sức tu tới đâu thì mức giải thoát tới nấy. Bỏ ra 10.000 đồng thì mình mua cái đồng hồ khác, bỏ ra 20 đồng thì mình mua được cái đồng hồ khác, tiền nào của nấy, nhớ nha. Cho nên cái khả năng giải thoát của mình nó quyết định mức độ an lạc của mình. Và cái cấp độ giải thoát ấy nó tùy thuộc vào công phu mà mình hạ thủ, ra tay ra sức. Kiểu tu tà tà mà mong rằng chấm dứt phiền não, sanh tử thì không thể. Trong kinh quý vị coi thấy có nhiều vị gặp Phật mới có một câu rồi đắc, quý vị tưởng tu nó dễ, thật ra các vị gặp Phật mà đắc là họ đã tu mỗi mìn. Họ đã đổ mồ hôi, xót con mắt, bao nhiêu trăm ngàn đại kiếp, nên bây giờ gặp Phật chỉ một câu thôi. Người Việt Nam mình có câu "Chiều hôm qua không xong, hôm nay xong sớm". Có nghĩa là chiều hôm qua họ đã làm đến tối rồi. Họ làm đến mười giờ đêm họ mới đi

ngủ, nên sáng hôm nay bảy giờ họ làm quèo quèo cái là xong. Mình thấy ông làm quèo quèo xong mình khoái quá, mình cũng quất cho đến bảy giờ mình ra mình quèo quèo, mà mình quên hôm qua mình nghỉ lúc hai giờ trưa. Người ta là mười giờ đêm người ta mới rửa tay, còn mình hai giờ đêm là xong. Cho nên mình còn cù, còn nợ nhiều, tu kiêu tà tà. Còn người ta là mười giờ đêm người ta còn ở ngoài đồng, cái việc còn lại không bao nhiêu hết, nên sáng nay bảy giờ ra khều khều cái nó xong. Những vị mà gặp Phật nói một câu mà đắc là hồi xưa đã học, đã hành, đã nạy nợ, máu lệ biết là bao nhiêu. Trong kinh nói là tùy vào cách tu mà cách chứng khác nhau. Nói gọn lại mỗi người có một kiểu tu chứng khác nhau là vậy đó. Có bốn cách tu: Tu khó đắc nhanh, tu khó đắc chậm, tu dễ đắc nhanh, tu dễ đắc chậm. Tu dễ đắc nhanh thí dụ như không có cần phải rừng sâu, núi thẳm, kiêng khem, khổ hạnh, bần tăng, khổ sai, không cần. Tự nhiên vợ con đùm đê, hưởng thụ vinh hoa phú quý, tự nhiên gặp Phật, Phật nói một câu là "bùm", xong. Còn có nhiều vị gặp Phật thích quá, họ xin xuất gia, mà nhiều vị hay lắm, không cần cực khổ, chỉ nói "Bạch Thế Tôn, con xin xuất gia". Phật chỉ đưa tay ra "Tới đây, tu đi" là "bùm", y áo có sẵn luôn. Tại kiếp trước họ từng cúng dường y áo đó (Có nhiều vị kiếp trước cúng dường giày dép, nó ra giày dép luôn. Cúng phải lựa chứ, để một nó ra không đủ bộ, kỳ dữ lắm! Cái này nói đùa cho đừng buồn ngủ). Tùy kiểu tu của mỗi người mà mai một kiểu đắc nó ra sao. Có vị phải rừng sâu, núi thẳm, bị này bị kia, độc xà, mãnh thú, lam sơn, chướng khí tùm lum hết, đói, lạnh triền miên, bệnh hoạn, cuối cùng đắc. Có vị chỉ gặp Phật, Phật nói một câu là đắc.

18/07/2020 - 03:59 - hongha7711

Lục thông tam minh. Mới vừa xuất gia mà có khả năng đi mây về gió. Không có gì sung sướng bằng một người không còn phiền não. Không có gì để ghét, để thích, để sợ đã là sung sướng rồi, còn thêm nữa trong kinh nói một vị mà họ đã đắc tứ thiên, A La Hán là họ đã không còn thương, ghét, thích, sợ. Đã vậy mà họ còn đắc tứ thiên sắc giới trở lên, cái cơ thể họ không bị tác động vật lý nữa. Không còn bị tác động bởi lực hút trái đất

Họ không còn bị cái vụ nhiệt độ -45, -48, không vấn đề với họ vì họ có thể đi sang một vũ trụ khác, một tinh hà khác, một thiên thể khác mà. Khiếp như vậy. Cho nên đã đắc A La Hán là không còn thương, thích, ghét, sợ, cho đến tứ thiên là cái thân họ miễn nhiễm với mọi tác động vật lý. Còn cái gì sung sướng cho bằng. Và tôi từng ở Thụy Sĩ tôi biết có những nơi chôn mà tôi thèm có mặt trên đó, mà bằng cách nào lên đây? Nó có những đỉnh núi tuyết cao mà nó có cái vòm lõm vô, chung quanh tuyết trắng. Mà mình ngồi trên đó thì ngàn kiếp không có đũa nào mò lên tới mình hết. Sáng ôm bát đi xuống phố, tối về lên đó ngồi là êm ru. Mà ở dưới là hồ xanh ngắt, vách đá ngàn trượng mà nó có cái lõm, mùa xuân xanh lè, lan cỏ mọc xanh mướt, tím tím hồng hồng, còn mùa đông tuyết trắng chung quanh, cái hang nằm bên trong cách mặt nước cả hai ngàn mét, xanh vút. Chỉ có mấy vị thần thông chứng A La Hán, chỗ đó mấy vị nhập định đã đời ông địa luôn. Các vị sư sớ lắm, buổi sáng gặp Phật, chiều về tụng kinh vô ngại như vậy. Ngày nay quý vị về Tích Lan, tới cái chỗ ngài (...) mới hết hồn. Chỗ đó nếu mà tay mơ lên chỗ đó không nổi. Bây giờ chính phủ mở đường cho lên, chứ hồi xưa chỉ có thần thông mới tới được, chỗ đó lộng lẫy lắm. Tôi mê nhiều cái lạ lắm. Tôi đi máy bay tôi nhìn cái thảm mây ở dưới lườn máy bay quý vị biết không? Tôi mơ được nằm trên đó tôi chơi lắm! Có điều là mình làm không được mà trong nước họ làm được, bởi vì theo mấy ông Cách Mạng ông kể ngày xưa, lúc đánh Mỹ các chiến sỹ không quân của ta là lái ... lên đó rồi tắt máy, núp trong mây đứng chờ giặc tới, du kích. Chỉ có các chiến sỹ không quân của ta và mấy vị thần thông làm được chuyện đó thôi. Vô mây, tắt máy, nằm chờ giặc tới. Đại khái là tôi nhìn mây tôi mê được nằm trong đó, hoặc là đỉnh núi tuyết làm sao mà có mặt trên đó, tại trên đó là yên tĩnh, thanh vắng và vô cùng trong lành, dứt khoát là không có ma nào mò tới. Nãy giờ tôi không nói chuyện vô ích đâu. Tại sao tôi nói chuyện đó? Ngay trong thế giới vật chất, anh sẽ được giải thoát nếu anh có các điều kiện. Có những nơi chôn trên thế giới này anh không thể đi bằng chân, đường thủy, đường bộ mà anh phải đi bằng đường hàng không. Các vị có biết rằng có

nhiều cách để tham quan thăm viếng cái Grand Canyon, trong đó có một cách phải đi bằng trực thăng. Với phương tiện trực thăng quý vị có thể đến những mỏm đá, gờ đá mà không cách chi đi được bằng đường bộ hết, bởi vì giữa thung lũng sâu tự nhiên có một cái hòn núi nhỏ mọc giữa thung lũng đó, mình không thể nào trèo từ dưới lên được hết mà phải đi trực thăng tới. Ngay trong thế giới vật lý muốn chinh phục những vùng khó khăn chúng ta phải dùng đến những điều kiện vật lý. Như vậy muốn giải thoát chúng ta phải cần đến những điều kiện giải thoát. Những điều kiện giải thoát nó đến từ đâu? Nó đến từ một chuyện rất đơn giản là bỏ bớt gánh nặng. Anh muốn giải thoát anh phải bỏ bớt gánh nặng như rất là nhiều lần tôi nói "Muốn đi xa, muốn trèo cao thì hành lý phải đơn giản". Thoát là gì, thoát là ra khỏi một nơi chốn, một tình trạng đúng không? Chuyện đầu tiên là anh phải gọn nhẹ. Leo cao, đi xa thì phải gọn nhẹ. Tôi nói hoài ở mấy cái chỗ bán đồ thể thao của Mỹ nó để là "Go light. Go small. Go fast" có nghĩa là hành lý càng nhỏ gọn thì đi càng nhanh. Câu đó rất là hay các vị biết không? Nếu mình biết học Đạo mình thấy cái câu đó mình khoái lắm. Hoặc là trên máy bay tôi thích cái câu "Life vest under your seat" có nghĩa là cái phao cứu hộ nó nằm ở dưới ghế của bạn. Câu đó trong đạo Phật rất là hay, có nghĩa là cái con đường thoát khổ của mình nằm ngay cái chỗ mình ngồi. Tôi đi Mỹ tôi gặp nhiều câu tôi để ý bằng cái não trạng của người tu. Tôi vô tiệm Marshall, vô toilet tôi thấy nó để câu "No... beyond this point" tức là ở đây không có chuyện mua bán, ở đây không được đem hàng hóa vào. Trong chùa, trong thiền viện phải để chữ đó "No... beyond this point". Đến lúc ra cửa tôi vẫn tu nữa, ở cửa để chữ "Pull" và "Push", tu không phải là "Pull" mà là "Push", mình khổ là vì mình Pull mà không biết Push.

Nhất Thiết Lậu Hoặc (1)

Sáng nay mình sẽ nói chuyện với nhau về bài kinh Trung Bộ số hai. Cách đây một, hai hôm có người hỏi tôi "Mình tu phải kham nhẫn, phải chịu đựng mọi chuyện xảy ra cho mình đúng không?".

Bữa nay tôi cũng hỏi lại bà con ở đây, mình tu là mình phải chịu đựng đúng không? Thấy chưa, đi chùa bao lâu mà hỏi lại ầm ớ. Dễ sợ. Tôi hỏi lại, mình tu là chuyện gì mình cũng phải gồng mình chịu đựng đúng không? Chịu đựng nghĩa là đứng yên cho người ta đâm vô mặt mình. Tôi xin nói rõ, câu trả lời này không phải của tôi mà của Ngài, trong bài kinh Trung Bộ số hai. Bài đó có tựa đề là "Nhất thiết lậu hoặc".

Trường hợp thứ nhất, có những trường hợp ta phải giải quyết phiền não bằng cách tránh né. Nghe nó rất là hèn nhưng mà nghe tôi giải thích quý vị mới thấy. Mình không cần thiết phải đối đầu một cách vô ích. Ví dụ có những người khách họ tới làm phiền mình, mình phải chịu đựng, nhưng có những người khách mình phải lên tiếng đúng không? Thí dụ như có một cô bạn cô tới nhà mình chơi, cô dắt theo một thằng bé, thằng bé cứ khóc ề ề thì mình biết là cô bạn mình sẽ ngồi có chút xíu rồi cô sẽ đi, mình ráng ngồi chịu đựng. Mình phải chịu đựng đứa bé đó. Cô đó đặt tên là Nguyễn Thị A. Cô có đứa con nhỏ, mỗi lần đến chơi là nó cứ khóc ề ề, quý vị thấy điều đó có phiền không? Hay quý vị khoái con nít khóc? có bà bà nói tôi bà thèm nghe con nít khóc, tại vì bà thích con nít lắm, cái gì thuộc về con nít bà khoái, bà mê lắm. Nhưng mà theo tôi, đa phần người ta sợ thích con nít lắm, nhất là không phải của mình. Nhưng mà đó là cô bạn thân của mình, mỗi lần cô tới cô đem đứa nhỏ theo, nó cứ khóc ề ề, mình nhìn đồng hồ mình biết là còn nửa tiếng nữa bà đi rồi nên mình ráng vui vẻ để mình gồng với đứa bé đó. Nhưng mà cũng Nguyễn Thị A đó cô cứ đòi đến chơi hoài thì cái chuyện này nó lại khác. Cứ cuối tuần là cô tới chơi, thì mình nên tìm lý do để mình từ chối "Cuối tuần này em đi chùa", "Cuối tuần này em phải đi tùm lum để giải quyết việc nhà, "chị tới em không biết em có tiếp được không, em lằng xằng dưới bếp coi không có được, đại khái là tuần này không có free". Như vậy các vị có nghe rõ ràng không, đối với đứa bé con của bà mình giải quyết bằng cách ráng gồng mình. Nhưng không phải vì hôm qua mình ráng gồng với con của bà, rồi cuối tuần bà đòi đến nhà mình chơi mình gồng luôn thì không nên. Và ở trong chánh kinh Phật

dạy rất rõ "Tỷ kheo khi mà bị nóng quá, trời nóng, trời lạnh, bị côn trùng, muỗi mùng chích đốt, tỷ kheo phải kham nhẫn chịu đựng (khi mà tránh không được cái đó thì phải chịu đựng) nhưng khi mình tránh được thì nên tránh. Còn ở đây vị nào ngon lành "Không, tu là phải kếm chỗ đoạn trường mà đúc đầu vô" thì tôi xin nói vị đó không phải là người liễu đạo. Nếu vị nào có ngon thì đêm nay dám ra ngoài sân ngồi thiền không? Đêm nay trời lạnh đó, mình tu phải gồng mà. Đạo Phật phải xài trí tuệ. Đức Phật dạy đạo Phật phải xài trí tuệ. Tôi nhắc lại mình không có đi tìm cái chốn đoạn trường mình đúc đầu vô, trong trường hợp đó gọi là giải quyết phiền não bằng cách tránh né. Nhưng khi tránh không được mình mới giải quyết bằng cách hai là chịu đựng. Vậy mình học một lúc hai cái resolution. Giải pháp thứ nhất là tránh né, mà tránh không được thì mới tập chịu đựng. Khi quý vị làm đúng như vậy, quý vị vừa có kham nhẫn vừa có trí tuệ. Quý vị hiểu không? Còn đảng này chưa hết đã gồng là thấy cái ngu trước rồi, tu mà ngu, mà nghĩ ngu là hay đó.

Có nhiều người họ ngộ lắm, họ nói "Tội nghiệp lắm Sư. Thương, thương". Tôi có biết một cặp chị em ở Việt Nam, biết Đạo năm nay là bốn mươi mấy năm rồi. Cái này cho tôi nói thiệt luôn, họ nghe họ giận tôi cũng nói, học dở ẹc à, giáo lý học trước quên sau mà chậm hiểu lắm mà không biết ai dạy họ tu là phải từ bi, nên trong nhà có khoảng ba mươi mấy con chó và mèo hoang. Mình vô trong nhà mình nghe mùi thôi đã muốn mưa rồi. Đủ thứ mùi hết. Ba mươi mấy con mà làm sao tắm hết, bả lo tắm nó riết bả quên tắm bả luôn mà. Bả quên tắm luôn mà bả đã hôi như cú rồi. Chỉ vì một chữ thôi "Từ bi". Bây giờ không thêm thiền định. Ngày xưa có đi theo thầy Kim Triệu dữ dội lắm, có đi Miến Điện, trong nước có ngài Hộ Pháp, nói chung nơi nào có cao tăng là hai nàng tới hết. Nhưng mà tới cho vui thôi, về đến giờ là lo cho chó, ba mấy con đang nằm ở nhà. Bao nhiêu thiền sư không bằng mấy con chó, A Tỷ Đàm cũng học, Tuệ Quán, Tứ Niệm Xứ cũng học, tất cả cũng không bằng con chó bởi vì về lo tu cái hạnh "Tâm từ". Ai mà nói, mấy bả đem một núi lý luận ra "Nếu mà Phật không vì đại bi

Phật đâu có chịu bao nhiêu máu lệ để mà cuối cùng thành chánh quả. Phật phải thương chúng sanh bất kể máu lệ, sá gì mấy con chó này". Khi đồ rác gặp mèo con, mèo hoang bị liệng thùng rác, hai chị em dùng đình, người này ngồi để người kia leo lên vai đặng khiêng con mèo con ra, con nào con nấy hôi rình, vác mèo con về với tất cả những háo hức và hãnh diện. Tu theo cái hạnh nuôi chó. Vô cái nhà đó nghe nó kêu, hôm qua tôi vô nhà này nghe tôi nghe nó kêu tôi đã nổi điên lên rồi, còn đảng này quất cho ba mươi mấy con, hôi rình. Hỏi "Thưa Sư, mình thấy con mèo bị bỏ thùng rác, mình thấy vậy sao mình đành lòng bỏ nó chết". Trả lời: mình đâu có liệng, mình lấy nó ra rồi mình cho nó đồ ăn, không thì giờ cô theo cái hạnh nuôi mèo nha, "công chúa mèo" thì tôi không nói. Bởi vì tu hành là sự lựa chọn. Nếu cô thấy tội nghiệp cô vác về, vậy giờ tôi cho cô địa chỉ nha, hôm nay nè từ đây cô đi về chùa Pháp Luân cứ homeless chỗ đèn đỏ, cô vớt về cho tôi. Tôi đếm khoảng mười mấy ông. Mùa đông mà mình đâu có nở để mấy chàng lạnh lẽo, đem hết về nhà mình, ai mình tắm được mình tắm, tắm rửa rồi nấu ăn. Thật sự tại sao thương chó mèo mà không thương con người?. "Thưa Sư, tại mấy người đó tự lo được". Không nói vậy được, có nhiều người họ có tật nữa, nếu họ tự lo được tại sao họ đứng ngoài đường vậy, tại sao họ phải đi xin tiền? Ok. Tùy cô. Một lát cô đi theo tôi nha, tôi chỉ cho cô, này giờ tôi gặp cũng một mớ ở ngoài. Tại vì mình có quá nhiều chuyện để mình làm. Mình không phải là Chúa trời. Mình không phải là Chúa trời mình không có quán xuyến được hết mọi chuyện, đừng có nói dóc. Đừng có mở miệng ra nói từ bi trong khi cô đối xử với tôi mấy ngày nay cô có từ bi với tôi không, cô chọc tôi điên không à, mà mở miệng ra là "tội nghiệp con mèo, con chuột". Tôi ghét cái thứ đó lắm. Nói dóc không à. Rồi tu là phải kham nhẫn, mình mới vừa nói "Cô, sao cô ngu quá vậy" là bắt đầu mặt nổi điên lên, mình chửi thử đó "Tu kiêu vậy là ngu lắm" là cái mặt bắt đầu sừng sỏ giống như gà mà sắp đá độ vậy. Mà hể mình chưa nổi điên lên là nói từ bi, kham nhẫn, tầm lum hết. Cho nên, chuyện đầu tiên Đức Phật dạy là giải quyết vấn đề phiền não bằng cách tránh né. Và Việt Nam có câu là "Tranh voi không hổ mặt nào". Có những

trường hợp mình không tránh từ đầu đến chùng nó ập ra là đồ nợ. Bây giờ ai không tin thì lượm hai thằng homeless về nhà nuôi là biết mùi. Không, tôi nói nghiêm túc chứ không có giỡn. Đem mấy ông râu ria, Mỹ đen về, tối mấy ông hút thuốc trong nhà, đem bia uống, khạc nhổ, ói mửa tùm lum, nửa đêm, tự nhiên nhà có người lạ, quý vị mới biết cái cảm giác, nhiều khi quý vị thích nữa không chùng. Trừ khi đó là nhu cầu của quý vị tôi không có nói. Còn trong pháp tu, tôi phải nói nghiêm túc là không thể từ bi kiêu đó được. Bởi vì nên nhớ thế này, chuyện mình chưa xong mà từ bi cho người thì chuyện mình ai lo. Chuyện thứ hai, hình như tôi nhớ không lầm Đức Phật đi hoằng pháp là từ khi Ngài trở thành Phật phải không ta? Hình như vậy hả? Chứ trước đó là Ngài tu mỗi mồn. Còn mình là đi hoằng pháp trước rồi mới đắc sau đúng không? Chứ tôi nhớ hình như Ngài không phải vậy, Ngài phải lo Ngài trước. Hai đứa lợt xuống nước, mình không biết lội mà mình đi cứu người ta. Cho nên, cái chuyện đầu tiên là tránh né những phiền phức không cần thiết. Cái thứ hai, khi không tránh né được là giải quyết nó bằng cách chịu đựng, chịu đựng nó bằng sự nhận thức chứ không phải chịu đựng bằng sự gồng mình. Cứ nói "tu là phải nhịn" là không được mà phải nhịn bằng nhận thức. Tại sao mình gồng? Mình biết rõ đã mang cái thân này thì cái chuyện này không tránh được và một câu nữa Đức Phật ngài dạy trong kinh và câu này phải xăm lên người "Nếu đời này không có khổ thì nó không phải là đời". Nếu đời này không có khổ thì chúng ta không có mặt ở trên đời này. Và nếu đời không có khổ thì chúng ta không có giải thoát, chúng ta phải có đau đớn chúng ta mới có giải thoát. Bởi vì trong cái đau khổ chúng ta mới có dịp thấy ra bản chất rớt ráo của đời sống, còn nếu nó êm đềm, nhàn hạ quá thì mình không thấy được gì hết. Khi mình gồng mình phải nhớ như vậy. Chẳng hạn trưa nắng chang chang như vậy mà phải đứng ở trạm xe bus, trên đường đi học không có xe, mình phải suy nghĩ rằng cái lợi ích của lớp học nó lớn hơn cái nóng mà mình phải chịu. Thứ hai, cái khổ của cái nóng này nó nhẹ hơn cái khổ của người không biết giáo lý. Bởi người không biết giáo lý thì đời sống mù mịt, tương lai mịt mù. Đứng ở trạm xe bus nghĩ như vậy đó. Thứ nhất, lợi ích của lớp học

nó lớn hơn cái khổ này. Thứ hai, cái khổ này nó nhỏ hơn cái khổ của một người không biết giáo lý. Thôi thì chấp nhận cái khổ nhỏ để bỏ cái khổ lớn. Cái thứ ba, phải suy nghĩ rằng tất cả cái khổ đều đi ra từ cái ham muốn sướng. Vì mình thích mát thì mình sợ nóng. Máy người đi làm quần quật ngoài đường, cái khái niệm "mát mẻ" đối với họ từ lâu đã không còn nữa. Máy người bán vé số, bán hàng rong, cái khái niệm "mát mẻ" đối với họ nó khác mình, quý vị biết chuyện đó không? Rồi người bình thường ai cũng thích nhẹ nhàng, chứ máy ông xích lô thì không có. Xích lô phải nặng nề máy ông mới vui. Có biết chuyện đó không? Tức là người bình thường ai cũng thích làm cái nghề nhàn hết, nhưng xích lô thì khác, đạp xích lô họ không thích đạp xe không. Cho nên, có những hoàn cảnh sống mà suy nghĩ của người ta khác mình. Lúc đó người ta không mong sướng, mà khi người ta không mong nhẹ thì người ta ham nặng. Cho nên, ông Hải Thượng ở Việt Nam có một câu rất là hay "Thiện diệt lãng vi hà hưởng ác" tức là việc thiện ta còn làm biếng làm hưởng chi là việc ác. Còn cái câu thứ hai nó đúng như cái tôi sắp nói "Phú phi sở nguyện khởi ưu bần", cái giàu tôi không ham tôi không có ngán cái nghèo. Khi mình không ham cái giàu thì mình không có ngán cái nghèo. Tôi không có giàu nhưng mà tôi biết một chuyện là khi mình theo đuổi cái giàu coi chừng mình khổ hơn thẳng nghèo.

23/07/2020 - 08:11 - hongha7711

Tại vì tôi có biết nhiều trường hợp là người ta khổ là vì người ta không tìm ra được cơ hội kiếm tiền, cái đó thì tôi hiểu. Còn cái này khó tin nè, có người khi học có quá nhiều cơ hội kiếm tiền họ không có ở không, quý vị biết không? Cái đó điên luôn. Có nghĩa là bây giờ nghe nói có ba miếng đất thiệt là ngon, bốn ngôi nhà thiệt là ngon, đất vàng thế nào sau này cũng hốt vàng, trong vòng hai năm là hốt, mà bây giờ mình đang có tiền nữa, thế là xách đi mua. Các vị tưởng tượng bốn ngôi nhà, ba miếng đất nó bao nhiêu chuyện phải giải quyết. Vừa mua xong chưa kịp sửa để cho mướn nó lại quất thêm sáu căn nữa, mà sáu căn đó nó lại nằm trong khả năng tài chánh của mình, các vị có đành lòng mua không? Một

năm một căn nó đem lại cho các vị ít nhất 100 đến 150, các vị có nên lấy không? Lấy nữa. Cho nên thế giới này nó nằm trong nhận thức của mình. Khi mình không có cái ham giàu thì mình không có sợ nghèo. Khi mình sợ giàu rồi thì mình còn thấy cái nghèo nó hay. Cách đây khoảng hai tuần tôi có một ông sư bạn thân của tôi trong nước chết, cỡ tuổi tôi ông chết. Trong nước báo tin ra, các vị sư báo tin, tự nhiên ông quăng ra một câu mà tôi không ngờ, ông kể chuyện ông kia chết rồi mà ông phun ra một câu mà tôi không ngờ, ông nói: "Ông này trước khi chết vẫn là tay trắng. Tu mấy chục năm, trang lúa ai cũng có chùa hết mà ông này tay trắng". Mà tự nhiên ông quăng ra một câu thứ hai mới ghê chứ: "Mà thôi. Chết vậy lòng nó nhẹ" Tôi thấy cái câu đó rất là đáng suy nghĩ. Cái tôi sợ nhất là làm trụ trì nằm thoi thóp rồi nhớ sổ sách, tiền bạc giờ không biết giao cho ai. Nếu mình giao trước thì không nói, còn trụ trì mà bị tai nạn ngoài đường, biết qua không khỏi, các vị biết khó "đi" lắm. Nhiều lần tôi đi dạy tôi hỏi mấy Phật tử trước mặt "Ở đây có ai sẵn sàng ra đi ngay bây giờ mà không cần gọi phone về nhà không?". Không ai dám hết... Chính quý vị biết cái chết có thể xảy ra bất cứ lúc nào, các vị biết cái đó mà, vậy mà hỏi ở đây có ai có thể ra đi ngay bây giờ mà không cần trở về nhà thu xếp hoặc là không cần gọi phone? Không ai dám gật đầu hết. Thấy mình có vấn đề chưa? Cho nên đừng có ham chết rồi được siêu, siêu cái nỗi gì? Ngay nơi đây tôi đã cho quý vị thấy quý vị có siêu hay không, chính quý vị biết rồi. Không có ai hết. Muốn gì muốn phải chạy về nhà lo trước, lo tắt cái bếp xong mới chết. Đừng có tưởng là mình ngon nha. Cho nên khi mình nghĩ đến cái đó thì sức kham nhẫn sẽ tốt hơn. Như vậy, cái giải pháp thứ nhất để giải quyết phiền não đó là tránh né những phiền phức không cần thiết phải đối đầu. Trường hợp thứ hai, khi không tránh né được thì phải kham nhẫn với nhận thức chứ không phải kham nhẫn bằng cái sự gồng mình.

Trong Trung Bộ kinh luôn, bài kinh Khu Rừng, Đức Phật ngài dạy thế này: "Ở nơi chốn nào mà mình thấy rằng sự tu tập của mình tiến bộ thì dầu cho điều kiện sống ở đó khó khăn cỡ nào cũng phải gồng mình". Bài kinh Khu Rừng, tôi lấy kinh giảng kinh, chứ tôi

có biết gì đâu tôi giảng nha. Ngài nói thế này "Ở nơi chốn nào mà sự tu tập của mình được tiến bộ dù là khó khăn cấp mấy cũng phải ráng trụ lại. Còn ở nơi chốn nào mà nó tiện nghi, thoải mái bằng trời mà cái việc tu hành nó sa sút, nó đổ dốc thì phải đi ngay, chứ không có hẹn hò". Trong đó Ngài còn nói là "đi ngay trong đêm" mới ghê chứ, chứ còn không có cái vụ "chắc tuần sau", lúc đó chết ngắt rồi sao mà đi, Ngài nói là "đi ngay trong đêm", gớm như vậy. Còn hôm nay cái tiêu chuẩn chỗ ở của mình không có dựa vào chuyện tu, mình dựa vào cái chuyện khác, tự quý vị biết mình dựa vào chuyện gì. Ở đó có quen biết nhiều, ở đó có đồ ăn Việt Nam, ở đó nó mát, tùm lum hết. Bởi tôi ghét cái từ "trả nghiệp" lắm, tại cái nghiệp của con con phải chịu, cái chánh là cái sự tu học của mình mình có tiến bộ hay không? Chứ còn đừng có móc ra từ "trả nghiệp". Chiều nay tôi tính đi trả nghiệp mà ai cũng cản hết. Khổ vậy đó. Rất muốn đi trả nghiệp, nghiệp nó đang chờ tôi trả kìa, mà tôi thấy không nên trả tôi quyết luôn. Chứ còn mình muốn, mình thích mà cứ đổ cho nghiệp, tôi ghét cái đó lắm quý vị biết không? Tuần nào tôi cũng đi (...) tại chữ "nghiệp" nó khiến tôi phải đi trả. Ở đây nhiều người ngạc nhiên sao vũ trường, sòng bài, cái gì tôi cũng biết hết vì tôi đọc tùm lum hết à. Với ở đây tôi tiếp xúc với người toàn như vậy, mỗi người nói một câu là tôi biết nhiều lắm. Bây giờ mới lấy bài kinh này kết hợp với phần trước. Giải pháp một là tránh né những đối đầu không cần thiết. Trường hợp hai là giải quyết bằng chịu đựng với nhận thức. Mà nhận thức thế nào? Lấy cái bài kinh Khu Rừng để vô là chỗ nào mà khổ cực bằng trời mà nó có lợi ích thì gồng, còn chỗ nào khổ cực vô ích thì không gồng. Bây giờ nghe kịp chưa? Từ đây về sau tôi van các vị đừng có móc cái thẻ "Tu là phải gồng" nữa, bữa nay mình đã nói hết lời rồi, mà kinh nói không phải là tôi nói nha. Tôi đã cho địa chỉ luôn rồi, kinh Khu Rừng đó. Cứ nói "Tu là gồng", khổ quá! Hồi nãy tôi nói rồi, bà Nguyễn Thị A đem đứa con tới đây chơi, nó khóc quá chừng khóc, thì trường hợp đó mình nên gồng, con nít mà. Nhưng mà tới đó đủ rồi, tới cuối tuần bả đòi đến chơi nữa thì NO. Bả lỡ tới đây, đứa bé nó khóc um sùm, Ok, cái đó mình gồng, đó là mình đang tu. Nhưng mà cái chuyện mình từ chối bả không để bả tới đây

nữa cũng là đang tu nữa. Chứ không phải nghe nói gồng thì bữa sau "Cứ đem tới đây đi, có đưa nào cứ đem tới nữa", là chết luôn. Mà ở đâu chứ Mỹ là nhiều lắm, họ buồn đó, họ thấy niềm nở, quý khách, họ tới chơi hoài, mình không có làm được gì là chết luôn. Cho nên, giải pháp một là tránh né những đối đầu không cần thiết. Giải pháp hai là chịu đựng một cách thông minh những cái không thể tránh được, chịu đựng bằng nhận thức, chứ không phải gồng mình. Giải pháp thứ ba, là dứt khoát. Dứt khoát lia bỏ. Dứt khoát lia bỏ là sao ta? Đối với ba cái tà tư duy là dứt khoát lia bỏ. Ba cái tà tư duy là gì? Là dục tư duy, sân tư duy và hại tư duy. Dục tư duy là sao? Là khi phát hiện mình có những cái thích thú, đam mê mà nó bất thiện là mình phải có cái gan lia bỏ nó. Tự nhiên có người rủ mình đi nhậu nhẹt, nhảy đầm, coi phim, cà phê lú gì đó, là mình phải có cái gan mình bỏ nó. Một là không đủ chánh niệm để phát hiện mình bậy. Đó là cái lỗi thứ nhất. Khi chánh niệm phát hiện đó là bậy mà mình không có cái gan bỏ nó là cái lỗi thứ hai. Mình quyết định lia bỏ nó mà không có đủ cái gan để dứt khoát là lỗi thứ ba. Tôi cũng thấy cái đó bậy nên tôi tránh, nhưng bạn bè rủ quá nên tôi cũng cả nể. Có cái vụ đó không? Có. Tôi tránh cũng nhiều lần lắm, được vài lần nhưng bạn bè rủ quá nên tôi nể, tôi nể quá nên họ hết nể tôi luôn. Có trường hợp đó không? Mình nể họ quá rồi cuối cùng họ hết nể mình luôn. Hồi đầu mình tưởng mình nể họ là hay, đến hồi giật mình mình với họ cá mè một lứa mà, nể cái gì? Người ta rủ vui lắm, vui lắm, nhào vô đó riết rồi người ta coi mình không ra cái gì. Cho nên, có trường hợp mình phải tránh né, có trường hợp mình phải chịu đựng, có trường hợp mình phải dứt khoát lia bỏ, cái đó mình phải ghi rõ là đối với ba cái tà tư duy: Dục tư duy là sự thích thú, đam mê trong ngũ dục; Sân tư duy là sự bất mãn trong ngũ dục. Bất mãn là sao? Nhìn cái gì đó bực mình, nghe gì đó bực mình hoặc là nghĩ về cái chuyện gì đó bực mình thì cái đó gọi là sân tư duy. Cái suy nghĩ nào mình thấy không có lợi thì không nghĩ đến nó nữa. Chúng ta nên nhớ rằng tất cả những rắc rối chúng ta có hai cách giải quyết, một là tìm cách giải quyết nó bằng một phương cách hợp lý, hai là không nghĩ đến nó nữa cũng là cách giải quyết. Thí dụ bây giờ tôi giận cô quá thì tôi

phải có cách nghĩ là "Ồ, thì bữa đó bà giận quá bà nói vậy thôi chứ bà không có gì", đó là cách giải quyết. Còn nếu mình không có tìm ra được cách nào để hết giận thì cách thứ hai mình phải áp dụng liền đó là nghĩ qua chuyện khác, đừng nghĩ tới chuyện đó nữa. Phải nhớ cái đó. Chứ còn mà thấy bực mà cứ nghĩ hoài nghĩ hoài "Con biết, con biết sân là không tốt, nhưng mà cái bà này không dạy cho bà bài học thì không được", khoái dạy người ta bài học, "Mình mà hồng lên tiếng bà nói mình ngu". Cái chuyện đó không có quan trọng, người ta nghĩ gì kệ người ta, có bao giờ người ta nghĩ mình khôn đâu. Quý vị có hiểu cái câu đó không? Mà tôi nghe hơi nhiều "Mình mà im nó nói mình ngu", có mấy bà bà nói tôi vậy, tôi mới nói "Có bao giờ bà kia bà nói cô không không? Chưa bao giờ. Tôi còn nghĩ cô ngu nữa mà" - "Con phải ra tay cho bà biết, phải dẫn mặt, phải dạy cho bà bài học" - "Trên đời chỉ có thầy mới dạy thôi, bà đâu có coi cô là thầy đâu mà cứ đòi dạy người ta bài học". Cho nên, hễ nói cái giận là dứt khoát, một là tìm hướng giải quyết, không được là phải quên nó đi. Còn bây giờ hỏi tôi hướng giải quyết là gì? Tôi cố ý không nói vì nó nhiều, đa đoan, mỗi người mỗi hoàn cảnh nhưng mà nếu không tìm được cách giải quyết hợp lý thì vụ đó bỏ qua, không có nghĩ đến nữa. Bởi vì thời gian mình không có mà cứ chuyện gì mình cứ nhét vô đầu mình thì mình sống sao nổi. Các vị có biết cách đây không lâu tôi có đọc một bài viết trong Journal y khoa rất nghiêm túc, chuyên nghiệp. Tôi đọc mà tôi giật mình, bữa nào đi giảng phải đem cái này nói cho Phật tử nghe mới được. Quý vị có muốn nghe không? Cái này quý vị không nghe mất một phần tư cuộc đời. Ông nói ông là bác sĩ chuyên gia nghiên cứu về bệnh Alzheimer. Ông nói thế này "Bệnh Alzheimer là một chứng bệnh tuyệt đối không nên có trên thế giới này". Quý vị có đồng ý cái đó không? Tuy nhiên, cái chữ "TUY NHIÊN" ông viết bự chàm quàm, ông nói "Nếu mà cái gì chúng ta cũng nhớ chúng ta không sống nổi". Xuất sắc. Ông không có biết Đạo nhưng ông nói "cái gì chúng ta cũng nhớ hết thì chúng ta không sống nổi". Nhờ chúng ta quên rất nhiều nên chúng ta mới sống được đúng không? Đó là cách nói của người không biết Đạo. Còn trong đạo Phật mình thì khi ta có chánh niệm thì ta sẽ bỏ tất

cả những gì thuộc về quá khứ và tương lai. Tại vì chánh niệm là chỉ biết cái hiện tại thôi. Lúc đó mình thấy nó ăn khớp với đạo Phật kinh khủng. Các vị có đồng ý nêu các vị nhớ sạch các vị sống không nổi đúng không? Và một cái câu nữa rất là hay, tại sao gọi đời là biển khổ? Là bởi vì hiếm người có gan sống lại mấy chục năm đã qua. Bây giờ cho tôi được gặp lại mẹ tôi, tôi mừng lắm nhưng mà phải quay lại luôn cái cảnh tôi đi mổ thận đó. Mổ bằng cách là luồn cái ống vô, lúc đó nó gây mê rồi tôi không sao hết. Tới lúc mà nó lấy cái ống ra, tôi thấy mười hai ống trời nằm ngang vậy nè, lúc đó đâu có gây mê đâu. Tôi lạy nó gây tê, nó nói "You gây tê là gây làm sao, chỉ có gây mê lại", mà rút ra có hai giây rưỡi à, gây làm chi cho nên "You phải chịu khổ", đau, nước mắt ra, nước tiểu ra, mà chỉ có hai giây rưỡi đồng hồ thôi...Khoan, còn cái vụ nữa, trước cái ngày mổ, lần đầu tiên tôi đâu có biết đó là sạn thận, thì chủ nhật Phật tử tới tôi vẫn giảng, tôi giảng xong sao tôi đau quá đi, tôi tưởng nhức lưng, tôi vô xoa dầu, dán salonpas mà nó đau quá đi. Có cái ông Phật tử lạ hoắc, tôi hết biết quê rồi "Ông ơi, ông vô chà lưng dùm tôi, tôi đau quá". Thì ông vô ông chà chà xong "Được không sư", thì mình cũng thấy quê quê "Dạ được rồi, cảm ơn". Ông đi về tôi đau nữa, đêm tôi ở lại một mình, tới lúc vô toilet, cảm giác như mình muốn đi cầu mà không phải, vì lúc đó nó đủ thứ cảm giác. Lúc đó tôi đi tiểu thì máu tươi nó ra vì có nhiều người hên cái viên sạn nó tròn, còn của tôi là sỏi san hô, gai góc, trên đường nó ra nó cọ quẹt tùm lum hết. Tôi thấy máu tươi nó ra là chỉ còn bấm 117, bên đó nó lẹ lắm vì chỗ tôi ở có bốn phút lại xe, nói là mổ. Bây giờ kêu tôi đời là biển khổ, kêu tôi quay lại, tôi quay lại một là gặp lại mẹ tôi nhưng mà tôi phải gặp lại cái cảnh mẹ tôi mất, nói chung là gặp lại hết có hiểu không? Gọi đời là biển khổ là tại sao? Chỉ có mấy chục năm trong kiếp này không nè mà có biết bao nhiêu chuyện mình không có muốn quay trở lại thì nói gì là luân hồi quý vị? Có bao nhiêu kiếp mình là một người chồng mà mình phải ngồi nhìn vợ mình bị người ta cưỡng hiếp? Có bao nhiêu kiếp mình là người cha mà phải nhìn con mình bị người ta lụi trước mặt mà mình không biết phải làm sao? Có bao nhiêu kiếp mình bồng mẹ trên tay nhìn mẹ mình hấp hối mà cứu không được?

Có bao nhiêu kiếp mình phải xa cái người mình yêu nhìn người ta đi lấy chồng, lấy thằng bạn của mình? Mây cái đó khủng khiếp lắm. Bao nhiêu kiếp mình là lính ngoài chiến trường, ruột nó lòi một chùm giữa rừng hoang không biết kêu ai. Cho nên, khi Phật kể lại chuyện xưa Phật đúc kết như thế này "Này các tỳ kheo, thật là đủ để nhàm chán, vừa đủ để xả ly". Còn mình bây giờ, nhờ mình không biết gì hết cho nên mình có được vợ, có được con, có cái nhà ở, mình cũng yêu đời. Nhưng mà mình không nghĩ đến cái chuyện mai này con nó lớn lên nó đi lấy vợ lấy chồng, còn có hai người già, chắc chắn một trong hai người phải có người đi trước thì cái tên ở lại nó đã lắm biết không? Đi vô nhà có một mình à, lủi hủi lủi hủi, mà đầu thì không có Phật pháp, cái đó mới là tê tái. Hồi trẻ thì "Ôi, cái chuyện đó chuyện của thầy chùa mắc gì tôi". Tới lúc già cái đầu nó rộng không, đối phó với cái cô đơn, cái bệnh hoạn, cái đau nhức, với cái sự ghẻ lạnh của cuộc đời, đối mặt với bạn bè xa lánh không ai tới thăm hết.

Tôi biết một chuyện đau lắm, một ông đó ngày xưa ở Sài Gòn mà coi như là đệ nhất hào hoa ở Chợ Lớn, Bát Đạt Đầu Khánh ra vào như hoàng tử vào cung, chàng ngồi một cái là mấy cô xâm, gái đẹp bu lại. Tại sao tôi rành? Bởi người kể tôi nghe là người cháu ruột. Đệ nhất hào hoa, đẹp trai nhất tiếng, tiền xài không đếm. Sau năm 85 ông đi sang Thụy Điển, vợ chết, không có con, vô nhà già. Chiều chiều, cái nhà già, ông ngồi ông nhìn ra một cái chỗ nào đó, mấy người bạn hỏi "Ở đây đẹp hơn sao không nhìn mà nhìn ở đây?" - "Chỗ này chỗ Parking hy vọng mấy đứa cháu bên Mỹ qua thăm". Mà cái chuyện đó làm gì có quý vị hiểu không? Cái chuyện mấy đứa cháu bên Mỹ qua thăm, cái chuyện đó không có, thứ hai nếu có thì nó đã báo trước khi nó qua chứ. Cứ chiều, ông chín mấy tuổi cứ ngồi ngó, ngó vô cái chỗ xấu quác, bạn bè hỏi, nói "Không, biết đâu tụi nó tới làm cho mình surprise thì sao". Cuối cùng ông chết. Khi ông chết thì bên đây kéo nguyên sư đoàn qua. Nhờ vậy mới được nghe mấy cái chuyện đó. Cho nên không phải tôi hù, tôi cho quý vị biết động trời lắm. Có nghĩa là bây giờ đang khỏe không có gì hết, rồi nó xuống từ từ, từ từ, "down hill" cái tuổi xuống đời

đó, lúc đó nó kiếm chuyện đủ thứ, đau, rim, sạn thận, tùm lum hết. Quá năm mươi là xương nó giòn, giòn thì trượt cái là nó gãy, gãy thì không có lành nữa. Có nhiều người ngộ lắm, về lớn tuổi, tai lãng, mắt mờ. Có nhà tôi biết có ba chữ lãng luôn: thằng con lãng tử, bà má lãng tai, ông già lãng trí, ba cái lãng đó ở chung với nhau nó lãng nhách à. Thằng con lãng tử nó đi suốt, một năm nó đi mười ba tháng, nó mượn luôn của năm tới nó đi luôn mà, nó về nhà thăm ba má giống như thăm lò, thăm lò là giống như nó dòm coi có cá không rồi nó dọt tiếp. Bà má thì lãng tai, ông già thì lãng trí cứ cười cười hoài. Nguyên cái nhà đó lãng xẹt, lãng nhách.

Mình học Đạo không phải để mình sống bi quan mà học Đạo để mình chuẩn bị. Hai cái nó khác nhau. Nhiều người không hiểu nói theo Đạo là sống buồn, u ám. Không phải, theo Đạo để thấy ra sự thật, mà khi mình thấy ra sự thật thì mình lại sống thoải mái hơn. Tại sao con nít bị đứt tay, bị phỏng lửa nó khóc? Bởi vì lúc nó chơi nó hoàn toàn tin yêu vào cuộc đời, nó không ngờ đến chuyện nó bị đứt tay, bị phỏng lửa và thậm chí nó không biết bị đứt tay, bị phỏng lửa là gì cho đến khi nó bị đứt, nó đau, chảy máu, nó sợ, nó khóc. Còn người lớn cũng bị phỏng, cũng bị đứt, tại sao không khóc? Là bởi vì trước khi họ bị họ đã biết rồi. Họ đã biết đứt tay là cái gì, phỏng lửa là cái gì. Họ cầm con dao họ đã nghi rồi, lúc họ nạy họ đã biết "Cái này duột một cái là đứt nha!", "Ồi!", lúc đó họ đã biết rồi, họ không có khóc. Còn con nít nó cứ cầm con dao nó chơi, nó chơi một cách hồn nhiên, nó giao phó cho con dao toàn bộ niềm tin của nó là con dao này chỉ là đồ chơi cho vui thôi. Mà nó không ngờ lúc nó đứt, nó kêu trời. Bên Thụy Sĩ cách đây cũng một năm, có một ông cụ cũng chín mươi mấy. Thường tôi nghe nói thôi chứ tôi chưa chín mấy nên tôi không biết, thường mình lớn mình mệt mỏi quá mình chỉ muốn chết thôi. Nhưng mà cái ông này lại khác, ông quá khỏe đi. Cho nên, chiều nay bốn giờ ông chết, thì buổi sáng ông còn cầm tay bác sĩ "Làm ơn cứu tôi!". Tôi nghe cái chuyện đó tôi sợ quá. Tôi không có sợ vì ông chết mà tôi sợ cái trạng thái tâm lý. Đúng ra mình mệt mình phải buông còn đằng này ông chưa chịu buông. Còn một chuyện nữa cũng động trời nữa

là, cái bà Việt kiều bên Cali về nước slam ăn, trong thuyết pháp tôi hay kể đó. Bà về, tày hòm tay khóa, bà không tin người nhà, cho nên lúc nào bà cũng chum chìa khóa trong tay hết. Tới hồi bà nghe mệt thì người nhà mới chở vô bệnh viện mà tay bà vẫn cầm cái chìa khóa. Bà nằm ở đó mười ba ngày bà chết mà tay cầm chìa khóa, không dám buông ra. Còn bà nữa cũng độc lắm, bà làm ăn, biết không qua khỏi, bị ung thư mà, kêu đứa em làm giấy cam kết là "chị chết rồi phải chôn chị trong cái phòng khách này". Vì bà tiếc cái nhà đó quá, bà vừa cất chưa kịp ở, bắt đứa em nó phải ghi di chúc có sự làm chứng của nhiều người là "căn nhà này sẽ thuộc về em tôi là Nguyễn Văn Tèo. Em được toàn quyền sử dụng chỉ với một điều kiện duy nhất là thi hài của tôi là chị ruột của Tèo phải được chôn ngay giữa phòng khách của ngôi nhà này. Nếu Tèo không chịu thì thôi. Miễn nhận. Tôi viết di chúc này trong sự minh mẫn, với sự chứng minh của luật sư và bà con hai họ". Tại vì cái nhà đó quá đắt tiền, thứ hai là cũng thương chị nữa, nên ở luôn. Đi mà nó không có ngọt. Những cái chuyện đó tôi biết không phải để chuyện vui mà là tôi oái. Như hôm bữa tôi kể bà con nghe cái chuyện bà cụ bên Florida, bà cũng chín mấy, không dám ngủ, tại bà sợ ngủ "đi" luôn. Nên bà toàn ngủ ngồi như thiền sư vậy đó, bà cứ gục gục, cái bà giật mình thấy còn sống, mừng. Giật mình thấy còn sống, mừng, bà làm đâu mấy năm vậy đó. Cuối cùng, bà đuối quá, đứa con mới chở vô bệnh viện là lần này bà mới chịu chết nằm. Cuối cùng bà ngồi hết nổi bà mới chịu chết nằm. Chứ còn ngủ bà không dám, bà sợ nằm êm quá nó đi luôn. Mà bà trong một nỗi niềm tuyệt vọng, bà chỉ hy vọng khi mình ngồi là mình gượng được. Bà sợ cái chết nó tới, mà hỏi làm sao, nó phải tới thôi.

Hỏi: Thưa Sư, con biết có người quen họ sẵn sàng chết, họ vui vẻ, họ bình thường nhưng họ lại xin vị thầy tới thăm "Thầy cho con về chùa". Trường hợp đó có thoát không Sư? Trường hợp đó có siêu được không?

Trả lời: Không, đừng chỉ địa chỉ của tôi là được rồi! Cô nghe nè, giáo lý cô vững chút xíu thì cô sẽ không thắc mắc cái đó. Khi nào bà đòi về chùa với cái ý là học Đạo, nghe Pháp, thì cái đó là lòng

lành, mà hễ lòng lành thì cái đó đi rất là xa. Còn nếu bả xin về chùa vì bả mến thầy, về chùa vì cái chỗ đó bả hay thường lui tới, bả muốn về gặp lại mấy người bạn cũ cũng đang nằm trong mấy cái hũ ở trong đó, muốn vô đó tám tiếp thì cái đó ở lâu. Hiểu không? Tại vì hồi đó bà Loan, bà Liên cũng đi với tôi. Loan, Liên, Nga, Cúc...nguyên đám, tám quen rồi, bây giờ dất vô đó một phòng tôi tám tiếp thì cái đó nó ở luôn, vô đó có visa luôn. Còn nếu mà, nhiều người họ hồn nhiên họ nghĩ về chùa được nghe kinh, thì nếu vì họ chỉ muốn được về chùa để tiếp tục tu hành nghe kinh thì cái đó quá tốt. Tuy nhiên, đó mới chỉ là lý thuyết, mới một tầng thôi, một slide 1 thôi. Slide 2, cô quên một chuyện vô cùng và vô cùng quan trọng. Đó là ước muốn của ta bây giờ chỉ là một khoảnh khắc, trong khi cái tiền nghiệp của mình trong vô số kiếp nó nhiều không kể xiết. Một vị thiền sư mà tu hành ghê gớm cấp mấy nếu chưa đắc Đạo thì khi chết rồi làm chó làm mèo, chuyện đó bình thường. Vì sao, vì cái nghiệp của vô số kiếp trước nó nhiều lắm. Cái vòng luân hồi của mình nó lâu đến mức mà Đức Phật nói cái sữa mẹ mình bú nhiều hơn nước trong bốn biển. Trong thời gian đó, cái thiện ác các vị biết nó nhiều cỡ nào. Thì cái chuyện mà mình gặp được Phật pháp, tu hành, tụng kinh, này nó được bao nhiêu? Ngài nói sữa mẹ mà mình bú nó nhiều hơn nước trong bốn biển. Nước mắt mà mình khóc vì cái chuyện đau đớn, sanh ly, tử biệt nó nhiều hơn bốn biển. Máu mình đổ ra vì bệnh hoạn, tai nạn nhiều hơn bốn biển. Trong kinh nói rõ: máu, sữa mẹ, nước mắt, mồ hôi nó nhiều hơn nước bốn biển. Quý vị nghĩ thời gian nó lâu cỡ nào. Thì tôi hỏi cô một cái ước muốn về chùa như vậy có đủ cho cô đi lên không? Khó. Nhưng có cái này, trong kinh nói là một người không biết Phật pháp, khi chết rồi cơ hội trở về cõi nhân thiên giống như con rùa mù ở dưới biển, một trăm năm nó mới trồi đầu lên một lần, nếu mà tình cờ nó chọt được cái đầu nó vô cái lỗ ván mà trôi trên biển, thì Ngài nói cái chuyện mà ngẫu nhiên nó chọt được cái đầu vô cái lỗ ván đó còn dễ hơn là cái chuyện được sanh làm người trở lại. Nhưng mà đó là dành cho người không biết Đạo. Còn người hành giả thì mỗi lần chánh niệm là một lần trồi đầu. Nếu không biết Đạo thì một trăm năm nó mới trồi đầu một lần, trồi lúc nào ta, trồi lúc

cận tử. Thường thì con người cùng hung cực ác cấp mấy đến cận tử thường là họ nghĩ lại, đó chính là lúc trời đầu. Có hiểu chữ "Trời" không? Người không biết Đạo tối thiểu trong đời cũng có một vài lần trời. Như những cái lần mà sanh ly, tử biệt, gặp chuyện mà đau buồn ghê gớm nào đó, họ có trời mà mạnh nhất chính là giây phút cận tử. Gian ác bằng trời đi nữa, mà cuối cùng biết mình sắp đi đa phần đều biết nghĩ lại. Đó là giây phút trời đầu. Còn riêng với người Phật tử khi mình tu Tứ Niệm Xứ, mỗi lần mình sống chánh niệm là mình trời nên cơ hội làm người của người Phật tử nó cao hơn người bình thường, cao hơn hàng triệu lần. Nói như vậy không phải để dụ khị quý vị tu, tại quý vị tu tôi được cái gì. Nhưng mà đó là sự thật mình phải nhìn nhận. Sống chánh niệm, cứ tiếp tục đi làm đi, không ai kêu quý vị nghỉ làm hết nhưng kể từ bây giờ mình chánh niệm hơn một chút, mình sắp làm cái gì mình biết, sắp nói gì mình biết, mình đang bậy bạ trong bụng mình biết. Vậy thôi. Đó gọi là thiên, chứ thiên ở đây không phải là xếp bằng, lim dim, không làm gì hết. Ngồi thiên mà hiểu vậy là chết rồi.

Hôm qua cô này hỏi tôi chữ "tưởng", tôi nói chưa có hết. Chúng ta sống trong đời này chúng ta khác gỗ đá ở chỗ chúng ta có cái biết, còn gỗ đá được gọi là vô tri. Cái biết gồm có ba. Là cái biết của Thức tức là gồm cái biết của giác quan. Thứ hai, là cái biết của Tưởng, là cái biết của ký ức, của memories, của experience, của knowledge, cái biết của hồi ức, của kinh nghiệm, của kiến thức, thì cái biết này được gọi là cái biết của tưởng. Cái biết thứ ba, là cái biết của trí tuệ, biết cái gì nên, cái gì không nên, cái gì phải, cái gì quấy. Khi nghe như vậy, các vị thử xét xem trong cuộc đời các vị sống bằng cái biết nào nhiều nhất? Thứ nhất là cái biết bằng thức, thứ hai là cái biết bằng tưởng, còn cái biết bằng trí thì hiếm.

Chúng sinh không phải vô tri nên sống bằng ba cái biết. Cái biết thứ nhất là cái biết bằng thức. Một ngày như vậy các vị sống bằng các giác quan nhiều lắm phải không? Trong kinh nói thế này, Đức Phật ngài nói giống như mình nhốt con cá, con chim, con rắn, con chồn vào chung một chỗ. Khi mở nắp ra thì sao? Con cá nó nhảy

xuống nước, chim bay về trời, rắn rít, chồn cáo thì chui về hang hỏ, lùm bụi. Thì Ngài nói sáu cái giác quan của mình nó luôn luôn trong tình trạng canh me vậy đó. Bây giờ nói ngòi thiền, nhắm mắt lại, nhưng mà lỗ tai mình có trong tình trạng sẵn sàng lắng nghe không? Nó canh cái gì "bùm" là nó nghe liền phải không? Lỗ mũi thì sao, có giống vậy không? Thấy hơi thở ra vô biết là ra vô, đã đã. Nhưng máy "thằng quỷ" này nó luôn trong tình trạng tổng động viên. Đúng không cái đã? Thấy vậy đó, thấy hành thiền ghê gớm, thực ra "đứa nào" nó cũng đang trong tình trạng châu chực hết. Trong một ngày như vậy mình sống bằng thức rất là nhiều. Khi mình tu Tứ Niệm Xứ, cái chuyện "tụi nó" lãng xãng bớt đi.

Thứ hai, sống bằng Tưởng. Tưởng ở đây có hồi ức, kiến thức và kinh nghiệm. Hôm qua tôi nói rồi, cái dùi chuông bằng gỗ, hình lăng trụ, mình nhìn mình biết, mấy cái đó đều là kiến thức, hồi ức và kinh nghiệm.

Trong tưởng có ba, đó là dục tưởng, thiền tưởng và quán tưởng. Dục tưởng là gì? Đó là những kiến thức, hồi ức, kinh nghiệm mà nó liên hệ đến ngũ dục. Ngũ dục là những thứ mình thấy, nghe. Thí dụ như, mình nhìn cái nhà đó mình biết đó là kiến trúc của Tây Ban Nha, cái đó là dục tưởng. Mình nhìn là mình biết đó là đàn bà không phải đàn ông, đó là dục tưởng. Rồi mình biết đây là đồ ăn của Mẹ, mình biết đây là cái xe Nhật, mình biết đây là phụ nữ, đây là người đẹp, đây là người xấu, biết đây là da trắng, đây là da đẹp, đây là da xấu, đây là bún riêu, đây là phở. Tất cả cái biết đó được gọi là dục tưởng. Cái thứ hai là thiền tưởng. Dục tưởng thì nó đa dạng, vô số hình thái. Khi mình không có hành thiền, thế giới này nó nhiều thứ lắm, đến mấy chục ngàn tỷ thứ: cây cỏ, đất đá, đàn ông, đàn bà, tùm lum hết. Còn người hành thiền thì thế giới này chỉ còn lại có mười thứ thôi: xanh, vàng, đỏ, trắng, đất, nước, lửa, gió, hư không và ánh sáng. Vô lượng vũ trụ đối với họ chỉ còn có mười cái này thôi. Mình nhìn dòng nước chảy mình nói nước này là nước sông, nước này là nước suối, nước này nước đục, nước này nước trong, nước này nước chảy xiết, nước này nước lợ. Còn họ thì họ chỉ biết nước, nước, nước... học chỉ tập trung vào đó cái họ

đắc thiên thôi. Nội cái nước thôi, mình không có tu thì nó rồi biết bao nhiêu. Nói đến nước tôi còn nhớ đến một câu thơ hay vô cùng "Anh về cuối bến sông sâu. Bới tìm trong cát một câu gọi đò". Khi người xưa đi lấy chồng, ảnh quay lại cái làng xưa, ảnh nhớ hồi xưa cái chỗ này nè, nhà bà bên kia sông, bà hay gọi đò bà đi, sáng sáng bà lái đò bà đi. Dục tưởng kinh khủng không? Chỉ vì một bến sông, một bờ cát nó lớn chuyện như vậy. "Anh về cuối bến sông sâu. Bới tìm trong cát một câu gọi đò", "Giá như hôm ấy đừng mưa. Giá như hôm ấy đừng đưa em về". Những cái lúc chúc, lúc chúc, một cái mái hiên mà đánh động trong đầu ảnh bao nhiêu thứ. Thứ không có tu nó như vậy đó. Còn đối với hành giả thì không. Nước chỉ là nước mà thôi. That's it, no more. Mình không có tu mình nhìn bụi lá mình nghĩ ra bao nhiêu chuyện buồn vui, ký ức trong đó. Còn người hành giả họ nhìn cái bụi cây họ niệm xanh, xanh, xanh, xanh, lấy màu xanh làm đề mục tu thiền. Mà khi đắc thiên bằng đề mục màu xanh mình có nhiều khả năng. Thứ nhất, mình có thể tạo ra bóng tối như ý thích, mình có thể biến mọi thứ thành màu xanh như ý thích, có thể tạo ra hào quang màu xanh như ý thích. Còn mình, mình nhìn cái nhà màu trắng, cái áo màu trắng, cái quần màu trắng, cái bông màu trắng, mình nhìn đủ thứ, mình còn phân biệt. Còn đối với người hành thiền, quần trắng, áo trắng, bức tường trắng, cái gì đó không biết, đối với họ chỉ có một cái là trắng thôi. Họ cứ niệm trắng, trắng, trắng, trắng, họ tập trung trong đó. Khi họ đắc thiên rồi, người đắc thiên bằng đề mục màu trắng họ làm được những chuyện sau đây. Một, họ có thể tạo ra ánh sáng. Hai, có thể biến mọi thứ thành màu trắng như họ muốn. Ba, người đó có khả năng đối phó với buồn ngủ rất là tốt. Khi hành giả buồn ngủ, hành giả có thể niệm đề mục ánh sáng hoặc đề mục màu trắng. Hỏi: Như vậy là Samatha phải không Sư? Trả lời: Yes, cái đó là thiền tưởng, nguyên cái Samatha là thiền tưởng. Khi mình chưa có tu thì chiếc xe màu trắng, cái quần màu trắng, bức tường màu trắng, cái áo màu trắng, cái kẹp, cái nơ màu trắng, cái bông màu trắng, tờ giấy màu trắng, bla bla bla... Nhưng người tu thiền thì không còn cái vụ chiếc xe, cái nhà... mà chỉ còn một cái là màu trắng thôi. Cái đó gọi là thiền tưởng. Còn mình không có tu thì nước sông, nước

hồ, nước suối, nước biển, còn người tu thiền thì chỉ có nước thôi. Tại sao phải vậy, vì nó gọn như vậy họ mới tập trung được. Và khi họ có thể đắc thiền được rồi, họ có thể bằng cái tưởng tượng của họ, họ tạo ra nước ở chỗ không có nước và cái nước đó được tạo ra từ sự tưởng tượng luôn. Mà vì cái tưởng tượng của họ nó đến từ sự tập trung quá mạnh cho nên nó tạo ra nước thật. Còn mình, mình ngồi tưởng tượng nó không có ra vì mình còn bị sống trong cái dục tưởng, không có được cái thiền tưởng. Anh muốn làm được cái chuyện gì anh phải có điều kiện tương ứng với công việc đó. Tôi kể các vị nghe một chuyện, có một anh lính trên đường về quê ảnh ghé lại nhà một bà cụ ngủ đêm. Ảnh hy vọng chắc người ta thấy lính người ta cũng thương, nghe nói người nông thôn người ta cũng rộng rãi lắm. Ảnh tính ngủ đêm ở đó mai ảnh đi tiếp mà đêm ảnh đói quá, ảnh mới hỏi bà chủ "Ở đây có gì ăn không bà?". Bà kẹo lắm "Trời, tôi ở nông thôn nghèo thấy bà, bộ không thấy sao?". Ảnh nhìn ảnh thấy bà có nhiều đồ ăn lắm mà bà kẹo, mà ảnh đói quá chịu không nổi. Trong cái ba lô của ảnh có cây búa, ảnh rửa cây búa thật sạch, ảnh nói "Bà cho con mượn cái nồi". Bà hỏi "Để làm gì?" - "Để con nấu cái rìu này nè" - "Làm gì?" - "Đói bụng quá con nấu con ăn". Thì ảnh mới nấu nước sôi ảnh bỏ cái rìu vô. Xong rồi ảnh ném "Ngon quá! Cái này được chừng năm gạo là được rồi". Bà nghe bà cũng tò mò, bà cho ảnh năm gạo. "Bà cho con xin mấy con tôm khô được không?". Bà nói "Được!". Bà ra đằng sau, "Bà có trồng hành lá không bà? NGò rí cũng được" - "Có, ra hái đi". Bà cũng tò mò, ảnh ném "Con thấy hình như có cái hũ, tép mỡ phải không bà, con bỏ vô chút được không, mấy hột thôi". Bà tò mò "Được, được". Bỏ vô xong xuôi, "Cháu thì đi lính, đói chỉ có ăn cháo rìu thôi à". Nói xong ảnh rửa sạch cái rìu đem cất, "Thôi, mời bác làm với cháu một chén!". Bà húp, bà nói "Trời, bảy mươi mấy tuổi chưa bao giờ thấy rìu mà nó nấu ngon dữ tợn!". Bây giờ các vị hiểu chưa? Câu chuyện này nghĩa gì? Là muốn có nồi cháo thì không thể lấy cái nồi, cái rìu mà nấu nó ra. Cái rìu, cái nồi, cộng với nước nó có ra nồi cháo không? Cũng vậy, sống bằng dục tưởng thì ta không có làm được những cái chuyện mà thằng cha đắc thiền họ làm được. Thằng cha đắc thiền là chả có gạo, tôm

khô, hành, bột nêm, ngò rí thì chả mới làm được nhiều chuyện. Còn mình, mình chỉ có đục tưởng thôi, mình chỉ có cái rìu với cái nôi, mình nấu cái gì? Cho nên mình nghe nói thần thông chỉ là tưởng tượng thôi, mình khoái, mình ngồi mình tưởng tượng thôi thì nó ra cái gì? Mình tưởng tượng thì nó ra đến "tưởng voi" là cùng thôi. Mình nghe tưởng tượng rồi mình bắt chước mình tưởng tượng mà mình quên mình chỉ có cái rìu với cái nôi thôi thì mình tưởng cái gì? Ngay cả ông Albert Einstein ông nói đôi lúc trong đời sống tưởng tượng 'Imagination' nó quan trọng hơn Knowledge. Bởi vì kiến thức là đóng khung còn tưởng tượng là 'Unlimit'. Nhưng mà người có thẩm quyền, có tư cách nói câu đó là ai? Là người họ đã giỏi sẵn rồi, nghệ sỹ thứ thiệt chẳng hạn như nhà thơ, nhà văn, nhạc sỹ hoặc là một nhà khoa học, thì cái tưởng tượng nó có thể ra được những cái mới xuất sắc. Còn mình dốt đặc, viết văn không nổi, làm thơ không nổi, viết nhạc không nổi, kiến thức khoa học thì không có đầy lá me, cứ nghe tưởng tượng hay rồi cứ ngồi tưởng tượng hoài, thì không ra cái gì hết. Nghe kịp không? Như anh chàng đó tự nhiên ảnh nổi hứng lên ảnh nói với vợ "Tự nhiên anh không muốn làm ruộng, anh muốn viết văn, muốn đọc sách!". Bà nghe bà cũng mừng, buôn gánh bán bưng ráng mua sách, mua mực về cho ông học. Ông đóng cửa ông học. Mỗi ngày bà nấu ăn bà đưa qua cái lỗ cho ông, bây giờ chàng nhập thất mà. Ba tháng sau, ông mở cửa ra, bà mừng lắm, bà hỏi "Anh học được cái gì rồi?" - "Trước hết, anh phát hiện ra một điều là chữ in nó khác chữ viết". Bà vợ bà cũng buồn lắm nhưng mà thôi "Bây giờ anh muốn nữa không?" - "Được". Ảnh đóng cửa ba tháng nữa. Rồi ảnh mở cửa ra nữa, bà mừng lắm "Giờ sao, anh phát hiện ra gì?" - "Con người mà không có bàn chân đi nó sẽ bị lún". Ba tháng trời ảnh chỉ nghiên cứu được có hai điều. Ba tháng đầu là ảnh nghiên cứu được chữ in nó khác chữ viết. Ba tháng sau ảnh ngộ ra được một điều là con người đi không có bàn chân sẽ bị lún. Cái chuyện đó không phải là chuyện cười. Mà ý tôi muốn nói ở đây là khi cái vốn liếng của mình nó nghèo quá thì mình có mất thời gian cũng không đi về đâu hết. Không học giáo lý mà đòi tu thiền là tu cái gì. Chỉ có cái rìu và cái nôi mà đòi nấu cháo là nấu cái gì. Đến lớp này học là

sao? Là để đi xin gạo nè, xin tôm khô, xin tép mỡ nè, cái lóp này nè. Chứ còn lúc quý vị bước vô, tôi thấy chỉ có cái rìu với cái nồi không làm sao mà nấu? Mỗi ngày gia đình hỏi đi đâu, nói "tôi đi xin gạo". Nhà không hiểu, kể chuyện này cho nhà nghe "Từ đó giờ tôi muốn đi tu, tôi muốn nấu cháo, mà tôi chỉ có cái rìu với cái nồi không là nấu cái gì?". Cho nên mỗi lần đi nghe Pháp, đừng có nói đi nghe Pháp, nói đi nghe Pháp là bị ghét, nói đi xin gạo là cho đi. Thấy mình đi xin gạo nhiều quá, lâu lâu mình đổi nói hôm nay đi xin tôm khô, ngò rí, kiêu vạy đó. Khi nào ông Sư ổng đi rồi thì "bữa nay mình nấu cháo được rồi nè". Các vị nghe kịp không?

Cho nên, mình sống bằng ba cái biết. Cái biết một là bằng thức, là các giác quan. Nếu mà có huệ căn các vị nhìn cái đó mới thấy trong ba cái đó, con thú nó có bao nhiêu cái giống mình? Con thú nó có sống bằng thức không? - "Dạ có". Trả lời vậy thì hơi đúng, đâu phải con nào cũng đủ sáu. Con nào càng thấp là nó càng thiếu. Như mấy con trùng nó chỉ còn có xúc giác không à, nó chỉ có nóng, lạnh thôi. Con người mình có một trăm tỷ nơ ron, nhưng con trùng nó chỉ có bảy nơ ron thôi (Nơ ron là tế bào não). Nhiều khi mình đi trên đường, bên Thụy Sĩ tôi đi bộ trên mấy triền đồi, nắng chan chan vậy đó, gặp nó bò giữa đường, nó cố ý nó lựa cái đường dài để đi mới ghê chứ. Theo mình đoán là nó muốn vô trong đất, mà thay vì từ đây bò vô có hai tác mà nó không bò mà nó chọn cái quãng đường còn lại tới hai thước, ba thước để nó bò. Mà nếu như mình thì mình lui vô kế bên thì gần biết bao nhiêu. Nó làm như nó không có thính giác, thị giác, khứu giác, nó chỉ có xúc giác thôi, chỉ có xúc giác thôi thì rất là ngắn hạn. Như con (...) thì còn thăm nữa. Các loài động vật cấp thấp, có con thì nó đủ sáu, có con thì nó chỉ có một, hai, ba, bốn thôi. Còn cái biết bằng tưởng, động vật cũng có nhưng mà đối với loài động vật cấp thấp thì cái hồi ức của nó khác mình đúng không? Tức là nó cũng có kinh nghiệm chứ, nhưng mà kinh nghiệm nó rất là ít, còn kiến thức là chắc không có rồi. Còn cái kinh nghiệm của nó thì nó biết là vô đó không được, vô đó là chết. Ví dụ như con rắn nó ghét mùi tỏi, mùi long não, vì những cái mùi đó là những loại hóa chất có hại cho sức khỏe của

nó, có hại cho đường hô hấp của nó, cho nên nó không cần biết đó là cái gì mà nó nghe mùi long não là nó chịu không được. Hoặc là người ta nghĩ con rắn nó có lỗ tai mà thật ra nó không có thính giác. Nó thấy người ta múa là nó nhìn cái điệu thôi. Nhưng mà con rắn nó tấn công mình là bằng cái thân nhiệt. Nhưng mà vì xúc giác của con rắn nó rất là nhạy cho nên người ta có một cách chữa trị những chỗ nào nhiều rắn quá, lấy miếng giấy bạc, mình bóp bóp nó lại, xong rồi mình cột dây để cho nó quét trên nền xi măng, gió thổi là rắn nó không tới. Bởi vì nó bị rêm. Không phải nghe, âm thanh đó tác động nó bằng cái xúc giác. Hoặc là những loại như con dơi, mình thấy nó bay rất là nguy hiểm, nó bay cắm đầu vô vách đá, gần tới nó lấy trở ra, đó chính là cái xúc giác của nó nhưng mà con dơi nó còn may mắn có thính giác. Người ta gọi cái khả năng đó là hồi thanh định vị. Là sao? Nó sắp va vào trong đá nó biết nó lấy trở ra, mà cái hay của nó là nó lấy ra kịp. Tùy mỗi loài mà có khả năng đặc biệt mà loài khác không có và những loài nó bị hạn chế, nó không có những cái mà loài khác có. Nếu mà mình ngán vòng luân hồi, chúng sanh phải có ba cái này, ba cái này ở mỗi loài không giống nhau. Cái thứ nhất là cái thức không giống nhau rồi. Cái tướng cũng hạn chế, cái tướng của tiên sỹ với anh chàng không biết chữ có giống không? Rồi đến cái thứ ba là khác, khỏi nói rồi, trí người này khác trí người kia.

Cho nên, trong A Tỳ Đàm nói tâm thiện có nhiều loại. Tâm thiện mà thọ hỷ, có người là tâm thiện mà thọ xả. Có người làm thiện nó vui lắm, có người làm hờ hững, lững lờ đó là thiện mà xả. Cái thiện thứ hai là thiện hợp trí và thiện ly trí. Làm thiện mà có hiểu biết nó khác, còn khi làm thiện mà nghe người ta rủ là làm thiện ly trí. Mà trong cái đám thiện hợp trí nó lại khác nhau. Người học giáo lý rõ ràng khác người không học giáo lý. Cái thứ ba, có những tâm thiện bị tác động và những tâm thiện tự phát là hỗ trợ và vô trợ. Nghĩa là thấy việc cần làm là họ háo hức họ làm liền. Có người thì phải trải qua do dự, đắn đo. Mình làm thiện bằng tâm nào thì mai một mình hưởng cái quả tương đương với tâm đó. Có người sanh ra rất là giàu có mà chậm rì là do hồi xưa làm phước mà mắc cái tâm

chậm. Còn có người sanh ra giàu có mà rất là thông minh, lý do hồi xưa làm phước mà có cái trí tuệ. Có người sanh ra giàu có mà cái trí nó chậm do hồi đó làm phước họ không có trí. Hoặc có người làm phước mà bị người ta xúi dục, hoặc là hồi xưa mình làm phước mà không hào hứng, háo hức thì sinh ra giàu có mà cái mặt lúc nào cũng buồn buồn, mỗi lần cười nhờ cái môi switch on, switch off vậy đó. Tôi đã gặp nhiều người không biết bị mất số gạo, hay bị tảo bón mà cả đời cứ buồn buồn, không có vui, không có cười mà tiền rừng bạc biển. Còn có nhiều người nó nghèo như quỷ mà lúc nào nó cũng toe toét cười hết. Là do hồi xưa mình tạo nghiệp như thế nào, hôm nay mình làm cái con người nó tương ứng với hạnh nghiệp ngày xưa. Nhớ cái đó.

Đúng ra là giảng về bảy cái pháp đối phó với phiền não mà chưa gì hết, nhớ cái vụ tướng hôm qua còn thiếu nên phải quay trở lại. Dục tướng là những hồi ức, kiến thức, kinh nghiệm liên hệ tới năm dục. Thiên tướng là của mấy thằng cha tu thiên. Còn quán tướng là gì? Là Tứ Niệm Xứ buổi đầu. Buổi đầu là gì? Mình muốn đắc Đạo là mình phải thấy được các pháp một cách rất ráo. Thấy được rằng mọi hiện hữu là khổ. Ở đây không có vấn đề nam, nữ, đực, cái, trống, mái, nhà cửa, đất đai, kênh rạch, sông ngòi nữa, chỉ thấy chung là mọi hiện hữu chỉ là danh và sắc thôi, đều là khổ. Cái thứ hai, thấy được mọi đam mê trong khổ đều là nguyên nhân sanh khổ. Lúc đắc Đạo mình thấy vậy đó. Nhưng trong lúc tu mình phải nhờ vào những cái perception. Thí dụ như thở ra biết là thở ra, thở vào biết là thở vào, đang đi thì biết là đang đi. Cái giai đoạn đó được gọi là quán tướng. Và chữ quán tướng trong chỗ này thì nó mới có nghĩa như vậy. Mai một quý vị gặp chữ quán tướng ở chỗ khác phải hiểu nghĩa khác.

Giống như trong tiếng Việt mình chữ "ba" nó có bao nhiêu nghĩa? Một là số ba, hai là cha của mình, ba là sóng như phong ba là sóng gió, hoặc là ánh mắt thu ba. Biết ánh mắt thu ba không? (Ở đây ai cũng xấu quắt không ai hiểu cái đó đâu!). Thu ba là ánh mắt nhìn như nó ướm ướm vậy, cái thứ mà mỗi lần gây lộn với nó, nó dùng mỹ nhân kế ánh mắt dỗi hờn, mắt thu ba là mắt buồn. Ba là sóng,

có nghe cái đó không, trong nước không kêu là cái microwave mà kêu là lò vi ba hoặc là vi sóng, thì chữ sóng đó là ba. Hoặc là tôi có nghe âm ba là tiếng sóng, hoặc là phong ba là sóng gió. Ba là number three, là daddy, là wave. Từ "Năm" cũng có nhiều nghĩa là number five, year. Ở đây cũng vậy, chữ "Quán tưởng" cũng tùy cái mà hiểu, chứ đừng có đi đâu cũng móc cái chữ "Quán tưởng" này ra là chết. Như người ta nói "năm năm" mình dịch là "five five" thì kỳ lắm hoặc là "year year" thì cũng kỳ lắm.

Chữ "Quán tưởng" ở đây có nghĩa là buổi đầu tu Tứ Niệm Xứ mình phải dùng các khái niệm, giả lập. Hơi thở vốn dĩ không có, nó chỉ là gió thổi nhưng quá nhiều kiếp ở đời mình cứ quen có nhà cửa, đất đai, hơi ra, hơi vào, tùm lum hết. Chứ hồi mình đắc Đạo là mình không còn bị kẹt trong mấy khái niệm đó nữa. Góm như vậy đó. Bởi vậy khi có tu Tứ Niệm Xứ quý vị mới hiểu đời sống của quý vị là chớp tắt, chớp tắt, chớp tắt. Vấn đề là quý vị không có thấy cái thân này nó là khổ, không có thấy cái tuổi già nó đáng ngại, cái chết đáng ngại, sự sanh tử đáng ngại. Khi quý vị thấy ba cái đó không có đáng ngại thì quý vị thấy chuyện tu hành nó không có đáng quan tâm. Thấy nghe nói dạy học thì lết tới nghe cho vui vậy thôi. Gặp đồng hương nói dóc vậy, chứ còn thiệt sự mình có cái lòng bận tâm đến tuổi già, cái chết thì ngay bây giờ mình phải có học giáo lý, phải có hành trì. Tôi ước muốn là bà con làm sao cho có một cái nhóm tu học, mỗi một cuối tuần chị em hẹn nhau đâu đó ngồi thiền chung, rồi có bao nhiêu thắc mắc ghi xuống hết, gọi thẳng cho vị nào mình tin. Ví dụ chẳng hạn như mình tin thầy A, thầy B gì đó, gọi thẳng cho thầy nói chuyện qua video, nhưng mà không phải nghe vậy làm hoài, gom mấy cái thắc mắc lại làm một tuần nào đó, một là mời ông đó về, nếu không về thì mình liên lạc bằng cách đó. Ngồi thiền vậy đó, có gì thắc mắc cứ gom hết, chứ đừng có mà mở máy ra hỏi "ai có thắc mắc gì không?" - "Không, em không có thắc mắc!", tới hồi tắt máy xong "Em có thắc mắc!", là thua, phải ghi sẵn như vậy. Tôi nghĩ cách tu đó rất là hay, đó là sự gia trì cho đại chúng. Tu là tu tâm chứ không phải tu tướng, tại sao chúng ta phải cần đến thiền viện, tại sao chúng ta

phải cần đến màu áo của hành giả? Ở đây mình không có ở trong thiền viện mình muốn mặc gì mình mặc, chứ ở một số thiền viện như Pa Auk họ recommend mình nên mặc cái đồ bên đó, để chi? Một là khi mình nhìn thấy màu áo đó lòng của mình nó chùng xuống. Thứ hai, lỡ mình mặc bộ đồ đó lang thang ngoài chợ người ta dòm người ta biết, mình mà lẳng xăng quá nó kì. Thứ ba nữa, là đồ đó là đồ đơn giản, hễ mặc đồ thiền viện là mình không có quan tâm nó đẹp xấu, còn nếu cho mình mặc tự do thì mỗi lần sáng trước khi lên thiền đường, mình mở vali ra hôm nay màu tím hoa cà nha, mai màu chuối non, hôm nay lụa, mai cotton, một linen, trời ơi mất thời gian lắm! Còn đằng này, em mào em nẩy nó đen xì à, khỏi lụa! Đó là lý do tại sao trong thiền viện bắt hành giả phải mặc một màu là vậy đó, tại vì nó xấu quắc, còn gì nữa đâu mà lụa "We have no choice". Còn đằng này cho mấy em mặc tự do là chết luôn. Có mấy người quen của tôi bên Châu Âu họ đi qua Miến Điện, có đi tu thiền, mà qua tới nơi đi may đồ không à. Thấy người Miến Điện mặc xà rông đẹp, cứ thiền một bữa hai bữa ráng ra ngoài mua lụa về may. Tôi nói "Cô không phải tu Vipassana mà tu Vipaxarong". Người ta thiền Kasina, còn bà thiền Casino. Nhưng đồ Miến Điện đẹp lắm quý vị, người Miến Điện họ không có xe xua nhưng đồ quốc phục Miến Điện đẹp lắm, mặc rất là nữ tính, rất là gợi cảm, phải nói cái đó, thu thúc cỡ nào cũng thấy nó đẹp. Nó đơn giản, đồ cotton, đồ lụa bên đó nó nhiều lắm, nó rẻ mạt, thích lắm. Một phần tôi biết nó đẹp vì họ mặc về họ xoay xoay người cho tôi coi, họ hỏi mà! ("Họ là ai vậy thưa Sư?" Hỏi làm chi, cái đó nó không nằm trong đề mục. Cô đã đi ra ngoài cảnh giới của chánh niệm)

Vậy là xong chữ Tướng nha, còn chữ Trí hôm qua mình giải thích rồi. Trí gồm có văn, tư, tu. Văn là cái biết nó có được từ chuyện mình nghe, đọc, học từ người khác. Tư là những gì mình gặm nhấm, thâm thía, tiêu hóa từ những gì mình nghe, mình đọc. Còn tu là sự trải nghiệm qua hành trì, tức là phải ngồi tập trung tư tưởng, ngồi với chánh niệm, ngồi với định thì cái đó mới được gọi là trí tu. Sẵn đây tôi nói luôn, có những cái biết mà kiến thức không thể đem lại mà chỉ có sự trải nghiệm, hành trì mới đem lại, chứ đừng

ngĩ rằng đi học nhiều là chắc cái gì cũng biết, sai. Có những cái biết mà anh phải thực chứng, phải trải nghiệm nó. Tôi ví dụ, như cà phê, anh không thể anh đọc một ngàn trang sách để biết mùi cà phê nó ra làm sao, anh làm ơn anh pha dùm tôi một ly thì anh biết ngay. Các vị tướng xe nào cũng như xe nào, nhưng thực ra ngồi trong Hummer nó không giống như ngồi trong Mercedes, và Mercedes nó không giống Lexus, cái xe Mỹ nó êm gì thì êm nó cũng khác cái xe của Nhật, nó ngộ lắm. Xe Mercedes ngồi không giống như Lexus, Lexus ngồi không giống như Mercedes và Mercedes nó không giống như ngồi trong xe của tôi vì xe của tôi nó rớt cái hiệu, tôi không biết nó hiệu gì. Mà xe tôi được cái là cái gì cũng kêu trừ cái kèn. Mình ngồi ở trong cái xe thấy chiếc nào cũng như chiếc nào hết nhưng mà phải ngồi trong đó mới trải nghiệm được. Cũng như xe Jeep Wrangler mình thấy cái xe mà cái thùng nó bằng kim loại với kính nó khác cái xe bằng vải bố với miếng plastic, ngồi ở trong đó nó khác. Tại sao tôi phải đem một đồng xe ra để tôi nói? Nghĩa là có những thứ anh không thể dùng kiến thức được mà anh phải trải nghiệm nó. Ở đây cũng vậy, trí văn là những gì ta học, ta đọc, ta nghe được từ người khác. Còn trí tư là những gì ta gặm nhấm, thấm thía với riêng mình trên cơ sở của trí văn. Còn trí tu là sự trải nghiệm bằng hai công phu sau đây. Một, là tập trung tư tưởng. Hai, là chánh niệm. Trí tu là dựa trên concentration hoặc là mindfulness. Be mindfulness. Be mindful even your mind is full. Nghĩa là hãy tập trung tư tưởng, dầu cái đầu mình có đầy ắp hãy luôn luôn sống trong sự tỉnh thức, làm gì biết nấy. Có nhiều người họ định nghĩa chánh niệm là gì, đọc nhiều sách mà mỗi sách quan điểm nói về chánh niệm khác nhau. Các vị nhớ dùm cái đơn giản. Chánh niệm là gì? Cái nắm cửa nó bị dơ, từ xa mình nhìn là mình thấy nó dơ rồi, khi mà mình đưa cái tay ra mình vạy, mình có chút cẩn thận đúng không? Thì cái đó gọi là chánh niệm. Hoặc là mình đi chân không trên cái nền nhà, thì có người nói "hồi nãy mới bẻ cái ly đó nha!", thì cái sự cẩn thận đó được gọi là chánh niệm. Khi mình đi băng qua lộ, mình nhìn trái nhìn phải, băng qua với sự cẩn thận thì đó gọi là sự chánh niệm. Thì mình làm việc gì cũng trong chánh niệm. Chánh niệm không

phải là lo âu nha mà là sự cẩn thận. Chứ còn nói chánh niệm là ghi nhớ, biết mình, tôi nhưc đầu lắm. Phải hiểu chánh niệm là như vậy, có nghĩa là làm việc trong cái sự tỉnh táo, ghi nhận điều đó mình đang làm cái gì, thận trọng. Giở chân lên, để chân xuống, biết. Mà mình mới nghe mình tưởng là phải chậm. Không, cứ sinh hoạt bình thường nhưng biết là mình đang đi. Bây giờ tôi cầm cây viết lên tôi biết tôi đang nhìn, để xuống tôi biết tôi đang để xuống. Tập riết nó quen, chứ còn người ta nói bằng trời mình không tập mình không có hiểu. Tùy vào cái niệm mình nó có bén, cái niệm nó bén thì mình ghi nhận được nhiều, nếu nó không thì ghi nhận ít thôi, mình nhìn cái này mình thấy thích thì biết đó làm tâm tham vậy thôi. Còn không thì khi tôi cầm lên, lúc đó có cái chánh niệm nó hỏi "có cần không?", thì thằng kia nó nói không cần thì thôi đừng có cầm lên nữa. Đó là cách một. Còn cách hai, vừa nhìn biết là nhìn, thích biết là thích, muốn cầm biết là muốn cầm, cầm lên biết là cầm lên, nhìn biết là nhìn, để xuống biết là để xuống. Đó là cách. Nói chung là, tha hồ anh muốn làm sao anh làm nhưng anh phải luôn luôn bảo đảm với tôi là chánh niệm. Và tôi nói thiệt rõ một chuyện nữa, bằng tâm từ bi, là quý vị có tin tôi thì hãy thử sống chánh niệm một ngày đi nó an lạc lạ lùng lắm, rất là an lạc. Cứ học Đạo hoài mà không có một ngày sống chánh niệm. Mà nhớ cái này rất là quan trọng, chánh niệm chỉ là chánh niệm, ở đây không có "Tôi đang tu chánh niệm". Nhớ nha. Và tôi nhắc lại một ngàn lần, quý vị có đắc A La Hán thì cũng không có cái gì để quý vị tự hào hết, bởi vì mình bị bệnh thì bây giờ mình hết bệnh thôi, chứ đừng có bao giờ lén lén nghĩ rằng mình hay hơn cái bà khác: mình giỏi, mình chánh niệm, mình trí tuệ. Không. Nhớ cái đó. Chánh niệm yếu tôi không sợ mà tôi sợ tu bằng cái tâm niệm "Tôi tu", cái đó nó cản dữ lắm. Bởi vì khi mình bỏ được "cái tôi" thì mình mới đi xa được. Mà hễ Ba La Mật yếu thì nghe không có hiểu cái đó, mắc gì phải "Tôi" hoài, mình có cái khỉ gì đâu, mình là một đồng phân mà cứ "Tôi" hoài, không có cái gì hay hết. Bây giờ nó đau quá thì mình biết cái khổ nó đang có mặt. Bây giờ đang ngồi gió mát thổi thoải mái thì mình biết sự thoải mái đang có mặt. Vậy thôi. Bắt đầu tập trung theo dõi hơi thở tiếp, ra biết ra, vào biết vào, đang

theo dõi như vậy cái nó có sự khó chịu, mình biết đang có sự khó chịu vậy thôi. Ở đây không có ai tu hết, chỉ có chánh niệm, chỉ có tham, sân, si nó làm việc với nhau thôi. Mà nói vậy cũng không hiểu, cứ lén lén nghĩ là "Tôi hay", ngộ lắm. Tại sao tôi biết cái đó, vì khi nói chuyện tôi mới biết, họ khoe, họ nói "Lúc này Sư biết không, nó hoan hỷ lắm Sư!". Họ tính chia sẻ cho mình, nhưng mình hiểu ngầm là họ muốn khoe, không lẽ giờ tôi nói vô mặt "Cô ơi, một đồng phân mà khoe cái gì!". Mà cứ mở miệng ra, mình thấy họ nhép môi là muốn nổ rồi.

Mà ngộ lắm, bên Thụy Sĩ có một cô, cũng mấy chục năm biết Đạo đó mà không bỏ được cái đó. Nhiều khi tôi nói nặng "Mình chỉ là đồng phân", bả lại hãnh diện khi bả thấy mình là đồng phân, bả hãnh diện rằng bả là người hiểu lý vô ngã. Cũng giống như có thằng ăn trộm, nó ăn trộm riết mà có lần nó ăn trộm khiến người ta phải nhảy lầu, cuối cùng nhà chức trách phải bắt nó đi treo cổ thôi, tội nặng quá mà nó không có sửa chữa được. Cuối cùng, lúc nó chết nó xin đọc một bài thơ trước lúc chết. Nó lại đọc bài thơ của ông Xuân Diệu, người ta nói "Đây là thơ của Xuân Diệu mà!", nó nói "Không, đây là vụ ăn cắp cuối cùng của tôi". Đến nỗi mà lúc sắp treo rồi mà nó còn ăn cắp một lần nữa. Nó muốn đọc một bài thơ nó làm trong tù, làm trong thời gian nó bị nhốt, người ta nói "Thôi, lần cuối rồi để cho nó ngâm, nó đọc đi". Nó đọc "Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói. Tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì" - "Thơ của Xuân Diệu rồi cha" - "Đây là vụ trộm cuối cùng!". Có nghĩa là khi mình chấp nhiều quá, tới hồi Phật kêu mình tu mình quán vô ngã rồi mà vẫn vác cái cục đó theo "Ở đây không ai hiểu lý vô ngã bằng TÔI". Quý vị nghĩ có động trời không? "Và ở đây không ai được như TÔI, khi TÔI hiểu được rằng TÔI là đồng phân. Quý vị ngu lắm, quý vị không có hiểu được như TÔI". Quý vị hiểu tôi nói gì không? Có nghĩa là đến cái chuyện mình thấy mình là đồng phân mình tiếp tục tự hào nữa, mà tự hào khi biết người khác không hiểu có mình mình hiểu, quý vị coi đã không? Ba La Mật nó thiếu nó đủ thứ chuyện hết. Ba La Mật thiếu là vào thiên đường hạnh quẹ với nhau từng cây chổi. Tôi nói trước cho biết sẽ gặp,

sáng tới giờ chấp tác, mình nhìn từ xa mình thấy cây chổi đó mình ưng ý, ai ngờ bà Nga bả vót trước, bực. Dễ sợ không? Tức là đi quét chùa đó, từ xa mình đã nhắm cây chổi đó rồi, mà bà Nga bả lự bả vót trước là thấy ghét rồi, là tôi đã bực bà Nga rồi, tới hồi trưa vô an com, ăn buffet, từ xa mình thấy cái chén mẻ ngay cái thứ ba "Không có lấy nha", bà Loan bả vô bả lượm ngay cái chén nguyên để cái chén mẻ lại. Người Ba La Mật yếu chỉ có cây chổi với cái chén mẻ là đã bực rồi. Trong khi nếu mình chánh niệm, mẻ hay không mẻ nó "the same". Trong khi tôi chỉ tức ở chỗ tại sao hồi nãy cái chén mẻ cô không lấy cô để tôi lấy? Quý vị hiểu không? Tức chứ. Mà cái chén mẻ hồi nãy là đáng lẽ đến bả lấy, mà bả nghĩ sao bả lại rút cái chén mẻ lên bả lấy chén nguyên, vì cái đó tôi mới giận. Thực ra cái chén mẻ không có gì mà tâm mình mẻ mới mệt. Cho nên nhìn cái tính nhẫn, tâm niệm rằng thà để chén mẻ đừng để tâm mẻ, đừng để niệm bị mẻ. Còn cây chổi để quét cho sạch mà chưa gì mình dơ trước rồi, phải tâm niệm như vậy. Mà quý vị không có tin, ở đây ai cũng nhà cao cửa rộng, quý vị nói "Ai mà hèn dữ vậy sư?", đi vô đó tự nhiên nó kỳ lắm, vô đó tự nhiên nó lòi cái hèn ra. Nó giống như tù quý vị biết không? Mình ở nhà mình không có biết mình hèn, mình tòi đến mức đó, đến hồi vô tù nó thiếu. Quý vị biết những ông sĩ quan ở tù ở ng kể, chỉ cần một điều thuốc thôi nó mới lòi ra cái đê hèn của một ông sĩ quan cao cấp, chỉ vì một cục đường tán thôi. Quý vị có hiểu tôi nói không? Cho nên quý vị nói với tôi quý vị là tu tài toàn phần, là võ bị Đà Lạt, là thiếu tá tâm lý chiến, là hải quân, không quân, tôi lạy mấy bố, nhót mấy bố vô trong đó mới lòi ra. Thiên viện là một, ký túc xá sinh viên, trại lính, tù, đây là những cái cơ hội để người ta xì ra, lòi ra mấy cái khó ngữi, tại vô trong đó nó thiếu tùm lum hết. Cho nên ở Kalama tôi phải làm thêm như Spa, Bowling cho bà con, cho nó bớt thiếu, chứ nó thiếu nó lòi tùm lum hết. Thiên viện mà, ăn uống rất là đơn giản, có nhiều khi một tuần như vậy thèm ngọt

Tại thiên viện làm gì có desert, lâu lâu người ta thương người ta cho nguyên một rô chuối héo queo hoặc là méo xẹo, ráng ăn, không có thì thôi. Cái đó đối với Miến Điện thôi, chứ bà con về cũng phải

kiếm cái gì đó cho bà con ăn đơn giản, sáng mình ăn cháo trắng, chiều mình uống sâm hay yến gì đó.

Bây giờ tôi quay trở lại với vụ diệt trừ phiền não. Diệt trừ phiền não, trường hợp một là tránh né, trường hợp hai là chịu đựng. Tránh né những đôi đầu không cần thiết. Cái thứ hai là chịu đựng những gì không thể tránh được bằng sự nhận thức chứ không phải bằng sự gồng mình vô tri. Cái thứ ba là dứt khoát lìa bỏ đôi với ba cái tà tư duy. Ba cái tà tư duy là gì? Một là, dục tư duy, là thích thú, đam mê trong năm dục. Sân tư duy là sự bất mãn trong năm dục. Hại tư duy là cái ý niệm đập phá, hủy diệt, xóa sổ người hay là vật. Cách giải quyết bằng cách là mình nhìn thẳng vào nó. Học bài này xong quý vị mới hiểu là không phải lúc nào mình cũng gồng, mà có lúc mình phải nhìn thẳng vào nó. Là sao? Trong tiếng Phạn gọi là (Pali) có nghĩa là gì? Khi mà một cái gì đó xảy đến cho mình, mình phải biết từ đâu nó đến và bản chất của nó là cái gì như bữa hôm mình có học về cái khổ, cái lạc đó có nhớ không? Tôi nghĩ bài giảng đó rất quan trọng, bà con về nghe lại. Ngày ta chưa biết Đạo ta không có nghĩ rằng hai chữ 'Hạnh phúc' và 'Đau khổ' mình hiểu nó cạn như vậy. Hạnh phúc là gì? Là có được cái mình thích. Đau khổ là sự chịu đựng cái mình ghét. Mà tại sao có cái thích và ghét? Tại vì tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống mà ta có thích ghét. Do tiền nghiệp nó đưa tôi làm người Miên cho nên tôi có những cái thích không giống người Do Thái. Do tiền nghiệp nó bắt tôi phải mang thân nữ cho nên tôi có những cái thích mà nam không có. Đó là tiền nghiệp. Thứ hai là khuynh hướng tâm lý. Cũng đều là hai người đàn bà Thái Lan, nhưng mà một bà thích ăn ngon, một bà thích mặc đẹp, một bà thích nữ trang, một bà thích đi du lịch, một bà thích quyền lực, một bà thích tình cảm nam nữ. Thứ nhất là tiền nghiệp nó mới đẩy mình vô xứ Thái Lan, nhưng chừng đó có khiến mình khác nhau chưa? Chưa. Nó đẩy mình vô làm dân Thái Lan nó mới làm mình khác dân Lào, Campuchia, Do Thái, Nhật thôi, nhưng mà giữa Thái Lan với nhau mình tiếp tục khác nữa, này tôi kể bốn bà ăn ngon, mặc đẹp, nữ trang, du lịch, có bà cả đời chỉ có tình cảm thôi. Tôi nói

quý vị thấy kỳ mà phải chứng minh. Một người ở Florida, tiền không màng, quyền không màng, du lịch không màng, nữ trang không màng, chỉ màng tình cảm thôi. Có nghĩa trước khi lấy chồng có tám chục cuộc tình, khi có chồng tiếp tục lãng nhãng, chồng buồn chồng tự sát, trong thời gian mà chồng chưa xanh cỏ thì bà lại tiếp tục nuôi một ông khác. Họ chỉ cần nhiều đó thôi, chỉ cần luôn luôn cuộc đời họ có vòng tay lạ thôi, họ chỉ thích chùng đó thôi. Còn có người không có gì bằng mấy cái cục sáng sáng đeo trên tay hết, càng nặng càng khoái. Còn có bà là chỉ mê xe thôi, đổi xe như người ta thay áo. Còn ở Florida tôi có biết một cô cô chỉ mê túi xách thôi, có thể là Levis, Witchy, cái túi dưới 2000 bả cầm bị ngứa tay, bả cầm như một sự xỉ nhục cái bàn tay bả vậy, dưới 2000 bả cầm bả thấy nhục, trong khi bả thiếu thôn đủ thứ hết mà cái túi bả cầm là phải sang. Ông Warren Buffett ông nói là "Thà đeo cái túi 10 đồng mà trong túi có 290 đô la. Chứ đừng có đeo cái túi 300 đô la mà trong đó không có cái gì". Có nhiều người họ khoái đeo cái túi 300 mà trong đó không có gì. Vì sao? Vì khuynh hướng tâm lý. Chon nên cái thứ nhất là tiền nghiệp, thứ hai là khuynh hướng tâm lý. Cái thứ ba là môi trường sống. Đều là người Thái Lan hết, ngay trong mảnh đất Thái Lan đó, ngay trong phường, ấp, xã, quận đó, chúng ta lại có khuynh hướng tâm lý khác nhau. Nhưng mà môi trường sống là gì? Một bà má bả là bác sĩ, một bà má bả là tiểu thương, một bà má bả là lao động tự do. Trí thức, tiểu thương, lao động tự do là mình thấy ba cái môi trường khác nhau. Rồi chưa hết, trong mỗi bà có bà thích sống gần bà chị, thích sống gần ông anh, ông anh của bà này thích đua xe, ông anh của bà kia thích chích hút. Như vậy, trong ba cái tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống, chính ba cái này nó mới làm cho You thích cái này ghét cái kia mà cái You thích hay You ghét nó khác tôi. Đồng ý không? Chính vì cái chỗ thích ghét không giống nhau nên cái hạnh phúc và đau khổ của mình không có giống nhau. Có những cái tôi được tôi không có thích mà ông được ông rất là khoái bởi cái đó là cái ông thích. Còn có cái ông gặp ông rất là ghét mà tôi lại rất là khoái vì đó là cái tôi thích. Cho nên khi mình học Đạo mình phải nhớ rằng thế giới này chỉ có hạnh phúc

và đau khổ, mọi người trốn khổ tìm vui nhưng mà suy cho cùng bản chất của buồn vui ấy rất là buồn cười, rất là trẻ con. Vì sao? Vì buồn vui, sướng khổ nó đến từ cái chuyện thích và ghét. Có được cái thích thì hạnh phúc mà chịu đựng cái ghét thì đau khổ. Mà thích và ghét nó đến từ ba cái nguồn mà nãy giờ tôi nói đó. Khi mà hành giả hiểu được như vậy thì được gọi là giải quyết phiền não bằng sự quan sát. Khi hiểu vấn đề tự nhiên nó hết. Có nhiều chuyện mình phải giải quyết bằng hiểu nó chứ không thể nào chịu đựng nó. Các vị có đồng ý cái đó không? Thí dụ như bây giờ mình nghe nói chồng mình đang ngồi ngoài quán với một người đàn bà thiệt là đẹp, mình thấy ghen. Rồi mình nhớ lời Phật, mình vô mình gồng ngồi thiền, mình nói là "quên thì chuyện đó sẽ không có", ngồi gồng "Coi như là cái duyên nợ ông và mình tới đây là hết rồi. Thôi kệ! Ông đã lãng lơ nhiều năm, mình biết chứ không phải không biết, bây giờ mình tha thứ cho ông, mình ngồi thiền". Quý vị nghĩ ngồi nổi không? Trong khi mình chạy ra ngoài kia mình tìm hiểu biết bà kia là em họ của ông ở Việt Nam mới qua là mình hết à. Hiểu không? Mình biết rõ bà kia là ai là nó hết, còn tự nhiên ở nhà gồng mình, dùng Phật pháp, dùng không nổi đâu. Cái đó giải quyết không nổi đâu, quý vị chưa đủ năng lượng để làm chuyện đó đâu, nha. Trong khi mình chạy ra mình dòm mặt bà một cái "Ồ, đây là em của ông", xong. Nó ở Việt Nam nó mới qua, nó qua không có báo cho ông biết, nó nghĩ không có gặp ông, ai ngờ gặp, hai anh em dắt nhau đi vô ăn cơm tấm, chỉ vậy thôi mà nhỏ bạn từ xa nó thấy tóc dài, mềm, tùm lum, mới gọi phone, mình nhớ lời ông Sư ông kêu mình ngồi thiền, đốt nhà luôn. Cho nên có những lúc chúng ta không thể giải quyết bằng cách gồng mình mà phải đối diện tìm hiểu nó. Thí dụ, mình nhức răng mình phải đi nha sỹ hay là mình gồng? "Đi nha sỹ". Trả lời nhớ nha, đừng có chối "nhức răng phải đi nha sỹ". Nhưng mà khi đi nha sỹ, họ cho mình biết là bữa nay nó sung quá không nhổ được, họ mới cho mình thuốc giảm đau, thuốc ngậm, thuốc súc miệng. Nhưng mà họ cho xong nó có hết liền không? Như vậy lúc trở về mình nên chịu đựng đúng không? Như vậy hồi sáng trước khi đi nha sỹ mình không nên ngồi chịu đựng mà nên chạy đi nha sỹ, nhưng mà khi đi nha

sỹ họ nói cho mình nghe hết rồi thì cái chuyện tiếp theo là phải gồng. Hồi sáng không được gồng, hồi sáng gồng là sai, bởi vì hồi sáng mình không có biết nó sung như cái mỏ chó thể này thì bắt buộc mình phải đi nha sỹ. Nhưng mà mình đã đi rồi thì cái bước tiếp theo là phải gồng chờ thuốc nó thấm để làm giảm cái sung này, rồi ông mới này nọ là cái chuyện của ông, ông nhỏ, ông cại, là chuyện của ông. Nhưng mà hồi sáng mình không được gồng. Hồi sáng phải đi giải quyết với nha sỹ nhưng mình đã gặp nha sỹ rồi, đã cạ lời với mình rồi, mình ôm một bùm thuốc về là bây giờ tới chiều gồng. Gồng bây giờ tôi đồng ý. Hồi sáng mà chưa đi nha sỹ, nói "Thôi, tu là phải chịu" là tôi điên lên đó. Hiểu không? Tu là phải xài cái đầu. Phật không phải là lực sỹ mà dạy mình gồng. Phật là bậc đại giác, dạy mình xài cái đầu, cái đầu không phải để đội nón. Cho nên có những trường hợp mình phải giải quyết phiền não bằng cách quan sát, trực diện nó.

Tiếp theo, có những phiền não mình phải giải quyết bằng cách là (cái này nghe chắc khoái dữ lắm) phải chịu nó, phải thỏa mãn nó. Có không? Không hiểu. Ai nói gì? Tôi nghe hay quá. Người Việt mình hễ nói xấu người ta thì dám, mà cái gì hay không dám nói... Tức là hễ nói đúng thì nhát, mà chửi cha người ta thì chửi. Tôi gặp Phật tử loại này nhiều lắm, lúc giận chùa, giận chư Tăng, chửi như là chửi con vậy đó. Tới hồi vô học Đạo, học Pháp cứ lăm lét lăm lét à, "Con run lắm con sợ hỏi sư la", mà tới hồi nó giận nó chửi ông Sư không còn cái gì hết. Người Việt mình rất là lạ, theo như tôi biết Âu Mỹ nó không có vậy, khi họ giận họ không có chửi tùm lum, nhưng khi họ cần hỏi cái gì là họ giáp mặt họ hỏi, không có ngại. Còn mình thì lúc học Đạo thì nhút nhát, e thẹn, tùm lum, tới hồi chửi nó chửi đã, chống nạnh, xắn tay áo "Sư cha nhà mi dám gheo chọc bà!". Trong khi đó học Đạo thì nhút nhát tùm lum. Có trường hợp mình giải quyết phiền não bằng cách mình chịu nó. Bây giờ nó đói bụng thì mình phải ăn. Khi mình lạnh quá thì mình có bị phiền não không? Thì mình phải mặc áo. Mình khát nước quá, mình muốn đi tiểu quá, lúc đó có phiền não không? Mình có cần giải quyết không? Lúc đó mình giải quyết bằng cách là mình

chịu nó. Nhưng mà không phải cái nào muốn cũng chịu. Nghe hiểu không? Chứ không phải học tâm bậy mai một nói ông Sư nói cứ gặp phiền não là chịu, là chết luôn, thua.

Có nghĩa là có trường hợp mình giải quyết bằng cách là mình phải suy nghĩ nó từ đâu đến và giải quyết ngay tận gốc bằng cách là có nhiều khi phải theo nó. Bởi vì đôi quá cũng là một thứ phiền não đúng không? Khát nước là phiền não, muốn đi toilet cũng là một thứ phiền não, những lúc đó bắt buộc mình phải chịu. Chứ kham nhẫn, ngồi thiền định là đi giặt đồ đã luôn. Hiểu hả? Tôi ớn cái vụ mà tu lộn, tức là chỉ biết một, hai pháp môn bỏ túi, cứ đụng chuyện gì cũng gồng. Hồi sáng tôi nghe bà ăn xoài sống với mắm đường, giờ bà ngồi thiền mà bà bặm môi là tôi thấy run rồi đó.

Nhất Thiết Lậu Hoặc (2)

Bây giờ tôi muốn nói qua chuyện khác, cái chuyện này tôi đã nói rồi mà tôi chưa nói kỹ, bây giờ tôi nói kỹ. Tùy thuộc vào ba thứ sau đây: Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống (số 3). Trong suốt vòng luân hồi thì mỗi kiếp mình sanh ra có con "số 3" khác nhau. "Số 3" của kiếp A nó không giống kiếp B. Cứ như vậy mà kiếp ào sanh ra cũng có 3, 3, 3... đến khi gặp Phật ra đời thì lại là con "số 3" nữa. Lúc mình gặp Phật ra đời mình có đắc hay không là do con "số 3" của kiếp này. Tức là tiền nghiệp của kiếp này là cái gì, khuynh hướng tâm lý của kiếp này là cái gì và môi trường sống của kiếp này là cái gì. Thí dụ như ông Đề-bà-đạt-đa nhớ không, có thấy số 3 ông kỳ cục không, tiền nghiệp ông quá tốt rồi, ông được làm hoàng tử, đắc thiền tùm lum, thần thông nhưng khuynh hướng tâm lý của ông hình như có vấn đề. Trong khi cái môi trường sống của ông quá tuyệt vời, ở đây có ai dám nói không tuyệt vời không, chứ tôi không dám, the best one luôn. Nhưng xui ở chỗ là ông bị vướng cái này (khuynh hướng tâm lý) nặng quá. Bây giờ nói đến Đề-bà-đạt-đa quý vị mới thấy run. Thấy chưa?

Như vậy mỗi kiếp sanh ra mình đều có con số 3 hết nhưng khi mình gặp Phật, Phật pháp, giờ mình không gặp Phật nhưng gặp Phật pháp, vấn đề của quý vị bây giờ là con số 3 của các vị ra sao thì trời biết. Thì chính vì con số 3 đó nó mới dẫn đến sáu cái này. Đó là dục tánh, nộ tánh, độn tánh, đặng tánh, mộ tánh, ngộ tánh.

Dục tánh là gì? là thích đủ thứ, thích cái này, thích cái kia, cái người nặng về thích thì gọi là dục tánh. Còn nộ tánh là người thường xuyên bất mãn, không bao giờ hài lòng với cái gì hết, có loại người này không ta? Suốt ngày làm như bị táo bón, cứ bực mình, bực mình, bực mình. Còn cái hạng thứ ba là độn tánh, cực kỳ chậm, nói không hiểu, còn tệ hơn là độn mì nữa. Biết độn mì không? Giai đoạn ăn độn đó. Độn là si độn. Cái thứ tư là đặng tánh. Đặng tánh là gì? là buông cái này bắt cái kia, suốt đời không có chủ kiến, không có lập trường. Tôi thấy cái loại này nhiều lắm, hồi thì Phước Tiến, hồi thì Pháp Hòa, hồi thì Minh Niệm, hồi thì Thanh Hải, hồi Nhất Hạnh, mà cứ xàng qua xàng lại cuối cùng không biết theo cái Đạo nào, cuối cùng gặp bả ở ngoài đang ăn Dimsum. Đi kiếm không thấy ở đâu, ra gặp thấy đang ăn Dimsum, Dimsum là nguyên một cái rô đủ thứ món hết trơn, cứ sáng Pháp Hòa, trưa Minh Niệm, tối Phước Tiến, bữa sau thì Nhất Hạnh, Thanh Hải vô thượng sư. Có người biết tiếng Anh thì nghe thêm Ajahn Brahm, nghe mấy ông của Ấn Độ, có hai ông giờ nổi tiếng, một ông trẻ cao đầu đẹp trai, một ông râu ria như Trương Phi, nổi tiếng lắm. Thì hai ông đó bây giờ chiếm lĩnh nhiều trái tim của Phật tử, vì sao? Cái này bà con phải đề phòng, đó là họ biết kết hợp cái hay của Phật giáo, và cái huyền hoặc của Ấn giáo và cái tổ chức, lễ lối của Thiên Chúa giáo. Cho nên họ mở miệng ra là Đạo nào cũng nghe họ được hết. Cái hay của Hòa thượng Nhất Hạnh là không có gây cho người nghe cái mặc cảm về chính trị hay tôn giáo, một người Cộng sản họ nghe Hòa thượng giảng họ không có bị nhột. Còn cách giảng của tôi không có chống ai nhưng quý vị nghe giống như tôi đang chống Cộng sản. Còn Hòa thượng thì không, Hòa thượng thì anh em một nhà, cuối cùng tất cả trở về với đất, nuôi lớn một cành cây, uống một chén nước thấy cả Quốc gia và Cộng

sản lổm ngổm trong đó. Coi như là trong cách nói của Hòa thượng không có phân biệt gì hết, đó là thành công của Hòa thượng. Khi mà cái riêng của chúng ta càng ít, cái chung càng nhiều thì chúng ta sẽ gặp nhau. Thay vì dựng lên bức tường ngăn cách thì hãy dựng lên những cây cầu cảm thông. Hạn chế cái riêng lại đi. Các vị hãy phân biệt "chúng tôi" và "chúng ta". Khi còn nói chữ "chúng tôi" thì mình chưa có trưởng thành, tim mình chưa có đủ rộng để chứa luôn muôn loài mà phải nói là "chúng ta". Tiếng Mỹ chỉ có "We" thôi, dở lắm, dở hơn tiếng Việt, tiếng Việt hay "chúng tôi" khác với "chúng ta". Khi tôi đang đứng giữa một đám người Mỹ, tôi noid thì phải dùng chữ "We", với một đám người Mỹ mà biết tiếng Việt thì tôi nói "chúng tôi" và "chúng ta" thì chữ nào họ thấy mình ở trông? Khi mà nói "chúng tôi" thì thằng Mỹ nó thấy nó bị văng ra ngoài, còn nói "chúng ta" thì nó thấy nó ở trông. Khái niệm đó rất là độc đáo, độc lắm. Cho nên hãy cẩn thận với những cách nói nghe rất là mềm, rất là êm nhưng mà nên nhớ thuốc độc cao cấp thường không sắc, không mùi, thậm chí nó còn thơm nữa là khác. Tôi không nói ai độc hết, nhưng mà hãy cẩn thận với những luận điểm giáo chủ bây giờ đang nhan nhãn khắp nơi. Hãy cẩn thận với những người mà quý vị thấy họ có lý. Cái quan trọng nhất trong đạo Phật là cho mình tự do chọn lựa, chứ đạo Phật không có dạy mình tự bỏ tù, tự đóng khung.

01/08/2020 - 11:11 - hongha7711

Dầu cái đó nó ngọt ngào, hấp dẫn cấp máy đi nữa nhưng hãy nhớ rằng tất cả mọi giảng sư, thiền sư, pháp sư họ đều có cái riêng tư của họ, mình đừng lấy cái riêng tư của họ về làm của riêng cho chính mình.

Bây giờ tôi quay trở lại, trong mỗi kiếp sống mình đều có con "số 3" này. Số 3 của kiếp trước không giống kiếp sau. Cứ vậy đi hoài, đi hoài đến hồi gặp Phật hoặc là gặp Phật pháp thì chúng ta lại có con số 3 khác đúng không? Thì tùy thuộc vào con số 3 đó mà mỗi kiếp ta sanh ra, khuynh hướng tâm lý nằm trong cái nào trong 6 cái. Có thể kiếp trước quý vị thuộc về dục tính nhưng mà do cái môi trường sống quý vị bị lọt vô cái độn tánh. Thí dụ như trong

kinh nói cái người sân, tánh nóng, do họ bị cái nghiệp gì đó họ bị đọa địa ngục, khi họ trở lên họ tham không nổi hoặc là họ tiếp tục tánh sân như cũ hoặc là tánh si. Lý do là trong thời gian ở địa ngục họ bị đốt lửa riết họ khờ. Cho nên một là họ tiếp tục sân như cũ, hai là họ si. Đọa nhiều và đọa sâu khó được cái mộ tánh và ngộ tánh, rất là khó. Ở đây có cái đặng tánh là Neutral, 50-50, hên xui. Còn ba cái dục tánh, nộ tánh, độn tánh là 100% là xấu. Chỉ có mộ tánh và ngộ tánh là tốt. Mộ tánh là tánh nhiều đức tin. Ngộ tánh là tánh nhiều trí tuệ. Như vậy là mỗi kiếp ta sanh ra ta đều mang một số 3 trên lưng mình hết. Trong con số 3 có số 2 là khuynh hướng tâm lý, khuynh hướng tâm lý làm nên một trong 6 cái này. Bây giờ nhớ lại bốn Niệm Xứ mà nãy tôi nói. Ai cũng có 6 cái: 1-Dục tính, 2-Nộ tính, 3-Độn tính, 4- Đặng tính, 5- Mộ tính, 6-Ngộ tính, nhưng mà cái nào nhiều cái nào ít thôi. Chứ đừng có nghĩ là chỉ có một, sai, sai bét. Ai cũng có 6 cái này hết nhưng mà trong đó cái nào trội nhất. Thí dụ, người dục tính là vì dục tính họ nó mạnh, nộ tính là vì cái sân nó mạnh, độn tánh là vì cái si nó mạnh, ai cũng có đủ 6 cái này hết.

(1) + (6) yếu = Thân Quán Niệm Xứ

(1) + (6) mạnh = Thọ Quán Niệm Xứ

Tà kiến + (6) yếu = Tâm Quán Niệm Xứ

Tà kiến + (6) mạnh = Pháp Quán Niệm Xứ

Tôi ôn lại nha. Mỗi kiếp trong vòng luân hồi vô tận, khi sanh ra là ta đều cống trên vai mình số 3. Số 3 kiếp này không giống số 3 kiếp kia. Mà trong số 3 đó nó gồm cái phần 2 (khuynh hướng tâm lý), phần 2 đó nó gồm 6 cái (Dục tính...Ngộ tính). Còn cái chuyện cái nào mạnh hay không là do môi trường sống. Còn cái chuyện ta đi vào cõi nào là do tiền nghiệp. Có kíp không? Ta đi vào cái cõi nào, tại sao ta không đi Mỹ mà ta đi về Nhật là do tiền nghiệp. Tại sao không làm đàn ông mà làm đàn bà là do tiền nghiệp. Từ cái tiền nghiệp nó sẽ đưa mình tới đâu. Do khuynh hướng tâm lý, 6 cái và môi trường sống thì mình mới làm một con người mới. Ba cái

đó nó hỗ trợ nhau liên tục. Cứ mỗi kiếp sanh ra ta đều có con số 3. Do tiền nghiệp mà ta có mặt ở đâu và ở môi trường nào. Do khuynh hướng tâm lý mà ta thuộc về cái loại nào trong 6 cái căn tánh. Do môi trường sống mà ta tiếp tục giữ lại khuynh hướng đó hay thay đổi khuynh hướng khác. Nghe mới thấy vòng luân hồi nó dễ sợ. Tức là do cái môi trường mà ta tiếp tục giữ lại, củng cố hay lia bỏ cái khuynh hướng tâm lý đó. Thí dụ, trước đây mình tham dữ lắm nhưng mà do cái môi trường học Đạo, mình bèn đổi, mình không thích đánh bài nữa, mình chuyển qua hành thiền. Tức là mình là người thích đủ thứ, khi mình học Đạo rồi mình chuyển cái thích đó. Chưa hết cái bất mãn, mình là người hay bực mình chuyện này, bực mình chuyện kia nhưng mà khi mình biết Đạo rồi cái mình mát trở lại. Hoặc trước đây mình bực mình ba cái tào lao, bực mình vật chất, giờ mình bớt bực mình mấy cái vật chất, bực mình cái gì thuộc về tinh thần thôi. Thí dụ, trước đây nhà bụi quá bực mình, nóng quá bực mình, ồn quá bực mình, còn bây giờ mình ngồi thiền không được mình mới bực mình. Nó đỡ hơn một chút, nhưng mà đại khái cái tánh bực bực nó theo mình lâu lắm. Cái tánh tham cũng vậy. Hồi xưa mình thích vật chất, thích xe cộ, thích nhà đẹp, thích chăn êm, nệm ấm, quần là, áo lụa, giờ mình không thích nữa, mình chuyển qua mình thích cái tọa cụ ngồi phải sang, phải mềm, phòng ngồi thiền phải có máy lạnh. Ở Việt Nam tôi biết có nhiều bà nhà giàu đi tu làm sư cô, bà buông hết gia đình vậy chứ sổ sách, chi thu trong nhà bà đem hết lên chùa luôn, bà sợ chồng lấy tiền nuôi vợ bé. Rồi bà vô bà tu, bà làm nguyên cái tử lạnh, chiều chiều bà xay sinh tố, sữa khuya, sáng uống yến, có sức mà tu, dưỡng để có sức tu, đặc Đạo không thấy mà mập ú. Hỏi bà sao tu sướng quá vậy? Bà trả lời tinh bơ "Phải dưỡng sức chứ, mới có sức để tu", mà bà dưỡng quá đà. Dưỡng hoài, dưỡng hoài. Dưỡng cho đủ xài thôi còn năng dưỡng tới mức over. Người ta dưỡng tầm chiều cao mét rưỡi khoảng năm chục ký, còn bà bảy mươi lăm, đi không nổi, khủng khiếp. Cái đó là do khuynh hướng tâm lý đó, nếu không gặp môi trường thầy, bạn thì cái khuynh hướng đó tiếp tục được lớn mạnh, tô đậm. Mà cũng khuynh hướng tâm lý đó nếu gặp môi trường đối lập, một là cái đó nó bị bào mòn, hai là nó sẽ bị thay đổi. Nhưng

mà nó kẹt ở chỗ là nó trở nên tốt hơn hay xấu hơn thì khó nói, thí dụ như mình đã là người tốt. Tôi có biết một chuyện tôi tiếc ghê lắm. Sát bên cái chùa sư huynh tôi ở Việt Nam, cô đó cổ tốt, mà giờ nhắc lại tôi vẫn còn thương cổ lắm, cổ đạo Phật mà lấy chồng Tin Lành. Từ ngày lấy rồi, lâu lâu cổ lên chồng vắng nhà, cổ lấy gạo đem qua chùa cổ cho. Ông chồng về cổ làm mặt lạnh, cổ gặp mấy sư cổ không thèm chào nữa tại ông chồng ghét chùa. Rồi tôi biết một người ở Đà Nẵng ngoan Đạo từ hồi con gái mười ba, mười lăm tuổi đi chùa, giữ giới trong sạch, mấy ngày bát giới là thọ bát giới ngon lành. Tới hồi lấy chồng, bà mẹ chồng thích ăn cái con gì phải còn nhúc nhích bả mới ăn. Con vịt, con gà, con cá, con tép là phải còn nhúc nhích. Con nào không nhúc nhích thì phải là còn sống. Thì làm dâu mới đầu vừa khóc vừa làm cá, cuối cùng vừa cười vừa làm luôn, riết nó quen đó. Cho nên đừng coi thường người mình gặp gỡ, đừng coi thường chỗ ở mình có mặt. Mình nghĩ nó không tác động được mình vì "Cái tánh tôi vậy tôi không có thay đổi". Sai. Cứ tiếp xúc hoài, ở hoài, gặp hoài, con người mình thay đổi. Tin tôi đi. Ở "xóm chài tanh cá, làng nhang thơm trầm", cái đó có thiệt. Hồi đầu mình sống gần người đó mình không thích, mình sống bằng tâm thức đối kháng, còn nhớ tôi giảng cái đó không. Từ cái đối kháng nó chuyển qua hòa giải. Từ hòa giải nó chuyển qua đồng thuận. Từ đối kháng chuyển qua hòa giải là cái gì cũng được, từ hòa giải chuyển qua đồng thuận, đồng thuận nghĩa là "Hay à!", "Thấy hay à!", là xong. Nhớ nha, đối kháng, hòa giải và đồng thuận. Còn cái quá trình đó bao lâu thì tùy mỗi người. Cho nên, trong kinh nói có nhiều kiếp ngài Mục Kiền Liên ngài ác không có tả được, bởi vì ngài nặng về định. Ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan thì đỡ bởi vì các ngài nặng về trí. Cái pháp môn tu nó ảnh hưởng mình dữ lắm. Chưa kể cái này quan trọng lắm, hử tôi có giảng về hai mươi bốn duyên, tôi có nói hay chú ý đến cái mình thích và ghét, có nhớ cái đó không? Cái đó nó độc còn hơn là vịt xiêm nữa biết không? Tại vì khi mình không kiểm soát được mình thích cái gì, mình ghét cái gì, chính cái đó nó dẫn đến cái chuyện mình sẽ về đâu và gặp ai. Khi mà mình có kiểm soát, để ý thường mình thấy chính cái thích và ghét nó mới dẫn mình sống về chỗ

nào, tiếp xúc với loại người nào. Còn bình thường tôi không nói, quý vị đâu có ngờ, "cái thích và cái ghét nó có ảnh hưởng gì tới cuộc đời tôi đâu". Sai. Có người chịu khó mắc tiền chút họ về biển, có người chịu khó mắc tiền chút họ về phố, có người chịu khó mắc tiền chút được ở gần khu Châu Á, có người chịu khó mắc tiền chút cũng được miễn được ở gần chợ búa, trường học, bệnh viện. Có cái đó không? Còn bên Thụy Sĩ, người ta chịu khó mắc tiền chút ở trên núi, gần hồ. Bên Thụy Sĩ nó lạnh, người ta chịu khó trả gấp rưỡi tiền nhà để ở nhà xoay mặt về hướng Tây, để nó kéo dài cái thời gian nắng chiều. Trong khi ở xứ nóng này, nắng Tây em lạy. Trong khi ở Thụy Sĩ, nó coi nhà luôn luôn coi vào buổi chiều, cái nhà nắng Tây luôn luôn gấp rưỡi giá, 100 lên 150, cũng mê, là vì sao? vì nó lạnh le lưỡi, nhờ nắng Tây nên cái ấm nó kéo dài. Trong khi chỗ tôi đang ở, bốn giờ là bùm hết, trong khi hàng xóm sáu giờ mà nó còn rực rỡ hoàng hôn, chỉ vì cái đó mà nó trả tiền. Cho nên vì tôi thích nắng nên tôi tìm chỗ nhà ở góc đó có nắng chiều. Mà tạo sao? Vì tôi thích xứ lạnh nên tôi mới về Thụy Sĩ, mà vì tôi thích nắng, thích ấm nên tôi mới chọn chỗ đó. Vì hai cái thích này nó mới dắt tôi về góc trời đó. Đó ghê chưa, gớm lắm. Cho nên có nhiều người lấy chồng không vì yêu người mà vì... Có người họ lấy Đài Loan vì họ không có thích người Đài Loan mà vì họ cần tiền, họ sợ nghèo. Có người họ lấy chồng Đại Hàn vì họ thương cái người dễ mất trí nhớ. Ví dụ vậy. Cái dân gì dễ mất trí nhớ, phim nào cũng mất trí nhớ hết, lạ!, dân tộc gì đâu mà sơ suất cái là mất trí nhớ à, kì! Bởi vậy cho nên cho dân Đại Hàn mượn tiền mình cũng ngán lắm. Mà tôi thấy Phật tử mình bị hội chứng Nam Hàn nhiều lắm, giảng buổi sáng, chiều quên, hội chứng đó kêu là South Korean Syndrome. Mình mất trí nhớ dữ lắm, hỏi "Em còn nhớ hay em đã quên", quên rồi. "Dạ xả!". Nữa!, cái đó là xả rác, chứ không có cái xả nào nó dơ, nó mất vệ sinh như vậy hết đó, xả rác.

Đừng coi thường cái chuyện mình thích, mình ghét cái nào, lớn chuyện lắm. Tại sao mình nghe thầy Minh Niệm? Vì thầy có nói những quan điểm về gia đình rất hay. Tại sao mình nghe thầy Phước Tiến? Vì thầy Phước Tiến nói về niềm tin tôn giáo, mấy cái

vụ vàng mã, mê tín, thầy nói rất là hay. Ví dụ như vậy. Tại sao mình thích thầy Pháp Hòa? Vì thầy có nụ cười rất là hiền, thầy chưa kịp nói gì thấy thầy cười là mình muốn ngồi kế thầy rồi. Cứ như vậy, chưa biết thầy nói cái gì, do mình thích là mình đã theo rồi. Mà cái đó mới chết, do mình thích mình mới đi theo, mà đi theo rồi thì "trái ầu cũng tròn", cái đó là cái le lưỡi. Trong kinh nói rõ, tại sao người nữ khác người nam? Người nữ khi mà đã thích rồi là họ buông xuôi lý trí. Còn đàn ông, chỉ trừ cái chuyện giới tính, tức là chuyện phụ nữ thôi, chứ còn ngoài cái chuyện tình cảm ra thì người đàn ông luôn luôn thấy trước mới tin sau. Còn đàn bà là tin trước mới thấy sau. Cho nên tại sao những pháp hội thì đàn ông ít vì họ rất là khó tin, họ phải bị thuyết phục bởi cái gì đó, trừ khi họ đi để giữ vợ thì họ mới đi thôi. Chứ đa phần đàn ông rất là hiếm đi, phải có cái chuyện gì chạm vào chỗ sâu thẳm của họ thì họ mới đi. Me to. Tôi không thể nào vì tôi thương cái cô nào đó mà tôi phải ngồi nghe cổ nói Pháp, tôi nghe không nổi. Mà đàn bà thì chỉ cần họ mến một người nào đó, họ đến họ nghe, từ cái chỗ họ mến họ dễ bị cuồng. Trong khi thánh và phàm khác nhau chỗ này "Thánh nhân hiểu rõ điều mình tin nên tin chết bỏ điều mình hiểu. Còn người phàm không hiểu lắm điều mình tin nên không tin lắm điều mình hiểu". Cho nên học Đạo cả tử mà khi gặp Phật vẫn còn ngờ ngợ. Bằng chứng là kiêu tu tà tà của mình, mình vừa tà đạo vừa tà tà, mà tu tà đạo gặp chánh đạo cũng nghĩ là tà vì chữ tà nó không có tách khỏi mình. Tách không nổi. Vì mình không hiểu lắm cái điều mình tin. Cái điểm khác biệt nữa giữa người nam và nữ đó là, tôi nghe Tây nó có một câu "Đàn ông yêu bằng mắt còn đàn bà yêu bằng lỗ tai". Cứ rĩ rả rĩ rả, nó mềm rồi, mình nói tầm bậy nó cũng nghe. Cái đó rất là nguy. Bên Chúa nói là "Phúc thay cho kẻ nào chưa thấy đã tin". Còn bên đạo Phật mình thì nói rằng "Phúc thay cho kẻ nào đã tin rồi mà còn ráng mở mắt ra để thấy". Đức Phật không cần cái thứ đệ tử mà tin bừa. Hôm nay nó vì tin bừa mà nó đến với mình thì mai nó cũng vì tin bừa mà nó bỏ mình. Lấy nhau dễ, bỏ nhau dễ. Tin tôi đi. Phải chịu khó dè thời gian dài lấy nó mới bền. Niềm tin trong Đạo pháp nó y chang như tình cảm vậy, phải có tìm hiểu, phải có thử thách, phải cùng vượt qua cảm

đồ thì mai này mình mới trụ lại được với Đạo, với cái môi hôn nhân đó. Còn đấng này, đến với nhau dễ, không cần tìm hiểu gì hết, qua trung gian mai mối thì mai này cũng sẽ vì trung gian mai mối mình bỏ nhau, dễ ẹc. Còn đấng này, nếu mình hiểu nhau, mình quý nhau, mình biết tại sao mình thích cái đó, tại sao mình cần cái Đạo đó, cái giáo lý đó, tại sao mình cần vị thầy đó thì trời có sập xuống thì mình cũng không từ bỏ, vì đó là lẽ sống của mình. Cái quan trọng của đạo Phật là phải dùng từ Trí. Cho nên ngay cái hồng danh của vị giáo chủ của mình là Buddha, Buddha là Phật, Phật là hiểu, đạo Phật là đạo của người hiểu. Hiểu chuyện mà đến. Chữ Buddha là hiểu biết. Trong khi đó người thờ Phật hôm nay họ không quan tâm đến cái hiểu, học chỉ quan tâm đến cái tin. Tôi cũng nói rõ cho quý vị biết rằng, may mắn mình tin nhầm cái đúng thì không có gì, mình tin nhầm cái tào lao thì có phải khổ không. Hôm nay cái thói quen dễ tin, nói rằng "Bà ngoại tôi đi chùa, má tôi đi chùa, tôi cũng đi chùa, tôi thấy đi chùa vui tốt thì cái đó có gì đâu xấu". Không, mình phải tìm hiểu, mình phải xác định tại sao mình tin Phật. Bởi vì mình dễ dàng đến với Phật thì kiếp sau mình dễ dàng đến với đạo Hồi. Có rất nhiều vị sư Tây phương họ kể lại thấy thương lắm, đang là một sinh viên bên Mỹ, bên Đức, bên Úc, đang là sinh viên vào một buổi trưa vào trong thư viện đọc một cuốn sách về Phật. Tự nhiên họ quay một trăm tám, họ liền lìa bỏ Thiên Chúa giáo. Hoặc có một vài vị đi du lịch bên Thái, bên Tích Lan, họ ghé vào một cái chùa, họ chỉ nói chuyện với vị sư trong đó một vài câu, họ trở về với đạo Phật và họ bỏ ra thời gian dài để tìm hiểu. Còn người Phật tử Việt Nam theo tôi để ý, khả năng tìm hiểu sâu như vậy không có. Ở đây cũng sẽ có người hỏi tôi "Sư dựa vào đâu mà Sư quơ đũa cả nắm?". Dạ em theo dõi mấy tác phẩm của Phật giáo thế giới em thấy. Người Mỹ, người Anh, người Đức khi mà họ đã tìm hiểu Phật pháp rồi là họ có những công trình nghiên cứu xuất sắc. Còn người Việt Nam mình tính trên tỷ lệ dân số, một trăm triệu dân Việt Nam thì có bao nhiêu phần trăm là Phật tử? Thống kê năm 2017 là 60%, chính xác hay không không cần biết mà mình biết chính xác là không dưới rồi đó. Trong 60% đó cho đến hôm nay, đã có công trình nào nghiên cứu của người Việt mà

chạm mức thế giới chưa? Không phải tôi chê, quý vị chỉ tôi cảm ơn, không phải tôi chê mà tôi không thấy. Trong khi đó ở tại North Florida có ông giáo sư ... chuyên gia A Tỳ Đàm. Ông viết một quyển gọi là Buddhist Phenomenology dày 700 trang, trong đó ông phân tích ra A Tỳ Đàm nguyên thủy làm sao, A Tỳ Đàm bộ phái qua các thời kỳ lịch sử làm sao, ông cho mình biết số phận ngài Huyền Trang sau khi đem kinh điển về Tàu ra làm sao, Huyền Trang bị chur Tăng tại bản quốc chèn ép ra làm sao. Ngài đem về những luồng gió mới, vì quyền lợi cũng có, vì tự ái cũng có, những vị bản xứ đã chèn ép không cho Ngài phổ biến cái mới. Khi mà Ngài vừa nằm xuống, Ngài ỉu lăm, Ngài mất năm sáu mươi bốn tuổi, khi Ngài nằm xuống một phát là họ xóa dấu được bao nhiêu họ xóa. Ngài thấy rất rõ, chính cái chuyện đó Ngài để lại người đệ tử kế thừa, đó là ngài Khuy Cơ nhưng ảnh hưởng không bao nhiêu, bởi vì một làm sao dịch lại muôn người, đọc cái đó mới thấy khiếp. Đó là ông ... Mà ông đọc được các nguồn tại liệu bằng tiếng Pali, Nhật, Sankrit và Tây Tạng. Người Mỹ đó, họ nghiên cứu đến đâu đến đấy.

Hôm qua tôi có nói đến cô ... người Đức. Tên tiếng Đức của cô tôi quên rồi, tôi chỉ nhớ tên tiếng Phạn của cô là ..., dịch ra là Toại Khanh, người đi tìm lửa. Cô đi du lịch bên Miến Điện và cô đi học Đạo với một vị Sayadaw về A Tỳ Đàm, xong rồi cô về bên Đức cô làm một trang web là Abhidhamma.com gồm nhiều thứ tiếng Pali, Miến, Anh và Đức. Một tài liệu rất là quý để nghiên cứu Phật học. Người ta phải như vậy, còn mình nói tùm lum hết nhưng tôi chưa thấy một công trình nào của Việt Nam hết. Quý vị biết chỉ tôi, tôi cảm ơn, đừng có nói tôi chống, tôi chê người Việt nhưng mà nói người ta mình phải dẫn chứng, quý vị muốn bên chỉ cho tôi có công trình nào thấy ghê như vậy không. Không thấy. Bởi cái duyên, hạt giống bồ đề khi mà nó trở rồi, nó phải có môi trường. Tôi không nói người Việt Nam thiếu bồ đề tâm nhưng môi trường văn hóa, giáo dục của mình nó không cho cái bồ đề tâm đó phát triển giống như là bên xứ Tây Phương. Thí dụ bên mình, mình lỡ khoác áo Bắc Tông rồi mà mình lỡ có những nghiên cứu hơi sâu

về Phật pháp là mình sợ sự phụ la. Phật pháp mà nghiên cứu sâu nó lại phanh phui ra nhiều chuyện Nam, Bắc dữ lắm. Hòa Thượng Minh Châu phải nói là một người "một mình một ngựa", chứ còn rất là khó, mình bị cái đó nặng lắm. Giống như trong Cộng sản họ sợ nói cái gì, làm cái gì đi ngược lại với chủ trương, đường lối, họ sợ lắm. Bên đạo Hồi cũng vậy, họ sợ nói, viết cái gì đi ngược lại với chủ trương, đường lối. Có cái ông tín đồ đạo Hồi, ông dẹt được một tấm thảm rất đẹp, bạn bè tới dòm nói "Perfect! Tao chưa gặp được một tấm thảm nào đẹp như vậy. Một tấm thảm không có lỗi". Nó vừa nói xong thì thằng thợ nó lấy cái kéo cắt cái góc đi. Nó nói rằng "Tao cảm ơn mày thưởng thức. Nhưng mà trên đời này chỉ có Ala là hoàn hảo thôi. Bây giờ tao phải làm cho tấm thảm này có tí lỗi để nó dưới Ngài một bậc". Tức là một tấm thảm đẹp như vậy mà nghe thằng bạn khen là ảnh cảm thấy có lỗi với Đấng Chí Tôn mà ảnh đang tôn thờ, đến nỗi phải lấy kéo cắt để nó có lỗi một chút để nó dưới Ngài, nếu mà không cắt thì nó bằng Ngài, từ đây về sau mọi người Hồi giáo phải coi tấm thảm đó ngang với Ala hay sao. Như người ta kể một ngày Đức Giáo Hoàng qua Mỹ, có ông tỷ phú ông tới, ông xin Đức Giáo Hoàng, ông trả Đức Giáo Hoàng một tỷ, ông nói thay thế chữ "Amen" bằng chữ "Coca" mà Đức Giáo Hoàng không chịu. Bởi vì cái đó là thiêng liêng quá rồi, không thay đổi được nữa.

Cấu Trúc và Vận Hành của Thế Giới (1)

Trước khi nói đến chuyện tu hành thì anh phải biết anh là ai, anh ở đâu trong cái cuộc đời này và tại sao anh phải tìm đến Phật pháp. Đúng ra cái bài này mình phải học trước. Tôi phải nói rõ những đề tài, những bài giảng ở đây tôi không có soạn trước mà lúc tôi giảng tôi để ý bà con, dạng tôi cho thuốc. Đầu tiên tôi chỉ cho bà con thuốc ngủ với thuốc tiêu thối, từ từ tôi cho uống, thấy bà con lòi ra có người bị cao máu, tiểu đường, rồi tôi cho uống sau. Buổi đầu tôi cho bà con nhẹ nhàng, sáng nay bắt đầu tôi kê toa, chỉ chữa bà con từ chiều nay đến ngày mai là hết chữa rồi.

Minh học đề tài là "Cấu trúc và vận hành của thế giới". Bà con còn nhớ rằng tôi nói là mỗi một cái vũ trụ nó chỉ là một cái trái lựu, nhớ không? Trong một cái trái lựu như vậy nó gồm có hai mươi bảy hạt. Tức là hai mươi bảy cảnh giới. Những vị mà có thiên nhãn họ mới nhìn xuyên qua cái trái lựu đó họ mới biết là ngoài cái trái này nó còn có vô số cái trái khác. Đó là người có thiên nhãn mạnh, còn vị mà thiên nhãn yếu thì chỉ thấy rằng có hai mươi bảy cái hạt trong cái trái lựu này thôi chứ họ không thấy xuyên qua cái vỏ lựu đó. Và bữa nay quý vị biết cái chuyện này còn hết thốn nữa. Cái khoảng trống rộng nhất của ruột trái lựu là 300.000.000 năm ánh sáng. Cái đó khoa học nói, không phải kinh nha, cái vụ hạt là kinh nói, nhưng mà mình ráp với khoa học. Họ cho mình biết là trong mỗi universe, cái chỗ rộng nhất là 300.000.000 năm ánh sáng. Một giây ánh sáng đi được 300.000 cây số, 300.000 km/s. Các vị tưởng tượng 1 phút là 60 giây, quý vị lấy 60 nhân cho 300.000, nó xa dữ lắm phải không. Chỗ rộng nhất của cái trái lựu đó là 300.000.000 năm ánh sáng. Nó rất là xa. Tuy nhiên nó chỉ trong một trái lựu thôi. Và trong mỗi trái lựu như vậy nó có một mặt trăng, một mặt trời, có một Saturn, một Venus, một Mercury, một Mars, nhớ không? Kim tinh, mộc tinh, thủy tinh, mặt trăng, mặt trời. Mỗi một trái lựu như vậy nó có cái đó.

1000 cái trái lựu như vậy là một tiểu thiên thế giới

2000 cái tiểu thiên là một trung thiên

3000 cái trung thiên đó là một đại thiên

1000 tỷ cái đại thiên như vậy là một cái Buddha zone của đức Phật.

Biết Buddha zone không? Khu vực hoàng pháp của một đức Phật. Tới đây quý vị hỏi tôi "Dựa vào đâu, và ai là người sắp xếp cái zone đó?". Dạ, cái luật của vũ trụ. Một cái Buddha zone như vậy được mô tả giống như một cái ổ ếch vậy đó. Ở đây không biết có ai biết hạt é không? hạt chia không? có ai biết ổ ếch không? Éch nó đẻ ra một dề, nhớt lầy, có mấy cái chấm đen đen, mỗi mấy cái chấm là một con ếch sau này. Cái chấm đó nó phát triển thành con

nòng nọc, rồi con nòng nọc nó mới phát triển thành con ếch. Một cái Buddha zone như vậy chỉ là một cái bãi ồ ếch thôi. Mà nó có vô số cái bãi ồ ếch như vậy. Trong kinh điển Nam truyền chỉ nói tới đó thôi không nói thêm, các vị Tổ âm ức lắm. Tổ tức là mấy chư Tăng đời sau Phật âm ức lắm, âm ức thêm cái vụ Phật Quốc, Cõi Chúng Hư, Dược Sư Lưu Ly Quang, Cõi A Di Đà. Học Nam Tông mà mù tịt bên Bắc Tông, ăn rồi chổng mông chửi bên Bắc Tông là sai, nhưng mà cầm đầu bên Bắc Tông mà chửi Nam Tông là sai. Tại sao, bộ mấy Tổ khủng mới lòi ra cái đó. Thí dụ Cõi Chúng Hư, theo như mấy Tổ, mặc dù theo bên Nam truyền đó là vẻ vời nhưng mà không phải họ vô lý. Là vì sao? Là vì mỗi một vị Bồ Tát khi mà thành Phật rồi, tất cả chư Phật đều có trí tuệ, đều có thiên định, đều có đức hạnh, đều có suy nghĩ giống hệt nhau nhưng mà khi còn là Bồ Tát, bên cạnh cái lý tưởng Phật đạo, các vị có những cái thích không có giống nhau. Còn phàm mà, khi thành Phật rồi thì rất là chuẩn. Khi là bác sĩ rồi, hầu hết các bác sĩ đều có cái việc giống nhau, có suy nghĩ giống nhau nhưng khi còn là sinh viên, nhiều sinh viên nó phá dữ lắm. Chính vì cái chỗ hồi còn phàm họ có nhiều ước nguyện kỳ lắm. Có vị nguyện là khi tôi thành Phật là hào quang nó phủ khắp cả trái đất. Có vị nguyện khi tôi thành Phật rồi đi đâu bông sen cũng mọc đầy hết. Có vị nguyện thành Phật rồi đi đâu trên đầu tôi cũng có cái lọng che hết. Tại sao? Tại có bữa ngồi nắng quá, cái nghĩ đến lúc sau này thành Phật đi quá độ mệt, mà chưa có thành Phật lần nào hết, cứ sợ đi bộ mệt, thế là nguyện chơi vậy đó, tới hồi thành có thiệt, lúc thành y chang vậy đó. Có vị lúc đang hành Ba La Mật thấy chúng sanh nó đói khổ, nó nghèo quá, nó không đi nghe Pháp được, nó lo kiếm ăn, khởi lòng đại bi nguyện "Mai này tôi chỉ ra đời khi trái đất này không có đói kém, không có thiếu thốn thực phẩm", tức là khi tôi ra đời toàn là chúng sanh hưởng phước thôi chứ đừng cho tôi đi độ cái đám này nó mệt quá đi. Mở lớp ra dạy nó, đưa thì tới đưa thì không, nó ghé nghe được một chút rồi nó đi giao hàng nữa, đưa làm nail sáng đưa làm nail chiều, rồi đang nghe vậy ngoài tiệm nói thiếu thợ là bỏ chạy tiếp. Các Ngài lúc đang làm Bồ Tát các Ngài thấy cái đó các Ngài ngán quá đi. Các Ngài nguyện "Tôi thành Phật

không còn cảnh này nữa". Thế là các Ngài chỉ ra đời khi thế giới này không có người nghèo. Cho nên không phải vô lý mà các Tổ bày ra mấy cái cõi Phật, kêu là Phật Quốc hay là Phật Sát, sát là cảnh giới không phải là giết, nhớ nha. Mình kêu là Buddha zone đó. Vậy chứ quý vị hỏi tôi "Ai là người chia cái vụ 1000, 3000?". Dạ thưa chính chúng sanh chia. Còn nhớ hôm bữa tôi nói không? Nhắm mắt lại, nghe kỹ. Giống nhau nhiều làm mẹ con, chồng vợ, anh em. Cái điểm tương đồng ít một chút thì cùng làng, cùng xã. Ít một chút thì quận, huyện, tỉnh. Tán ra, tán ra. Ít một chút, người chung miền, miền Trung, miền Bắc, miền Nam. Ít một chút chỉ là đồng hương, người cùng quốc tịch thôi, chung một nước. Ít hơn chút, cùng khu vực Asian. Ít hơn chút nữa thì nó tán ra là Châu Á. Ít hơn chút nữa là Nam Bán Cầu. Ít hơn chút nữa là chung trái đất. Chính vì vậy mà mới có cái chuyện là chung trái lựu, chung một group tiểu thiên, chung một cái trung thiên, chung một cái đại thiên rồi chung một cái ổ ếch. Và tại sao có Buddha zone? Khi mà mình đã phát triển thành Bồ Tát rồi mình sẽ quán quanh trong cái Buddha zone đó để mình gieo duyên. Có hiểu chữ gieo duyên không? Tức là nó đã từng gặp mình rồi, mình đã từng hướng dẫn nó, lúc mình còn phàm mình đã từng nói chuyện với nó rồi. Mình từng làm vua, một vị mình quân, mình từng là nghiêu là huấn, nó đã từng nghe lời dạy của mình rồi, nó đã từng sống theo cái hướng dẫn của mình rồi. Các vị biết hôm nay các vị về Nam kinh, ngay trong cái chế độ Cộng sản, và người dân Trung Quốc chỉ có một là người dốt, hai là Đảng viên cuồng tín mới thờ ông Mao thôi. Chứ người dân Trung Quốc, một là không cuồng tín, hai là dân có học đều thờ một người đó là ông Tôn Văn, ông Tôn Dật Tiên đó. Cho tôi nói, khổ quá, trong nước họ bị nhiệm họ nói tôi chống Cộng, không phải. Tôi ví dụ, trong nước có ông tổng Bí Thư, Chủ Tịch nước nào được thương hơn ông Trịnh Công Sơn không? Có hiểu tôi nói không? Tôi nói một chuyện còn nhục nữa, có ông tổng Bí Thư, Chủ Tịch nước nào được dân thương hơn Bùi Giáng không? Ông Nguyễn Văn Linh, ông Nông Đức Mạnh, không ông nào được, nếu mà tính trên đầu người thì số người thích ông "khùng" Bùi Giáng nhiều lắm, even me. Cho nên khi mình nguyện thành

Phật thì mình quản quanh trong đó để mình gieo duyên. Gieo bằng cách nào? Mình là một ông vua hiền, mình là một nghệ sỹ, một nhạc sỹ, một nhà văn, một nhà thơ, bla bla bla... để chi? để mình gieo rắc cái quan điểm thiện lành cho người khác. Chửi gì thì chửi nhưng Trịnh Công Sơn dạy người Việt Nam mình biết xài tiếng Việt đàng hoàng hơn, đúng không? Chính Trịnh Công Sơn dạy người Việt mình biết yêu nước một cách thông minh hơn. Chính Trịnh Công Sơn dạy người Việt Nam mình yêu nhau nhiều hơn, người thương người tử tế hơn, có đúng vậy không? Chứ còn "anh nhớ em, em nhớ anh" cái đó ba xu. Chính Trịnh Công Sơn dạy mình yêu nước yêu nòi nhiều hơn. Nòi "o" chứ không phải Nòi "ô". Cho nên tại sao có Buddha zone, bây giờ hiểu chưa? Một là nó giống nhau nó sẽ nằm chung một cái zone, thứ hai chính cái zone đó là chỗ để cho chư Phật ra đời. Chỉ có một điều, Phật hiếm quá. Cho nên một cái ổ ếch vậy mà cả một A Tăng Kỳ không có Phật ra. Một A Tăng Kỳ là 10 lũy thừa 140, tức là một con số 1 và 140 con số 0. Suốt thời gian đại kiếp không có Phật ra đời. Mà theo khoa học, tuổi thọ trái đất tính bằng tỷ năm, vài tỷ năm là tuổi thọ trái đất. Ví dụ, dự tính là 5 tỷ năm nữa là mặt trời không còn. Còn cái chuyện nó có cái mới hay không thì chuyện đó tính sau nhưng mà ngay bây giờ theo cái tính toán của họ, họ cho mình một vài cái thông số về vũ trụ.

Có một bài báo nói số động vật trên hành tinh này như kiến, một loài kiến, tính bằng số trăm tỷ. Quý vị biết bây giờ tôi lật cái nền nhà này lên biết bao nhiêu con trong đó, quý vị tưởng tượng một trái lựu nó nhiều chúng sanh đến mức nào. Mình may mắn mình có được thân người, mình may mắn mình có được sức khỏe, tài chánh, về nhận thức, chứ còn mình sanh ra ở xứ Hồi Giáo, Cu Ba, Bắc Hàn, bộ lạc ở rừng sâu núi thẳm Amazon hoặc là ở Ấn Độ, Châu Phi là chết. Cho nên có cơ hội biết được Phật pháp là quý. Và tôi nhắc lại lần nữa, không nên và không cần thiết nhắm mắt thờ lạy một đối tượng tôn sư nào hết. Đời sống nó là sự chọn lựa, thầy bà nào cũng là sự chọn lựa thôi. Cái bậy nhất là mẹ sanh mình ra trên tay không có xiềng xích, mẹ sanh mình ra trong nhà bảo

sanh không phải trong tù, nhưng theo thời gian mình lớn lên, chính tôn giáo, chính trị, văn hóa, xã hội nó xiềng mình. Có những người có suy nghĩ rất độc quyền vì họ đã trót theo đuổi một ý thức hệ chính trị, họ đã trót thờ lạy một tôn giáo nào đó, họ đã trót thần tượng một sư phụ nào đó mà đưng tới nó nhảy như điên. Có loại này không? Nó đã thờ ông đó rồi mà có ai đó nói không giống với thầy là nó điên lên, các vị nghĩ cái đó có đáng không? Cái đó bậy vô cùng. Mẹ sanh mình ra mình đang Ok, freedom, lớn lên tự nhiên đi thờ một ông thầy nào đó, có ai đó nói không giống với ông thầy, với suy nghĩ của mình là mình nổi điên lên. Mà trời cao đất rộng tự nhiên mình đóng một cái khung, mình leo vô trong đó, đũa nào cao quá 1m2 là trật, đũa nào dưới 6 tấc là sai. Vậy là chết rồi, trời cao đất rộng cái 6 tấc với 1m2 đó không phải là cái chuẩn. Ông thầy mình ổng luôn luôn là vàng khè và cao 1m2, đũa nào không phải màu vàng là đũa đó sai, đũa nào cao quá 1m2 hoặc dưới 1m2 là sai. Phải đúng màu vàng và phải là 1m2 mới là chân lý. Các vị nghĩ có đáng không? Và khổ thay cái chuyện đó nó lại xảy ra khắp nơi và mọi lúc. Chính vì vậy chúng ta là những tù nhân tự nguyện, tù nhân hành chánh và tù nhân tâm thức. Tù nhân hành chánh là tù nhân bị kê án. Còn tù nhân tâm thức là tự ở trong tâm thức mình đã là tù nhân, nô lệ rồi. Cho nên, sáng nay tôi nói về Cấu trúc và sự vận hành của thế giới, chuyện đầu tiên tôi phải xác định cho quý vị biết đó là quý vị chỉ là một con virus trong một trái lựu thôi. Và trái lựu đó nó là một cái chấm đen trong một cái ổ ếch. Cứ 1000 trái lựu như vậy nó là một tiểu thiên, 2000 tiểu thiên là một trung thiên, 3000 cái trung là một cái đại, mà 1000 tỷ cái đại đó là một Buddha zone. Mỗi một Buddha zone như vậy, có nhiều khi trong một đại kiếp như trái đất này, nó có đến năm vị Phật. Nhưng sau khi trái đất này bị hoại rồi thì một A Tăng Kỳ không có một vị Phật. Khiếp như vậy. Cho nên, tôi nhắc lại một lần nữa, các vị ngồi nghe giảng ở đây và các vị ở gần xa có quyền nghi ngờ thông tin là mấy con số đó có thật hay không, nhưng các vị nên nghĩ thế này là mấy con số đó có chính xác như vậy hay là nó có nhiều hơn hay ít hơn, chuyện đó không quan trọng. Mà mình chỉ nhớ một chuyện là làm thân người rất là khó. Cơ hội gặp được Chánh pháp là khó.

Và khi gặp được Chánh pháp rồi, làm thân người rồi, tùy theo cái căn duyên của mình mà mình có thấy được Phật pháp hay không hay là chỉ đến như là một con chim đậu trong vườn chùa. Con chim đậu trong vườn chùa nó có biết gì kinh kệ không? Cho nên, tùy căn duyên của mỗi người chúng ta có gặp được Phật pháp hay không, gặp rồi chúng ta quan tâm cái gì, quan tâm thế nào, quan tâm bao xa, và bao lâu. "What" và "How", "How long", "How deep", "How far". Đừng có nói "tôi là Phật tử, tôi giống như Phật tử khác". Sai. Anh quan tâm cái gì đó là "What" và anh quan tâm được bao xa, bao lâu. Thí dụ như cũng là Phật tử đi vào chùa là nhào vô chạy lên chánh điện đốt ba cây nhang khẩn cả buổi luôn. Có người đi vào chùa là nhào vô thư viện kiếm sách đọc. Có người vô chùa kiếm góc nào vắng vắng, xếp bằng, thiền. Có người nhào vô chùa là vô trong bếp, băm băm, xắt xắt, chùi cầu, rửa chén. Có trăm ngàn kiểu đi chùa. Cho nên chính vì cái cơ duyên của mình mà mình đến với đạo Phật, chuyện đầu tiên mình quan tâm tới là "What" và sau đó là quan tâm đến cái "How", "How long", "How deep" và "How far". Cũng nghiên cứu Phật pháp nhưng mà coi cái quyển kinh đó là tâm đắc, là vũ trụ. Và sau khi mình nắm được cái quyển đó rồi mình là cái rốn của vũ trụ, mấy đũa khác là đốt, là súc vật hết, chỉ có mình là hiền thánh thôi, mình chỉ tâm đắc đúng quyển kinh đó thôi. Rồi cũng mê thiền lắm, cũng ngồi thẳng lưng, tôi nói hoài có hai loại thiền là thiền Mông Cổ và thiền Ấn Độ, nhớ không? Thiền Ấn Độ là thiền bằng cái đầu, còn thiền Mông Cổ là giữ cái mông cho vững, cái cổ cho thẳng, và cứ ngồi suốt thì thiền đó là thiền Mông Cổ và ở Việt Nam thiền Mông Cổ nhiều lắm.

Sáng nay tôi nói đến bốn hạng chúng sanh trong cuộc đời. Còn nhớ ngày hôm qua tôi nói không cái vòng luân hồi là vô tận, mỗi một kiếp chúng ta ra đời chúng ta mang một số 3. Số 3 đó là gì? Là tiền nghiệp nghĩa là thiện ác quá khứ, thứ hai là khuynh hướng tâm lý và ba là môi trường sống. Do cái tiền nghiệp mà bây giờ tôi sanh về châu Á, Phi, Mỹ, Úc. Do cái tiền nghiệp mà tôi là nam, nữ hay bê đê. Do tiền nghiệp mà tình trạng sức khỏe, khả năng nhận thức của tôi nó như thế nào. Sanh ra mình cứ cười cười không, có loại

đó không? Chính tiền nghiệp nó ảnh hưởng đến môi trường sống, chính tiền nghiệp nó ảnh hưởng đến khuynh hướng tâm lý. Nhưng mà mình phải xé ra làm ba mới rõ. Mỗi kiếp mình sanh ra mình là một con số 3. Do tiền nghiệp nó đẩy mình vào một cái góc đời nào đó và trong cái góc đời đó mình lại buồn vui, sống và hành động với khuynh hướng tâm lý tiền kiếp. Và chính cái môi trường sống đó nó quyết định là mình tiếp tục giữ lại khuynh hướng tâm lý đó hay là thay đổi. Tức là tôi bước vào đời, vừa lọt lòng mẹ là tôi đã có ba cái này rồi nhưng khi lớn lên chính môi trường sống nó có tác động gì đến tiền nghiệp của tôi hay không, chính cái môi trường sống đó ảnh hưởng đến khuynh hướng tâm lý của tôi và khuynh hướng tâm lý của tôi nó ảnh hưởng lại cái môi trường sống. Do khuynh hướng tâm lý cho nên tôi mới chọn lựa môi trường sống. Có trường hợp khuynh hướng tâm lý không tác động môi trường sống mà môi trường sống tác động lại khuynh hướng tâm lý. Có những gia đình chồng tác động vợ, có những gia đình vợ tác động lại chồng. Ai mà có cái lực tác động mạnh, người đó sẽ chi phối người kia. Chính tiền nghiệp nó đưa tôi vào căn nhà này, thì khi tôi vào căn nhà này rồi, một là khuynh hướng tâm lý nó tác động môi trường sống, hai là chính môi trường sống nó tác động lại khuynh hướng tâm lý của tôi.

Ở đây có bốn hạng chúng sanh. Cái hạng thứ nhất là chìm sâu trong số 3. Bài giảng này tôi muốn dành cho các vị sơ cơ nhất, sơ cơ là chưa từng đi chùa hoặc chưa từng dự các loạt bài giảng trước đây, chỉ học bài giảng sáng nay thôi. Các vị còn nhớ chuyện trái lựu chưa, tôi nói cho các vị ở đâu rồi đó. Bây giờ tôi nói về con người của quý vị. Mỗi một lần mình sanh ra là mình có cái vòng tròn chứa số 3 trong đó. Con rùa nó đang bay nó có con số 3 trong đó không? Ngài Xá Lợi Phất ngài có số 3 không? Thái tử Tất Đạt có con số 3? Và từng người ở đây cũng có con số 3 đúng không? Sư Danh và tôi, mỗi người chỉ là con số 3 thôi. Nghe kỹ lại, do tiền nghiệp mới đẩy chúng ta có mặt ở đâu đó, và do chính khuynh hướng tâm lý nó mới đẩy cho chúng ta chọn lựa môi trường sống hoặc môi trường ấy không do mình chọn mà lại do tiền nghiệp tác

động, thì lúc bấy giờ môi trường nó tác động ngược lại khuynh hướng tâm lý. Ở đây có nhiều người ở được nơi mình chọn đúng không? Rồi có nhiều người họ bị ở một chỗ mà họ không muốn đúng không? Có trường hợp khuynh hướng tâm lý nó đưa mình đi tìm môi trường sống, có trường hợp kẹt quá phải về chỗ đó, chính chỗ đó tác động ngược lại khuynh hướng tâm lý. Và chính khuynh hướng tâm lý đó nó mới quyết định là mình tiếp tục ở cái môi trường sống đó hay mình lìa bỏ đi. Ba cái này nó liên hệ nhau rất chặt chẽ. Mỗi người là một con số 3 và mỗi chúng sanh trong đời đều nằm gọn trong bốn hạng:

Hạng một, chìm sâu trong con số 3. Chìm sâu trong con số 3 là sao? Tôi sanh ra trong vũ sinh, trong thân phận một con lươn, cả đời tôi chỉ biết sống trong hình hài, thân phận của một con lươn. Tức là tiền nghiệp của tôi nó đưa tôi vô trong cái vũng sinh làm một con lươn, và khuynh hướng tâm lý của tôi trong hình hài của một con lươn. Chắc quý vị biết khuynh hướng tâm lý của nó mà, chỉ biết ăn, biết lúc nhúc thôi. Và cái môi trường sống của tôi quý vị biết mà, sinh. Và tôi hỏi thiệt luôn, ở đây có ai mang thân người mà sống như con lươn không? Sao nhát quá không dám trả lời? Có. Tức là cha mẹ tạo ra mình, rồi khi lớn, trai lớn lấy vợ, gái lớn lấy chồng, rồi đẻ ra một bầy con, rồi cứ đi làm quần quật. Đi làm để sống, sống để đi làm và đi làm để sống, sống để đi làm. Mà nó cứ như vậy. Tức là "Xào xạc trời gió trời mưa. Có ông thợ mộc quấy cưa quấy bào. Trời mưa trời gió xạc xào. Có ông thợ mộc quấy bào quấy cưa." Mà cứ quấy suốt cuộc đời như vậy. Ở đây bà con biết chuyện "Hai con một hột" không?

Trong một cái nhà tù giam toàn là trọng phạm không à. Trọng phạm là mấy thằng lâu, mấy thằng trưởng lão. Mỗi đêm thằng nào biết hát thì hát, ngâm thơ, kể chuyện ma, kể chuyện chường, kể chuyện tếu, kể chuyện Quỳnh Giao, mà nó kể riết nó không còn chuyện kể nữa. Có cái thằng nó bị nhốt tám năm rồi, nó chỉ biết cười thôi. Kể chuyện ma thì rùng mình, kể chuyện tếu thì cười, kể chuyện chường thì gồng mình vận công, chứ còn nó không có biết kể. Thằng trưởng phòng, đại ca, đại bàng nó mới bực "Người ta

hết chuyện kể, mà tôi ngày mà cười không, giờ tới phiên mà kể". Nó nói "Đại ca ơi, em chữ nghĩa không có, không biết chữ, nghe cũng không nhớ, sao mà em kể" - "Bây giờ mà kể đại chuyện nhà, chuyện đời cũng được, chứ bây giờ hết chuyện rồi" - "Anh hứa nha, em kể chuyện nhà em". Cái bắt đầu ảnh kể "Ông nội em bán gạo. Rồi tới ba em cũng bán gạo. Đến đời em trước khi vô tù em cũng bán gạo. Bữa đó, trời mưa nước lên, gia đình phải dời gạo từ chỗ thấp lên chỗ cao. Lúc dời gạo, bao gạo nó bị lủng (Cả đám tù nó nghe, chắc có chuyện gì rồi) Gạo rớt, rớt... Mấy con kiến nó biết sắp có đồ ăn. Cho nên cứ hai con nó tha một hạt, hai con nó tha một hạt..." Mà cả đám tù nghe nó ngủ mà nó cứ "Hai con một hạt...". Nó kể đến khuya, cả trại giam nó ngáy hết rồi, thằng đại bàng mới giật mình dậy, nó vẫn nghe thằng này vừa ngủ gục vừa "Hai con một hạt". Nó chửi thề "Cái chuyện gì kì vậy" - "Không anh, mới nửa bao à!". Cả tù nó chửi, có đứa cười, có đứa thì chửi. Chuyện đó bỏ qua. Sau mấy tháng, cả đám muốn kể chuyện nữa, cái chỉ nó "Bữa nay tới mà", cái nó nói "Bữa nay còn nửa bao nha!". Có nghĩa là từ đó về sau đại ca muốn có chuyện cười là kêu nó. Cái mỗi lần kêu nó, nó nói "Còn nửa bao mà", đâu có sợ, bây giờ nhốt chung thân nó cũng không ngán, tại mình đâu có biết kì đó gia đình nó lủng mấy bao. Mà nó cứ làm như vậy. Thật ra câu chuyện đó rất là sâu. Sâu ở chỗ nào? Đời sống của chúng ta là "hai con một hạt". Nó tẻ nhạt. Cứ đi làm để sống, sống để đi làm và cứ làm để sống, sống để làm, làm để sống, sống để làm... Nó y như hai con một hạt, hai con một hạt, mình đếm nguyên đêm đó mà chắc không tới nửa bao, vài ký à, một bao hai chục ký kể biết chừng nào cho hết, mà mình chưa biết bao nhiêu ký mới ghé chứ. Cho nên, cái hạng đầu tiên là chìm sâu trong số 3. Tức là tiền nghiệp dắt nó đến chỗ nào là nó chết dí trong chỗ đó. Đó là hạng một, mà hạng này hơi bị nhiều đúng không? Kể cả vô chùa luôn cũng vẫn là hạng một này rất là nhiều. Cạo đầu xong, là sáng một thời công phu, chiều một thời công phu, giữa , ngày là nấu cơm, xong rồi quét lá, se nhang, làm đậu hũ, nấu tương, Phật tử vô cũng ra chào coi có nhét vô cái thùng kia không? Đứa nào nhét mình chào hơi nhiều, đứa nào không nhét mình làm lơ. Mà cứ kéo dài như vậy,

đến bốn chục năm thì cũng lên hàng hòa thượng rồi, rồi từ từ lên bàn thờ luôn, thì cái đám sau nó cứ tiếp tục "Con đường xưa em đi" nó đi nữa. Cũng vô sáng một chiều, chiều một chiều, khúc giữa cũng quét lá, coi đũa nào vô có nhét hay không. Mà cứ suốt như vậy, thì đúng là cái hạng một. Cái này tu hành cũng một đời tu như tu hành kiểu đó cũng chỉ có hạng một. Phật tử: "Cái này cũng đỡ hơn người không tu?". Trả lời: Nói chữ "đỡ hơn" cho nó "đỡ nhục", cũng hai thăng nhậu hết, một thăng nhậu lít rượu, thăng nhậu một lít, thấy thăng một lít đỡ hơn lít rượu "Vậy thầy còn chê! Nó nhậu có một lít à". Cái chữ "Đỡ hơn" nó tẻ lắm, đỡ hơn thăng tẻ. Cái khuynh hướng này là loại một nè! Nói mà mình nghe cái mùi tanh tanh là mình biết loại một rồi. Đã nói đến cái nước mặt sát như vậy mà còn nói "Đỡ hơn". Thăng nhậu ngày một lít, với thăng một lít rượu thì bả nói thăng một lít đỡ hơn. Thăng nhậu xong thì đi chém người ta, thăng nhậu xong không có chém mà lấy dao nó đâm người ta. Thì thăng đâm nó đỡ hơn vì cái dao nó nhỏ hơn cái mã tấu. Cho nên, loại một là loại chìm sâu, loại này quá tẻ.

Loại hai, là có chọn lọc trong số 3. Là sao? Là trong khuynh hướng tâm lý của ảnh. Mình còn nhớ sáu khuynh hướng không? Một là đục tánh: thích tùm lum. Hai là nộ tánh: bất mãn tùm lum. Ba là độn tánh: nghe chậm, hiểu chậm. Bốn là đặng tánh: lãng xãng, buông bắt. Năm là mộ tánh: bạ đâu tin đó. Sáu là ngộ tánh: nghe nhanh, nhớ lâu, hiểu nhiều. Hạng thứ hai này nó có chọn lọc. Tức là nó tham nhưng nó biết cái nào nên và không nên. Thích lắm nhưng mà có trường hợp lấy trường hợp không lấy. Bực mình lắm nhưng mà có trường hợp biểu lộ và không biểu lộ, biểu lộ như thế nào. Cho nên, cái loại một là không có gì để nói hết, tức là tiền nghiệp đưa vô đâu là nó chết dí trong đó luôn. Còn loại hai là có chọn lọc. Có nghĩa là nó mà là tánh tốt thì nó lựa cái hướng sống theo tánh tốt. Còn nếu mà nó xấu thì nó biết lựa xấu theo kiểu nào, mức độ nào. Rồi cái môi trường sống, nó biết lựa môi trường sống. Người ta nói "Ta không thể lựa nơi sanh mà ta có thể lựa nơi sống". Bạn mình lựa được đúng không? Hạng thứ hai là có chọn lọc nhưng mà nó vẫn tiếp tục chìm trong con số 3 đó, nó còn có chọn

lọc để mà nó tiếp tục sống trong con số 3 đó. Thí dụ, cái hạng một là thuần túy chỉ biết trốn khổ, tìm vui. Cái nào nó thích thì nó nào theo, cái nào nó ghét thì nó cắm đầu chạy xúc dệp. Còn loại hai, trong cái nó ghét thì nó còn biết gồng mình để chịu đựng vài thứ, và trong cái nó thích nó cũng biết gồng mình để từ chối vài thứ. Có đúng vậy không? Người có giáo dục, người biết Đạo, nói chung là người có hàm dưỡng thì không phải cái nào mình bực, mình ghét là mình cũng cuống cuống bỏ chạy, mà không phải cái nào mình thích là mình cũng cắm đầu, gục mặt vô trong đó, đúng không? Thí dụ, giờ mình biết Đạo rồi đi chùa nhiều lúc không có gì ăn, thôi mình cũng ráng để nghe Pháp, trời lạnh cũng ráng ngồi, ráng ngồi gần cửa chịu lạnh để nghe Pháp. Nhưng mà loại một họ không có khả năng đó. Loại một cái gì mà khó chịu là nó không có chấp nhận. Loại hai có chọn lọc. Chính vì loại hai này có chọn lọc cho nên nó mới biết tu hành. Mà tu hành để chi? Để được quần quanh trong con số 3. Nó khổ ở chỗ là đất nước mình mỗi lần tôi nói là nó đúng, mà nó đúng là nói tôi chống Cộng. Khổ quá! Tôi không có chống ai hết. Mà đã nói đến chân lý là mình phải nói thiệt, mà nói thiệt thì anh bày bày ảnh hưởng mình chửi ảnh. Quý vị biết người Việt Nam có hai loại, một loại là làm đủ thứ chuyện để đi định cư nước ngoài. Còn loại thứ hai là làm đủ thứ chuyện để tiếp tục sống trong nước. loại hai này là trường hợp làm đủ thứ để tiếp tục sống trong nước. Làm giàu, trở thành đại gia, sống hưởng thụ, sống tiêu phí tiền bạc. Có loại đó không? Họ mua một chậu bonsai mấy tỷ, khu vườn mấy tỷ, xây mấy cái khu nhà, biệt thự mấy chục tỷ, mấy trăm tỷ. Để chi? Để quần quanh sống trong đó thôi, họ không nghĩ đến cái chuyện đi ra ngoài. Chứ nếu mà tôi không ở đây, tôi ở trong nước thì tôi tìm mọi cách tôi lấy quốc tịch Lào chứ tôi không ở trong nước. Tại tôi không có chịu được cái chuyện bực mình không nói ra lời, tôi chịu không có nổi. Bực quá, thấy nó vô lý, mà nói ra là nhót, nói ra là nhót, nói mình phản động, tôi ghét cái đó lắm. Vô lý mà nói không được. Có những trường hợp Phật tử bắt bẻ ông Sư, bên đó họ nói là phạm tăng, mình biết cái đó không? Cái đó rất là khó chịu, khó chịu là xúc phạm Tam Bảo, tùm lum hết. Nhưng mà bên đó nó khó lắm, rất là khó. Cho nên, có

những chúng sanh chìm sâu trong số 3, nhưng mà loại hai nó vẫn thích trong cái môi trường sống đó mà nó có chọn lọc. Cái ác của nó có chọn lọc, cái thiện nó có chọn lọc, để chi, để nó tiếp tục quản quanh trong cái môi trường đó. Cho nên, loại hai này nó khá hơn một chút, đó là nó ác nó cũng ác có chọn lọc. Thiện là thiện có chọn lọc, sướng là sướng có chọn lọc, khổ là khổ có chọn lọc. Không có ai thích khổ hết nhưng mà có trường hợp người ta phải chịu khổ.

Thí dụ như bây giờ mình lỡ có chồng có con rồi mình phải buông gánh bán bưng, chuyện đó có không? Cái đó có phải là khổ không? Nhưng mà tại sao người ta lại chịu cái đó, tại vì người ta nuôi con. Sướng, cũng có sướng chọn lọc. Ở đây quý vị có khả năng đi nhảy đầm mỗi đêm không? Nhưng mà tại sao quý vị không đi nhảy đầm? Bây giờ hiểu chưa? Có đủ tiền để đi uống rượu mỗi đêm không? "Dạ có". Nhưng tại sao cô không đi uống? "Dạ không biết uống". Không biết uống, uống rồi nó biết. "Dạ phạm giới, thầy". Như vậy đó là chọn lọc, khi mình sợ phạm giới nghĩa là nó là chọn lọc. Cho nên trong cái hạng số hai này nó sướng có chọn lọc. Có nhiều cái sướng tại sao mình từ chối? Có nhiều cái khổ, đâu ai thích khổ, mà mình lại chấp nhận? Các vị biết ngồi xếp bằng trên cái sàn nhà này nó đâu có hay ho gì đúng không? Tại sao các vị ngày nào cũng lết tới đây hết vậy? Đó là khổ có chọn lọc. Các vị tưởng tôi ngồi vậy sướng lắm à, cái ghế vô duyên, nó lót hai miếng thể này ngồi nó chông chênh giống như đi vượt biên vậy đó. "Dạ, có một miếng lót lưng của thầy cho êm". À, bây giờ nó ngã xuống thành hai lớp. Tôi lộn. Em sai rồi xin lỗi em đi!

Loại hai là cái loại mà khá hơn loại một. Sướng khổ có chọn lọc, thiện ác có chọn lọc. Nói gọn lại, loại nào cũng sống trong nhân quả hết, nhưng mà loại hai có chọn lọc trong nhân quả, có chọn lọc trong sướng khổ và có chọn lọc trong thiện ác. Nhưng mà chọn lọc để chi, để tiếp tục ở trong đó nữa. Giống như làm lụng cực khổ để chi, để tiếp tục ở trong nước nữa. Trong cái số một tỷ người đó lâu lâu lòi ra một nhóm, thấy cái này quản quanh cứ "hai con một hột" hoài nó ngán, nó mới lòi ra nhóm thứ ba. Cái nhóm thứ ba nó không

thích nữa, nó muốn thoát ra khỏi nhóm một và nhóm hai. Nó thoát ra bằng cách nào? Không có Phật pháp, nó chỉ nghĩ ra được một cách thôi. Tập trung tu thiền. Khi không mình không biết Phật pháp thì thế giới này có hàng tỷ thứ: đất đá, cây cỏ, sông núi, đàn ông, đàn bà, hoa cỏ, chim muông... Còn khi nó biết thiền rồi thì nó chỉ tập trung mười thứ thôi: đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng. Tại vì nó thấy rằng cái đũa ăn rồi còn đi tìm cái để nghe, để ngửi, đũa đó tầm thường lắm, rẻ tiền. Bây giờ tôi chỉ tập trung có một cái này thôi. Tôi không muốn dòm đến đời sống của loại một, loại hai nữa, tôi chán "tụi bây thấp kém lắm, tụi bây tầm thường, tụi bây ba xu, tụi bây rẻ tiền lắm. Bây giờ tập trung vô cái này thôi". Khi tập trung vô cái đó thì nó đắc thiền, về cõi Phạm Thiên. Và dĩ nhiên về cõi Phạm thiên nó thoát được nhiều cái khổ. Vậy nó thoát khổ bằng cách nhắm mắt làm ngơ nhóm một và nhóm hai. Cho nên, trong cái Giới - Định - Tuệ, giữ giới là giải quyết các vấn đề của nhóm một và nhóm hai. Hồi đó mình muốn làm gì thì làm, nói gì thì nói. Còn bây giờ thì nói có chọn lọc, làm có chọn lọc.

Mỗi người sanh ra là công con số 3. Có con số 3 đó rồi thì mình mới lọt vô trong bốn cái nhóm. Nhóm một là chìm sâu trong số 3, không có ý kiến. Và tôi nói lại lần nữa, con dòi, con giun là nhóm một. Và buồn thay, con người rất nhiều kẻ lọt vô nhóm một. Trước hết tôi phải nói con ruồi, con giun, con dế là nhóm một là mình đã thấy đau lòng. Và cuối cùng tôi phải nói luôn là có vô số con người cũng lọt vô số một. Sanh ra buồn vui thiện ác không điều kiện, đời đây về đâu thì cứ về, không hề thắc mắc, không hề có ý thức. Nhóm hai, thiện ác buồn vui có chọn lọc. Có nghĩa là sao? Có những cái khổ họ ráng họ gồng vì là nên khổ. Có những cái vui họ ham lắm nhưng họ phải tránh vì nó không có ích. Có những cái ác mà họ cũng phải tránh. Hồi này hỏi sao không đi uống rượu, đi đánh bài, đúng không? Rồi có những cái thiện mà họ không thích họ cũng phải ráng làm. Không thể nào nói rằng không có. Có. Có những cái thiện mà tôi không có thích làm. Thí dụ như đang dừng xe, thấy homeless đứng, lấy chút tiền lẻ mà mắc công quá đi, sợ đèn xanh

nó bật lên nữa, lẹ lẹ hốt. Chứ nếu mình không có đạo tâm thì không phải cực, cái đó cực lắm quý vị biết không? Lục giở kiếm một đồng, hai đồng cho nó khó lắm, có bữa hốt lộn tờ 100 nữa, thấy có con số một ai ngờ thấy có hai con số "0", hết thồn, cái đó mệt dữ lắm. Nên ở đời đừng có chê số "0", nó lớn chuyện. Quý vị biết cái cheque quý vị ký hai con số "0" nó khác mà ba con số "0" nó khác. Chứ nói zero không giá trị là sai. Việt Nam có câu này "Trước bốn giờ chưa biết ai hơn ai", đến giờ xổ số. Việt Nam có câu này "Giàu thì ghét, nghèo thì khinh, thông minh thì nó giết". Cho nên khi gây lộn với nhau, nó thấy mình nghèo nó khinh, mình nói "Xin lỗi mày nha, chưa bốn giờ chưa biết thằng nào hơn thằng nào". Tại sao tôi nói đến cái đó? Là tại tôi muốn nói đến chuyện khác sâu sắc. Nói chậm nghe chậm. Cuộc đời của chúng ta, thời gian của chúng ta có trong mỗi ngày là một tờ vé số chưa dò. Anh sử dụng hai mươi bốn giờ đó ra sao. Anh sử dụng đúng nó là tờ độc đắc. Mà anh sử dụng sai nó là tờ vé số trật. Rất nhiều lần và nhiều lần, tôi cầm vé máy bay, vé xe lửa bên Thụy Sĩ, nhìn nó mà tôi nhớ giống cuộc đời mình lắm. Trời sáng lạnh le lười mà cả một rừng người đứng xếp hàng lấy vé mệt muốn chết. Tới mình lấy được mình mừng lắm, tưởng sao bỏ vô túi lên xe lửa, có bữa nó xét có bữa nó không có xét. Tại vì tám vé trời ơi đó mà trăm phải xếp hàng. Lạnh lắm. Có bữa nó đi làm mắc chứng gì nó ùa ra đông lắm, ở trong có phòng bán vé có người bán mà nó cứng ngắc, trong đó thì nó ấm đã lắm, mà tôi thấy nó đông quá đi, nên tôi phải chạy ra cái máy ở ngoài mà ở ngoài cũng đông luôn. Nó xui có bữa nó hư mới ghê chứ. Ba máy nó hư hết hai máy tại nó chọt, nó chọt sao mà hư, nên tụi nó xếp hàng dài lắm. Trời lạnh, lập cập, mà cứ ngó đồng hồ sợ tàu tới, trễ. Chết rồi, chết rồi, sao cái bà này... Có nhiều bà thấy thương lắm, móc tiền ra đếm, thay vì bà đưa cha cái tờ bự cho nó thôi, bà muốn giải quyết cái "đông nọ" này. Mà bà không thấy đường nữa, bà kéo mắt kiếng, bỏ từng đồng coin vào. Lúc đó, tự nhiên mình nghĩ "sao ai chết mà chưa thấy bà chết?". Mình là ông sư mà mình phải nghĩ cái câu đó, tôi nghĩ trong bụng "Biết bao nhiêu người chết mà tại sao tới nay bà chưa chịu chết? Bà sống làm chi mà nó khổ một rừng người sau lưng bà kìa". Tôi không có trù, tôi chưa

bao giờ trừ ai hết, tôi chỉ thắc mắc thôi à, tôi chỉ thắc mắc "Tại sao nhiều người chết mà chưa thấy bà chết" vậy đó. Mà tưởng sao, nó cực như vậy để chi? Để lấy cái tờ vô duyên đó nhét vô túi, rồi không bao giờ xài đến nó nữa, tại nó đâu có xét vé đâu. Nó chỉ có giá trị khi nào người ta xét thôi, chứ người ta không xét nó không có giá trị gì hết. Mà cái này mới đau, xe lửa Thụy Sĩ nhiều chuyến nó không có ma nào hết, nó trống lỗng cũng có nữa, mà mình có mua hay không mua thì chiếc tàu đó không vì mình mà nó nặng hơn. Vậy mà phải mua vì nó xét mà không có thì nhảy lầu. Vì cái đó phải mua, mua rồi để trong túi. Có nhiều bữa vắng que vậy đó. Quên nói cho quý vị biết, xếp hàng chung một máy mà chưa chắc đi cùng một điểm, quý vị có biết không? Cái destination khác nhau, người thì đi về điểm A, người thì đi về điểm F nhưng cái lúc mua thì chung một cái máy, nó lâu biết bao nhiêu. Mà tưởng sau lúc mình lên cái tàu của mình nó vắng que, mà không ai thèm xét hết, mà vì cái tờ giấy vô duyên đó mình phải cực như vậy. Cuộc đời mình y chang như vậy. Đời mình là một tờ vé số chưa dò. Anh sống đang hoang, hữu ích thì đó là tờ trúng, tệ lắm cũng là trúng an ủi. Còn anh sống vô ích thì đó là một tờ trật lất. Đời anh, những cái sự nghiệp của anh nó chỉ là tờ vé tàu thôi. Anh mua để anh đi về một nơi nào đó, tới rồi, liệng. Trong Đạo buồn lắm, cỡ lên tới hòa thượng Tâm Châu, hòa thượng Hộ Giác, hòa thượng Trí Quang thì lên bàn thờ. Nếu mà đầu thai thì cũng làm chú tiểu, cũng đói nghèo trong một ngôi chùa, ngủ không gì đắp, đói không gì ăn, bệnh không có thuốc, học hành, len lỏi, cuối cùng lên tới thượng tọa, hòa thượng thì lên bàn thờ. Cứ như vậy, vòng luân hồi nó như vậy. Mà đó là được làm người, được gặp chánh pháp đó nha. Còn không gặp là làm lươn, làm lịch, cá trình, ruồi, muỗi, chui rút mết lắm. Hiểu không? Cho nên, loại một là chìm sâu trong đó, loại này rất là đông. Loại hai có chọn lọc, sanh ra thiện ác, buồn vui có chọn lọc. Khổ không ai muốn nhưng nhiều khi phải chấp nhận cái khổ nào đó. Sướng thì không ai không thích nhưng có những trường hợp mình phải từ chối cái sướng nào đó. Có nhiều cái ác mình thích nhưng mình phải từ chối nó. Có nhiều cái thiện mình không thích mình phải chấp nhận nó. Quý vị hiểu không? Đời sống này là một

chuỗi dài của những bất toại. Bất toại là nghịch ý, không có như mình muốn. Nhưng mà mình thuộc nhóm hai mà, mình khá.

Tới cái nhóm ba, ở đâu nó ra? Nó từ nhóm hai ra. Nó chán, nó thấy cứ quần quanh quần quanh, chán quá chán. Nó chán nên nó mới chọn giải pháp là lia bỏ nhưng vì nó không biết Phật pháp. Nó lia bỏ bằng cách là nó không thèm dòm cái tụi kia nhìn nữa. Các vị biết nhiều khi mình chán chuyện nhà quá mình không biết làm gì, cái mình đi đọc sách, hai là mình đi chùa, đi phố. Có nhiều khi mình không có sách để đọc hoặc là mình không thích đọc sách mà mình không muốn thấy cái chung quanh này, mình kiếm một chuyện gì đó để tập trung, có không? Có nhiều bà bả đan len, không phải vì bả mê len mà vì bả muốn quên đi cái tuổi già cô quạnh, có cái đó không? Tìm quên bằng mấy việc ruồi bu đó thì anh không thuộc nhóm ba. Nhóm ba ở đây là tìm quên bằng cách tập trung vô việc tu thiền. Có những người họ tìm quên cái thế giới xung quanh bằng cách tập trung vô cái gì đó. Chỉ có tập trung vô thiền định thì mới lọt vô nhóm 3. Còn nếu tìm quên bằng cách tập trung vô mấy cái ruồi bu thì vẫn tiếp tục lọt vô nhóm một và nhóm hai. Nhớ nha! Chứ đừng có về mà nói rằng ông nói người lựa gạo là thuộc nhóm ba, là chết luôn. Mà thật ra cái chữ "lựa" trong đạo Phật rất là hay, cái chữ lựa gạo trong đạo Phật gọi là (Pali) tức là Trạch Pháp Giác Chi. Có cái chùa quê, mấy bà cụ, mấy bà già tràu, vô hành thiền với vị hòa thượng "Tụi này không biết chữ, không biết đọc sách. Hòa thượng dạy tụi này ngồi thiền đi". Ngài suy nghĩ hồi Ngài nói "Biết lựa gạo, lựa đậu không?". Mấy bà nói "Biết!". Hòa thượng mới phát cho mỗi bà hai cái tô, một cái tô không và một cái tô đậu trộn trong đó gồm có đậu đen, đậu đỏ, đậu trắng, đậu xanh. Ngài nói "Bả giờ lộn chuỗi, chưa kịp lộn thì cũng ngủ à. Rồi kêu bà theo dõi hơi thở thì ngủ lẹ hơn một chút. Thôi thì cho bà lựa đậu đi". Ngài đưa bả một tô đậu trộn và một tô không, bắt bả ngồi thẳng lưng "Bà cứ ngồi thế này nha, ngồi im nhìn mấy tô đậu mà thấy có suy nghĩ gì bậy bạ, mình lượm hạt đậu đen bỏ ra. Được không?" - "Dạ được" - "Thí dụ muốn chửi lộn, bỏ hột đậu đen ra. Bực mình sao ông thầy ông nói pháp môn gì kỳ quá, bỏ hạt

đậu đen ra. Muốn chiều nay về làm bánh xèo, bỏ hột đậu đen ra. Buồn ngủ quá muốn đi ngủ một chút, bỏ hột đậu đen ra. Cứ thấy bậy là bỏ hột đậu đen ra. Được không?" - "Dạ được". Trời đất ơi, buổi đầu cả thảng trời toàn đậu đen không à. Rồi khi bả khá rồi, thấy đậu đen nó ít dần, bắt đầu Ngài đòi qua "Thấy cái tư tưởng gì hay hay, lựa hạt đậu trắng bỏ ra". Cả thảng bả được có sáu hột à. Lúc đó bả mới thắm tại sao Ngài kêu lựa đậu. Ngài nói "Phải trung thực nha, chứ đừng hốt một nắm, kỳ dữ lắm". Buổi đầu là cứ thấy bậy là cứ hốt đậu đen bỏ ra, buổi đầu Ngài cho tu toàn là đậu đen thôi. Thấy bả khá rồi thì Ngài đòi "thấy bực mình nhiều thì liêng đậu đỏ ra". Nguyên ngày chỉ theo dõi đậu đỏ thôi. Chử tham, sân, si, tùy bữa Ngài nói "Bữa này tu tâm sân nha" là nguyên ngày chỉ nhìn tâm sân thôi, thấy có tâm sân mới lượm hạt đậu đỏ liêng ra, còn không có thì thôi, chỉ ngồi nhìn nó thôi. "Hay quá Sư, mình tu cái đó cũng được đó sư" - "Thôi, tui ngán chè đậu lắm rồi". Có nhớ vụ bà ngoại tình hôm qua không, ông chồng trước khi chết ông nói "Em nói thiệt đi, em phản bội anh mấy lần?". Cái bả mới nói "Cứ mỗi lần là em lượm một hột đậu làm kỷ niệm. Có nhiều em nấu chè cho anh ăn hết rồi". Bả làm chắc cũng vài ký. Như vậy thì nhóm ba nó không có tiếp tục chìm trong số 3 mà nó bắt đầu biết làm lơ cái thế giới chung quanh. Nó làm lơ bằng cách nào? Là nó gom 10.000 cái vũ trụ vào con số 10 thôi. Có nghĩa là nó chỉ biết đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng. Bây giờ trong lớp này thắc mắc không biết tập trung bằng cách nào? Bữa hôm tôi nói rồi, tức là tu thiền, thiền chỉ. Lấy một cái tô nước, cái thau nước để trước mặt, cứ tập trung niệm nước, nước, nước... cứ niệm hoài, nhắm mắt lại vẫn thấy một tô nước nguyên vẹn. Tiếp tục niệm nữa, niệm hoài đến một lúc mình thấy cái tô nước đó sáng lòa giống như cái đĩa bằng bạc vậy, giống như mặt trăng vậy, có người thấy nó giống như mặt trời vậy. Tiếp tục niệm nữa thì mới đắc sơ, nhị, tam, tứ thiền. Khi mà đắc thiền nhờ đề mục đó thì sau đó người đó có thể biến mọi thứ thành nước như mình muốn, có thể lay động những thứ vững chắc. Ví dụ như bây giờ quý vị không có tu đề mục nước, không tu đề mục gió thì quý vị không có khả năng làm lúc lắc cái gì hết. Các vị đừng có tưởng có thần thông là

muốn làm gì thì làm. Thần thông đó nó có từ cái việc mình tu đề mục nào thì khi quán hiện nó mới làm được chuyện đó. Có một vị A La Hán bảy tuổi, lúc đó Phật niết bàn rồi. Ngài mới lên cõi trời, Ngài đứng nhìn lâu đài của Đế Thích, Ngài mới nghĩ là ngài Mục Kiền Liên thấy chư thiên dễ duôi không có chịu tu hành, ngài Mục Kiền Liên mới dùng ngón chân cái bấm nhẹ vô lâu đài này làm cho lâu đài rung, để cho Chư Thiên họ hết thồn họ tu. "Đâu hôm nay mình bấm thử". Bấm nó không lúc lắc gì hết. Ngài mới về hỏi sư phụ là "Tại sao ngài Mục Kiền Liên làm được mà con làm không được". Thì sư phụ mới nói "Con có thấy miếng phân bò trôi sông không?". Ngài nói "Con hiểu rồi!". Ngài mới trở lên, nhập vô cái thiên đề mục nước. Khi ngài nhập vô đề mục nước thì cái lâu đài nó nằm trên nước mà, Ngài nhấn ngón chân xuống là nó lắc thôi. Có nghĩa là mỗi loại đề mục nó cho mình khả năng khác nhau. Thí dụ như mình muốn đi trên nước hay bay trên hư không mình phải xài đề mục đất, có nghĩa là mình nhìn đâu cũng thấy đất hết trơn. Còn mình muốn độn thổ mình phải tu đề mục nước bởi vì mình chỉ cần nói "Nước đi" là mình lặn theo nước. Còn mình muốn đi xuyên qua tường thì mình phải xài đề mục hư không. Hư không là sao? Nghĩa là hành giả khoét một cái lỗ, cứ niệm hoài "Khoảng trống, khoảng trống, khoảng trống...", niệm hoài mà đến một lúc khoảng trống đó nhập tâm mình. Cứ một vật chướng ngại gì mình nói "Khoảng trống đi" là nó trống lỗng à, núi, tường nó đi xuyên qua. Mà bởi vì khả năng tập trung của mình nó yếu quá, mình cũng niệm rồi mình đi xuyên qua đụng vô tường nó u một cục.

Có một ông vua ông hỏi vị A La Hán "Con nghe nói có thần thông bay được, mà nói không tin thì vô lễ vô phép, mà nói tin thì nói thiệt con không biết con tin kiểu gì. Tự nhiên bay được con thấy nó kì kì. Có cách nào Ngài nói cho con tin không?". Ngài A La Hán mới hỏi ông "Từ nhỏ đến lớn có khi nào ông cảm nhận cơ thể ông lơ lửng trên không không?". Ông nói "Có" - "Lúc nào?" - "Lúc con nhảy". Vị A La Hán hỏi "Vậy thời gian lơ lửng bao lâu?" - "Dạ nháy mắt". Thì vị A La Hán mới nói thế này "Khi ông còn hưởng dục, ông còn bị năm thứ phiền não đó là tham dục, sân hận,

tức là còn thích, còn ghét, còn hôn thụy tức là buồn ngủ, còn trao hồi tức là còn bị ray rứt, còn hoài nghi tức là còn hoang mang, nghi hoặc. Khi mà ông còn bị năm thứ phiền não đó chi phối thì ý muốn của ông nó không đủ mạnh, nó nhiều lắm là nó cho ông lơ lửng trên đất, trên hư không trong nháy mắt thôi. Nhưng mà khi một người họ không còn năm cái thứ đó nữa, thì cái muốn của họ nó mạnh hơn người bình thường". Giống như một đứa bé nó ráng nâng một cái vật nặng không có lâu bằng một người lớn đứng không? Cái sức khỏe của một đứa bé "Con, con cầm dùm mom, cầm dùm mom con", nó mới bốn tuổi "ư...búp", buồn. Hồi đó có một lần tôi ở (...), lúc đó chưa có địa chỉ, tôi mới nhờ một ông Mỹ tôi mượn địa chỉ để gửi đồ về. Trời đất ơi tới hồi đồ về ông kêu tôi tới lấy. Ông để trong garage ông khiêng ra xe cho tôi, còn thằng nhóc bốn tuổi nó thấy nó khoái nó cũng hí hục nó đẩy, mặt mày nó đỏ chét "À... À...", thấy ghét lắm, mập ú à. Nó không làm được gì, nó chỉ chàng rành thôi à. Bố nó suýt đập nó mấy lần, tại nó cứ chen vô cái chỗ mình khiêng. Mà nó cũng ì ạch nó làm dữ lắm, mà nó làm không được, bốn tuổi mà, mà nó khôn lắm. Thì mình thấy rõ ràng nó cũng muốn khiêng mà khiêng không được. Hoặc kêu nó cầm cái gì, quý vị có nhờ con nít làm việc chưa, thấy ghét lắm. Cái tay nó có một khúc như nải chuối cau, nó không có cầm được, rồi nhiều anh cái bàn chân nó có một khúc nó đi không có vững mà cái gì cũng đành làm hết. Đi không rành mà thích chạy, lúc lớn lên nhờ thì không thềm làm, mà lúc nhỏ thì cái gì cũng có ảnh hết, cái gì cũng chọt. Lùn xịt mà người ta đang bằm, đưa cái tay vô cái thớt mới ghê chứ. Đủ trò hết, thấy ghét lắm. Ở chỗ Security ở sân bay có cái chỗ quốc tế vô làm immigration, nghe nói có cái chỗ con nít nó hay bị kẹt tay hoài là do nó chọt tay vô cái bản lề. Cuối cùng người ta phải để một miếng nilon cứng để cho nó đừng chọt. Ngộ lắm, cứ đi ngang là nó đưa cái tay vô, đưa vô chi? để cho người lớn đóng cửa lại, ngu khủng khiếp. Ở đây cũng vậy, cái thời gian để làm một việc đàng hoàng nó làm không được là vì sao? Vì nó là con nít. Người hướng dục y chang như đứa con nít vậy, nó không có khả năng. Cho nên nó muốn trốn khổ tìm vui thì luôn luôn thất bại. Kể cả cái chuyện nó muốn độn thổ, nó muốn bay, đi xuyên

tường, nó làm không được là bởi vì nó y như đứa con nít không có khả năng. Cái người có khả năng định tâm, vắng mặt năm thứ thiên cái, năm thứ phiền não, lúc đó người ta mới có thể giống như một người trưởng thành. Và thế giới này nếu các vị hiểu thêm các vị mới giặt mình. Thế giới này là thế giới của perception, của tưởng tượng. Khi mà cái phước mình ít, định ít, trí ít, niệm ít thì cái chuyện mình làm được cũng rất ít. Phước nhiều, định nhiều, trí nhiều, niệm nhiều thì cái chuyện mình làm được rất là nhiều. Đây là một công thức rất là sơ đẳng nhưng mà rất là căn bản. Phước ít, định ít, trí ít, niệm ít mà đòi làm như người ta là không được. Có nhiều người họ nghe nói Phật là cái gì cũng biết, ai Ngài cũng thương, đức lành nào Ngài cũng có, họ hoang mang hỏi "Có thiệt không?". Thì tôi chỉ hỏi họ một chuyện thôi "Xin lỗi anh nha, thu nhập một tháng của anh là bao nhiêu? Ở Mỹ lịch sự người ta không hỏi tuổi đàn bà, không hỏi thu nhập của đàn ông nhưng bữa nay anh ép tôi, tôi hỏi anh một tháng anh thu nhập được bao nhiêu, anh bịa đại đi. Một tháng 6000 đúng không?". Tôi hỏi ông là lúc đó ông Bill Gates mới có 50 tỷ thôi. "Anh biết không một tháng anh kiếm được 6000. Nếu mà mỗi năm trừ thuế hết mà anh còn đúng một triệu thì phải 50 thế kỷ nữa thì anh mới bằng ông Bill Gates sáng nay. Anh lấy khả năng tài chánh của anh mà anh so với ông thì anh không tin rằng trên đời này có cái tên nào mà nó giàu đã man vậy đúng không? Chỉ riêng cái tiền thôi. Và anh tưởng tượng trên đời này có những người năm mươi tuổi mà cộng, trừ, nhân, chia họ còn làm lúng túng, lọng cọng. Mà có những kẻ bây giờ nó còn tính được đường bay của phi thuyền

Họ tính chính xác vận tốc của quả đất như thế này thì sẽ phóng cái phi thuyền ra khỏi trái đất vào thời điểm nào, để khi nó trở về với tại vận tốc nào sẽ rớt chính xác chỗ nào. Rồi chưa kể, trước năm 75 có mấy cái Đề-lô pháo binh, là Việt Cộng nằm một bên, Quốc Gia nằm một bên, mình phải cho cái tọa độ chính xác để nó rớt ngay cái thẳng Việt Cộng nằm cách mình có 8 mét thôi. Cho lộn một cái nó hốt nguyên gia đình đi luôn. Chỉ có một trường hợp mình biết là ông Nguyễn Đình Bảo ở trại đồi Charles là ông biết

thua rồi nên dành cho nguyên cái tọa độ luôn, để nó đập, hốt hai phía luôn. Chỉ có trường hợp đó. Những người Đê-lô pháo binh họ phải biết chính xác trường hợp đó, lúc đạn nó réo như cơm sôi nhưng cái đầu họ phải đủ tỉnh, thần kinh thép để nó cho tọa độ chính xác đặng thẳng kia nó rớt vô, rớt cách bên phía giặc có 8 mét thôi. Nó ngay chốc mà bên gia đình mình an toàn. Gia đình mình tức là đơn vị mình đó. Mà trong khi mình vô trong lớp, an toàn trong lớp, trên là thầy cô, dưới là bạn bè, phấn trắng bảng đen, mình ngồi nghĩ không có ra. Mình đem cái đầu "bur" của mình mình so với thẳng kia, nó vừa giỏi toán, giỏi hình học mà nó phải lạnh ngắt, phải bình tĩnh như vậy đó. Đó là tôi so sánh những chuyện rất là nhẹ. Chưa kể những cái pha xử lý hoàn cảnh của phi công trong lúc ngặt nghèo quý vị biết không? Cách đây không lâu có một chiếc của Delta nó đi từ Atlanta về (...), nó đi ngang cái eo nó rớt tự do 6000 mét. Quý vị biết gặp người bình thường là đã điên rồi, đã "đi ra" một quần rồi, mà lúc đó họ vẫn tỉnh táo để họ kéo nó lên trở lại. Còn mình chỉ cần nó lách ngang một chút là mình chửi "Đồ quỷ xứ chạy nguy hiểm!". Thí dụ như vậy. Trong khi người ta rớt tự do 6000 mét. Tỉnh bơ. Quý vị có hình dung được cái đó không? Khiếp lắm. Tại vì lúc mình ngồi trong đó mà nó rơi tự do 6000 mét là mình nghĩ nó xong rồi. Như có cái anh đó gặp lúc ngặt nghèo anh mới gọi xuống trạm điều hành không lưu ở dưới mới nói "Hoàn cảnh của tôi như vậy...". Ở dưới nó nói "Giờ anh phải làm theo tôi nè. Xong chưa? Chuẩn bị chưa?" - "Chuẩn bị rồi" - "Anh làm dấu Thánh đi". Có một điểm đặc biệt khác giữa Nam Hàn với Bắc Hàn đó là khi gặp một chiếc máy bay trực trực về máy móc thì Nam Hàn thay đổi máy bay, còn Bắc Hàn thay đổi phi công. Người ta nói đó là điểm khác biệt giữa Nam Hàn và Bắc Hàn.

Cái nhóm thứ ba này nó thấy nhóm một bậy quá, nhóm hai cũng vẫn còn bậy. Cho nên nó lo tập trung nó quan sát thế giới vô lượng vũ trụ vào còn con số 10. Rồi quáy vị hỏi tôi "Từ nhỏ đến lớn tôi đâu có thấy giải quyết vấn đề bằng mấy cái này?". Dạ thưa, xứ Việt Nam mình không có chứ còn bên xứ Ấn Độ nó có. Như Bồ Tát lúc

ngài bảy tuổi, cha Ngài đem Ngài ra ruộng lúc làm lễ cày ruộng đầu năm, vua làm màu diển giống như bác Hồ trồng cây đặng chụp hình. Vua đi cày hai ba đường làm mẫu để cho phóng viên chụp hình. Bò Tát ngồi trong gốc cây, Bò Tát nhìn xung quanh không có gì để nhìn hết. Ăn tiền chỗ đó, nhìn quanh mà không có gì đáng để nhìn. Ngài nhắm mắt lại. Bò Tát mới bảy tuổi, khi Bò Tát nhắm mắt lại, thấy cái gì? Chỉ thấy hơi thở thôi. Bò Tát mới theo dõi ra biết ra, vào biết vào, đắc sơ thiên ngay chỗ đó. Chưa kể trong kinh có nói rằng thế giới nhân loại chia làm hai vùng là (Pali) tức là vùng biên địa, vùng thứ hai là (Pali) vùng trung thổ hay là khu vực trung tâm văn minh. Biên địa là sao? Là vùng mà ở đó ánh sáng văn minh, văn hóa nó tới không được. Thí dụ như có một số vùng ở châu Phi, Châu Phi mình chỉ biết có Nam Phi thôi là còn có hơi hướng của văn minh, chứ còn lại là thua. Đó là về Châu Phi. Chứ còn châu Mỹ, mình chỉ biết Bắc Mỹ thôi.

Nam, Trung Mỹ không có tề nhưng không bằng Bắc Mỹ. Còn Châu Âu mình chỉ biết có Tây Âu với Bắc Âu thôi, chứ còn mấy cái Âu còn lại không bằng. Rồi Châu Á, mình thấy Trung Á, Tiểu Á, Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á thì trong đó chỉ có Đông Nam Á là khu vực có Phật giáo, ngày xưa thì có Nam Á nhưng sau đó nó tràn xuống Đông Nam Á rồi nó ngưng đó, Thái Lan, Miến Điện, Lào. Paccantapadesa gọi là cái vùng biên địa là vùng ánh sáng văn minh, khoa học, đạo đức, tâm linh nó tới không kịp, tới không được. Văn minh của nhân loại chia làm hai loại là văn minh tâm linh và văn minh vật chất. Những xứ Âu Mỹ là những xứ văn minh về vật chất, văn minh tâm linh là mấy xứ Châu Á. Dầu văn minh nào đi nữa, văn minh tâm linh hay văn minh vật chất thì vẫn là văn minh, cái đó được gọi là Matjhimapadesa là vùng trung thổ. Trung ở đây là trung tâm, còn Paccantapadesa là thua.

Hồi này có nói với quý vị loại thứ ba này là nó chán nhóm một, nhóm hai và nó tu tập thiên định. Các vị hỏi tôi tại sao biết chán là đi vô tu? Thì tôi nói rõ luôn, người Việt Nam mình rất xa lạ với thiên định, nếu không có Phật giáo mình không biết về thiên định luôn bởi vì mình thuộc về nhóm Paccantapadesa. Đất nước của

mình nằm ở vùng rất là khó. Các vị có nghe người xưa nói "Nhất cận thị, nhị cận giang" không? Một là gần chợ, hai là gần sông. Gần chợ là gần nơi người ta buôn bán, mình có điều kiện tiếp xúc với khách phương xa tới. "Nhất cận thị", cận thị là gần chợ chứ không phải cận thị là không thấy đường. "Nhị cận giang", có 'g', giang là sông, chứ không phải mấy cái đám gian này. Ngày xưa đường bộ không có phương tiện, chỉ gồm có walking, xe bò, xe ngựa, hết. Cho nên ngày xưa muốn vận chuyển đi xa và chở nặng thì chỉ trông cậy vào đường thủy. Vào đời Tùy Vạn Đế ở thế kỷ thứ IV, Tùy Vạn Đế là bạo chúa, hôn quân nhưng ông có một cái công rất lớn, có nghĩa là vừa công vừa tội mình chưa biết cái nào lớn hơn. Đó là ông muốn từ vùng Giang Nam đi chơi qua Bắc Kinh, đâu có cách nào, ông kêu người ta đào con kênh dài 800 cây số, tên là Đại Vận Hà. Đó là đường thủy lộ lâu nhất trên thế giới được sử dụng cho đến tận bây giờ. Đường thủy ngày xưa nó quan trọng lắm. Và bao nhiêu gạch, đá, ngói, gỗ được đem về xây dựng Tử Cấm Thành là được đem về bằng đường thủy hết. Đường thủy nó quan trọng lắm. Mà tại sao tôi lạc đề, là tại vì tôi muốn nói ý nghĩa Paccantapadesa, trung thổ và biên địa là chỗ nào. Mình ở một nơi chốn mà nó có điều kiện tiếp xúc với nền văn minh, văn hóa. Dầu là văn hóa, văn minh về tâm linh hay vật chất vẫn là văn hóa, văn minh, những chỗ đó mình có điều kiện để học hỏi. Còn như người Việt Nam mình điều kiện tiếp xúc rất là ít nên nó mới tạo ra cái não trạng của người Việt Nam là nô lệ tâm thức. Nói ra các vị buồn cũng như trong nước họ đang thù tôi. Cái gì là rác của thế giới đổ về Việt Nam mình thờ hết. Mỹ qua Việt Nam đem mấy cái vụ xì ke, nhảy đầm, chích hút, gái điếm. Mỹ đi rồi mình lấy cái đó mình thờ. Các vị biết nếu mà nói về truy lạc, người Mỹ không có bằng dân Châu Á các vị biết không? Tỷ lệ người Mỹ hút thuốc tính theo phần trăm ít hơn mình, các vị biết không? Nó đem qua là mình thúí quất luôn, còn nó, nó Ok. Cho tôi nói luôn, đạo Thiên Chúa tại Âu Mỹ nó qua nó truyền qua mình, phải nói tín đồ ngoan đạo hàng đầu thế giới trong đó phải kể người Việt Nam. Chứ còn dân Âu Mỹ nói đến Chúa nó thoáng lắm các vị biết không? Nhà thờ bên Châu Âu không có Cha. Giáo dân bên Châu Âu nó sẵn

sàng đi nghe thầy Nhất Hạnh. Còn bên mình... là đệ nhất thiên hạ cuồng tín, nó dữ như quỷ vậy đó. rồi ngay cả Chủ nghĩa Cộng Sản, Đông Âu là nó sụp lâu rồi, Nga nó sụp lâu rồi mà tới giờ mình vẫn thờ trên đầu coi nó là ánh sáng soi đường, mình vẫn là đỉnh cao trí tuệ. Tôi không có chữ Cộng Sản, tôi chỉ nói rằng cái mà tôi chê họ đó là thế giới luôn thay đổi nên mọi giải pháp đều mang tính tạm thời. Một thời điểm nào đó triết học Mác-Lê là cần thiết nhưng thế giới chuyên mình thì chúng ta phải đi tìm một hướng khác. Chúng ta yêu nước có nhiều cách yêu nước chứ chúng ta không nên nhắm mắt theo đuổi một cái học thuyết. Sai. Thí dụ như Phật pháp để nói về Bốn Đế, giáo lý Bát Chánh Đạo, Đức Phật có nhiều cách nói chứ Ngài không có nói theo một cách. Đó là lý do tại sao kinh có tới 45 cuốn, 1 bộ Đại Tạng, nội dung cũng chỉ có Bát Chánh Đạo thôi nhưng mà phải linh động. tôi nhắc lại thế giới luôn thay đổi nên mọi giải pháp đều mang tính tạm thời nên không có gì bậy bạ bằng cắm đầu theo đuổi một công thức. Có hiểu không? Mà người mình cho tới bây giờ vẫn chưa thấy được cái đó. Theo Chúa, theo Phật, theo chính trị, mình luôn luôn là thích cái gì thì gục mặt vô đó thờ, thích cái gì là gục mặt vô đó thờ và không dám nhìn, không dám hoài nghi, không dám hoang mang, nghi hoặc con đường dưới chân của mình xem nó dẫn về đâu, không có dám. Đó là nô lệ tâm thức. Não trạng tâm thức. Thầy mình giỏi bằng trời nhưng mà mình phải biết nhìn lại chứ. Sư phụ tôi là hòa thượng Nhất Hạnh, hòa thượng Thanh Từ, tôi thờ những hòa thượng đó tôi ví dụ như vậy. Nhưng tôi phải nhìn lại hòa thượng đang viết gì, đang nói gì, chung quanh hòa thượng có những ai, họ đang nói gì và đang viết gì. Chưa kể tôi phải nhìn lại kinh điển nữa chứ. Bao nhiêu thế hệ lịch đại tổ sư đã nói gì, đã làm gì. Nghe hiểu không? Chứ đâu phải tôi cắm đầu theo Làng Mai mà không biết gì, đâu phải chỉ có Làng Mai, còn nhiều cái làng khác cũng được lắm, Làng Mai còn có Làng Mốt, Làng Bữa Kia nữa, chứ đâu phải chỉ có một làng. "Mai" của người ta là 'Plum' đó chứ không phải là 'Tomorrow'. Chính vì cái tâm thức nô lệ đó mới đẩy quý vị vô Paccantapadesa, để ra là chung vô cái chỗ biên địa đó, để chi? Để tiếp tục làm nô lệ. Nô lệ tôn giáo, nô lệ chính trị, nô lệ văn hóa. Có

nhiều người tới bây giờ thế giới có bao nhiêu chuyện để quan tâm mà bây giờ vẫn còn chống Cộng, chống Trung Quốc trong khi có biết bao nhiêu chuyện. Còn có một anh ảnh cũng cực đoan, tôi hỏi nhỏ ảnh "Anh năm nay nhiều tuổi rồi?". Ảnh nói "Năm nay con 56 tuổi". Tôi nói "Anh có tin có tái sinh không?". Ảnh nói "Con thờ Phật mà". Cái tôi nói "Anh có biết cái chuyện mình sẽ sanh về đâu nó tùy thuộc vào đời sống của mình, anh có tin không?" - "Dạ tin, con nghe pháp mà". Tôi nói "Vậy chứ anh nghĩ sao khi anh chết anh sanh về Tàu, anh muốn Trường Sa của ai, Hoàng Sa của ai?". Cho nên mọi cái ý niệm chính trị nó rất là trẻ con, rất là buồn cười. Cái mình cần xây dựng là một đầu óc biết mở cửa thông thoáng để tiếp nhận cái hay, chọn lọc, chọn lọc, chọn lọc và chọn lọc. Anh đừng có nói với tôi anh ghét Tàu, anh đừng có nói với tôi anh ghét Cộng, kiểu sống của anh bây giờ miệng của anh nói chống nhưng mà đời sống của anh rất là Cộng Sản thì anh sẽ trở về làm con của Tổng Bí Thư. Hiểu không? Miệng vẫn nói chống mà mình vẫn thích sướng, mình vẫn thích quyền lực, mình vẫn thích đê đầu, đê cổ người khác. "Bùm", lên đó. Nếu mà có phước là vô trong đó nữa. Khi vô trong đó rồi mình có náo trạng của con ông cháu cha. Mình trở về với cái mình vẫn chống xưa nay. Coi chừng chống Phát-xít mình lại Phát-xít cha Phát-xít. Mình chống cực đoan mình lại là cha cực đoan. Mình chống khủng bố mà mình lại là khủng bố. Có cái đó không ta? Mình chống khủng bố bằng tư tưởng khủng bố, cuối cùng mình quần quanh trong cảnh giới của khủng bố. Tu hành để thoát khổ mà chỉ cần nhận thức sai, sai trong nhận thức và sai trong hành trì có khả năng quay trở lại cái khổ nữa. Cho nên giải thoát có hai, tà giải thoát và chánh giải thoát. Chánh giải thoát là đi lên, đi ra luôn, không quay lui. Tà giải thoát là đi xuống, đi vào và 'hai con một hột, hai con một hột, hai con một hột...' cái đó gọi là tà giải thoát. trong vô số kiếp luân hồi mình đã có vô số lần giải thoát rồi, giải thoát cái kiểu đó đó. Tức là từ hạng một leo lên hạng hai, từ hạng hai leo lên hạng ba, rớt trở lại hạng hai. Và mình cứ như vậy bao nhiêu lần rồi.

Cái thứ ba là mũ ni che tai. Có nghĩa là làm lơ, kéo cái nón xuống, là chỉ về trời né được một thời gian thôi nó rút trở về đơn vị gốc. Chỉ có cái ông thứ tư ông mới ghê. Ông giải quyết vấn đề bằng cách thấu suốt thì mới có buông bỏ. Còn anh không thích nó, anh muốn lia bỏ, anh muốn chối từ, tổng khứ nó mà anh không hiểu gì về nó coi chừng nay mai anh quay trở lại nó, khả năng đó cực lớn. Chán hôn nhân tại vì cái thằng vũ phu, kiếm thằng khác, nó là vũ sư còn tệ hơn vũ phu nữa. Vũ phu là nó quỳnh mình trào máu nhưng nó chỉ ngủ với một mình mình, còn thằng vũ sư mỗi lần nó kè Paso Doble, rồi Tango, chachacha, mỗi lần nó kè nó vớt là còn chết nữa. Mà cứ nói là chán hôn nhân nhưng mà cứ buôn cái này bắt cái kia, chạy thằng cái dính thằng con, tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa. Cho nên cái quan trọng nhất là thấu suốt, có thấu suốt mới có buông bỏ. Ngài thiền sư Ajahn Chah người Thái, các vị biết mà Ngài là tổ sư của một truyền thống lớn. Ngày Ngài còn trẻ, có mùa an cư, Ngài nói mình tu đã lâu nên có cái gì lạ lạ. Sắp đến mùa an cư, Ngài khẩn với bản thân "Ba tháng này không nhìn phụ nữ". Ngài đi bát Ngài chỉ nhìn dưới đất thôi, Ngài không có nhìn lên suốt tám mươi tám ngày. Tới cái ngày thứ tám mươi chín, Ngài nghĩ trong bụng "Đâu thử ngược lên coi chết thằng Tây nào không". Thì Ngài ngược lên ngay chốc cái bà đó cũng coi được. Ngài nói ngài cảm giác như điện từ ở trên đầu nó giật xuống vậy đó. Các vị nghe các vị cười "Tại sao thầy chùa còn mê gái". Không phải. Cái thứ nó nén nó mới vỡ bờ. Ngài không nhìn mà cái tâm Ngài không nghĩ tới luôn đó. Các vị có nghe chuyện ông sư đi qua đò chưa? Lần thứ nhất ông đi qua đò thì cô lái đò lấy tiền ông gấp đôi. Ông hỏi "tại sao?" - "Thầy đi đò mà thầy cứ nhìn em hoài à". Lần thứ hai ông không nhìn mà cô lấy gấp ba, ông hỏi "Sao kì?" - "Vì thầy không nhìn mà thầy tưởng tượng còn ghê hơn nữa. Hỏi đầu thầy chỉ nhìn mặt em, còn cái thứ không nhìn mà thầy tưởng tượng từ trên xuống dưới không sót ngõ ngách". Nhưng tới lần thứ ba thì bà miễn phí bởi vì "Thầy thấy em đánh đá quá thầy chỉ có ghét thôi chứ thầy không còn màng đến em nữa. Em chặt thầy hết hai lần rồi làm sao thầy còn bụng dạ nào mà thương em. Kì này mới thứ thiệt đó. Em chở một bậc chân tu qua sông". Thì ở đây cũng vậy, mình không

giải quyết vấn đề bằng cái sự né tránh. Nói theo A Tỳ Đàm mới ghê, mình nhìn họ mình thích họ trong hai phút thì tội lỗi trong hai phút. Nó còn đỡ hơn là mình không nhìn mà mình trùm mền mình tưởng tượng trong hai tiếng. Trong cái quan điểm thế gian thì một ông thầy chùa nhìn gái trong hai phút tội rất nặng. Còn trong Đạo nói khác "Tự con làm Judge cho con". Hồi nãy ngoài chợ con không có nhìn, đúng, thằng bạn của con nó nhìn con không có nhìn, về con trùm mền hai tiếng ở trông cái tội con nặng hơn. Cái tội luân hồi của con nặng hơn cái đũa nhìn hai phút. Mà người đời chỉ đánh giá cái mặt là thấy ông cứ liếc liếc bả hoài thì cái đó là ông thích mà thực ra cái ông mà không liếc mới ghê. Nên nếu tôi mà có liếc tội ít hơn sư Danh. Ông không liếc mà ông ngồi ông tưởng không là chết luôn. Nói đến đây tôi mới nhớ một chuyện. Có hai vợ chồng đi coi triển lãm tranh. Ông chồng ông mới thấy có bức tranh khóa thân mà cái người trong đó là vợ ông. "Trời đất ơi!" - ông chết điếng luôn - "Em làm mẫu cho người ta vẽ hả?". "Không. Ông vẽ theo trí nhớ thôi!". Có hiểu không? "Dạ hiểu". Là sao? "Em chính chuyên thế này em làm mẫu cho ông hay sao? Ông vẽ theo trí nhớ thôi". Hiểu hả? Cho nên là phải thấu suốt. Thì lúc mà Ngài (Ajahn Chah) thấy cô đó mà Ngài bị "điện giật", thì lúc đó Ngài mới ngộ ra thì ra tu không phải là đóng cửa mà là thấu suốt. Hồi nhỏ người lớn cấm không có ăn ngọt trước khi ngủ, mình chỉ vì sợ bị la nên mình không có ăn nhưng trong bụng của mình nó ám ức giữ lắm. "Ngon quá mà, kem ngon quá mà, mà tại sao trước khi đi ngủ không cho ăn?". Nhưng mà một ngày nào đó khi mình trưởng thành rồi, không có ai la mình nữa, nhưng lúc đó mình không ăn là vì không phải mình bị cấm, vì lúc đó mình hiểu là tại sao trước khi ngủ không nên ăn ngọt. Hai cái đó nó khác nhau chứ. Một bên mình không làm vì bị một cái gì đó. Một bên mình không làm là vì mình đã hiểu tất tẩn tật.

Cho nên cái hạng thứ tư là hạng đáng nể nhất. Có nghĩa là họ buông bỏ thế giới này vì họ hiểu nó là cái gì. Họ hiểu tôi chỉ là một con virus, một con bacteria trong một cái trái lựu. Cứ 1000 trái lựu như vậy là một tiểu thiên. 2000 tiểu thiên là một trung thiên. 3000

cái trung thiên là một đại thiên. Và 1000 tỷ cái đại thiên như vậy là một Buddha zone, cái ổ ếch thôi. Và cái chuyện người này thích người kia, chúng ta thích ăn món này, thương người nọ, hoàn toàn là do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Bây giờ mình mang thân người mà lại mang thân nam thì mình khoái nữ. Kiếp sau mình mang thân người mà là thân nữ mình lại khoái nam. Nhiều lúc tôi lên nhìn người đàn ông tôi thấy tại sao mấy bà khờ đến mức lại lấy cái người nó xấu quắc như vậy? Anh chàng ảnh hỏi Chúa trời "Tụi con, trời ơi vòng một, vòng hai Ok quá mà tại sao Chúa tạo đàn ông nó xấu quắc như vậy?". Thì Chúa nói "Con để ý đi, đàn ông thông minh lắm cho nên nó chọn tụi con, tụi con phải khờ một chút mới thương được tụi nó". Nhưng mà khi mình mang thân nữ rồi mình lại thương những cái thằng trời ơi nó không có ra gì hết. Cho nên đàn ông thương bằng mắt là chỗ đó. Nhưng mà ngược lại tôi lại thích sống gần đàn ông. Một là tôi thương họ, hai là tôi không thương tôi cũng không có phiền bằng người nữ. Còn người nữ nếu mình không thương được họ thì lay trời cho ông đừng có sống gần bà, nó độc hơn là vịt xiêm. Không có gì vô duyên hơn bằng gặp một người đàn bà mình không thích, đàn ông Ok. Nguyên cái đám đàn ông này mà tôi không thích, do hoàn cảnh tôi phải gồng thì tôi vẫn sống được. Ok không thích nhau thì thôi, chạm mặt không nhìn hoặc chỉ chào nhau một cái đưa nào về phòng nấy. Tôi vẫn sống được ba chục năm với một đám đàn ông lượm đạn tôi vẫn sống được. Nhưng mà nữ thì không. Đã ghét rồi thì chỉ có chết thôi, hoặc là You hoặc là Me , hoặc chết hoặc chia tay chứ không có cửa nào sống chung được. Cho nên Chúa tạo rất là thông minh. Cho nên tại sao mình phải tu tập Tứ Niệm Xứ, tại sao mình phải học giáo lý? Phải học giáo lý để nắm được lý thuyết, phải tu Tứ Niệm Xứ để có được phần thực hành. Tôi nói lại một lần nữa: Con đường trên bản đồ và con đường ngoài thực tế không giống nhau nhưng không phải vì vậy mà chúng ta từ chối bản đồ. Còn đường trong bản đồ, trong GPS,... nó không giống trong thực tế, nó không có ngõ hẻm, không có cây cối, hàng quán đúng không? Như vậy thì nó không có đúng với con đường ngoài đời nhưng không phải vì nó không giống 100% mà mình từ

chối con đường trong GPS, phải theo đó àm đi. Muốn thấu suốt, muốn buông bỏ, chuyện đầu tiên anh phải có lý thuyết, anh phải học giáo lý. Bởi vì cái đầu phàm phu của anh nó không đủ để mà anh hiểu ra được cái chuyện ồ ếch hồi này tôi nói. Vfa tôi nhắc lại lần nữa, những ai đang nghe giảng trực tiếp hoặc nghe lại trên youtube, các vị phải nhớ một điều: Đừng bao giờ đại dốt bần tâm đến những chi tiết râu ria ở trong kinh. Thí dụ như là 3000, 4000... cái chánh là mình lấy cái 'main idea' thôi. Bây giờ các vị hỏi tôi "cái main idea là gì?". Theo tôi, chúng ta không phải là một loại động vật duy nhất trên thế giới này đúng không? Thứ hai, cảnh giới loài người không phải là cái không gian cư trú duy nhất đúng không? Thứ ba, không phải có mặt một lần này rồi thôi. Lấy ba cái này cộng lại thì ba cái vụ 3000 tỷ, 5000 tỷ, vút, trẫm không quan tâm. Học kinh phải học như vậy đó. Tại vì chưa gì hết có những người họ đi vào trong kinh họ bị dính mấy cái chi tiết. Có kẻ thì không tin, bỏ kinh, sai. Có kẻ khư khư, ôm cứng ngắc mấy chi tiết, sai luôn. Bà ngoại, mẹ kể cho mình nghe về cái thời con gái của họ để mình học kinh nghiêm thì mình chỉ học cái sườn thôi. Chứ còn ngày xưa ngoại thương cái ông có râu, má thương anh chàng biết chơi guitar, cái chuyện đó không có mắc mớ gì mình hết. Mình chỉ học cái kinh nghiêm ngày xưa họ bị gạt như thế nào mà có mình thôi. Có hiểu không? Còn cái chuyện ông ngoại mình có râu, chuyện nhỏ. Ba mình cũng có râu, chuyện nhỏ luôn. Mà cái quan trọng là hai người họ bị gạt như thế nào, đã hên xui như thế nào trong tình trường, trong cõi yêu để rồi bây giờ ra cái thằng này. Chú ý cái đó để mai một đừng có những con người làm nên lịch sử và những con người do vô ý sanh ra, là mình không có thuộc vào cái loại đó. Mình không có trở thành nạn nhân của thời cuộc như vậy.

Cấu Trúc và Vận Hành của Thế Giới (2)

Bây giờ tôi ôn lại cái hồi sáng. Lớp này được cái là học trước rồi quên sau nên phải ôn lại. Ôn lại coi ai lộn.

Một là trong vô số kiếp luân hồi, n cái tiền kiếp và n cái hậu kiếp. Trong cái dòng chảy n đó thì mỗi kiếp mình sanh ra mình là con số 3. Như cái hình hài của mình, mỗi người là con số 3. Số 3 gì? Là tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Do tiền nghiệp mà ta có mặt ở đâu. Do khuynh hướng tâm lý ta có cái hướng tư duy và hành động như thế nào. Và do có môi trường sống nên ta tiếp tục đầu tư tiền nghiệp cho kiếp sau. Và do cái môi trường sống ta tiếp tục giữ lại khuynh hướng tâm lý cũ hay là thay đổi nó.

Khuynh hướng tâm lý gồm có sáu. Dục tánh (1), thích tầm lum. Nộ tánh (2) là bất mãn đủ thứ. Độn tánh (3) là chậm hiểu, u mê. Đãng tánh (4) là buôn cái này bắt cái kia, không có chủ kiến, lập trường. Mộ tánh (5) là đùng đầu tin đó. Ngộ tánh (6) là có khả năng phân biệt sáng suốt. Trong kinh ghi rất rõ cả sáu khả năng đó đều có ở mỗi con người, có một điều là cái nào nặng nhất. Ví dụ người dục tánh, họ vẫn có ngộ tánh nhưng ngộ tánh của họ là nhiều hay ít không nói được. Kể gọn là kể có sáu nhưng trong kinh kể là có người 1-3-4, 1-4-3, 1-2-4, 1-6-5. Có nghĩa là người dục mạnh nhất, si mạnh nhì, đãng mạnh thứ ba. Rồi có người dục mạnh nhất, mộ mạnh nhì, si mạnh ba. Cho nên cũng hai người nặng về dục, thích tầm lum hết nhưng mà anh này ảnh thích tầm lum mà ảnh thông minh, còn anh kia ảnh thích tầm lum mà ảnh chậm. rồi có anh cũng thích tầm lum mà tánh cũng nóng nữa, có anh thích tầm lum mà tánh nguội. Cái mạnh nhất vẫn là cái đầu tiên. Đó là cái số 1. Còn trường hợp khác là số 2. Có người số 2 mạnh nhất, có người số 3 mạnh nhất. Như vậy mỗi người sanh ra đã là một con số 3 và chính ba cái đó giúp qua lại lẫn nhau. Chính vì ba cái đó của mỗi người không giống nhau nên ta mới qua lại trong bốn hạng người.

Hạng người đầu tiên là chìm sâu trong số 3, nghĩa là tiền nghiệp đưa nó vô đâu là nó lún trong đó luôn, không có góc cái đầu lên được.

Hạng thứ hai nó cũng ở trong số 3 đó nhưng mà nó khá hơn hạng một vì nó biết chọn lọc. Nghĩa là nó biết chọn trong cái khổ một

chút, chọn trong cái vui một chút, chọn trong cái thiện một chút, chọn trong cái ác một chút. Ở đây quý vị đồng ý với tôi là thiện, ác, buồn, vui ai cũng có đủ hết phải không? Nhưng mà có chọn trong đó không? Có. Ví dụ như cô Nga này tham, sân, si cô không có mẽ miếng nào đâu nhưng mà có những cái ác bả né. Có những cái thiện cô Nga làm không nổi, có không? Có. Biết nó thiện nhưng mà thôi để kiếp khác đi đã. Cái vui cũng vậy, có những cái vui cổ thích cổ giữ lại nhưng có những cái vui cổ từ chối. Có những cái khổ, cái buồn cổ không có chọn nó. Thí dụ như có những người thương con cháu lắm nhưng mà dứt khoát không giữ cháu. Tôi có gặp một vài Phật tử tôi hoan nghênh hai tay, hai chân. Thương con cháu lắm, sẵn sàng thay mặt con gái, con trai đưa cháu đi bác sĩ nhưng mà khi nó qua cơn nguy kịch rồi thì "Má về nhà ghen", quay lưng đi liền chứ còn không nó được nó gửi hoài nó quên lấy lại. Mấy tuổi trẻ bây giờ nó hay bị lẫn lộn. Tiền mượn má nó quên trả, mà nó gửi con thì nó quên lấy. Nó ác dữ lắm, nó ác lắm. Mà ngộ lắm má có mấy cái nhà cho thuê nó nhớ hết à tại vì má lật ngang là nó có tên ở trống. Cái hay của nó là nó biết lựa, nó Trạch Pháp Giác Chi mạnh lắm. Có gì khó là nhớ má. Nhiều bà bả cũng khôn lắm bả né. Thương thì thương nhưng có cái vụ làm mọi không công, làm oshin thì cho em xin. Em đã ru em, ru con hồi nhỏ rồi bây giờ đến ru cháu, cho em xin. Phải quật cường lên mới được chứ thấy thương con thương cháu mà nhào ra gánh tới hồi về già không có thời gian ngồi niệm Phật nữa. Thương lắm. Cái đó tôi gọi là u mê. Chính vì có chọn lọc nên cái hạng hai này có tu hành chút đỉnh, quần quanh trong các cõi nhân thiên, dục giới.

Cái hạng thứ ba khá hơn, chán, không có muốn cái gì thuộc về vật chất tầm thường nữa.

Hạng này là nhắm mắt làm ngơ. Nhắm mắt ở đây là tu tập thiền định. Chiều nay tôi giảng sâu về cái này. Tôi nhắc thiết là chậm, hồi sáng tôi có nói đến hai khu vực cư trú. Khu vực một là nơi mà ánh sáng văn hóa, văn minh không tới được. Là những nơi nền văn minh vật chất hoặc nền văn minh tâm linh không tới được. Ở những nơi đó mình không được khai hóa, mà không được khai hóa có

nghĩa là chưa được khai hoang, mà chưa được khai hoang nghĩa là mình tiếp tục bán khai, mọi rợ, dã man, rùng rú. Chẳng hạn như Việt Nam, mình nói mọi rợ thì tàn nhẫn nhưng mà về văn hóa tâm linh là mình vẫn mọi rợ là vì sao? Vì các vị thờ tưởng tượng các vị lật ngược dòng lịch sử lại. Nếu không có sự ảnh hưởng từ hai nguồn văn hóa, văn minh lớn đó là Tàu và Ấn thì Việt Nam mình... Việt Nam tại sao gọi là biên địa vì mình vốn không có văn hóa riêng, phần đầu chịu ảnh hưởng văn hóa Tàu, khúc giữa là Chăm, Chăm thì lại là Ấn Độ, khúc dưới là văn hóa Chân Lạp, Chân Lạp thì lại là Ấn Độ. Ngôn ngữ Cham, Miên, Thái, Lào, Miến là tiếng Pali, tiếng Sankrit dày đặc. Có nghĩa nếu bỏ đi văn hóa, văn minh Ấn và Tàu thì Việt Nam không còn cái gì hết... Có những người do ly dục họ lập tức quay lại với cảnh giới thiên định. Đặc biệt có những dân tộc ở Châu Mỹ như nền văn minh Maya,..., rồi mình có nền văn minh Ai Cập, nền văn minh Chi Lê và Iraq, Iran, rồi có Ấn, có Hi Lạp chứ còn Việt Nam mình thì không. Việt Nam mình không có nền văn minh nào hết, hỗn tạp và rất là non trẻ. Non trẻ ở đây là giai đoạn có chính sử thì vào thế kỷ thứ X mình mới có, bắt đầu từ thời Ngô Quyền mình mới có, trước đó gọi là huyền sử. Cho tới bây giờ ông An Dương Vương ông là người gì mình còn chưa biết mà trong khi mình qua Quảng Châu, Triệu Đà, Trọng Thủy họ nói về mấy nhân vật đó mình thấy giống như mình bị hồ vậy... Gọi là biên địa bởi vì chúng ta không có cái gì hết. Mà vì tự ái dân tộc, vì sĩ diện nên chúng ta vơ đại.

Biên địa là không có nền văn hóa, văn minh đồng thời chúng ta cũng không có điều kiện tiếp nhận, cái đó được gọi là biên địa loại nặng còn loại nhẹ là không có mà phải đo cốp nhật của người khác, mà thường cốp nhật nó hay dễ bị tật nguyên lắm. Ngay cả Phật giáo Nhật, Phật giáo Đại Hàn cũng có vấn đề là bởi vì họ không có Phật giáo chính thống. Phật giáo Nhật, Đại Hàn không có được truyền trực tiếp từ Ấn Độ mà phải qua Trung Quốc. Phật giáo Trung Quốc ít nhiều cũng đi về từ Ấn nhưng Nhật và Đại Hàn thì không. Phật giáo Mông Cổ cũng vậy, chỉ có Tây Tạng, Phật giáo Tàu. Kể cả Phật giáo Việt Nam vậy mà còn được truyền tục tiếp

vào bản quốc. Hai vị Nam Tông đầu tiên đem Đạo vào Việt Nam là ngài Sona và ngài Uttara, ngài đem vào cái ngã An Giang, Ba Thê. 'Ba' là hai, 'thera' tiếng Phạn là trưởng lão. Hai vị đến đó hoằng pháp rồi tịch ở đó, người dân ở đó họ gọi là núi Ba Thê.

Do cái nào trạng của mình nó như thế nào mà nó đưa mình về đâu thai chỗ nào. Các vị có biết cho tới hôm nay mình nói dân Do Thái là dân điêu linh. 2000 năm qua dân Do Thái đi tìm đất hứa nhưng các vị có biết ngày hôm nay một bộ phận rất lớn nền kinh tế và chính trị ở Mỹ là do người Do Thái nắm không? Dân Do Thái họ có một nền giáo dục, nền văn minh, minh triết rất là cao. Đa phần những người được giải Nobel ở các lĩnh vực đều là người Do Thái. Đứng đầu về kinh tế và khoa học đều là người Do Thái. Và người Do Thái nào cũng phải biết một chuyện là dạy con làm sao cho nó giỏi. Người Việt Nam nhiều khi bắt chước Tàu, bắt chước Tây nói nhưng mà nói chứ làm không có được. Người Tàu, người Việt nói "Để lại cho con một rương vàng không bằng để lại cho con một cái nghề". Người Do Thái họ cũng có câu giống vậy nhưng mà đặc biệt người Do Thái họ dạy con là "Con ăn mày cũng được nhưng mà con phải biết đọc sách. Thà là một người ăn mày biết đọc sách còn hơn là một phú ông không biết chữ". Nói theo trong kinh thì người Do Thái là một giống dân thông minh. Và có một lý do rất sâu sắc là tại sao người Đức họ ghét người Do Thái? Bắt đầu ở cái chỗ là họ bị ảnh hưởng bởi tín ngưỡng Cơ Đốc, cho rằng Do Thái là dân phản Chúa. Nhưng một phần người Đức họ rất là ngại sự thông minh của người Do Thái do lúc đó đa phần những bộ óc trác biệt cầm chịch, nắm cán nền khoa học của Đức là người Do Thái. Ông Einstein là người Do Thái. Nhiều và rất nhiều cái thời đó.

Cho nên người Cơ Đốc họ coi người Do Thái là phản Chúa. Người Đức họ coi người Do Thái là một đối thủ về cái đầu.

Tùy vào cái nào trạng của mình mà chúng ta sanh vào môi trường nào. Đôi khi do một cái nghiệp đặc biệt chúng ta phải sanh vào một chỗ không có thích hợp với mình thì sau đó tự cái nghiệp đó phải 'búng' cho mình văng trở ra. Các vị có biết chữ 'dĩ vật' không?

Ở trong cơ thể mình nó chỉ chứa cái gì thích hợp với nó. Cái gì không thích hợp nó đẩy ra. Cũng vậy, một là chính cái nghiệp đó nó đưa ta về cái chỗ thích hợp nào đó. Hai, nếu vì một cái nghiệp đặc biệt ta phải có mặt trong chỗ đó, thì ta chỉ có mặt gá, gửi, tạm thời rồi sau đó ta phải trào, văng trở ra. Cho nên ngay bây giờ mình phải chuẩn bị để mình có một chốn về thật là tốt, thật là đẹp. Đẹp ở đây không phải về vật chất, mà là đẹp về tinh thần. Nếu lỡ sau này mình phải sanh vào một gia đình Âu Mỹ hoặc Hồi Giáo thì chính cái chủng tử Bồ Đề của mình nó cũng có cách nào nó quay quay làm sao đó để mình trở thành một dị vật, để mình bị văng ra khỏi môi trường đó. Vua Milinda hỏi ngài Na Tiên "Thường con giống cha, thế mà Đức Thế Tôn ngài hơn hẳn cha và mẹ của Ngài. Thế Ngài giải thích trường hợp đó ra sao?". Ngài Na Tiên ngài trả lời hơi nặng nhưng mà đúng, Ngài nói rằng "Sen đi ra từ bùn nhưng sen đâu có gì giống bùn". Có nhiều khi ta lớn lên trong bùn mà giữa ta và bùn có điểm tương đồng. Nhưng có trường hợp ta lớn lên trong bùn nhưng mà bùn chỉ là chỗ ghé chân tạm thời thôi. Thí dụ như nếu ta là con lươn, con lịch, củ co, củ súng thì giữa ta và bùn có điểm tương đồng rất lớn. Nhưng nếu ta là hoa sen thì giữa ta và cái điểm xuất phát ngàn trùng vạn lý. Tôi nhắc lại, tùy vào cái chuẩn bị tâm lý của mình mà chúng ta sẽ sanh về cảnh giới nào. Còn lỡ như mà ta đi về vào một nơi chốn không đáng gì thì sớm muộn gì ta cũng ra đi và nơi đó trở thành cái bến ghé tạm thời thôi. Có nhiều cuộc hôn nhân rất là bất hạnh và một người rất là dễ thương mà lại lọt vào cuộc hôn nhân đó. Mình thấy tội lắm nhưng mà các vị yên tâm đi, chỉ cần nó có cái đầu và có công đức thì đến một lúc nào đó tự động nó văng ra. Một là chồng chết sớm, hai là vợ chết yếu, ba là phát hiện ngoại tình. Người ta nói thế này "Hôn nhân là Accomplish mà ly dị là Finish". Tất cả mọi thành công trên thế gian này là accomplish, chỉ có giải thoát, chứng A La Hán là finish. Mua được cái nhà là accomplish, bán được cái nhà là finish. Thương nhau, lầy nhau là accomplish, ly dị nhau là finish. Đức Phật nói hễ accomplish là nó còn mệt lắm quý vị. Bản thân chữ 'accomplish' là hoàn thành nhưng hoàn thành mà đằng sau nó còn đầy bất trắc, nhưng mà 'finish' là xong, done, game

over. Mục đích của Đạo Phật là game over, the ending, no beginning more. Cho nên người không biết Đạo nghĩ Đạo Phật là bi quan. Sai. Đạo Phật là vua lạc quan. Bởi vì những cái lạc quan của người đời nó đều dính kèm với một sự thơ ngây. Thơ ngây là gì? Vì lạc quan của người đời họ không lường trước cái sự bất trắc. Còn người theo Đạo Phật nếu có lạc quan là bởi vì tôi đã lường trước cái sự bất trắc cho nên tôi mới nhặng răng tôi cười. Một đứa nó lạc quan vì nó không thấy được bất trắc. Còn một đứa nó lường được cho nên nó tỉnh bơ. Cũng hai tên sống vui vẻ mà một tên vui vẻ kiểu trẻ con, rất là hồn nhiên, thơ ngây. Cái kiểu vui vẻ đó đạo Phật nói rất là nguy hiểm. Nhưng mà một tên vui vẻ vì nó biết chuyện. Còn một bên vui vẻ vì không có biết chuyện. Cho nên cái hạng thứ ba là sau khi thấy đời sống của loại 1, loại 2 thấy ghê quá, bất trắc quá nên mới tìm cách rút. Nhưng mà khi không biết Phật pháp, ảnh tìm cách rút duy nhất là tu tập thiền định. Ảnh rút bằng cách là nhắm mắt, bịt lỗ tai lại, ảnh không muốn biết chuyện gì nữa. Cảnh giới cao nhất của ảnh là gì? Tới cõi Phạm Thiên thôi.

Ở đây tôi nói hơi nhiều chút về định. Định ở đây là xưa nay hạng một, hạng hai chỉ

là buồn, vui, khóc, cười, sống, chết, thành, bại, vinh, nhục, thăng, trầm trong năm trần, trong những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng. Hạng thứ ba thấy nó ớn quá. Hạng thứ ba thấy rằng cái loại một này quá tệ không nói tới, nhưng mà nó thấy cái hạng thứ hai cũng có vấn đề. Hạng thứ hai sống có chọn lựa, sống có cân nhắc. Đúng. Nhưng mà tưởng sao, nó sống có chọn lựa, có cân nhắc nhưng mà cũng quấn quanh trong cái hạng một. Hai thằng đi nhậu, một thằng đi nhậu quắc cần câu đi lái xe thì một là nó gây tai nạn, hai là cảnh sát bắt nó. Thằng thứ hai khôn hơn, cũng đi nhậu, nhậu chung một bàn, chung một tiệm, chung một món luôn nhưng mà nó kêu Uber trước thì mình thấy cái đứa thứ hai nó ngon hơn đứa thứ nhất. Nhưng mà nó giống nhau một điểm là mai một hai đứa ung thư gan nằm chung một giường. Cái tên này nó ngon rồi, nó nhậu là nó kêu Uber hoặc là nhờ người nhà tới chở, đúng. Nhưng cứ một ngày anh một lít, tôi một lít thì cuối cùng hai đứa chung

một phòng. Mà nói đến chung một phòng tôi ớn lạnh. Hồi đó ở bên Đức tôi nằm ở phòng tiết niệu, lúc nó đưa tôi vô tôi gặp một cụ, sáng hôm sau dậy tôi còn có một mình, Chúa gọi, Chúa gọi cụ. Sẽ có một ngày mình nằm chung cái phòng với một người mà họ muốn đi thì đi, nó nản dữ lắm. Cái bệnh tôi không có nguy ngập đến mức phải nằm chung với người sắp chết nhưng mà ông lớn rồi. Ông vô thì cũng có liên hệ đến cái vụ "nước nôi" đó đó, ông một bịch tôi cũng một bịch, ông một ông tôi cũng một ông. Mà tôi nghe nói ông đi rồi, tôi nản quá. Lần đầu tiên trong đời tôi bị xua đuổi mà tôi mừng quý vị biết không? Đó là lần thứ hai tôi cấp cứu cũng tạo bên Đức. Ba tháng đau quá tôi trở vô. Nó kêu tôi ngồi chờ, rồi nó bỏ lên xe, đẩy tôi đi chụp hình, chụp xong, tôi hỏi nó "tôi có cần qua đêm không?", nó nói "You về đi". Mà ở ngoài trời đang lạnh, mà nó đuổi tôi về, tôi đứng bơ vơ ngoài đường chờ Phật tử tới rước. Gió lạnh mà tôi vui quá vì tôi bị bệnh viện đuổi. Chứ còn nó ân cần xếp phòng là rồi! Tôi kể ở đây không phải cho các vị cười. Mà là có nhiều lúc chúng ta bị xua đuổi, bị tống khứ lại là cái hay. Có đôi lúc cái mát mát lại là cái đẹp quý vị biết không? Có những cái chuyện phụ bạc, phụ rẫy, phản bội trong tình cảm lại là cái cơ hội để mình tìm thằng khác. À không! Mình tìm mảnh đời khác. Còn nếu cái cũ không đi thì làm sao cái mới nó tới. Vấn đề là cái thái độ sống của anh ra sao trong cuộc đời này. Cái đó mới lớn chuyện. Chứ còn cái chuyện đắng cay, ngọt bùi... Chiều nay tôi nhờ người ta mua dùm tôi mười trái khô qua đắng, tôi vẫn đi tìm cái đó vì nó có lợi cho tiểu đường. Người ta mới cho tôi hộp bánh Pía, tôi nhìn người ta như kẻ thù "Muôn giết tôi mà!". Nó biết mình ăn không được mà nó ác nó mua bánh Pía, còn hỏi sen hay là môn, cái nào cũng chết hết trơn. Cái người mà hiểu Đạo người ta sẽ chọn con đường sống rất là thông minh. Có đôi lúc trong đời sống chúng ta phải chấp nhận cái đắng nếu nó là lối thoát. Chúng ta phải chấp nhận chia tay cái ngọt nếu nó là đường chết. Phải có cái gan đó. Chúng ta biết đi nha sỹ nó đau lắm nhưng mà không đi nó đau hơn, phải đi. Còn có nhiều người họ nhất họ ngậm muối hoài nó đau một tháng, đi nha sỹ nó đau có một tuần, thì thà đau một tuần còn hơn đau một tháng. Hạng thứ ba là hạng chấp nhận

đau một tuần. Bởi vì sống ly dục rất là khổ các vị có biết không? Khi Đức Phật sắp tịch, ngài Ca Diếp mới đến lạy Phật "Bạch Thế Tôn! Muốn sống như lời Phật dạy không phải chuyện dễ, đầy những bất trắc". Phật dạy "Này Ca Diếp! Người nói rất đúng. Muốn sống như lời ta dạy, đầy bất trắc". Bây giờ các vị không thấy hình ảnh một ông sư mỗi ngày ôm bình bát đi xin, thích thì họ cho, không thích thì họ chửi. Trời nắng chan chan hoặc lạnh như cắt mà phải bung bình bát đi chân không, ăn thì bữa có bữa không, nói chi là bệnh, làm gì có thuốc. Cho nên trăm sự phải tự mình chăm sóc. Mình đi thì lẽ cái gì mình cũng nhận nhưng về mình phải lựa ra cái gì mình ăn mà mình khỏe, còn cái gì không khỏe mình phải biết bỏ. Tự lo không cha, không mẹ, sống một mình trong một cái chòi lá giữa rừng. Thấy chua lắm chứ không phải không. Rồi những đêm tối mùa đông, có một mình. Đời tu trong kinh nói có ba cái đáng ngại. Thứ nhất là vị ngọt, ngọt là những cám dỗ, nó tới lượn lờ, lượn lờ hoài mà dễ thương quá, cũng chết. Thứ hai là vị đắng, đói không có gì ăn, bệnh không có thuốc uống, đêm hôm mưa gió lạnh lẽo chỉ có một mình thôi. Nhất là trên núi cao đêm hôm nhìn về phố thấy đèn đóm sáng choang, có những tiếng nhạc xa xa nghe Vũ Thành An hát ở dưới "Ta lần mò leo mãi không qua được vách sào", chết. Mà qua được cái đó là vị đắng của đời tu. Đắng đáng sợ, ngọt đáng sợ nhưng có cái vị thứ ba, 'thầy', đó là vị lạt. Nó nhạt đó. Nó không phải là cám dỗ, không phải là sự thử thách mà là sự buồn tẻ, sự vô vị, sự nhạt nhẽo của đời tu. Có những ngày mình thức dậy không biết làm gì, mình đi đâu, không biết gặp ai. Ngày còn trẻ tôi sợ những buổi sáng như vậy lắm nhưng mà bây giờ tôi già rồi tôi lại khoái những buổi đó. Các vị nên xăm câu này lên người "Ngày vô vị có nghĩa là ngày vô sự". Có hiểu chữ vô sự không? Là không có gì phải âu lo hết. Có những ngày cơ thể nó không có kiếm chuyện là mình mừng. Một ngày nào đó không có những cú phone kiếm chuyện, quấy rầy là mình mừng. Khi mà thấy vô vị là hôm nay mình phải mừng vì không có chuyện gì để lo. Có một ngày nào đó quý vị thấy không có chuyện để lo nó còn quý hơn có chuyện để vui, vì đằng sau cái vui luôn là vị đắng. Lão tử nói "Đằng sau hạnh phúc luôn là đau khổ", mặc dù đằng sau cái

khô luôn là hạnh phúc. Hạnh phúc ở đây chưa chắc là cái đau khổ đem lại hạnh phúc, có điều là cái gì nó tận cùng thì nó thay đổi. Cái bà đó bốn mươi tám tuổi bà đi coi thầy bói, bà nói "Đời tôi khổ quá, chừng nào hết khổ?". Thầy bầm bầm tay, ông nói "Hai năm nữa hết khổ". Bà hỏi "Thiệt không". Ông nói "Đúng rồi. Vì khổ riết nó quen rồi!". Sẽ có một ngày quý vị thấy rằng không có chuyện gì là một cái may mắn. Dầu không có chuyện gì vui cũng là cái may mắn bởi vì không có gì vui mà cũng không có gì để lo, còn tốt hơn là có chuyện lo, tốt hơn là đằng sau cái vui đó mình phải trả một cái giá. Chính vì hiểu hết như vậy nó mới lòi ra hạng người thứ ba. Họ xoay lưng lại với hạnh phúc thế gian để làm chi? Để họ tránh cái đau khổ thế gian. Người hành thiền quay lưng lại với hạnh phúc thế gian để tránh đi những nỗi khổ, niềm đau do thế gian mang lại. Người không học Đạo không biết được công thức này. Khi ta không quay mặt với cái hạnh phúc thế gian, tôi phải nói bốn chữ 'hạnh phúc thế gian, thì ta phải chấp nhận cái đau khổ của thế gian vì tụi nó là một cặp không rời nhau. Các vị có tin chuyện đó không? Hạnh phúc thế gian luôn luôn gắn liền với đau khổ của thế gian. Cho nên người tu thà phải chia tay hạnh phúc thế gian để không phải chịu cái đau khổ của thế gian. Thà là chịu cái đau khổ của người tu nó tốt hơn. Đau khổ của người tu là gì? Là thiếu cái này, thiếu cái kia, thấy nó vậy đó nhưng mà nó lại là ngọt, nó là cái vị đắng có hậu, hậu ngọt. Nhưng hạnh phúc thế gian là ngọt trước mắt nhưng mà nó đắng cái hậu. Mà tôi đã nói ba ngàn lần, tất cả hạnh phúc trên đời đều đến do một trong hai nguồn sau đây, là có cái gì đó và không có cái gì đó. Và tất cả đau khổ trên đời này cũng đến từ hai nguồn là có cái gì đó và không có cái gì đó. Đúng không? Tôi bảo đảm 1000% là không hề có cái nguồn thứ ba. Các vị về gác chân lên trán nghĩ coi có không, không hề có. Tất cả hạnh phúc trên đời đều chỉ đến từ hai nguồn đó thôi. Một là do có cái gì đó, hai là do không có cái gì đó. Đau khổ và hạnh phúc đều từ do hai cái nguồn đó. Và từ đó tham và sân nó cũng có hai thứ. Tham là thích, là vui. Một là mình ham thích có được cái gì đó. Hai là mình muốn đừng có cái gì đó. Cả hai đều là tham hết. Và sân, bất mãn nó cũng đến từ hai cái. Một là mình bất mãn là vì

mình không có được cái mình thích. Hai là mình tránh không được cái mà mình ghét. Tôi muốn ôn tới ôn lui, chừng nào nó nhão như quý vị chán luôn. Có bao nhiêu đó. Tất cả hạnh phúc đều đến từ hai nguồn, có hoặc không có cái gì đó. Và từ đó tâm tham của chúng ta nó cũng đến từ hai nguồn đó là do tránh được cái mình ghét và có được cái mình thích. Và bất mãn cũng đến từ hai nguồn đó là tránh không được cái mình ghét và không có được cái mình thích. Chỉ có bao nhiêu đó, chỉ có cái thích ghét mà nó tạo ra đau khổ và hạnh phúc. Mà cái thích ghét nó đi ra từ ba cái này tôi nói, đó là tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Bây giờ các vị càng thâm dần dần thì ra Phật dạy mọi thứ ở đời do duyên là vậy đó. Tất cả đều là composition, là transition, là giả tạm, là lắp ghép, là lắp ráp, ghép nối. Không có cái gì mà nó thuần nhất, tất cả đều do duyên mà ra. Ngay bây giờ mình không phải là hành giả mình nói "Ồ, chuyện đó bình thường, tôi hiểu, có gì đâu hay". Không. Khi nào bà con hành thiền, bà con sống chậm với chánh niệm, bà con mới nhớ lại những bài giảng này bà con mới hiểu cái sự gọi là buồn cười của cái mình vẫn gọi là hạnh phúc, nó rất là tạm bợ, rất là mong manh. Mình gọi nó là cái bàn bốn chân, nhưng chỉ cần nó mất đi một chân thì không đứng được. Cái bàn ba chân mất đi một chân là không đứng được. Còn mình mất hết chân cũng còn được cái xe lăn, đứng không?

Nói đến chân tôi nhớ một chuyện nữa. Ở trên đời nhiều khi mình càng có nhiều điều kiện mình càng lệ thuộc nhiều mà thôi. Như tôi kể chuyện một lần các loài vật nó có một buổi party. Tụi nó cử một con đi mua đồ, cử con rít đi vì nó chân nhiều. Tụi nó chờ hoài chưa thấy con rít đi. Đến hồi tụi nó ra thấy con rít đang mang vớ. Mình tưởng chân nhiều là nó đi nhanh. Đúng, nó sẽ đi nhanh nhưng mà trước mắt nó phải mang vớ nhiều quá. Mà nhất là hỏi "sao mày mang chậm quá?" - "Kiếm vớ cùng màu!". Cho nên quý vị tưởng quý vị nhiều điều kiện, quý vị ngon, quý vị đẹp, quý vị giàu, các vị có vợ đẹp, con ngoan, nhà lầu, xe hơi, sức khỏe, nhan sắc. Sai. Coi chừng có càng nhiều cái nó không phải là phương tiện mà là những trở ngại. Xấu một chút là đã đi chùa được rồi! Đàng này

ngó được quá sắp đi, cái nó gọi điện thoại tới nó dè nó rủ đi chỗ này chỗ kia, hiểu không? Có nhiều thằng mình không có gan từ chối. Có nhiều cô tội nghiệp lắm có cái lỗi là không từ chối được đại gia. Cho nên xấu một chút là đời nó yên rồi. Rồi nói tại sao mà hồng nhan bạc phận, mặc dù thường xuyên là bạc triệu. Tại sao hồng nhan bạc phận? Vì đời con gái đẹp nó quá nhiều chọn lựa, mà cái khuynh hướng tâm lý của mình thường chọn sai. Muốn thử không? Làm một chùm chìa khóa dùm tôi, giống nhau là luôn luôn mở cửa mình thường mình chọn chìa sai không à. Có để ý cái đó không? Con nít khi nó mang vớ luôn luôn nó mang trật. Nó lạ lắm. Cái khuynh hướng con người mình là luôn luôn lựa chọn sai. Người Mỹ họ định nghĩa chữ 'Luxury' là gì? Có nghĩa là đời sống có nhiều chọn lựa. Nhưng mà thường chúng ta chọn lựa sai. Hiểu hết mấy cái điều tôi nói nó mới lòi ra cái hạng thứ tư.

14/08/2020 - 07:56 - hongha7711

Hạng thứ ba là nó thấy nhóm một, nhóm hai khổ quá. Nhóm một thì khỏi nói rồi, còn nhóm hai nó còn quần quanh trong cảnh giới của nhóm một. Thế là họ vùi đầu trong thiền định, họ tu tập thiền định. Họ sanh về cõi Phạm Thiên, hết thời gian ở đó họ sanh trở xuống, mọi sự như cũ. Cái cảnh giới Phạm Thiên, thời gian tu tập thiền định giống như một viên sỏi ném xuống ao bèo cám vẩy, bèo dạt ra rồi nó liền lại như cũ. Trong cái dòng chảy luân hồi miên viễn thiên thu đó, vài tỷ năm chỉ là một nháy mắt thôi, các vị có biết không một nháy mắt thôi. Thời gian có hai thứ, thời gian tâm lý và thời gian vật lý. Thời gian vật lý là thời gian mình có thể cân đong, đo đếm bằng đồng hồ. Có một thời gian thứ hai đó là thời gian tâm lý, mình muốn thấy nó lâu thì nó lâu, mình muốn thấy nó mau thì nó mau. Có quý Phật tử hỏi tôi "Con đi nghe Pháp con muốn nguyện thành Phật lắm. Một là con thỏa được cái trí tò mò muốn biết tất cả. Thứ hai là con cũng muốn có lòng giúp chúng sinh. Con muốn nguyện thành Phật mà con thấy thời gian nó lâu quá đi. Sư cho con một gợi ý để con đủ cái gan để con đi, đi trong thời gian dài như vậy để con đừng có sợ" - "Tôi nói tôi không phải là Phật, tôi không phải là Bồ Tát. Tôi không có tư cách để nhắc

anh, nhưng nếu anh muốn tôi chỉ giúp anh một câu thôi". Ông nói "Con muốn trở thành Phật quá mà con thấy lâu quá Sư ơi! Gì mà mấy chục A Tăng Kỳ tùm lum hết". Tôi hỏi "Giờ anh biết nó khó không?" - "Con biết, nhưng sao mà thấy nó dường có lâu là được rồi". Tôi hỏi anh thế này "Mấy chục A Tăng Kỳ nó lâu thiệt nhưng mà bây giờ tôi hỏi anh nha. Nếu bây giờ anh được sanh về một cảnh giới nó sướng như tiên, anh ở trên đó suốt hai chục A Tăng Kỳ rồi sau đó anh đời đời bị chìm vào hỏa ngục, thì hai chục A Tăng Kỳ nó lâu hay mau?". Quá mau. Cũng vậy, một người mà chịu khổ để mà thành Phật, đồng ý mấy chục A Tăng Kỳ nó lâu thiệt nhưng sau đó thì vĩnh viễn không còn luân hồi nữa. Một bên thì mất hai chục A Tăng Kỳ rồi cuối cùng vĩnh viễn không luân hồi nữa, lấy ha chục mà đổi lấy cái vĩnh viễn thì nó cũng đáng đúng không? Như có một lần tôi nói đừng bao giờ tự hào tự đắc với cái mình biết bởi vì cái mình biết so với cái mình không biết nó nhỏ hơn hạt cát trên sa mạc. Bởi vì cái hạt cát nó là limit, mà sa mạc cũng limit, sa mạc mình tính được diện tích của nó mà. Nhưng mà cái mình không biết thì unlimited. Cho nên dầu mình có tám cái bằng tiến sỹ đi nữa thì mình cũng không nên tự đắc. Thứ nhất, cái mình biết nó không bao nhiêu hết, nhiều lắm mình chỉ hơn mấy đũa dờ hơn mình thôi. Cái thứ hai, cái này tôi nói các vị mới thấy khiếp. Bất cứ một lãnh vực nào dầu các vị có bằng tiến sỹ thì kiến thức của vị tiến sỹ đó chưa thấm vào đâu so với cái tận cùng của lãnh vực đó. Thí dụ, các vị biết đây là một cái dùi chuông bằng gỗ Mahogany hay là gỗ Teak. Các vị nghĩ đơn giản là một ông tiến sỹ ông hiểu hết cái này. Sai. Nó có bao nhiêu chuyện liên hệ với cái này các vị biết không? Thí dụ, như là ảnh hưởng của nó với điện từ. Thứ hai, nó được sinh trưởng từ vùng đất nào? Tại sao vùng đất A không có mà vùng đất B có? Vùng đất A nó có cái gì mà mọc được cây này, vùng đất B không có cái gì mà không mọc được loại cây này? Và cái cây này nó thuộc về cái họ nào, cái family của nó có bao nhiêu cây khác? Cây nào có thể mọc ở nhiều nơi và cây nào cũng family đó mà mọc ít hơn, why? Rồi thời nào người ta biết xài chuông mà mới có cái dùi này? Mà nguyên ủy vì đâu mà có cái chuông? Các vị có biết bàn về cái chuông nó lớn chuyện lắm

không? Nhiều người Phật tử không biết vì sao có cái chuông mà. Cái chuông hồi đầu nó có nghĩa là 'announcement', rồi sau nó có nghĩa là 'remind', tới phiên mình bây giờ thì nó là '...', qua tới nghi thức rồi. Chứ cái chuông hồi đầu nó chỉ có nghĩa là 'announcement'. Chư tăng ở trong khu rừng rộng mênh mông, hồi đó không có phone thì kêu bằng cách nào, gõ chuông. Nhưng mà dần dần cái chuông được nâng lên một chiều cao mới, nó cộng thêm một ý nghĩa mới đó là sự nhắc nhở. Một là người ta dùng chuông gió, từ chuông đánh chuyển qua chuông gió. Có nhiều chùa hoặc là tự viện người ta phải cử người đánh chuông mỗi một giờ, hoặc mỗi nửa giờ cũng phải đánh để tất cả chư tăng hoặc những người ở trong khu đất đó mỗi lần nghe chuông là nhớ đến chánh niệm. Mình là ngoài giờ hành thiền ra là mình ngồi mình mộng mơ, mình nhớ đến con Lan, con Lan nó nhớ thằng Điệp, Điệp nhớ đến con Lan. Còn đằng này cứ mỗi lần nghe 'beng' là mình niệm trở lại. Cứ lâu lâu mình thất niệm là nghe cái 'beng' vậy đó. Mà có nhiều chùa không tìm ra được người để giao phó nhiệm vụ đánh chuông nên họ đành dùng cái phong linh wind chime. Nhiều người không biết tưởng phong linh để trang trí. Sai. Phong linh từ chùa ra. Mỗi lần gió thổi hành giả nghe cái tiếng đó phải nhớ là "niệm nha! niệm nha!". Còn mình bây giờ để treo phong thủy, để treo trang trí, là sai. Có nhiều cái trong chùa ra mà người đời xài không biết. Rồi bây giờ từ chỗ nhắc nhở chánh niệm nó chuyển qua phong thủy mới ghê chứ. Trót quớt à. Sai bét. Hồi xưa hộp chúng là nhờ cái chuông. Cái mõ cũng vậy, cái mõ bằng gỗ, cái chuông bằng kim loại. Cái mõ buổi đầu từ đâu nó ra? Vì có những địa phương người ta không có kim loại thì sao, muốn đúc một cái chuông quý vị phải có tiền, có thầy thợ đúc. Vừa có nguyên liệu, thầy thợ, muốn có nguyên liệu và thầy thợ thì phải có tiền. Thì có những người nghĩ rằng người tu mà kiếm tiền, thầy thợ, nguyên liệu thì quá khó. Họ đề ý những gốc cây bọng trong rừng, gõ vào đó nó cũng có tiếng động vậy. Nguyên thủy nó đơn giản như vậy. Trước khi nhà chùa mượn cái đó thì chính dân bộ tộc, bộ lạc đã nghĩ ra cái đó, họ thấy mấy cái cây bọng gõ vào đó thấy nó kêu và tiếng kêu nó vang rất là xa. Và họ muốn liên lạc hoặc là báo cho nhau

biết có kẻ thù xâm nhập hay là có thú đi săn hoặc là liên lạc nhau để họp mặt giải quyết chuyện của bộ lạc vì ở trong rừng mà, thế là họ gõ vào những gốc cây bọng. Gốc cây bọng là nó ở đâu thì nó nằm yên đó. Còn mình phải có cái gì đó để xê dịch thì cái cây đó tiện hơn. Họ mới tìm những gốc cây nhỏ họ khoét. Từ đó mới truyền ra dân gian bên ngoài mới biết xài mỏ. Nhà chùa mới thấy cái đó hay quá mới đem về xài, những vị sư trong rừng họ không có tiền để kiếm chuông thì với con dao họ có thể có cái mõ. Nếu mà mình có lòng, còn nếu quý vị làm biếng thì thôi "alô", nó đếm năm chục cái mõ vô, cái đó thì nói làm chi. (Nói gì tôi đi xa quá vậy! Từ đâu tôi qua chuông mõ. Dễ sợ, một rừng người tôi quên, quý vị cũng quên)

Người nhóm thứ ba họ thấy loại một, loại hai họ quá phức tạp. Cho nên họ gom hết thế giới vào mười thứ thôi. Nhờ họ gom như vậy cho nên cái đầu họ nó gọn lại. Khi họ gọn lại họ mới có khả năng tập trung tư tưởng. và khi họ gom tất cả vũ trụ vào mười cái đó thì họ không còn cái gì để thích, để ghét hết. Cho nên việc đầu tiên của người đắc sơ thiên-tàng thiên thấp nhất thì việc đầu tiên là không còn năm triền cái. Đó là ly dục, vô sân, không còn buồn ngủ, không còn ray rứt chuyện cũ và không còn hoang mang, nghi hoặc. Tất cả là năm. Một là không còn thích gì, hai là không còn ghét gì, không còn buồn ngủ lười biếng, bốn là không còn hoang mang nghi hoặc, và cũng không còn ray rứt chuyện cũ. Cái này rất là sâu. Tại sao có cái vụ ray rứt chuyện cũ? Trong kinh nói ray rứt chuyện cũ nó gồm có hai. Một là ray rứt tại sao ta đã nói, đã làm cái chuyện đó. Thứ hai ta ray rứt là tại sao ta không chịu làm, không chịu nói cái chuyện đó ra. Các vị đừng coi thường cái này. Hỏi tôi còn trẻ tôi đọc trong các thứ phiền não thì cái ray rứt chuyện cũ nó đâu có cái gì ghê gớm. Mà bây giờ tôi mới hiểu. Tôi hỏi thiệt bà con, khi bà con ngồi nhớ lại chuyện cũ bà con có tiếc nuối không? Tiếc nuối rằng tại sao mình làm như vậy và tại sao mình không chịu làm như vậy, có không? "Dạ có Sư". Ở trong mấy sách thiền họ có dạy kinh nghiệm này hay lắm. Những khi hành giả đang tu thiền ngon lành tự nhiên xếp cái chân vô nó không có tập

trung, đi kinh hành mọi bữa bước ba bước là chánh niệm nó vô rồi, bữa nay bước cả buổi nó không có vô, ngồi cả buổi chánh niệm nó không có vô, nó cứ phân tán thì hành giả nên xét cái này. Nó có nhiều nguyên nhân. Một là ta đi xa mới về, chánh niệm nó bị mất. Thứ hai là ta phải xét đến những lý do sau đây. Một, ta có hứa ai cái gì mà mình chưa làm. Khi mình hứa mình không làm thì trong tiềm thức nó cứ treo toòng teng cái đó hoài. Thứ hai, mình có xúc phạm ai mình chưa xin lỗi. Lúc mình không có tu cái chuyện đó nó không có để lại dấu ấn tâm lý. Nhưng mà đối với một người có tu tập mấy cái đó nó lớn chuyện lắm. Vì sao? Vì trong kinh nói cái tâm người tu tập nó như một cái tấm vải trắng vậy, nó bị một chút xíu là nó ố liền. Trong khi đó, xin lỗi mình không có tu cái tâm mình như cái nùi giẻ vậy. Có chuyện gì xảy ra mình không biết bởi vì nó là cái nùi giẻ, nó tận cùng rồi. Nhưng vì mình là một tấm lụa trắng nên nó chỉ cần tí ti là để lại một dấu ấn, ấn tượng, một vết hằn trên đó. Cho nên bây giờ mới thấy cái tâm của người tu nó ghê gớm hơn người không tu cỡ nào. Tại sao mình ngồi tu thiền mình nghe đau tùm lum? Không nên buồn mà phải nên mừng. Là vì trước đây mình sống lãng xãng như con khỉ vậy, mình không có biết được cái gì đang xảy ra hết rồi mình tưởng mình không có đau. Sai, sai rồi. Khi mà nó lãng xãng thì chuyện gì xảy ra mình không có biết. Bởi vậy bà con ngồi yên lại dùm tôi, thấy nó kiếm chuyện tùm lum hết.

Mọi khi nó vẫn kiếm chuyện mà tại cái đầu mình nó "phiêu lãng cuối trời" mà, nên không biết, mình thường xuyên "vắng nhà", luôn luôn "vắng nhà". "Vắng nhà" là không có chánh niệm. Cho nên "nhà" cháy, trộm khoét tường mình không có biết. Nhưng khi mình sống trong chánh niệm là phát hiện ra đủ thứ chuyện hết. Vừa mới xếp chân vô một phát là nó rêm, nó nhức, nó mõi, nó giựt, có kiến bò trên mặt, có thằn lằn nó bò lên cột sống. Có cha đó chả lên trình sư phụ "Sư phụ ơi sao lúc này ghê quá, mỗi lần nhắm mắt là thấy nguyên con nhện bự bằng cái chén phóng tới người con. Con khổ tâm quá!". Sư phụ nói "Cái đó phải trị. Con nhện này độc lắm. Cái này phải xài pháp của thầy mới được". Sư phụ mới lấy cây bút

lông, nhúng vô mực "Con giữ nguyên vậy, con cầm như vậy. Con ngồi thiền con cầm chắc trong tay như vậy nè. Nó mà nhảy tới, con vẽ vô cái rốn của nó là nó mất". Anh này ảnh cầm ảnh đi về ngồi thiền như tiểu tử cầm đao vậy "Chết cha mày rồi. Vô đi con!". Ảnh ngồi nhắm mắt thì lát sau con nhận bự bằng cái chén nó phóng tới, ảnh vẽ vô cái bụng nó. Ảnh trình sư phụ "Sư phụ, xong rồi!". Sư phụ kêu "Vạch áo ra coi". Ở dưới rốn của ảnh có nguyên một vết mực. Là bình thường mình phóng tâm mình không có biết cái gì hết trơn nhưng khi mình bắt đầu vô ngồi thiền nó đủ thứ ma chướng. Không có ma nào hết do "trong đây" nó chướng nhiều hơn. Chính cái chướng của mình mà nó thành ma. Rồi ở bên Mật Tông mỗi lần ra khóa, khi mà thi tốt nghiệp họ tìm cách họ thử. Có khóa đó, sáng mai là thi tốt nghiệp thì đêm nay ông sư phụ ông phát cho mỗi đứa đệ tử một cục than. Đêm đó, mỗi ông cầm cục than về. Chuyện dài lắm tôi kể vắn tắt. Ông nào về đến phòng mở cửa ra thì cũng nằm ngủ được tới khuya là nghe thom thom, xong nhìn qua là nguyên một cô đẹp lộng lẫy luôn. Thì hỏi đầu cũng 'ngộ ái nị, nị ái ngại, nị không cho ngộ làm đại'. Cuối cùng thì cũng có ngại, 'ngộ ái ngại nị' nhưng riết nó không ngại nữa. Thì coi như ông nào cũng có "vấn đề" hết. Mấy ông nghĩ chắc chuyện của mình không có ai biết. Tới sáng bốn giờ Đại Hồng Chung đánh 'boong, boong, boong...' các thí sinh lên chánh điện thi, thi tới khuya. Thì trời ơi! nhìn ông nào ông nấy mặt mũi than không. Tại vì hồi khuya mấy ông ôm cái cục than mà. Bởi vậy trước khi lên chánh điện mình hay soi gương là ở chỗ đó đó. Tức là cái vọng của mình mà mình không ngờ cái vọng đó nó đến từ những cái rất là thường. Khi mà các vị phóng dật, không định, không niệm thì các vị không có ngờ được thân này vốn là một cái nhà máy, nó hoạt động hết công suất. Mà đã là nhà máy thì nó đủ thứ chuyện trong đó hết, trực trặc lung tung. Ở đây có ai nghe ... cái tiếng nó chịu không nổi, cái volume mà mình chỉnh lớn là mình nghe chịu không nổi 'buỳnh, buỳnh, buỳnh...' đó là cái "nhà máy" ở trong đó. Tôi có nghe được một lần, người quen cho tôi nghe, tôi không ngờ ở trong nó hoạt động dễ sợ như vậy, nguyên cái nhà máy 'Xi măng Hà Tiên' nằm ở trong. Cho nên thứ nhất xét xem mình có hứa với ai

àm mình chưa làm. Thứ hai, có xúc phạm ai mà chưa xin lỗi. Tiếp theo, có dự tính nào mà chưa thực hiện. Tức là sáng nay mình tính đóng cây đinh giăng cái sào đồ. Chuyện vậy thôi đó mà chưa làm nó không có yên. Không biết các vị có bị cái này không, đi ra đi vô tức lắm "lúc nãy tính đi vô nhà bếp làm cái gì ta?" Tức lắm. "Cái gì ta? Tại sao từ trên lầu đi xuống bếp lúc hai giờ sáng?". Tức lắm. Mình không tu mình không có thấy nó lớn chuyện nhưng lúc mình tu rồi thì cái đó nó lớn chuyện lắm. Lúc đó mình mới thấy cái giá trị của đời sống tỉnh thức. Nó làm cho mình trở thành một miếng gương sáng, một miếng vải trắng. Tôi nói không biết bao nhiêu lần, người tu phải biết cùng lúc huấn luyện nội tâm mình thành hai thứ đối lập sau đây. Một, có lúc phải biến cái tâm mình thành cái nền đất, để bao nhiêu thứ bụi trần rớt trên đó lòng vẫn đứng vững, vì bụi và đất là cùng một thể. Bao nhiêu chuyện buồn vui rớt trong lòng mình, mình vẫn tỉnh bơ. Thứ hai, đôi lúc phải giữ lòng mình như một nền gạch để một tí bụi rớt trên đó phát hiện liền

Mà thường ta hay tu ngược. Có người đối với phiền não thì họ giữ cái tâm như nền đất, rớt xuống không hay mà có chút thị phi tới họ làm như miếng gạch vậy, biết liền, tu lộn. Hỏi họ sao kì vậy? "Trứng vịt còn lộn mà!" - họ nói vậy. Trước thị phi cuộc đời phải giữ lòng mình như cái nền đất nhưng mà trước sự tấn công của phiền não mình phải giữ lòng mình như một miếng gương, cái gì rớt lên một tí là biết liền. Cho nên mình phải xét coi mình có mắc cái đó không.

Cuối cùng, thiền sư khuyên có nhiều trường hợp nếu không mắc phải cái chuyện hứa ai cái gì, xúc phạm ai mà chưa xin lỗi, dự tính gì mà chưa hoàn tất thì có giải pháp cuối đó là hành giả thử buông công phu một ngày. Buông ở đây có nghĩa là không tiếp tục ở trong thiền viện nữa, không tiếp tục lên thiền đường nữa mà chạy đi quét sân chùa, dọn tháp, xuống rửa chén, chùi cầu. Mà nếu có điều kiện thì bỏ tiền ra làm trai tăng một ngày cho đại chúng bữa ăn. Tự nhiên mình làm xong một cái phước tự nhiên cái nó quay trở lại liền. Chính cái niềm vui trong lúc làm phước nó kéo mình trở lại.

Đó là những kinh nghiệm. Cho nên đi tu thiền cũng phải giữ chút tiền để ngừa trường hợp đó, có gì cho tôi mượn. Có hiểu không? Rất là quan trọng.

Hạng thứ ba trốn khổ bằng cách không nhìn đến nó nữa, người Trung Đông họ gọi cái đó là "Đà điểu vùi đầu trong cát". Giải quyết phiền não bằng cách vùi đầu trong cát thì cũng được nhưng mà không có bền. Mình nghe ồn quá mình giải quyết bằng cách mình bịt lỗ tai nhưng mình không giải quyết tiếng ồn đó từ đâu ra. Như tôi nhớ hồi xưa nhiều vị họ kể chuyện cũ ở trong bung hồi trước 75, đang nghe đài Mặt trận giải phóng miền Nam, đài đó của Việt Cộng phát. Có nhiều gia đình đang nghe cái đài đó thấy lính bên trong này đi vô nó sợ. Mà xui một chỗ là trong nhà chỉ có ông chồng biết tắt thôi, ông chồng lúc đó đi đâu mất tiêu rồi. Bây giờ lính nó vô rồi, bà giờ loay hoay không biết làm sao, bả lấy cái mền bả đập lại. Lấy cái mền, lấy cái gối đập lại, kêu mấy đứa nhỏ leo lên đê, lính nó thấy lạ, lại vạch ra nghe hết. Có nghĩa là đôi khi mình đối phó với phiền não bằng cách rất là trẻ con. Như cái ông đó, người ta bị sóc cây dầm vô tay chớ lại cho ổng. ổng mới ra trường, ổng nhìn nhìn một hồi ổng vô lấy cây cưa, cưa sát (vớ phần da) "Tôi là ngoại khoa tôi chỉ giải quyết tới đây thôi, phần còn lại là của nội khoa". Cho nên thiền định là chỉ giải quyết tạm thời thôi. Trong tất cả chúng ta ở đây, trong vô số kiếp chúng ta đã từng là những vị Phạm Thiên thứ dữ. Thần thông đối với chúng ta là coi như bình thường, cõi Phạm Thiên chúng ta vào ra như hoàng tử vào cung. Cuối cùng chúng ta vẫn ở đây một lũ! Trong khi thánh nhân thì không. Thiền định có rồi vẫn bị mất, thánh trí từ Tu Đà Hoàn trở lên là chỉ chờ đi lên chứ không có quay lui. Đó là điểm đặc biệt. Vì sao? Là vì phàm phu khi đắc thiền họ chỉ dàn xếp tạm thời phiền não để mà họ đắc thiền thôi. Còn các vị thánh Tu Đà Hoàn trở lên, tại sao người ta chứng thánh, là vì người ta phải hiểu rõ được bốn Đế. Hiểu rõ bốn đế là gì? Chuyện đầu tiên họ hiểu rằng mọi thứ ở đời là khổ. Đi đâu, sống đâu cũng là quần quanh trong khổ. Và chữ 'khổ' ở đây tôi nhắc lại lần nữa, nếu chữ 'khổ' không định nghĩa tới nơi tới chốn thì nhiều người họ tức lắm. Họ

nói "Rõ ràng là tôi đang vui cười sảng sặc mà tại sao đạo Phật nói rằng mọi thứ là khổ? Tôi vui quá mà, tôi thấy tôi đẹp, tôi giàu mà, chồng con tôi Ok. Mà giờ Sư bắt tôi thấy đời là khổ. Khổ là khổ ở chỗ nào?". Đó là lỗi của người nói Pháp. Cứ đề nó ra nói 'khổ' mà không giải thích khổ là cái gì. Dạ thưa má, khổ có hai. Khổ cảm giác và khổ bản chất. Khổ cảm giác là gì? Là cái gì làm cho thân này, tâm này, hồn này, xác này nó khó chịu thì các đó gọi là khổ cảm giác. Còn khổ bản chất là sao? Là tính bất trắc, bất toàn của nó, cái bản chất mong manh, sớm muộn gì cũng có chuyện. Thí dụ bây giờ tôi thấy cái thằng đó nó vì mê gái mà trời lạnh vậy nó đứng ở ngoài Bellaire nó đứng chờ con nhỏ đó tới. Mà nhỏ đó đang hát karaoke với thằng khác. Thì tôi đi ngang tôi nhìn "Trời ơi! sao mà khổ quá vậy trời!". Các vị nói "Không, nó đâu có khổ, nó đang cười hí hửng kìa!". Bây giờ các vị có hiểu chữ khổ đó chưa. Con nhỏ kia đi hát với thằng khác mà thằng này đứng ngoài này chờ mà mặt vui trên tay cầm bó hoa hồng. Thì nó là em ruột của tôi "Trời ơi, sao em khổ quá vậy. Anh mới thấy nó hát với thằng kia ở trong kia" - "Em đâu có khổ, em đang vui mà". Nhưng mà theo qusy vị tôi nói chữ khổ đúng hay sai? Đúng ở chỗ nào, em tôi nó đang cười mà? Sớm muộn gì cái sự thơ ngây này của nó cũng phải trả giá. Sẽ có một ngày con nhỏ kia về để một đứa không giống nó. Như cái ông đó ông tám chục tuổi mà ông lấy cô vợ trẻ hai chục tuổi. Sáu tháng sau cô có mang. Ông mừng lắm. Ông nói với mấy đứa bạn, ông mời đến làm tiệc. Ông nói "Thấy không. Xe cũ mà cũng còn xài được". Một năm sau cô đẻ ra một đứa nữa mà đen thui. Mấy đứa bạn nói "Xe chạy được nhưng mà phải thay nhớt!". Khổ lắm. Chưa, còn vụ nữa. Ông đó chín chục tuổi lấy một cô có hai chục tuổi. Cô có mang, ảnh mừng lắm. Bữa đó ảnh đi bác sĩ khám định kỳ, ảnh khoe. Ảnh nói "Trời ơi, tôi chín chục mà... Được ha!". Cái bác sĩ nói "Cái chuyện đó có gì đâu mà lạ. Cháu mới tuần rồi đi sản nè. Đi sản mà quên đem theo súng, chỉ đem theo dù thôi. Con cọt nhảy ra, cái cháu cầm cây dù bóp cò, con cọt chết ngất". Cái ông nói "Chắc thằng nào bắn dùm" - "Ừ, thì ở đây cũng vậy đó!". Quên đem súng, chỉ đem cây dù thôi, mà còn cọt nhảy ra nó bóp cò, cò ở đâu? Thứ nhất là cây dù làm gì có cò

mà con cộp chết. Ông già ông mới nói chắc có ai bắn dùm, ông bác sĩ nói thì ở đây cũng vậy. Mà ông không hiểu, tối ông về phone hỏi tôi, tôi mới giải thích cho ông nghe đó.

Vị Tu Đà Hoàn thấy rằng sanh ở đâu cũng vậy thôi. Sướng bằng trời thì cũng khổ. Vì sao? Khổ có hai, khổ cảm giác và khổ bản chất. Khổ cảm giác là cái gì là máu và lệ, rên xiết, than thở. Còn khổ bản chất là cái tình trạng sớm muộn gì cũng có chuyện. Nếu mà nói như vậy thì cái tên mà mới đắc cử tổng thống cũng là đang chuốc khổ phải không? Quá khổ. Thậm chí ông Voltaire ông nói cái này "Xưa nay mình khóc khi thấy một ông già qua đời mà lẽ ra ta phải khóc khi thấy một đứa bé chào đời". Mà có những người họ sợ đời đến mức họ thấy cái đám ma họ không có teo bằng việc thấy cái đám cưới. Bởi vì cái đám ma nó là finish nhưng mà đám cưới mới điểm bắt đầu. Tôi nói cái này các vị có hiểu không? Cái đám ma nhìn thấy ghê thiệt nhưng mà nó là finish, hết rồi, đám ma là hết. Nhưng mà đám cưới là không, nó mới là điểm bắt đầu thôi. Tôi dự đám ma xong tôi nghĩ tôi sẽ không nghe chuyện gì nữa về người chết đúng không? Trừ khi ông đi về ông kéo dò thôi. Nhưng mà cái đám cưới thì không, rất là nhiều chuyện. Cho nên việc đầu tiên vị Tu Đà Hoàn thấy rằng mọi thứ ở đời đều là khổ. Chính vì mọi thứ đều là khổ nên thích cái gì cũng là thích trong khổ. Chính vì cái chỗ thấy mọi thứ đều là khổ nên vị ấy thấy rằng thiên định chỉ là phương tiện để tu hành. Phước báu chỉ là phương tiện để tu hành. Những cái điều kiện tiện nghi vật chất chỉ là điều kiện để tu hành. Nhan sắc, sức khỏe, uy tín, tiền bạc, tất cả đều là phương tiện để mình làm cái gì đó. Còn nếu coi nó là cứu cánh là chết rồi! Mọi thứ ở đời chỉ là phương tiện thì Ok nhưng nếu anh coi nó là cứu cánh thì anh sai rồi. Không có cái gì ở trên đời này đáng gọi là cứu cánh hết. Dầu đó là tình yêu, là tiền bạc, là quyền lực, là tiếng tăm, không có cái nào đáng được gọi là cứu cánh hết, theo tinh thần nhà Phật là như vậy đó. Tôi đã nói không biết là bao nhiêu lần tôi cho các vị một cuộc đời sung sướng cực kì, để bọc điều, sanh ra trong một gia đình phải nói là trâm anh thế phiệt, quyền quý giàu sang, lớn lên coi như là mười sáu tuổi lấy bằng tú tài, hai

mười lăm tuổi là có bằng tiến sỹ, nếu mà học được, học y thì ba chục tuổi có bằng bác sỹ, làm trong bệnh viện lớn hoặc là có phòng mạch nổi tiếng, làm chủ nguyên một cái khu văn phòng. Rồi thì sao? Có được vợ đẹp là hoa hậu đẻ ra được năm thằng con, thằng nào cũng bác sỹ hết, các vị sống đến chín chục tuổi. Rồi gì nữa? Không chết phải không? Chín lăm. Không chết nữa. Lẫn, sẽ có một ngày nó lẫn. Nó không chết nó phải lẫn chứ, chứ lẽ bây giờ quý vị cấm không cho lẫn à. Mà chín lăm nó không lẫn thì một trăm nó phải lẫn. Sẽ có một ngày dòm cái (mặt) đó hỏi "Cái gì vậy?". Tôi nhớ bên Thiên Chúa có một câu chuyện thế này. Cái thuở khai thiên lập địa Chúa cho muôn loài sống bằng nhau. Thì mấy cái loài kia có một số con nó phản ứng nó nói "Không, sống có gì đâu mà vui". Chắc nó có học Đạo hay sao nó nói vậy đó. Con khỉ nó nói "nhảy lảng quăng mồi chân lấm sống ít thôi". Con bò nó nói "Cày bừa mệt lấm thôi sống ít thôi". Con heo "Ăn hoài, ngủ, cũng không đi vào đâu hết, thôi sống ít thôi". Con người đứng kể bên "Chúa, tụi nó chê, thôi cho con xin đi". Chúa nói "Ok, tụi nó không lấy thì mày lấy đi". Cho nên trong đời, ngoài thời gian mình sống như con người, có lúc mình sống như heo, có lúc sống như khỉ, có lúc sống như chó, có lúc sống như bò. Có lúc thì cày như bò vậy đó, có lúc nhỏ ăn ngủ như heo vậy đó. Và cuối đời ngồi như con khỉ vậy. Chín chục tuổi ngồi ngó ra đường vậy đó. Là do mình lấy tuổi của tụi nó. Hồi đó có nhiều sống nhiều mình đâu có khờ dữ thần vậy.

Vị Tu Đà Hoàn khi hiểu rằng mọi thứ đều là đồ giả, họ không còn thiết tha cái trước mắt mà họ cũng không có thiết tha cái chuyện sẽ sanh đi về đâu và họ cũng không có tiếc nuối cái chuyện cũ nữa. Vị Tu Đà Hoàn có cái điểm đó. Họ không khổ vì những chuyện quá khứ, họ không khổ vì những toan tính tương lai. Còn chuyện trước mắt thì tới đâu hay tới đó. Họ chỉ hết lòng sống thiện như có thể 'Be good, be nice as possible'. Vị Tu Đà Hoàn, bậc Thánh họ tốt không phải vì họ cầu công đức, mà bậc thánh họ tốt là vì họ không thể xấu. Có người họ tốt vì họ cầu danh, trục lợi. có người họ tốt là vì họ cầu cái quả báo nhân thiên. Có người họ tốt là vì họ không thể sống tệ. Có người ăn nói lịch sự là vì sợ người khác đánh

giá. Có người ăn nói lịch sự là vì họ được giáo dục từ bé, họ không thể nói khác được. Cho nên những người lịch sự mà bằng trí nhớ, có bữa họ quên. Có loại lịch sự bằng trí nhớ không? Có bữa trí nhớ đi vắng cái nó hết lịch sự, nó lòi ra. Rồi có loại lịch sự từ trong máu, nó đang ngủ dậy nó dậy là nó vẫn lịch sự. Thánh nhân khác mình chỗ đó. Một là mình 'Be good, be nice' để cầu danh trục lợi. Hai 'Be good, be nice' vì muốn được người ta khen, vì sợ người ta chê. Nhưng đối với bậc Thánh 'Be good, be nice' bởi vì họ không thể sống tệ. Khác nhau nhiều lắm. Có nhiều chuyện mình tưởng mình biết rồi nhưng mà chưa có cái nào hết.

Cấu Trúc và Vận Hành của Thế Giới (3)

Tôi đang nói đến hạng người thứ 4. Hạng thứ 3 là phàm phu tu thiên để giải quyết cái khổ trước mắt bằng cách là an lạc ngay đời này rồi chết sanh về cõi Phạm Thiên. Chúng sanh ở đời chia làm ba tầng. Tầng một là sống chết trong dục, tầng thứ hai là sống chết trong thiên, tầng thứ ba là nhàm chán cả dục cả thiên. Hai cái hạng đầu nó thuộc về ba trường hợp tôi vừa nói. Riêng cái hạng thứ tư họ thấy ba cái hạng kia không khá. Nhà cháy một đứa chui xuống sàn, một đứa chui vô nhà bếp, một đứa leo lên nóc, quý vị nghĩ có đứa nào khá hơn đứa nào không? Quý vị có nhớ vụ ..., có người chọn giải pháp là nhảy xuống, mà nghe nói không có người nào sống hết, khoảng bảy, tám chục tầng cái đó chết sạch à. Mà cũng không cần nghe nói, mình đoán cũng ra. Lúc đó họ cũng hoảng loạn rồi. Tôi nhắc lại, nhà đang cháy, chui xuống sàn, hay là vô nhà tắm, hay là vô closet, hay là leo lên nóc đều là những cái chọn lựa không thông minh mà chọn lựa thông minh nhất đó là phải đi ra ngoài căn nhà đó thôi. Hạng bốn họ thấy như vậy. Họ thấy hạng một là chui xuống sàn, hạng hai là chui vô nhà tắm. Bây giờ họ thấy leo lên nóc là "an toàn" nhất, nó cháy sau, chết sau. Chỉ có cái ông hạng thứ tư này, ông thấy không được, chui xuống sàn, gằm giường, vô nhà tắm hay là leo lên nóc, không có cái nào được nên ông mới mở cửa ông dọt. Nhưng mà trong cái đám mở cửa dọt đó có một số ra tới cửa rồi tiếc đồ quay trở lại, đó là chúng ta. Biết

Phật pháp, biết hết đó, biết hành thiên là gì, biết tại sao phải hành thiên, hành thiên thế nào, biết hết, nhưng khi vừa chớm chớm có lòng tu thì tiếc quay trở lại. Cho nên trong hướng dẫn an toàn trên máy bay họ có ghi rõ là khi có chuyện thì phải tuân theo hướng dẫn của tiếp viên, mọi người thứ lớp trật tự tìm về ngõ thoát hiểm và điều đặc biệt là đừng tiếc nuôi tài sản. Cách đây hai năm có một chiếc máy bay của Iran, nó hạ cánh khẩn cấp vì trục trặc máy móc, kỹ thuật. Khi hạ xuống như vậy nó phải cho mọi người đi ra bằng cửa thoát hiểm tức là nó bung cái cầu thang hơi. Người ta nói nếu mà ở Âu Mỹ thì không có điều gì đáng tiếc nhưng riêng cái vụ đó xảy ra ở Châu Á. Mấy bà mấy cô đang đi quay trở lại lượm mấy cái túi Lvis với Witchy. Khi hạ quay lại như vậy đâm ra nó rớt. Người ta đang nhảy xuống thì hạ quay trở lại chỉ vì tiếc hành lý. Trong kinh nói rất rõ có trường hợp chúng ta phải biết hy sinh cái lợi nhỏ để được cái lợi lớn. Có lúc chúng ta phải bỏ đi vật chất để giữ lấy tứ chi. Tứ chi là tay chân. Có lúc phải hy sinh tay chân để mà giữ cái mạng. Đó là người không biết Đạo. Còn người biết Đạo, nếu cần thì phải bỏ cả cái mạng để mà giữ lấy Pháp. Bỏ mạng giữ Pháp là sao? Là khi thấy không thoát được rồi thì lúc đó tập trung chánh niệm coi coi nó chết kiểu nào, chứ lúc đó có cuốn quýt cũng vậy thôi. Và theo kinh nghiệm của các chuyên gia cứu hộ, cứu hộ là rescue đó. Họ cho biết một chuyện rất là Phật giáo. Họ nói tất cả trong mọi tình huống khẩn cấp, những người bình tĩnh có cơ hội sống sót cao hơn những người hoảng loạn. Quý vị biết chuyện đó không? Có nhiều người họ chết không phải vì tai nạn mà vì run quá, rồi giẫm đạp, hoặc là run quá nó nhồi máu cơ tim, lên máu, chết, có nhiều người chết oan ức lắm. Có ông đó bị bệnh tim ở bệnh viện nằm. Trước khi ông vô ông có mua được tờ vé số trúng độc đắc. Người nhà muốn báo cho ông biết để ông vui mà sợ báo ông nghe rồi ông lên cơn ông chết, mới suy nghĩ tới lui nhờ ông linh mục nói dùm. Ông linh mục mới vô nói ông thế này "Ông có biết mọi thành tựu, mất mát ở đời này là do Chúa ban không?" - "Dạ con biết" - "Bây giờ ông bị mất mát tài sản ông có buồn không?" - "Dạ, Chúa cho, Chúa đòi là bình thường" - "Bây giờ ông trúng độc đắc ông có mừng lắm không?" - "Dạ thì cũng mừng vì đó

là Chúa cho. Mà nếu con trúng con hiến cho nhà thờ để sửa lại nhà thờ mới". Ông Cha chết! Chết lãng nhách vậy đó. Đúng ra là thằng cha trúng số chả chết, mà chả không chết, chả xui hứa cho nhà thờ thì ông linh mục ông "đứt bóng".

Đối với người biết Đạo thì cái quan trọng nhất vẫn là lợi nhỏ sao bì được lợi lớn. Đó là nói về vật chất. Còn đem so với tinh thần, lợi lớn về vật chất sao bì được cái lợi tinh thần. Mà nếu đem so ra, mạng cù của mình không có bì được Phật pháp, là vì sao? Vì một lý do rất là technical đó là những gì mà ta hiện có bây giờ mà ta thấy nó hay hay là nó đều do ngày xưa ta từng tu hành. Tất cả những gì mà bây giờ quý vị thấy nó hay hay, thí dụ như được mang thân người, được ở một xứ tự do, có được một tí tiền, cái mặt mũi nó cũng được được là toàn là hồi xưa mình đã từng tu hành sao đó chứ không bây giờ là ở một xứ trời ơi nào đó rồi. Các vị có biết mình rất là may mắn không? Người ta nói nếu mà các bạn trừ hết mọi thứ nợ nần mà các bạn có trong túi một trăm đô la là các bạn đã giàu hơn hàng trăm triệu người trên thế giới rồi các bạn có biết không? Một trăm đô la thôi, mỗi một tháng, trừ hết mọi thứ mà các bạn còn dư đúng một trăm đô la là các bạn đã giàu hơn mấy trăm triệu người trên hành tinh này. Rồi chưa hết, các bạn chỉ cần có hàm răng mà không cần đi nha sỹ các bạn đã may mắn hơn mấy trăm triệu người trên thế giới này, trong đó có tôi. Các bạn có một cái thận không có vấn đề đã hơn mấy trăm triệu người. Các bạn có một cái bao tử không cần phải mổ, các bạn có một trái tim không cần phải mổ, các bạn biết đọc biết viết, các bạn có thể communicate bằng một ngoại ngữ nào đó dầu dờ ẹc miễn nó hiểu thôi. Thí dụ mình nói chết lên chết xuống là 'die up die down', 'You go your sugar. I go my sugar', dầu như vậy ít ra cũng còn đỡ, khi mà anh biết nói một hai chữ như vậy thì anh đã hơn hàng trăm triệu người trên thế giới này không biết tiếng Mỹ. Cho nên mình may mắn dữ lắm! Những gì mình có bây giờ là do mình có tu, mặc dù cái tiếng Anh của mình nó cà chớn thiệt, nhưng mà ít ra có tu, mặc dù tu cà chớn. Tại sao mình hiểu trọng Pháp hơn trọng cái mạng? Là vì cái tôi đang có là do Pháp mang lại. Pháp ở đây là tu hành. Mà con

người mình nó rất là bậy, thích sống sướng mà gieo toàn là nhân khổ. Thích ăn sầu riêng mà trồng toàn khổ qua. Đứa nào cũng khoái ăn sầu riêng, măng cụt mà trồng toàn là mít mè không. Cho nên, các vị Tu Đà Hoàn họ thấy cái đó họ chán, họ thấy hể ngày nào còn sống trong cuộc đời này là còn phải bị dính mắc trong cái thương cái ghét mà cái thương cái ghét là do vô minh, do không thấy những cái điều này giờ tôi nói. Và họ thấy rằng dầu có sanh về cảnh giới nào đi nữa thì cũng chỉ quẩn quanh trong sướng và khổ. Không sướng nào là bền mà cũng không có khổ nào là thiên thu, không sướng nào là vĩnh cửu, sướng khổ nó đáp đối cho nhau, siêu rồi đọa, đọa rồi siêu, cuối cùng lại đi về đâu? Rồi cứ lặp lại một điệp khúc tẻ nhạt như vậy. Nó lâu đến mức mà số sữa mẹ mình bú trong vòng luân hồi nó nhiều hơn bốn biển. Cái lệ, máu mình đổ ra trong vòng luân hồi nó nhiều hơn nước trong bốn biển. Các vị đó nghĩ tới các vị ngán quá đi. Khi mà ông thấy rằng sướng khổ là do các điều kiện, chính vì chỗ đó ông mới thấu suốt, chính vì thấu suốt mới buông được. Cái thoát khổ của ông thứ tư này mới đặc biệt, mới là cần thiết nhất.

Như vậy trong cuộc đời này chúng sanh chia làm bốn hạng. Mà trước hết hạng nào đi nữa khi mà lọt lòng đều có số 3 trong người dầu đó là con giun, con dế hay là một ông Giáo Hoàng, tổng thống Mỹ đều có số 3 đó hết. Nhưng ta làm gì với số 3 đó thì đó là chuyện của mỗi người. Do tiền nghiệp ta sanh ra bây giờ ta được cái này cái kia. Có đủ chưa? Chưa. Mình còn xét tới cái thứ hai nữa, khuynh hướng tâm lý của mình nó như thế nào? Đủ chưa? Chưa. Còn cái thứ ba là môi trường sống. Môi trường sống nó có hai trường hợp. Một là do mình lựa chọn. do khuynh hướng tâm lý mà mình tìm đến môi trường sống nào. Hai, khi mà chỗ ở đó không do ta lựa mà do hoàn cảnh thì coi chừng chính cái môi trường sống đó nó tác động ngược lại khuynh hướng tâm lý. Tiền nghiệp nó đưa mình tới một cái chỗ nào đó, còn cái thứ hai và thứ ba có thể đưa này tác động đưa kia hay đưa kia tác động đưa này. Một là do khuynh hướng tâm lý nó dẫn mình đến môi trường sống, hai là do môi trường sống nó tác động tâm lý. Hai cái đó chưa hẳn cái nào

là tốt hoặc xấu. Có nhiều khi cái chỗ ở đó mình không có lựa được nhưng mà mình về đó để mà mình tìm cách để vươn lên. Có nhiều người nghịch cảnh đối với họ lại là điều kiện tốt. Còn đối với nhiều người cái thuận duyên lại là điều kiện xấu. Cái này có không? Tôi thấy có. Có nhiều người do cái thiếu nên họ lại dễ thương, họ lại tốt. Có nhiều người chính do cái no đủ họ lại trở nên tệ. Nhưng mà không phải trăm phần trăm như vậy, nhờ cái đầy đủ họ lại tốt hơn, có nhiều người vì cái đầy đủ họ tệ hơn, có nhiều người vì khó khăn họ tốt hơn, có nhiều người vì khó khăn họ tệ hơn. Khó nói lắm. Cái đó do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống cứ tác động qua lại như vậy. Môi trường sống ở đây nó gồm sống ở đâu? Thường gặp ai? Thường làm gì? Thường nghĩ gì?. Bốn cái đó cộng lại được gọi là môi trường sống. Tôi bảo đảm tất cả chúng sanh từ con dòi đến vị Phạm Thiên đều không nằm ngoài bốn cái này. Một là chìm sâu trong số 3. Hai là có chọn lọc, có nghĩa là buồn vui, sướng khổ có chọn lọc. Cái loại này là 50-50, nửa thiện nửa ác. Loại thứ ba là thuần thiện, nhưng mà cái thiện của người này chưa phải chí thiện. Tuy là thuần thiện nhưng mà nó còn mang tính tạm bợ, sau cái sân thiện này nó còn có lối mòn dẫn về chỗ cũ. Các vị có nhớ nhà của Thúy Kiều không, có tường nhưng mà có chỗ để nàng leo qua gặp Kim Trọng, có nhớ chỗ đó không? Đi chơi mã Đạm Tiên về đó, rồi lang thang làm sao rút cây trâm đó, cô ý làm rút ở ngoài mà hỏi không biết. Có nghĩa là tất cả chúng ta ở đây đều là Thúy Kiều, ai ở đây chúng ta cũng có một Kim Trọng hết. Rồi cũng giả bộ làm rút thoa, làm rút trâm, để mà đưa đi lượm, đưa thì trả, đưa thì đòi, đưa đi kiếm, vậy đó. Nhà nào của chúng ta cũng có cửa sau để rước trộm vào nhà hết, trộm không tìm thì mình đi tìm trộm. Cái nhóm thứ ba này là cái loại cất nhà chừa cửa hậu. Bậc Thánh họ dòm cái nhà đó họ ngán lắm. Thấy cái nhà mà có lối thoát phía sau. Quý vị nên nhớ lối thoát nó có hai ý nghĩa. Nghĩa tốt là lối thoát cho người ở trong. Nghĩa xấu là cho người ở ngoài nó vô. Cho nên nhìn cái nhà mà có cửa hậu thì mình cũng phải hỏi kỹ là ai làm. Tôi nhớ có cái ông đó, nhà ông lục đục hoài mà ông sợ vợ dữ lắm. Ông mới rước thầy phong thủy về nhờ thầy phong thủy sửa nhà cho nó tốt. Ông thầy ông tiếp xúc với hai vợ chồng

rồi ông ra ông nghiên cứu, cuối cùng kêu hai vợ chồng làm cái hòn nam bộ, mà nó to dữ lắm, tính ra trên diện tích của cái sân đó hòn năm bộ khoảng một mét rưỡi là được rồi nhưng mà ông làm hòn nam bộ đó đường kính ba mét rưỡi lận. Thì ông chủ nhà ông nói "Tại sao to dữ vậy?". Ông nói "tôi đã quan sát kỹ. Cái gì cũng phải thiên thời, địa lợi, nhân hòa hết. Ông sợ vợ mà ông để cho làng xóm biết nó dữ lắm. Làm bự vậy để mỗi lần bả rượt ông không biết ai chạy trước ai chạy sau". Tại vì bả rượt ông, ông cứ nói "Tao cho mày chết, tao cho mày chết..." thì người ta tưởng là ông rượt bả mà thật ra là ông chạy. Mà ông vừa chạy ông vừa nói "Tao cho mày chết, tao cho mày chết, tao bắt được tao cho mày chết". Mà thật ra bả cầm cây chổi lông gà bả đi đằng sau. Tôi lại nhớ câu chuyện nữa. Có một cái trang trại, cái ông đó nuôi một con gà trống mà hai chục con gà mái. Nuôi một thời gian thì con gà trống nó già quá đi, ông mới đem một con gà trống trẻ về thế. Mà hề thế con trẻ là phải giết con già. Rồi con già nó buồn lắm, nó mới kêu con trẻ nó nói "Tao nghi sớm muộn tao cũng chết, mày chịu tao một lần được không?". Con trẻ nó nói "Một lần thì được mà chịu cái gì?". Cái nó nói "Bây giờ tao chạy trước mày chạy sau. Mày nhớ phải giữ khoảng cách. Mày chạy ba vòng ngày mai tao chết tao cũng nhắm mắt". Con gà trẻ nó nói "Được, ông chạy trước tôi chạy sau mà giữ khoảng cách đúng không? Được!". Ngày mai ông chủ ông đang ngồi cho gà ăn thì con gà già nó chạy đằng trước, con gà trẻ nó rượt đằng sau. Nó chạy vòng vòng, ông chủ nhà mới nói "Trời ơi, kiếm nhầm con gà bê đê. Đã gà trống mà gà già nó còn không tha nữa". Ông giết con trẻ liền, con gà già nó tiếp tục ở lại. Tại vì đem con gà bê đê về làm được cái gì. Nó hay ở chỗ đó. Tui giống với quý vị mà tôi quên mất tôi giảng cái gì.

Khi mình hiểu hết vấn đề mình mới buông xuống một cách triệt để được. Còn mà lấy tay che giống như mấy bà mấy cô sợ quá lấy tay che, có cái gì mà sợ, mắc cỡ, hoặc đi ngang thấy mấy ông làm bộ che "Ghê quá, ghê quá" mà che toàn là hở ngón tay ra chứ không có ai khép lại. Che như vậy nó thấy còn kỹ hơn cái thằng không che nữa. Cho nên tu thiên là che tạm thời, che mà còn muốn thấy.

Giống như hồi nhỏ tôi sợ ma, nhưng mà tôi rất là khoái nghe chuyện ma các vị biết không? Cái thứ mà sợ ma biết thân thì tránh đi nhưng mà không, cứ trùm mền mà lắng tai nghe kể, nghe những chuyện ma trời ơi. Như có bà đó bả đi ngang nghĩa trang, bả đi một mình bả sợ lắm. Bả thấy đóm thuốc lá bả mừng bả chạy theo. Bả nói "Ông ơi ông, ông cho tôi đi chung". Ông nói "Ừ, đi thì đi". Cái đi một đôi, bả nói "Ông đàn ông sướng thiệt hông có sợ ma. Đàn bà sợ khổ quá". Ông nói "Ừ, hồi còn sống tôi cũng sợ chứ!". Đại khái là mình nghe những cái chuyện như vậy là tôi thích lắm. Tôi rất là thích. Mình nghe mình cũng tò mò coi cái chuyện này nó sẽ đi về đâu. Tôi lại thích cái chuyện là ông đó ông chạy xe ra nghĩa trang ban đêm, gặp cái cô đó mặc nguyên bộ áo dài trắng mà mặt tái mét giống như trong bệnh viện mới ra vậy. Mà đứng ngoắc ngoắc tay, là ảnh biết không phải người nhà rồi, ảnh đập hết ga luôn. Quá giang, ở ngoài nghĩa trang mà mặt tái mét, ngoắc ngoắc, mắt đứng tròn luôn. Ảnh đập hết ga băng qua nghĩa trang đến khu dân cư. Ảnh thở dài, cái ảnh gặp một cô gái trẻ mặt quần jean, áo thun, trẻ trung, đeo balô, mang giày thể thao, nhảy tăng tăng tăng ngoắc ảnh, ảnh mừng lắm. Ảnh thảng cái kéc, cổ nhảy lên, cổ thở hên hên "Hồi nãy hông ngừng làm người ta chạy mệt thấy bà!". Tức là bả luôn. Mà hồi nãy bả đứng ở chỗ đó bả xanh lè à. Tới hồi ảnh ra tới cái khu này ảnh thấy khỏe rồi, đêm hôm mà có gái đẹp, người trắng trẻo, trẻ trung, chịu quá. Ai ngờ bả lên bả thở "Hồi nãy hông chịu ngừng làm người ta chạy mệt thấy mô!". Thì cái kiểu mình sợ ma mà mình cứ khoái lén lén nghe. Hoặc là người Việt mình hay có biết cái đó hồi hay lén nghe. Có cái đó không? Mình sợ khổ mà mình cứ vòng vòng cái khổ mà mình không có cái gan mình dứt ra nó vì một lý do nào đó không rời được cái khổ. Giống như hồi nãy tôi nói biết đó là chón nguy hiểm nhưng mà người ta cứ tìm mọi cách để quay ra quay vô. Chỉ có cái hạng thứ tư này biết nó là độc không rõ giống như mình biết nó là chuyện ma đừng có ráng nghe vậy đó. Nghe nó rất là độc, tôi nói cái này nghe nó hơi vô thần. Tôi học Phật tôi tin có ma đó nhưng mà thường người ta kể chuyện ma tôi không có tin. Vì một là người ta bịa để người ta nhát người khác, hai là do người sợ họ hay thường có cái ảo

giác. Chẳng hạn như mình càng chạy nhanh mình tưởng có tiếng chạy sau lưng. Hoặc có nhiều khi mình sợ quá mình trông gà hóa cuốc, mình nhìn cái này mà thấy cái kia. Cho nên tôi nghe kể chuyện ma tôi không có tin nhưng mà cái bậy nhất là mình sợ mà mình cứ nghe lâu ngày nó ám trong bụng mình, nhất là ở nhà một mình. Ở Houston có một cô Phật tử mỗi lần cô đi dự đám tang về cô đi tắm là bắt ông chồng đứng trước cửa. Bà tắm một hồi cái "Anh còn đó không?", mà hề hề là bà đi, tại thành phố này nè, quý vị biết bà. Cứ hề hề đám ma, nhất là mấy cái đám mà cái mặt thấy ghê, bà là đứng coi lâu nhất. Rồi tôi về tắm bắt ông bắt cái ghế ngồi canh, ông buồn ngủ muốn chết cứ gật gù, mà cứ lâu lâu "Anh còn đó không?" - "Còn" là bà tắm tiếp. Mà mỗi lần đám ma là ông phải có trách nhiệm canh cho bà, mà cái mặt càng ghê là ông phải canh hơi gần chút, ngộ lắm.

Muốn thoát khổ là phải hiểu khổ toàn bộ không còn dây dưa một chút nào hết như người sợ ma mà cái lòng còn chút dây dưa là không nên. Như hồi sáng tôi kể chuyện của ngài Ajahn Chah còn nhớ không, Ngài thử ngài đối phó với phiền não bằng cách bịt mắt trong mấy chục ngày không hiệu quả. Cái quan trọng nhất là hiểu nó là cái gì để buông nó chứ không phải không nhìn nó, không nhìn nó là chưa giải quyết được. Tôi nhớ hoài cái chuyện ..., muốn giải quyết cái gì phải bạch hóa nó, mình phải biết rõ nó mười mười thì mình mới có cái chọn lựa dứt khoát được. Còn nếu như mình hiểu nó một cách mơ hồ thì cái sự chán sợ của mình đối với nó chỉ ở mức tương đối. Bây giờ mới đào sâu vô Tứ Niệm Xứ. Tại sao phải tu Tứ Niệm Xứ? Tại sao hành giả thứ tư này phải tu Tứ Niệm Xứ? Tại sao? Là bởi vì Đức Phật ngài dạy như thế này "Không có gì trên đời này tồn tại quá một nháy mắt hết", đúng là Ngài nói chứ sát-na nhưng mà nói chữ sát-na mắc công giải thích mệt quá nên tôi dùng chữ nháy mắt. Ngài dạy "Không có cái gì trên đời này tồn tại quá một nháy mắt". Nhưng mà do nó sanh diệt tiếp nối quá nhanh, cái cũ và cái mới nó thừa tiếp với nhau liên tục không gián đoạn, cho nên mình ngó vào mình tưởng chừng như là có một. Cho nên mình mới có cái ngộ nhận là thằng Tèo bốn tuổi, thằng Tèo

mười tuổi, thằng Tèo mười lăm tuổi, anh Tèo hai chục tuổi, rồi bác Tèo bốn chục tuổi, rồi cụ Tèo tám chục tuổi. Thật ra không có một người Tèo nào tám chục năm hết. Mình chết đi sống lại trong từng phút, trong từng nháy mắt. Mình giống như một ngọn nến vậy, ngọn nến trong tiếng Mỹ nó xài số ít 'Flame', thật ra trong từ điển nhà Phật không có gì là 'một' hết. Được gọi là một ngọn lửa đó là một cái quy trình, một cái process tiêu thụ năng lượng, nó đốt cháy oxy tạo ra ngọn lửa, cái đó mình không thể gọi là 'một' được. Nó vô số biến động hóa chất trong một ngọn lửa. Chính vì mình không hiểu cái đó nên đi đến ngộ nhận là cái này dễ thương, cái kia dễ ghét, cái này dơ cái kia sạch. Chứ nói rất ráo theo nhà Phật, nếu nói về vật chất thì chỉ có đất, nước, lửa, gió liên tục sinh diệt dựa vào các điều kiện tác động. Còn nói về danh pháp, tâm tư, linh hồn, tinh thần của mình thì ở đó chỉ là sự kết hợp, hợp tác cộng sinh của thiện, ác, buồn, vui. Và bốn thứ thiện, ác, buồn vui đó luôn luôn sanh diệt trong từng nháy mắt mà mình không có nhận ra.

Chính vì mình không thấy được cái chỗ đó cho nên mình mới thích cái này và ghét cái kia. Do không thấy mọi thứ là chớp nhoáng nên mới có thích và ghét. Do có thích ghét nên mới có chuyện trốn cái này tìm cái kia. Trốn một cách thành công là hạnh phúc, tìm được một cách thành công là hạnh phúc. Trốn không được là đau khổ, tìm không được là đau khổ. Do hiểu lầm mới có thích ghét. Do có thích ghét mới có trốn chạy và kiếm tìm. Mà trốn chạy thất bại là đau khổ, trốn chạy thành công là hạnh phúc. Kiếm tìm thành công là hạnh phúc, kiếm tìm thất bại là đau khổ. Nó rất là sáng, sáng trung. Mà thấy cái này bằng cách nghe người ta nói, đọc ở trong sách không xài được. Anh phải sống trong đó. Như tôi nói một ngàn lần, không thể nào đọc cuốn sách ngàn trang, nghe người ta giải thích về mùi cà phê mà mình biết được, mà mình phải ngồi xuống mình pha một tách cà phê, hớp một ngụm là nó thông à. Còn đọc một ngàn trang nó tả mùi cà phê giống đậu rang, bắp rang, giống cơm cháy, trật lất hết, chỉ có uống cà phê thôi. Để thấy mọi thứ là vô ngã, vô thường thì anh phải sống bằng chánh niệm. Tôi nhắc lại một lần nữa cái công phu chánh niệm ấy không có gì ngoài

hai chuyện sau đây. Đó là học giáo lý và sống tỉnh thức trong từng ngày, làm gì biết nấy, đừng có nghe người ta rù quên, tuyên truyền, nhồi sọ cho rằng thiên là quán chiếu. Tôi nói không hề có quán chiếu gì hết, cứ sống chánh niệm nhưng phải có học giáo lý. Rồi sẽ có một ngày cái giáo lý đó cộng với chánh niệm nó sẽ lòi ra một cái, tôi gọi là thực chứng. Còn giờ bắt tôi nói thực chứng, nếu mà tôi nói thực chứng được thì Phật đã chứng dùm mình rồi. Tôi đã nói một ly cà phê người ta không có uống dùm để tả cho mình được thì Đạo Quả làm sao mà tả, làm sao mà được. Quý vị có thể tả cái cảm giác mà quý vị nhức răng được không? Tả người ta không hiểu làm sao mà tả được, chỉ nói gượng vậy thôi, chứ bây giờ làm sao mà tả. Bây giờ nói "Trời ơi, Sư qua bên chỗ tuyết nó đẹp lắm", tôi không biết tuyết nó đẹp ở chỗ nào chứ tôi mở cái ngăn đá tủ lạnh ra thấy nó lạnh muốn chết mà đẹp cái gì. Nhưng mà tôi phải đi qua xứ tuyết, tôi phải ăn mặc đàn ông hoàng, đứng giữa tuyết thì mới thấy nó đẹp. Săn tôi bày luôn, muốn thưởng thức cái tuyết đẹp là phải nói là ý trời. Tuyết rơi càng dày mà lúc không gió, cực đẹp. Chứ còn tuyết rơi lúc gió mưa là mệt lắm. Thứ hai, tuyết rơi dày, trời không gió, trong một đêm không trăng, thiên đường!, ánh sáng của tuyết nó phản quang đẹp lắm. Cái chỗ tôi ở ban đêm nai nó ra, trăng nó treo mà mấy nhánh cây khô, rồi tuyết nó bám từng tảng, ở dưới là gỗ rồi nai trong rừng nó ra, mình nhìn mình chết được. Đẹp lắm, rất là yên bình. Mà nó mát, tuyết mà không có gió nó không có lạnh mà nó mát, mình thở nó xuống tới rốn luôn, nó qua phổi rồi nó xuống tới rốn mà nó mát và sạch lắm. Mà nói tả không được, cái em nào chưa từng ở trong đó thì tối nay nó về nó mở cái tủ lạnh đúc cái đầu vô nó cũng không có thấy được trời tuyết trong đó nữa. Hoặc là vô Vĩnh Phước nan nỉ cái bà kia cho vô "phòng lạnh" nằm nó cũng không giống nữa.

21/08/2020 - 01:10 - hongha7711

Cho nên muốn thấy mọi thứ là sanh diệt, vô ngã, vô thường thì anh phải sống với nó, giống như tuyết vậy đó anh phải sống với nó. Khi anh sống chậm lại anh mới thấy mình không muốn mỗi lung mà nó vẫn mãi, đó là vô ngã, đủ duyên là nó mãi. Còn vô thường

là sao? Hối nãy nó không mồi mà bây giờ nó mồi thì đó là vô thường. Còn vô ngã là đủ duyên thì nó mồi, chưa đủ duyên kêu nó mồi nó lắc đầu, mà đủ duyên rồi kêu nó ngừng mồi nó lắc luôn. Nó nói "Để tao mồi cho đã đã, duyên đang có!", đang có mồi lương duyên mà, nó phải mồi. Có nghĩa là mọi thứ trong đời này đều là duyên hết, nó do duyên mà có. "We are nothing but relationship", chúng ta chẳng là cái gì hết chỉ là những mối quan hệ thôi. Chỉ có quan hệ giữa lực tác động và phản ứng thôi. Dầu muốn dầu không quý vị bắt buộc phải nhìn nhận như vậy. Duyên đủ rồi có đuôi nó cũng không đi mà duyên đủ rồi muốn giữ nó lại nó cũng không ở. Đó là vô ngã. Vô ngã không phải là 'Nothing' mà vô ngã là 'No body'. Ngày mình chưa biết Đạo mình nghĩ mình là 'somebody', biết Đạo rồi mình chỉ là 'something'. Khi mình hiểu mình là 'something' hay 'somebody' nó khác nhau nhiều lắm, rất là khác. Khi mình là một người Cộng sản vô thần mình nghe nói chết là hết, mình sẵn sàng quăng ra một chữ 'Nothing'. Đạo Phật nói 'Không', 'Nothing is nothing'. Có hiểu câu đó không? Câu đó rất dễ hiểu lắm. Không có gì trên đời này nó không để lại một cái hậu quả, để lại một tác động. Trên đời này không có gì là vô nghiệm. Một chiếc lá rơi xuống là do vô số điều kiện chiếc lá đó nó rơi xuống. Nhưng mà cái chuyện nó rơi xuống lại là điều kiện cho vô số chuyện khác. Do vô số điều kiện nó mới có cái dùi chuông này nhưng mà cái dùi chuông này nó hoàn toàn có thể là điều kiện để tạo ra vô số chuyện khác. Tôi cầm nó tôi nhắm mắt liệng có chuyện không? Có. Nó được tạo ra bởi vô số điều kiện nhưng bản thân nó hoàn toàn có thể dẫn đến vô số chuyện khác. Tôi nói hoài, một sợi tóc, một lá me nhỏ thiệt nhưng nó có thể là điểm bắt đầu cho vô số chuyện. Một sợi tóc trên đầu là ít nhưng một sợi tóc trong ly nước là nhiều. Một hạt bụi bay trong gió là ít nhưng mà nó rớt vô trong con mắt là hơi nhiều, quý vị chịu nổi mấy hột? "Dạ một hột là đủ chết rồi". Và một hạt bụi có thể làm nên chuyện tan nhà nát cửa không? Thí dụ người ta đang chạy moto, người ta đang là trụ cột kinh tế của nhà, hạt bụi vô mắt lo dụi, quất cái 'rầm', mà họ là trụ cột tài chánh. Có nhiều người bên Mỹ một mình họ làm họ nuôi ba gia đình, một gia đình bên đây, hai gia đình trong nước. Có nhiều

cái chuyện lạ lắm, các Pháp là tương duyên, một người bị xe đụng ở Sài Gòn mà hai người ở Cali chết là vì cái ông ở Việt Nam ông mượn tiền chưa có trả cho hai người bên đây. Cho nên ông bị đụng ở Hàng Xanh mà bên đây ở bên Mosa hai ông lăn ra chết, bởi vì mượn tiền mặt không có giấy tờ. Cho nên coi chừng cái vụ mượn tiền cash nhiều khi có những cái chết tele-die.

Có nghĩa là mọi sự đều do duyên hết. Mọi thứ do vô số điều kiện tạo ra mới có và bản thân nó lại là điều kiện tạo ra vô vàn cái khác. Và để thấy được điều này một cách như chân như thật thì chỉ có tu tập Tứ Niệm Xứ. Và tôi đã nói một triệu lần trong các Pháp hội. Có hai cách để chúng ta tìm đến chân lý. Một, là ta thấy vấn đề như nó là. Hai, là ta thấy vấn đề như mình muốn. Cái người không tu tập Tứ Niệm Xứ đánh giá cuộc đời này theo cái cách mình muốn không à. Tôi thấy cái đó tôi thích quá tôi nghĩ về nó theo cái cách tôi muốn. Chỉ có thằng cha tu chánh niệm là chả nhìn vấn đề như nó là thôi. Chuyện đó rất là quan trọng. Chỉ có tu chánh niệm mới là loại người thứ hai, quan sát vấn đề như nó là, còn tất cả những người còn lại nhìn vấn đề như mình muốn. Tôi thích cái đó quá là tôi tìm đủ cách tôi bao biện, nguy biện để nó trở thành hợp lý. Có đúng vậy không? Một là mình nhìn vấn đề như nó là, hai là mình nhìn vấn đề như mình muốn. Chỉ có người tu tập Tứ Niệm Xứ mới nhìn vấn đề như nó là. Và ngày hôm qua tôi nói bà có Tứ Niệm Xứ là một pháp môn gồm hai yếu tố rất là quan trọng. Một là chánh niệm, hai là tỉnh giác. Chánh niệm là gì? Chánh niệm là sự tỉnh thức, sự biết rõ. Đó là định nghĩa rất là sách vở. Còn nói theo ở ngoài là làm cái gì biết rõ mình làm cái đó thì đó là chánh niệm. Còn tỉnh giác là gì? Tỉnh giác nó gồm có bốn. Cái này quan trọng lắm. Hồi này tôi mới vừa nói, có hai cách tìm đến chân lý. Cách một là thấy mọi sự như nó là, hai là thấy như mình muốn. Bây giờ tôi định nghĩa về bốn cái tỉnh giác. Một, trước khi làm cái gì mình phải biết rõ cái này có lợi ích gì cho chuyện tu học hay không, cho con đường giải thoát hay không. Thứ hai, cách hành động, cách thực hiện này có thuận lợi, thuận tiện hay không. Tu là tốt, đúng, nhưng trời mưa mình đi kinh hành ngoài trời có 'comfortable'

không? Không, vô lý. Thứ nhất là nó có 'helpful' hay không, thứ hai là nó có 'comfortable' hay không. Thứ ba, cái chuyện mình sắp làm nó có đưa mình ra khỏi cảnh giới chánh niệm hay không. Thí dụ như mình đang tu tập chánh niệm ngon lành tự nhiên có người rủ mình đi chùa, sáng nay đi lễ, đi dâng y, đi cúng dường, thì mình phải xét lại khi mình đi như vậy mình trở về chánh niệm nó không còn như cũ nữa. Cái đó có. Trong khi cái đầu mình nó ngu, mình cứ nghĩ cúng dường là tốt, nghe Pháp là tốt. Sai. Không phải lúc nào ăn xà lách cũng tốt. Chẳng hạn như sau năm giờ chiều uống nước cam không tốt, quý vị biết không? Ăn trứng là cần thiết nhưng một tuần mà quá hai trứng là phải xét lại, có biết cái đó không? Người Thụy Sĩ họ cũng ăn chay nhưng mà ăn chay là vì 'healthy'. Họ ăn chay vì hai lý do rất là đẹp, một là vì lòng từ, họ thương động vật, hai là vì healthy. Chứ họ không ăn chay vì một tín ngưỡng mơ hồ, ăn như vậy để Phật thương, Tổ thương, ăn để được báo ứng là không. Tôi không có phũ nhận niềm tin tu hành của người Phật tử. Tôi không có phũ nhận. Tôi đang nói về người Thụy Sĩ, họ ăn chay là vì họ nhắm đến cái 'healthy' trong khi người Việt Nam mình ăn chay nó lạ lắm, mình ăn chay chỉ vì mục đích tôn giáo thôi, không hiểu tại sao phải ăn chay. Các vị quên một chuyện, giữ giới là thói quen tâm lý. Mà thói quen tâm lý rất là khó có. Giữ giới được là mình phải hình thành thói quen tâm lý nhưng mà ăn chay là thói quen sinh lý. Ăn chay riết nó quen, ăn mặn nó tanh. Đó là thói quen sinh lý. Còn giữ giới là hơi khó vì muốn giữ giới được là mình phải hình thành thói quen tâm lý. Hồi này tôi có nói, ở trên đời có ba hạng người mà 'being nice, being good'. Một, họ 'being nice, being good' là muốn cầu danh, cầu lợi, muốn được người khác khen, sợ bị người khác chê. Hạng thứ hai, họ 'being nice, being good' là bởi vì họ muốn cầu cái quả lành nhân thiên. Hạng thứ ba, họ 'being nice, being good' là bởi vì họ không thể nào sống tệ được, họ hết chọn lựa rồi. Giống như hồi này tôi nói người ăn nói lịch sự nó cũng có nhiều loại lắm. Loại thứ nhất, ăn nói lịch sự là đả bôi. Loại thứ hai, ăn nói lịch sự là vì họ có học, họ có khả năng gồng mình. Nhưng có loại thứ ba, họ ăn nói lịch sự là vì bản chất của họ không thể ăn nói thô lỗ. Tôi sợ nhất là lịch sự bằng trí

nhớ, bữa nào trí nhớ đi vắng là nó lưu manh trở lại. Đa phần người phàm mình 'being nice, being good' là bằng trí nhớ không à, bữa nào nó không quên là nó lưu manh liền vậy đó.

Cho nên cái thứ ba là liệu cái ta sắp làm nó có đưa ta ra khỏi cảnh giới chánh niệm không. Và cái thứ mới ghê. Tất cả công phu tu tập, chánh niệm, trí tuệ của ta hoàn toàn chỉ là có sự có mặt của chánh niệm và trí tuệ. Ở đây không có thằng nào tu hết. Luôn luôn phải nhớ rằng, ở đây chánh niệm và trí tuệ đang làm việc. Làm việc với cái gì? Làm việc với sáu trần, hết. Đang đau biết rằng 'con đau đang có mặt' chứ không phải là 'tôi đang đau'. Đang bực mình thì biết rõ rằng 'tâm sân đang có mặt' chứ không có nên ghi nhận là 'tôi đang bực mình', là sai. Mặc dù nhiều cuốn sách ghi như vậy. Họ ghi thì kệ họ nhưng trong nguyên tắc của Tứ Niệm Xứ kị 'cái tôi', kị khái niệm 'tôi', 'tôi là', 'của tôi'. 'Đây là tôi', 'Đây là của tôi', 'Tôi là cái này', 'Cái kia là tôi' là không được. Cái thứ tư gọi là (Pali) nghĩa là tỉnh thức vô ngã. Cái đó rất là khó, rất là khó làm được cái thứ tư này, phải là người có căn lành ba la mật mới làm được cái đó. Chứ còn mình làm được cái gì hay hay là mình thấy mình hay, mình làm được cái gì đẹp là mình thấy mình hay. Cái đó là sai. Muốn thoát khổ chuyện đầu tiên là gì? Anh phải thấy mọi thứ là khổ kể cả ý niệm 'tôi là'. Tất cả mọi cái khổ đều đi ra từ cái ý niệm 'tôi là'. Khi mình thấy 'mình là cái gì đó' và 'cái gì đó là của mình' thì bắt đầu mình quan trọng. Một cọng rơm, một tờ giấy nó rơi từ trên lầu xuống nó không bị 'damage'. Nhưng mà một cái tô, một cái chén hoặc là một con người rơi từ trên lầu xuống là mình sẽ bị 'damage', sẽ bị 'collapse'. Tại sao vậy? "Tại nó nặng nề, dễ vỡ". Vậy khi mình coi mình là một cọng rơm, một tờ giấy mình sẽ không bị tổn thương, không bị 'hurt'. 'Cái tôi' nó càng nhỏ thì khả năng bị tấn công nó ít đi. Tôi đưa một sợi chỉ lên thì khả năng bị ném đá rất là thấp. Còn tôi đưa nguyên cái mặt tôi ra thì khả năng trúng đá rất là cao đúng không? Hiểu không? Biết vậy mà đưa nào cũng thích cái tôi nó bự chần dần hết. Tôi là bác sĩ, tôi là pháp sư, tôi đi đâu ai cũng phải biết tôi mà họ quên rằng càng nhỏ bị ném đá khó trúng lắm. Có một ông quan đó đến thăm một vị thiền sư.

Ông viết một danh thiếp thế này "Trần Công Triển, Án Sát, Ngự Xử kiêm Tổng Trấn Tô Châu". Ông đưa cho thị giả trình cho thiền sư. Thiền sư nói là "Ra nói với cái ông này cái am thầy chật lắm không chứa nhiều người được". Thì ông thị giả ra đưa cho ông quan "Sư phụ nói cái am chật lắm không có chứa nhiều người". Ông nói "Không. Có một mình tui à!" - "Để tôi chạy vô tôi hỏi" - "Sư phụ..." - "Không, đã nói rồi ở đây chật lắm không có chứa nhiều người, sao mà lì quá vậy". Thì ông quan ông nghe ông hiểu, ông kêu "đưa danh thiếp đây", ông gạch cái rọc, ghi "Thiện nam Lê Văn Tèo". Ông đem vô đưa thiền sư "Ồ, vậy thì được". Có nghĩa là nào là Tổng trấn, ngự xử, án sát, nhiều quá đi, cái am có bao nhiêu mà nó đem cùng một lúc ba bốn thằng vô, nó nhiều quá. Hay ở chỗ đó. "Khi con đến với Đạo con phải buông con người cũ của con, con phải trụi lủi, trổng tron, trần trụi thì thầy mới có cái thầy cho con được". Muốn cho con cái áo mà con mặc mười tám lớp thì con mặc chỗ nào? Tại sao có 'fitting room'? Tại vì vô trong đó anh phải trụi lủi anh mới thay được đúng không? Chứ nếu không có 'fitting room' anh có dám trụi lủi ở ngoài không? Khi không dám thì anh thử đồ không chính xác đúng không? Muốn chính xác là phải trụi lủi mà muốn trụi lủi thì phải có 'fitting room'. Thiền viện là 'fitting room'.

Thiền viện là 'fitting room', là cái chỗ mà anh thử một lần trần trụi, mặc áo da trời. Nhưng mà nói vậy thôi, tắm nhớ đóng cửa.

Chỉ có pháp môn Tứ Niệm Xứ mình mới có dịp sống trần trụi. Chỉ có pháp môn Tứ Niệm Xứ là cái cơ hội để mình nhìn lại mình để mình thấy cái gì nó làm cho mình vui, cái gì nó làm cho mình buồn. Chỉ có pháp môn Tứ Niệm Xứ là cơ hội tốt nhất để bà con ôn lại mấy bài học mà tôi nói. Hạnh phúc nó đến từ cái chuyện trôn được cái mình ghét và có được cái mình thích. Cái này học như kết, như vệt, như nhồng, như sáo, như cựa cả đời không hiểu, chỉ có người tu Tứ Niệm Xứ họ mới hiểu hạnh phúc nó là cái gì. Nó ngứa gãi nó đã lắm biết không? Bây giờ các vị thấy các vị có mọi thứ là hạnh phúc nhưng khi vô thiền viện sẽ có một ngày các vị thêm một đĩa bánh ướn các vị biết không? Hai tuần nay ngồi thiền thấy đĩa

bánh ướt nằm trước mặt, bánh ướt Thanh Trì, chả cá Lã Vọng. Nó ngộ lắm, nó đang ở Houston, đang ở Bellaire nó có bao giờ thềm cái đó đâu, mà nó vô thiên viện nó lòi ra, nó lấp lánh lung linh Thanh Trì, Lã Vọng hiện ra. Có nhiều người tội nghiệp lắm, mới hành trì có ba bữa thấy chữ ... nó hiện lên. Khi mà cái tâm nó lao xao nó không có thấy. Khi mà nó vọng động mình không có ngờ nó hèn như vậy. Mà nó ăn không à. Tới lúc mà cái tâm nó lắng nó mới lòi con người thiệt mình ra. Tôi nói rất là nhiều lần trong cái đói, cái nghèo mình mới lòi con người thật mình ra. Trong cái quyền lực mình mới lòi cái con người mình ra. Tây nó có một câu rất là hay "Muốn biết bản chất thật của một con người hãy cho nó khổ tới nơi và sướng tới bến", hoặc còn có một câu nữa "Muốn biết rõ một con người hãy trao vào tay hắn một quyền lực". Lúc đó không còn giấu nữa, nó mới xì ra. Bao nhiêu nhà chức trách đem ích nước lợi dân, dân tộc, quê hương tùm lum hết, đến hồi có quyền rồi thì tào lao lắm. Chuyện đầu tiên là nó lo cho gia đình nó trước cái đã, chuyện đầu tiên là kiếm xe chống đạn, có chuyên cơ, du thuyền. Biết bao nhiêu đại gia xum xuê ảnh, hiến tặng ảnh bao nhiêu tiện nghi thì ảnh ngu gì ảnh từ chối. Rồi khi mà anh chấp nhận cái quyền lợi của người ta thì phải nghe lời của người ta. Rồi từ đó bao nhiêu lý tưởng ghê gớm thuở nào banh chành hết. Cho nên nếu má nói làm chính trị, chống Cộng đi theo Quốc gia, tất cả đều mệt mỏi bởi vì khi mình bỏ đời mình ra, tánh mạng, bao nhiêu thời gian, công sức, tài sản chống cho đã, lật được thằng Tèo đưa thằng Tí lên, thằng Tí nó có còn như mình muốn không? "Quen em, em mười tám tuổi. Cưới được em rồi em bảy mươi hai". Tức là khi mình phò nó, nó là một chính khách trình nguyên, tinh tuyền. Tới hồi nó được lên ngôi rồi nó ra một cái thằng trời ơi đất hỡi. Cho nên theo Đạo Phật thì thế giới chỉ là từng phút giây hiện tại, sống đẹp với nó đi, sống đẹp với nó thì thế giới sẽ đẹp. Từng người đẹp, thì xã hội đẹp, gia đình đẹp và thế giới đẹp. Đó là nói về từng cá thể. Còn nói về thời gian của cuộc sống, vui trong từng phút được thì cả đời vui. Cái câu nghe rất là kì phải hông? Có hiểu câu đó không? Vui được trong từng phút thì cả đời vui. Từng người tốt thì cả thế giới sẽ tốt. Mỗi người đốn một cái cây thế giới thành đồi

trọc. Mỗi người tiện tay nhổ một sợi tóc cuối cùng không còn sợi nào hết. Có ông ở Việt Nam ông ra mấy tiệm tóc thanh nữ cho mấy cô nhổ tóc sâu, nhổ riết rồi ông ghì cái cô đó lắm, ông mới than "Trời ơi, anh lo quá mai một anh không còn tóc nữa làm sao anh từ Cali về cho em nhổ?" - "Không, anh cứ đội đầu tóc giả em nhổ cũng được!". Khủng khiếp như vậy "Anh cứ đội tóc giả nhổ tiếp, cứ có tiền là em nhổ à". Cái lớp này lạ nói giáo lý thì nó buồn ngủ mà nói tâm bậy thì nó khoái, cái mắt nó sáng ngời luôn. Cái bản tính tôi dễ thương, tôi giảng tôi đùa vậy thôi nhưng những cái tôi giảng phải nhớ, đó là con đường huyết lệ của Đạo Phật. Đạo Phật không phải là cái chỗ để mình tu tà tà. "Không có nếm trải tận cùng nỗi đau sanh tử thì đừng hòng mà nghĩ đến chuyện thoát ly nó một cách triệt để". Đó là câu nói bằng vàng. "Không thấy được tận cùng nỗi đau của sinh tử thì đừng hòng nghĩ đến chuyện giải thoát triệt để". Có nếm trải được cái kinh hoàng của hôn nhân thì thấy cái nhẫn cưới nó dễ sợ lắm, thấy cái sa rê là khóc. Còn cái thứ mà bị bò đá một hai lần thì nó còn mong có một lần mặc áo cưới lên xe hoa. Còn cái đứa nào mà thấy sa rê nó xanh mặt là biết đứa đó đã giác ngộ rồi. Chưa nếm trải tận cùng nỗi đau sanh tử đừng hòng được giải thoát triệt để. Muốn giải thoát triệt để thì mình phải nếm trải nỗi đau tận cùng. Đó là lý do vì đâu có hai trường phái hướng dẫn ngời thiên mà hôm qua tôi nói. Trường phái một chủ trương đau tới đâu cũng ráng chịu. Họ không phải vô lý đâu. Tại sao mình phải tiếp tục chịu đựng nỗi đau khi ngời thiên? Là bởi vì cái nỗi đau này nếu mà mình cứ chiều, nó kêu đòi đi là mình đòi thì coi như là nô lệ cho nó rồi. Mới ngời có ba phút, đòi, bốn phút, đòi, cả buổi mình như đồng hồ quả lắc vậy. Cái đó chỉ nghe quý vị đã thấy nó bậy rồi đúng không? Mình sẽ trở thành nô lệ cho cảm giác. Thứ hai, cái đau này mà chịu không nổi, mai này trên giường chết, ung thứ di căn là chịu không nổi. Tôi từng nghe nói có những người bị ung thư ruột họ chỉ bò và họ rống thôi biết không? Đau ở đâu thì có thể gồng chứ còn đau ruột gồng không có được. Tôi còn biết một chuyện bên Tây có cái bà đó bả bị ung thư mà ung thư gì tôi quên rồi, mà coi như phải chích moocphin cầm canh, cầm canh vậy đó thì bả mới chịu nổi, mà chích vô trong người nó kì lắm. Rồi cái

lần chích cuối cùng, buổi sáng trước khi bả mất là chích lần cuối. Mấy lần kia chích cứ gạt bả không à "Chích cái này cho khỏe má", bả biết bả không nói, mình tưởng bả không biết. Đến lần chích lần cuối cùng bả nói "Chích để đi phải không!". Cho nên hành giả khi mà đau quá cứ nhớ rằng cái này không chịu nổi thì mai một "cái kia" làm sao chịu nổi. Thứ ba, là cái hồi nãy tôi vừa nói. Không có chạm vào tận cùng nỗi đau của tấm thân này thì làm sao mà có thể nuôi cái nguyện giải thoát triệt để được.

Có ba lý do, nhắc lại: Một, là ta không thể làm nô lệ cho từng cơn đau, từng cảm xúc. Cái thằng thoải mái nó kêu "Kiếm em nè!", cái thằng đau khổ thì "Đuổi tôi đi!", cứ như vậy mà mình làm nô lệ cho hai đũa đó đúng không? Cuộc bắt 10-15-20... Thứ hai, là cái đau này không chịu nổi thì làm sao chịu nổi cái đau "kia". Thứ ba, phải đau tận cùng mới giải thoát triệt để. Dĩ nhiên ở đây có nhiều người họ không chấp nhận. Những người đang nghe tôi giảng trực tiếp họ chịu không nổi "ủa sao kì?" nhưng mà đó là một trường phái, tôi thấy họ cũng có lý. Còn cái trường phái hai là nói ngược lại. Đau là phải đổi. Vì sao? Vì đau đớn là cảm xúc mà thoải mái cũng là cảm xúc. Quan sát cảm xúc nào cũng là quan sát như nhau. Nhìn cái hoa héo đố Đạo được thì nhìn cái hoa tươi cũng đố Đạo được. Tại sao cứ gì phải nhìn hoa héo? nhất là hoa huệ. Ở đây có biết bông huệ không, sơ ý nó đổ ra là dọn nhà biết không? Họ nói là nhìn cái bông nào cũng là nhìn sao mắc gì nhìn cái hoa héo làm chi?. Tại sao phải nhìn nỗi đau, tại sao không nhìn sự thoải mái? Họ có lý chứ. Thứ hai, họ nói rằng tu là phải thoải mái, dễ chịu, vui vẻ để mỗi lần nghe nói tu người ta mới hào hứng, hứng hực. Chứ còn đảng này mỗi lần nghe nói thiền là nó xanh mặt, nó chạy mất dép, vậy có nên hay không? Cái thứ ba là, tu bằng thoải mái nhiều lắm là tâm tham, tu mà khó chịu là tâm sân, vậy là 'the same'. Cái nào cũng phiền não hết, tại sao phải tu bằng tâm sân? Cũng có lý. Ở đây quý vị hỏi tôi chọn cái nào? Tôi không có nói dùm, vì chuyện quý vị bị ảnh hưởng do nghe tôi mấy ngày nay, quý vị có thể chạy theo tôi, đó là cái sai. Tôi 50-50. Tôi không chủ trương phải chạy theo, phải chiều theo cơn đau một cách yếu đuối. Nhưng

mà tôi cũng không chủ trương cắn rặn một cách cuồng tín. Cuồn tín thì không mà dễ dãi với nó thì tiêu. Cảm xúc của mình giống như một đứa bé. Mình không thể làm mẹ ghẻ mình bạt đái nó được nhưng mình cũng không thể là một bà mẹ mà chiều con quá mức. Con nít mình nuông nó quá thì nó hư. Mình hát hũ, bạt đái nó quá thì nó sẽ bị abuse, cuộc đời nó sau này nó sẽ bị tổn thương rất là lớn về mặt tình cảm. Cả hai không có cái nào nên hết. Mà liệu cách để mà đối phó với nó. Cứ từ từ vậy đó. Mà ở đây cũng nói luôn cho các vị nhớ, ở đây không ai còn trẻ hết, chúng ta không có nhiều thời gian nữa, phải tập ngay bây giờ. Và nên nhớ rằng pháp môn Tứ Niệm Xứ không phải là một cái nghi thức tôn giáo, mà nó là một cái phép sống lành mạnh, vui vẻ. Chứ còn có những ông chồng, những bà vợ mà nghe người phôi ngẫu đi nghe Đạo về, thấy họ xếp bằng, rồi lim dim không màng tới mình, rồi mình sợ bị ghẻ lạnh. Không phải. Họ có an lạc thì mình mới an lạc. Chứ còn họ không an lạc thì đừng hòng có một cuộc hôn nhân đẹp. Khó lắm. Đó là nói chuyện thế gian. Còn một chuyện nữa là phải chuẩn bị có một ngày nọ, một trong hai đứa sẽ có một đứa "đi" trước, đứa còn lại sống làm sao đây? Cũng khó. "Ta rất sợ một mai thành chánh giác. Đường trần gian ai dìu bước em đi".

Cho nên phải chuẩn bị rất là nhiều, ngay bây giờ. Khi chuyện nó chưa có, mình chuẩn bị lâu ngày nó thành nếp. Tôi nói hoài, không cần sống lâu, chỉ cần được chết sạch, chết yên và chết tỉnh. Chết sạch là không hôi hám, dơ bẩn. Chết yên là không dấy dựa, quần quai. Còn chết tỉnh là không hôn mê, nói sáng, xì ra quá khứ, những chuyện mình dẫu ngày xưa giờ xì ra hết, không nên. Cái đó phải nguyện thôi. Thế nào trong room này những người nghe tôi giảng họ cũng cãi "Cái đó là nghiệp". Sai. Một phần là nghiệp tiền kiếp, mà một phần là nghiệp hiện tại. Chứ ăn rồi cứ nói nghiệp tiền kiếp thì bây giờ tôi khởi tu nha, quý vị khởi tu được không? Đẹp, giờ đi đánh bài, tại mình đang chờ quá khứ nó trả mà. Nếu kiếp trước mình không tu mình cứ chờ cái cũ nó trả, thì bây giờ mình hưởng được cái gì? Kiếp vừa rồi là kiếp trước của kiếp này còn kiếp này là kiếp trước của kiếp sau. Nên mình không thể nói là không cần

tu, chỉ chờ kiếp trước mình đã làm những gì thì kiếp này ngồi hưởng thôi. Cho nên mình phải tin là nghiệp báo nó có hai cái tác dụng. Một là tác dụng qua một kiếp sống khác. Hai là tác dụng ngay bây giờ. Nó có một cái tác động rất là lớn trong đời sống của chúng ta, có tin chuyện đó không?

Người đánh bài, người ăn nhậu hoài đời sống tâm linh nó không giống người hiền lương, sống tỉnh thức. Tôi không biết siêu đọa có thiệt hay không, mà tôi biết sống bây bạ thì ngay hiện tại tôi thấy hình như nó hơi khác. Cái người mà ăn rồi cứ toan tính, ty hiêm, rình rập, hại người hình như tôi thấy nó khác với người sống thoải mái, yêu thương, vị tha. Cho nên cái chuyện đầu tiên mình phải tin một cái lời nguyện lặp đi lặp lại nhiều lần nó có sức mạnh. Trong kinh nói rất rõ, cái này nói chậm nha "Muốn phát nguyện một điều gì to tát nên dọn lòng ít nhất bảy ngày". Kinh nói thế không phải em nói. "Muốn phát nguyện một điều gì to tát nên dọn lòng ít nhất bảy ngày". "Ồ kinh nào nói?". Dạ Tiểu Bộ kinh nói, Bản Sự và chú giải Trường Lão Ni và Trường Lão Tăng. Tức là muốn phát thệ một cái đại nguyện, một cái nguyện lớn thì phải dọn lòng ít nhất bảy ngày. Dọn lòng là sao? Ngồi thiền, giữ giới, trai tăng, bố thí suốt bảy ngày như vậy thì cái ngày thứ bảy nguyện. Đứng ra quý vị phải trả tiền để được nghe cái câu này. Kể từ bây giờ nhớ. Và một cái chỗ rất là độc đáo, muốn làm phước cho nó sướng thì chỉ có về Miến Điện thôi. Tăng Ni đủ thứ, chuyên về thực hành cũng có, chuyên về pháp học cũng có mà số lượng không đếm xiết. Các vị muốn trai tăng cho nó mỗi tay thì về bên. Tại sao tôi không giới thiệu Thái Lan vì phải nói là về đời sống tu học Thái Lan không bằng Miến Điện. Mà Thái Lan giàu nữa, mình muốn trai tăng coi cho được mình phải ra gấp mười lần Miến Điện. Tu học không bằng người ta mà tại vì con nhà giàu, mình cúng mỗi một lăm, cúng nhiều coi mới được. Còn Miến Điện quý vị cho họ một chai dầu cù là họ cũng mừng nữa vì họ nghèo lắm, mà họ tu học rất tốt, và số lượng lớn lắm. Quý vị qua bên đó quý vị chỉ cần kiếm dùm tôi một ngàn chai cù là thôi là cho mấy ông mừng lắm. Mấy ông có lạ vậy nè là mấy ông thích đồ địa phương, thích đồ nội hóa. Thứ nhất

họ quen như vậy, thứ hai họ thấy chữ Tây họ không biết nó nói cái gì. Chỉ cần lặn dùm tôi 300 đô la qua bên mua cả núi dầu cù, một núi dầu gió, qua bên phát người ta cảm ơn dữ lắm. Nhất là, đứt ruột, tu nữ, cúng là toàn cúng cho mấy ông Tăng, Ni thông cảm đi. Mà Ni vẫn giữ bát giới trong sạch. Ni vẫn là chiều nhịn đói y như chư Tăng. Ni là coi như cả đời sống trong bóng tối. Tăng là chít ôm bát lấy thức ăn về ăn thôi. Còn ốm đau, bệnh hoạn, mừng mền, chẵn gôi có Phật tử lo hết. Còn Ni phải đi xin gạo sống, đi xin từng trái cà, trái ớt về nấu ăn. Nếu mà mẹ tôi, chị tôi ở bên đó tôi nhìn tôi khóc đó. Là coi như rác. Mà trên thế giới Ni mà thấy ghét nhất là Ni Đài Loan. Nó giàu mà nó chảnh banh xác. Cìn cái Ni Miến Điện họ tu học tốt lắm, họ tốt đến mức mà mấy vị Tôn Túc họ mời Ni giảng cho mấy chục okng tăng nghe. Ni Miến Điện nhiều vị rất giỏi, chẳng hạn như tôi có biết một vị Ni người Miến Điện đang dạy học ở Bangladesh, tiếng Anh như gió, có một bằng MA ở Mỹ, bỏ hết về xứ Miến Điện xuất gia. Rồi sư phụ thấy bên Bangladesh có nhu cầu, mà bên đó làm sao nói tiếng Miến được. Cho nên cho bả qua bả dạy tiếng Anh cho mấy Sư. Abhitham, Vipassana và Pali bả giỏi cực kì. Có MA ở Mỹ, đáng lẽ ở Mỹ lấy chồng, không, nàng bỏ hết nàng về làm cái chiêu đó, mà về bên sống trong cái sự ghẻ lạnh của mọi người bởi vì bên đó cái xứ họ vậy đó, họ coi Tăng là số 1, Ni là số 10.

Kì rồi tôi qua bên, tôi có đăng lên Kalama, tôi tới trai tăng ở chùa.... Thương lắm, 3 tầng lầu, 500 cô, nhỏ nhất là 10 tuổi, áo quần tinh tươm, chỉnh chu, dầu hơi cũ. Mà tới giờ quỳnh cái "beeng" là nhào lên học thẳng tắp, tiếng Anh, tiếng Miến, toán, lý, hóa, địa, sử đảng hoàng. Học xong quỳnh cái "beeng" nhảy qua học giáo lý, học Pali đảng hoàng. Xong rồi quỳnh cái "beeng" nhào xuống ăn, đi thẳng băng, vô ngồi rậm rập như quân đội. Mà nghe thương, quý vị nghe đứt ruột. Đoàn tụi tôi qua trai tăng, hỏi "Bên đây bao nhiêu người?" - "500 cô" - "Trai tăng bao nhiêu thì được" - Họ nói liền không suy nghĩ "Cho xin 300 đi". Lúc tôi vô bà sư cô bả nói bữa nay là ăn thịnh soạn đó, được một cái trứng, với miếng sốt cà, với com Miến Điện, là thịnh soạn. Bình thường chắc nó cho ăn đình với kềm gai

hay sao mình không biết nữa. Nhưng mà một cái trứng với miếng sốt cà, thịnh là thịnh cái gì. Trứng nó luộc rồi nó đem đi chiên (mà nói cũng thèm chớ!) chiên cho cháy cạnh đó, nó làm miếng nước sốt, chắc bình thường nó ăn kềm gai hay sao. Nói thiệt, không có nói giỡn, nó chỉ ăn kềm gai thôi thì mới thấy cái đó là thịnh soạn, nó thịnh là thịnh cái gì. Chắc nó lấy rau để xào mặn. Qua đó mới thấy thương, tặng ni đều tu hành như nhau hết mà ni thì như vậy. Thương là thương chỗ này, tặng mặc đồ mới tinh à, nghèo thì có nghèo thiệt, không có tiền mặt "no cash", đi bát, một bữa ăn của chư tăng dầu chùa nghèo đi nữa nhìn đã lắm. Còn ni thì đồ nấu chín họ ít lắm, thường họ đi xin gạo sống, rau trái củ quả mà tôi liếc thấy héo queo, chợ chiều đó, đi bát buổi chiều chứ buổi sáng mấy ông sư vớt rồi. Mà đi chợ chiều, rồi gạo, bột cắt. Mà có chuyện này tôi thương thiệt là thương. Kì đó tôi đi với bốn vị Miến Điện, đi ra mua đồ để về cúng cho một cái học viện, bút, mực, dầu gió. Đi ra tới chợ... mới gặp một chục "chị hai" của tôi đang ôm cái thố bằng nhôm. Trong đó mình thấy có tiền Miến Điện, 2000 Kyat là 1 đô la, mà tôi thấy trong đó có 1 tờ 500 biết chừng nào được 1 đô. Mà cái ông sư đi chung ổng nói giỡn bằng tiếng Miến Điện ổng nói ổng cần cái đó, có chút tiền, mình hiểu như vậy. Nó hốt nó đưa ổng mà nó đi xin từ trưa đến giờ, mà ổng với cái đám đó không có quen. Chỉ kêu bác Hồ bằng Bác thôi, chứ không có quen biết gì hết. Có nghĩa là nó tu mà cái lòng nó rộng lắm. Ok, tôi xin tôi cực, mà you cần thì tôi cho. Cũng như ông người Mỹ ổng "bị" Phật giáo Tây Tạng đánh gục bằng một đòn chí tử rất là đẹp. Là ổng đi chụp hình ở ..., gặp bà cụ người Tây Tạng ăn xin bên đường, ăn xin người ta cho bột cắt, đồng xu. Đến giờ ăn, Mỹ bên đây ngồi uống cà phê thì bà bên kia đang cầm khúc bánh mì, có con chó nó chạy ngang bả bẻ nửa khúc bả đưa nó. Bà đang đói, đói từ sáng đến giờ. Thì ông phóng viên Mỹ mới hỏi "Bà đói mà, tại sao bà cho nó phân nửa vậy". Bà nói "Nó cũng đói vậy". Bà trả lời giống như nó rất bình thường. Tu đến một cái mức mà vô ngã, vị tha. Chữ nghĩa họ không nhiều, mà nhờ họ nghèo cộng thêm với dốt, chỉ cần chánh tín, họ sống sát sao với Đạo Phật hơn là cái thứ trí thức nửa vời. Thứ trí thức nửa vời, cái thứ thức không ra thức, ngủ không ra ngủ,

nó chập chờn, tôi sợ lắm. Một là trí tuệ cho tới bên người ta gọi là trí thức, còn hai là nó ngu cho em nhờ. Còn cái thứ thức không ra thức, ngủ không ra ngủ, cái thứ lơ mơ, lơ mơ nó dễ thành gà mờ, gà mờ thì tới chết vẫn còn mơ. Người Miến Điện, người Tây Tạng, họ có một nếp sống rất là đẹp. Và muốn thương được họ, giống như pháp môn thiền quán vậy. Muốn thương được họ phải cọ xát với họ. Muốn hiểu được danh sắc phải từng phút cọ xát với danh sắc. Muốn hiểu thế giới anh phải dân thân, anh phải nhập cuộc, anh phải thành một với nó mới hiểu nó. Nói như vậy không có nghĩa để quá độ mình phải vào quán bar, không phải, mà có nghĩa là có nhiều lúc pháp môn Tứ Niệm Xứ nó cho mình cơ hội sâu sát với cái cảnh danh sắc. Lâu lắm rồi nhiều kiếp mình không biết mình đang vui buồn, thiện ác, mình không biết. Và tệ nhất là mình không học giáo lý, mình không biết thiện là cái gì. Cho nên nhiều Phật tử nói rằng "đi vào chùa thì cứ hành thiền, học chi cho mất thời gian". Người lạ tôi nhìn thấy ghét thì tôi im re, còn người nào thấy thân thân tôi hỏi họ một câu thôi "Cô ơi, anh ơi, cứ lo thiền không lo học thì nghe cũng hay đó nhưng lúc phiền não nó tới đó thì làm sao mình biết đó là phiền não". Mà có nhiều cái phiền não với cái thiện nó giống nhau y chang. Thí dụ như cái niềm vui của người học Đạo nó giống với sự kiêu ngạo của thằng không ra gì, nó giống lắm. Như bữa nay, cả sáng hôm nay tôi ngồi hai tiếng đồng hồ, lòng tôi nó yên tĩnh, không có thích, không có ghét gì hết, lòng tôi đang vui lắm. Cái vui đó nó cũng hao hao giống cái vui của người thấy sáng giờ mình ngồi quá giỏi, ngồi hơi lâu vậy đó. Cái đó chỉ có thằng học giáo lý nó mới biết cái nào là ngã mạn, cái nào là pháp hỷ, cái nào là hỷ giác chi, cái nào là tâm tham có ngã mạn đi cùng. Vị Alahán có mệt mỏi và có đi nằm ngủ. Nhưng cái mệt mỏi của vị Alahán hoàn toàn là vấn đề về thể lý physical, chứ không có hôn thụy, hôn thụy là vấn đề của mental problem. Muốn hiểu được hai cái này bắt buộc anh phải là người học giáo lý. Các vị học hóa chất các vị biết có những thứ cái mùi cũng chua chua nhưng nó không giống nhau đúng không? Chưa kể có những thứ không mùi mà độc le lưỡi luôn như Cyanua biết không? Cyanua là một thứ chất độc không màu, không mùi, không vị, mà cái ghê nhất của nó

(Tôi nói mà tôi sợ, chắc mai một tôi đem nước chai tôi uống quá). Nó ghê một chỗ là bỏ vô trong nước, người uống không có biết, mà khi uống rồi nó tạo ra một phản ứng sinh học y như nhồi máu cơ tim vậy. Uống xong thì tim không làm việc nữa, đem đi bác sĩ thì nó nói thẳng này chết do nhồi máu cơ tim. Lúc đó chỉ có một cách thôi là ta phải đi điều tra cái ly đã đựng. Nếu cái ly đó đã vứt rồi thì chết luôn. Và nhất là trải qua một tời gian dài thì dấu vết đó không còn nữa. Thì phiền não nó y chang như Cyanua vậy. Có nhiều khi khoảng cách giữa thiện và ác nó rất là gần nhau. Tôi ví dụ như tôi làm phước tôi hoan hỷ. Nếu tôi học Đạo thì tôi biết đó là ngã mạn, nhưng nếu tôi không biết tôi nghĩ nó là niềm vui trong thiện pháp. Và chính ngài Xá Lợi Phất ngài cũng nói "Có những cái khó chịu nên có và cũng có những cái khó chịu không nên có". "Khó chịu nên có" là khi thấy mình không tinh tấn mình khó chịu, hoặc là khó chịu khi nghĩ đến chuyện mình sẽ chết, mình sẽ bị sa đọa, rồi mình khó chịu khi mình tiếp tục luân hồi nếu mình dễ dãi. Đó là khó chịu nên có, bởi vì nhờ cái khó chịu đó mình tiếp tục mình tu. Còn những cái khó chịu là vì mình không được cái mình thích, khó chịu vì mình bị chê, khó chịu vì bla bla bla... đó là những cái "khó chịu không nên có". Chính ngài Xá Lợi Phất ngài dạy như vậy trong kinh hành trì (Pali). Và phải học giáo lý để biết cái nào là nên có, cái nào là không nên có. Và cái ranh giới giữa thiện với ác đôi khi nó chỉ là một sợi tóc thôi. Cho nên phải học giáo lý, rồi phải sống chánh niệm. Chỉ hai việc đó. Tôi không đòi các vị làm việc thứ ba.

Bây giờ các vị hỏi đi. Ai có thắc mắc gì thì hỏi.

Hỏi: Thưa thầy, nầy thầy có nói niềm vui của người học Đạo bằng cái chi thưa thầy? Con viết không kịp. Cái vui của người học Đạo bằng cái gì đó thì con nghe không rõ nhưng mà cái câu đó rất là hay. Con muốn viết lại"

Đáp: Tôi hy vọng tôi nói đúng vì tôi nói xong tôi quên. Cái niềm vui của người học Đạo nó đến từ nhiều nguồn. Người mà không học Đạo, họ vui vì họ có cái này cái kia. Còn niềm vui của người

học Đạo là do bỏ được cái này cái kia. Không biết cái tôi nói có phải cái này không. Vui của người học Đạo nó đến không phải do sự nắm giữ cái gì mà là buông bỏ được cái gì. Tôi rất là thường nói câu đó. Bởi vì niềm vui bằng cái cầm nắm một cái gì đó mình thích nó không lâu bền bằng niềm vui của người họ buông. Bởi vì cầm nắm mình cầm được bao lâu, còn niềm vui của người rảnh tay thì nó lâu hơn. Tôi biết có nhiều quen với tôi họ đi chơi là họ không có muốn mang xách tùm lum, họ thà tốn tiền họ đi mua thức ăn dọc đường chứ không muốn xách đồ ăn theo là vì một là nó nặng, thứ hai nữa là nó bị hư, dọc đường nó dập, nó bể, nó chảy nước mà mang xách thì nặng. Thêm cái cuối cùng nữa, gặp món ngon, món lạ không dám ăn bởi vì ăn thì cái này tính làm sao. Vác theo rồi cũng đi mua đồ ở ngoài. Mà cái cuối cùng, nặng. 1 kí lô ở 5 cây số đầu nó khác với cây số sau. Và nhất là trong đó không có cái gì hư bể, mình cần mình lấy nó gói đầu, còn đằng này mình để trong đó chái chuối, với cái trứng chiên, mà hai cái thứ đó nó bị dẹp nó trộn lại coi nó kì dữ lắm."

Hỏi: Hồi nãy Sư có nói cái người làm điều thiện có tâm vui, tâm hỷ. Sư nói đó là do cái ngã.

Đáp: Hiểu lắm rồi. Tôi nói không học giáo lý thì mình không phân biệt được cái vui của cái tâm tham ngã mạn và cái vui của người hành Đạo. Nghe kịp không? Không phân biệt được, tôi mới vừa làm công đức xong tôi vui, nếu tôi học giáo lý tôi biết rằng cái vui đó là cái vui của người mới làm được việc lành hoặc là tôi biết rõ cái vui đó là vui của người kiêu ngạo là "trong đây không ai làm phước bằng tôi hết". Hiểu không? Hai cái đó nó hơi giống nhau, nó phảng phất, phảng phất. Mà tôi có học tôi mới biết nó giống nhau, còn nếu tôi không học tôi cứ thấy "hoan hỷ quá! hoan hỷ quá!". Tôi biết có nhiều người Phật tử họ làm xong, họ lên facebook họ khoe khắp nơi hết, họ nói "Hoan hỷ quá, bữa nay được cúng dường mấy cái vị Miến Điện, Tích Lan. Đâu phải ai muốn cũng được!". Quát cái câu sau là thấy thúí hoắc rồi. "Bữa nay hoan hỷ quá" là thấy cũng được, mà quát cái câu sau "Đâu phải ai muốn cũng được" là thấy rồi, cái bà này là xong rồi. Mà kì lắm.

Hỏi: Thưa Sư, con học ở đây thấy có nhiều điều hay. Con muốn chia sẻ với ông xã con và em con. Con có nên chia sẻ không và chia sẻ cách nào? Con chia sẻ với ông xã con, ông không muốn nghe thì con im. Con chia sẻ với em con, một người em ở Canada và một người em ở bên Pháp, họ có học Phật giáo nhưng không có học với thầy.

Đáp: Thưa cô, đó là một chuyện nghe thì nó đơn giản nhưng nó khó lắm cô. Tại vì cô trực tiếp tiếp xúc với tôi thì cô chấp nhận cách nói chuyện của tôi và cô nghe live, nghe tiếng nói và thấy mặt nó khác. Còn đằng này cô chỉ nhắc lại cái cô nghe thì nó khác nhiều lắm. Tôi thí dụ nó hơi đòi một chút, cô thích Tuấn Ngọc mà cô muốn rủ người khác nghe, cô giả cái giọng rên rên rên... thì tôi thề với cô tôi không có nghe Tuấn Ngọc đâu, bởi cô nhái không giống. Cô thấy khó không, may là cái giọng thôi không có ngôn từ. Khó lắm. Hoặc quý vị tả cho tôi món bánh cuốn đó nó ngon, muốn thuyết phục tôi không phải dễ, tại vì tôi chưa từng ăn bánh cuốn. Quý vị tả một hồi làm tôi thêm ác cảm nữa. Đó là một. Chuyện thứ hai, đó là vấn đề tâm linh, vấn đề trừu tượng, vấn đề tinh thần, cái khẩu vị mỗi người mỗi khác thưa cô. Cô hợp với cái đó nhưng mà chưa chắc người ta thích. Cái đó chỉ có hy vọng mong manh thôi là có một dịp nào đó, cái này tôi nói vô tư thôi, một dịp nào đó mà cô sắp xếp có một cuộc gặp mặt thì maybe. Nói vậy chứ tôi cũng nghĩ chỉ có 40% thôi. Chứ thông qua một trung gian thì khó, nhất là trung gian đó họ thường gặp mấy chục năm nay nữa. Cô hỏi tôi có nên hay không thì tôi đã trả lời, câu còn lại thì khỏi nói rồi "nên nói bằng cách nào?" thì không cần giải thích nữa. Nói nửa câu đầu là thấy mệt rồi. Bởi vì qua một trung gian họ đã gặp mặt nhiều năm rồi thì "bụt nhà không thiêng". Phải trực tiếp live. Thậm chí cô biết người ta nghe tôi mà nghe qua video thu lại nó cũng khác với nghe tôi nói ở ngoài nữa. Và tôi cũng có một chút kinh nghiệm, tôi kể thiệt tình, vô tư, không có ý gì hết, vì nó kẹt nên tôi phải nói thiệt. Tôi từng gặp một số nhân vật văn hóa ngoài đời. Thí dụ tôi từng gặp ông Huy Cận. Hồi đó tôi đi học ở Sài Gòn, trong cái ngày kỷ niệm 50 năm Thơ Mới, ông Huy Cận có vào cái chỗ đó, tôi gặp

ông người thiết ở ngoài. Rồi tôi có gặp nhà văn Sơn Nam, ông Bùi Giáng. Khi tôi gặp họ ngoài đời, cái tôi cảm nhận về họ nó hoàn toàn không giống với cái tôi đọc ở họ. Hồi đó tôi ở cái rạp Đông Nhì thì ông Bùi Giáng ở hẻm Hương Gia, đường Lê Quang Định, Gò Vấp. Sáng trước 10 giờ mấy quán nhậu chưa mở thì ông tỉnh, rồi từ lúc quán nhậu mở cửa thì từ đó ông bắt đầu say xỉn, khùng điên cho tới khuya. Chứ còn ai gặp Bùi Giáng trước khi mấy quán nhậu đó mở thì ông tỉnh lắm. Ông với tôi như hàng xóm vậy, nhiều khi tôi đi học từ bên chỗ tôi qua bên chùa Già Lam, học với ôn Thái Siêu, tôi là người thường dắt ông qua lộ, lúc ông tỉnh ông rất là sợ xe. Nhưng mà lúc ông say lên rồi ông đội cái nó phụ nữ, quần khăn, ông cầm gốc cây làm cảnh sát giao thông không có sợ xe. Nhưng lúc ông tỉnh ông rất là sợ. Tôi dắt ông qua, tôi còn nhớ có lần ông nói "Kì quá. Chắc lớn tuổi rồi sáng hay đổ mồ hôi". chuyện thứ hai, tôi nhớ kỷ niệm lúc tôi đang dịch quyển Thiền Học Nam Truyền, tôi có lại nhà hỏi ông, tôi hỏi "cái chỗ này nghĩa là sao?". Ông mới dịch cho tôi một đoạn. Chuyện thứ ba, có lúc đó sáng tôi đi từ bên rạp Đông Nhì qua chùa Dược Sư thỉnh sách thì gặp ông. Trước đó một đêm tôi có đọc sách Phạm Công Thiện thì tôi có hỏi ông "Bác nghĩ sao về ông Phạm Công Thiện?". Ông trả lời thế này "Ôi cái thằng cha đó trên trời". Tới bây giờ tôi không có dịp hỏi "trên trời" là sao? "trên trời" là viễn vông hay "Trên trời" là cao siêu. Đó là những cái kỷ niệm tôi nhớ về ông. Với tôi có vô nhà ông được hai lần, tôi có quen với anh Hà cháu rể của ông. Nhà ông phía trước có cái cổng rào, có nguyên cái vách bằng tôn, có cây mận, ở dưới có giăng cái võng, ông hay ngồi đó khi ông không xỉn. Khi mà mình tiếp xúc với ông ở ngoài đời nó khác ở trong sách vở nhiều lắm. Cho nên những cái gì cô nghe được ở tôi mà cô muốn đi truyền tải, truyền đạt cho người khác sẽ gặp nhiều khó khăn. Nhất là cái cách nói của tôi nhiều khi nó không được nghiêm túc. Mà nhiều người họ đòi hỏi một ông Sư phải đạo mạo, ghê gớm mà tôi quý vị thấy đó... nó bày hầy, nó bê bối, bè bộn lắm.

Hỏi: Làm sao mình thực hành chết trong chánh niệm?...

Đáp: Tôi hỏi cô nè, thời gian học võ 10 năm của tôi với cô ra hai người mình giỏi giống nhau không? Một thầy, một võ đường, cùng một thời điểm bắt đầu, vậy 10 năm sau tôi với cô có giống nhau không? "Dạ không". why? "Trình độ hấp thu của mỗi người khác nhau". Đó chính là câu trả lời của tôi đó. Cô hỏi tôi "Su ơi làm sao mình chết trong chánh niệm?". Thì cô tu kiểu gì? Cô tu cái kiểu tà tà thì hỏi cô chết cô run bắn lên. Rồi chưa kể tiền nghiệp của cô lúc trước cô từng tu nhiều hay tu ít. Kiếp trước cô có từng tu tập, cô có từng coi nhẹ cái mạng của mình chưa? Cô có từng coi chánh pháp là quan trọng chưa? Hay là cô thấy "cái tôi" của cô là quan trọng? Cô đừng có nói với tôi là kiếp này cô có tu thì mấy cái đó của cô nó ngon lành. Cho nên hỏi tôi Su ơi làm sao để con tu được cái này cái kia, thứ nhất là tôi không biết được cái tiền nghiệp của cô hỏi trước, cô tu dày hay mỏng. Thứ hai, là ngay bây giờ cô tu kiểu gì? Tôi nói hoài, "What" chưa đủ, "What" tức là tu pháp môn nào. Mà hai là "How", "How deep", "How long", "How far". Chỉ nói gọn thôi, tôi nói kinh nghiệm của tôi. Người ta tu người ta mong có cái chùa, có được đệ tử, có được đạo quả, đắc chứng tùm lum. Nhưng tôi thì tôi treo cho đời tôi ba cái mục đích. Mục đích một, nghe cái gì thì cũng biết đường chạy vào kinh điển kiểm tra xem nó ở đâu, chứ tôi không có nói rằng trở thành người tinh thông kinh điển, mà tôi chỉ mơ rằng tôi muốn biết cái gì tôi cũng có thể tìm cái đó ở đâu trong kinh điển. Tạm nói bây giờ tôi đã được, ít nhiều tôi đã làm được cái đó. Thứ hai, làm sao mình bớt bị tác động bởi thị phi, khen chê, bị chúng chửi cũng tỉnh bơ mà được chúng khen cũng thanh thản. Cái thứ ba, bớt sợ chết lại. Đó là hai cái chắc làm đến cuối đời. Một là phải có chút chút kiến thức về kinh điển, hai là trước thị phi tỉnh bơ, tỉnh thiệt chứ không phải là tỉnh giả vờ. Nhiều khi đang giảng vậy người ta chửi mình, trước mặt mình cứ cười cười nhưng bên trong tan nát thì mình không có kể. Cái này là tỉnh thiệt. Cái thứ ba là bớt sợ chết. Mà muốn bớt sợ chết thì chuyện đầu tiên phải coi thường cái sống. Có hiểu "Coi thường cái sống" không? Có nghĩa là mình phải thấy sống là khổ, sống là gánh nặng. Chứ còn không thể khơi khơi vẫn yêu đời rất mực mà một mặt thì không sợ chết, tôi thề tôi chưa từng thấy. Khi anh coi

thường được cái này thì anh mới có được cái kia. Khi mà mình còn ham sống thì đương nhiên là mình phải sợ chết. Trong kinh có nói rất rõ là có bốn hạng người sau đây không thể nào không sợ chết. Một, thích hưởng thụ. Hai, còn coi nặng cái thân này. Ba, làm quá nhiều điều ác. Bốn, làm quá ít điều lành. Lúc còn sống mình không có thấy, tới hồi nó hấp hối tự nhiên nó lòi ra "Ủa mình tu cái gì ta?". Nhớ lại toàn là hình thức không à. Tôi biết tôi nói cái này nó đụng tùm lum nhưng mà đã là người đi nói Pháp, đã là người hành Bồ Tát đạo bắt buộc phải có cái gan nói thiệt. Rất nhiều và rất nhiều người hiểu lầm cạo đầu, mặc áo tu, hai buổi công phu, quét lá, nấu ăn là tu. Sai. Bởi vì ngoài chuyện cạo đầu, mặc áo tu ra anh phải nghiên cứu kinh điển, thực tập, hành trì mỗi ngày, dòm vào cái xấu cái tốt của mình để biết thêm cái nào bớt cái nào. Cái đó mới gọi là tu. Chứ còn cạo đầu, mặc áo tu, ngày hai buổi công phu, lóc cóc leng keng, chưa gọi là tu. Chưa kể bày làm mứt, làm bánh bán, nấu tương, làm chao, làm ruộng, làm rẫy, cực khổ mặc áo nâu sòng vá dúi, sống ăn rau củ vậy đó, khó khăn, uống nước suối rừng. Cứ nói đó là tu. Là sai. Cho nên rất là khó. Hỏi rằng "Làm sao mà không có sợ chết?", lúc cận tử, lúc lâm chung mới nhớ là bấy nhiêu năm qua mình là người sống cực, chứ không phải là người sống tu, người sống Đạo. Sống Đạo khác, sống cực khác. Hoặc nói bằng cách khác, được gọi là một nhà khoa học la vì họ vùi đầu trong những cái định đề, vấn đề khoa học và họ có những nghiên cứu, những tìm hiểu và tốt nhất là có những phát hiện, những công trình cụ thể. Chứ không phải nhà khoa học là vì người đó ăn rồi vô phòng lab ngồi ở trống. Ngồi trong phòng lab chơi game rồi hai chục năm sau trở thành nhà khoa học, có cái đó không? Chuyên gia kỹ thuật số (số đề), nó cũng số mà là số đề. Cho nên "Muốn không sợ chết thì phải coi cái sống không ra gì". Đây là một câu nói mang tính chất máu xương của nhà Phật. Anh phải sống chánh niệm thường trực để anh thấy rằng cái tâm thân này, sự hiện hữu này nó là gánh nặng, nó là vui ít khổ nhiều, nó là bấp bênh, nó là bất toàn. Tôi không muốn anh sống trong sự âu lo, trong sự bất mãn, trong sự tiêu cực, trong sự bi quan nhưng anh sẽ thấy nó là sự thật. Lâu ngày sẽ có một lúc anh sống được với sự tỉnh thức của

một người tu, biết và luôn luôn nhớ nó nhưng lòng không còn sợ hãi nữa. Hiểu không? Luôn luôn nhớ nó mà lòng không còn sợ hãi nữa. Giống như một người y tá, buổi đầu còn sợ máu, sợ kim nhưng sẽ có một ngày người y tá không còn sợ máu, sợ kim nữa mà chỉ còn là sự cẩn thận và tấm lòng của một người y tá mà thôi. Chứ không phải tới một ngày không còn sợ máu, sợ kim nữa, gặp là lụi, gặp là lụi, là sai.

Hỏi: Bát Chánh Đạo có phải là Thất Giác Chi không?

Đáp: Cô phải học A Tỳ Đàm, Bây giờ cả lớp thấy chưa, không học giáo lý cái thắc mắc như vậy đó. Nó hỏi ông Trần Hưng Đạo có phải là Phạm Ngũ Lão không? cái đó chưa có đâu, cái này mới đâu, Nguyễn Huệ có phải Quang Trung không? Ba tui có phải là chồng của má tui không? Má tui có phải là con gái của ông ngoại tui, là con dâu của ông nội tui không? Nó như thế này. Bát Chánh Đạo là cái gì? (Tôi ghét tôi không thèm trả lời luôn tôi bán sách cho cô, cuốn 20 đồng, tiền trước sách sau nha). Chánh kiến là gì? Trí. Chánh tư duy? Trí luôn. Chánh ngữ, nghiệp, mạng? là giới phần. Chánh niệm là tâm sở niệm. Định, tuệ là tâm sở định và trí tuệ. Chánh niệm là sở hữu niệm. Chánh định là sở hữu định. Có nghĩa là căn cứ vào chi pháp mình thấy chánh kiến, chánh tư duy nó thuộc về phần tuệ học. Ngữ, nghiệp, mạng thuộc về giới học. Phần còn lại là định học. Thất giác chi là cái gì? Niệm giác chi, phân tích cho tới nơi thì nó là chánh niệm trong Bốn Niệm Xứ. Trạch pháp giác chi là trí tuệ trên hành trình tu tập bất cứ tình huống nào. Định giác chi chính là chánh định. Niệm giác chi chính là chánh niệm. Xả giác chi chính là đỉnh cao của định và của tuệ. Vậy chừng đó Thất Giác Chi có phải là Bát Chánh Đạo không? Cái này nó 'là' cái kia, chứ không phải là 'giống' cái kia. Nên nhớ tam học Giới-Định-Tuệ chia nó thành ra Thất Giác Chi cũng được, chia nó thành ra Bát Chánh Đạo cũng được, chia nó thành Ngũ Căn, Ngũ lực cũng được. Do chính vì chia làm sao cũng được, Đức Phật ngài gom lại thành 7 nhóm thành là là 37. 37 phẩm Bồ Đề là tổng hợp các nhóm pháp môn mà mỗi nhóm ấy có quan hệ tương tức lẫn nhau. Tương tức nghĩa là cái này nó chính là cái kia. Không

bao giờ có chuyện một người tu hoàn tất Tứ Niệm Xứ mà không có thành tựu Bát Chánh Đạo. Không bao giờ có chuyện một người tu hoàn tất Bát Chánh Đạo mà không hoàn thiện Thất Giác Chi. Chuyện đó không có mặc dù kể ra nó hơi khác khác. Nhưng mà không. Vì tùy cơ tánh chúng sanh mà Ngài phải nói như vậy. Tôi ví dụ như cái từ "Không dễ người", từ cũ là "Không dễ duôi". "Dễ người" là khinh thường, coi thường. Có chỗ Đức Phật nói thế này "Toàn bộ con đường tu chứng chỉ nằm trong một câu thôi". Nghe kỹ nha, toàn bộ con đường giải thoát chỉ nằm trong một câu thôi đó là "Không dễ người". Các vị thấy trong đó có Giới-Định-Tuệ không? Đâu có, đâu thấy đâu nhưng mà có đó. "Không dễ người" là gì? Có ba nghĩa. Một, là không coi thường cái điều ác nào là nhỏ rồi làm. Thứ hai, không chê cái điều thiện nào là nhỏ rồi không làm. Thứ ba, không có chấp nhận bất cứ một hình thức tái sanh nào dầu sướng như tiên, không chấp nhận bất cứ một hình thức tái sanh nào nữa. Chỉ cần vướng một trong ba cái này thì bị xem là dễ người. Đức Phật có một lần Ngài đi bên một bờ sông, Ngài gặp khúc gỗ nó trôi, Ngài nói với chư Tăng "Theo các người khúc gỗ này có trôi ra biển hay không?". Thì chư Tăng nói "Dạ cũng maybe với điều kiện là nó không có bị những trở ngại sau đây. Một, là nó không tấp vào bờ (tấp vào bờ làm sao nó đi). Hai, là nó không bị người ta vớt. Ba, là nó không bị mục nửa đường trên cái hành trình ra biển. Bốn, là nó không bị mắc cạn. Năm là nó không có bị lọt vô vùng nước xoáy. Sáu, là nó không có bị mấy loài khuấy mặt khuấy mày can thiệp" Cái này người mà vô thần nghe không có tin, trong kinh nói là phi nhơn, khuấy mày khuấy mặt nó rất thích gỗ thơm, rất thích bảo thạch, quý kim. Cho nên chỗ nào có vàng bạc, ngọc quý người ta đồn thường có ma quỷ, cái đó đúng, mấy loài phi nhơn nó rất thích cái đó. Và nó có nhiều hình thức để bảo vệ. Một là nó tạo ra những cái tai nạn chung quanh khu vực có đồ quý. Hai, nó tạo ra những hình thức như rắn, rít, mẫn xà. Còn không nó cho mình thấy có một cô leo lên leo xuống cười cười, đứng quắt quắt, mặt tái mét. Có nhiều trường hợp như vậy, loài phi nhơn rất thích cái đó. cho nên những khúc gỗ quý nó sẽ vớt vô. Chư Tăng nói như vậy thì Đức Phật ngài nói "Một tỳ kheo trên đường đi đến

cứu cánh giải thoát có thể bị những trở ngại. Thứ nhất, bị tấp vào bờ" có nghĩa là sao? Một là bị tấp vào bờ này, hai là bị tấp vào bờ bên kia. Bờ bên kia có nghĩa là đam mê sáu trần, thích nhìn cái này, thích nhìn cái kia. Tấp vào bờ này nghĩa là coi nặng cái thân này. Có nhiều người họ không có thích nghe, ngửi gì hết mà thích dũa móng, thích chắm chắm, bậm bậm môi vậy đó. "Không có bị mục" là đối với người không có đức hạnh. Chính cái đời sống của một người không có giới hạnh thì được xem là mục ruỗng từ bên trong. "Không bị người vớt" ở đây có nghĩa là gì? Cái này mới ghê nè. Là không bị những mối quan hệ xã hội cuốn hút. Ăn rồi là cứ "Alo, chị tám khỏe hông?...ừm... ừm... em cũng đỡ hơn lúc mệt". Nó rất là mất thời gian. Còn ông Sư ăn rồi cứ hỏi thăm Phật tử "Sao, vừa rồi cúng giỗ cho má, khỏe hả cô chú? Vừa rồi thất thứ bảy, thất thứ tám này có vô không?" - "Dạ thất thứ bảy đủ rồi không có thất thứ tám thầy ơi" - "Ừa vậy hả thầy quên". Mà cứ như vậy, ăn rồi mà cứ lâu lâu tùm lum. Cứ như vậy đó thì gọi là bị người vớt, khúc gỗ bị người vớt đó là một người tu bị lôi bởi những quan hệ ngoài xã hội. Bị chư thiên vớt là sao? Là tu mong sanh về cõi này, cõi kia. Hồi nãy tôi muốn giải thích chữ để người mà tôi móc nguyên bài kinh dài này ra đó. Tu mà cầu về cõi này cõi kia là khúc gỗ bị chư thiên vớt. Tu là để chắm dứt sanh tử. Trong kinh Đức Phật có dạy mình một cái kinh Hộ Niệm rất là hay. Mình bây giờ thấy ngáp ngáp là thầy bà tới lốc cốc, leng keng, chuông mõ khùng khùng điên điên. Chứ trong kinh nói rõ là thời Đức Phật không có chuyện cả đám bu quanh cái xác chết lạnh ngắt, nó đã đi rồi. Giống như anh chàng đó lên thiên đường cứ cười cười, thánh Peter hỏi "Sao cười?". Anh nói "tôi lên tới đây rồi mà tụi nó còn mỗ ở dưới". Có nhiều cái vong nó chết rồi mà nó còn cười cười là tại vì mấy ông sư còn rải nước trúng mây đưa kia, còn nó chết ngắt rồi. Khổ quá, tôi mệt với mấy bà mê tín thiệt. Tôi giỡn có nhiều lắm không?! Nó đã đi rồi, mà nãy giờ cứ lo tưng, nhắm mắt, cứ lo rải nước mà rải trúng mấy đưa còn sống không à. Cho nên khi mình có lòng cầu sanh về chỗ này chỗ kia là sai. Chứ thời Đức Phật ngài nói thế này khi một người cận tử, chư Tăng tới không phải tới để cầu cho cái xác bả died, bởi vì chúng ta là "born to die", không có gì phải ngạc

nhiên hết nhưng mà cái quan trọng nhất là hộ niệm cho cái tên mà còn nghe được, với điều kiện đương sự phải đồng ý nghe thì mới nên mời. Còn kiểu như người nhà của cô hồi nãy, họ chưa có sẵn sàng mà vì cô thương tôi, cô năn nỉ tôi về nội họ trùng mắt tôi không là tôi đủ run rồi. Mà nó trùng mà nó còn sống tôi đỡ, còn nó trùng mà khuya nó "đi" luôn là tôi về tôi khỏi ngủ luôn. Tôi nói nửa giỡn nửa thiệt các vị có phân biệt được không? Chẳng hạn như tôi bây giờ tôi ngáp ngáp, mà cô Diệu Tịnh cổ thương tôi cổ rước Cha đến làm lễ, quý vị nghĩ coi chịu nổi không? Tôi không có sẵn sàng. Tôi đang cần rửa mặt không rửa mà rửa tội cái gì. Cho nên chuyện đầu tiên chư Tăng thời Đức Phật đến không phải để giải quyết cái xác mà là để làm việc với cái tên ngáp ngáp. Mà cái tên đó nó phải sẵn lòng nó nghe thì Ngài mới tới. Chuyện thứ hai, Ngài dạy trong trường hợp không có chư Tăng, không có Như Lai tới thì người gia đình nên làm thế này. Nói với người sắp đi "Ba ơi, má ơi, chuyện nhà đã có đám còn lại nó lo. Mình có lo bằng trời thì đi rồi thế giới vẫn quay, Trái đất vẫn quay. Mình lo làm gì để cái đám ở lại nó lo". Cái thứ hai, "thừa cha cái thân này nó đã cũ xì rồi, bỏ nó để lấy đồ mới xài tốt hơn. Lấy gì mà tiếc, hôi thúi, nặng nề, cũ kĩ, đau đớn, bất tịnh, tiếc chi nó. (Tiếc chi một đêm rồi mai xa ngàn trùng). Bỏ!". Nói như vậy rồi tiếp, không có ngừng, nói tiếp "Thừa cha, cha mong trở lại cõi người nhưng cha biết không, cõi người nó thua cõi chư thiên xa lắm. Mà thừa cha, cõi thấp nó không bằng cõi cao. Mà thừa cha, các cõi Dục Thiên, cái cõi mà còn hưởng thụ nó còn thua mấy cõi Phạm Thiên chỉ ngồi thiền không à. Mà thừa cha, thiên chi cho đã, một bữa nào đó nó hết thiên nó rút trở lại. Thừa cha, tốt nhất cha hãy nghĩ mọi thứ là vô ngã, vô thường, chấm dứt sanh tử là tốt nhất!". Phải hộ niệm như vậy. Và đương nhiên người hộ niệm cũng là người phải biết Phật pháp ít nhiều. Chứ còn cái thứ bình thường nó đi nhà thờ, bây giờ đem kinh ra giảng cho nó nghe, nó không cần mình mới lạ đó. Cho nên bị chư thiên vớt là sao, là chết còn mong sanh về cõi này cõi kia. Đức Phật ngài dạy rằng "Người hạ căn phước ít mới cầu quả nhân thiên. Người thượng căn họ thấy quả nhân thiên là của tạm". Mà theo nhà Phật mình kì lắm, buông hết mình sẽ được tất

cả, nắm chùm lum không được gì hết. Còn nắm núu, đi còn tiếc cái nhà, tiếc vợ, tiếc con, tiếc cửa, xong sẽ quay lại, đi không có xa. Tại vì nó có hai cái kiểu bay, bay kiểu điều và bay kiểu chim. Bay kiểu chim là bay tự tại, bay như mình muốn. Còn bay kiểu điều là có sợi dây giữ lại. Cho nên đa phần Phật tử mình cứ toàn nghe mấy thầy tụng kinh, thuyết pháp mà kêu làm điều không à. Không có dạy cho nó biết là "Cắt dây đi con". Mà nói "Không, sợ điều (băng)". Mà nó quên một chuyện rất là quan trọng, đã là chim thì nó đâu có (băng). Sẵn đây tôi nói câu cuối cùng trước khi tôi về, tôi mệt lắm rồi. Có một điểm khác biệt rất là lớn giữa con người với con chim khi đứng trên cành cây. Con chim nó tin vào đôi cánh, con người tin vào nhánh cây. Tin cái nào chắc ăn hơn? "Tin vào đôi cánh". Chúng ta không thể tin vào tấm thân này, chúng ta không thể tin vào sự nghiệp này, không thể tin vào cái mối hôn nhân này. Những cái đó rồi sẽ mất trong tích tắc. Đứng trên nhánh cây của cuộc đời, con chim nó chỉ tin vào đôi cánh của nó thôi. Nếu vạn nhất có xảy ra điều gì bất trắc, chim có cánh để mà bay. Mình cũng vậy, yêu nhau cho lắm, giàu cho lắm vào, tình cảm, tiền bạc, sức khỏe, nhan sắc cho lắm vào, phải chuẩn bị cái lúc mà mình phải tự vỗ cánh mà bay về "cuối trời quên lãng". Nghe hiểu không?

Bốn Truyền Thống Thánh Nhân

Có cái ông người Việt Nam không có biết đạo, ông bị stroke (đột quỵ) ông ngồi xe lăn. Ông về Việt Nam ông chữa bệnh bốn năm, nhà bỏ trống. Khi ông trở qua thì ông ở trong nhà đó ông hay thấy mấy hiện tượng kì cục, mấy cái hiện tượng mà mình gọi là ma đó, thì ông sợ rồi ông nhờ giúp. Thứ nhất, chuyện đầu tiên tôi là người thuyết Pháp chứ không phải là thầy pháp. Tôi không phải là thầy pháp cho nên là trong mấy tình huống như thế này nè thì tôi chỉ góp ý theo kinh sách chứ tôi đâu có biết gì đâu mà tôi góp, tôi góp ý theo kinh thôi. Một là có thể nhà bỏ trống lâu năm, rồi nói theo bên ngoài là cái âm khí nó nặng á, mình ở lâu thì có dương khí, có hơi người á, dương khí là hơi người thôi chứ không có gì hết. Dương khí là nắng; có ánh nắng, có hơi người gọi chung là dương

khí. Còn nhà lâu quá không ai ở thì âm khí nó nặng, âm khí ở đây nghĩa là nó thiếu cái dương thì thành ra âm chứ cũng không biết âm khí là cái gì nữa; âm khí mình hiểu nôm na là cái mùi mốc á. Cái nhà mà lâu quá nó không có ánh nắng, không có hơi người thì nó ẩm mốc, thì nó lạnh. Bởi vì quý vị biết khi một người có mặt ở một căn phòng á, cái phòng nó tăng lên 5 độ thì quý vị biết không!? Mỗi người là một cái máy sưởi nhẹ, cho nên thường người ta có hiện tượng hay cưới nhau vào mùa đông, vì nhà thiếu máy sưởi, mà họ tính vụng một cái là tiền mua máy sưởi rẻ hơn tiền cưới nhau; mà cái máy sưởi mình chán thì liệng được, còn cưới nhau chán thì liệng ở đâu, hồng lễ đem lên chùa à!? tôi đâu có rảnh tôi nhận, ngó được mới nhận chứ máy mà xấu quá tôi không có nhận. Thì cái chuyện theo kinh nghiệm nhà Phật á, một là do cơ thể mình yếu cho nên nó tác động tâm lý mình để có những suy nghĩ tiêu cực, biết cái đó không, tâm lý mình bị bệnh á, rồi ba cái "hồn mai bóng quế" đồ đó. Có nhiều người họ nói sai họ kêu "hồn ma", không phải, là "hồn mai", "hồn mai bóng quế", cây mai với cây quế á; nghĩa là những cái cây đó nó lâu ngày rồi người ta tin trong đó nó lẩn khuất, nó thấp thoáng mấy cái này kia đó, mà nhiều người không biết nên cứ kêu "hồn ma bóng quế"; "hồn ma" nói một mình thì được, mà thêm chữ "bóng quế" thì bắt buộc phải là "hồn mai bóng quế". Thì khi mình sợ vậy đó, thì dễ có những cái suy nghĩ tưởng tượng suy diễn, ma thì ít mà tưởng tượng thì nhiều, "cái chết không đáng sợ bằng sự sợ chết", ma quỷ không đáng sợ bằng lòng sợ ma. Khi mình sợ thì mình hay nghĩ tùm lum. Cho nên chuyện đầu tiên là phải nói cho người đó biết là tâm lý ổn định thì cái đó nó không còn nữa, đó là chuyện thứ nhất. Chuyện thứ hai, nếu đúng trong nhà đó mà có mấy vị như vậy đó họ ở thì mình rải từ tâm với họ, mình rải từ tâm là "tôi ở đây nhà này là nhà của tôi, giữa chúng ta chỉ có hòa bình và hòa giải thôi, chứ không có cái chuyện là ai xâm lấn ai, thì làm ơn để yên cho tôi". Và nói theo kinh Phật á, đây là cái nhà của tôi, tôi có quyền bởi vì cái nhà này có được nhờ cái phước của tôi, tôi có phước tôi mới làm chủ cái nhà này, như vậy tôi có cái quyền tôi đuổi "you" (anh/chi/em/cô/chú/bạn...) đi, Chú Giải kinh Bốn Sanh nói như

vậy. Nhà này nó có là do phước của tôi, đâu phải ai cũng có được cái nhà đúng không!? Cho nên nhà này có được là phước của tôi, cho nên trên pháp lý pháp luật, lẫn trên nhân quả báo ứng thì cái nhà này là tôi toàn quyền, mà nếu như vậy thì tôi có quyền đuổi "you", tức là tôi không muốn "you" ở nữa thì "you" phải đi. Nếu người chủ mà họ có đức độ thì cái lời đó nó sẽ có một ảnh hưởng mạnh, còn nếu người chủ không có đức độ mà bị cái thứ nó mạnh thì nó sẽ phá ngược lại. Tuy nhiên, các hàng phi nhân, theo tôi được biết qua kinh điển thì chỉ có một phần trăm trường hợp là loài phi nhân là họ không sợ con người thôi. Chứ còn các vị biết rằng thí dụ như nhà cô Loan mà cô Loan thấy phá quá thì cô Loan có thể phá vách, sửa phòng sửa cửa, thì lúc đó tôi (giảng Sư đang ví dụ) ở không được nữa. Cho nên lúc nào phi nhân họ cũng nhường mình ba phần hết á. Cô Loan một là có đức độ thì chỉ nói một câu thôi "nhà của tôi, Sư đang hoang thì Sư ở, còn không thì Sư đi đi, đừng có phá tôi nữa" là tôi liền. Còn nếu phước cô ít quá cô nói tôi không sợ thì cô xài tới biện pháp mạnh đó là cô sửa phòng, sửa cửa sổ. Đó là cái cơ để cho mấy nhà phong thủy họ làm ăn, thực ra phong thủy tôi không có bác nó. Phong thủy là gì!? phong thủy là sự sắp xếp một cách hợp lý, nó xê dịch cái nguồn năng lượng; còn ở đây bà con không tin thì tôi nói luôn.

Tôi hỏi bà con, trong cơ thể mình có những cái chỗ đấm không có đau, có những cái chỗ chọt ngón tay nó nhột, có không? Cái vai mình đấm bùm bùm không có sao hết nhưng cái eo mình chọt một phát nó lên tới đâu luôn. Thì trong Trái đất này cũng vậy. Trái đất nó chỉ là một đơn vị nhỏ trong vũ trụ thôi, nó luôn luôn nhận rất nhiều nguồn tác động từ bên ngoài. Cái điểm A, B, C, D, E, F... nào đó trên đây, vào một thời điểm nhất định nào đó cái điểm A nó nhận nguồn tác động từ bên ngoài khác điểm C. Cho nên những nhà phong thủy chân chính, tôi gạch dưới chân chính, họ là người phát hiện cái đó, vào thời điểm nào cái cục đất đó nó nhận được nguồn năng lượng này. Chưa kể ngay trên bản thân cục đất đó, cái vùng đó nước nhiều, vùng đó đất gò hay là đất trũng, thì ảnh hưởng của vùng đất đó nó có ảnh hưởng đến sức khỏe con người và nó có

ảnh hưởng đến tâm lí con người. Các vị ở đời nó khác ở hồ. Người dân ở miền núi cái tâm tình của họ khác người dân ở miền biển. Dân ở vùng đồng bằng sông nước nó khác với dân ở vùng núi non, cao nguyên. Mà núi non, cao nguyên nó khác với dân ở vùng sông rạch. Cho nên trong một bài viết tôi có viết tâm thức của người Tây Tạng là của đất và của gió. Còn tâm thức của người dân đồng bằng mình là của nước và của đất. Cho nên âm nhạc, thơ ca, tư tưởng của người đồng bằng nó cũng ướt đầm. Không phải ngẫu nhiên mà có hát xẩm, có quan họ của miền Bắc; mái nhì, mái đẩy của miền Trung; cải lương, tài tử, hát đờn của miền Nam. Không phải ngẫu nhiên có cái đó, bởi vì trong bối cảnh sông nước, man mác của hơi nước nó tác động đến suy nghĩ của người ta. Cái môi trường sống nó quan trọng lắm. Chưa kể trong nhà, cách sắp xếp đồ đạc nó ảnh hưởng tâm lý mình nhiều lắm. Chẳng hạn như trong phong thủy họ cấm để một cây đà hay cây gì nằm ngang ở trên đầu của mình. Thứ nhất là mỗi lần mình nằm có cảm giác bị đè. Thứ hai nhờ nó bị gãy thì cũng mệt. Họ kị cái nhà có quá nhiều góc nhọn, trẻ con nó đi nó va vào trong đó, người già trượt chân gõ vào trong đó. Họ kị những cái góc khuất trong nhà không sử dụng. Cứ thấy cái gì đó không xài nhét vào đó, nhét riết tạo thành một cái góc chết, bụi không, quét không được. Nhìn thì xấu, mà ở đâu có bụi, ở đâu không thường xuyên lau dọn thì có rắn, chuột và maybe rắn, nhện. Trong khi nhà mình diện tích bao nhiêu mà mình mất quá nhiều cái góc chết. Mấy nay tôi về Houston tôi có ghé nhà một số Phật tử, nhà góc chết nhiều quá, nhà không phải hẹp mà chất nhiều quá nên nó làm chết đi cái vùng không gian đó. Trong phong thủy họ nói đó là ngăn chặn cái dòng năng lượng tốt. Nói theo ngôn ngữ của mình thì là dơ, bụi. Nhà dơ hầy, không quét dọn mà khoái party. Mà vui nhất là ở dưới bàn ăn lót thảm, đồ ăn nó rớt xuống, nước mắm nó rớt xuống, ăn một ngày mà hôi cả tháng luôn. Tôi trở lại cái chuyện của cái ông hồi nãy. Đó là, một là cái nhà bỏ lâu không được chăm sóc và cửa nẻo thiếu gió thiếu nắng. Thứ hai là trong điều kiện sức khỏe sa sút thì tâm lí mình bị ảnh hưởng. Ba thì mới kể đến cái "loại kia", mình phải rãi tâm từ hồi hướng cho họ. Cho nên Phật pháp để trả lời những câu hỏi này, rất là rộng,

không có phiền diện, không có một chiều. Một là nhà thông thoáng, có nắng, có gió, thường xuyên quét dọn, chống ẩm, tối. Thứ hai tình trạng tâm lý của chủ nhà có vấn đề. Thứ ba mới tới mấy "ông thầy" của tôi. Còn người Việt Nam mình chưa gì hết là ma, là rước mấy ông thầy về cúng cái đã. Mà tôi thấy bày cái đầu vịt, cái đầu heo cúng là tôi thấy tôi đã sợ ma rồi. Mà nhiều thầy còn ác nữa cúng cái đầu heo mà đầu heo sống nữa, nhìn nó ghê quá đi. Có nhiều thầy nói con này nó thành tinh rồi, nó không ăn đồ chín nó ăn đồ sống, chắc con đó ma Nhật vì nó ăn sushi quen rồi.

Sáng nay mình bàn cái chuyện này rất là quan trọng. Hạng một là chìm sâu trong số 3. Hạng thứ hai là chìm nhưng mà có chọn lọc. Hạng thứ hai nó khá hơn đúng không? Chúng ta ở đây toàn là hạng hai không. Cũng khoái nhà cửa, xe cộ, lén lút yêu đương tùm lum hết, lâu lâu cũng có đi chùa "tháo gỡ mặc cảm". Có nghe chữ "tháo gỡ mặc cảm" không? Hạng thứ ba là lia bỏ cảnh dục bằng cách làm ngơ không nhìn nó nữa, tập trung vào các đề mục tu thiền. Hạng thứ tư là thấu suốt để buông bỏ. Sáng nay mình bàn sâu về số bốn này. Các vị nghe cho kỹ. Các vị đừng có nói với tôi là "Tôi đi làm, tôi có tiền, tôi có quyền tôi sắm cái tôi thích". Cái đó là người không biết Đạo họ mới nói như vậy. Tôi nói thiệt chậm. Cứ mỗi cái thích của quý vị trong sáu trần nó kéo theo một lô vấn đề các vị có biết không? Đừng có nói với tôi là trung hoa là vô tội. Sai. Thích ha đẹp, thích ăn ngon, thích áo đẹp, thích nữ trang, thích mỹ phẩm, thích nước hoa. Tất cả những cái thích đó trên phương diện xã hội, trên phương diện thế gian, vô tội, thậm chí còn được khích lệ nữa là khác, được pháp luật bảo vệ nữa là khác, đó là cái quyền làm người. Tuy nhiên khi đã nói đến Phật pháp thì mình phải nói đến một khía cạnh khác. Thí dụ như nói theo phương diện xã hội thì "mình thích gì mình ăn nấy", pháp luật bảo vệ mình nhưng không cần nói đến Phật pháp, đi vô hỏi mấy ông bác sĩ cái câu đó đúng hay sai là mấy ông chửi cho tắt bép luôn. Hỏi "Tôi có quyền ăn gì cũng được phải không?". Bác sĩ là họ đã chống rồi. Không cần bác sĩ, trầm nè. Tôi có biết một số điều, đó là nước hoa là thứ không nên dùng, mùi thơm nhân tạo là độc. Tôi đã nói không biết

bao nhiêu lần, mùi thơm nhân tạo là độc, thích thì dùng vậy thôi. Chứ còn cái mùi nhà quê vậy mà tốt. Thích thì lấy bồ kết, hoa bưởi gội đầu, dầu sả, lấy sả nấu, hoa bưởi, bồ kết, hoa chanh. Thơm được nhiều thơm nhưng mà bảo đảm là phải sạch sẽ. Thà vậy còn tốt hơn là xài mấy cái mùi độc. Thứ hai, tắm mà ra thơm là tắm chưa có sạch, tắm sạch nó không có thơm. Nói hoài mà không hiểu. Mình tắm để nó trôi cái da chết, mà khi nó trôi mình lại trảy một thứ khác vào. Cái chuyện mà các vị nói kem sữa, sữa dưỡng da là tôi không biết nhưng mà theo tôi biết tắm sạch là nó không có thơm. Và ở bên Thụy Sĩ tôi có biết một vài Phật tử họ nói là tốt nhất nên xài kem hoặc thuốc dưỡng da loại không có mùi. Nó có nhiều cái lợi lắm, hạn chế hóa chất độc hại, hai là không gây phiền cho những người khác. Có những cái mùi cô Nga thích mà cô này không có thích. Tôi nhắc lại lần nữa, khi ta thích một cái gì đó nó kéo theo vô số hệ lụy mà ta không có biết, nhất là thói quen. Trong A Tỳ Đàm nói rõ cái này. Tất cả chúng ta trong đời sống chúng ta đều có thích và ghét. Đời sống quý vị từ năm ngựa tới lúc vào quan tài chỉ có thích và ghét thôi. Cái thích càng nhiều thì nó kéo theo nhiều vấn đề. Tại sao? Là cứ mỗi cái thích như vậy nó cộng thêm cái phước và tội trong đó. Anh mỗi ngày có tu tập các công đức không, anh có bố thí, trì giới, tham thiền, phục vụ, nghe Pháp hay không. Khi mà anh có mấy cái đó mà cộng với cái thích thì đời sau sanh ra anh sẽ có những cái anh thích. Còn nếu anh thích tùm lum mà anh lại thiếu công đức thì đời sau anh sẽ đi về một cái chỗ thích hợp cho cái đũa thích tùm lum mà thiếu phước. Các vị có thấy mấy bà điên ăn mặc rách rưới mà gài hoa trên đầu không? Mấy bà cũng thích đẹp mấy bà mới gài hoa chứ nhưng mà do điều kiện tinh thần của bà nó có vấn đề cho nên nó ảnh hưởng đến thẩm mỹ của bà. Mấy bà điên mà lang thang chuyện đầu tiên là không có tiền cái đã, rồi không tinh táo. Không tiền mà lại không tinh, cộng với cái thích đẹp thì nó ra vậy đó. Có muốn tôi dắt đi coi không? Bây giờ thấy chưa? Đó là chuyện trước mắt. Còn cái chuyện tại sao trong thế giới động vật các vị thấy thiên hình vạn trạng thì cứ vậy mà hiểu. Một bà điên, thứ nhất là phụ nữ thích làm đẹp trước cái đã. Trước hết mình phải nói giới tính trước, chứ mấy ông điên tôi thấy

cũng hiếm ông nào mà ghim, cắm lăm, hiếm lăm. Một là giới tính, hai là thích làm đẹp, ba là không tỉnh, bốn là không tiền. Bốn cái này cộng lại ra cái bà đó. Ở dưới thì teng beng, ở trên thì bả lầy mấy cái bông giả người ta vớt ngoài nghĩa trang ghim đầy hết. Đó là cái chứng minh cho quý vị thấy, cái thích và cái ghét cộng những điều kiện khác là sẽ ra cái đó. Cho nên quý vị muốn biết mình kiếp sau như thế nào thì nhìn bây giờ mình đang ra sau.

"Dục truy tìm thể nhân

Kim thân thọ giả thị

Dục truy lai thể quả

Kim thân tác giả thị"

Muốn biết kiếp trước ta làm gì, nhìn ta bây giờ.

Muốn biết đời sau ta như thế nào, nhìn ta bây giờ.

Nhìn quả bây giờ biết nhân đời trước.

Nhìn nhân bây giờ biết quả đời sau.

Lớn chuyện lắm. Cái hạng thứ tư này nhiều chuyện để mà nói. Tôi nhắc lại, sống trong cõi dục là ta phải quay quần với năm dục. Mà đã quay quần với năm dục thì ta phải chấp nhận hai cái hệ lụy sau đây, đó là thích và ghét trong năm dục. Và cái thích và ghét đó nó gắn liền với tội và phước. Tôi thích đủ thứ nhưng mà tôi lại có quá nhiều phước thì nó dắt tôi đi về một hướng nào đó. Tôi thích đủ thứ mà nó cộng với cái tội thì nó dắt tôi đi về một hướng khác. Rồi ghét cũng vậy. Đừng coi thường mấy cái ghét. Tôi ghét cái gì đó mà cộng với tôi là người có tu. Thí dụ tôi ghét ồn lăm nhưng tôi là người có tu tập, đời sau tôi sẽ sanh ra những cái chỗ yên tĩnh, đẹp. Còn nếu tôi ghét ồn mà tôi không có tu hành thì tôi sanh ra làm mấy cái con động vật ở trong rừng sâu, núi thẳm, sâu xa. Tôi vô trong rừng núi Thụy Sĩ, những vùng sâu vùng xa, trong mấy hốc đá tôi thấy mấy con sóc ở trống, quanh năm nó không thấy gì hết.

Rồi có những con sóc nó ở phố, có những lúc ra ngoài Galeria bị xe cán. Thích yên tĩnh, không tu hành thì sẽ làm mấy cái con ở vùng xa xôi vậy đó. Thích yên tĩnh mà có tu hành sẽ về những cái vùng đẹp đẽ. Có nhiều cái nhà bên bờ hồ nhìn chết được, đẹp lắm. Có nhiều cái nhà người chủ hết phước làm chủ, không biết bao lâu họ không về, cửa đóng im lìm, mà mình nhìn cái đó mình mê thiệt là mê, nó hết phước làm chủ. Mà trong khi đó có bao nhiêu tỷ người sống chui rút ở xóm ổ chuột. Quý vị gặp cái đó quý vị mới thấy nó đau. Bên Thụy Sĩ nó có những cái bờ hồ nó đẹp như cõi tiên vậy. Có những cái nhà nằm ở vị trí vàng, cực kì đất địa mà cửa cứ đóng im im, mình nhìn thấy cửa bị hư mà, cửa sổ bị vỡ do gió nó thổi, lâu lắm không có người ở. Trong khi ở xứ nóng là chim, chuột, mèo hoang nó về nó ở. Thì những con chim, chuột, mèo hoang đó là những con mà kiếp trước nó rất thích sự yên tĩnh nhưng kiếp này nó không đủ phước để làm chủ, nó chỉ đủ phước, chỉ đủ cái nghiệp để nó vào sống trong ngôi nhà hoang đó thôi. Nó thích yên tĩnh mà nó không có phước. Còn người thích yên tĩnh mà có phước mới làm chủ được cái nhà đó. Thích bông hoa, cành lá, thơm, đẹp, mà có phước thì sanh làm chủ những cái hoa viên, làm chủ những khu vườn đẹp lộng lẫy. Còn thích bông hoa, chim cảnh mà không có phước thì sanh ra làm những con bướm lang thang trong những khu vườn của người khác. Chưa kể thỉnh thoảng còn bị người ta xịt thuốc sâu nữa. Thích ăn ngon mà có phước sanh ra làm người có lộc ăn. Thích ăn ngon mà không có phước sanh ra làm cái loài ăn tạp, gặp cái gì cũng ăn. Quý vị thấy con gà suốt ngày nó cứ bới hoài vậy đó, con heo suốt ngày cứ ủi hoài vậy đó. Nhất là heo. Sở dĩ tôi chọn hai con này là vì nó thuộc về Nam Bắc song tu, chay mặn đều dùng được hết. Trùn nó cũng quất, com nó không có chê, đậu hũ mà có dính nước mắm nó cũng độ luôn. Nó là cái loài ăn tạp, gớm lắm. Rồi có những loại gấu ở bên Alaska, một năm nó theo hai hệ phái. Có mùa nó ra ngoài mấy con suối nó tát mấy con cá, nó tát bằng bàn tay của nó, nó dứt mấy con cá hồi. Rồi hết mùa cá, nó ăn nấm, nó vô trong rừng nó ăn nấm, nó ăn mấy côn trùng vậy đó. Cho nên là thích ăn ngon mà không có tu hành là làm cái loại đó đó. (...)

Tại sao phải tu Tứ Niệm Xứ? Tu Tứ Niệm Xứ là kiểm soát được thứ mình thích và mình ghét. và có một điều vô cùng đặc biệt mà chỉ có ai tu Tứ Niệm Xứ mới hiểu. Khi mà ta thường xuyên quan sát cái mình thích và cái mình ghét thì tự nhiên cái thích ghét nó giảm đi. Cái phiền não nó như đứa con nít vậy, tức là khi mình kiểm soát là nó hết quậy. Kiểm soát là nhốt bỏ vô chuồng, bỏ vô cũi, bỏ vô cái nôi là nó bớt quậy, chứ còn thả cho nó đi là nó quậy banh cái nhà luôn. Đời sống của phàm phu chỉ có thích và ghét thôi. Cho nên khi mình sống chánh niệm là mình hạn chế thích và ghét. Cái này quan trọng, tu hành không phải là cố ý thêm cái gì bớt cái gì mà là quan sát, hãy để tự nó mất đi bằng sự kiểm soát, chứ không phải mình có cái ý loại trừ cái này và huân tập cái kia. Sai nghe. Đọc kinh nhiều người họ thấy giống giống nên họ tưởng lầm. Mình tu tập thiện pháp không phải bằng cái ước muốn mong rằng cái đó nó nhiều, khi mong cái đó nhiều nó đã sai rồi. Mà mình cũng đừng mong các pháp nó giảm mà chỉ đi đúng đường thôi là tự động nó mất. Cái này là Phật nói chứ không phải tôi. Ngài nói "Áp dụng đúng cách, dầu không muốn lửa vẫn cháy. Áp dụng sai cách, dầu có muốn lửa vẫn không cháy". Cầm một vật bén nhọn mà biết để đúng hướng, đúng chiều, nó mới cắt, mới đâm lủng. Còn một vật bén nhọn mà cầm sai chiều nó không thể cắt, không thể đâm thủng. Ngài nói mình nghe nó hơi ngộ ngộ "Tu đúng Bát Chánh Đạo đúng cách thì không muốn, không có cái tâm nguyện giải thoát cũng giải thoát". Người mà không có coi kinh nghe cái đó thấy kì kì "Ừa mình phải có cái lòng giải thoát thì mình mới giải thoát chứ?". Nhưng mà nó nằm trong ngoặc đơn (không có Balamật làm gì tu đúng?).

Có một lần ngài Anan ngài đi bát. Ngài gặp cái ông đó ông bán tên rất là giỏi. Ông có thể bán bất cứ chiếc lá nào người ta đề nghị. Ông bán vào cái cuốn xoài, nguyên một chùm mấy trái xoài người ta muốn ông bán vào cái trái xanh nhất hay vàng nhất, ông bán rụng đúng cái trái đó thôi, giỏi vậy đó. Ngài đi bát, Ngài đi dĩ nhiên Ngài chỉ nhìn dưới đất, nhưng chuyện gì xảy ra Ngài cũng biết chứ. Ngài nghe người ta nói chuyện bên tai Ngài biết, Ngài về thừa Đức

Phật "Bạch Thế Tôn, con đi bát con nghe câu chuyện vậy đó...". Tại sao cái chuyện gì Ngài cũng kể cho Đức Phật nghe? Bởi gì Ngài biết bất cứ chuyện gì đến Đức Phật rồi thì cũng ra một pháp thoại. Đức Phật hỏi ngài Anan "Anan nghĩ sao, cái chuyện bấn trái xoài đó khó thiệt đó nhưng so với chuyện chẻ sợi tóc ra làm bảy rồi mình túm nó lại một mối, cái nào khó hơn?". Ngài Anan mới nói "Dạ bấn trái xoài khó thiệt nhưng chẻ sợi tóc ra làm bảy là khó rồi chứ đừng có nói chuyện túm nó". Thì Đức Phật nói "Cái chuyện hiểu được Bốn Đế nó còn khó hơn chẻ sợi tóc làm bảy nữa". Nó kẹt vậy nè, khi cái Balamật mình không có đủ là mình đụng đầu dính đó, nó bị super glue. Thí dụ như kêu "con quán vô ngã đi con", là bắt đầu nó quán "Thân của tôi là vô ngã", "Lúc này tôi tu tuệ quán nó khác hơn tôi trước đây", "Tôi hơn mấy người chung quanh" hoặc là "Tôi thiếu phước hơn mấy người chung quanh, tôi thấy họ ngồi được lâu còn tôi ngồi không được nhiều". Quý vị nghe nó có mệt không? Tức là đi đâu mình cũng vác cái tôi to đùng theo mà bỏ không được mà nói gì thì nói. Rồi họ còn lén lén nghĩ bậy nữa "Nếu nói vô ngã vậy ai tu?". Mà tại sao họ không chịu hiểu rằng không hề có chiếc xe, chỉ có cái sự lắp ráp phụ tùng mà có xe. Nói bao nhiêu lần họ cũng không hiểu, họ cứ âm ức là "Nếu vô ngã thì không có người nào 'no body' thì ai làm thiện làm ác". Mà tại sao họ không hiểu là 'something'. Từ cái 'somebody' chuyển qua 'something' mà họ nghĩ không có ra. Họ hiểu nhiều cái lạ lắm. Vô ngã không phải là 'nothing' mà là 'nobody'. Và khi mình hiểu được lý vô ngã thì mình hiểu được mình không phải là 'somebody' mà mình là 'something'. Và mình quan sát cái 'something' đó nó đang như thế nào. Nó đang đi, đang đứng, đang ngồi, đang nằm, mình nhìn nó như cái vật bên ngoài vậy, đừng có tham dự vào nó nữa, vậy mà làm không được. Chứ lúc nào cũng nhìn, cũng tu hành dưới góc độ "Tôi tu", "Tôi là", "Cái này của tôi", bỏ không được là không được, khó lắm. Rồi chưa hết, làm sao để thấy cho được rằng mọi thứ là khổ và niềm đam mê trong cái nào cũng là nguyên nhân sanh khổ. Đối với nhiều người thấy cái chuyện đó rất là đơn giản. Nhưng với nhiều người họ không có cam lòng. Họ ngạc nhiên ở chỗ là mình bị ngứa, mình bị mủi, mình bị nhột, mình bị hờn giận,

mình bị tức tối, mình bị sợ hãi, cái đó là khổ thì đúng rồi. Nhưng tự nhiên tôi đang mát mẻ, vui vẻ kêu tôi thấy đó là khổ thì làm sao tôi thấy được? Mà họ quên một chuyện, bởi tôi nói phải học giáo lý, học trước rồi trên cái nền đó sẽ có một ngày tự nhiên nó hiểu. Khổ có hai, nhớ không? Khổ cảm giác và khổ bản chất. Từ đó giờ mình nói toàn khổ cảm giác không à. Máu lệ, rồi sanh già đau chết, sanh ly tử biệt, muốn mà không được, rồi thương phải xa, ghét phải gần. Nói tới khổ là mình toàn nói khổ cảm giác không. Nhưng mà nó có cái loại khổ bản chất nữa. Còn nhớ ví dụ của tôi không, tôi gặp thằng bạn đứng ngoài Bellaire nó cảm bông hồng, nắng chan chan hoặc là trời lạnh như cắt. Nó đứng ôm bó hồng mà mặt nó tươi rói, "Sao mày đứng đây làm cái gì? - "Chờ nhỏ bò" - "Trời, ông ơi! Nó đang hát với thằng kia ở trong tiệm kia cha! Đi về đi" - "Không. Nó hứa lát nó ra. Nó nói nó thương có mình tui à". Mà nó đang hí hửng nó cười. Xét trên mặt cảm giác, cảm xúc thì nó đang hạnh phúc đúng không? Nhưng mà tôi có quyền nói câu này không "Sao tao thấy mày khổ quá à, Tèo ơi!". Được không? Cái khổ đó không phải là khổ cảm xúc. Cảm xúc thì nó đang sướng đó. Nhưng mà nói về bản chất là tôi biết sớm muộn gì thì nó sẽ khóc một thúng luôn. Cho nên khổ có hai, một là khổ cảm giác, hai là khổ bản chất. Có nghĩa là sao? Nghĩa là ngay trước mắt nó đắng ngọt không biết nhưng sớm muộn nó cũng dẫn về nước mắt. Không học giáo lý không biết cái khổ thứ hai này. Cứ ăn rồi nói mình khổ với sướng, chỉ toàn nói cảm giác không, mình quên cái thứ hai. Cái khổ cảm giác nó cạn lắm, chỉ là một phần nhỏ thôi. Cái chính là khổ bản chất, bản chất bất toàn. Một cái người biết Đạo họ nhìn cái đám ma họ không có rùng mình bằng họ nhìn cái đám cưới. Bởi vì cái đám ma là 'finish', là dấu chấm hết. Kể từ nay về sau không ai cần thiết và bận lòng về người đã chết nữa, người đã chết mình thích thì nhắc chơi cho vui thôi, không nhắc họ cũng không sao. Nhưng mà cái đám cưới là mệt. Đám cưới nó là bắt đầu, là không biết chuyện gì đằng sau cái đám cưới đó. Tôi rời Việt Nam năm tôi ba mươi tuổi. Hồi đó trong nước tôi đọc sách tôi biết cái chữ ly dị là gì, nhưng đối với tôi cái từ đó xa lạ như niết bàn vậy đó. Tới hồi tôi qua Mỹ tôi mới biết, mấy người tôi gặp này nè,

nhiều lắm, có người đang ly thân, có người đã ly dị, sắp ly dị, mới vừa ly dị, nhiều lắm. Dĩ nhiên từ một vị thế tu sĩ tôi không có khích lệ, chống đối gì hết nhưng mà tôi chỉ nói cho quý vị biết là trong bản thân cuộc hôn nhân nó đã chứa cái mầm tan vỡ trong đó rồi. Phật dạy rất là kỹ "Bản thân cái nụ cười nó đã chứa nước mắt trong đó". Trong bản thân cái sự gắn kết nào nó đều chứa cái sự đổ vỡ trong đó. Đó là cái luật. Ngài nói rằng "Bản thân cái bình gốm khi nó xuất xưởng ra lò, nó đã chứa trong đó cái khả năng đổ vỡ".

Tôi nhớ có một đệ tử hỏi sư phụ "Người tu có yêu không thầy?". Thầy nói "Có". Cái nó nói "Vậy người tu với người đời giống nhau hả thầy?". Thầy nói "Không. Người đời họ yêu sợ đổ vỡ. Người tu yêu sợ đổ bể!". Mặc dù 'vỡ' với 'bể' nó giống nhau. Người đời yêu sợ đổ vỡ, như tôi yêu là sợ đổ bể. Cho nên tu Tứ Niệm Xứ là kiểm soát được cái mình thích và ghét. Tại sao nó quan trọng như vậy? Nói rồi! Càng nhiều cái thích là càng nhiều vấn đề. Vì sao? Mỗi cái thích như vậy nó sẽ cộng với cái phước với tội. Mà phước với tội, cái nào nhiều? "Tội nhiều". Thấy chưa! Còn ai không tin tôi nói luôn, xem coi một ngày mình có bao nhiêu phần trăm tội, bao nhiêu phần trăm phước là biết à. Phải xé vấn đề ra mình mới thấy khiếp, mới thấy tại sao tôi lôi cái chuyện này ra phanh phui cho nó lớn chuyện, nói chưa có hết, chưa có đã. Tu Tứ Niệm Xứ là kiểm soát cái thích và cái ghét của mình. Và người tu không có mong cái gì và cũng không có đuổi cái gì. Tất cả chỉ là nhìn thôi. Tại sao không mong, không đuổi? Mong mà không được là khổ, mà đuổi không được cũng là khổ. Cho nên người tu không có ngu gì đi chuốc khổ hết. Chỉ có nhìn thôi. Càng bớt mong, càng bớt đuổi. Nên nhớ thế này, nó bớt mong tự nhiên nó bớt đuổi à. Bởi vì cứ một cái thích là nó kéo theo một cái ghét. Tôi nói hoài mà không nhớ cái đó? Nó đi một cặp. Cứ là tôi thích êm ấm là tôi ghét cái gì lạnh lẽo. Tôi thích mịn màng thì tôi ghét cái gì sần nhám, thô ráp. Cái luật nó như vậy đó. Thích ấm áp thì ghét lạnh lẽo. Thích mát mẻ thì ghét nóng nực. Hễ mà thích cái này thì tự nhiên sẽ có cái ghét đối lập. Cho nên chỉ có sống chánh niệm mình mới có dịp nhìn rõ mình. Mà nhìn rõ cái gì? Chỉ có thích và ghét thôi. Và các

vị hỏi tôi "Ở đâu nói vậy Sư?". Dạ trong kinh Tứ Niệm Xứ. Trong kinh Tứ Niệm Xứ nói "Này các vị tỳ kheo. Chánh niệm, tỉnh giác quán thân trong thân, diệt trừ tham ưu ở đời". Tham tức là thích mà ưu tức là ghét. Ưu ở đây là bất mãn, là ghét bỏ, trốn chạy, là tổng khứ, là từ chối, là từ khước. Còn tham là thích, là kiếm tìm, là đầu tư, là theo đuổi. Toàn bộ đời sống sanh tử của mình là chỉ quần quanh trong cái chuyện trốn khổ tìm vui, là đi theo cái thích và trốn lánh cái mình ghét. Nó xui một chỗ là lòng tham mình thì không đầy, mà phước báo mình thì quá ít, mà chuyện đời nó vô nghĩa. Cho nên cái mình thích thì cơ hội nó không có nhiều. Cái thích của mình nó chỉ vừa đủ tạo ra cái ghét thôi. Trong kinh nói trên đời này mà có 'toại nguyện' là chỉ có Chư Thiên thôi, muốn gì được nấy, chứ mang thân nhân loại thì không được. Trong kinh Hiền Ngu, Trung Bộ, nói phải lấy kinh ra mà nói bà con mới tin. Ở đây có cô Phụng bên Việt Nam mới qua, mỗi lần cô nghe tôi giảng cái gì là cô về cô hỏi "Sư, cái đó hay quá, mà Sư nói hay Kinh nói?". Như cái này tôi phân bốn hạng, bả ra bả thỏ thẻ bả tâm sự "Sư, cái đó Kinh nói hay Sư nói?". Cái tôi mới nói tôi mà chế ra được cái đó tôi lên 'tòa' tôi ngồi rồi. Nhưng mà nếu có học giáo lý quý vị biết cái đó là tôi nói hay Kinh nói đúng không? Cách phân này các vị thấy có gom hết tất cả chúng sanh không? Hết sạch rồi. Làm sao tôi nghĩ ra được cái đó. Thì kinh Hiền Ngu Đức Phật nói thế này "Này các tỳ kheo, vua chuyển luân thánh vương (đọc Chánh Tạng còn phải đọc thêm chú giải. Trong chú giải nói thế này). Chuyển luân thánh vương có ba trường hợp. Một là Kim Luân Vương. Hai là Ngọc Luân Vương. Và ba là Ngân Luân Vương". Ngân Luân Vương là cái ông chuyển luân vương mà ông chỉ cai trị có cái hành tinh này thôi. Mà ông là ai? Các vị có nghe chữ Đế Vương Hoàng không?

Ông Đế, rồi ông Vương, ông Hoàng. Thí dụ như chúa Nguyễn Vương, rồi Tam Hoàng Ngũ Đế bên Trung Quốc. Đế là ông vua cao cấp nhất có sức ảnh hưởng nhiều nhất. Còn Vương là căn cứ một vùng nhỏ. Hồi xưa ở bên Tàu ông nào có công nhiều thì vua ban cho làm vua một cõi, một góc riêng, mấy ông đó gọi là vương

hết. Còn ông Hoàng là lớn hơn ông Vương. Ông Đế với ông Hoàng là một, nhưng mà ông nào quyền lực nhiều, đức độ nhiều, ảnh hưởng nhiều, cũng là Hoàng đó nhưng mà ông đó được gọi là Đế. Hoặc là họ kêu chung Hoàng Đế. Trong nhân loại của mình cứ mỗi một vùng lớn, vùng bé, có một ông đứng đầu, mình gọi là ông vua hoặc lãnh chúa. Nhưng Chuyên Luân Thánh Vương là sao? Tức là lâu lâu trên hành tinh này xuất hiện một con người đủ ba mươi hai tướng tốt như Đức Phật vậy. Lâu lâu có một con người như vậy. Mà ở đâu ra con người đó? Là trong ngàn triệu ông vua có một ông mà tu tập nhiều đời. Ông Ngân Luân Vương ông cũng có ba mươi hai tướng tốt. Mà ba mươi hai tướng không phải ngẫu nhiên mà có. Mà thí dụ như ông có cái tướng gót chân dài là do nhiều đời ông giữ giới sát sanh, giữ giới bằng sát. Người có cái gót chân đặc biệt như vậy thì không có bị người khác làm cho tử thương, tức là không có chết do người ta đâm chém. Người có gót chân dài là đau thương bất nhập mà bất độc, bất xâm. Bất độc, bất xâm tức là mình không có đầu độc, mình bỏ thuốc không chết được. Rồi Ngài có cái tướng cái lưỡi Ngài nó dài hơn người bình thường, thì kẻ thù ghét mình bằng trời nghe Ngài nói, ghe cái giọng Ngài thôi là nó bị nhũn như bún thiêu vậy. Là vì nhiều đời Ngài chỉ nói cái lời cao ngôn mỹ từ thôi. Rồi nhiều đời Ngài không có nhìn ngang liếc dọc, thấy huých lườm liếc, chỉ nhìn người khác bằng cái lòng lành thôi, cho nên đời này sanh ra cái cặp mắt của Ngài đẹp hơn người bình thường. Kẻ thù muốn đâm Ngài cái nó nhìn mắt Ngài là nó muốn buông gươm, buông kiếm, nó bị nhũn ra. Tổng cộng là có ba mươi hai đại nhân tướng, có được từ ba mươi hai cái công đức. Trên người Ngài đầy hết, không có chỗ nào lõm xấu như người bình thường, là vì nhiều đời Ngài bố thí thức ăn ngon cho người khác, có gì ngon Ngài hay chia. Có nhiều người họ thảo ăn lắm, mà thảo ăn là sanh ra là người có lộc ăn. Tôi thấy nhiều người họ thảo ăn lắm, có gì một chút cũng kiếm chia, mà tới hỏi cái quả nó trở thì ai có gì ngon là nhớ họ đầu tiên. Tôi không biết tôi tạo cái nghiệp gì mà người ta là món ngon vật lạ mà tôi là vật lạ nhiều hơn món ngon. Chắc hỏi đó mình cũng cho người ta cái gì ngộ ngộ vậy đó. Chè mà mình chang nước mắm hay cái gì không biết. Mà đời này

sao tôi ăn nhiều thứ đồ lạ lắm, vật lạ nhiều, món ngon thì hiếm, có nhiều món không tên luôn. Ông Vũ Thành An ông có mấy chục bản Không Tên, còn tôi tôi toàn ăn đồ ăn không tên không. Ngài nhiều phước lắm, cho nên anh phải tạo mấy chục cái công đức như vậy thì anh mới có đủ ba mươi hai tướng tốt. Mà cũng tạo ba mươi hai công đức như vậy đó, nhưng mà cái ông mà nhiều, dĩ nhiên phải có chênh lệch chứ. Cái ông cấp độ một, ông nhiều nhất thì sẽ là Ngọc Luân Vương. Tức là khi mà ông có đủ ba mươi hai tướng tốt thì có một ngày tự nhiên ông nghĩ trong bụng "Có cách nào khiến cho mọi người đều làm lành lánh dữ, thương yêu nhau như anh em một nhà không ta?". Tự nhiên có một ngày khiến ông nghĩ như vậy. Ông đang là hoàng tử mà tự nhiên ông nghĩ như vậy "Có cách nào mà mọi người, thiên hạ gom về một mối không ta?". Rồi suy nghĩ thứ hai "Muốn làm được chuyện đó là ta phải dùng sức mới giúp cho người ta được. Thiên hạ nó loạn lắm, mình phải là người tác động chuyện đó". Khi mà ông nghĩ được như vậy thì bước thứ hai là gì? Ông nghĩ "Ta phải thay đổi mình thành một con người mới thì ta mới làm được chuyện đó". Cũng chính cái phước nó khiến ông nghĩ như vậy và cũng chính cái phước của ông nó mới khiến ông nghĩ đến cái chuyện là tự động ông phát nguyện trai giới suốt bảy ngày. Các vị nghe các vị không tin, nghe nghĩ đây là chuyện phong thần nhưng tại các vị không có phước. Tôi nói cho các vị biết một chuyện, trong kinh nói khi mà cái phước nó đến nó khiến cho mình có những suy nghĩ, những chọn lọc thông minh. Bình thường mình không có thích mua nhà đất, mà tự nhiên bữa nay nó khiến làm sao, có người kêu mình "Alo, có cái nhà đó được mà mua không?". Cái mình nói "Ồ, được đó. Mai mốt có giá bán lại hoặc tôi sửa cuối tuần tôi về đó ở một mình nó cũng mát". Tự nhiên nghĩ vậy đó, mua xong ít bữa cái nhà đó lên gấp tám lần, hốt bạc. Do cái phước nó dục. Nhiều khi cái tội nó tới nó cũng giục cho mình nghĩ ngu nữa. Tự nhiên đang đi vậy change lane không thèm dòm, đang đi ngon tự nhiên muốn change lane, dứt ngang... rước đi luôn. Cái nghiệp nó tới nó giục cho mình có những quyết định rất là ngu. Tự nhiên à, tôi thấy cái đó có. Tự nhiên buổi sáng bình thường cái mình đi kiếm chuyện à. Bình thường bình bông nó

vẫn nằm ở đó, tự nhiên bữa đó mắc cái chứng gì bà vợ bà gây "Cái nhà này ngộ lắm, ở đâu cũng bình bông hết, để vậy đó tôi bực mình lâu rồi tôi không có nói". Mà cái bình nó đã nằm đây tám năm rồi. Mà chính bà là cái người thay bông, ông chồng ông chỉ có tội là ngày xưa ông là người mua cái bình này thôi, và khi ông đem về là bà đã đồng ý rồi, bà mới để đó mà chính bà là người đã trưng bông tám năm nay rồi. Mà tự nhiên mắc cái chứng gì mà bữa đó tự nhiên bà moi ra bà gây "Nhà ở đâu cũng bông hết, vương tay vương chân". Hoặc có bữa bà gây thế này "Ông đó, ông mua đồ xài không có được". Ông tức "Tôi mua cái gì xài không được? Ai shopping mỗi tuần, you hay tôi" - "Ông đó, ông mua tùm lum hết!" - "You nói cụ thể đi, tôi mua cái gì?" - Bà dòm quanh "Đó, đó, cái bình chữa lửa nè, mua về đâu có xài đâu!" - Cái ông hỏi "Bà muốn xài không? Tôi thấy muốn rồi đó". Tức là cái con nó lên, cái nhà sắp có chuyện, cái tự nhiên nó giục cho nói ngu, trong khi cái bình chữa lửa là cái cần thiết mà tự nhiên gây nhau ma nó nhập tự nhiên nói "Ông mua tùm lum không xài được". Ông hỏi "Cái gì?". Bà tìm không ra, bà thấy cái bình đỏ đỏ là bà chỉ. Cái ông hỏi "Giờ bà muốn không? Đó là cái món đồ mà khi tôi mua tôi không muốn có ngày sử dụng, bà hiểu không? Đó là một trong những món mà tôi mua tôi không muốn có ngày sử dụng". Thí dụ một món nữa là ... , lúc mình mua mình có muốn có lúc dùng không? Mặc dù mua là để có chuyện dùng nhưng mà không muốn dùng. Có những cái món mình mua nhưng mình không có muốn có dịp xài. Thí dụ như thuốc cảm, tiện tay thì mua nhưng tôi không muốn có dịp tôi uống thuốc. Nó đâu phải kẹo đâu mà buồn buồn vợ chồng mỗi đứa một năm, nó đâu có đâu. Mà tôi bày cho, thí dụ hiểu chậm quá kiếm cái loại ... đứa một năm. Cái ông Ngọc Luân Vương sau bảy ngày trai giới tự nhiên có một cái bánh xe bằng ngọc tự nhiên nó xuất hiện trên tay ông. Ông chỉ cầm trên tay ông nói là Dallas, ông có mặt ở Dallas. Ngài muốn đi đâu Ngài chỉ cần cầm cái đó Ngài xoay. Nhưng vì Ngài là Ngọc Luân Vương với cái bánh xe ngọc đó Ngài đi ra khỏi cái hành tinh này. Chuyện này nó hơi phong thần, có nghĩa là Ngài không có bị ảnh hưởng bởi vấn đề khí quyển

và áp lực trái đất, atmosphere và gravity. Nhưng mà chỉ cần mình hiểu nôm na là cái ông đó ổng phước nhiều.

Còn cái ông Kim Luân Vương cũng làm y chang vậy nhưng mà bánh xe bằng vàng, chỉ đi được có hai hành tinh, Trái đất này và một cái hành tinh nữa, hành tinh mà có người ở mà khoa học bây giờ chưa tìm ra cái đó, nó xa. Còn cái ông thứ ba, tề nhất là Ngân Luân Vương, cái bánh xe bằng bạc, ổng chỉ có ở đây thôi, ổng chỉ đi xa nhất trong Trái đất này thôi. Và Ngài nói rằng "Này các tỳ kheo, ba vị chuyển luân vương vị nào cũng ba mươi hai tướng tốt, và vị nào cũng đẹp hơn người bình thường, và vị nào cũng sống lâu hơn người bình thường, và vị nào cũng có những món báu vật như là ngựa báu, voi báu. Con voi, con ngựa có thể đi vòng quanh Trái đất kịp để vua ăn sáng. Và nữ báu, là khi các vị này làm chuyển luân vương là Chư Thiên sẽ đem tới cho các vị một người con gái mà không quá cao, không quá thấp, không quá trắng, không quá đen, không quá mập, không quá ốm, người tự nhiên có mùi thơm, không xài tới mỹ phẩm và lòng nàng chỉ biết có vua, nàng không nghĩ đến người khác. Tướng quân báu là một vị tướng có khả năng hành quân rất giỏi, không có cần đao động kiếm mà vẫn có thể chinh phục được đối phương bằng cái mưu trí của mình. Và cư sĩ báu, vị này có khả năng là bất cứ chỗ nào Ông cần (vàng) Ông thò tay xuống là có. Vua có bảy báu như vậy". Ngài nói rằng "Này các tỳ kheo, nghe tả như vậy các người thấy chuyển luân vương rất là sung sướng. Nhưng mà ta nói rằng cái hạnh phúc, khoái lạc của chuyển luân vương có được chỉ là một hòn sỏi so với cái núi". Tức là so với Chư Thiên, so với Chư Thiên ở cõi Đạo Lợi thôi, thì hạnh phúc của chuyển luân vương chỉ là một hòn sỏi so với một ngọn núi thôi. Hạnh phúc của Chư Thiên nó khác với loài người xa như vậy. Rồi thì sao? Nó vô thường, sống hết tuổi thọ trên đó rồi thì bất định. Cái này phong thần, các vị có quyền không tin nhưng mà tôi phải kể hết. Có một vị đại lực tiên ông ổng có một ngàn cô tiên đẹp lắm. Mà trong kinh nói Chư Thiên họ không trải qua giai đoạn nằm nôi bú bình như mình. Khi mình có phước ở dưới đây mình tắt thở là mình có mặt trên cõi trời y như mình nằm

ngủ rồi giật mình thức dậy vậy. Tự nhiên mình đang ngủ mình nghe thơm ngát, mát lạnh, du dương, mình mở mắt ra mình biết mình đang ở cõi trời. Tất cả các vị có mặt trên cõi trời đều có dung sắc của một người trưởng thành. Và cứ giữ dung sắc đó đến ngày chết chứ không có già đi. Ở đó không có bệnh, không có bị những thứ như ruồi, muỗi, đau lưng là không có. Họ giống như là sương khói. Mà cái này mới rùng rợn là một ngày nào đó họ cảm thấy mệt mỏi, trong cái hình dáng sương khói đó họ cảm thấy mệt mỏi, họ thấy hào quang họ nó mờ, họ thấy những bông hoa trên người họ nó héo là họ biết họ sắp chết. Lúc đó mới lớn chuyện, cái ông tiên nào bình thường biết tu tập, biết Phật pháp, biết là ông sẽ quay lại cái cõi này hoặc sẽ về cái cõi cao hơn hoặc là xuống cõi người cái gia đình nào ông muốn. Còn ông nào thiếu phước, lúc đó ông hoang mang không biết sẽ đi về đâu. Sợ lắm, sau khi sống mấy chục triệu năm sung sướng, thấy hoa héo, thấy hào quang mờ, thấy mệt mỏi, lúc đó mình biết mình sắp mất mình không biết mình sẽ đi về đâu.

Mình sống bảy chục năm, tám chục năm, hôm qua tôi có nói có bốn hạng người chết trong hoảng loạn, sợ hãi. Một là cái người trong cuộc sống thích hưởng thụ, khi chết tiếc nuối. Hạng thứ hai là coi nặng cái thân xác này, khi chết cũng hoảng loạn, sợ hãi. Cái hạng thứ ba là quá nhiều tội ác. Hạng thứ tư là làm quá ít phước báu. Mình sống mấy chục năm mình đã hoảng loạn. Quý vị tưởng tượng sống mấy chục triệu năm chỉ toàn hưởng thụ không, khi mình biết mình sắp chết, sợ dữ lắm. Cái hạng thứ tư này nó thấy hết mấy cái đó, nó biết, nó có học giáo lý nó biết hết mấy cái đó. Nó chán, nó không muốn sanh về cõi nào, nó muốn đi cho sớm thôi. Tôi nhắc lại lần nữa, tôi nói thiệt là chậm, tôi mong ở đây có người hiểu, không hiểu tại chỗ, thì về hiểu hoặc tháng sau, năm tới. Tôi nói thiệt chậm: chúng ta trong Kinh nói giống như con khỉ vậy, tức là mình cầm con khỉ mình liệng nó lên trên cây nó phải chụp một cái chỗ nào đó. Chúng ta thấy chúng ta hạnh phúc là do cái tiền nghiệp nó đẩy mình vào đây và do cái tập khí phiền não nó khiến mình hể mình rớt vô chỗ nào là mình thích chỗ đó. Tôi mong

quý vị hiểu được chỗ này vì nó rất là sâu. Do cái tiền nghiệp nó đẩy mình rớt vào chỗ nào đó, rồi do cái phiền não nó khiến cho mình rớt vào đâu thì thích cái đó. Dầu mình sanh ra trong một hình hài tật nguyên, một gia đình khó khăn, nghèo khổ thì mình vẫn thích được làm người, thích được sống. Có đúng không? Tôi nói có đúng không? Dầu tật nguyên, xấu xí cấp mấy ai cũng tham sống sợ chết hết. Người khùng, người điên họ ăn họ biết ngon không? Biết chứ. Bằng chứng là đưa đồ dở nó không ăn. Mà nó khác mình ở chỗ là, mình không thích mình cũng tỏ ra lịch sự, còn nó không thích nó phun cái phẹt. Do tiền nghiệp mà mình có mặt ở một cảnh giới nào đó. Do phiền não khiến cho mình đam mê cái chỗ mà mình có mặt dầu cho cái chỗ đó không ra gì hết. Bước thứ ba, do cái nghiệp phiền não mình đam mê bản thân mình vô điều kiện. Hồi mình dậy thì mình thấy mình đẹp. Tới hồi mình có chồng rồi, mình bệ rạc hơn chút, mình cũng thấy mình đẹp. Lớn một chút nữa, sa sút, xuống cấp, không còn đẹp nữa, đập hết xây lại. Có không? Tới lúc bảy chục tuổi mình cũng ráng nghĩ mình đẹp nên mới đắp, mới tô tùm lum. Đúng không? Nói thiệt, đừng có nói dóc. Nếu mà anh nói với tôi anh không đẹp vậy anh đeo tùm lum làm cái gì? Anh đeo vòng, vàng, nhẫn, anh đeo cho ai? Tôi đang nói thuyết pháp làm ơn cho tôi nói thiệt, đừng có buồn. Mà nó khổ là quý vị khoái các vị mà nói ngọt "Hay quá, bà con hay quá. Bà con có phước báu, có duyên lành mới gặp mặt nhau ở đây nè". Cứ toàn nói ru không à, mà không chịu nói thiệt. Hôm nay mình nói hết lời ra luôn. Có nghĩa là do tiền nghiệp mình có mặt tùm lum ở cõi này cõi kia. Thứ hai là do tham ái mà sanh ra ở đâu mình thích ở đó. Thứ ba, do nghiệp tham ái mà mình đam mê bản thân mình vô điều kiện. Và cái thứ tư, là do nghiệp phiền não hiềm người nghĩ đến cái chuyện giải thoát cái mình đang có. tại vì sao? Vì kẹt cái thứ ba, do thích một cách vô điều kiện cho nên mình không có nghĩ đến cái chuyện giải thoát khỏi nó. Có nghĩa là do cái tiền nghiệp mình có mặt trên cái bàn này nhưng mà do cái nghiệp tham ái nó khiến cho mình thấy cái bàn này nó đã đời lắm. Chính vì cái chỗ mình thấy nó hay cho nên mình không có nghĩ được cái chuyện mình rời cái bàn này mình đi. Cho dù nó là vũng sinh, là đầm lầy,

mình mà vô đó rồi mình thấy nó là tất cả. Trong kinh nói trong vô số kiếp luân hồi làm trâu, làm chó, làm heo, làm ngựa, làm người, làm trời, có một cái kiếp nào đó tình cờ mình nghe được mấy câu nói này, mấy câu nói này giờ. Nếu lúc đó mình có phước nhiều mình nghe câu này mình đi tu liền. Còn mình phước ít mình chỉ nghe rồi mình để nó nằm ở đó. Phải qua nhiều nhiều nhiều kiếp nữa có người thứ hai nói lại cái câu này nữa nó mới đậm hơn một chút. Còn cái chuyện bao lâu các vị nghe lại lần thứ ba? Bao lâu thì tôi nói không được. Cô Nga này hai ngàn kiếp cổ nghe được một lần. Cô Loan tới sáu ngàn kiếp cổ mới nghe được một lần. Có nhiều khi có người nói mà lúc đó mình không thềm hiểu. Rồi có lúc mình đủ sức hiểu thì không có đũa nào nó nói. Cho nên trong Kinh nói có những cái điều đại bất hạnh là khi Phật ra đời mà mình không được mang thân người hoặc làm người ở cái vùng biên địa. Nguyên cái hành tinh này nó chia ra làm hai vùng cư trú. Vùng một gọi là (Pali) là vùng biên địa, cái vùng mà không có ánh sáng văn minh soi rọi, cái vùng mà hàng tứ chúng Tăng, Ni, Phật tử không có lui tới. Cái vùng thứ hai gọi là (Pali) là vùng trung thổ, gọi là vùng văn minh. Văn minh gồm có hai là văn minh vật chất và văn minh tâm linh. Văn minh vật chất nó tệ thiệt nhưng ít ra nó cũng đỡ hơn vùng bán khai mà tốt nhất là vùng văn minh tâm linh. Trong Kinh nói Trái đất mình nó theo chu kỳ, có lúc trung tâm văn minh nó nằm ở đâu, nó cứ chạy vòng vòng, có lúc ở đây, có lúc ở kia. Nó khổ ở chỗ là có trung tâm văn minh nó lại chia làm hai là văn minh tâm linh và văn minh vật chất. Và các vị cũng thắc mắc là các nền văn minh đó nằm ở đâu? Dạ lục đại cũ xưa nó chìm xuống biển và cái mới nó trôi lên. Và cứ không biết bao nhiêu hàng hà xa số kiếp mà nghe lại cái đó một lần. Rồi mình bỏ qua. Rồi lâu lâu có cơ hội làm người mình chun lên nghe được một cái nữa. Rồi mình bỏ qua. Cái nghe đó nó lặp lại nhiều lần rồi đến khi gặp Phật, Phật ra đời, Phật nói lần nữa cái mình đắc. Rồi có nhiều người họ làm trâu, làm chó, họ cũng có cái căn tánh bồ đề nhưng mà bây giờ nó đã mang cái thân đó rồi. Nên ngay bây giờ Phật pháp còn ở đời nhưng mà bây giờ họ vậy đó, họ làm con này con kia là thua. Tôi nói thiệt là chậm chỗ này: Do cái nghiệp quá khứ mà bây giờ mình

có mặt ở nơi nào đó và do cái nghiệp tham ái, phiền não cho nên mình thích cái này, ghét cái kia. Và cũng do nghiệp tham ái mình có mặt ở đâu là ôm chặt chỗ đó. Tôi hỏi cái này có lẽ các vị đồng ý. Vàng với kim cương nó quý bởi vì nó hiếm đúng không? Nếu bây giờ có một cái hành tinh nào đó vàng với kim cương nó nhiều hơn sắt và đồng, thì ở đó đồng với sắt nó quý đúng không? Có nghĩa là cái mà mình thấy quý nó rất là tương đối. Chưa hết, cái này mới phũ phàng. Tôi nay về mở cái hộp nữ trang ra coi, nó đau ở chỗ là cái Rolex, rồi mấy cái vòng, nhẫn, xuyên trong đó, nếu để yên đừng đập phá nó thọ hơn mình đúng không? Còn phải không? Nghĩ đến nản lắm. Nản lắm! Có nghĩa là mình biết mình sống không bao lâu nhưng mà luôn thích xài đồ bền. Có những cái món bền đến mức mình không nghĩa lý gì đến nó hết. Cái bàn (solid wood) nếu mà không có đập phá nó, nó vài trăm năm tinh bơ. Bên Thụy Sĩ nó có mấy cái lâu đài xưa, mấy cái cầu thang gỗ là ba, bốn trăm tuổi, bây giờ nó bị lỏng rồi là do nhiệt độ khiến nó co rút, co giãn nên nó lỏng nhưng mà nó vẫn chắc khừ. Rồi có những castle mà tôi tới nó rất đẹp lắm, bên ngoài nó tròn vo mà bên trong chính giữa là cái sân, cái sân nó lát đá granite dày mà người ta đi riết nó mòn nó bóng luôn, mấy trăm năm đó, không biết bao nhiêu thế hệ sơ, cố, nội, cha, ông sơ, ông sò, ông xảm, ông xít, cháu, chắt, chít, chít, chót, chét, nó đã sống ở trong đó bây giờ nó đi hết rồi mà cái nhà đó vẫn còn. Mình thấy đời mình rất là phù du và rất là trẻ thơ, khờ dại lắm. Mình đi đầu tư những thứ mà mình sống không bằng nó. Nhìn cái đó nản lắm. Tôi nhắc lại do cái nghiệp quá khứ mà bây giờ ta có mặt ở đâu. Thứ hai do cái nghiệp phiền não, sanh ra ở đâu là bám chặt chỗ đó mà tưởng cái đó là hay lắm. Như nguyên cái bộ phụ kiện trên người bà đó, bà vừa ý bà mới mặc đúng không? Chứ bây giờ bà tháo ra bà cho hết, tôi không lấy một món quý vị biết không? Cái khăn màu xanh xanh, cái áo màu tím tím, cái quần bò, cái vớ... (không phải tôi chê, tôi đang ví dụ thôi. Cô có tin là cô cho tôi không lấy không?) Nhưng mà ba khoái bà mới invest nó. Nguyên cái bộ trên người của cô Vy Nga tôi không có thích. Tôi tìm ở đây có cái nào tôi thích không. Không có. Tôi chỉ thích cái túi da kẻ bên quý vị thôi bởi vì trong đó có cái tôi cần. Nguyên

một rùng người thế này mà đồ trên người quý vị tôi không có thích cái nào hết. Vậy mà, vậy mà sao? Trời ơi, quý vị phải đi shopping biết bao lâu mới có chừng đó đồ đem đến đây diện. Đâu có dễ! Tại sao mà Việt kiều khoái đi chùa, tại sao khoái đi ăn phở? Tại vì đó là chỗ duy nhất để khoe đồ. Mua về bắt thằng chồng nó coi à, chỉ có chùa thôi, chỉ có đi đám cưới thôi. Chứ trong nước nhiều chỗ khoe lắm, Sài Gòn cứ đi bơ bơ ngoài đường, có nhiều đứa nó ganh tị và ngưỡng mộ. Chứ ngoài ra Tây nó coi như rác. Tây nó thấy mình ngày thường mặc đồ đẹp nó tưởng mình khủng nữa, nó tưởng mình quên uống thuốc. Cho nên là cứ vô chùa, chỉ cái lễ bình thường, chủ nhật thôi là đã chơi từ trên xuống dưới, trang bị tận răng. Mới mua được cái đồng hồ mới cứ lật ra coi hoài, coi giờ. Rồi đeo cái nhẫn bạc, vô chùa hỏi ai có uống nước chanh không mà cái tay cứ ngoắc ngoắc. Cái bà nào hỏi uống nước chanh không, tôi hay dòm bàn tay bà lắm. Một là bà khoe nhẫn, còn hai là bà rửa móng, mỗi lần bà nặn chanh là bà rửa móng, cứ mỗi lần tôi được một ly là cái móng bà sạch. Ốn muốn chết luôn! Thấy gớm! Tôi đang nói cho quý vị cười để quý vị đừng có ngủ nhưng tôi đang nói một chuyện rất là nghiêm túc. Do tiền nghiệp thiện ác mà ta có mặt ở nơi nào đó. Và do nghiệp tham ái, tập khí sanh tử nhiều đời lọt vô đâu là bám chặt chỗ đó. Mà này giờ tôi đã nói rồi, mỗi người có một kiểu bám mắt cười lắm. Xấu hoắc mà cũng mặc, mà tôi biết cái đó nó không có rẻ, nó cashmere đó, mà nó làm xấu hoắc à. Mà cũng mê đắm, rước về thờ phụng cho bằng được. Đi đâu khoác lên với tất cả sự hãnh diện, hy vọng người ta ngưỡng mộ và ganh tỵ. Rất là nhiều thứ của thằng Tèo mà thằng Tí nó nghĩ không vô, mà thằng Tèo nó thấy sung sướng và hãnh diện. Các vị thấy con công nó xè cánh sung sướng mà các vị có biết tôi sợ cái lông công vô cùng. Cái lông công mà nó quẹt vô mắt nó hư mắt các vị biết không? Nó độc còn hơn cái gì. Nên một trong những cái mà bậy nhất là ngày xưa cái quạt lông công để quạt cho ông vua, rồi quẹt vô mắt là nó đui. Lông công nó độc hơn cái gì. Có những cái mình bậy mà mình không có biết. Cho nên là nhiều khi mình sống chung với cái nó hại mình. Mà nói theo trong Kinh là "Chúng sanh phạm phu có khuynh hướng chối bỏ, xoay lưng với đường sống mà thích

tìm về nẻo chết". Hồi đó tôi nhỏ tôi đọc cái đó tôi không hiểu, bây giờ tôi mới hiểu. Tức là mình cứ tìm những chỗ đoạn trường mình đi, mình cứ lựa cái gì hạt mình mình đi không. Vì sao vậy? Một là do vô minh hướng dẫn sai đường. Hai là do ác nghiệp quá khứ. Ác nghiệp nhiều hơn thiện nghiệp đúng không? "Đạ đúng". Trí tuệ và vô minh cái nào nhiều? "Vô minh". Giữa ác nghiệp, thiện nghiệp thì ác nhiều hơn. Vô minh cộng với ác nghiệp nó khiến ta lựa toàn đồ độc không. Nói phải có khoa học chứ còn bắt người ta phải nghe là không được. Phải hỏi ra từng điều từng điều như vậy người ta mới thấy Phật nói cái đó. Cứ ngồi nhâm nhâm từng cái giống như con nít học tiểu học vậy. Ác nhiều hơn thiện, mà hề ác nhiều hơn thiện thì trong cái ác nó có vô minh đúng không? Mà trí tuệ nó nằm trong cái thiện đúng không? Rất là toán. Mình nhớ ác nhiều hơn thiện vậy thì vô minh nó nhiều hơn trí tuệ. Mà nếu ác nhiều hơn thiện thì mình tạo nhiều cái tội hơn cái phước. Mà nếu tội nhiều hơn phước mà cái vô minh nó nhiều hơn trí tuệ thì cái tội nó cộng với vô minh thì nó dắt mình đi tầm bậy, nó dắt mình chọn toàn là tầm bậy không. Còn cái gì nữa? Ở đây không phải tôi hù quý vị mà tự quý vị về quý vị suy nghĩ coi có đúng như vậy không. Học Đạo phải xài cái đầu. (1:09:08)

Nếu có người hỏi tôi cái đời sống nào hạnh phúc nhất? Tôi nói đời sống hạnh phúc nhất là đời sống của một hành giả Tứ Niệm Xứ. Và sẵn đây tôi nói luôn, trên đường tới đây tôi muốn giảng sơ, ôn sơ lại bốn hạng người, hạng thứ ta. Sáng nay tôi đặc biệt giảng về bốn cái pháp gọi là Truyền Thống Thánh Nhân... Bốn Truyền Thống Thánh Nhân là gì? Bốn nhưng mà gom có một thôi tại trong Kinh nói rộng chứ thật ra cái đó có một thôi. Bốn truyền thống đó là gì? Là khả năng biết đủ trong ăn, mặc, ở, thuốc men. Chỉ bấy nhiêu đó thôi, gọi là truyền thống thánh nhân. Mà nếu tôi không giải thích bà con biểu môi nói "Cái đó có gì sâu?". Không! Nó sâu như biển. Cái chuyện biết đủ trong ăn, mặc, ở, thuốc men. Tại sao lại có thuốc men ở đây? Vì theo trong Kinh Đức Phật dạy đó là bốn nhu cầu tối thiểu của một con người, thiếu là chết liền. Nó sâu ở chỗ mình phân tích từng điều mới khiếp. Ngài dạy nhu cầu vật

chất của chúng sanh nên dựa vào đâu? Nên dựa vào đời sống của một vị tỳ kheo. Tỳ kheo có nhu cầu như thế nào thì cái nhu cầu đó được xem là nhu cầu căn bản nhất của chúng sanh. Một là ăn, hai là ở, ba là mặc, bốn là thuốc men. Một người cư sĩ hỏi tôi "Su ơi, con muốn tu hành con phải sống làm sao?". Tôi sẽ nói thế này "Cứ theo cái đời sống của tỳ kheo rồi gia giảm là nó ra một đời sống cư sĩ hoàn hảo". Ăn đủ no và healthy, đó là tiêu chuẩn ăn của một tỳ kheo. Đủ no là sao? Một ngày thức ăn đủ cho cơ thể mình chỉ cần một bữa chánh thôi, còn nên thêm nhiều lắm là một bữa điểm tâm nhẹ buổi sáng, còn buổi chiều nếu có nhu cầu thì uống chút nước thôi. Cái đó là khoa học nói chứ không phải Phật nói. Là cơ thể của mình mỗi ngày nó chỉ cần một bữa ăn chính đàng hoàng, thêm chữ 'đàng hoàng', lành mạnh. Buổi chiều những vị có nhu cầu đặc biệt thì họ dùng một chút tinh bột để cho nó dần cái bụng vậy thôi. Chuyện ăn ở trong Đạo Phật là gì? Đủ sống và lành mạnh. Cái lành mạnh rất quan trọng vì bạ cái gì ăn nấy thì lăn ra chết. Đủ sống, đủ nuôi mạng một ngày và lành mạnh. Thứ hai là mặc. Mặc để đáp ứng hai cái nhu cầu thôi. Một là che thân, hai là giải quyết được vấn đề nhiệt độ nóng lạnh, nóng quá mình phải mặc thích hợp, lạnh quá phải mặc thích hợp. Tức là mặc chỉ giải quyết hai chuyện, một là che thân hai là nhiệt độ. Hết. Ăn là để đủ nuôi thân và lành mạnh. Còn mặc là đủ để che thân và thích hợp nhiệt độ. Cái thứ ba là ở. Ở là chỉ giải quyết hai cái điều kiện thôi. Một là giải quyết nhiệt độ, nhờ cái nhà mình mới tránh được cái nóng cái lạnh. Thứ hai, là có chỗ để mà tu tập. Tôi đang nói về tỳ kheo, về người tu là vậy đó. Tức là mỗi một nhu cầu chỉ đáp ứng có hai chuyện thôi. Nhớ không? Ăn là đủ nuôi thân và lành mạnh. Mặc là che thân và giải quyết vấn đề nhiệt độ. Ở là giải quyết vấn đề nhiệt độ và có cái chỗ để dưỡng tâm. Trong Kinh nói cái này mới ghê "Nhà là chỗ nấu mình cho thân và cũng là chỗ nấu mình cho tâm". cái trú xứ nó quan trọng lắm. Nếu mà nguyên căn nhà đó nó không nằm được trong chỗ thanh vắng thì căn nhà đó phải có một cái phòng để khi mình cần mình chui vô trong đó ngồi thiền. Chứ các vị than với tôi "Giờ hoàn cảnh vợ chồng con chỉ mua được căn nhà ở đây không mua được chỗ khác, Su bắt con phải kiếm chỗ thanh tịnh". Đâu ai

bắt đầu, nhưng mà trong nhà phải có một cái góc nào đó không có đồ đạc, sạch sẽ, thông thoáng, có nắng, có gió, không ẩm mốc, nặng mùi, và đủ thanh vắng. Và sẵn tôi nói luôn, bỏ đi cái đầu tôn giáo. Cái phòng có chút xíu, nhiều lắm là một bức hình nhỏ trên tường thôi, ở dưới là mấy cái tấm trải ngồi. Đừng có cái phòng bằng lỗ mũi mà để cái tượng bằng cái lu. Rồi bông hoa, nhan, đèn nghi ngút, tôi lạy mấy bố! Ngu vừa vừa thôi. Xách cái đầu tôi giáo vô mấy chỗ đó không có tu hành được, mà sao ngu quá bao nhiêu thế hệ không thấy cái đó. Đốt khói nhang nó độc hơn cái gì. Mà cái phòng có chút xíu mà bày nhiều quá thì quét dọn không được, quét không được thì bụi, muốn quét dọn được thì rất là cực. Thiên đầu không thấy mà mất thời gian lau dọn, mà lau dọn những thứ ruồi bu kiến đậu. Cúng thức ăn, một chén nước, một chén gạo, rồi bình bông, tượng lớn, tượng bé. Người Việt mình có nhiều người ngộ lắm, không biết xếp nó vào chỗ nào thì đem lên bàn thờ. Đi vô chùa người ta cho cái tượng Phật nhỏ, về không biết để đâu, phòng khách không được, phòng ngủ không được, Cho vô bàn Phật. Có cái xấu chuối, đẹp thì đeo mà nếu xấu quá không biết bỏ đâu thì cho vô bàn thờ. Cái gì mà xài không được đem bỏ lên bàn thờ. Bên Thụy Sĩ tôi có biết một cái nhà Phật Tử, bả thờ Phật mà lúc tôi tới tôi tụng kinh, tôi hỏi "Mình lạy cái nào cô?". Nguyên một cái bàn thờ, Phật bầy lớn, cái bình bông cũng bầy lớn, tượng ông Địa cũng bầy lớn, cái đĩa bánh cũng cao bầy lớn, hộp trà, Phúc Lộc Thọ cũng cao bầy lớn, tôi vô nhìn rồi giờ mình tụng cái nào. Bàn thờ không có lớn, cao chừng một mét, bề ngang chừng tám tấc. Tôi thấy bả ghim cây nhang, tôi hỏi "Ngài ở đâu?", tôi kiếm như con thơ tìm mẹ, thấy Ngài chìm ở trong cái cối chợ đời ô trược đó: trà, bánh in Mai Hiên, Ròng Vàng bánh đậu xanh... Ngài nằm chung trong đó. Tôi nhìn mà tôi đau quý vị bởi vì Mẹ tôi nằm lẫn trong đó. Con thơ tìm mẹ. Và từ cái nhà đó đi ra mới thấy mình còn thương Phật bởi vì nếu bả thờ đàng hoàng tôi đâu có nhớ Phật dữ dội vậy. Mà nhờ bả ém Ngài vô một cái góc chợ đời đầy ô trược tôi thấy Ô! thì ra mình thương Ngài. Hay! Gợi nhớ ở mức độ rất cao! Cho nên cái chỗ trú xứ của người tu nếu được một chỗ thanh vắng hoàn hảo. Có một khu vườn, một địa điểm, một chỗ ở hoàn hảo, good

location thì quá tuyệt. Còn nếu không thì làm ơn cho xin một căn phòng tĩnh tâm. Cái trú xứ ấy không phải chỉ là chỗ nấu thân cho mình mà còn cho cái tâm của mình nữa. Cho nên nhắc lại bốn cái truyền thống thánh nhân là gì? Một là cái nhu cầu về ăn là chỉ giải quyết có hai chuyện thôi, là đói no và sức khỏe. Mặc là chỉ giải quyết vấn đề nóng lạnh và che thân. Ở là chỉ giải quyết vấn đề nóng lạnh và chỗ nấu mình. Thuốc men thì tôi khỏi giải thích rồi. Cơ thể mình suốt ngày kiếm chuyện thì mình phải giải quyết rồi. Mà tại sao bốn cái này nó sâu? Khi anh hạn chế được càng nhiều, anh bớt được những cái nhu cầu thì anh mới khác được với loài sa đọa. Sử dụng một cách thông minh những nhu cầu thì bấy giờ mình đang từng bước xa rời bốn cõi đọa. Vì bốn cõi đọa nó không có khái niệm đó. Mấy cái loài đọa nó không có khái niệm đó. Thí dụ như ngựa quý, cả đời nó chỉ biết thiếu thôi. Tới Atula, cả ngày nó ăn rồi nó đi kiếm chuyện không. Rồi tới địa ngục, suốt ngày nó nằm trong cái chảo dầu cháo quấy, tôi hỏi các vị nó nóng cỡ đó làm sao nó quõn mà nó nghĩ đến chuyện khác, nó nóng dữ lắm. Rồi tới súc sanh là miễn bàn rồi, súc sanh là nó thích cái gì là nó gục vô trong đó. Chỉ có con người mình thôi, con người mình có hai nhu cầu, một là nhu cầu tâm linh và hai là nhu cầu vật chất. Nhu cầu tâm linh là phải đi đúng đường. Nhu cầu tâm linh gồm có hai là nhu cầu nhận thức và nhu cầu hành trì. Nhu cầu tâm linh có ở loài thấp không? Chỉ riêng cái vụ này là thấy khác cái loài đọa rồi. Rồi qua đến vật chất, loài người với nhu cầu vật chất thì sử dụng một cách thông minh. Ngay lúc mình ăn là ăn kiểu con người chứ không phải ăn kiểu con thú. Mình ăn để nuôi thân để có sức khỏe làm việc hữu ích cho mình, cho người. Nói chung nhu cầu vật chất chỉ hỗ trợ cho nhu cầu tâm linh. Từ cái ăn, cái mặc, cái ở, cho đến thuốc men chỉ để hỗ trợ cho nhu cầu tâm linh thôi. Mà loài súc vật nó không có nhu cầu tâm linh, cho nên nó chỉ còn lại nhu cầu vật chất và cái nhu cầu vật chất của nó rất là phàm, rất là tục, người ta kêu là phàm ăn tục uống. Trong khi con người mình có cả hai nhu cầu vật chất và tâm linh. Và nhu cầu vật chất của mình chỉ hỗ trợ cho nhu cầu tâm linh. Nhu cầu tâm linh gồm có hai đó là nhận thức và hành trì. Còn nhu cầu vật chất của mình vì nó là nền tảng cho nhu

cầu tâm linh nên nó được sử dụng một cách thông minh ở mức độ cần và đủ. Cần là thiếu không được, còn đủ nghĩa là không thiếu không dư. Bây giờ quý vị mới thấy bốn cái này nó sâu cỡ nào chứ còn cứ nói "Mình tu mình phải đơn giản nghe con!". Nói vậy là cạn, phải xé cho nó ban hành ra như vậy. Còn các vị hỏi tôi "Kinh nào nói vậy Sư?". Dạ kinh Sa Môn Quả, kinh Trường Bộ, bài số hai, nói như này giờ tôi nói đó. Bây giờ mình xé ra mình mới thấy nhu cầu vật chất nó lớn chuyện quá.

Con người khác con thú ở chỗ là con người có đến hai nhu cầu, vật chất và tâm linh. Nhu cầu tâm linh gồm có hai thứ là nhu cầu nhận thức và nhu cầu hành trì. Còn nhu cầu vật chất gồm có bốn "ăn, mặc, ở và thuốc men. Nhu cầu vật chất là nền tảng cho nhu cầu tinh thần, nhu cầu tâm linh. Do đó nhu cầu vật chất của con người phải khác so với con thú là vì sao vì cái ăn của con người chỉ giải quyết có hai chuyện thôi đó là nuôi mạng và healthy. Còn nhu cầu mặc là chỉ giải quyết vấn đề nóng lạnh và che thân. Còn nhu cầu ở là chỉ giải quyết vấn đề nóng lạnh và chỗ nấu mình, nấu tâm. Có hiểu chữ 'nấu' không? Nấu là 'u', còn Náo 'o' là ồn ào, tu riết thay vì 'Bát Nhã' nó chuyển qua 'Bát Nháo' là cái chỗ đó. Có hiểu bát nháo không? Cái Nấu 'u' là cái chỗ ẩn nấp, cái shelter. Còn cái Náo 'o' là noisy. Các vị nghe chữ 'lao xao' các vị hiểu nó có nghĩa là gì? 'Lao xao' tiếng Việt là gió thổi lao xao, nhưng mà 'lao xao' tiếng Anh có nghĩa là gì, là um sùm, noisy...

Sáng nay tôi giảng về bốn nhu cầu vật chất, các vị nghe các vị thấy thất vọng vì nó cạn quá. Nhưng mà không nó rất là lớn chuyện. Nên nhớ vũ trụ này không có cái gì nó cạn hết mà tại cái đầu mình nó cạn. Các vị có biết cái cục kẹo này mình bỏ ra năm chục năm nghiên cứu mà mình vẫn còn chuyện đê nghiên cứu không? Năm chục năm nghiên cứu cái này cũng không hết. Bây giờ tôi nói các vị nghe, trong đây nó có mật, các vị đã hiểu biết gì về mật chưa? Trong đây nó có chanh, mình biết gì về chanh? Mình có biết cái tác dụng của chanh đối với bệnh ung thư chưa? Các vị có biết cái hột chanh nó lớn chuyện lắm. Rít nó cắn, lấy hột chanh cắt đôi áp lên nó rút nọc, các vị có biết không? Các vị có biết mật ong có khả

năng kháng khuẩn không? Không có gì ướp xác, cứ đồ mật ong vô ướp xác thì một ngàn năm sau con cháu đem lên vẫn còn tươi tỉnh, đè ra đánh môi son, vẫn cười nhăn răng như thường. Nhựa thông và mật ong khả năng kháng khuẩn cực mạnh. Một vết thương không có gì sứt, lấy mật ong bôi lên. Còn kẹt quá đứt tay không có ancol, lấy nước hoa hoặc là lấy rượu wodka, mà nếu bôi lên vẫn còn đau thì uống luôn, uống nó bớt đau. Có cái ông đó ông đi nhỏ răng, ông nan nỉ nha sĩ "Tôi là võ sĩ, tôi bị như vậy nè, tôi thấy máu tôi không sợ mà tôi thấy cây kim tôi sợ lắm. Nha sĩ cho tôi xin một miếng rượu mạnh thôi thì muốn nhỏ gì nhỏ". Ông kia ông vô ông mới rót cho ông một miếng. Ông uống vô rồi ông mới nói "Cái tướng tôi vậy mà có chút xíu vậy đâu có thấm". Cái ông kia ông rót cho miếng nữa. Cái ông nói "Cho tôi xin một lần cuối cùng nữa thôi". Ông nha sĩ vô rót lần thứ ba. Ông uống xong ông nói "Bây giờ thằng nào đụng tới tao, tao đập chết cha nó luôn!". Có nghĩa là thuốc men phải xài chừng mực. Quý vị biết có cái chữ rất là hay, ở trong tiếng Pali, rượu tiếng Pali kêu là (...) mà nó cùng một căn với chữ (...) có nghĩa là anh hùng. Rượu là cái uống vô làm cho một thằng hèn nó cũng gan nữa. Mà chừng khi nó tỉnh thì lại khác, nó hèn tiếp tục. Bốn cái nhu cầu vật chất nghe nó thường mà nó rất là sâu. Chỉ cần hiểu sâu nhu cầu vật chất đã là tu rồi. Tại sao tôi ăn? Vì ăn, ở, mặc và thuốc men là nền tảng, là điều kiện hỗ trợ cho đời sống tâm linh. Chính vì vậy trong cái ăn tôi chỉ giải quyết đúng hai nhu cầu thôi, đó là nuôi mạng trong một ngày và hỗ trợ cho sức khỏe dài lâu. Thứ hai, mặc chỉ để giải quyết vấn đề nóng lạnh và che thân. Ở cũng chỉ để giải quyết vấn đề nóng lạnh và chỗ nấu thân, mà nấu thân ở đây còn có nghĩa là nấu tâm. Vì sao vậy vì cái chỗ ở nso hoàn toàn ảnh hưởng đến đời sống tâm linh của mình. Hồi này tôi còn kỹ lưỡng dặn dò, nếu không có một căn nhà, một good location, vị trí như ý thì tối thiểu phải có một góc riêng trong nhà và góc riêng đó tôi còn nói chi tiết là hạn chế những cái dẫu ấn tôn giáo trong đó. nhang đèn nghi ngút, trong phòng hẹp không nên đốt nến trong đó, toàn CO2 không, mà nhất là nến thơm. Ngu vừa vừa thôi, cứ thích toàn cái ngu không. Đốt nến, đốt hương không tốt. Tỉnh thoảng phải mở ra cho nó thoáng,

dầu trời lạnh cũng mở ra một, hai phút rồi đóng lại ngòi thiền, tụng kinh. Hoặc là trong đó tập yoga, khí công. Mà tôi cũng nhắc luôn trong cái phòng thờ cũng nên thờ cái hình nhỏ thôi đừng lỡ mình có tập thể dục trong đó mình không thấy kì. Chứ còn mình thỉnh cái tượng Phật lớn, Ngài ngồi ở trên còn mình ở dưới mình mặc bộ đồ hai mảnh ưỡn ẹo, nó kì quá đi. Tôi chưa bao giờ mặc đồ hai mảnh hết, tôi thấy ngại, tôi không có mặc. Có thấy kỳ không? Ngài ngồi ở trên, mình ở dưới lặn lê bò toàn, mà ăn mặc nhìn nó ớn quá, đẹp cái gì, xấu hoắc, kiểu đó nó kỳ dữ lắm. Cho nên một cái người tu hành chỉ riêng định nghĩa về vật chất là bao nhiêu vấn đề giáo lý trong đó rồi. Và cứ nhớ thế này, loài chúng sanh cấp thấp nó không có đời sống tâm linh, nó không có nhu cầu phát triển tâm linh, là thấy đã khác mình. Thứ hai, ngay trong cái nhu cầu vật chất nó đã không có khả năng kiểm soát. Còn mình, mình cao cấp là vì bên cạnh cái nhu cầu vật chất, mình còn có nhu cầu tâm linh. Và trong cái nhu cầu vật chất đó nó vẫn luôn luôn trong sự kiểm soát và mọi thứ đều trong cái sự ý nghĩa, nó vừa healthful mà nó vừa meaningful. Xuất sắc cái chỗ đó. Nó vừa lợi ích, nó vừa có ý nghĩa. Mà làm sao trong cái ăn của mình nó đã là tu, trong cái ăn của mình nó đã có dấu ấn của trí tuệ. Trong cái mặc cũng vậy, mình mặc cái áo vô nó đã là dấu ấn của trí tuệ. Đó là lý do tại sao Đức Phật gọi rằng "Cái sự chùng mực trong nhu cầu vật chất là truyền thống của Thánh nhân ba đời". Trong chú giải nói mới ghê "Bao nhiêu chư Phật, Tổ ba đời mười phương đều sống theo cái truyền thống này - chùng mực trong nhu cầu vật chất". Vì sao? Vì đó là cái ranh giới để phân biệt sự khác nhau giữa loài cao, loài thấp trong chúng sinh. Lớn chuyện lắm. Chứ còn mình nói "tu hành là phải đơn giản, là phải bớt ham thích". Tôi không thích nói cách đó mà phải nói tại sao? Tại sao phải đơn giản? Là bởi vì khi anh không có hiểu rõ cái chữ 'cần' và 'đủ', anh không khác con thú. Và bao nhiêu cái hệ lụy trong cuộc đời này nó đi ra từ cái chỗ mình không kiểm soát được nhu cầu vật chất. Có biết cái đó không? Nó lớn chuyện lắm. Mà ngộ là họ vô họ đòi nghe cái gì ghê gồm Tánh Không, Bát Nhã, tầm lum hết nhưng mà cái chuyện rất là nhẹ nhàng: ăn, ở, mặc và thuốc men họ không hiểu. Cho nên tại sao mà

trong các thiền viện hò đề nghị mặc đồng phục. Có nhiều lý do lắm. Khi mà mọi người đều giống nhau mà đánh cái "beeng" lên ngòì thiền là mình mặc đồ rất là lạ, chứ mình không có lựa, có gì đâu mà lựa, có nhiều đó lựa cái gì? Chỉ lựa cái nào nó rách mông là mình không có mặc thôi, chứ mà hễ nó không rách thì cứ xỏ vô đi tới thôi. Còn cái thứ mà cho nó mặc thoải mái, mỗi lần nghe ngòì thiền một cái là nó lựa là cái dưới phải đi với cái trên, rồi nó gắn hai cái đeo bông, sơn màu nước hay sơn màu, rồi nó lựa kẹp, rồi nơ, băng đô,... nó làm ngòì thiền như đi múa lân vậy. Mất rất là nhiều thời gian. Còn đấng này, cái nhu cầu vật chất nó dừng ở mức cần và đủ. Chúng ta không có nhiều thời gian. Quý vị có biết tại sao tụi tôi đàn ông háo sắc mà thù đàn bà không? Tại các vị rất là mất thời gian. Kêu đi là cà rề cà rà, chẳng qua các vị ngó còn được nên chúng tôi còn nấn ná chút, chứ cái tội làm mất thời gian của quý vị khiến chúng tôi nản quý vị lâu lắm rồi biết không? Nó ón lên tới cổ rồi. Không biết mình xấu hay sao mà làm lung tung hết. Mà ai nhìn? Không ai nhìn hết, một mình mình nhìn thôi. Cho nên biết được chuyện đó, chuyện đầu tiên là mình tiết kiệm được thời gian cho mình và mình không làm phiền người khác. Và thời gian tiết kiệm đó để làm cái gì? Biết bao nhiêu chuyện cần đến thời gian. Nhớ bao nhiêu đó thôi: Biết bao nhiêu chuyện cần đến thời gian. Đời mình trừ ra hai cái thời điểm ngu và ngủ thì còn lại không bao nhiêu hết. Ngu tức là từ một cho tới mười tám tuổi là ngu. Còn ngủ là lúc mình ngủ. Trừ thời gian ngu và ngủ ra thì phần còn lại rất là ít. Một phần ba thời gian là ngủ mà. Trong đời mình bảy mươi lăm năm là có hai mươi lăm năm là ngủ. Rồi trong khoảng bảy mươi lăm năm mình trừ thời gian mình ngu là mười tám nữa. Vậy nó còn lại bao nhiêu? Không bao nhiêu hết. Rồi chưa kể trừ thời gian mình bị bệnh, trừ những lúc mình buồn, mình giận, mình ghen tuông, mình sợ hãi, mình khổ tâm, mình mệt mỏi, mình bị stress, mình bị depress, trừ hết ra, thì cái giây phút mình thanh thản, mình tĩnh tâm, có trí tuệ, có từ bi không có nhiều. Cái đó chỉ ngòì làm một bài toán tiểu học nó ra hết. Tại sao hỏi "Làm thân người nó khó?". Vì mang thân người mà có trí tuệ, có Phật pháp là đã tu bao nhiêu rồi, thì nói gì cái người không biết Đạo.

Thế Giới Đời Sống Muôn Loài

"Con người hơn nhau ở cái gì?" Cái vấn đề nó như thế này, đó là anh coi nặng cái gì. Thí dụ như bây giờ cái nhà của cô đó nó bự hơn cái nhà của tôi mà tôi coi cái chuyện nhà bự đó không ra cái gì hết. Cho nên ở đây đừng có nói con người hơn nhau cái gì mà phải nói mỗi con người khác nhau cái gì. Theo tinh thần nhà Phật thì không có hơn kém, chỉ có khác với giống thôi. Nếu mà nói hơn thì khó lắm. Thí dụ như bây giờ nếu mà nói Đức Phật là vĩ đại, cái này nói thiệt nếu mà mình không muốn giải thoát thì mình cần ma vương hơn là Đức Phật. Bởi mình theo Phật một thời gian mình giải thoát rồi mình đâu có luân hồi được. Cho nên nếu mình muốn luân hồi đời đời mình phải thờ ma vương. Mình thích đánh bài mà mình đi theo ông giáo sư đại học thì nó lộn chỗ rồi. Đánh bài phải kiếm mấy thằng xăm mình. Cho nên "con người hơn nhau những gì?" Câu trả lời là thứ nhất mình phải coi mỗi người coi nặng cái gì. Nếu mình coi nặng tiền bạc thì cái điểm hơn nhau là đồng tiền. Còn nếu mình coi nặng về đức hạnh thì mình xét về mặt đức hạnh. Mình quý, mình coi nặng về trí tuệ thì mình mới xét về mặt trí tuệ. Vấn đề đời sống này là sự chọn lựa. Và cái câu hỏi này nó ăn khớp với đề tài sáng nay tôi giảng, đó là chúng ta sống ở thế giới này đó là chúng ta chìm sâu trong sáu trần: sắc, thanh, khí, vị, xúc. Và tùy vào cái căn cơ của mỗi người mà ta chìm sâu trong cái nào và cái kiểu chìm sâu đó là gì. Chìm sâu trong cái nào đó là 'What', chìm kiểu nào đó là 'How'. Tu tập Tứ Niệm Xứ cũng chỉ quấn quanh trong hai chữ đó thôi. Mình biết rõ cái activity của mình, đang đi biết đang đi, đang ngồi biết đang ngồi, là biết rõ cái 'How', tôi đang như thế nào. Còn 'what' là cái gì nó đang xảy ra trong tôi. Tôi đang đi, tôi đang ngồi, tôi đang hoạt động thế nào tôi biết rõ. Nhưng mà cái đó chưa đủ, cái đó mới bước đầu thôi. Cái đó chỉ có 'How' thôi. Về sau này biết rõ thêm cái 'What', cái gì nó xảy ra trong lúc tôi đang thở ra thở vào, cái gì nó đang diễn ra, đang xảy ra khi tôi đang bước đi. Biết rõ cái 'How' đó là niệm, biết rõ cái 'What' đó là tuệ. Đang đi biết là đang đi, đang ngồi biết là đang ngồi, cái đó là niệm. Còn biết rõ cái gì trong lúc đang đi, đang ngồi thì đó là tuệ. Chánh

niệm là biết rõ mình đang thế nào, còn trí tuệ là biết rõ những gì đang xảy ra.

Sống trong thế giới này là chúng ta đang sống chung với sáu trần. Vấn đề là do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống mà ta quan tâm đến trần nào. Ở đây quý vị quan tâm đến trần nào hay cả sáu trần? Không những quan tâm mà còn chìm sâu trong đó nữa. Nói vậy thôi nhưng tôi tin chắc mức độ chìm sâu ở đây không có giống nhau. Có những người ở đây tôi nghĩ họ cũng coi nhẹ chuyện ăn mặc. Có những người ở đây họ coi chuyện nhà lớn nhà nhỏ không thành vấn đề. Có người ở đây coi chuyện xe lớn xe bé không thành vấn đề. Có người ở đây coi chuyện ăn gì cũng được. Mặc dù từng người ở đây đều sống trọn vẹn trong sáu trần. Nhưng cái điểm quan tâm của mỗi người ở đây tôi nghĩ khó mà giống nhau. Có người ở đây rất là nặng về tình cảm con cháu, vợ chồng, chắc chắn rồi chỉ là mình không biết người nào thôi. Có người ở đây rất là quan tâm đến sĩ diện mặt mũi. Có người ở đây quan tâm đến cảm xúc bản thân, sướng là được, tự mình thấy thoải mái là được. Có người ở đây quan tâm đến đời sống tinh thần, làm sao mình tu tốt hơn, giữ giới tốt hơn, thiên định tốt hơn. Tôi nghĩ trước mặt tôi là đủ thành phần hết. Đây là lý do vì đâu giáo pháp Đức Phật nói gọn chỉ có Tứ Đế thôi, Đức Phật nói rõ cái bản chất khổ đau của thế giới và con đường thoát khỏi đau khổ. Nhưng mà với nội dung của Tứ Đế, Ngài nói trong bốn mươi lăm thành ra mấy tử kinh luôn, là vì sao? Là vì cái đám người ngồi trước mặt Ngài mỗi người một kiểu, cách hướng dẫn khác nhau. Có người thì Ngài cho họ bú sữa bình, có người Ngài cho họ ăn baby food, có người họ cho họ chip snack, có người Ngài cho họ ăn cơm, có người Ngài cho họ ăn cháo, có người thì Ngài chích thuốc, có người Ngài cho họ uống thuốc bổ, thuốc viên, có người thì Ngài vô nước biển, có người Ngài phải chọt cái ống vô cổ họng để tiếp thức ăn. Cái trường hợp mà chọt cái ống vô cổ để tiếp thức ăn là loại người nào? Đó là những người tu chậm, yếu, phải bắt họ như thế này như thế kia mới tu được. Họ cần một cái môi trường thích hợp, thực phẩm thích hợp, trú xứ thích hợp, thầy, bạn thích hợp, họ phải cần đủ hết

thì mới tu được. Loại người đó là loại người mà phải tiếp "thức ăn" bằng đường ống. Còn có những người Ngài chỉ cho họ một viên thuốc là đủ rồi, một câu Pháp họ về họ tu là được rồi, đơn giản nhất. Ngay cả thuốc Bắc cũng vậy nữa, có người phải uống thuốc tán, có người phải uống thuốc tễ, người uống thuốc sắc, người uống thuốc ngâm, cũng có bài thuốc nhứt lưng đó thôi nhưng mà mỗi người do cái điều kiện, do cái cơ thể làm sao mình không biết nhưng đại khái là thầy cũng áp dụng một cách.

Bài giảng chiều nay là bài giảng cuối tôi cho là quan trọng là vì tôi muốn nhấn mạnh bài giảng sáng nay và thêm bài giảng chiều nay. Tôi ôn lại bài giảng sáng nay một chút. Đó là chính vì mình biết rõ rằng cái kiếp này của mình nó ra sao là tùy thuộc vào cái thái độ của mình kiếp trước đối với sáu trần. Thế giới này gồm có thiện, ác, buồn, vui. Thiện là sáu căn biết sáu trần bằng tâm lành. Ác là sáu căn biết sáu trần bằng tâm xấu. Buồn là gì? Đó là sáu căn biết sáu trần bất toại. Vui là sáu căn biết sáu trần như ý. Cho nên rõ ràng là đời sống này gồm thiện, ác, buồn, vui, mà tôi định nghĩa là không ra ngoài sáu trần. Mình tu Tứ Niệm Xứ là sao? Là mình không có làm chuyện gì đặc biệt hết, chỉ biết rõ một điều thôi là biết rõ hiện giờ sáu căn nó đang biết sáu trần bằng tâm gì dầu đó là sáu trần như ý hay bất toại. Nghe nó rất là khô nhưng nó là toàn bộ đời sống 'Right here' và 'Right now'. Toàn bộ đời sống mình nó chỉ có cái đó thôi. Tại sao mình khổ? Là mình không có biết cái sáu căn của mình nó đang biết sáu trần bằng cách nào. Như vậy tại sao phải tu Tứ Niệm Xứ? Tôi nhắc lại tu Tứ Niệm Xứ là chỉ làm có một việc thôi là biết rõ sáu căn của mình nó đang biết rõ sáu trần bằng tâm gì, bất kể sáu trần đó là bất toại hay như ý, đó là Tứ Niệm Xứ. Nếu mà quý vị chậm hiểu, chậm nhớ chỉ ghi năm cái định nghĩa này thôi. (10:20)

Tôi định nghĩa lại đến khi quý vị chán thì thôi: Thiện là sáu căn biết sáu trần bằng tâm lành. Ác là sáu căn biết sáu trần bằng tâm xấu. Buồn là sáu căn biết sáu trần bất toại. Vui là sáu căn biết sáu trần như ý. Tứ Niệm Xứ là biết rõ sáu căn biết sáu trần bằng tâm gì, bất kể trần đó là bất toại hay như ý. Chỉ ghi năm cái định nghĩa

này về là xong rồi. Mà tại sao phải thuộc năm cái này vì năm cái này nó gọn nhất. Và bây giờ các vị có nghe cái gì đi nữa nó cũng không ra ngoài năm cái định nghĩa này. Chẳng hạn như sáng nay, sáng nay tôi có nhắc đến cái hạng thứ tư (Thấu suốt và buông bỏ). Tại sao ở trên đời có cái hạng thứ tư? Vì cái hạng thứ tư là hạng mà họ giải quyết vấn đề sanh tử bằng cách là họ hiểu thấu để họ buông. Hạng chúng sanh một là chìm sâu trong số 3. Hạng số hai là cũng trong số 3 mà có chọn lọc, thiện có chọn lọc, ác có chọn lọc, buồn có chọn lọc, vui có chọn lọc. Hạng thứ ba thì thấy là còn quẩn quanh thì chưa khá mà họ không tìm được con đường nào để thoát, chỉ còn con đường duy nhất là không dòm đến nó nữa. Bao nhiêu thứ trong đời họ gom hết vô chỉ còn có mười thứ thôi đó là: đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng. Nhờ họ gom cái tâm họ vô mười thứ này họ về cõi Phạm Thiên. Và khi họ về cõi Phạm Thiên là họ không có sáu căn như mình, họ chỉ có ba căn thôi, tức là họ chỉ có mắt để nhìn, tai để nghe và ý để suy nghĩ nhưng mắt mũi vẫn đẹp trai, chứ không phải nó bằng như tấm ván. Trong Kinh nói mắt mũi của Phạm thiên là nét đẹp chuẩn của tam giới. Chư Phật đẹp như Phạm Thiên. Cái dáng đi của Đức Phật đẹp như Phạm Thiên. Giọng nói Đức Phật hay như Phạm Thiên. Chứ mình đừng có nghe nói người ta có ba cái đó là mình tưởng người ta bằng chang, không phải. Người ta không có cái thần kinh khourú giác, vị giác và xúc giác nhưng cái hình thức bên ngoài vẫn y chang như lúc quý vị bị nghẹt mũi thì mũi vẫn còn đứng không? Lúc mình bị bệnh cái lưỡi mình bị lạt nhưng cái lưỡi mình vẫn còn đứng không? Phạm Thiên khá hơn là họ không có bị nghẹt mũi nhưng họ không có thần kinh khourú giác. Họ không có cần biết đến khía cạnh mùi của thế giới. Thế giới này nó có sáu cái khía cạnh để mà nhận biết, đó là: sắc, thanh, khí, vị, xúc. Mà cái người ở cảnh giới thấp họ mới cần biết thế giới này qua đủ sáu thứ. Trong A Tỳ Đàm nói rất rõ có hai trường hợp ta không đủ sáu căn. Một là do thiếu phước, hai là do ta không cần. Ở cõi dục mà không đủ sáu căn bị xem là khuyết tật. Nhưng mà ở cõi trên đó họ không có là do họ không cần. Bây giờ tôi hỏi ngược lại. Ở trong cái cõi người của mình có trường hợp nào thiếu do không cần và thiếu do không

có không? Thí dụ quần áo rách trong nhà người nhà giàu không có. Thậm chí tôi biết mấy movie star của Mỹ là có nhiều bộ đồ bạc ngàn là họ mặc một lần, họ sợ mặc lại lần hai lắm là tại vì phóng viên cứ rượt họ chụp hình hoài. Họ nói Britney Spears mặc cái áo này chín tháng trước rồi trong cái event nào đó. Đối với bà đó là một sự sỉ nhục. Cho nên trong nhà của Britney Spears kiếm một cái quần xà lỏn rách là không có, kiếm một bộ đồ cũ là không có. Cho nên có nhiều cái người ta không có là do người ta không cần. Có nhiều cái món đồ bếp ở nhà tỷ phú không có bởi vì họ không cần. Nhưng ở nhiều gia đình nghèo có nhiều món mình không có là do mình bị thiếu. Nhiều cái người ta không có là do người ta không cần, nhiều trường hợp người ta không có là do người ta bị thiếu. Ở đây cũng vậy, ở cõi dục giới mà anh không có đủ sáu căn thì đó là khuyết tật. Nhưng mà trên cõi Phạm Thiên anh không có đủ là do anh không có cần. (13:58)

Sẵn ở đây tôi nói luôn một chuyện nữa hơi khó nghe và khó chấp nhận mà học phải học cho tới. Có hai trường hợp chúng ta xài tâm thiện. Đó là lúc làm việc lành và lúc làm việc khó. Việc khó mà cần khéo thì phải xài tâm lành. Thí dụ như là thuê thùa, máy móc, cơ khí, những cái chuyện mà tinh vi thì lúc đó mình phải xài tâm thiện. Nhưng mà đừng nghe vậy về không chịu tu hành mà mua mấy đồng hồ cũ về sửa hoài là sai. Vì cái tâm thiện mà Đức Phật khích lệ, khuyến khích là cái tâm có tín, tấn, niệm, định, tuệ, có từ bi, hỷ xả, chánh niệm, thiên định. Cái tâm đó Ngài mới khen. Cái tâm hướng đến cảnh giới tu hành, giải thoát, hướng tới lợi ích của chúng sanh thì mới được. Còn cái tâm thiện của mấy người thợ sửa đồng hồ, của mấy người làm việc cần sự khéo léo, họ vẫn xài tâm thiện nhưng cái mục đích, cái chủ ý, 'intention' trong lúc đó không phải là lợi ích cho chúng sanh, không phải là tu hành giải thoát. Cho nên có nhiều khi nói cái bà đó bà không biết Đạo mà "Su nói bà làm việc khó bà phải xài tâm thiện", tôi nói đúng. Thí dụ như có những việc mà khi mình làm tâm mình phải lắng các vị biết không? Lúc đó không được giận, không được buông lung, lúc đó cái mặt họ rất là hiền, mặc dù họ làm xong họ đi chém người ta

nhưng mà lúc đó họ lại rất là hiền. Cho nên tôi gặp mấy người hiền tôi cũng ớn lắm! Lúc nó đang làm việc khó thì nó xài tâm thiện, nó làm việc xong nó xếp vô, đi rửa tay rồi nó đi kiếm mình.

Khi mà chúng ta sống vật lộn và chìm sâu với sáu trần, chúng ta chắc chắn sẽ mắc vào hai cái vấn đề, hai cái hệ lụy sau đây. Một là hễ có vật lộn và chìm sâu trong sáu trần thì phải có thích và có ghét. Được cái nhắc hoài mà quên hoài à. Hễ sống vật lộn và chìm sâu trong sáu trần là phải có thích và ghét. Và cả hai cái đó nó đều độc như nhau. Chính cái thích mà nó cộng thêm cái phước thì nó sẽ tạo ra cái này cái kia trong kiếp sau, tạo ra cái điều kiện sống và môi trường sống. Còn cái thích mà nó cộng thêm cái tội thì nó tạo ra điều kiện sống và môi trường sống mà là xấu.

Cái ghét cũng vậy. Do cái ghét mà nó cộng với phước báu thì nó tạo ra điều kiện sống và môi trường sống khác. Còn cái ghét nó cộng với tâm bất thiện thì nó tạo ra điều kiện sống và môi trường sống xấu. Cái thích nó giống như đường mà cái ghét nó như muối vậy. Đường mình bỏ vô thức ăn quý vị có chắc sẽ ngon hơn không? Vấn đề là bỏ vô cái gì, liều lượng bao nhiêu. Muối cũng vậy, mình thấy muối mặn chát nhưng mà chưa chắc, mình thấy có trường hợp muối bỏ vô thì thích hợp, vấn đề là muối cộng với cái gì và đường cộng với cái gì. Cái thích cái ghét cũng vậy. Cái thích nó giống như đường vậy. Thích mà cộng với phước báu nó khác. Cái thích đó nó cộng với tội lỗi thì nó ra cái khác. Tôi thích ăn ngon mà tôi không tu hành gì hết tôi làm loài ăn tạp. Tôi nhắc cho quý vị run, quý vị có biết loài ăn tạp không? Không có biết sạch đơ gì hết, nó quất hết. Còn mình, mình lấy trong tủ lạnh ra món đồ mà nó hơi chua chua, hơi lạ lạ là mình đã ớn rồi. Còn có nhiều con nó ăn những cái đồ trộn chung hầm bà lằng, mức lên nó nhớt kéo sợi mà nó vẫn ăn. Quý vị có muốn làm cái loài đó không? Kì đó tôi đi ... Phật tử mua cho tôi hộp cơm, tôi đói quá tôi ăn, lúc tôi ăn tôi không để ý, tới lúc tôi bớt đói mới thấy, mức lên mới thấy nó kéo sợi, lúc mình đói mình không để ý. Rồi bánh bò, bánh da lợn cầm lên nó có sợi xuống, hay lắm, giống như tơ tằm vậy, ăn nó sang lắm! Mà Việt Nam mình nó ác không có tả được, cũ xì rồi mà nó đành lòng

nó bán cho đồng hương ăn. Ở trong nước nó bỏ hóa chất, nó xài đồ Tàu mình không có tức tại vì trong nước nó nghèo, mà ra tới ngoài này nó cũng làm vậy đó. Cầm cái bánh da lợn lên mà nước nó kéo sợi vậy đó. Nó có nhiều cái ghi chú EXD, thay vì người ta để ngày 16/8/2020 thì nó để là "Ăn liền đừng để dành". Mà vấn đề là ăn liền là hồi nào? Cô mua tháng giêng cũng ăn liền, tôi mua tháng mười cũng phải ăn liền. Vấn đề ở chỗ tháng giêng và tháng mười, tụi mình cách nhau tới chín tháng. Mà bà mua cũng ăn liền, tôi chín tháng sau cũng ăn liền. Như vậy cái EXD là lúc nào. Hồi xưa tôi đọc câu chuyện này tôi tưởng là chuyện cười. Là có thằng nhỏ nó đi với mẹ vô tiệm tạp hóa. Mẹ nó mua cho nó bốn lon nước. Má nó đưa cho nó thì nó khai ra hết. Má nó hỏi "Tại sao?, uống lon nào thì khai lon đó chứ". Nó nói "Không, ở đây ghi là open here". Cái lon nó ghi 'open here' cho nên nó mua ở đâu là nó khai hết ở đó. Tôi tưởng đó là câu chuyện cười, tới hồi tôi gặp hộp bánh đó tôi mới biết chuyện đó có thiệt. Tức là nó vô nghĩa vô cùng.

Tôi đúc kết bài giảng bằng Bốn truyền thống của thánh nhân đó là biết đủ trong nhu cầu vật chất. Tại sao? Khi người ta biết đủ trong nhu cầu vật chất, chuyện đầu tiên người ta sẽ được an lạc trước mắt. Thứ hai là ta phân ranh với các loài thấp kém. Cái loài thấp kém nó thích là nó cứ ăn, nó thích là nó cứ uống. Tuy nhiên đối với loài người chúng ta có hai nhu cầu lận, nhu cầu tâm linh và nhu cầu vật chất

Nhu cầu tâm linh gồm có nhu cầu nhận thức và nhu cầu hành trì, biết không chưa đủ còn phải thực tập. Nhưng mà riêng cái loài thấp thì nó chỉ có một nhu cầu vật chất thôi, đó là ăn, ở và giao phối. Đối với một người có nhu cầu về tâm linh thì nhu cầu về vật chất của họ khác đi nhiều lắm. Khác ở chỗ nào? Cái ăn của họ nó chỉ có hai ý nghĩa thôi. Một là nuôi mạng mình trong ngày, hai là bảo vệ sức khỏe về lâu về dài. Sẵn ở đây tôi nói luôn, có nhiều người nghĩ "tu là phải chịu đựng". Có những chịu đựng không cần thiết. Trưa nắng chan chan ra ngoài nắng ngồi phơi nắng tại vì tu là phải chịu đựng. Cái đó là sai. Rồi có nhiều người nghĩ là "Tu là đơn giản, có gì ăn nấy". Cần thận với câu nói đó. Mình bị tiểu đường

phải ăn uống cẩn thận. Mình bị cao máu mình phải cẩn thận. Cái ruột mình nó yếu mình phải cẩn thận. Có nhiều người họ ăn bậy vô họ mưa rồi sao tu. Chưa kể có những thứ mình ăn vô nhiều cholesterol, ăn đồ nguội lạnh không có tốt. Cho nên hãy hạn chế những suy nghĩ nghe qua thì hay hay nhưng mà ngấm lại thấy ngu ngu. Thí dụ như mình nói "Tu là phải nhẫn", cái câu đó rất là đúng không ai dám cãi. Nhưng mà quan trọng là cái hành trì. Tôi nhắc lại, người tu không phải kiếm chỗ khó mà đúc đầu vào. Cái mà Đức Phật đề nghị mình đó là "Hãy chọn đường khôn ngoan mà đi nhưng nếu không tránh được thì con phải thanh thản chấp nhận". Chứ Phật không có kêu mình là "Tránh đường dễ đi, chun vô bụi kiếm gai mà đâm để hoàn thành sứ mệnh của một thằng ngu". Không có, không có Phật nào dạy la vậy hết, không có vụ đó. Muốn biết cái này phải vô tạng Luật, trong tạng Luật giảng rất là kỹ "Tỷ kheo khi sống trong chúng ở một cái trụ xứ nào đó là phải giữ vệ sinh phòng ốc cá nhân và vệ sinh cả những nơi chốn sinh hoạt tập thể. Tỷ kheo ở trong một nơi chốn tập thể thấy nhà cầu dơ mà không dọn là phạm giới". Nếu "Tu là nhẫn" thì cần gì dọn, mình để cho nó thúi quác rồi mình ngồi mình nhẫn, hiểu không? Cái gáo múc nước xài xong mà không chịu dọn là phạm giới quý vị biết không? Vì sao? Vì để nước đọng trong đó nó nhớt, rồi người sau họ vô xài họ gớm. Mình vô nhà tắm mà mình thấy cái gáo úp xuống thì mình thấy dễ chịu hơn đúng không? Có đọc mấy cái đó mới hiểu thì ra tu không phải kiếm mấy cái khó mà đúc đầu vô. Bởi chính Ngài kêu mình sống làm sao để tạo sự thoải mái cho người chung quanh. Chưa hết trong luật cấm nhiều cái hay lắm "Tỷ kheo không được khặt nhổ trên cỏ tươi và nước sạch gây sự nhờm gớm cho người khác". Tự nhiên nguyên bãi cỏ xanh tươi người ta tính nằm, thấy một bãi đằm xanh lè, dày cui, quý vị thấy có nằm, có ngồi đó được không? Cỏ là nơi người ta nằm, người ta ngồi, bởi tôi thù mấy người nuôi chó lắm. Bên Thụy Sĩ dắt chó đi dạo là phải có cái bịch. Thụy Sĩ nó có cái thùng đựng 'dog product' riêng, 'dog product' là cầu sản phẩm. Nó dạy mình hay lắm, mình luồn tay vô cái bao, xong mới hót, rồi túm bao lại cho vô cái thùng. Nó hay là nó dạy mình luồn tay vô cái bao trước, còn nhiều người không

biết mở miệng bao ra rồi kiếm cái đồ gấp... bỏ vô, giống chiên chả giò gấp bỏ vô là không có được, tại ăn chả giò quen rồi đó, cái đi kiếm cái que để gấp. Đàng này nó chỉ cho mình cái cách, luồn tay vô bao, rồi hốt, rồi nó dạy mình bầu lại, rồi túm phần miệng bao phía trên lại. Tôi chưa có hốt lần nào mà tôi để ý nó làm cái gì. Qua Paris tôi mới thù, Paris thì "mìn bốn chân" nó đầy hết ở bên, nổi tiếng khắp cả thế giới, cái đó là điểm đặc trưng của Pháp. Cho nên luật cấm nhiều cái mà khi mình đọc mình mới thấy Đức Phật ngài dạy tỳ kheo phải sống dễ thương và tạo sự thoái mái cho mọi người. "Tỳ kheo không được khắc nhỏ trên cỏ xanh, nước sạch; không được đứng tiêu". Bởi mình vô trong nhà vệ sinh thấy nó vẽ cái hình không được "câu bông" là trong luật đã cấm rồi, bởi vì nó vắng, mà mình thấy nếu mà mình không có ngồi được thì mình thử miếng giấy thấm nước lỗ mà thấy nó dơ mình để lau sạch... Đức Phật dạy rất là kỹ rằng "Một vị tỳ kheo không có được làm mất vệ sinh một món đồ thuộc về công cộng". Vô nhà cầu thấy dơ mà không dọn, thấy nước lấp xấp mà không lau là phạm giới. Không được tiêu đứng, không được khắc nhỏ lên cỏ xanh, lên nước sạch. Nước sạch là nước gì? (Pali) có nghĩa là cái nước mà người ta có thể rửa tay được thì được gọi là nước sạch, nói chi đến nước mà uống được. (31:17)

Bên Thụy Sĩ nó ngộ lắm, nước không uống được nó mới để băng. Mình lên suối lên rừng mình thấy mấy cái cây nó khoét lỗ, nó bắt mấy cái ống inox từ trong đó ra. No sngệ thuật hay lắm. Hoặc từ trong mấy tảng đá có nước phun ra. Nước không uống được nó ghi "không uống được", không ghi là mình uống được. Nguồn nước thiên nhiên bên Thụy Sĩ và Bắc Âu tuyệt. Bên Na Uy nước chai bị ế nghiêm trọng, lý do là nước máy ngon và an toàn hơn nước chai. Nước bên đây mùi Clo nhiều lắm, bên bên nó ngọt, uống mà nghe nó "mềm", cái chữ "mềm" mình nghe rất là kì, nhưng uống mới biết nó mềm nó ngọt. Đức Phật ngài dạy Tỳ Kheo phải tôn trọng tất cả cái nguồn vệ sinh đó của thiên hạ, không gây khó chịu cho người khác. Tôi chấp nhận đi lạc đề để cho bà con thấy rằng Đức Phật xuất thân là một ông vua, ngài sang lắm, Ngài dạy đệ tử Ngài

sang lắm. Khi một vị tỳ kheo giữ luật trong sạch, đi đến đâu khi ra đi, nếu chỗ đó đã sạch thì trả lại nguyên hình dạng cũ, còn nếu chỗ đó đã dơ thì khi ra đi chỗ đó phải sạch hơn trước đây, đó là luật. Bây giờ các vị mới tin cái chuyện tu là không phải kiếm chỗ khó mà đức đầu thấy không? Nếu mà nói tu là kiếm chỗ khó mà đức đầu thì đâu có cần làm vệ sinh, nghĩa là mình cứ bày cho nó sướng. Nhưng mà không. Mình phải tạo sự thoải mái cho người đến sau. "Ăn cây nào là mình phải rào cây nấy" chứ không phải là "đào cây nấy", ở đâu cũng phải chăm sóc. Trong kinh ghi là "Người hiền trí khi trú nắng trú mưa dưới một gốc cây, lúc ra đi không nhổ bẻ, ngắt cành lá". Mấy cái đó trong luật, cả ba tạng, học mới thấy đã lắm. Ba tạng dạy kỹ lắm. Còn đằng này lâu lâu mình gặp thầy chùa, cúng dường, nghe mấy ông ban ra một câu hai câu, nghe suýt xoa, lấy bao nhiêu đó làm chân lý. Không có. Kinh phải học nhiều, lợi lạc lắm! Học cái đó mới thấy Đức Phật vĩ đại dường nào. Ngài là một ông vua ngoài đời, mà Ngài là một nhà giáo dục, một nhà cách mạng, một vị minh sư, một vị đạo sư, một vị giáo chủ, một bậc đại giác. Ngài dạy cái đạo vợ chồng đẹp lắm. Ngài dạy về cách làm bạn tốt đẹp lắm. Ngài dạy về cách xây dựng tình thầy trò đẹp lắm. Ngài dạy trách nhiệm với dân tộc, với đất nước đẹp lắm. Còn mình thì sao? Mình học ba mớ, ba chóp. Ai mà mê đạo giải thoát thì tưởng Đức Phật suốt ngày ở trên mây, không biết chuyện xã hộ. Sai, không phải, Ngài biết hết. Bởi hồi nãy tôi nói Đạo Phật có sữa cho trẻ em, có thức ăn cho người lớn và có đồ mềm cho người răng giả là ở chỗ đó. Sáng nay mình kết thúc bài học buổi sáng bằng bài "Tri túc trong nhu cầu vật chất". Chiều nay mình học bài khác tôi cho rất là thú vị. (31:27)

Bài Thế giới sống của muôn loài

Tôi nhắc lại, tùy thuộc vào khuynh hướng tâm lý và môi trường sống mà hôm nay ta chìm sâu trong trần nào của sáu trần. Bài học chiều nay là Thế giới sống của muôn loài. Tùy thuộc vào khuynh hướng tâm lý mà khi đối diện với năm trần có người đặc biệt có khuynh hướng bất mãn năm trần nhiều hơn là thương thức. Sân si suốt ngày, không có gì làm cho hài lòng hết. Có người khi đối diện

với sáu trần có khuynh hướng đam mê, thích thú. Cho nên, tùy thuộc vào căn tánh của mình như thế nào mà khi đối diện với sáu trần sẽ có thái độ, tâm lý không giống nhau. Có kẻ chỉ biết đam mê và bất mãn trong sáu trần cho nên họ làm toàn là ác nghiệp không. Thí dụ, tham nhiều quá thì nó mới nảy ra những cái tội như là tà dâm, trộm cắp. Còn sân nhiều quá khi tiếp xúc với sáu trần nó sẽ tạo ra những nghiệp tương ứng như là sát sanh, đập phá, nói lời hung ác, nghĩ chuyện hại người. Đầu tiên là tùy thuộc vào căn cơ, khuynh hướng tâm lý mà ta sống nhiều với trần nào trong sáu trần. Thứ hai, ngay trong cái trần mà mình lựa chọn thì mình sống với cái khuynh hướng đập đổ hay thưởng thức, hưởng thụ. Cái cô này cô rất thích cắt cổ gà, đâm heo mặc dù ăn thì cô không thích lắm nhưng mà cô khoái làm cái chuyện đó. Có cái đó không? Có nhiều người ăn không bao nhiêu mà họ thích. Các vị biết phải có gan lắm mới làm được chuyện này. Tôi thử đường huyết mỗi ngày mà tôi cũng hơi ớn (lấy máu ở đầu ngón tay). Nó có máy bấm mà tôi không dám bấm, tôi thà chủ động chích (lấy máu). Có người họ nhát họ thích bấm, nhưng mà tôi không tại vì nó nhanh quá tôi không biết nó vô lúc nào tôi hồi hộp lắm, chẳng thà tôi biết nó vô lúc nào tôi thích hơn. Mỗi ngày tôi chích một cái để thử, trước khi ăn là dưới 6, mà ăn rồi là trên 7. Có lần tôi lỡ tay ăn sáu múi sầu riêng nó lên 14. Mới lỡ... Cho nên khi về đây có bà hỏi tôi ăn sầu riêng không, tôi nói muốn lắm mà thấy số bực tôi sợ. Cho nên tùy vào khuynh hướng tâm lý và background tâm lý của mình mà ta sống nhiều ở sáu trần nào và sống nhiều kiểu nào: đập phá hay thưởng thức, hưởng thụ. Và tùy thuộc vào thái độ tâm lý mà ta làm cái ác nghiệp nào: sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, bla bla bla...

Chưa hết, trong cái đám chìm sâu trong sáu trần đó có đứa khôn một chút. Nó có cái đam mê mà nó không có cảm đầu đi tìm cái đam mê một cách trẻ con. Đi tìm đam mê một cách trẻ con là sao? Thấy cái gì ngọt thì gom về. Nó không làm vậy vì cái đó là bất thiện. Thích cái gì ngọt thì nó làm phước để nó nguyện được cái đó. Cái ghét cũng vậy. Thay vì người ta ghét cái gì người ta tìm

cách trốn tránh, còn đấng này nó tránh thì cứ tránh nếu tránh được nhưng mà nó vẫn làm phước để nó nguyện đừng có bị như vậy. Bây giờ tôi chứng minh là có. Nghèo ai cũng sợ đúng không? Nhưng mà có người tu nhân tích đức để đời sau đừng nghèo. Còn có người muốn tránh nghèo thì lừa đảo, lật lọng, chuyện gì cũng làm, có không? Có người buồn quá đi đánh bài, đi nhậu, có không? Có người buồn quá đi chùa, có không? Thấy chưa? Có người buồn quá họ đi tìm đến đời sống tâm linh. Có người buồn quá họ vùi đầu trong thế giới vật chất. Như vậy thì do khuynh hướng tâm lý cộng với môi trường sống, và một phần bị tác động bởi tiền nghiệp mà bây giờ ta chọn sống nhiều với sáu trần nào và sống kiểu nào. Tùy thuộc vào sự chọn lựa ấy, tùy thuộc vào tâm lý ấy mà ta tạo nghiệp thiện hay nghiệp bất thiện. Chính vì cái kiểu mình giải quyết với sáu trần nó mới đưa mình vào cảnh giới tương ứng. Tôi thích ăn ngon nhưng mà do cái cách kiếm đồ ngon của tôi nó nông cạn, thấy ngon là lấy, cho nên tôi sanh ra làm cái loài thấp kém. Còn cái cô này ăn ngon bằng cách cố tu tạo công đức cho nên đời sau cô sanh ra cô được ăn cao lương mỹ vị, mâm vàng chén ngọc. Quý vị có biết những bữa ăn bạc ngàn không? Mà người nghèo họ không bao giờ được chạm vào cái đó, phải phước báu làm sao mới được như vậy. Trên thế giới hiện giờ quý vị có biết 70% là ăn không đủ không? Ăn không đủ nó gồm có hai, một là không đủ no, hai là không đủ chất. Các vị có biết người Việt Nam mình nằm trong cái đám không đủ chất không? No là có nhưng mà chất là không, các vị có biết không? Trẻ em Việt Nam không có sữa uống biết không? Người lớn Việt Nam không biết uống sữa tươi, có biết cái đó không? Cho nên tùy thuộc vào kiểu sống của mình mà mình sẽ đi về cảnh giới nào tương ứng.

Tiếp theo, trong cái đám làm thiện đó nó lại tiếp tục chia ra nhiều phe. Đứa nào trí nhiều khi mà nó thích cảnh sắc (sắc, thanh, hương, khí, vị, xúc) nó khác cái đứa trí ít. Cho nên cái tên kia nó cũng thích nhìn tầm lum nhưng mà trí nó nhiều nó khác cái tên cũng thích nhìn tầm lum mà trí ít. Thích âm thanh mà trí nhiều, phước nhiều nó khác với cái tên thích âm thanh mà phước ít, trí ít. Tôi

chứng minh luôn. Có người họ được lớn lên trong môi trường thưởng thức được nhạc giao hưởng. Có người chỉ lớn lên trong 'Võ Đông Sơn Bạch Thu Hà' là maximum, 'Tình anh bán chiếu' là cùng thôi. Mà muốn nghe được orchestra là phải có tiền đúng không? Muốn chơi được piano hình như phải có tiền đúng không? Bây giờ hiểu chưa, phanh phui ra hiểu chưa? Như này tôi lại nhà cô Ba, nhà cổ nhiều hũ yến lắm mà tụi tôi chỉ được mấy hũ yến bả làm yaourt cho tụi tôi ăn thôi, còn yến là chồng bả quất hết à. Coi đã chưa? Thấy mỗi ông hai hũ yến, mà coi kĩ lại là yaourt ở trông á. Bả còn khoe nữa "Mấy Sư muốn bao nhiêu hũ cũng được hết trơn". Người ngoài nhìn vô chắc nó tưởng bả cung tụi tôi lắm mà nhìn vô là yaourt không. Một lon Condensed milk là làm được 19 cái hũ đó. Mà ở ngoài nhìn vô, chụp hình xa xa "Trời ơi mấy ông Sư hôm nay sang ghê, một ông mười bốn hũ yến", mà nhìn kĩ ở trong trắng nhách, yaourt. Cho nên là cũng thích cảnh thính, cũng thích cảnh vị nhưng mà một cha thì ăn yến, một cha thì ăn yaourt. Yaourt mà tiết kiệm nó lỏng lét, sữa ít nước nhiều.

Bây giờ nói đến trí nhiều. Có phải ai cũng học vẽ được không? Tôi hỏi quý vị một câu đời sống thượng lưu có cần một ít trí tuệ không? Đừng có tưởng là thích sắc, thính, hương, khí, vị, xúc là giống nhau. Sai. Phước nhiều, trí nhiều nó sống sang lắm. Còn cái đĩa kia rửa ba tháng chân chưa hết phèn có biết cái đó không? Có nhiều người phèn nó dính suốt đời luôn có biết không? Mà tôi cũng nói luôn, xài đồ thời trang cũng phải có trí. Có nhiều đĩa nó phối đồ rất là thông minh. Ở trên ba lỗ, ở dưới xà lỏn mà vẫn đẹp. Còn có đĩa mà nó phối ngu, nó mặc đồ lụa mà xấu quắc. Tôi thấy rồi, ở đây nè chứ không ở đâu hết. Nấu ăn cũng vậy. Có nhiều người họ nấu thông minh lắm. Bên Thụy Sĩ có cái anh đó, tôi không còn lời nào tôi khen ảnh. Ảnh thì tôi không sợ ảnh nói tôi mua lòng vì ảnh nghèo lắm. Ảnh học lớp nấu ăn ở Thụy Sĩ xong ảnh ra ảnh thất nghiệp. Mà ảnh giỏi đến mức tôi nói "Anh lục thùng rác nấu cũng ngon nữa". Có nhiều bữa ảnh biết tôi đi công chuyện ngang, ảnh gọi phone

“Bữa nay Sư ở đâu?”

“Tôi ở đó”

“Vậy rồi, gần nhà rồi, về ăn cơm”

“Mà mình nói trước nha hôm nay nhà không có gì nấu hết.”

Người khác nói vậy tôi không có về mà anh nói vậy tôi về. Ảnh lục trong tủ đá, tầm bảy tám bọ, cà rốt còn một khúc, đậu hũ còn một khúc, nói chung là đồ dư. Ảnh làm một bữa rất là thịnh soạn, ảnh nấu đồ ăn Pháp rất ngon. Phải có cái này (trí). Mình mở youtube ra bắt chước, nấu xong đem cúng vong nó còn không ăn nữa, cúng mà vong nó không rớ luôn. Phải có trí. Ở đây ai nấu ăn thì biết, nó lệch một chút thôi thả xuống con chó không người chứ đừng nói người. Cho nên khi mà anh thích sắc, thanh, khí, vị, xúc mà phước anh nhiều, trí anh nhiều nó khác cái thằng thích tầm lum mà thiếu. Đây là lý do vì đâu You phải có trí và You phải có phước báu. Và vì đâu mà You phải tu Tứ Niệm Xứ. You tu Tứ Niệm Xứ You phải hạn chế cái thích và ghét. Lý do hồi sáng nói rồi. Một mặt thì hạn chế nhu cầu trong sáu trần. Một mặt thì tăng cường phước và trí. Để chi ta? Bây giờ có hiểu gì chưa? Đã hạn chế cái đối tượng thích ghét mà lại có đủ phước đủ trí cho nên cái phần nào nó có là ‘The best one’.

Đọc về cuộc đời của Đức Phật, của ngài Xá Lợi Phất, của ngài Anan mê lắm. Nhiều kiếp cái gì họ cũng buông, cái gì họ cũng buông mà họ làm toàn nghiệp lành không. Cho nên trong kiếp chót khi các vị đó đi xuất gia, chỉ có tam y quả bát thôi mà các vị đó được toàn cái tốt nhất. Sức khỏe tốt nhất, trí tuệ tốt nhất, thiên định tốt nhất, chánh niệm tốt nhất. Người ta tập trung, không có mua lung tung. Cứ hột xoàn loại sáu carat họ làm chừng một chén vậy thôi. Còn mình cứ ‘garage sale’ là có mặt, nguyên cái nhà rác không. Biết ‘garage sale’ không? Một đồng, hai đồng, một đồng, hai đồng... Các vị đó không có mua lung tung, các vị đó để dành tiền lâu lâu vô mua một cục ba carat bự to đùng. Không hiểu hả? Người ta đang ví dụ. Cái thứ này nó thiếu tầm lum nè, nó thiếu nặng lắm. Khổ quá khổ! Cái thứ nó thiếu như vậy mai một nó thích

tùm lum là chết thôi. Bây giờ hiểu chưa? Không, thấy cái mặt này là thua rồi.

“Su cho con hỏi, đọc về cuộc đời mấy vị này (trong trang mình đăng) là đủ chưa hay còn ở chỗ khác nữa Su?”. Hỏi là rung rung nước mắt nữa. Đó là người Việt hôm nay chưa đủ duyên lành để mà tiếp cận được những quyển kinh, vấn đề giáo lý mà tôi cho là cực kỳ độc đáo. Thứ nhất chúng ta không có những bản dịch hay. Thứ hai là 80% chú giải Tam Tạng chưa đến được người Việt. Khi tôi giảng kinh tạng, tôi giảng kinh nào là tôi theo chú giải tôi giảng chứ tôi không có dịch từng chữ từng chữ. Sở dĩ hôm nay có một ít người theo đuổi cái lớp kinh tạng của tôi là vì tôi là người đầu tiên làm cái chuyện đó. Tức là giảng Tam Tạng bằng cách đọc chú giải, chứ không giảng bằng (suy nghĩ của mình). Nói hơi kỳ kỳ nhưng mà chú giải nói vậy tôi vẫn lấy giảng cho bà con nghe. Đó là lý do tại sao lớp kinh tạng nó trụ được cho tới bây giờ. Cho tới bây giờ cũng có cái vui là tất cả các bài giảng của tôi trong sáu năm qua được chép thành chữ và được in thành sách. Đó là một trường hợp đặc biệt, tức là nói bằng lời người ta chép ra để in. Mười mấy cuốn, đó là cái đã được phát hành, còn gom luôn cái mà chưa được công bố là hai chục quyển. Tức là cứ chánh tạng, chú giải, chánh tạng, chú giải...Bà con đọc mới thấy khiếp. Thì cuộc đời của mấy vị thánh mà cô hỏi là nằm trong đó. Thí dụ như mấy câu chuyện mà trong tài liệu tiếng Việt tôi không thấy. Thí dụ có lần ngài Rahula ngài mới xuất gia. Ngài Rahula là con của Thái Tử. Ngài tu năm Ngài mới bảy tuổi. Có buổi chiều Ngài qua thăm mẹ. Mẹ nằm bên ni viện, Ngài qua thăm. Ngài nói với mấy bà tỳ kheo ni là “Muốn gặp mẹ một chút”. Mấy bà tỳ kheo ni vô thưa với bà Yasodhara, bà cũng là tỳ kheo ni, bà đi ra.

“Mẹ khỏe không?” - Ngài hỏi

“Hai hôm nay không có khỏe” – Bà Yasodhara nói. Bà bị bệnh cũ hồi ở trong cung

“Mẹ còn nhớ hồi đó mình uống cái gì hết bệnh không?” – Ngài hỏi.

Tôi không biết bà bị bệnh gì, trong kinh nói sao tôi dịch lại vậy thôi. Bà nói

“Cái này có nước trái cây uống thì nó hết”

Nước trái cây, juice, nước ép. Hồi ở trong cung nói là ngàn người làm, còn giờ đi tu mà, mỗi ngày ôm bát người ta cho gì ăn nấy. Ngài nghe vậy mới suy nghĩ “Mẹ mình là tỳ kheo ni đâu có tự có được. Còn mình cũng có cái bình bát không, cho cái gì?”. Đọc cái đó mới thấy thương mà hai ông hoàng đó nha. Ngài mới suy nghĩ “Cha mình, không được, cao siêu quá, không có được! Thầy dạy học của mình là ngài Mục Kiền Liên, ngài quá! Không được, khó lắm! Ngài Anan là chú ruột, không! Sư phụ mình đi, sư phụ mình là ngài Xá Lợi Phất, được!”. Ngài về, Ngài đi lại phòng ngài Xá Lợi Phất, Ngài đứng im. Bảy tuổi mà hay lắm, đứng trước phòng vậy đó.

“Chuyện gì?” - Ngài Xá Lợi Phất hỏi

Đứng im.

“Chuyện gì sao không nói?”

“Mẹ con bệnh mà con không biết phải làm sao?” - Đợi Ngài hỏi lần thứ hai mới nói

“Bệnh gì? Cần cái gì?” - Ngài nói

“Mẹ con cần nước ép”

“Bữa nay thì trễ giờ rồi nhưng ngày mai có lẽ có” – Ngài nói

Bà Yasodhara bả tu đến bốn A tăng kỳ lận, phước bà nhiều lắm nên khi bà bị bệnh nó cảm đến Chư Thiên. Hôm sau ngài Xá Lợi Phất ôm bình bát đến trước cung vua. Giờ khát thực mình giả định là chín giờ sáng. Ngài đến lúc mười giờ. Vua biết vị này mà đi bát

sai giờ là có chuyện. Mình đọc cái đó mình mới thấy đời sống của Thánh Nhân đẹp lắm, các Ngài rất mẫu mực, cho nên có cái gì đó hơi khác là người ta hiểu ý liền. Ông Sư thời đó số một mà Phật tử thời đó cũng số một. Chứ còn sai nôi lộn nắp như mình bây giờ nó buồn lắm. Mình đi bát ở Bellaire nó không hiểu mình muốn cái gì khổ lắm! Vua thỉnh Ngài vô vua hỏi “Ngài cần gì?”. Ngài nói “Trong tăng chúng có cần thứ thuốc đó”. Trong cung cái đó thiếu gì. Vua mới dâng cho Ngài nguyên bình bát, Ngài đem về đưa cho ngài Rahula “Đem đưa cho mẹ uống đi”. Mà đặc biệt là không lên nói Đức Phật. Cái đẹp ở chỗ là không nói, không nói với ngài Anan bởi vì gia đình mà, phải đi nói với người ngoài là ngài Xá Lợi Phất. Mà cái cách ngài Xá Lợi Phất đi tìm cái đó cũng đẹp nữa. Đọc cái đó mới thấy đời sống Hiền Thánh đẹp lắm. Mà nó tiếc là biết kiếp nào con mới chạm được cái kho đó. 80-85% bây giờ vẫn còn nằm ngủ, phủ bụi ở trong kinh tạng Pali. Nhờ vậy người ta mới mời tôi đi giảng vì nó lạ. Tôi sống được là nhờ mấy cái người ta đọc không nôi. Bây giờ bày ra tùm lum thì ai mời tôi nữa. Hiểu không? Cho nên thôi đừng dịch làm chi cho mệt.

Tôi nói về cảnh giới sống của muôn loài. Hạng thứ nhất là thích sáu trần mà nó không tu hành gì hết. Và do khuynh hướng tâm lý của nó, có đưa sống nhiều về tham, đưa sống nhiều về sân, cho nên nó tạo các nghiệp tương ứng về tham và sân. Đưa thứ hai khá hơn, nó cũng thích tùm lum nhưng mà nó thích một cách trưởng thành hơn, nó thích bằng cách tu nhân tích đức để nó được. Đó là hạng cao, còn hạng bậc trung là gì? Hạng thứ nhất là thấp nhất, thích là lấy không cần sĩ diện, không cần gì hết. Hạng thứ hai muốn lấy, muốn có là bằng cách đi làm lương thiện. Hạng thứ ba là tu tập công đức. Cả ba hạng này nó đều nằm ở cõi dục hết.

Lên một chút. Có những chúng sanh nó sống trong cõi dục nó thấy chán. Mà chán trong cõi dục trong Kinh nói rõ có hai trường hợp chán. Có người họ chán cái cảnh giới thấp kém bằng cách là họ thấy cái khổ trong đó mà họ lìa nó. Hạng thứ hai họ lìa bỏ cõi thấp kém vì họ chán cái sướng trong đó. Hiểu không? Bây giờ từ từ nó mở ra. Thích sáu trần mà không tu thì làm toàn điều bậy. Thích sáu

trần mà có tu thì được toàn điều tốt. Nhưng mà trong đó nó lại chia làm hai nhóm. Một là được điều như ý rồi nó lại chìm trong đó. Còn tên thứ hai khi mà nó được rồi nó lại chán nó muốn lên cái cao hơn. Nhưng mà không chỉ có cái đũa được như ý nó mới vượn, mà trong cái đám thích dục mà không tu có đũa nó lại có trí, nó vì khổ mà nó cũng hướng đi ra ngoài. Có đũa nó thích dục nhưng mà nó có tu cho nên nó được như ý nhưng mà nó lại chán như ý đó. Một đũa vì sợ cái bất toại mà tu, còn một đũa là chán cái như ý mà tu. Hai cái này cái nào hay hơn? “Chán cái như ý mà tu”. Như vậy anh muốn được vô cái loại ‘Chán cái như ý’ thì anh phải làm sao? Anh phải tu, tu để được cái như ý, rồi từ đó anh mới chán, anh buông. Còn cái hạng kia là thích tầm lum mà nó không tu, đến hồi nó khổ quá nó mới nghĩ đến chuyện tu. Còn tệ nhất là thích tầm lum mà không tu, đã vậy tới hồi khổ càng không tu. Bữa nay mình học sâu cái đề tài này.

Một là thích tầm lum nhưng mà không tu. Thứ hai thích tầm lum mà lại tu. Trong cái đám thích tầm lum nó có hai. Một là thích tầm lum mà không tu thì nó gặp toàn cái trần bất toại, nhưng trong cái đám đó đũa thì gặp bất toại và tiếp tục sống trong bóng tối, còn đũa thứ hai sống trong bất toại và nghĩ chuyện vượn lên. Trong cái đám tu cũng vậy, đám tu cũng có hai. Một là nhờ nó tu cho nên nó được như ý nhưng rồi nó chìm ở trong đó, còn đũa thứ hai nó tu nó mới được như ý nhưng mà nó được rồi nó chán nó mới vọt ra ngoài. Đó là những vị Bồ Tát. Sau cái bài giảng này các vị mới về nghĩ lại mình thuộc cái loại nào trong mấy cái bài giảng chiều nay, đừng có bỏ cái đồng giấy này, buồn buồn mở ra coi, hoặc lấy gói đồ cũng được, mua giấy này tốt đó, nó bự.

Như vậy là có kiêu tu từ khổ đi ra. Có kiêu tu từ sướng đi ra. Thì tùy You, You muốn click cái nào You thích, chán sướng mà đi hay là sợ khổ mà đi, tùy You. Từ chỗ này mới lòi ra chuyện có những vị gặp Phật trước khi đắc Alahán sướng như vua. Trước khi gặp Phật làm công tử đã lắm. Còn có nhiều vị trước khi gặp Phật khổ như quỷ luôn, rồi gặp Phật họ mới ‘rọc’ họ tu. Thí dụ như thời Phật có một vị Alahán đó kiếp trước tu mỗi mòn luôn, tu hành dữ lắm

luôn mà bị một cái tội thôi. Là làm trụ trì đang ngon lành vậy, một buổi chiều có một ông khách tặng ông ghé. Ông đó là Alahán, mặt mũi trang nghiêm, đi đứng chánh niệm. Phật tử vô chùa thấy ông khách tặng đó khoái quá đi. Ông thấy ông khách tặng ngon quá mà Phật tử lại bu ông khách tặng đó, ông thấy ông đã ghét rồi. Phật tử họ hồn nhiên, họ cúng dường nước, sữa xong xuôi họ thỉnh ngày mai trai tặng mời luôn ông khách đó. Trụ trì ông bực “Mới ghé một bữa mà được lòng như vậy rồi, lỡ chả ở lâu là mình thua luôn”. Cho nên sáng hôm sau ông đi trai tặng ông không thêm kêu. Rồi tới nhà Phật tử, Phật tử hỏi “Cái vị hôm qua đâu?”. “Ôi, ông ngủ đến giờ này chưa có dậy nữa. Ông sư tu hành làm biếng lắm!”. Nói xấu một mách. Phật tử họ nghĩ chắc vị kia mệt thì ngủ, chắc bị ‘jet lag’ hay cái gì đó. Cho nên người ta mới làm cơm nhờ cầm về. Ông đi giữa đường cầm phần cơm nghĩ “Đem về lỡ thấy thích quá nó ở luôn”. Ông vứt phần cơm đi. Mà ông không hề biết ông khách đó là Alahán. Cái vị khách đó suy nghĩ “Cái ông này bữa nay ông tạo trọng nghiệp. Nếu mình tiếp tục ở mà ông về ông chửi mình, ông dẫn mâm xán chén, đánh chó đuổi mèo thì tội chồng tội. Thôi mình đi trước”. Ngài mới lặng lẽ Ngài đi. Khi ông về tới nơi ông không thấy ông sư khách đâu hết. Chỉ vì cái tội ganh tỵ ngày hôm qua, bực bội suốt đêm, cộng với sáng lên đi còn nói xấu, còn giục đồ ăn. Mấy cái nó trộn lại. Tu biết bao lâu, tu cả đời mà chỉ bị tội mấy tiếng đồng hồ đó thôi. Trời, đi địa ngục, xong trời trở lên đời đời sanh ra nó đói, đói xanh mặt. Đến cái kiếp cuối cùng gặp Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, vị này sanh ra trong một xóm chài nghèo xơ xác. Mà nó ngộ lắm, tuy nghèo nhưng cũng bữa được bữa mất, bữa đói bữa no, mà từ lúc Ngài sanh vô cái xóm chài này là nó đói le lưỡi. Cái xóm đó họ cũng có chút đỉnh niềm tin tôn giáo, họ nói “Trong làng này có cái tên nào nó xui dữ lắm nè”. Nguyên cái làng đó chia hai ra, họ nói “Bây giờ không có đi đánh cá chung nữa. Xóm A, xóm B”. Khi chia ra rồi, bên nào có Ngài thì bên đó nó lụng bại. Nó chia rồi nó lại tiếp tục chia nữa, chia đôi, rồi chia tám, chi mười sáu, chia ba mươi hai, chia sáu mươi bốn, cuối cùng nó lòi ra gia đình Ngài. Bà má bả thương con, bả nuôi tới năm bảy tuổi bả nói thiệt, bả nói “Bảy năm qua mẹ chưa có ngày nào mẹ ăn

no hết tron. Mà từ thời mẹ còn con gái đến khi có chồng mẹ đâu có đói dữ thần vậy. Con thuộc hàng siêu cấp rồi. Mẹ thương con thiệt nhưng giờ ở chung với nhau thì đừng dắt nhau đi xin, đói hai đũa. Thôi giờ tách ra đi, con xin riêng, má xin riêng. Bữa nào má xin nhiều hơn má kêu con. Mình có ‘alô’ mình không có sợ”. Tách ra. Buông ra rồi là bà má đi xin một là được mười. Còn Ngài, Ngài đói nữa. Đói, đói triền miên. Rồi một bữa Ngài gặp ngài Xá Lợi Phất đang đi bát. Ngài Xá Lợi Phất nhìn là biết liền, biết đây là Alahán, biết tiền thân của Alahán, biết liền. Ngài dừng lại Ngài nói “Con muốn đi tu không? Đi tu như ta nè”. Trả lời liền “Người như con ai nhận thừa Ngài!”. “Người ta không nhận con, ta nhận”. Ngài Xá Lợi Phất đem về, cạo đầu, cho đắp y, đi bát. Nguyên cái đoàn năm chục ông sư. Ngài đi đằng đầu thì nó để từ giữa đến đằng sau. Mà Ngài đi giữa nó để đằng đầu, đằng sau, quên chánh giữa. Ngài ở đâu nó tránh đó. Nó ngộ lắm, chén cơm mức đến phiên Ngài nó mất, nó hết. Từ ở trên mức tới Ngài là ông số mười bảy là nó hết cơm, rồi có khi nó để ngược từ dưới nó để lên đến Ngài nó hết. Ác là nó cứ đê chỗ Ngài nó hết. Coi như Ngài đói suốt ‘mùa thu Cách mạng’ như vậy. Sống đâu có lâu, nó bị suy kiệt mà, thiếu tùm lum chất, cuối cùng Ngài chết. Ngày cuối cùng của Ngài, Ngài lên từ giả ngài Xá Lợi Phất “Thừa sư phụ cái duyên con nó mãn rồi. Con xin từ giả sư phụ bữa nay con xin Niết Bàn”. Ngài Xá Lợi Phất nói “Cả đời con chưa được no. Sư phụ sẽ cho con một ngày được ăn no trước khi con Niết Bàn. Bữa nay con ở nhà đi, con đi cũng không có gì đâu mà đi. Ở nhà dưỡng sức chết cho nó êm”

Ngài đi bát xong Ngài lựa phần ăn tốt nhất nhờ chư Tăng đem về cho vị này vì bữa đó Ngài không có tiện về. Quên...! Ác tới mức như vậy đó. Quên. Ngài về tới Ngài hỏi “Con dùng chưa?”. Ngài nói “Dạ sẽ được!”

Sắp chết rồi mà vẫn khẩu khí Lahán “Sẽ được”. Ngài Xá Lợi Phất ngài biết chuyện gì rồi “Con chờ ta đi. Lần này không gửi nữa, ta đem về”. Lúc đó đã quá giờ khát thực nhưng vẫn còn giờ ngộ. Đức Phật, ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, Anan, Ca Diếp, mỗi vị đó đều có một số đệ tử thân tín. Thân tín là sao? Thân tín là vậy, họ

thỉnh Ngài từ đây cho đến khi Ngài tịch hoặc là con chết, Ngài cần cái gì cứ đến nhà con và con chỉ thỉnh một lần này thôi không có vụ mà thỉnh nhiều lần, một lời thỉnh này cho cả đời ‘One’s forever’. Cho nên những trường hợp khẩn cấp Ngài mới gõ mấy cái cửa đó. Ngài ôm bình bát đứng trước nhà đệ tử ruột. Thấy Ngài đứng mà đứng cái giờ đặc biệt là biết Sư phụ có chuyện rồi. Ngài chỉ nói một câu vắn tắt là “Có vị tăng cần thực phẩm”. Sư phụ tới mà, họ mới đem đủ thứ ra, một bát đầy cúng dường Ngài đem về. Ngài đưa, Ngài nói “Con dùng đi”. Vị Alahán sắp tịch mới đưa tay ra nhận. Ngài Xá Lợi Phất nói “Không! Ta đưa cho con nó sẽ mất không còn một miếng. Ta cầm cho con ăn”. Tôi nói mà nổi óc. “Ta cầm con ăn đi con. Con ăn cho đến no đi con. Ta lấy tay ra là nó mất sạch. Cái tội con nặng lắm. Con chà đạp Lahán mà”. Ngài rất cung kính, Ngài “Dạ”, Ngài quỳ xuống, xong Ngài bốc Ngài ăn. Ăn xong rồi Ngài mới xin bình bát Ngài rửa. Xong rồi lạy ngài Xá Lợi Phất, Ngài Niết Bàn. Kể mà mệt luôn. “Con ăn đi con, Thầy lấy tay ra là nó mất sạch”

Cho nên tùy vào cái duyên nghiệp, phước báu mà ta có một cái kiểu sống, rồi đến cái kiểu tu và kiểu đắc (Tôi sẽ nói về kiểu đắc) và cái kiểu hậu đắc nữa, đắc xong nó chưa hết chuyện nó còn nữa. Kiểu sống của mình nó dẫn đến cái chuyện mình tạo nghiệp gì. Ngay cả chuyện tu hành, cái kiểu tu của mình nó mới dẫn đến cái chuyện sau này mình đắc ra sao. Có người họ thích trong đục nhưng mà không có tu cho nên họ bị toàn là cảnh khổ không. Nhưng mà may sao trong cái đám khổ đó nó mới chia làm hai nhóm. Một nhóm khổ nhưng mà nó lại tiếp tục vùi đầu trong khổ. Cái này có không ta? Nhiều. Nhưng mà có một số hiếm trong cái khổ đó nó tỉnh. Tôi thấy có một số người thương lắm, tuổi trẻ có tiền, có sức khỏe không có tu, tới hồi về già khi mà họ mất sạch rồi mới tìm về với Đạo. Họ tìm đến Đạo trong cái nỗi khổ niềm đau của người bại trận, của người thua cuộc nhưng mà đầu gì cũng còn khá hơn là mất sạch rồi, banh chành rồi không có tỉnh, không chịu tỉnh. Cho nên trong cái đám thích tầm lum mà không có tu nó lại chia làm hai nhóm. Thích tầm lum mà không tu toàn bị những

mảnh đời, cảnh đời ngang trái. Trong đó lại chia làm hai nhóm, nhóm một tiếp tục vùi đầu trong khổ, nhóm hai là vọt ra.

Tới nhóm tu. Thích đủ thứ mà tu nó cũng chia làm hai nhóm. Một là nó tạo được công đức, kiếp sau sanh ra nó giàu, nó đẹp, nó tùm lum hết nhưng mà nó lại chìm lại trong đó, rồi nó quay lại con đường cũ nữa. Chỉ có cái tên thứ hai mới khá. Kiếp xưa nó thích sướng cho nên nó mới tu nhưng bây giờ khi nó được cái quả lành rồi nó lại chán cái quả lành đó, nó lên nữa. Đức Phật ra đời gặp mấy người này thì khỏe cho Ngài mà cũng khỏe cho người ta. Khỏe Ngài tức là Ngài nói một cái là xong. Còn có nhiều vị vô xuất gia làm phiền anh em, huynh đệ, làm đủ chuyện, cuối cùng cũng đắc mà nó mệt muốn chết luôn. Thời Đức Phật có nhiều vị khi mất rồi, chư tăng vào hỏi Đức Phật “Bạch Thế Tôn, cái vị đó bây giờ như thế nào?”. Ngài nói thế này “Đó là một vị hiền trí, một đệ tử hiền trí, đến với giáo pháp này và không có làm phiền Như Lai. Đến và đi rất là gọn, nhanh và không có làm phiền ai hết”. Có nhiều vị đến chỉ nghe rồi “bùm”, xong. Còn có nhiều vị trước khi đi là tùm lum. Có vị không làm phiền ai nhưng bản thân chịu khổ rất nhiều. Lên rừng sâu, núi thẳm tu mấy chục năm, muỗi mòng, côn trùng, rắn độc, đói khát, bệnh hoạn, lam sơn, chướng khí, ma thiên, nước độc, cuối cùng cũng đắc nhưng mất đến mấy chục năm phải nói là ‘khổ mà má nhìn không ra’. Đó là nói về hành trình tu chúng.

Bây giờ tiếp tục qua nữa. Trong số mấy người tu hành ngon lành, khi được sáu trần như ý họ chán họ mới chuyển lên tiếp tục tu thiền. Nhưng mà khổ là trong cái đám tiếp tục tu thiền nó lại chia ra mười tám phe trong đó. Đắc thiền ở tầng nào xong là kẹt cứng trong cái tầng đó. Đã không? Cái tầng hay dính là khổ tứ phía. Một là khổ quá là bị vùi đầu trong khổ, còn ai mà kêu tu thì tu được ba mớ lại dính trong cái tu. Cái này tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, dính trong cái tu, tức là làm cái gì được hay hay là nó ra không nổi nữa. Một là dính trong khổ, hai là dính trong sướng, ba là dính trong ác, bốn là dính trong thiện. Nói chung là đụng đâu dính đó, kiếp trước là ‘Super glue’, đụng đâu dính đó. Dính trong nhân thiện, dính trong nhân ác, dính trong quả thiện, dính trong quả ác.

Dính trong nhân ác là gì? Đã lỡ câu cá rồi không bỏ được, đã lỡ đánh bài rồi không bỏ được thì cái đó được gọi là dính trong nhân ác. Dính trong nhân thiện là làm được một chút thấy mình hay. Còn dính trong quả thiện là được nhan sắc, tiền bạc, bla bla bla... là khỏi ra luôn. Còn dính trong quả ác là khổ quá đâm ra nó khờ. Nó khổ quá rồi, kêu nó tu, nó nói “Tôi mệt quá rồi, khỏi tu luôn!”. Nhiều lắm. Nó nghĩ nó nghèo nó không có thời gian nên tự cho mình cái quyền khỏi đi chùa, khỏi nghe Pháp “Tại vì tôi phải đi làm fulltime mà. Cuối tuần về nấu ăn mà, mệt lắm!”. Cái đó gọi là dính ở trong cái quả xấu, dính vô cái nghèo, ra không nổi.

Trong cái số chán dục mà đắc thiên thì nó lại tiếp tục dính nữa, đắc tầng nào dính tầng đó. Chỉ có một số ít trong đó là họ lần lượt vượt qua...hết sắc giới, lên tới vô sắc giới mà đa phần nó rút dọc đường hết. Dính, dính, dính...Bây giờ mới hiểu tại sao Đức Phật kêu mình buông. Cái dính nó độc hơn cái gì hết thấy, đừng đâu dính đó. Có nhớ ba đặc điểm của Bồ Tát không? Muốn thành Phật Tổ phải có ba đặc điểm. Một, luôn hướng đến cái tốt hơn. Hai, là khả năng buông bỏ rất tốt. Ba, là không có giam nhốt trong bất cứ một cái nhà ngục nào. Nhà ngục gì ta? Nhà ngục vật chất, nhà ngục phước báu, nhà ngục tình cảm, nhà ngục kiến thức. Có biết nhà ngục tình cảm không? Tức là tôi chỉ biết cái người của tôi thôi, tôi chỉ biết bạn bè của tôi thôi, tôi chỉ biết cái dân tộc, đất nước của tôi thôi, tôi chỉ biết đồng hương của tôi thôi. Nói chung là tùy vào cái tên rộng, tên hẹp, mà tôi thấy nhiều lắm là chỉ biết gia đình mình thôi. Mà có người còn tệ nữa, chỉ biết vợ con mình còn cha mẹ là ngoài rìa. Cái đó là tệ dữ dội luôn. Thí dụ mình đóng khung mà trong đó có mẹ, có cha thì còn đỡ, còn có nhiều người đá cha mẹ văng ra cái khung đó luôn. Trong cái khung đó chỉ có vợ, chồng, con cái thôi. Có nhiều khi chó mèo nữa, nó dắt cho đi chơi chứ không dắt bà già đi chơi, để bà già ngồi ở nhà ngóng chờ. Nó chơi với chó thích hơn chơi với bà già, chơi với ba má không có vui. Nhiều khi cũng muốn lắm, muốn nó tới dắt đi bộ mà không có, nó không có rãnh, mà nó dắt hai bên mấy con chó nó vui hơn. Tức là tự nó đóng khung. Còn giam nhốt mình trong kiến thức là gì? Là cho rằng cái

biết này là số một rồi, cái bằng cấp này là quá bảnh rồi bây giờ tôi không phải nghe cái thằng nào con nào hết. Tình cảm, nhận thức, rồi bắt đầu trong cái đức hạnh. Được như tôi vậy, ăn chay tháng bốn ngày là số một rồi. Nói chung là tìm đủ cách để tự giam nhốt mình, Bồ Tát thì không. Cho nên một là Bồ Tát luôn hướng đến cái tốt hơn bất kể lúc đó Ngài đang ở vị trí nào. Hai, khả năng buông bỏ rất tốt. Ba không có giam nhốt mình trong bất cứ một cái nhà ngục nào. Muốn thành Phật là phải có ba cái này. Nếu các vị hỏi tôi “Kinh nào?” thì đó là chú giải của Phật Tông (Pali). Cũng phải nói thêm, đừng có nghe đặc điểm của Phật Tổ như vậy nghĩ rằng tôi không có cái tâm đó nên tôi không có quan tâm ba cái này. Mình không có nguyện thành Phật mình có nên ghi nhớ ba cái này không? “Có chứ”. Why? Ba cái này có cần cho người bình thường không? Mình không có nguyện thành Phật mình đâu có cần cái này làm chi phải không? Hình như cần. Nên nhớ là người tu Phật là không có hướng đến cái tốt nhất mà hướng đến cái tốt hơn. Tại sao? Khi mà hướng đến cái tốt nhất nó nguy hiểm chỗ này, bữa nào nó gặp cái gì đó mà cho đó là nhất là mình đứng ở chỗ đó luôn. Hướng đến cái tốt nhất nghe thì nó bảnh thiệt nhưng làm sao mình biết cái gì là nhất. Làm sao You biết cái đó là nhất? Thế là có một ngày You gặp một cái tào lao mà You tưởng đó là nhất thì đời You tàn, You hiểu không? Cho nên You chỉ hướng đến cái ‘better’ chứ không phải ‘best one’. Phải ráng hiểu cái này, chứ không hiểu cái này, về cứ suy nghĩ “tại sao trong tiếng Anh cái comparative cái best nó hơn cái better chứ”. Nhưng đúng ra cái ‘better’ nó lại tốt hơn cái ‘best’, nó an toàn hơn. Tại vì mình đâu có biết cái ‘best’ là cái gì, lỡ bữa nào lượm một thứ trời ơi làm sao? Mình ôm cái đó mình cho nó là ‘the best’ là mình chết. Nên lúc nào cũng là ‘better’, chỉ có cái tốt hơn chứ không phải là cái tốt nhất, chỉ là cái tốt hơn thôi thì nó chắc ăn hơn, an toàn hơn. Chứ còn hướng tới cái tốt nhất thì chuyện đầu tiên mình đâu biết cái nào là nhất, chuyện thứ hai là vô cùng nguy hiểm, sẽ có một ngày mình ngộ nhận. Có hiểu không? Trong cái đám đặc thiên có một số vị rất là hiếm họ biết bỏ qua hết. Sơ, nhị, tam, tứ thiên, sắc giới, hư không vô biên, thức vô biên, vô sở hữu xứ... nghĩa là lần lượt bỏ qua bỏ qua để được

cái cao hơn. Nhưng mà tuyệt đại đa số ‘almost’ bị kẹt trong đó ra không nổi. Thua hết, lâu lâu mới có người vượt qua. Bởi vậy mới hiểu tại sao Phật là hiếm. Càng nói mới lòi ra tại sao Phật hiếm là bởi vì chúng sanh đặng đâu dính đó mà Phật là cái người ‘better, better, better...’

Học Đạo nó hay ở chỗ học cái này nó rọi cái kia. Bà con về nghe băng giảng sẽ cảm ơn ở chỗ là cái này nó rọi cái kia, nhưng mà có người gửi cho tôi tiền rồi không thèm đi học, cho tiền xong không thèm đi học. Nó có lợi là học cái này nó rọi cái kia. Chứ không phải mình học cái này là chỉ biết cái này, không phải. Một cái biết nó có lợi và không có hại trong khi một cái dốt nó chỉ có hại mà không có lợi. Tại sao? Khi anh biết được một cái nó là cái nền cho nhiều cái biết khác chứ không phải chỉ riêng cái biết đó. Khi tôi biết rằng đồ ăn Việt Nam nằm nhiều ở Bellaire, tôi chỉ biết nhiều đó thôi. Thì từ cái biết đó nó mở cho tôi nhiều thứ khác. Tôi ngồi tôi suy nghĩ “Tại sao nó nằm nhiều ở đó?”. Tôi suy nghĩ dốt dốt thôi, phần lớn cộng đồng nằm nhiều ở đó, như vậy những chuyện liên quan tới cộng đồng tôi phải tìm hiểu ở đó. Chỉ suy diễn từ đồ ăn nó mới ra cái chuyện kia. Tại sao đồ ăn tập trung ở đó? Là vì bà con của mình ở đó nhiều, như vậy những chuyện liên quan tới cộng đồng tôi ra khu vực đó tôi tìm hiểu. Từ chỗ nhận thức hai này nó mới ra bao nhiêu cái khác, tôi cần khai thác, cần bảo hiểm, cần châm cứu, gỏi đồ, gỏi tiền, bla bla bla...là tôi ra ngoài đó. Mà đầu tiên nó chỉ từ cái việc nhỏ là đồ ăn Việt Nam ở Houston tập trung ở Bellaire, biết nhiều đó thôi. Cái đó chỉ có một câu ngắn cô Vi Nga cổ viết gửi cho tôi “đồ ăn Việt Nam ở Houston tập trung ở Bellaire”, mà tôi về cầm cái câu đó tôi suy ra. Rồi có người bên Atlanta họ gửi cho tôi thế này “Su đến bất cứ thành phố nào trên nước Mỹ mà Su cần tìm hiểu Su kiếm tiệm nail”. Trường đại học dân lập của Việt kiều hải ngoại. Ai mà bỏ chồng, bỏ đá, có chữa hoang, ai đi chùa, ai dứt nợ, ai bị ung thư kỳ cuối, ai về quê lấy vợ bé là vô tiệm nail nó nói hết. Cứ ngồi cho nó dũa, nó dũa một móng là biết hai chục chuyện, chưa kể là facial, wax. ra là coi như tốt nghiệp luôn đó. Vô trong đó một tiếng đồng hồ mà ra là coi như

trên thông thiên văn, dưới thông địa lý, giữa thông nhân sự, biết hết. Bởi vậy chỉ cần biết một chuyện thôi là biết tất tần tạt, tuốt tuột. Cho nên kiến thức nó lợi là biết một nó mở ra. Mình có thể gọi đây là ‘Tiệm mail Phật giáo’ cũng được. Tức là mỗi lần có lớp học thế này, bà con có một ít kiến thức, kiến thức đó nó mở ra cho bà con. Chẳng hạn như bà con hiểu chữ Phật đạo là cái gì, tại sao mang thân người là khó. Hôm qua tới giờ tôi không có nói nhưng mà những cái phanh phui của tôi bà con thấy là làm người chua thiệt chứ. Chẳng hạn như này tôi nói đặng đâu dính đó thì khó làm người lắm, nó đặng cái gì là dính, đặng tới là dính. Do nghiệp xấu sanh làm con trùn, là nó đam mê cái chuyện ăn rồi là chui rút ở dưới đất, nó mát mát. Nó khoái cái mát mát mà không làm người đó. Rồi nó xuống cống nó làm trùn chỉ. Biết trùn chỉ không? Loại trùn mà một nùi để nuôi cá lia thia, mình thấy nó thấy góm mà tụi nó là thiên đường đó, đó là Las Vegas của nó đó, cho nên là nó đã lắm. Nó tiền không đó, người ta mua về để cho mấy con cá nó ăn. Mà mình phải có gan mình xuống cống hốt nó lên, lúc nhúc lúc nhúc vậy đó, mình cầm nó nhột tay, nhót nhót vậy đó chứ không có gì hết. Mà đối với nó là đã lắm, cái thế giới đó đối với nó là số một, nó thích lắm.

Có một lần đó, tôi kể cái này chắc tôi ngủ không được quá. Kì đó có một vị sư bạn rủ tôi đi Cà Mau lúc đó tôi mười mấy tuổi. Thời đó đi đặng khó khăn lắm, từ Cà Mau đi về Cần Thơ trễ đờ hai anh em mới vô phòng trọ ngủ, phòng trọ rẻ tiền ở bến tàu. Ở trên nó bằng bồ bồ, trên nó chẻ ra rồi đan lại. Tôi nằm ngủ mà tôi nghe “tút, tut, tut...”, tôi nhìn xuống sàn, chuột trù, một bày, nó nằm ở góc cột, con này nó leo lên con kia, mà mùi nó nồng lắm, nó không có rời nhau, nó quấn nhau mà nó kêu “chít, chít, chít...”. Mà nó dơ, nhà đó là nhà trọ rẻ tiền ở bến tàu để chờ tàu khuya đi. Lúc mình nhỏ mình nghĩ “Trời ơi, chúng sanh bị cái nghiệp gì nặng quá!”, ông Sư mà, tôi có nghĩ vậy “Trời cái nghiệp gì ghê quá!”. Tới hồi lớn lên từ từ mình thấm mình thấy ngay trong đời sống con người nhiều khi có những người có đời sống giống con đó, sống dơ mà họ không biết. Có hiểu tôi nói gì không? Cũng ăn, đi làm,

có tiền, về vợ chồng gây gỗ, cũng đẻ con, vẫn đẻ đều đều, vẫn gây, vẫn thương, vẫn sống đời sống chật hẹp, cái đầu không có mở ra được, sống như chuột trù vậy đó, mệt lắm! Ghê lắm! Rồi hễ giàu thì nó hư theo kiểu giàu, trác tán. Hễ nghèo thì nó khổ theo kiểu nghèo, đời sống tăm tối không biết Phật pháp gì hết. Cơ hội mà trôi lên rất là khó, giống như mình ở dưới tám lớp bèo cám, Phật ra đời Phật chỉ ném một viên sỏi để vệt lớp bèo ra cho nắng nó rọi xuống, viên sỏi đi đến đâu thì nắng đi đến đó, xong rồi khép lại. Mà nó ghê chỗ này, tôi không bắt quáy vị phải thờ tôi, nhưng nó khổ ở chỗ là tới học tôi thì nghe sợ nhưng mà ít bữa về là quên mất. Hoặc là đi nghe thầy bà nào họ ru hoặc họ nói những cái dễ nghe, vui, tu mà tu vui nha, tu kiểu pháp môn này pháp môn kia vui là quên mất cái vụ này. Quên mất cái vụ từng ngày mình đang tạo điều kiện để mình đi về một cái cảnh giới nào đó. Trong từng phút ta đang dọn đường để đi về một cảnh giới nào đó và những gì ta thích, ta ghét nó mới đưa ta về một cảnh giới nào đó.

Rồi đi tiếp, trong cái đám người chán dục có một số người họ hướng đến cảnh thiên để về Phạm Thiên. Trong cái đám người đắc thiên, hưởng dục đó có một số họ thấy thiên cũng không có ngon hơn dục bao nhiêu. Họ mới muốn là đừng có sanh tử nữa, họ biết là bây giờ lên Phạm Thiên tưởng sao ít bữa nữa cũng xuống làm chuột trù nữa, xuống như cũ nữa. Ngán quá đi! Bây giờ họ muốn đi ra khỏi, đừng có sanh tử, siêu đọa mệt quá đi! Lúc đó họ chán vậy, mà đủ duyên lành, Balamật, nghe được Phật pháp được hành trì là chứng thánh. Mà tới đó hết chưa? Chưa. Do thói quen tâm lý, khuynh hướng tâm lý và tập khí nhiều đời xưa giờ, khi họ đắc thánh có vị họ lấy niềm tin làm chủ đạo. Cho dù mình tu bao nhiêu hạnh chẳng nữa, muốn đắc đạo thành thánh có ba hạng, một là ạnh về đức tin, hai là mạnh về định, ba là mạnh về trí. Đức tin là niềm tin 'faith', định là khả năng tập trung tư tưởng, có người nặng về trí là khả năng 'discrimination'. Muốn chứng Thánh có nhiều cách nói. Chứng thánh là phải thấy rõ bốn Đế, đó là một cách. Cách thứ hai, chứng Thánh là giây phút thấy rõ bản chất của vô thường, khổ và vô ngã của thân tâm này. Nhớ nha, chú biết có một cái mai một

đi cãi người ta là kỳ, quê lắm nha. Có nhiều cách nói, chứng Thánh là thấy rõ bốn Đế. Bây giờ bà con mới thâm định nghĩa bốn Đế mà không nắm học giáo lý nó khó vì đụng đâu người ta cứ móc nó ra hoài, móc xài hoài, khổ vậy đó. Kì sau tôi về tôi giảng chắc tôi nói cái cô nào tổ chức viết mấy cái định nghĩa treo lên vách. Thí dụ như là:

Đau khổ là gì? Là sáu căn biết sáu trần bất toại.

Hạnh phúc là gì? Là sáu căn biết sáu trần như ý.

Thiện là gì? Là sáu căn biết sáu trần bằng tâm lành.

Ác là gì? Là sáu căn biết sáu trần bằng tâm xấu.

Tại sao phải tu Tứ Niệm Xứ? Tu Tứ Niệm Xứ là quan sát coi sáu căn đang biết sáu trần bằng tâm gì bất kể là bất toại hay như ý.

Nắm cái đó rồi bà con học như chẻ tre, đi rọt rọt rọt à. Nó có hai cái rọt rọt, một là chẻ tre, hai là ... có nghĩa là nghe rọt rọt mà nó quên. Cai rọt rọt mà nó thông, nó sướng, còn có cái rọt rọt mà nó đi không nổi, nó lỏng gối. Có nhiều người hỏi “nhớ không?” – “Nhớ”, nhưng mà kêu nói thì trặc trặc, thì cái đó cũng là rọt rọt mà ... Như vậy thì chứng Thánh có nhiều cách định nghĩa. Một là hoàn tất Bát Thánh Đạo gọi là chứng Thánh. Cách thứ hai, hiểu rõ Tứ Diệu Đế là chứng Thánh. Ba, hiểu rõ mười hai Duyên Khởi là chứng Thánh. Bốn, hiểu rõ Tam Tướng, tức là ba cái ‘characteristic’ của thân này là chứng thánh. Bây giờ tôi đang nói về trường hợp này, mấy cái đó là the same.

Thấy rõ Tam Tướng là gì? Thấy rõ mọi thứ ở đời này không có gì là một mà nó là do vô số điều kiện ghép nối nên. Do vô số điều kiện ghép nối nên, từ sợi tóc, cho đến lá me nhỏ xíu, cho đến hạt bụi bên đường, hạt bụi bay trong gió, tất cả đều là do vô số điều kiện mà có. Trước hết phải thấy cái đó. Và khi có rồi thì sao? Lúc còn lúc mất. Khi mà thấy như vậy, đối với người đức tin mạnh thì khi họ quan sát thân tâm này thì thấy nó chớp nhoáng, chớp

nhoáng, chớp nhoáng, thấy nó vô thường. Người có đức tin mạnh họ thấy khía cạnh ‘impermanent’ rất rõ, ‘most clear’, đối với họ cái đó rõ nhất. Họ thấy cái đó trước, họ đắc quả. Cái giải thoát của họ gọi là vô tướng giải thoát. Vô tướng là ‘formless’, ‘freedom’. Tại sao gọi là ‘formless’ bởi khi anh thấy mọi thứ là chớp tắt nó đâu còn là vuông, tròn, dài, ngắn, cao, thấp, trắng, đen. Hồi chưa biết Đạo mình thấy cuộc đời mình là một cái line. Biết Đạo rồi mình thấy đời mình là ‘spot’. Biết nữa, lúc chứng Đạo mình thấy đời mình là ‘dot’, chấm chấm chấm. Mà đã là ‘dot’ thì làm gì có ‘form’, làm gì có ‘shape’. Cho nên khi mà đức tin mạnh mà quán Tam Tướng trong danh sắc là chỉ còn thấy mấy cái ‘dot’ không cho nên gọi là vô tướng giải thoát (Pali). Đó là cái thẳng cha đức tin mạnh, sống nhiều bằng đức tin. Ông thứ hai là định mạnh, ông có ‘concentration’ mà nhiều, khi ông quan sát thân tâm, ông đi kinh hành, hành thiền ông đắc. Ông thấy khía cạnh ‘suffering’ nhiều. Ông đức tin nhiều thì ông thấy khía cạnh ‘impermanent’. Nhưng cái ông ‘concentration’ khi ông đắc Thánh, ông thấy khía cạnh ‘suffering’ nhiều, ông thấy rõ hơn mấy khía cạnh khác. Cái đó gọi là (Pali) vô nguyện giải thoát. Có nghĩa là sao? Cái khía cạnh mà ông thấy nổi bật là ông thấy đời này không có cái gì để mà ước ao, mong mỏi hết. Ông thứ nhất là khi đức tin mình nhiều thì mình quan sát thân tâm, mình thấy khía cạnh vô thường, thấy cảnh chớp nhoáng, chớp nhoáng được gọi là vô tướng, không có hình dáng gì hết. Ông thứ hai khi ông thấy đời này nó oải quá, vui ít, khổ nhiều thì ông thấy cuộc đời này chuyện đầu tiên là đáng sợ, đáng chán. Ông không còn đam mê trong danh sắc nữa. Khi mà không thích trong Khổ Đế nữa thì người ta mới cắt được cái Tập Đế. Ông thứ ba là trí. Trí tuệ nhiều khi mà Tu Tứ Niệm Xứ thì họ sẽ thấy cái khía cạnh vô ngã ‘selflessness’ hoặc là ‘egolessness’. Tức là ông thấy cái thân này không phải là một, không có cái gì là ‘pure’, không có cái gì là ‘solid’, không có gì là ..., mà tất cả là ‘composition’. Ông thấy ‘nobody’ không có ai ở đây hết. Trước đây ông thấy ông là ‘somebody’, bây giờ ông thấy ông là ‘something’. Tôi nhắc lại vô ngã không phải là ‘nothing’, vô ngã là ‘nobody’. Chứ còn nghe nói vô ngã là không có gì là sai, có chứ,

nó là ‘something’ nhưng mà ‘nobody’. Ông mà trí nhiều khi mà ông đi tới đi lui, ông ngồi ông theo dõi hơi thở thì ông thấy khía cạnh ‘selflessness’, thấy rõ hơn là hai ông kia. Ông mà ‘concentration’ nhiều, ông định mạnh khi ông ngồi thiền ông thấy khía cạnh khổ. Ông thấy cái thân này “trời ơi sao mà ớn quá!”, nhìn đâu cũng thấy khổ hết.

Quý vị còn nhớ khổ có hai loại khổ không? Khổ bản chất và khổ cảm giác. Cái khổ cảm giác là khổ mà bà con mình hay nói đó “Trời ơi khổ quá! Trời ơi khổ quá!” là khổ cảm giác. Cái khổ cảm giác nó cạn lấm bởi vì nó không có ‘including’ được ‘happiness’. Cái ‘suffering’ nó không bao gồm được cái hạnh phúc trong đó mà chỉ có cái khổ bản thể nó mới bao gồm luôn. Tức là giọt lệ và nụ cười nó đều nằm trong cái khổ bản thể. Hiểu không? Lớp kì này tôi giảng đặc biệt cho hành giả, các vị không hiểu thì vô phương, mà người như vậy chuyển kiếp cũng không có khá đâu, vẫn sống tiếp đi.

Khi mà kiểu tu của You trong nhiều kiếp You sống nhiều về đức tin, You đắc Đạo You đắc cái kiểu đó, You thấy cái vô thường rõ nhất You đắc. Mà tôi nói lần nữa cái nhà giải thoát nó có ba cửa thì đầu You đi cửa trước, cửa sau hay cửa hông thì vô trong có giống nhau không? Giống. Tuy nhiên, vô rồi thì giống nhau nhưng trên đường đến ba cái cửa này thì khác. Tại vì muốn đi vô cửa trước You phải băng qua một cái ‘park’, You muốn đi vô cửa sau là You phải băng qua một khu rừng, You muốn đi vô cửa hông You phải đi qua một cái ‘town’, ‘city’. Khi mình băng qua cái ‘park’ nó không giống băng qua một khu rừng đúng không? Và băng qua một thành phố nó khác với băng qua một khu rừng phải không? Đồng ý là vô tới cái nhà này rồi thì ba người giống nhau, nhưng mà thực ra chưa giống đâu, lát tôi còn nói vô rồi nó còn khác nhau một chút nữa nhưng mà đại khái là giống, chứ vô đây có một cha thích phui chân ngồi dưới đất, có một cha khoái leo lên ghé, leo lên giường, có cha khoái leo lên ghé bố. Có cái đó không? Vô nhà rồi đó, mà chuyên đó lát nữa tôi mới nói. Giờ tôi đang nói chuyện này, chuyện này mệt nè. Có cha trước khi mà vô được cửa

bên hông là phải băng qua khỏi thành phố. Biết bao nhiêu chuyện ở thành phố, chuyện tốt, chuyện xấu. Chuyện tốt là gì? Thức ăn dễ kiếm. Nhưng mà chuyện xấu là gì? Ôn ào, khói bụi, móc túi. Rồi cái con đường mà băng qua rừng nó lại có những vấn đề của rừng đúng không? Bây giờ hiểu chưa? Đúng, anh đi bằng cửa nào anh cũng vô được cái nhà này hết nhưng mà vấn đề là trên đường đi đến cái cửa hông anh phải đi băng qua thành phố, trên đường đi đến cửa sau anh phải băng qua khu rừng, trên đường đi đến cửa trước anh phải băng qua cái ‘park’. Băng qua cái ‘park’ nó an toàn, nó sạch hơn băng qua khu rừng nhưng mà nó không có thức ăn. Còn mình băng qua thành phố thì mình có thức ăn nhưng không khí nó không được trong lành như là ở trong ‘park’. Còn rừng trong lành hay không khó nói lắm nhưng quý vị có thể gặp được những cảnh đẹp mà ‘park’ không có, nhưng bù lại nó có những vấn đề của rừng, côn trùng tùm lum hết. Bên Florida có con ‘no-see-them’. Có biết con bù mắt ở Việt Nam không? Con bù mắt là còn to, con ‘no-see-them’ là mình không có thấy mà nó chích vô người mình là nó nổi cục cục cục, mà mình không có thấy đũa nào chích, tưởng ma chích không. Con đó thường thích ở vùng rậm rạp. Bây giờ không phải mình học về lớp sinh vật, mình đang học về thiên nha. Ý tôi muốn nói là mình sẽ gặp rất nhiều vấn đề khi mình đi ngang rừng, và đi ngang phố thì gặp rất nhiều vấn đề của phố, và đi ngang cái ‘park’ thì nó cũng có những vấn đề của ‘park’, đi rã họng kiếm chai nước không có đúng không? Mệt lắm, rất là mệt. Chưa kể, đi rừng mình “kẹt kẹt” mình còn “toilet sinh thái” được, đi ‘park’ mình không có dám. Như vậy đức tin nhiều khi tu cũng đắc được, định nhiều đi tu cũng đắc được, tuệ nhiều đi tu cũng đắc được. Nhưng mà trên con đường đi đến ba cái đó thì ông có đức tin nhiều rất thích làm phước. Cho nên người đức tin nhiều trên con đường hành Đạo họ sung sướng hơn hai ông kia. Chính vì vậy khi họ đắc Đạo họ phải thấy đời nó tan rã ra họ mới đắc, tại vì tron nhiều kiếp họ thường xuyên dẹt mộng, bây giờ mấy cái mộng đó phải ‘vỡ’ thì họ mới tỉnh mộng. Thì cái ‘vỡ’ đó được gọi là Vô Tướng giải thoát. Còn cái ông mà định mạnh thì ăn rồi cứ xếp bằng, nhắm mắt, hít vô thở ra, hít vô thở ra. Ông này rất là máy móc, ăn là cứ thiên,

thiền nhiều kiếp. Cứ là sanh ra là chán đời, vô núi ngòi xếp bằng, rồi sanh về Phạm Thiên, về Phạm Thiên chán rồi lọt đây, lọt đây may mắn gặp bạn lành rồi thiền nữa, lên trên nữa. Như ngài Mục Kiền Liên vậy, tức là xuống đây thấy chán chán chán thế là thăng về trên, cứ vắng vắng là thăng về trên, nên khi Ngài gặp Phật rồi Ngài là đệ nhất thần thông. Trừ ngài Mục Kiền Liên ra thì đa phần các vị mà tu đức tin mấy cái phước lắc nhắc nhiều hơn mấy ông trí nhiều, định nhiều. Bù lại cái ông định nhiều ông có cái mà hai ông kia không có đó là cái ông mà trí nhiều thiếu định thì ông toàn là trí suy diễn không. Còn cái ông mà định nhiều đừng coi thường. Trong Kinh nói rõ khi không có Phật pháp thì cái người duy nhất trên đời này thấy được nhiều chuyện nhất là cái ông đắc định. Vì có đắc định mới thấy được kiếp trước kiếp sau, luân hồi quả báo, thiên đường địa ngục, ma quỷ khuấy mặt khuấy mày. Cho nên có ba lời nguyện rất là quan trọng sau đây:

Một, là đời đời sanh ra con được gần bạn lành.

Hai, là đời đời sanh ra dầu giàu hay nghèo, mỗi khi con cần làm phước là con phải có ngay. Chứ đừng có nguyện con được sướng mà phải nguyện như vậy đó. Mặc dầu bình thường con sống khổ như con chó cũng được nữa miễn là cần làm phước là con phải có ngay. Thí dụ như mình đang nghèo vậy, mình đang cần giúp một người nào đó cái tự nhiên mình có tiền. Có tiền để làm phước hay hơn có tiền để hưởng. Nhớ lời của tôi! Bởi vì cái đó nó lời hơn cái vụ có để hưởng. Mà nhiều người ngu không biết cái đó, cứ cầu “Kiếp sau sanh ra con được đầy đủ để làm phước”. Sai! Sai rồi! Phải nguyện lại “Đời con kiếp sau có thể nghèo (có thể không? có thể chứ!), có thể nghèo, có thể giàu, không quan trọng mà con cần làm phước là có liền”. Cho nên một là gần minh sư, thiện hữu. Hai là cần làm phước là có liền.

Ba, dễ dàng đắc chứng thiền định.

Tin tôi đi, ba cái lời nguyện và nếu được lời thứ tư nữa thì tốt mà sợ nguyện nhiều quá nó quên.

Cái thứ tư là gặp được Thánh Hiền để lễ bái, cúng dường và lắng nghe.

Bốn lời nguyện này là tuyệt vời, phải ghi. Một là đời đời sanh ra gặp được minh sư, thiện hữu. Hai là dầu giàu hay nghèo chỉ cần muốn làm phước là phải có ngay. Ba là dễ dàng đắc chứng thiên định. Bốn là Thánh Hiền ra đời là con phải gặp. Trong kinh kể có nhiều vị phước lắm, cứ hễ độc giác ra đời là họ cứ quần quần quần họ đi họ gặp à. Như trong kinh nói bà Gotami, ngài Ca Diếp, đặc biệt hai người đó họ có duyên với Phật Độc Giác. Đức Phật Độc Giác là những vị tự ngộ không có thầy mà cũng không có trò. Phật Tổ là những vị không có thầy nhưng có trò. Còn Độc Giác là không, trên không thầy mà dưới không trò. Những vị này chỉ ra đời khi không có Phật Tổ thôi. Khi các Ngài sắp sửa đi bát các Ngài xét coi đũa nào có duyên các Ngài mới ôm bát tới. Mà nếu mình có lời nguyện rồi các Ngài kiếm chỗ mình các Ngài tới. Còn mình không có nguyện thì...khó lắm, nó không có tần số, không có 'password', khó lắm, khó thấy nhau trong đời lắm. Cho nên đây là bốn lời nguyện vô cùng quan trọng. Cho nên đừng có coi thường cái định nha, cái định nó độc lắm. Khi không có Phật pháp, thăng cha mà đắc thiên, đắc định là chả nắm về thế giới này. Một là nguyện đời đời được gần minh Sư, thiện hữu. Minh Sư là thầy giỏi mà thiện hữu là bạn lành. Thứ hai là dầu giàu nghèo đi nữa thì cũng có tiền, có điều kiện để làm phước. Thứ ba, đắc chứng thiên định dễ dàng. Thứ tư, Hiền Thánh ra đời là con phải được gặp mặt. Được gặp mặt chứ còn có mặt là lúc nào chẳng có, phải được gặp mặt, chứ còn có mặt là nhiều khi có mặt ở chỗ khác.

Trong ba hạng này tôi biết có nhiều người nghe nói đến trí nhiều mê lắm nhưng không, cẩn thận. Tốt nhất là nên có cả ba nhưng cái nào mạnh nhất thôi. Tức là phải có đức tin, phải có thiên định, phải có trí tuệ. Có rất nhiều vị cái Balamật của họ nó vừ đủ để đắc thôi, đó là vét phước, mót đó, tức là vét đủ ba chén cơm thôi. Còn cái kia là ăn lòi con mắt vẫn còn hai chén. Còn có vị họ vét nôi đó, khổ lắm. Cái người mà có đức tin cái phước lác nhắc họ nhiều lắm. Nhưng mà đức tin nặng quá mà trí nó thiếu thì tu hơi chậm. Như

cái bà nghe thiền sư giảng mà hiểu lắm, “Đang đi mà thất niệm làm lại từ đầu” có nhớ không? Cái đó nhiều lắm, mất thời gian, phước báu thì nhiều, mấy người đó phước báu nhiều. Đức tin mạnh thì được nhiều phước nhưng nó kẹt ở chỗ là hiểu sai, hiểu chậm mất thời gian một cách không cần thiết. Còn trí nhiều thiếu phước cũng đuối, cái khó nó bó cái khôn quý vị biết không? Bây giờ mình biết cái sức của mình là chỉ cần có người nuôi cơm mình thôi là mình ngồi thiền, mình dịch kinh là bảo đảm tới bến luôn. Nhưng mà không, phải đi làm, làm hai job luôn, về là hết giờ, biết cái đó không? Tôi gặp nhiều người tôi thương lắm. Tôi biết hai người ở Việt Nam, có tâm tu, có sức khỏe, có trình độ, nhưng mà một vợ hai con, mà vợ thì chỉ biết đánh bài không biết chuyện khác, chỉ biết đánh bài thôi không có nhờ được. Ảnh giỏi, ảnh thích Đạo từ thời con trai chưa vợ, ảnh có trình độ mà ảnh giỏi, bây giờ đi rước một cô vợ tào lao về, bà thiếu nợ phải nói là ta bà thế giới bà thiếu khắp nơi. Hồi đó ảnh tính bỏ lúc đó mới có một đứa, bà thấy ảnh dòm dòm muốn bỏ bà làm thêm một đứa nữa, giờ ảnh đâu có bỏ được, còn nếu ảnh dòm dòm bà quát thêm một đứa nữa là giam ông luôn. Ủng ghê luôn, có trình độ, có Đạo tâm mà lại có sức khỏe, nhỏ hơn tôi hai tuổi mà chỉ có cái tôi là giờ phải gánh một vợ hai con. Mà nó xui một chỗ là bây giờ muốn giúp ảnh thì giúp bao nhiêu cho đủ, bà vợ bà đánh bài. Quý vị biết đánh bài không? Theo quý vị giúp bao nhiêu cho đủ. Thí dụ như nó bệnh mình hỏi tiền thuốc một ngày bao nhiêu để mình cho, còn cái này nó đánh bài mình cho nhiều đánh nhiều vậy đó. Cho nên bây giờ nguyên lớp mình hùn lại gởi cho bà một tỷ, bà đánh một ngày hai trăm triệu, đánh năm ngày hết vậy đó. Giúp sao được mà giúp. Cho nên tôi có quen một vài cô Phật tử trẻ mà nhỏ, tôi có nhắc thế này: Con nhớ nha, con đi lấy chồng con né dùm Su hai thằng. Một là xì ke, hai là bài. Xì ke mà nó lên cơn rồi thì chuyện gì nó cũng làm hết. Rượu thì nó còn kiềm được, thuốc lá nó còn kiềm. Còn xì ke mà nó lên cơn rồi thì... cái cơn nó lên rồi nó nhìn thấy ghê lắm, phải nhúng cái đầu nó vô trong nước, phải kiềm tay kiềm chân nó dữ lắm, cơn nó lên nó khiếp lắm. Cho nên cái cơn nó lên nó sẵn sàng giết người nhà để nó lấy tiền nó thỏa mãn. Tôi thân với má nó,

trong lúc nói chuyện tôi có chỉ nó, tôi nói “Con nhớ tránh hai hạng này. Một là xì ke, nó vô rồi là đời con tàn. Thứ hai là đánh bài. Con đừng bao giờ con tin thằng đánh bài nó hứa nó bỏ. Sai”. Nó có thể bỏ, nó chặt ngón tay nó thề luôn. Nó tới mười ngón lặn nên nó chặt được nhiều lần biết không? Nó chỉ cần còn ngón để chia bài là nó còn đánh. Mà bây giờ chỉ cần bấm, nó cần cùi chỏ là bấm được rồi, vẫn đánh bài được. Nhất là cá độ nó chỉ cần cái miệng thôi đâu cần bằng tay nữa. “Khi nó dính vô cái máu đó rồi thì đời con tàn trong ngõ hẻm con biết không? Nó đẹp trai bằng trời đi nữa cũng đừng đụng tới”. Cái máu đánh bài nó lạ lắm, nó đã kiêng rồi, nó thấy má nó treo cổ chết vì ba nó đánh bài, nó thề rồi đó. Một khi nó đã nghiện rồi, nó thấy cái bộ bài là tay chân nó run bắn lên. Trong dòng họ tôi có một vụ như vậy, đưa con nằm viện, ông bố đi nuôi. Bao nhiêu tiền nuôi đánh bài sạch bách. Tiền thuốc, tiền phòng tùm lum hết mà không có. Việt Nam họ không có ‘cover’ như bên Mỹ, thằng nhỏ chết, chết chỉ vì bố đánh bài, không phải chết vì bệnh, chết vì bài. Cho nên hồi nhỏ coi thầy bói nói đứa bé này chết vì bài không ai tin hết. Tại vì nó nhỏ quá làm sao chết vì bài nhưng người khác đánh bài, nó chết. Tôi nhớ tới bây giờ, tôi nghe bài tôi thù hơn cái gì. Mà không lẽ mình nói “Con cá sậy là con cá lớn” thì kì, cái đứa đó rất là thông minh, nó đẹp mà thông minh, mà nó là một thiên thần bé nhỏ ghé qua cuộc đời này để rồi ra đi trên một bộ bài năm mươi hai lá. Đau. Tử vi của nó tính theo ngày tháng rất là tốt, chỉ tay rất là tốt, mặt mũi rất là tốt, chỉ vì bộ bài nó ra đi. Cho nên đã dạy vô đó rồi là chết. Mà đàn bà, nói xin lỗi các vị, đàn bà nó khờ lắm, nó thương là nó bất chấp. Việt Nam biết bao nhiêu kiều nữ giai nhân vô tù thậm chí bị kê án tử hình là vì đi bỏ mồi heroin cho bồ. Cặp nhâm một cái thằng hát hay, đàn giỏi, đẹp trai, tới hồi truy ra là nó dính. Mà thương nó quá, buổi đầu con đi lấy thuốc về cho nó hút, cuối cùng giỡn qua giỡn lại, nghiện luôn. Rồi hai đứa muốn thỏa mãn phải làm sao? Đi giao hàng rồi trở thành đại lý phân phối ‘Provider’. Mà thương cái gì lạ như vậy! Tôi thương quý vị bằng trời mà tôi nghe cái mùi bộ bài là tôi dọt mắt rồi. Độc lắm. Nó vô đó rồi là nó không còn sĩ diện, không còn lương tâm, nó mất sạch, tương lai, tương liết gì nó mất hết. Đúng

ra cái đề tài này phải nói hồi nãy, tức là trong sáu trần, có những cái trần mình gọi là trần độc, dính vô rồi ra không nổi. Cái xì ke là tác động sinh lý, nhưng mà bài có thể nói là tác động tâm lý nhưng mà nó độc hơn bất cứ thứ nghiện nào. Ngộ, thua thì gỡ, thắng thì hăng. Chết ở chỗ khi nó thắng nó nghĩ đó là tiền chùa. Tiền chùa tức là hồi nãy nó đem vô có một ngàn, giờ nó thắng được tám ngàn, thì bảy ngàn là tiền chùa, tiền chùa thì mình đâu có sợ. Thế là nó đem nướng bảy ngàn tiền chùa, nó xui là một ngàn tiền nhà đi luôn. Cứ như vậy nó cứ nghèo. Xưa nay người đánh bài mà giàu nó hiếm như rùa mùa mà chun lỗ văng vậy. “Cờ bạc là bác thằng bần”. Nhớ cái đó. Bữa nay nói đủ thứ, nói về thức ăn, nói về sinh vật, cây cỏ, nói qua bài bạc tứ đồ tường nên lớp học này nó cũng đủ món hết rồi. (2:10:58)

20/09/2020 - 08:35 - hongha7711

Có một lần đó, tôi kể cái này chắc tôi ngủ không được quá. Kì đó có một vị sư bạn rủ tôi đi Cà Mau lúc đó tôi mười mấy tuổi. Thời đó đi đứng khó khăn lắm, từ Cà Mau đi về Cần Thơ trễ đờ hai anh em mới vô phòng trọ ngủ, phòng trọ rẻ tiền ở bên tàu. Ở trên nó bằng bồ bồ, trên nó chẻ ra rồi đan lại. Tôi nằm ngủ mà tôi nghe “tút, tut, tut...”, tôi nhìn xuống sàn, chuột trù, một bầy, nó nằm ở góc cột, con này nó leo lên con kia, mà mùi nó nồng lắm, nó không có rời nhau, nó quấn nhau mà nó kêu “chít, chít, chít...”. Mà nó dơ, nhà đó là nhà trọ rẻ tiền ở bên tàu để chờ tàu khuya đi. Lúc mình nhỏ mình nghĩ “Trời ơi, chúng sanh bị cái nghiệp gì nặng quá!”, ông Sư mà, tôi có nghĩ vậy “Trời cái nghiệp gì ghê quá!”. Tới hồi lớn lên từ từ mình thấm mình thấy ngay trong đời sống con người nhiều khi có những người có đời sống giống con đó, sống dơ mà họ không biết. Có hiểu tôi nói gì không? Cũng ăn, đi làm, có tiền, về vợ chồng gây gỗ, cũng đẻ con, vẫn đẻ đều đều, vẫn gây, vẫn thương, vẫn sống đời sống chật hẹp, cái đầu không có mở ra được, sống như chuột trù vậy đó, mệt lắm! Ghê lắm! Rồi hễ giàu thì nó hư theo kiểu giàu, trác tán. Hễ nghèo thì nó khổ theo kiểu nghèo, đời sống tăm tối không biết Phật pháp gì hết. Cơ hội mà trôi lên rất là khó, giống như mình ở dưới tám lớp bèo cám, Phật

ra đời Phật chỉ ném một viên sỏi để vệt lớp bèo ra cho nắng nó rọi xuống, viên sỏi đi đến đâu thì nắng đi đến đó, xong rồi khép lại. Mà nó ghé chỗ này, tôi không bắt quáy vì phải thờ tôi, nhưng nó khỏ ở chỗ là tới học tôi thì nghe sợ nhưng mà ít bữa về là quên mất. Hoặc là đi nghe thầy bà nào họ ru hoặc họ nói những cái dễ nghe, vui, tu mà tu vui nha, tu kiểu pháp môn này pháp môn kia vui là quên mất cái vụ này. Quên mất cái vụ từng ngày mình đang tạo điều kiện để mình đi về một cái cảnh giới nào đó. Trong từng phút ta đang dọn đường để đi về một cảnh giới nào đó và những gì ta thích, ta ghét nó mới đưa ta về một cảnh giới nào đó.

Rồi đi tiếp, trong cái đám người chán dục có một số người họ hướng đến cảnh thiên để về Phạm Thiên. Trong cái đám người đắc thiên, hưởng dục đó có một số họ thấy thiên cũng không có ngon hơn dục bao nhiêu. Họ mới muốn là đừng có sanh tử nữa, họ biết là bây giờ lên Phạm Thiên tưởng sao ít bữa nữa cũng xuống làm chuột trù nữa, xuống như cũ nữa. Ngán quá đi! Bây giờ họ muốn đi ra khỏi, đừng có sanh tử, siêu đọa mệt quá đi! Lúc đó họ chán vậy, mà đủ duyên lành, Balamật, nghe được Phật pháp được hành trì là chứng thánh. Mà tới đó hết chưa? Chưa. Do thói quen tâm lý, khuynh hướng tâm lý và tập khí nhiều đời xưa giờ, khi họ đắc thánh có vị họ lấy niềm tin làm chủ đạo. Cho dù mình tu bao nhiêu hạnh chẳng nữa, muốn đắc đạo thành thánh có ba hạng, một là ạnh về đức tin, hai là mạnh về định, ba là mạnh về trí. Đức tin là niềm tin ‘faith’, định là khả năng tập trung tư tưởng, có người nặng về trí là khả năng ‘discrimination’. Muốn chứng Thánh có nhiều cách nói. Chứng thánh là phải thấy rõ bốn Đế, đó là một cách. Cách thứ hai, chứng Thánh là giây phút thấy rõ bản chất của vô thường, khỏ và vô ngã của thân tâm này. Nhớ nha, chứ biết có một cái mai một đi cái người ta là kỳ, quê lắm nha. Có nhiều cách nói, chứng Thánh là thấy rõ bốn Đế. Bây giờ bà con mới thâm định nghĩa bốn Đế mà không nắm học giáo lý nó khó vì đụng đâu người ta cứ móc nó ra hoài, móc xài hoài, khỏ vậy đó. Kì sau tôi về tôi giảng chắc tôi nói cái cô nào tổ chức viết mấy cái định nghĩa treo lên vách. Thí dụ như là:

Đau khổ là gì? Là sáu căn biết sáu trần bất toại.

Hạnh phúc là gì? Là sáu căn biết sáu trần như ý.

Thiện là gì? Là sáu căn biết sáu trần bằng tâm lành.

Ác là gì? Là sáu căn biết sáu trần bằng tâm xấu.

Tại sao phải tu Tứ Niệm Xứ? Tu Tứ Niệm Xứ là quan sát coi sáu căn đang biết sáu trần bằng tâm gì bất kể là bất toại hay như ý.

Nắm cái đó rồi bà con học như chẻ tre, đi rọt rọt rọt à. Nó có hai cái rọt rọt, một là chẻ tre, hai là ... có nghĩa là nghe rọt rọt mà nó quên. Cai rọt rọt mà nó thông, nó sướng, còn có cái rọt rọt mà nó đi không nổi, nó lỏng gối. Có nhiều người hỏi “nhớ không?” – “Nhớ”, nhưng mà kêu nói thì trực trặc, thì cái đó cũng là rọt rọt mà ... Như vậy thì chứng Thánh có nhiều cách định nghĩa. Một là hoàn tất Bát Thánh Đạo gọi là chứng Thánh. Cách thứ hai, hiểu rõ Tứ Diệu Đế là chứng Thánh. Ba, hiểu rõ mười hai Duyên Khởi là chứng Thánh. Bốn, hiểu rõ Tam Tướng, tức là ba cái ‘characteristic’ của thân này là chứng thánh. Bây giờ tôi đang nói về trường hợp này, mấy cái đó là the same.

Thấy rõ Tam Tướng là gì? Thấy rõ mọi thứ ở đời này không có gì là một mà nó là do vô số điều kiện ghép nối nên. Do vô số điều kiện ghép nối nên, từ sợi tóc, cho đến lá me nhỏ xíu, cho đến hạt bụi bên đường, hạt bụi bay trong gió, tất cả đều là do vô số điều kiện mà có. Trước hết phải thấy cái đó. Và khi có rồi thì sao? Lúc còn lúc mất. Khi mà thấy như vậy, đối với người đức tin mạnh thì khi họ quan sát thân tâm này thì thấy nó chớp nhoáng, chớp nhoáng, chớp nhoáng, thấy nó vô thường. Người có đức tin mạnh họ thấy khía cạnh ‘impermanent’ rất rõ, ‘most clear’, đối với họ cái đó rõ nhất. Họ thấy cái đó trước, họ đắc quả. Cái giải thoát của họ gọi là vô tướng giải thoát. Vô tướng là ‘formless’, ‘freedom’. Tại sao gọi là ‘formless’ bởi khi anh thấy mọi thứ là chớp tắt nó đâu còn là vuông, tròn, dài, ngắn, cao, thấp, trắng, đen. Hồi chưa biết Đạo mình thấy cuộc đời mình là một cái line. Biết Đạo rồi

mình thấy đời mình là ‘spot’. Biết nữa, lúc chúng Đạo mình thấy đời mình là ‘dot’, chấm chấm chấm. Mà đã là ‘dot’ thì làm gì có ‘form’, làm gì có ‘shape’. Cho nên khi mà đức tin mạnh mà quán Tam Tướng trong danh sắc là chỉ còn thấy mấy cái ‘dot’ không cho nên gọi là vô tướng giải thoát (Pali). Đó là cái thằng cha đức tin mạnh, sống nhiều bằng đức tin. Ông thứ hai là định mạnh, ông có ‘concentration’ mà nhiều, khi ông quan sát thân tâm, ông đi kinh hành, hành thiền ông đắc. Ông thấy khía cạnh ‘suffering’ nhiều. Ông đức tin nhiều thì ông thấy khía cạnh ‘impermanent’. Nhưng cái ông ‘concentration’ khi ông đắc Thánh, ông thấy khía cạnh ‘suffering’ nhiều, ông thấy rõ hơn mấy khía cạnh khác. Cái đó gọi là (Pali) vô nguyện giải thoát. Có nghĩa là sao? Cái khía cạnh mà ông thấy nổi bật là ông thấy đời này không có cái gì để mà ước ao, mong mỏi hết. Ông thứ nhất là khi đức tin mình nhiều thì mình quan sát thân tâm, mình thấy khía cạnh vô thường, thấy cảnh chớp nhoáng, chớp nhoáng được gọi là vô tướng, không có hình dáng gì hết. Ông thứ hai khi ông thấy đời này nó oải quá, vui ít, khổ nhiều thì ông thấy cuộc đời này chuyện đầu tiên là đáng sợ, đáng chán. Ông không còn đam mê trong danh sắc nữa. Khi mà không thích trong Khổ Đế nữa thì người ta mới cắt được cái Tập Đế. Ông thứ ba là trí. Trí tuệ nhiều khi mà Tu Tứ Niệm Xứ thì họ sẽ thấy cái khía cạnh vô ngã ‘selflessness’ hoặc là ‘egolessness’. Tức là ông thấy cái thân này không phải là một, không có cái gì là ‘pure’, không có cái gì là ‘solid’, không có cái gì là ..., mà tất cả là ‘composition’. Ông thấy ‘nobody’ không có ai ở đây hết. Trước đây ông thấy ông là ‘somebody’, bây giờ ông thấy ông là ‘something’. Tôi nhắc lại vô ngã không phải là ‘nothing’, vô ngã là ‘nobody’. Chứ còn nghe nói vô ngã là không có cái gì là sai, có chứ, nó là ‘something’ nhưng mà ‘nobody’. Ông mà trí nhiều khi mà ông đi tới đi lui, ông ngồi ông theo dõi hơi thở thì ông thấy khía cạnh ‘selflessness’, thấy rõ hơn là hai ông kia. Ông mà ‘concentration’ nhiều, ông định mạnh khi ông ngồi thiền ông thấy khía cạnh khổ. Ông thấy cái thân này “trời ơi sao mà ón quá!”, nhìn đâu cũng thấy khổ hết.

Quý vị còn nhớ khổ có hai loại khổ không? Khổ bản chất và khổ cảm giác. Cái khổ cảm giác là khổ mà bà con mình hay nói đó “Trời ơi khổ quá! Trời ơi khổ quá!” là khổ cảm giác. Cái khổ cảm giác nó cạn lăm bởi vì nó không có ‘including’ được ‘happiness’. Cái ‘suffering’ nó không bao gồm được cái hạnh phúc trong đó mà chỉ có cái khổ bản thể nó mới bao gồm luôn. Tức là giọt lệ và nụ cười nó đều nằm trong cái khổ bản thể. Hiểu không? Lớp kì này tôi giảng đặc biệt cho hành giả, các vị không hiểu thì vô phương, mà người như vậy chuyển kiếp cũng không có khá đâu, vẫn sống tiếp đi.

Khi mà kiểu tu của You trong nhiều kiếp You sống nhiều về đức tin, You đắc Đạo You đắc cái kiểu đó, You thấy cái vô thường rõ nhất You đắc. Mà tôi nói lần nữa cái nhà giải thoát nó có ba cửa thì đầu You đi cửa trước, cửa sau hay cửa hông thì vô trong có giống nhau không? Giống. Tuy nhiên, vô rồi thì giống nhau nhưng trên đường đến ba cái cửa này thì khác. Tại vì muốn đi vô cửa trước You phải băng qua một cái ‘park’, You muốn đi vô cửa sau là You phải băng qua một khu rừng, You muốn đi vô cửa hông You phải đi qua một cái ‘town’, ‘city’. Khi mình băng qua cái ‘park’ nó không giống băng qua một khu rừng đúng không? Và băng qua một thành phố nó khác với băng qua một khu rừng phải không? Đồng ý là vô tới cái nhà này rồi thì ba người giống nhau, nhưng mà thực ra chưa giống đâu, lát tôi còn nói vô rồi nó còn khác nhau một chút nữa nhưng mà đại khái là giống, chứ vô đây có một cha thích phủi chân ngồi dưới đất, có một cha khoái leo lên ghế, leo lên giường, có cha khoái leo lên ghế bố. Có cái đó không? Vô nhà rồi đó, mà chuyên đó lát nữa tôi mới nói. Giờ tôi đang nói chuyện này, chuyện này mệt nè. Có cha trước khi mà vô được cửa bên hông là phải băng qua khỏi thành phố. Biết bao nhiêu chuyện ở thành phố, chuyện tốt, chuyện xấu. Chuyện tốt là gì? Thức ăn dễ kiếm. Nhưng mà chuyện xấu là gì? Ôn ào, khói bụi, móc túi. Rồi cái con đường mà băng qua rừng nó lại có những vấn đề của rừng đúng không? Bây giờ hiểu chưa? Đúng, anh đi bằng cửa nào anh cũng vô được cái nhà này hết nhưng mà vấn đề là trên đường đi

đến cái cửa hông anh phải đi băng qua thành phố, trên đường đi đến cửa sau anh phải băng qua khu rừng, trên đường đi đến cửa trước anh phải băng qua cái ‘park’. Băng qua cái ‘park’ nó an toàn, nó sạch hơn băng qua khu rừng nhưng mà nó không có thức ăn. Còn mình băng qua thành phố thì mình có thức ăn nhưng không khí nó không được trong lành như là ở trong ‘park’. Còn rừng trong lành hay không khó nói lắm nhưng quý vị có thể gặp được những cảnh đẹp mà ‘park’ không có, nhưng bù lại nó có những vấn đề của rừng, côn trùng tùm lum hết. Bên Florida có con ‘no-see-them’. Có biết con bù mắt ở Việt Nam không? Còn bù mắt là còn to, con ‘no-see-them’ là mình không có thấy mà nó chích vô người mình là nó nổi cục cục cục, mà mình không có thấy đũa nào chích, tưởng ma chích không. Con đó thường thích ở vùng rậm rạp. Bây giờ không phải mình học về lớp sinh vật, mình đang học về thiền nha. Ý tôi muốn nói là mình sẽ gặp rất nhiều vấn đề khi mình đi ngang rừng, và đi ngang phố thì gặp rất nhiều vấn đề của phố, và đi ngang cái ‘park’ thì nó cũng có những vấn đề của ‘park’, đi rã họng kiếm chai nước không có đúng không? Mệt lắm, rất là mệt. Chưa kể, đi rừng mình “kẹt kẹt” mình còn “toilet sinh thái” được, đi ‘park’ mình không có dám. Như vậy đức tin nhiều khi tu cũng đắc được, định nhiều đi tu cũng đắc được, tuệ nhiều đi tu cũng đắc được. Nhưng mà trên con đường đi đến ba cái đó thì ông có đức tin nhiều rất thích làm phước. Cho nên người đức tin nhiều trên con đường hành Đạo họ sung sướng hơn hai ông kia. Chính vì vậy khi họ đắc Đạo họ phải thấy đời nó tan rã ra họ mới đắc, tại vì tron nhiều kiếp họ thường xuyên dẹt mộng, bây giờ mấy cái mộng đó phải ‘vỡ’ thì họ mới tỉnh mộng. Thì cái ‘vỡ’ đó được gọi là Vô Tướng giải thoát. Còn cái ông mà định mạnh thì ăn rồi cứ xếp bằng, nhắm mắt, hít vô thở ra, hít vô thở ra. Ông này rất là máy móc, ăn là cứ thiền, thiền nhiều kiếp. Cứ là sanh ra là chán đời, vô núi ngòi xếp bằng, rồi sanh về Phạm Thiên, về Phạm Thiên chán rồi lọt đây, lọt đây may mắn gặp bạn lành rồi thiền nữa, lên trên nữa. Như ngài Mục Kiền Liên vậy, tức là xuống đây thấy chán chán chán thế là thăng về trên, cứ vắng vắng là thăng về trên, nên khi Ngài gặp Phật rồi Ngài là đệ nhất thần thông. Trừ ngài Mục Kiền Liên ra thì đa phần

các vị mà tu đức tin mấy cái phước lắc nhắc nhiều hơn mấy ông trí nhiều, định nhiều. Bù lại cái ông định nhiều ông có cái mà hai ông kia không có đó là cái ông mà trí nhiều thiếu định thì ông toàn là trí suy diễn không. Còn cái ông mà định nhiều đừng coi thường. Trong Kinh nói rõ khi không có Phật pháp thì cái người duy nhất trên đời này thấy được nhiều chuyện nhất là cái ông đặc định. Vì có đặc định mới thấy được kiếp trước kiếp sau, luân hồi quả báo, thiên đường địa ngục, ma quỷ khuất mặt khuất mày. Cho nên có ba lời nguyện rất là quan trọng sau đây:

Một, là đời đời sanh ra con được gần bạn lành.

Hai, là đời đời sanh ra dầu giàu hay nghèo, mỗi khi con cần làm phước là con phải có ngay. Chứ đừng có nguyện con được sướng mà phải nguyện như vậy đó. Mặc dầu bình thường con sống khổ như con chó cũng được nữa miễn là cần làm phước là con phải có ngay. Thí dụ như mình đang nghèo vậy, mình đang cần giúp một người nào đó cái tự nhiên mình có tiền. Có tiền để làm phước hay hơn có tiền để hưởng. Nhớ lời của tôi! Bởi vì cái đó nó lời hơn cái vụ có để hưởng. Mà nhiều người ngu không biết cái đó, cứ cầu “Kiếp sau sanh ra con được đầy đủ để làm phước”. Sai! Sai rồi! Phải nguyện lại “Đời con kiếp sau có thể nghèo (có thể không? có thể chứ!), có thể nghèo, có thể giàu, không quan trọng mà con cần làm phước là có liền”. Cho nên một là gần minh sư, thiện hữu. Hai là cần làm phước là có liền.

Ba, dễ dàng đắc chứng thiên định.

Tin tôi đi, ba cái lời nguyện và nếu được lời thứ tư nữa thì tốt mà sợ nguyện nhiều quá nó quên.

Cái thứ tư là gặp được Thánh Hiền để lễ bái, cúng dường và lắng nghe.

Bốn lời nguyện này là tuyệt vời, phải ghi. Một là đời đời sanh ra gặp được minh sư, thiện hữu. Hai là dầu giàu hay nghèo chỉ cần muốn làm phước là phải có ngay. Ba là dễ dàng đắc chứng thiên

định. Bôn là Thánh Hiền ra đời là con phải gặp. Trong kinh kể có nhiều vị phước lắm, cứ hễ độc giác ra đời là họ cứ quần quần quần họ đi họ gặp à. Như trong kinh nói bà Gotami, ngài Ca Diếp, đặc biệt hai người đó họ có duyên với Phật Độc Giác. Đức Phật Độc Giác là những vị tự ngộ không có thầy mà cũng không có trò. Phật Tổ là những vị không có thầy nhưng có trò. Còn Độc Giác là không, trên không thầy mà dưới không trò. Những vị này chỉ ra đời khi không có Phật Tổ thôi. Khi các Ngài sắp sửa đi bát các Ngài xét coi đũa nào có duyên các Ngài mới ôm bát tới. Mà nếu mình có lời nguyện rồi các Ngài kiếm chỗ mình các Ngài tới. Còn mình không có nguyện thì...khó lắm, nó không có tần số, không có 'password', khó lắm, khó thấy nhau trong đời lắm. Cho nên đây là bốn lời nguyện vô cùng quan trọng. Cho nên đừng có coi thường cái định nha, cái định nó độc lắm. Khi không có Phật pháp, thẳng cha mà đắc thiên, đắc định là chả nắm về thế giới này. Một là nguyện đời đời được gần minh Sư, thiện hữu. Minh Sư là thầy giỏi mà thiện hữu là bạn lành. Thứ hai là dầu giàu nghèo đi nữa thì cũng có tiền, có điều kiện để làm phước. Thứ ba, đắc chứng thiên định dễ dàng. Thứ tư, Hiền Thánh ra đời là con phải được gặp mặt. Được gặp mặt chứ còn có mặt là lúc nào chẳng có, phải được gặp mặt, chứ còn có mặt là nhiều khi có mặt ở chỗ khác.

Trong ba hạng này tôi biết có nhiều người nghe nói đến trí nhiều mê lắm nhưng không, cẩn thận. Tốt nhất là nên có cả ba nhưng cái nào mạnh nhất thôi. Tức là phải có đức tin, phải có thiên định, phải có trí tuệ. Có rất nhiều vị cái Balamật của họ nó vừ đủ để đắc thôi, đó là vét phước, mót đó, tức là vét đủ ba chén cơm thôi. Còn cái kia là ăn lòi con mắt vẫn còn hai chén. Còn có vị họ vét nội đó, khổ lắm. Cái người mà có đức tin cái phước lắc nhắc họ nhiều lắm. Nhưng mà đức tin nặng quá mà trí nó thiếu thì tu hơi chậm. Như cái bà nghe thiên sư giảng mà hiểu lầm, “Đang đi mà thất niệm làm lại từ đầu” có nhớ không? Cái đó nhiều lắm, mất thời gian, phước báu thì nhiều, mấy người đó phước báu nhiều. Đức tin mạnh thì được nhiều phước nhưng nó kẹt ở chỗ là hiểu sai, hiểu chậm mất thời gian một cách không cần thiết. Còn trí nhiều thiếu phước

cũng đuổi, cái khó nó bó cái khôn quý vị biết không? Bây giờ mình biết cái sức của mình là chỉ cần có người nuôi cơm mình thôi là mình ngồi thiền, mình dịch kinh là bảo đảm tới bến luôn. Nhưng mà không, phải đi làm, làm hai job luôn, về là hết giờ, biết cái đó không? Tôi gặp nhiều người tôi thương lắm. Tôi biết hai người ở Việt Nam, có tâm tu, có sức khỏe, có trình độ, nhưng mà một vợ hai con, mà vợ thì chỉ biết đánh bài không biết chuyện khác, chỉ biết đánh bài thôi không có nhờ được. Ảnh giỏi, ảnh thích Đạo từ thời con trai chưa vợ, ảnh có trình độ mà ảnh giỏi, bây giờ đi rước một cô vợ tào lao về, bà thiếu nợ phải nói là ta bà thế giới bà thiếu khắp nơi. Hồi đó ảnh tính bỏ lúc đó mới có một đứa, bà thấy ảnh dòm dòm muốn bỏ bà làm thêm một đứa nữa, giờ ảnh đâu có bỏ được, còn nếu ảnh dòm dòm bà quát thêm một đứa nữa là giam ông luôn. Ủng ghê luôn, có trình độ, có Đạo tâm mà lại có sức khỏe, nhỏ hơn tôi hai tuổi mà chỉ có cái tôi là giờ phải gánh một vợ hai con. Mà nó xui một chỗ là bây giờ muốn giúp ảnh thì giúp bao nhiêu cho đủ, bà vợ bà đánh bài. Quý vị biết đánh bài không? Theo quý vị giúp bao nhiêu cho đủ. Thí dụ như nó bệnh mình hỏi tiền thuốc một ngày bao nhiêu để mình cho, còn cái này nó đánh bài mình cho nhiều đánh nhiều vậy đó. Cho nên bây giờ nguyên lớp mình hùn lại gởi cho bà một tỷ, bà đánh một ngày hai trăm triệu, đánh năm ngày hết vậy đó. Giúp sao được mà giúp. Cho nên tôi có quen một vài cô Phật tử trẻ mà nhỏ, tôi có nhắc thế này: Con nhớ nha, con đi lấy chồng con né dùm Su hai thằng. Một là xì ke, hai là bài. Xì ke mà nó lên cơn rồi thì chuyện gì nó cũng làm hết. Rượu thì nó còn kiềm được, thuốc lá nó còn kiềm. Còn xì ke mà nó lên cơn rồi thì... cái cơn nó lên rồi nó nhìn thấy ghê lắm, phải nhúng cái đầu nó vô trong nước, phải kiềm tay kiềm chân nó dữ lắm, cơn nó lên nó khiếp lắm. Cho nên cái cơn nó lên nó sẵn sàng giết người nhà để nó lấy tiền nó thỏa mãn. Tôi thân với má nó, trong lúc nói chuyện tôi có chỉ nó, tôi nói “Con nhớ tránh hai hạng này. Một là xì ke, nó vô rồi là đời con tàn. Thứ hai là đánh bài. Con đừng bao giờ con tin thằng đánh bài nó hứa nó bỏ. Sai”. Nó có thể bỏ, nó chặt ngón tay nó thề luôn. Nó tới mười ngón lặn nên nó chặt được nhiều lần biết không? Nó chỉ cần còn ngón để chia bài là nó

còn đánh. Mà bây giờ chỉ cần bám, nó cần cùi chỏ là bám được rồi, vẫn đánh bài được. Nhất là cá độ nó chỉ cần cái miệng thôi đâu cần bằng tay nữa. “Khi nó dính vô cái máu đó rồi thì đời con tàn trong ngõ hẻm con biết không? Nó đẹp trai bằng trời đi nữa cũng đừng đụng tới”. Cái máu đánh bài nó lạ lắm, nó đã kiêng rồi, nó thấy má nó treo cổ chết vì ba nó đánh bài, nó thề rồi đó. Một khi nó đã nghiện rồi, nó thấy cái bộ bài là tay chân nó run bắn lên. Trong dòng họ tôi có một vụ như vậy, đưa con nằm viện, ông bố đi nuôi. Bao nhiêu tiền nuôi đánh bài sạch bách. Tiền thuốc, tiền phòng tùm lum hết mà không có. Việt Nam họ không có ‘cover’ như bên Mỹ, thằng nhỏ chết, chết chỉ vì bố đánh bài, không phải chết vì bệnh, chết vì bài. Cho nên hồi nhỏ coi thầy bói nói đưa bé này chết vì bài không ai tin hết. Tại vì nó nhỏ quá làm sao chết vì bài nhưng người khác đánh bài, nó chết. Tôi nhớ tới bây giờ, tôi nghe bài tôi thù hơn cái gì. Mà không lẽ mình nói “Con cá sậy là con cá lớn” thì kì, cái đứa đó rất là thông minh, nó đẹp mà thông minh, mà nó là một thiên thần bé nhỏ ghé qua cuộc đời này để rồi ra đi trên một bộ bài năm mươi hai lá. Đau. Tử vi của nó tính theo ngày tháng rất là tốt, chỉ tay rất là tốt, mặt mũi rất là tốt, chỉ vì bộ bài nó ra đi. Cho nên đã day vô đó rồi là chết. Mà đàn bà, nói xin lỗi các vị, đàn bà nó khờ lắm, nó thương là nó bất chấp. Việt Nam biết bao nhiêu kiều nữ giai nhân vô tù thậm chí bị kêu án tử hình là vì đi bỏ mồi heroin cho bồ. Cặp nhằm một cái thằng hát hay, đàn giỏi, đẹp trai, tới hồi truy ra là nó dính. Mà thương nó quá, buổi đầu con đi lấy thuốc về cho nó hút, cuối cùng giỡn qua giỡn lại, nghiện luôn. Rồi hai đứa muốn thỏa mãn phải làm sao? Đi giao hàng rồi trở thành đại lý phân phối ‘Provider’. Mà thương cái gì lạ như vậy! Tôi thương quý vị bằng trời mà tôi nghe cái mùi bộ bài là tôi dọt mắt rồi. Độc lắm. Nó vô đó rồi là nó không còn sĩ diện, không còn lương tâm, nó mất sạch, tương lai, tương liết gì nó mất hết. Đúng ra cái đề tài này phải nói hồi nãy, tức là trong sáu trần, có những cái trần mình gọi là trần độc, dính vô rồi ra không nổi. Cái xì ke là tác động sinh lý, nhưng mà bài có thể nói là tác động tâm lý nhưng mà nó độc hơn bất cứ thứ nghiện nào. Ngộ, thua thì gỡ, thắng thì hăng. Chết ở chỗ khi nó thắng nó nghĩ đó là tiền chùa. Tiền chùa

tức là hồi nãy nó đem vô có một ngàn, giờ nó thắng được tám ngàn, thì bảy ngàn là tiền chùa, tiền chùa thì mình đâu có sợ. Thế là nó đem nướng bảy ngàn tiền chùa, nó xui là một ngàn tiền nhà đi luôn. Cứ như vậy nó cứ nghèo. Xưa nay người đánh bài mà giàu nó hiếm như mùa mưa mà chun lỗ văng vậy. “Cờ bạc là bác thằng bần”. Nhớ cái đó. Bữa nay nói đủ thứ, nói về thức ăn, nói về sinh vật, cây cỏ, nói qua bài bạc tứ đồ tường nên lớp học này nó cũng đủ món hết rồi. (2:10:58)

Bây giờ khi đắc rồi thì sao? Do kiêu tu kiếp trước mà khi đắc rồi có vị thấy tất cả là sương khói, không có gì đáng để quan tâm hết, lên núi ngồi thiền chờ chết. Có vị do khuynh hướng nhiều đời đắc Alahán rồi chạnh lòng nhìn lại cái lũ phàm phu đang đau khổ dưới chân mình, thế là không có an dưỡng mà cứ đi bát vô xóm nghèo, xong rồi đi thuyết pháp cho đũa này đũa kia. Nó thích thì nó nghe, nó ghét thì nó chửi mà cứ phải đi hết từ làng này qua xóm kia thuyết pháp, bữa đói bữa lo, bữa nóng bữa lạnh. Có Alahán nào như vậy không? Có. Tội nghiệp, thương lắm. Có vị khi đắc rồi là biệt tích gian hồ luôn, lên núi cao rừng thẳm, ở trên chờ chết. Cho nên là tùy khuynh hướng. Như có lần buổi chiều ngài Xá Lợi Phất đến gặp Phật, Ngài quỳ lạy Phật. Đức Phật mới hỏi “Hôm nay sắc diện Xá Lợi Phất tuyệt đẹp và trong sáng. Vì sao vậy?”. Ngài Xá Lợi Phất nói “Bạch Thế Tôn, trưa nay sau giờ ăn con đã nhập cái định Vô Tướng Tâm giải thoát. Khi con nhập vào định đó con chỉ thấy danh sắc nó đang sanh diệt không còn người, thú, nam, nữ, không còn đẹp, xấu, trắng, đen gì hết. Con chỉ quan sát cái sanh diệt, sanh diệt. Chỉ vậy có hai giờ đồng hồ mà sắc diện con như thế tôn vừa khen vậy”. Nó an lạc quá mà! Buông hết! Không còn bận tâm độ đũa này, độ đũa kia, độ đũa chậm nói nó không hiểu độ nó cũng mệt xác Thánh, xác phàm còn mệt nữa mà. Nó mệt quá đi mà nói nó không hiểu, mệt lắm. Nhìn cái mặt nó là thấy ghét rồi mà ráng giảng cho nó hiểu. Còn có nhiều vị Thánh họ hết ghét nhưng mà nó mệt, Thánh thì hết ghét nhưng còn biết mệt. Hỏi “Con hiểu không?” – “Không hiểu!”. Cứ ba lần như vậy Thánh thấy Thánh mệt rồi, trách sao mà Thánh tịch, phàm nó tịch được là nó tịch rồi,

một quá, muốn tịch diệt! Đắc rồi nhưng mà do cái tâm lý ngày xưa có vị hướng đến chúng sinh mà tiếp tục lợi tha. Có vị đắc rồi để mà lui về an hưởng quả vị giải thoát. Có vị đắc rồi mà tiếp tục có cái lòng quan hoài đến người hậu tấn, quan tâm đến chuyện phát triển Phật pháp đời sau, thuyết giảng, chú thích kinh điển để đời sau nhờ những chú thích này mà họ hiểu được lời Phật hôm nay. Chẳng hạn như ngài (Pali) hoặc ngài Xá Lợi Phất, những cái chú giải hôm nay quý vị nghe tôi nói đều từ các vị đó mà ra. Có điều khi kiết tập người ta không có kiết tập phần đó. Tại sao? Phần đó quá nhiều. Cũng một bài kinh đó một vị tỳ kheo đem hỏi ngài Ca Diếp, cũng bài kinh đó đem lại hỏi ngài Xá Lợi Phất, Thánh thì nói chuyện không có mâu thuẫn nhau nhưng mà cái cách nói có khác nhau một chút. Các vị tưởng tượng nội dung không khác nhau mà chỉ khác nhau một chút về cách nói, kiết tập nó có nhiều không? Hơi bị nhiều đó. Có nghĩa một bài kinh như vậy có thể có tám trăm cái chú thích. Đó là chuyện thứ nhất các Ngài không thể đưa vào kiết tập được. Thứ hai, các Ngài muốn ưu tiên cho lời Phật, ưu tiên cho thấy cái Tam Tạng này chủ yếu là lời Phật. Vì nếu các vị thời đó tự ý thêm vào cái không phải lời Phật hoặc chưa được Phật ấn khả thì trở thành một cái tiền lệ. Có hiểu chữ tiền lệ không? Tiền lệ nghĩa là đời trước làm được thì đời sau cũng làm được. Đời đầu mình thêm của ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, đời sau thêm mấy ông nhỏ nhỏ hơn, thêm riết bây giờ là Minh Niệm, Phước Tiến, Nhật Từ... là Tam Tạng chết bà luôn. Rồi Thanh Hải Vô Thượng Sư, rồi Vi Nga, Tuyết Long, Cúc Mỹ, Cúc Nhật... tùm lum hết là chết luôn. Tại tất cả đều là người khả kính mà, mà ai thấy khả kính? Tôi, tôi đệ tử của ai thì tôi thấy người đó khả kính. Thế là tôi cứ nhét vô nhét vô là chết. Chính vì mình không có cái tiền lệ ấy nên sau hai mươi sáu thế kỷ tồn tại giữa đời, kinh điển cũng chỉ có chừng ấy thôi. Chứ nếu mỗi thế hệ mà cứ rộng tay mà tống vào, nhét, thôn, cán, động, thì đời sau trùng điệp không biết lời nào là lời Phật. Bây giờ hiểu được cái lao khổ, dụng ý của Thánh Hiền chưa? Không phải họ dở hơn mình đâu, họ thấy rồi. Các vị cứ giữ nguyên như vậy thì người đời sau có duyên họ sẽ tìm cách họ hiểu. Thà không hiểu còn đỡ hơn nhét một đống để rồi gây hiểu lầm.

Không hiểu tốt hơn hiểu lầm có đúng không? Nó đỡ hại hơn. Bất quá bây giờ nó niệm thần chú, hết. Còn hơn là hiểu lầm, thà không hiểu còn hơn hiểu lầm. Thà là vô minh còn hơn là tà kiến. Thà là mù còn hơn khùng. Bởi vì mù nó biết thân nó chỉ làm cái gì các giác quan còn lại giải quyết được. Còn cái thằng khùng là thằng vượt ngoài ba cõi, có nghĩa là nó có những suy nghĩ nhìn “đã” lắm. Tôi nhớ có hai thằng nó trốn bệnh viện, nó ăn cắp được chiếc xe đạp nó chạy. Thay phiên nhau từng thằng đạp, thằng ngồi phía sau. Đạp lên cái dốc cầu thang kia nó mệt quá, nó chửi thề “Mày ngồi đằng sau đi, tao đạp mệt quá” – “Tao đâu có phải rãnh, mày đạp tao cũng bóp thắng chứ bộ”. Có nghĩa là nó tự chia công việc ra, thằng kia đạp nó có trách nhiệm nó bóp thắng. Mà thằng kia nó khùng nó đâu có biết chiếc xe đang bị bóp thắng, nó lo nó đạp, đạp để trốn khỏi bệnh viện càng nhanh càng tốt. Mà nói là “Mày đạp mỗi chân, tao bóp thắng mỗi tay”. Khùng mình khó nói lắm.

Phản hồi đáp

Hỏi: Ái nhiều trí chậm là quán thân. Tại sao ạ?

Đáp: Tất cả chúng sanh đều có đủ tham, sân, si nhưng mà lấy A so với B thì chắc chắn mức độ tham ái giữa hai người không giống nhau. Tất cả phàm phu đều có tà kiến tiềm tàng hết, nhưng đem hai đứa này cộng lại đem so với nhau thì chắc chắn có đứa tà kiến nặng, đứa tà kiến nhẹ. Tham ái nhiều mà trí chậm thì thích hợp với đề mục thân quán. Câu hỏi của cô là câu hỏi đáng được điểm 10 nếu lớp này có phần thưởng học viên xuất sắc thì phần thưởng đó phải giao cho cô vì câu hỏi đó rất là hay. Bởi vì hôm qua, thứ nhất tôi không nhớ để giải thích, thứ hai tôi đi về rồi tôi nghĩ có nên moi nó ra không vì giảng cái đó người ta không hiểu. Có nhiều người người ta không có thích ăn yến, nói yến ăn lạt nhách họ không ăn mình đãi nó uông, cho ăn chè ba màu vậy mà họ thích. Trong Kinh nói Thân quán Niệm Xứ thích hợp cho người tham nhiều mà trí chậm. Chữ “thích hợp” ở đây nó có hai nghĩa. Một là khi tu tập với đề mục đó ta cảm thấy dễ dàng thoải mái. Hai là nhờ đề mục đó mà sau này ta chứng Thánh. Nếu bà con không hiểu tôi ví dụ. Bà

Tám bà có một đứa con trai bà muốn gửi về Sài Gòn đi học, hai vợ chồng bàn với nhau sẽ gửi cho ai. Bà vợ bà nói “Gửi cho cậu Tư đi. Cậu Tư thương cái đám này lắm, ông vui vẻ lắm mà nhà ông có tiền, tụi này sẽ sống sung sướng. Ông chiều mấy đứa cháu dữ lắm, tụi nó sống đỡ nhớ quê. Gửi cho cậu Tư là thích hợp nhất”. Bà vợ nói vậy nhưng ông chồng ông nói khác “Thôi gửi cho cậu Út đi. Cậu Út ông khó khăn, ông là nhà giáo ông kiếm cật thì tụi này mới nên người được. Tôi thấy gửi cậu Út là thích hợp nhất”. Mà đúng là gửi cho cậu Út tụi nó đậu, còn gửi cho cậu Tư suốt ngày nó chơi không. Ở thì ở với cậu Tư là thích hợp nhưng cái chuyện học hành thì cậu Út là thích hợp. Đề mục thích hợp là phải hiểu như vậy đó, phải xé nó ra như vậy. Thích hợp nó có hai. Một là mình tu mình thấy thoải mái nhưng có trường hợp thoải mái mà nó không đưa mình đi đến đâu hết, nhưng có phải nó có thích hợp không? Thích hợp chứ. Nhưng mà nó chỉ thích hợp trên đường đi chứ nó không đưa mình đến cứu cánh. Còn có những đề mục lúc tu nó trực trặc dữ lắm nhưng nó lại hợp với mình, mình sẽ kết thúc sự nghiệp ngay cái chỗ trực trặc, khó khăn này, sẽ hoàn tất sự nghiệp với cái thẳng khó khăn này. Sống chết gì cũng phải nhớ cái vụ định nghĩa thích hợp là gì. Mai một ai hỏi biết đường mà nói, vì đã nghe giải thích như vậy. Thích hợp có hai, một là thích hợp trên đường đi, hai là nhờ nó mà mình đến được cứu cánh. Nhờ nó mà mình đến được cứu cánh thì nó là cái thích hợp, hiểu không? Hoặc là mình đi trên đường của nó mình thấy thoải mái, cái đó cũng là thích hợp. Tùy quý vị muốn chọn cái nào chọn. Trong Kinh chỉ cho mình biết là ái nhiều, trí chậm thích hợp cho Thân quán Niệm Xứ. Tôi chỉ giảng một cái, mấy cái sau tự hiểu, nó giống y chang vậy, giảng một cái thôi.

Ai là người biết được đề mục nào thích hợp với mình? Trên đời chỉ có hai người biết chuyện đó thôi. Một là ông thầy giỏi. Chứ còn nói Đức Phật, vậy có một mình Ngài hay sao? Nhưng mà dĩ nhiên Ngài là số một, có điều là kẻ có mình Ngài thì ngài Xá Lợi Phất và mấy vị giỏi đề đầu. Bởi vì mấy vị không phải ngài Xá Lợi Phất, Đức Phật người ta vẫn có khả năng đó, dĩ nhiên không bằng

thôi nhưng mà phải nói có. Cho nên cái hạng người đầu tiên là ông thầy giỏi, ông đoán ra. Cái người thứ hai chính là You. Chứ đừng có nghe nói hai là nhắc Đức Phật ra. Trong ông thầy giỏi có Phật không, nhưng mà lỡ không có Phật thì mình vẫn hy vọng có ông thầy giỏi. Ngoài thầy giỏi ra thì đến đương sự. Bây giờ mình định nghĩa thế nào là trí nhiều? Cái này trong Kinh chỉ cho mình biết thôi, học để biết chứ còn nói rằng mình giống như Thánh hiền là không được. Mà phải học để biết thế nào là trí nhiều, thế nào là ái nhiều.

Trí nhiều là sao? Một là trí văn là khả năng học hỏi giáo lý. Hai là khả năng suy tư. Ba là khả năng tu tập. Có những người họ không được học nhiều nhưng mà họ có khả năng suy tư. Hoặc có nhiều người họ không thích ngồi suy tư tưởng tượng nhưng học có một quá trình thực tập lâu dài và họ có những thành tựu nhất định. Đây là cách định nghĩa an toàn nhất về cái chữ ‘trí nhiều’. Đặc biệt trong đây có cái trí tư rất là quan trọng. Trí tư là người có khả năng đọc được giữa hai hàng chữ. Đọc giữa hai hàng chữ là hiểu được cái ẩn ý, người ta mới nói tới đây là mình đã hiểu được cái ẩn ý bên dưới. Đọc một cái câu văn mà mình hiểu được cái ẩn ý gọi là đọc giữa hai hàng chữ hoặc là nhìn thấy bằng con mắt thứ ba. Trí tư nằm chỗ đó. Cái này học cho biết chứ hỏi ai thì bà cố tôi cũng không biết, chỉ là định nghĩa trong kinh nói như vậy. Tức là người đó có khả năng hiểu được cái chưa được nói đến, cái chỉ được gợi ý. Thế nào các vị cũng hỏi “Sur, Sur, kinh nào, kinh nào?”. Tăng Chi Bộ kinh, phần Bốn Pháp nói như vậy.

Trong kinh nói thế này, chúng sanh có bốn hạng trí sau đây. Hạng thứ nhất là (Pali) nghĩa là chỉ nghe vắn tắt một câu là hiểu ngay. Hạng thứ hai là (Pali) nghĩa là phải nghe đầy đủ một bài giảng có đầu có đuôi thì mới hiểu vấn đề, ‘hiểu’ ở đây là ‘đắc’. Hạng thứ nhất nghe một câu là đắc. Hạng thứ hai phải nghe một bài giảng có đầu có đuôi mới đắc. Chẳng hạn như hỏi trưa hai giờ tới giờ, ai nghe mà đắc thì người đó lọt vô hạng thứ hai. Còn hạng hưu duyên, hạng một, là chỉ nghe có một câu “Mọi thứ do duyên mà có. Có rồi phải mất”, bùm, đắc luôn. Hạng hai là nghe từ trưa giờ nó mới xẹt

hào quang ra. Hạng thứ ba gọi là (Pali) nghĩa là hạng này phải được hướng dẫn từng bước từng bước hành trì. Thí dụ dạy nó cạo đầu, đắp y, đi đứng, tiêu tiểu, ăn uống, nói năng, sinh hoạt phải làm sao, rồi dắt nó lên rừng, lên núi, cất am, vô hang ở, rồi dạy nó ngồi thiền từng đề mục chi tiết. Rồi một năm, hai năm, thấy cái nào chưa được mình chỉnh lại chút xíu, thấy cái gì dư mình tề bớt, thấy thiếu mình nâng nó lên, mình chỉnh nhiều năm nó mới đắc thì cái hạng đó được gọi là (Pali). Còn cái hạng thứ tư là (Pali) từ chương là tối đa. Có nghĩa là nó nói lào lào, lào lào nhưng tới đó thôi nó không có đi xa hơn được nữa. Chữ (Pali) có nghĩa là ngữ nghĩa, (Pali) là maximum, nghĩa là maximum chữ nghĩa thôi. Giờ hỏi trí nhiều là sao, thì tôi đã cung cấp bao nhiêu định nghĩa trong kinh rồi thì bà con không chịu hiểu nữa thì bà con thuộc loại thứ năm. Trong kinh kể có bốn thôi còn tôi thêm loại thứ năm để dành riêng cho cái loại không hiểu. Ái nhiều mà trí ít thì đầu tiên mình phải định nghĩa trí nhiều là sao. Bây giờ qua cái ái. Ái là sao? Là người này có cái thích vô có nhiều hay ít. Có biết cái thích vô có không? Cái người mà ly dục thì họ chỉ thích cái gì thật sự cần thiết thôi thí dụ như là ăn, mặc, ở. Khi ăn là họ ăn ngày có một buổi thôi nhưng khi ăn ngon họ vẫn thích. Mặc là họ chỉ có tam y thôi nhưng mà y mới họ thích, y bằng silk họ thích. Ở, chỗ nhà gỗ có máy lạnh thì họ cảm thấy thoải mái. Đó là thích nhưng thích trong những thứ cần thiết. Còn hạng ái nhiều là sao? Thích vô có, nghĩa là ra đường thấy cái bông đẹp, thích. Cái đó nó không thật sự cần thiết. Rồi thấy ông đi qua bà đi lại, thích. Thấy cái nhà của người ta không mắc cha gì mình, đứng dòm, thích. Thấy cái đồng hồ treo tường, thích. Thì người đó gọi là người ái nhiều. Người thích quá nhiều những thứ không cần thiết được gọi là ái nhiều. Còn ái, xin lỗi phạm phu thì tên nào cũng thích tùm lum. Nhưng mà cái tên ái ít, tham ít nó chỉ thích trong cái cần thiết thôi. Thí dụ như người phải có cái nhà, nó thấy nhà có bông có hoa, nhà sạch sạch nó cũng thấy vui nhưng mà vậy thôi chứ nó không có bận tâm nhiều là phải đi đấu tranh, đi tìm một cái nhà cao cửa rộng ghê gớm, sang trọng, đắt tiền, nó không cần. Còn ăn uống, bác sĩ nói tiêu đường thì bớt đường, tăng xông bớt ăn mặn, cholesterol thì bớt thịt cá, dầu mỡ, nên ăn nhiều

rau trái thì ảnh ăn đúng như vậy, mà có điều bữa nào đĩa salad làm ngon thì ảnh cũng ‘enjoy’ nhưng mà... Trong cái cần thiết thì ảnh cũng có thích. Bởi ảnh là phàm mà. Còn Thánh nhân không thích trong cái gì hết. Thánh nhân không có thích, Thánh nhân chỉ có ‘cần thiết’ mà thôi. Còn phàm thì còn có thích nhưng mà giữa cái đồng phàm nó chia ra hai nhóm. Một nhóm là thích trong cái cần thiết. Còn một nhóm thì đi xuất gia có pháp danh ‘Thích đủ thứ’, có nghĩa là cái gì nó cũng thích trong đó có những cái nó không thực sự cần thiết. Thí dụ mình thích uống trà, nhiều lắm là mình chỉ thích trà ngon và một cái filter là đủ. Còn có nhiều người họ thích bình, có nhiều người họ thích cả mấy trăm cái bình, cái bàn trà của họ rất là cầu kì. Các vị có biết trà hải không? Trà hải là một cái vật để đựng xác trà cũ, rồi chén tổng, nhạo, các loại bình, mỗi một loại trà uống một loại bình riêng. Cái ấm nấu nước của họ, họ không có xài cái ấm nấu nước nhà bếp, họ xài cái ấm nhỏ để uống riêng, không có cho bà xã đựng tới. Rồi họ có cái khăn lau bàn trà riêng, chứ họ không phải đựng cái khăn nào họ cũng lau. Họ cầu kì lắm. Mình thấy họ giống như là một danh nhân tài tử cao khiết nhưng mà thật ra là họ đa dục bởi vì họ thích những cái không có cần thiết. Thí dụ mình biết ông Nguyễn Tuân không? Cách kể của ông Nguyễn Tuân là cách kể của một người sành điệu nhưng mà theo kinh Phật là ông tả về những người dục nhiều. Ông nói về chuyện ăn phở, ông nói về chuyện uống trà, nói về chuyện làm kẹo, nói về chuyện thả thơ. Tôi buồn lắm, tôi nói nguyên đám nó không hiểu, hy vọng thế giới đang nghe tôi sẽ có người hiểu. Mình thấy chưa, mình nghèo, cũng thích dục nhưng mà biết nhiều nó khác người không biết. Khi anh biết ít quá anh sẽ có hai lựa chọn. Một là cái thích của anh nó ít lại. Hai là anh sẽ thích trong những cái thấp kém. Nhưng mà nó kẹt cái này, khi biết ít quá đừng nghĩ là nó ít thích mà nó chuyển qua nó thích trong những cái thấp kém. Chứ đừng nghĩ là nó biết ít nó sẽ ít thích, cái đó chưa chắc. Tôi không có buộc quý vị phải đọc nhiều nhưng mà chỉ nhắc chừng vậy đó. Tùy trình độ, tùy khuynh hướng tâm lý, tùy phước duyên nhiều đời, tùy khả năng suy tư mà chúng ta có kiểu thích và ghét không giống nhau. Và chính kiểu thích và ghét ấy nó làm cái

‘background’ cho bao nhiêu tư duy, bao nhiêu hành động của mình. Từ đó nó mới dẫn đến chuyện chúng ta đi về đâu trong một cảnh giới thích hợp với cái gì nó có trong đầu mình. Và đến khi thành chánh quả, hồi nãy tôi nói rồi đi ba cửa đó nhớ không? Trên con đường đi đến ba cửa đó mỗi người có một con đường khác nhau. Một cái băng qua ‘park’, một cái băng qua rừng, một cái băng qua phố, và cái vấn đề ta gặp phải trên đường hoàn toàn không giống nhau và từ đó khi thành Thánh rồi, ba ông Thánh ngồi gần nhau cái quả chứng an lạc thì giống nhau nhưng mà trong đời sống nó khác nhau. Thí dụ như cho năm trăm vị đại đệ tử Đức Phật ngồi trước mặt mình, quý vị sẽ thấy họ có những lựa chọn khác nhau. Có vị thì mặc y cũ xì, đệ nhất Phán Tảo. Có vị thì đệ nhất Pháp Sư. Có vị thì đệ nhất Thần Thông. Có vị thì đệ nhất Trí Tuệ. Khi đắc rồi thì không còn gì để bàn, nhưng mà nói vậy chứ trước khi Niết Bàn khổ quá cũng không nên ha! Có nhiều vị Thánh đắc quả rồi, vì lòng đại bi mà phải vô rừng trốn bởi vị đó bị nhiều cái nghiệp, cứ ra đường là bị người ta đánh chửi, vì tránh cái nghiệp cho chúng sinh. Có nhiều vị không có thân tướng đẹp, dị dạng, sẽ làm cái đối tượng châm biếm, trêu chọc cho người khác. Có nhiều vị đẹp quá cũng không tốt, như ngài (Pali) ngài đẹp đến mức mà đàn ông gặp họ cũng mê nữa. Trong kinh nói có lần có ông đó gặp Ngài đi bát, Ngài ôm bình bát thế này, mà ông nhìn bàn tay của Ngài, ông nhìn cái môi của Ngài, ông nhìn sống mũi của Ngài, ông nhìn cái da của Ngài, ông nói “Bà xã mình được một nữa vậy là ngon rồi!”. Mà Ngài là một vị Thánh, ông nghĩ như vậy xong thì tức khắc ông thành nữ liền. Mà nó ngộ lắm, khi ông thành nữ xong là cái tánh ông nó đổi, ông thích con trai. Vì xấu hổ ông bỏ nhà đi trong ngày, hên là ông thành con gái thì đâu có ai nhận ra ông nữa, ông trốn qua xứ khác. Khi ông là con gái thì dĩ nhiên ông thích đàn ông, ông cũng có chồng, sanh con, ông sanh được hai đứa. Ngày xưa trước khi gặp Ngài ông là đàn ông, có vợ, cũng hai đứa. Bây giờ ông có chồng ông cũng có hai đứa. Bữa đó ông xa xứ một thời gian ông gặp được người quen cũ cùng quê, ông nhớ quê quá đi, ông mới hỏi “Vậy chứ Houston bây giờ ra sao rồi?”. Thì ông kia ông mới kể, “Sao mà You rành quá vậy?” – “Tôi ở Bellaire nè, gần

cái chỗ queo qua...” – “Trời đất! You?” – “Yeah, me!” – “Sao ra cái nông nổi này?” – Ông mới kể “Tôi để bát cho Ngài mà tôi nghĩ bậy, vừa nghĩ xong nó ra vậy” – Ông bạ hỏi “Giờ sao? Có muốn trở lại như cũ không?” – “Muôn chứ, để hoài mệt quá! Bây giờ tôi muốn lắm nhưng phải làm sao?” – “Ngài còn ở đó, tới sám hối đi thì nó hết”. Thì ông nghe vậy ông tức khắc tới gặp Ngài, ông quỳ ông lạy “Con thấy Ngài đẹp con nghĩ vậy chứ không phải con bất kính. Con mong Ngài bỏ qua cho con”. Vừa khấn xong trở lại như cũ. Dĩ nhiên đối với nhiều người chuyện này là chuyện phong thần nhưng mà tôi tin. Là vì sao? Vì trên đời này cái biết của mình nó nhiều hơn cái không biết. Thời đó thời Thánh mà. Cũng giống như thời Phật mà có ai kể mình nghe cái chuyện thời này mình không có tin, cái chuyện mà nói chuyện với nhau xuyên đại dương nhìn thấy mặt luôn là mình không có tin. Thì ông lạy Ngài xong ông được hoàn hình như cũ, ông đi xuất gia, ông chán quá mà. Khi ông mới xuất gia ông vẫn còn phàm, thì mấy ông Sư biết chuyện, mấy thằng cha phàm tăng, nhiều chuyện lắm, theo hỏi hoài “Bốn đứa, hai đứa vợ đẻ, hai đứa ông đẻ, thương cặp nào hơn?”. Thì ông nói “Của mình, mình mang nặng đẻ đau mình thương hơn”. Rồi có một lúc hỏi ông hoài, ông nói “Hỏi làm gì, thử rồi biết!”. Mà đại khái có lúc ông trả lời, có lúc ông bực. Cuối cùng, khi cái duyên lành nó chín mùi, ông đắc Alahán. Có nhiều vị khách xa tới cũng tò mò nghe, hỏi. Ông trả lời “Chúng sanh thì đứa nào cũng như đứa này thôi. Ai đẻ cũng vậy!”. Mà thời Phật, Thánh nhiều lắm. Cho nên khi mà mình ăn nói kiêu như vậy thời Đức Phật, cái kiêu mình nói “Ai cũng vậy thôi”, thời Đức Phật mà nói như vậy được người ta hiểu là tự nhận Lahán. Thời Đức Phật trong kinh nói Thánh nhiều đến mức mà có lúc mình không cần hỏi “ở đây ai là Thánh?” mà nên hỏi “ở đây ai là còn phàm?”, trong chư Tăng đó, đông như vậy đó. Đông đến mức mà mình không cần hỏi “ở đây ai là Thánh?” mà hỏi cái ít “còn sót ở đây ai là phàm?”. Tức là bao nhiêu tinh hoa được dồn hết về Đức Phật để khi Đức Phật ra đời họ phải về họ gặp Ngài chứ. Chứ còn Phật đi rồi, bây giờ họ ra họ gặp cái đám này, gặp làm cái gì? Khi chư Tăng họ nghe họ hiểu liền, họ hiểu cái câu nói này ngụ ý là ông đó là Lahán. Họ vô méc

Phật “Tụi con cũng ham vui hỏi ông ai ngờ ông nói cái quá ề luôn. Ông nói giống như ông là Thánh vậy đó”. Phật nói “Đúng. Con trai Như Lai đã nói đúng”. Khi mà Đức Phật ngài nói về một vị Alahán, Ngài nói “Con trai” là hết phim đó. Ai méc cái gì về một vị Alahán, Ngài nói “Con trai của Như Lai làm như vậy là đúng”, “Con trai của Như Lai trong trường hợp này không có lỗi”. Như có một vị Alahán bị mù, ngài đi kinh hành, trời mưa Ngài giẫm phải mấy con côn trùng. Có mấy vị tỳ kheo lên méc Đức Phật “Ông đi kinh hành sao mà ông giẫm chết tùm lum, mối, kiến... Ông sát sanh nhiều quá”. Đức Phật nói “Con trai Như Lai không có cố ý làm điều đó”. Thì ở đây cũng vậy, khi mà vị đó nói là “Chúng sanh ai cũng coi giống nhau thôi”. Thì họ đi méc Đức Phật “Ông nói ông là Alahán”. Ngài nói “Đúng. Con trai Như Lai đã nói đúng. Trong lòng vị ấy bây giờ thì ai cũng vậy thôi”. Mình còn sống trong thế giới của phiền não, của tham dục, có nhiều chuyện mình không có tin. Thí dụ, tôi nói thẳng luôn, có nhiều chuyện phàm với nhau mà các vị không có tin. Các vị có biết vì tình yêu nam nữ mà người ta giao hết gia sản, có không? Mà có nhiều người yêu đằm đuối mà đãi một bữa ăn thì tiếc, có không? Yêu lắm, nhưng mà muốn tặng hoa là vô nghĩa trang rút ra đem tặng, giả bộ dắt đi chùa lén chôm bông trên bàn Phật tặng, chứ còn đi mua là không dám mua đó, trong khi có một tên nó dám giao cả gia tài, có không? Bây giờ hiểu chưa, tức là trong thế giới phàm phu mà nó chênh lệch nhau như vậy đó. Có người làm gì cũng được, bất kể nhân phẩm, sĩ diện, mặt mũi, danh dự, miễn là có tiền. Có người bao nhiêu tiền cũng bỏ ra để mua tiếng, có không? Hiểu chưa? Có người cái gì cũng bỏ được trừ ra bà xã, có không ta? Có người đem hiến bà xã cho sếp để được thăng chức, có không? Bây giờ hiểu chưa? Tôi biết có người là coi như cái gì cũng bỏ được trừ bà xã, mà bà xã xấu quắc luôn, xấu quắc à, nhưng bà là tất cả, cái gì cũng bỏ, khi mà bà bị ‘cancer’ là ông buông hết, buông toàn bộ về để mà lo cho bà những ngày cuối, đưa đi tận cùng trời cuối đất để cho bà vui thôi, có những người đàn ông như vậy đó. Trong khi có những người đàn ông đem vợ mình hiến cho sếp. Có những người bất chấp sĩ diện, nhân phẩm để đổi lấy tiền. Có người bỏ hết tiền

đề lấy tiếng, lấy quyền, hiểu không? Tôi kể những cái chuyện này cho bà con để chi? Để cho bà con thấy trong cái thế giới phàm phu thì thằng Tèo nó đã không hiểu thằng Tí rồi, có hiểu không? Thì đừng có đưng chi mấy ông Thánh cho nó mệt. Nhiều người đồng tiền của họ nó liền khúc ruột quý vị biết không? Họ kẹo không tưởng tượng được, khách tới nhà họ mời nước, khi khách đi về, cái tờ giấy lót ly nước chưa bị dơ là họ cắt để dành để lau bếp. Có người, mỳ gói họ ăn họ không có xé mà họ cắt và để dành cái bao lại để họ đưng đồ. “Vắt chày ra nước”. Và trong khi có những người xài tiền không đếm. Có người họ háo sắc không có tưởng tượng được, nhà tan cửa nát. Có người gái đẹp như vậy mà họ đành lòng họ đi làm bê đê. Lạ lắm! Có nhiều tay là diễn viên, ca sỹ nổi tiếng như vậy mà họ là đồng tính. Có tin mấy cái chuyện đó không? Thì tôi kể bà con nghe những chuyện kỳ cục trên thế giới này để bà con thấy chuyện Hiền Thánh cũng là chuyện bình thường. Khi mình thích cái gì mình thấy nó là tất cả, khi mình ghét cái gì mình thấy nó là quả ngục, mình sợ cái đó lắm. Nhưng mà nhiều khi cái mình ghét như là quả ngục thì đối với người khác nó là thiên đường. Hiểu không? Mệt! Cái câu “Hiểu không?” là tôi nói hai ngàn lần trong một tiếng đồng hồ.